

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

12 - 2023

429

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

12 - 2023

429

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	378
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	466
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	1022
<u>PHẦN V:</u> Thông báo về việc thống nhất áp dụng Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg) phiên bản 2024.01	1037
PHỤ LỤC: Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg) phiên bản 2024.01	

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	378
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	466
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	1022
<u>PART V:</u> Announcement on Adopting The International Patent Classification (IPC, established by the Strasbourg Agreement) version 2024.01	1037
ANNEX: International Patent Classification (IPC) version 2024.01	

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2023)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2023)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

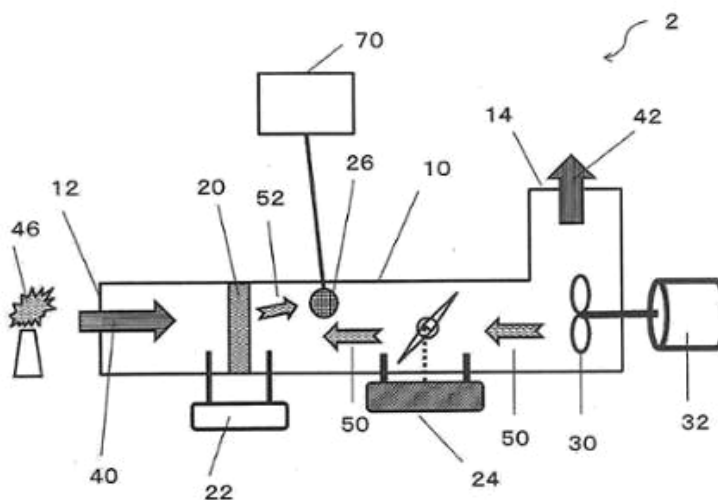
- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn SC/GPHI mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI/SC
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (85) Ngày bắt đầu vào pha quốc gia của đơn PCT
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

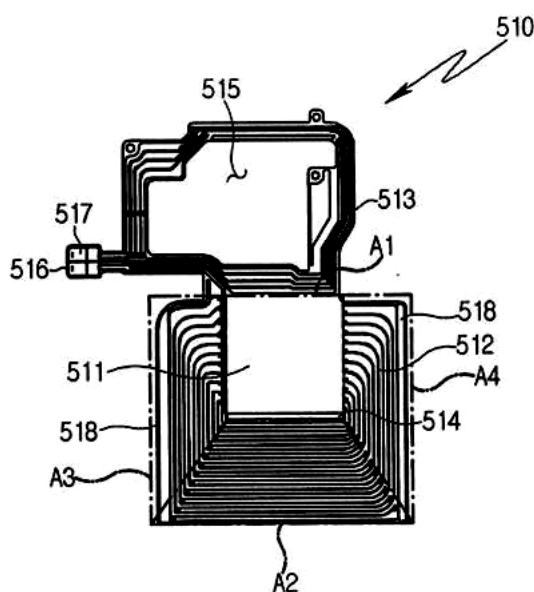
- (11) **1-0037687 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/04/2020 385A
(21) 1-2020-00167 (85) 09/01/2020
(22) 05/07/2018 (86) PCT/JP2018/025604 05/07/2018
(30) 2017-132540 06/07/2017 JP (87) WO2019/009379 10/01/2019
(51) **F24F 11/39; F24F 8/10; F24F 3/052; F24F 7/003; B01D 46/42; F24F 140/00**
(73) **CAMBRIDGE FILTER CORPORATION (JP)**
14-2, Shiba 3-chome, Minato-ku, Tokyo, 1050014 Japan
(72) KISAKIBARU, Toshiro (JP); HONBORI, Isao (JP); YAMAZAKI, Akira (JP)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐO TRẠNG THÁI TẮC CỦA BỘ LỌC TRONG MÁY ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ VÀ MÁY ĐIỀU HOÀ KHÔNG KHÍ CÓ THIẾT BỊ ĐO NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị đo trạng thái tắc của bộ lọc trong máy điều hòa không khí và máy điều hòa không khí có thiết bị đo này có khả năng phát hiện chính xác trạng thái tắc của bộ lọc và có kết cấu đơn giản. Thiết bị đo trạng thái tắc của bộ lọc trong máy điều hòa không khí (2) có quạt thổi (30) để thổi khí (40, 42) qua ống dẫn (10) và bộ lọc (20) được bố trí trong ống dẫn (10) và lọc bỏ bụi lơ lửng trong khí, thiết bị đo này bao gồm thiết bị (26) để đo áp suất âm thanh được bố trí trong ống dẫn (10), bộ xử lý dữ liệu (70) để trích dữ liệu về áp suất âm thanh ở tần số cụ thể từ dữ liệu về áp suất âm thanh đã được đo nhờ thiết bị (26) để đo áp suất âm thanh, và bộ phận đánh giá (70) để đánh giá trạng thái tắc của bộ lọc dựa trên dữ liệu về áp suất âm thanh ở tần số cụ thể đã được trích nhờ bộ xử lý dữ liệu (70).

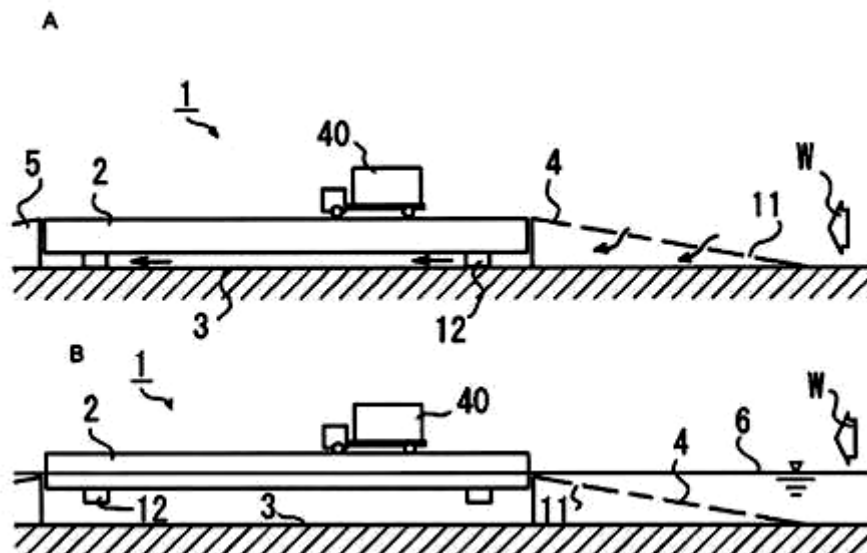


- (11) **1-0037688 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
(21) 1-2019-03893 (85) 18/07/2019
(22) 21/12/2017 (86) PCT/JP2017/045922 21/12/2017
(30) 2016-247300 21/12/2016 JP (87) WO2018/117214 28/06/2018
2017-159015 22/08/2017 JP
(51) **C08G 59/18; B29C 70/30; C08J 5/24; C08G 59/26; B29C 70/16**
(73) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)**
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8251, Japan
(72) USHIYAMA Hisaya (JP); DEGUCHI Nao (JP); WATANABE Kenichi (JP);
FUJIMOTO Juichi (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **VẬT LIỆU TẮM TRƯỚC CHỨA SỢI CACBON VÀ NHỰA NỀN, VÀ VẬT
LIỆU ĐEO ĐƯỢC GIA CƯỜNG BẰNG SỢI**
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu tấm trước chứa sợi cacbon và nhựa nền, trong đó nhựa nền là chế phẩm nhựa có khả năng lưu hóa chứa nhựa bisphenol epoxy, thành phần (C) và (D) sau đây:
thành phần (C): hợp chất (met)acrylat hai hoặc nhiều hơn hai chức, và
thành phần (D): chất lưu hóa chứa thành phần (d1) là dixyandiamit và thành phần (d2) là chất khơi mào polyme hóa gốc,
trong đó chế phẩm nhựa có khả năng lưu hóa có môđun uốn nằm trong khoảng từ 3,7 đến 6 GPa, và độ giãn dài khi đứt nằm trong khoảng từ 7 đến 15%, mỗi giá trị được đo đối với tấm nhựa dày 2 mm được sản xuất bằng phương pháp trong đó chế phẩm nhựa có khả năng lưu hóa được đổ vào giữa hai tấm thủy tinh, được đúc thành tấm, được gia nhiệt tại 2°C/phút, được lưu hóa nhiệt tại nhiệt độ không khí lò bằng 135°C trong 90 phút. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến vật liệu dẻo được gia cường bằng sợi.

- (11) **1-0037689 B** (15) 25/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03491 (85) 28/06/2019
- (22) 16/11/2017 (86) PCT/KR2017/013016 16/11/2017
- (30) 10-2016-0174983 20/12/2016 KR (87) WO2018/117431 A1 28/06/2018
 10-2017-0083819 30/06/2017 KR
- (51) **H01Q 1/24; H01Q 1/22; H05K 9/00; H01Q 1/52; H01Q 17/00; H04M 1/02; G06K 19/077; H01Q 1/38**
- (73) **AMOTECH CO., LTD.** (KR)
 1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro Namdong-gu, Incheon 21629, Korea
- (72) MAENG, Joo-Seung (KR); NOH, Jin-Won (KR); JUNG, Eui-Jin (KR); JANG, Kil-Jae (KR)
- (74) Công ty TNHH Nghiên cứu và Tư vấn chuyển giao công nghệ và đầu tư (CONCETTI)
- (54) **MÔ ĐUN ĂNG-TEN**
- (57) Sáng chế đề xuất mô đun ăng-ten mà có thể giảm thiểu điện trở của sơ đồ bức xạ bằng cách tạo ra sơ đồ bức xạ ở cả hai bên hoặc ở một bên theo vị trí tương đối với lỗ chèn trong đó tấm từ tính được chèn vào và chồng lên tấm từ tính. Mô đun ăng-ten này bao gồm tấm mềm dẻo, sơ đồ bức xạ được hình thành trên tấm mềm dẻo và tấm từ tính được bố trí ở mặt trước và mặt sau của tấm mềm dẻo, trong đó tấm mềm dẻo được chia thành nhiều khu vực và sơ đồ bức xạ được hình thành ở mặt trước và mặt sau của phần còn lại của nhiều khu vực và sơ đồ bức xạ được hình thành ở một trong số mặt trước và mặt sau của phần còn lại của nhiều khu vực.



- (11) **1-0037690 B** (15) 25/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2020-03549 (85) 05/03/2014
 (22) 23/05/2012 (86) PCT/JP2012/063199 23/05/2012
 (30) 2011-176694 12/08/2011 JP (87) WO2013/024610 21/02/2013
 (51) **B63C 9/00; B63B 35/38; E04H 9/14; B63C 9/04; B63B 25/00**
 (62) 1-2014-00719
 (73) **MITSUI E&S MACHINERY CO., LTD.** (JP)
 6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439, Japan
 (72) NAKANO, Kunio (JP)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **PHAO SƠ TÁN**
- (57) Sáng chế đề cập tới phao sơ tán có thân nổi được làm thích ứng để nổi lên trong trường hợp xảy ra sóng thần, phao sơ tán (1) này có thể bảo vệ an toàn người sơ tán, tạo ra trạng thái nổi lên nhanh chóng của thân nổi (2), và được sử dụng rộng rãi và có thể được lắp đặt với số lượng lớn. Phao sơ tán (1) theo sáng chế bao gồm thân nổi (2); và đường dốc hướng về phía biển (4) được tạo ra ở phía biển của thân nổi (2) sao cho kéo dài từ mặt đất (3) tới mặt trên của thân nổi (2), và đường dốc hướng về phía biển (4) này có các lỗ hở (11) cho nước biển đi qua.



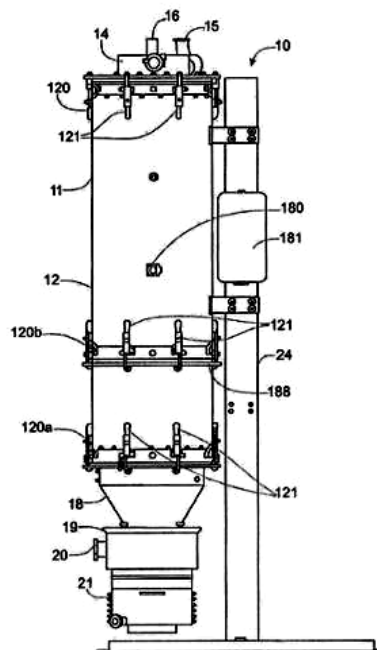
- (11) **1-0037691 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2021-08233 (85) 21/12/2021
(22) 22/06/2020 (86) PCT/JP2020/024433 22/06/2020
(30) 2019-118210 26/06/2019 JP (87) WO2020/262310 30/12/2020
(51) **A23D 7/00**
(73) **FUJI OIL HOLDINGS INC. (JP)**
1, Sumiyoshi-cho, Izumisano-shi, Osaka 5988540 Japan
(72) TAKANO, Kan (JP); KUMATANI, Tomoaki (JP); NAKANO, Mikio (JP)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM ĐƯỢC NHũ HOÁ NƯỚC TRONG DẦU**

(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm được nhũ hóa nước trong dầu có khả năng tạo hình được cải thiện trong phạm vi đóng băng. Chế phẩm được nhũ hóa nước trong dầu này chứa 7-29 % trọng lượng axit lauric và 7-19 % trọng lượng axit palmitic, tỷ lệ trọng lượng của axit stearic/axit lauric là 0,1-1,6, làm các axit béo cấu thành, và có độ cứng là 500-1500 gf ở -18°C. Chế phẩm được nhũ hóa nước trong dầu theo sáng chế, khi được phân phối hoặc bảo quản ở trạng thái đông lạnh, có thể được cắt trực tiếp và dễ dàng thành các miếng theo hình dạng bất kỳ mà không yêu cầu thao tác như rã đông hoặc điều chỉnh nhiệt độ. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất phương pháp sản xuất chế phẩm được nhũ hóa nước trong dầu này.

- (11) **1-0037692 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2019-05910 (85) 24/10/2019
(22) 26/09/2018 (86) PCT/JP2018/035673 26/09/2018
(30) 2017-184609 26/09/2017 JP (87) WO2019/065729 04/04/2019
(51) *A47C 27/12; A61G 7/05*
(73) **C-ENG CO., LTD.** (JP)
14-15, Chuohommachi, Gamagori-shi, Aichi 443-0057 Japan
(72) TAKAOKA, Yoshihisa (JP)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(54) **ĐỆM DỪNG CHO GIƯỜNG BỆNH**
- (57) Đối với giường bệnh có kết cấu dạng lưới ba chiều được làm bằng nhựa dẻo nhiệt, một mục đích là uốn nhẹ nhàng kết cấu dạng lưới ba chiều theo nhiều mức độ để đáp ứng chuyển động phức tạp của thân chính giường hoặc chuyển động cụ thể của người dùng. Sáng chế đề cập đến đệm dùng cho giường bệnh bao gồm kết cấu dạng lưới ba chiều (101) bao gồm kết cấu thưa/mau ba chiều thứ nhất (1) được tạo ra dưới dạng dạng kết cấu phân lớp đan xen gồm các khối kết cấu (1a₁ đến 1a₉) mà thưa theo hướng ép đùn Y và các khối kết cấu (1b₁ đến 1b₈) mà mau theo hướng ép đùn Y. Trong kết cấu thưa/mau ba chiều thứ nhất (1) này, mật độ thể tích δ_1 của các khối kết cấu thưa (1a₁ đến 1a₉) nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,08 g/cm³ và mật độ thể tích δ_2 của các khối kết cấu mau (1b₁ đến 1b₈) nằm trong khoảng từ 0,03 đến 0,10 g/cm³. Tỷ lệ δ_2/δ_1 giữa mật độ thể tích của các khối kết cấu mau (1b₁ đến 1b₈) với mật độ thể tích của các khối kết cấu thưa (1a₁ đến 1a₉) nằm trong khoảng từ 1,01 đến 5. Độ dài A₁ của các khối kết cấu thưa (1a₁ đến 1a₉) nằm trong khoảng từ 1 đến 50 cm, và độ dài A₂ của các khối kết cấu mau (1b₁ đến 1b₈) nằm trong khoảng từ 3 đến 60cm. Tỷ lệ A₂/A₁ giữa độ dài của các khối kết cấu mau (1b₁ đến 1b₈) với độ dài của các khối kết cấu thưa (1a₁ với 1a₉) nằm trong khoảng từ 0,1 đến 10.

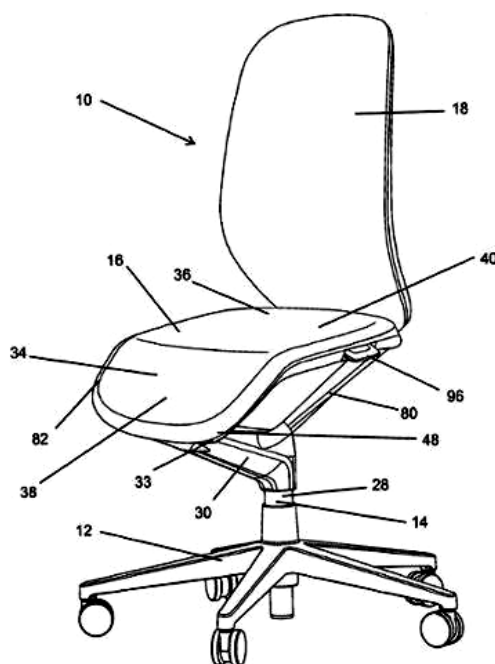
- (11) **1-0037693 B** (15) 25/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-02777 (85) 15/05/2020
 (22) 25/10/2018 (86) PCT/US2018/057552 25/10/2018
 (30) 62/578,009 27/10/2017 US (87) WO2019/084294 02/05/2019
 62/658,295 16/04/2018 US
 16/169,718 24/10/2018 US
 (51) **B01D 1/18**; B01J 2/04; B01J 2/16; B05B 5/025; F26B 3/12; F26B 21/00; F26B 21/10; F26B 21/14; F26B 25/06; B01D 1/20; B05B 5/03
 (73) **SPRAYING SYSTEMS CO. (US)**
 200 W. North Ave., Glendale Heights, IL 60139, United States of America
 (72) SZCZAP, Joseph, P. (US); THENIN, Michel, R. (US); MIGCHELBRINK, Joel, R. (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẤY PHUN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sấy phun để sấy chất lỏng thành bột bao gồm thân thon dài và cơ cấu đóng kín ở các đầu trên và dưới đối diện của thân thon dài để tạo thành buồng sấy bên trong thân thon dài. Một trong các cơ cấu đóng kín có cửa nạp khí sấy để nạp khí sấy vào trong buồng sấy. Cụm vòi phun được đỡ ở một trong các cơ cấu đóng kín. Cơ cấu đóng kín ở đầu dưới bao gồm bình gom bột để gom bột khô trong buồng sấy. Bình gom bột được tạo kết cấu sao cho khí phủ có thể được định hướng vào bên trong bình gom bột vào bột phủ trong buồng gom bột và nhờ vậy bảo vệ bột không cho tiếp xúc với khí sấy từ buồng sấy.



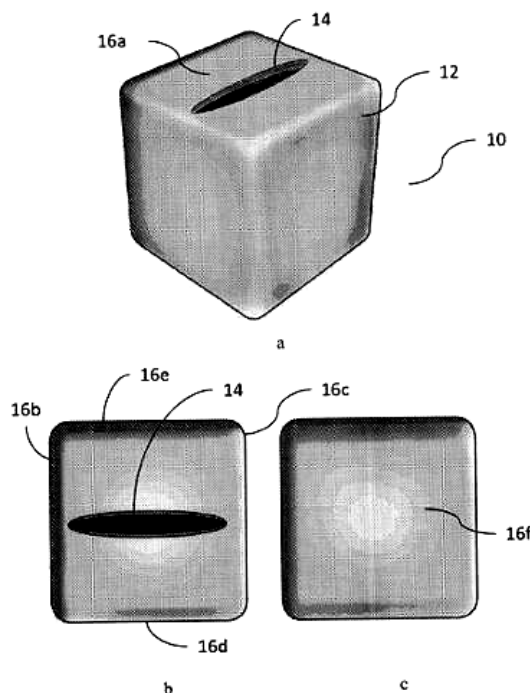
- (11) **1-0037694 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2019-07429
(22) 27/12/2019
(30) 16/240073 04/01/2019 US
(51) **A61G 5/10; A61G 5/12; A47C 3/20; A47C 7/02**
(73) **HAWORTH, INC. (US)**
One Haworth Center, Holland, Michigan 49423, United States of America
(72) Peter J. Beyer (US); Kyle R. Fleet (US); Teresa A. Bellinger (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **GHẾ VĂN PHÒNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới ghế văn phòng chứa đế, bộ điều chỉnh được chiều cao kéo dài lên phía trên từ đế, kết cấu chỗ ngồi chứa phần chỗ ngồi sau và phần chỗ ngồi trước, và hệ thống liên kết kết nối bộ với kết cấu chỗ ngồi. Hệ thống liên kết được làm thích ứng để xoay quanh trục kết cấu chỗ ngồi giữa vị trí được hạ thấp để phục vụ như là ghế làm việc và vị trí được nâng lên để phục vụ như là phần đỡ chỗ ngồi được nâng lên. Bộ trí lưng tựa có thể mở rộng từ kết cấu chỗ ngồi. Trong vị trí được hạ thấp, các phần chỗ ngồi trước và phần chỗ ngồi sau cả hai đều được định hướng nói chung là nằm ngang. Trong vị trí được nâng lên, phần chỗ ngồi sau may có thể hơi nghiêng về phía trước và được định vị cao hơn trong vị trí được hạ thấp, và phần chỗ ngồi trước có thể mở rộng tại góc hướng xuống dưới so với phần chỗ ngồi sau.



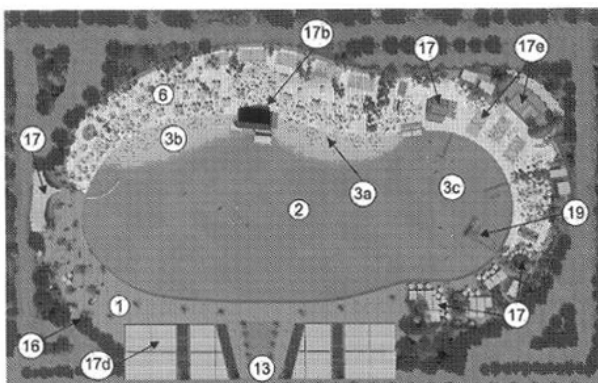
- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037695 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2019 | 372A |
| (21) 1-2018-04683 | | (85) 22/10/2018 | |
| (22) 22/03/2017 | | (86) PCT/AU2017/050257 | 22/03/2017 |
| (30) 2016901093 | 23/03/2016 | AU (87) WO2017/161419 | 28/09/2017 |
| | 2016903045 | | 02/08/2016 |
| | 2016253546 | | 31/10/2016 |
- (51) **B65D 1/32; B65D 85/72**
- (73) **MASHBLOX PTY LTD (AU)**
c/o Suite 4, Level 3, 20 George Street, Hornsby, New South Wales 2077, Australia
- (72) O'HARA, Alix (AU)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ HỖ TRỢ CHO ĂN VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG**

(57) Thiết bị hỗ trợ cho ăn để thúc đẩy việc sử dụng tay để ăn, có chứa: đồ chứa rỗng làm bằng vật liệu không độc và an toàn với thức ăn mà có thể biến dạng ít nhất là một phần và được làm cho phù hợp để lưu trữ thức ăn và/hoặc nguyên liệu ăn được dạng chất lỏng kết đông; phần cửa vào mà hở một phần khi đồ chứa ở trạng thái không biến dạng và, khi đáp ứng với đồ chứa được làm biến dạng bởi người sử dụng, được tạo cấu hình để hở ra thêm bằng cách đó cho phép tiếp cận đến nguyên liệu ăn được đã được lưu trữ, và để hỗ trợ cho việc lộn đồ chứa ít nhất là một phần từ trong ra ngoài để làm sạch.



- | | | | |
|--|---|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037696 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2019-05679 | | (85) 15/10/2019 | |
| (22) 21/08/2018 | | (86) PCT/IB2018/001084 | 21/08/2018 |
| (30) 62/625,182 | 01/02/2018 | US | (87) WO2019/150159 |
| | 62/639,211 | 06/03/2018 | US |
| | 15/990,141 | 25/05/2018 | US |
| (51) G06Q 99/00; C02F 103/42; E04B 1/342; E04H 17/00; E04H 3/02; E04H 3/10; E04H 3/14; E04H 3/22; E04H 4/00; E04H 4/12; E04H 4/14; E06B 11/02; E06B 11/08; C02F 1/00; C02F 1/50 | | | |
| (73) CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL) | | | |
| | Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing, 14, Curacao, Netherlands | | |
| (72) FISCHMANN TORRES, Fernando, Benjamin (CL) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) KHU PHỨC HỢP GIẢI TRÍ BÃI BIỂN ĐÔ THỊ CÓ THỂ TRUY CẬP CÔNG CỘNG VỚI ĐÀM PHÁ PHONG CÁCH NHIỆT ĐỐI NHÂN TẠO TRUNG TÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA HIỆU QUẢ SỬ DỤNG CỦA KHU ĐẤT SỬ DỤNG HẠN CHẾ | | | |

- (57) Khu phức hợp giải trí bãi biển đô thị có thể truy cập công cộng được bộc lộ, với đầm phá nguyên sơ vùng nhiệt đới nhân tạo là trung tâm của khu phức hợp này, với các khu giải trí, giáo dục, thể thao, và thương mại xung quanh, khu phức hợp này có lối vào công cộng được kiểm soát và tạo ra diện mạo và cảm nhận của bãi biển nhiệt đới với làn nước trong và các bãi biển đầy cát. Ngoài ra, phương pháp sử dụng hiệu quả các cơ sở và khu đất trống, không được sử dụng đúng mức, hạn chế sử dụng, hoặc tiếp giáp với hoặc gần với các khu giải trí, giáo dục, thể thao, hoặc thương mại được bộc lộ. Phương pháp này tạo ra khu phức hợp giải trí bãi biển đô thị có thể truy cập công cộng với đầm phá nguyên sơ phong cách nhiệt đới nhân tạo trung tâm. Phương pháp này cho phép tạo ra doanh thu và tăng hiệu quả bằng cách ghép các địa điểm trống, các địa điểm không được sử dụng đúng mức, khu đất sử dụng hạn chế, hoặc các địa điểm tiếp giáp với các khu giải trí, giáo dục, thể thao, và/hoặc thương mại với các khu phức hợp giải trí bãi biển đô thị. Khu phức hợp này tốt hơn là có lối vào công cộng được kiểm soát, do đó cho phép đi vào khi thanh toán phí.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037697 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2019 | 380A |
| (21) 1-2019-05177 | | (85) 23/09/2019 | |
| (22) 26/02/2018 | | (86) PCT/JP2018/007054 | 26/02/2018 |
| (30) 2017-034290 | 27/02/2017 JP | (87) WO2018/155695 | 30/08/2018 |

(51) **E02D 5/08**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

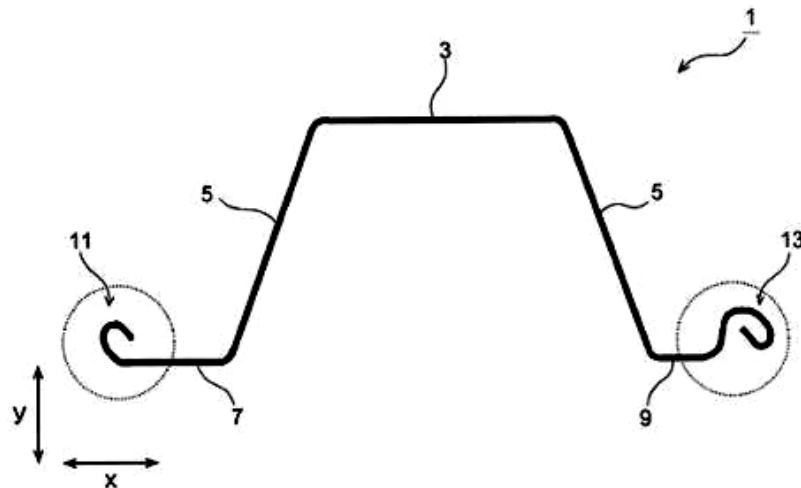
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) ONDA, Kunihiko (JP); MICHINO, Masashi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

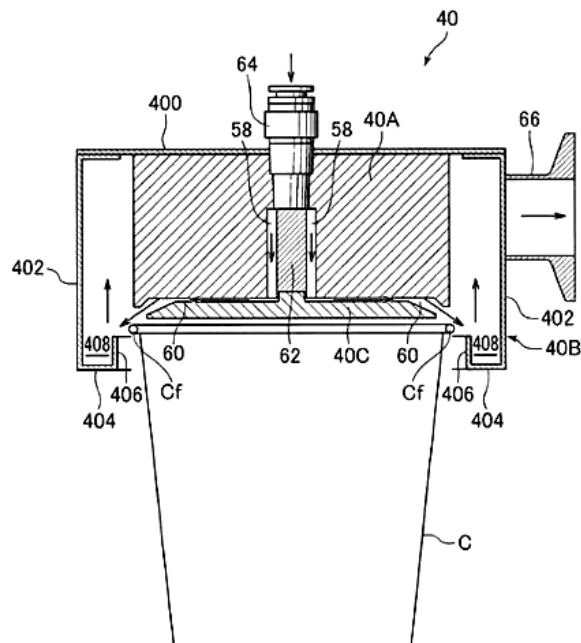
(54) **CỌC VÁN**

- (57) Sáng chế đề cập đến cọc ván có khả năng triệt tiêu sự giảm độ cứng và độ bền do biến dạng cắt ngang của cọc ván được bố trí tại thời điểm áp dụng mô men uốn vào thân vách cọc ván được tạo ra bằng cách nối các phần nối của cọc ván. Cọc ván (1) theo sáng chế bao gồm ít nhất: bản bụng (3); cặp tay đòn tạo ra ở mặt ngoài của bản bụng (3) theo hướng chiều rộng (x); khớp đực (11) được bố trí ở đầu xa của tay đòn thứ (7) là một tay đòn của cặp tay đòn; và khớp cái (13) được bố trí ở đầu xa của tay đòn thứ hai (9) là tay đòn khác của cặp tay đòn. Khi mô men uốn tác động cho thân vách cọc ván được tạo ra bằng cách nối các cọc ván (31) và hai khớp được ép với nhau, trạng thái tiếp xúc đạt được ít nhất hai điểm trong cọc ván (1). Do đó, cường độ tác động lực tại các phần nối có thể được giảm bớt.



- (11) **1-0037698 B** (15) 25/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2019-07385
 (22) 26/12/2019
 (30) 2018-247151 28/12/2018 JP
 (51) **B65B 5/10; B65B 7/28; B65B 55/24; B65B 43/42**
 (73) **SHIBUYA PACKAGING SYSTEM CORPORATION (JP)**
 58, Koh, Mamedahonmachi, Kanazawa-shi, Ishikawa 920-8681 JAPAN
 (72) Tomohiro TAKEMOTO (JP)
 (74) Công ty TNHH dịch vụ sở hữu trí tuệ DREWMARKS (DREWMARKS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐÓNG GÓI VẬT CHỨA**

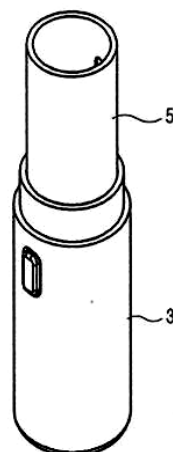
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đóng gói vật chứa bao gồm vật giữ để giữ vật chứa; bộ phận cung cấp vật chứa để cung cấp vật chứa cho vật giữ; bộ phận đổ đầy để đổ đầy đồ được chứa vào trong vật chứa; và bộ phận làm sạch để loại bỏ các vật chất bám trên phần mép của vật chứa được đổ đầy đồ được chứa từ bộ phận đổ đầy. Bộ phận làm sạch bao gồm nắp đậy để phủ ngoại vi bên ngoài của phần mép của vật chứa; thiết bị nâng để di chuyển tương ứng nắp đậy lên và xuống so với vật chứa để nắp đậy phủ ngoại vi bên ngoài của phần mép của vật chứa; vòi phun để phun khí về phía phần mép của vật chứa để thổi vật chất bám dính ra; và dụng cụ hút để loại bỏ vật chất bám ra khỏi bên trong của nắp đậy sau khi được thổi ra bởi vòi phun.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037699 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/04/2020 | 385A |
| (21) 1-2019-07510 | | (85) 31/12/2019 | |
| (22) 03/07/2018 | | (86) PCT/KR2018/007500 | 03/07/2018 |
| (30) 10-2017-0084116 | 03/07/2017 KR | (87) WO2019/009580 | 10/01/2019 |
| (51) A45D 40/06; A45D 40/00; A45D 40/02 | | | |
| (76) LEE, JONG-BUM (KR)
(Simgok-dong, Samsung PARKVILL), 53-4, 201 Ho, Bucheon-ro 40beon-gil,
Bucheon-si Gyeonggi-do 14640, Republic of Korea | | | |
| (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.) | | | |
| (54) ĐỒ CHỨA SON MÔI | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa son môi. Đồ chứa son môi bao gồm: vỏ (3) mà có hình trụ và bao gồm mấu nhô lên (21) được tạo nhô ra từ bên trong của nó; ống bảo vệ (5) được lắp xoay được lên phần trên của vỏ (3); vỏ chứa bên trong (7a) và (7b) mà được lắp xoay được lên bề mặt dưới của vỏ (3) và trong đó mấu nhô lên (21) của vỏ (3) được lắp ghép vào các rãnh của nó được tạo theo chiều dọc để xoay cùng với nhau vỏ (3) xoay và mà bao gồm vỏ chứa thứ nhất và thứ hai (7a) và (7b); trục vít (9) được bố trí ở bên trong của vỏ (3) để có thể di chuyển lên và xuống; phần nâng lên/hạ xuống (11a) và (11b) mà được bắt vít giữa vỏ chứa bên trong (7a) và (7b) và trục vít (9) để nâng lên hoặc hạ xuống chọn lọc trục vít (9) khi vỏ (3) và vỏ chứa bên trong (7a) và (7b) được xoay; phần di chuyển ở cạnh bên (13, 15, và 17) mà được lắp theo hướng ngang với vỏ chứa bên trong (7a) và (7b) để lắp hoặc tách phần nâng lên/hạ xuống (11a) và (11b) với và khỏi trục vít (9); chi tiết đàn hồi (S) mà được bố trí xung quanh trục vít (9) và phần trên của nó được đỡ trên phần trên của vỏ chứa bên trong (7a) và (7b) và phần dưới của nó được đỡ trên phần dưới của trục vít (9) để ép đàn hồi trục vít (9) theo hướng hướng xuống; và ống đỡ son (8) mà được lắp lên trên phần trên của trục vít (9) để nâng lên và hạ xuống son môi.

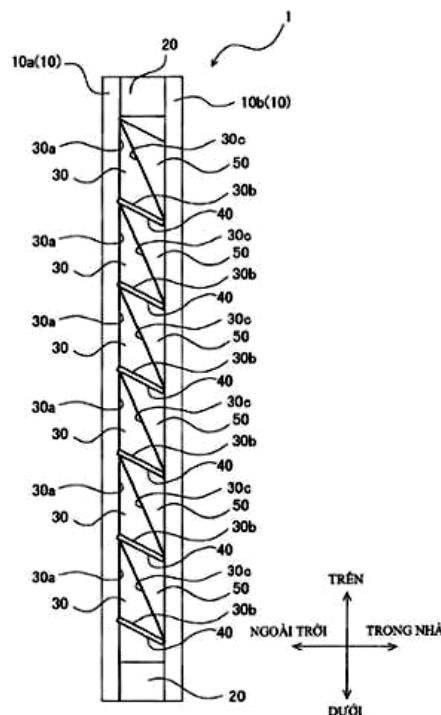
1



- (11) **1-0037700 B** (15) 25/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
- (21) 1-2020-00139 (85) 07/01/2020
- (22) 03/07/2018 (86) PCT/EP2018/067944 03/07/2018
- (30) 62/529672 07/07/2017 US (87) WO2019/007954 A1 10/01/2019
17183024.3 25/07/2017 EP
- (51) **B65D 65/46; C11D 1/29; C11D 1/66; C11D 3/37; C11D 11/00; C11D 17/04; C11D 3/22; C11D 1/02; C11D 1/83**
- (73) **UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)**
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom
- (72) KUMAR Rohit (IN); MURTHY KAMSU Venkata Satyanarayana (IN); ROSSMAN James Milton (US); SPENADER Thomas Frank (US); FIELDER Richard Charles (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **BAO BÌ ĐÓNG GÓI TAN ĐƯỢC TRONG NƯỚC**
- (57) Sáng chế này liên quan đến bao bì đóng gói tan được trong nước có chất nền bọt tan trong nước, chất nền bao gồm chất hoạt động bề mặt, đặc biệt, nó liên quan đến các gói chứa chế phẩm xử lý nước rửa chén hoặc giặt, phương pháp sản xuất các bao bì đó và sử dụng chúng trong rửa chén và giặt đồ vải dệt hoặc xử lý đồ vải dệt.

- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037701 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06596 | | (85) 13/11/2020 | |
| (22) 10/04/2019 | | (86) PCT/JP2019/015716 | 10/04/2019 |
| (30) 2018-094215 | 16/05/2018 | JP (87) WO2019/220824 | 21/11/2019 |
| (51) E06B 5/00; G02B 5/04; F21V 5/02; G02B 5/00; F21S 11/00; F21V 13/04 | | | |
| (73) YAZAKI ENERGY SYSTEM CORPORATION (JP)
8-15, Konan 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan | | | |
| (72) NAKAMURA Takuju (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) CỬA SỔ CHIẾU SÁNG TRÊN TRẦN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến cửa sổ chiếu sáng trên trần (1) được bố trí có lăng kính trong suốt (30), và thành phần phản xạ (40) được bố trí trên mặt thứ hai (30b) của lăng kính trong suốt (30). Hơn nữa, lăng kính trong suốt (30) được lắp đặt theo kiểu để cho ánh sáng tia tới trên đó tại góc mà so với đường pháp tuyến của các tấm trong suốt thứ nhất và thứ hai (10a, 10b), nghĩa là ít nhất bằng với góc định trước được phản xạ tại mặt thứ ba (30c) bằng cách sử dụng góc tới hạn. Hơn nữa, khi ánh sáng được chiếu tại góc ít nhất là bằng với góc được định trước so với đường pháp tuyến, lăng kính trong suốt (30) phát ra ánh sáng về phía mặt trần trong nhà bằng cách sử dụng ít nhất hai kiểu đường đi của tia sáng có số lượng ánh phản xạ khác nhau, bằng cách sử dụng sự phản xạ tại ít nhất một bề mặt lăng kính trong suốt (30) và thành phần phản xạ (40), và khi ánh sáng được chiếu tại góc nhỏ hơn so với góc được định trước, lăng kính trong suốt cho ánh sáng được truyền qua mặt thứ ba (30c).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037702 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-03465 | | (85) 16/06/2020 | |
| (22) 19/11/2018 | | (86) PCT/US2018/061881 | 19/11/2018 |
| (30) 62/589,119 | 21/11/2017 | US | (87) WO2019/103980 |
| | 16/190,930 | 14/11/2018 | US |
| (30) 62/589,119 | 21/11/2017 | US | (87) WO2019/103980 |
| | 16/190,930 | 14/11/2018 | US |

(51) **G06F 1/16; B41M 3/00; H04B 1/3888; B05D 5/02; B44C 3/02**

(73) **CORNING INCORPORATED (US)**

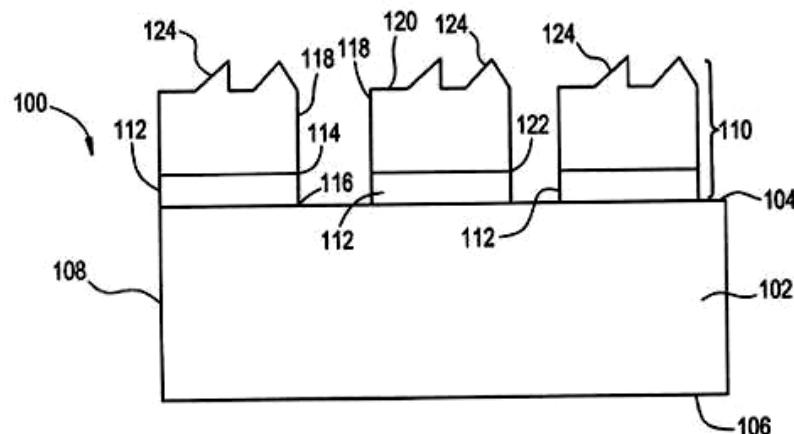
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

(72) FENTON, Matthew Wade (US); JIN, Yuhui (CN); KICZENSKI, Timothy James (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

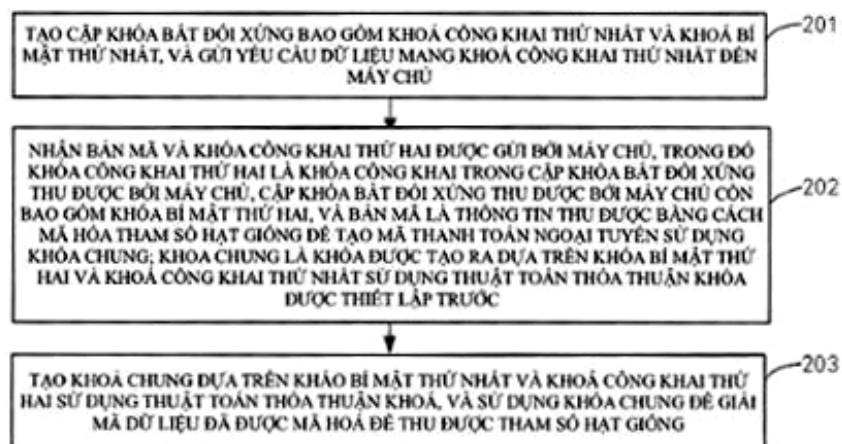
(54) **VẬT PHẨM CÓ BỀ MẶT ĐƯỢC TẠO KẾT CẤU VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA BỀ MẶT ĐƯỢC TẠO KẾT CẤU**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm (100) bao gồm nền (102); lớp thứ nhất (112) được bố trí trên bề mặt chính thứ nhất (104) của nền, trong đó lớp thứ nhất có độ bám dính với nền lớn hơn hoặc bằng 4B theo thử nghiệm bám dính gạch chéo nêu trong ASTM D3359-17; và ít nhất một lớp mực (118) được bố trí trên lớp thứ nhất có độ nhám bề mặt Ra lớn hơn hoặc bằng 50 nm để tạo ra bề mặt được tạo kết cấu. Sáng chế cũng đề cập đến vật phẩm (100') bao gồm nền (102) có lớp phủ (110') được bố trí trên bề mặt chính thứ nhất (104), trong đó lớp phủ có độ bám dính với nền lớn hơn hoặc bằng 4B theo thử nghiệm bám dính gạch chéo nêu trong ASTM D3359-17, độ cứng đo được lớn hơn hoặc bằng to 4H theo thử nghiệm bút chì nêu trong ASTM D3363-05(2011)e2, và độ cứng xước lớn hơn hoặc bằng 3H theo thử nghiệm bút chì nêu trong ASTM D3363-05(2011)e2. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tạo ra bề mặt được tạo kết cấu.

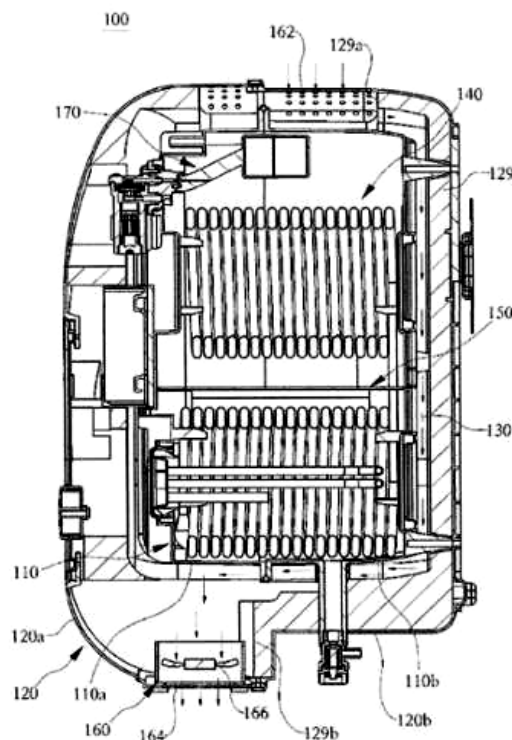


- (11) **1-0037703 B** (15) 25/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-02501 (85) 15/05/2019
 (22) 18/10/2017 (86) PCT/CN2017/106662 18/10/2017
 (30) 201610950976.4 26/10/2016 CN (87) WO2018/077086 03/05/2018
 (51) **H04L 9/08**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) MENG, Fei (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị, và hệ thống truyền dữ liệu. Phương pháp này bao gồm các bước: tạo cặp khóa bất đối xứng bao gồm khóa công khai thứ nhất và khóa bí mật thứ nhất, gửi yêu cầu dữ liệu mang khóa công khai thứ nhất đến máy chủ; nhận bản mã (ciphertext) và khóa công khai thứ hai gửi bởi máy chủ, trong đó khóa công khai thứ hai là khóa công khai trong cặp khóa bất đối xứng thu được bởi máy chủ, cặp khóa bất đối xứng thu được bởi máy chủ còn bao gồm khóa bí mật thứ hai, và bản mã là thông tin thu được bằng cách mã hóa tham số hạt giống để tạo ra mã thanh toán ngoại tuyến sử dụng khóa chung; khóa chung là khóa được tạo dựa trên khóa bí mật thứ hai và khóa công khai thứ nhất sử dụng một thuật toán thỏa thuận khóa (key agreement) được thiết lập trước; và tạo khóa chung dựa trên khóa bí mật thứ nhất và khóa công khai thứ hai sử dụng thuật toán thỏa thuận khóa, và sử dụng khóa chung để giải mã bản mã để thu được tham số hạt giống. Sáng chế không chỉ đảm bảo sự bảo mật của dữ liệu trong toàn bộ quá trình truyền, mà còn cải thiện hiệu quả mã hoá và giải mã.

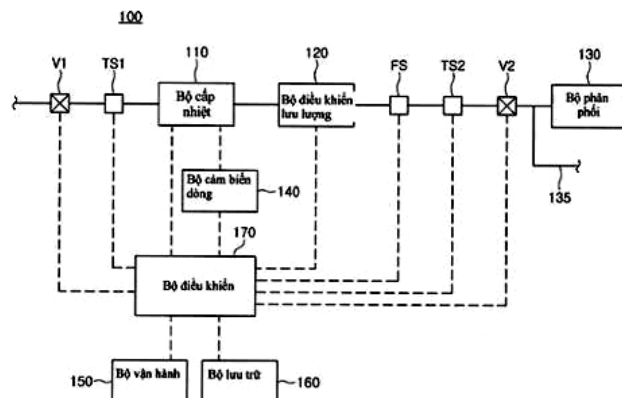


- (11) **1-0037704 B** (15) 25/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2019-04042 (85) 25/07/2019
(22) 23/08/2018 (86) PCT/KR2018/009734 23/08/2018
(30) 10-2017-0133939 16/10/2017 KR (87) WO2019/078473 25/04/2019
(51) **F24H 6/00; F24H 9/18; F24H 9/00; F24H 9/02; F24H 3/08; F24H 7/02**
(76) **CHOI, YOUNG-HWAN (KR)**
104dong 1002ho Cheongam Xi Apartment, 60, Samgae-ro Yongsan-gu Seoul 04359,
Republic of Korea
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ NTT (NTT IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ GIA NHIỆT NƯỚC BẰNG ĐIỆN KIỂU DỰ TRỮ CÓ CHỨC NĂNG
TẠO KHÍ NÓNG**
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia nhiệt nước bằng điện kiểu dự trữ có chức năng tạo khí nóng. Thiết bị gia nhiệt nước bằng điện theo sáng chế có khả năng cung cấp tức thì lượng lớn nước nóng bằng phương tiện tạo nước nóng và tạo khí nóng bằng phương tiện tạo khí nóng.



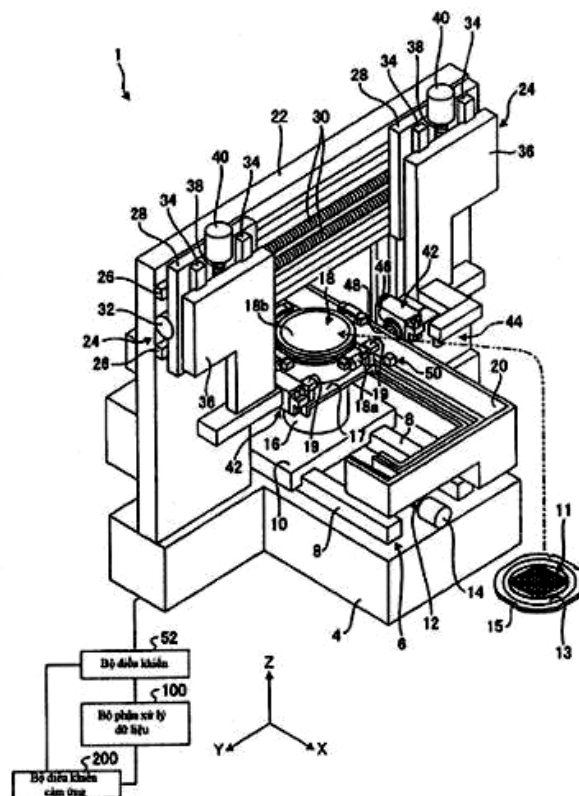
- (11) **1-0037705 B** (15) 25/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-02344 (85) 24/04/2020
 (22) 21/09/2018 (86) PCT/KR2018/011268 21/09/2018
 (30) 10-2017- 0127838 29/09/2017 KR (87) WO2019/066416 04/04/2019
 (51) **F24H 9/20; B67D 1/08; B67D 1/12**
 (73) **COWAY CO., LTD. (KR)**
 136-23, Yugumagoksa-ro, Yugu-eup Gongju-si, Chungcheongnam-do 32508,
 Republic of Korea
 (72) SEO, Hye-Min (KR); LEE, Young-Jae (KR); KIM, Jae-Man (KR); YE, Byung-Hyo
 (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CẤP NƯỚC NÓNG, THIẾT BỊ CẤP NƯỚC NÓNG, VÀ MÁY LỌC NƯỚC BAO GỒM THIẾT BỊ CẤP NƯỚC NÓNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cấp nước nóng, thiết bị cấp nước nóng, và máy lọc nước bao gồm thiết bị cấp nước nóng này. Thiết bị cấp nước nóng có thể bao gồm: bộ cấp nhiệt để cấp nhiệt cho nước được cấp; bộ điều khiển lưu lượng để điều khiển lưu lượng của nước chảy qua bộ cấp nhiệt; cảm biến lưu lượng để đo lưu lượng của nước chảy qua bộ cấp nhiệt; cảm biến nhiệt độ nước được cấp được bố trí ở đầu trước của bộ cấp nhiệt để đo nhiệt độ của nước được cấp vào bộ cấp nhiệt; bộ cảm biến dòng để nhận biết dòng chảy qua bộ cấp nhiệt; và bộ điều khiển mà, khi nước nóng được phân phối lần đầu, vận hành bộ cấp nhiệt, tính toán trị số lưu lượng đích bằng cách sử dụng trị số dòng được đo bằng bộ cảm biến dòng và trị số nhiệt độ nước được cấp được đo bằng cảm biến nhiệt độ nước được cấp, điều khiển bộ điều khiển lưu lượng sao cho trị số lưu lượng được đo bằng cảm biến lưu lượng tương ứng với trị số lưu lượng đích, lấy trị số điều khiển lưu lượng tại thời điểm khi trị số lưu lượng đo được tương ứng với trị số lưu lượng đích, và thiết đặt trị số điều khiển lưu lượng đã lấy làm trị số điều khiển ban đầu, trong đó bộ điều khiển cập nhật trị số điều khiển ban đầu dựa trên ít nhất một trong số trị số nhiệt độ của nước được cấp đo được, trị số lưu lượng đo được, và trị số công suất được tính của bộ cấp nhiệt, mà nhận được trong trạng thái chờ tại đó việc phân phối nước nóng không được thực hiện sau lần phân phối nước nóng đầu tiên.



- (11) **1-0037706 B** (15) 25/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-01210
- (22) 03/03/2020
- (30) 2019-057181 25/03/2019 JP
- (51) **B26D 5/00; B26D 3/06; B26D 1/00; B26D 1/04**
- (73) **DISCO CORPORATION (JP)**
13-11, Omori-Kita 2-chome, Ota-ku, Tokyo 143-8580, Japan
- (72) Takafumi OMORI (JP); Shigenori HARADA (JP); Takashi OKAMURA (JP)
- (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
- (54) **THIẾT BỊ GIA CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị gia công (1) bao gồm lưỡi cắt được gắn trên trục đỡ (43), lưỡi cắt có lưỡi cắt để cắt phôi (11) được giữ trên bàn giữ, thiết bị đo là để đo mức độ lưỡi cắt nhô ra của lưỡi cắt theo tần số định trước, và bộ phận xử lý dữ liệu (100). Bộ phận xử lý dữ liệu (100) bao gồm bộ phận ghi giới hạn dưới (111) để ghi giới hạn dưới của mức độ lưỡi cắt nhô ra của lưỡi cắt là giới hạn cho phép để sử dụng lưỡi cắt, bộ phận lưu trữ (112) để lưu trữ thông tin lưỡi cắt bao gồm mức độ lưỡi cắt nhô ra được đo bằng thiết bị đo và khoảng cách cắt mà lưỡi cắt đi được tại thời điểm đo mức độ lưỡi cắt nhô ra.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037707 B | | (15) 25/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02731 | | (85) 14/05/2020 | |
| (22) 15/11/2018 | | (86) PCT/IB2018/058989 | 15/11/2018 |
| (30) PCT/IB2017/057131 | 15/11/2017 | WO (87) WO2019/097438 | 23/05/2019 |

(51) **B24C 1/02**

(73) **ARCELORMITTAL (LU)**

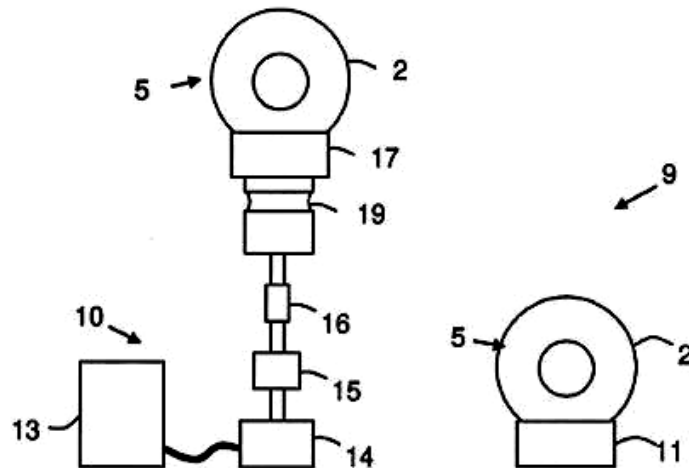
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg, LUXEMBOURG

(72) CHATEAU, Frédéric (FR); JEANNEAU, julien (FR); RICHET, Pierre (FR); SPONEM, florent (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

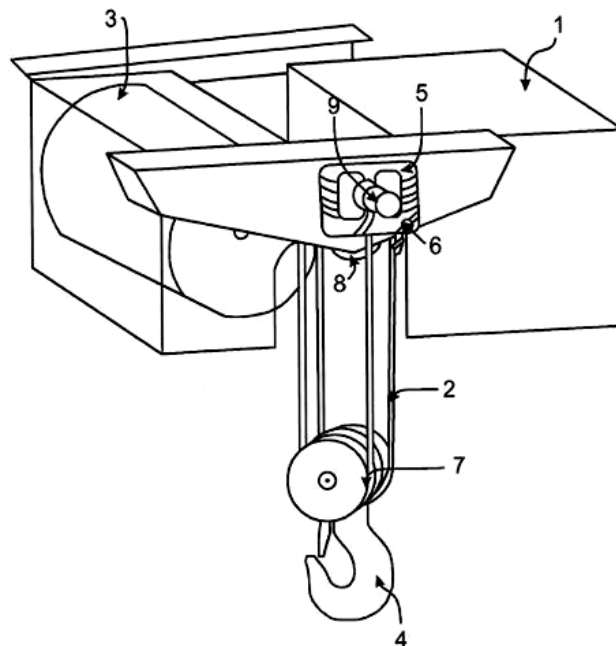
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ CHI TIẾT CẮT**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý chi tiết cắt (2). Phương pháp này bao gồm bước thứ nhất mà trong đó bề mặt cắt (5) của chi tiết cắt này (2) phải chịu các viên bi bắn vào, mà được bắn bởi máy phun bi dùng siêu âm (10) để trở thành bề mặt cắt (5) với các tác động của viên bi, và bước thứ hai mà trong đó bề mặt cắt (5) với các tác động của viên bi được mài trên độ dày đã chọn để trở thành bề mặt cắt đã được xử lý (5).



- (11) **1-0037708 B** (15) 26/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-03400 (85) 15/06/2020
(22) 12/12/2018 (86) PCT/FI2018/050910 12/12/2018
(30) 20176108 12/12/2017 FI (87) WO2019/115879 A1 20/06/2019
(51) **F16G 11/04; B66C 13/00**
(73) **KONECRANES GLOBAL CORPORATION (FI)**
Koneenkatu 8, 05830 Hyvinkää, Finland
(72) TÄHTINEN, Jenni (FI); KOKKO, Henri (FI); LAUKKANEN, Niko (FI); ABASS, Adeyinka (NG)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP (GREENIP CO., LTD)
(54) **CƠ CẤU BẮT CHẶT DỪNG CHO CÁP NÂNG CỦA CƠ CẤU NÂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu nâng bao gồm thân (1), cáp nâng (2), tang quấn cáp (3) được bố trí liên kết với thân, mà đầu thứ nhất của cáp nâng (2) được bắt chặt trên đó, và bộ phận nâng (4) đi lên và đi xuống nhờ cáp nâng (2). Cơ cấu nâng này còn bao gồm cơ cấu bắt chặt (5) dùng cho đầu thứ hai (2-2) của cáp nâng (2), có ít nhất một chi tiết mà ở đó rãnh xoắn (15) được tạo ra để bao quanh chi tiết này và trong đó phần liền kề với đầu thứ hai (2-2) của cáp nâng (2) được tiếp nhận để bao quanh chi tiết này. Cơ cấu nâng còn có đồ gá bắt chặt (6) để khóa đầu thứ hai (2-2) của cáp nâng (2) vào cơ cấu bắt chặt (5), ngăn không cho đầu thứ hai (2-2) bị kéo ra khỏi cơ cấu bắt chặt (5).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037709 B | | (15) 26/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-02985 | | (85) 05/06/2019 | |
| (22) 07/12/2017 | | (86) PCT/JP2017/043945 | 07/12/2017 |
| (30) 2016-238188 | 08/12/2016 | JP (87) WO2018/105687 | 14/06/2018 |

(51) **B65D 47/06**

(73) **FUJIMORI KOGYO CO., LTD. (JP)**

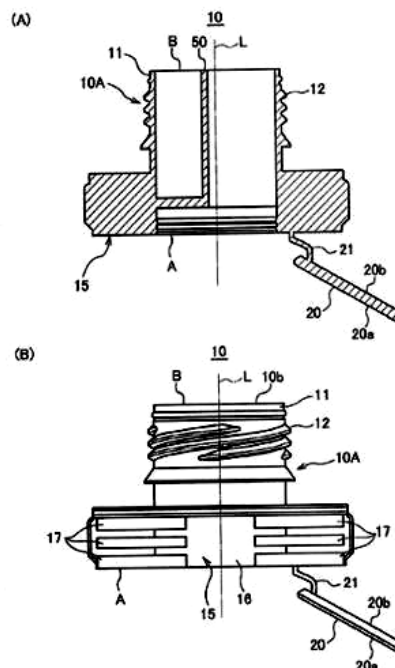
1-23-7, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600023 (JP)

(72) ONO, Matsutaro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VÒI RÓT VÀ KẾT CẤU GHEP ĐÔI GIỮA BỘ PHẬN RÓT VÀ VÒI RÓT**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi rớt và bộ phận rớt mà làm cho có thể dễ dàng ghép đôi vòi rớt của vật chứa dự trữ và bộ phận rớt mà cấu thành nên vật chứa bao gói, và ngăn không cho vòi rớt mà được ăn khớp vào bộ phận rớt tách ra khỏi bộ phận rớt trong khi truyền hỗn hợp từ vật chứa dự trữ vào vật chứa bao gói. Vấn đề này được giải quyết bởi vòi rớt (10) mà được sử dụng cho vật chứa dự trữ (1) lưu trữ hỗn hợp để làm đầy lại vật chứa bao gói (30) có bộ phận rớt (40) bao gồm vòi (43), và bao gồm thân chính vòi (10A) bao gồm phần rớt dạng ống (11) với rãnh (10b) để cho phép hỗn hợp đi qua đó được tạo ra ở phía bên trong, và phần được gắn (15) có thể gắn vào vật chứa ở phía đầu này (A) theo hướng kéo dài của phần rớt dạng ống (11). Phần rớt dạng ống (11) bao gồm thanh dẫn (50) mà nhô ra từ thành phía trong của rãnh (10b) về phía trung tâm, kéo dài theo hướng tương ứng với hướng kéo dài của phần rớt dạng ống (11), và dẫn hướng phần rớt dạng ống (11) theo hướng kéo dài của vòi (43).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037710 B | | (15) 26/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2020-00019 | | (85) 02/01/2020 | |
| (22) 20/09/2018 | | (86) PCT/CN2018/000333 | 20/09/2018 |
| (30) 201711495027.2 | 31/12/2017 CN | (87) WO2019/127614 | 04/07/2019 |

(51) **B23H 7/08**

(73) **NINGBO BODE HIGHTECH CO., LTD. (CN)**

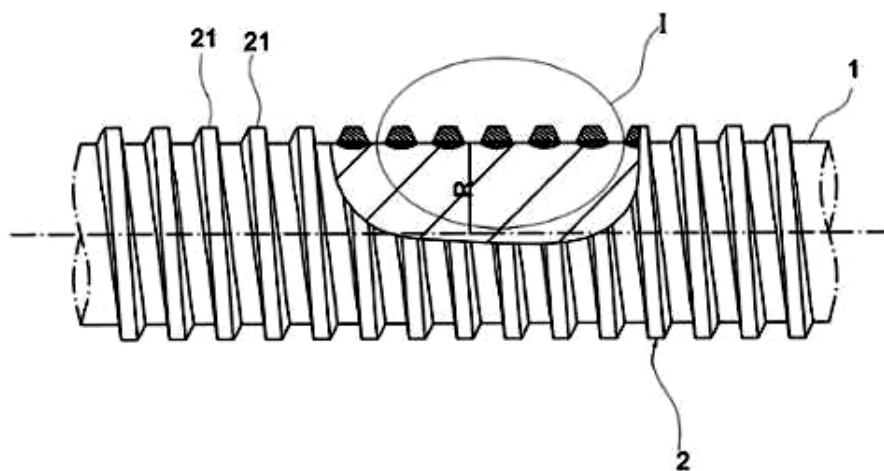
Qianhouchen Village, Yunlong Town, Yinzhou District, Ningbo, Zhejiang 315137, China

(72) LIANG, Zhining (CN); WAN, Linhui (CN); WU, Tong (CN); LIN, Huogen (CN); MENG, Xianqi (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **DÂY ĐIỆN CỰC VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT DÂY ĐIỆN CỰC NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến dây điện cực được xả hiệu quả bao gồm dây lõi (1), trong đó, dây lõi có nhiều đầu nhô dạng dải (2) kéo dài từ bề mặt ngoại vi của dây lõi (1), mỗi đầu nhô dạng dải (2) có cạnh dưới và khe với đầu nhô dạng dải liền kề và cạnh dưới của mỗi đầu nhô dạng dải (2) khuếch tán vào dây lõi để tạo thành cạnh nhô ra (22); hàm lượng đồng tính theo phần trăm khối lượng trong dây lõi nằm trong khoảng từ 58,5 đến 67,5% khối lượng, với kẽm và tạp chất không thể tránh khỏi là các yếu tố cân bằng; hàm lượng kẽm tính theo phần trăm khối lượng trong đầu nhô dạng dải nằm trong khoảng từ 57,8 đến 69,8% trọng lượng, với đồng và các tạp chất không thể tránh khỏi làm yếu tố cân bằng. Dây điện cực dây của sáng chế có hiệu quả cắt cao, quá trình sản xuất đơn giản, và có thể được áp dụng đối với quy mô lớn và sản xuất tự động. Sáng chế cũng tiết lộ phương pháp để sản xuất dây điện cực được xả hiệu quả này.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037711 B | | (15) 27/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-00378 | | (85) 20/01/2020 | |
| (22) 19/06/2018 | | (86) PCT/JP2018/023235 | 19/06/2018 |
| (30) 2017-120713 | 20/06/2017 | JP | (87) WO2018/235801 |
| | 2018-036756 | 01/03/2018 | JP |

(51) **B22D 11/10; B22D 41/58; B22D 41/50**

(73) **KROSAKIHARIMA CORPORATION (JP)**

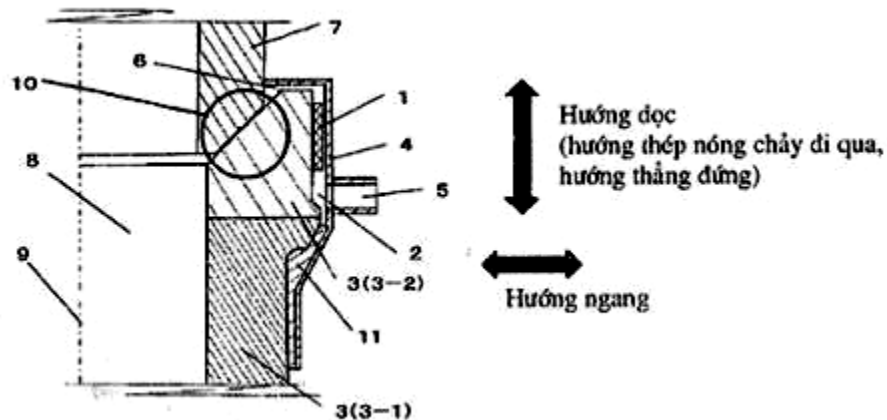
1-1, Higashihama-machi, Yahatanishi-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 8068586, Japan

(72) HARADA, Takafumi (JP); TACHIKAWA, Kouichi (JP)

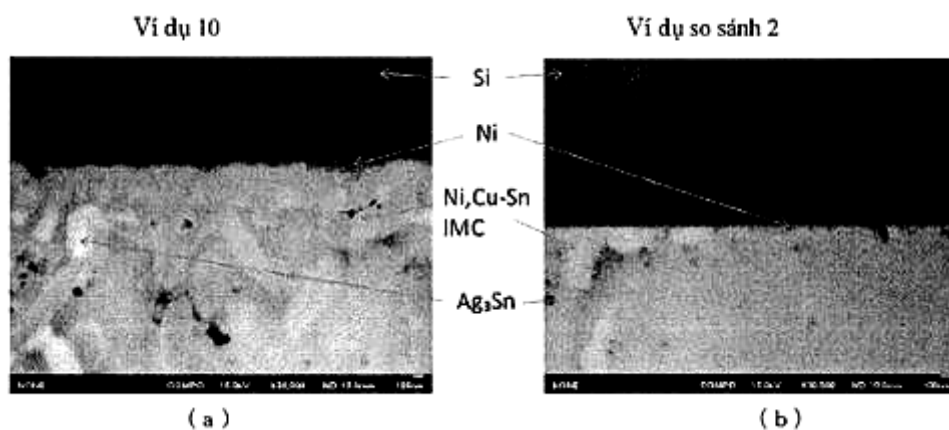
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **VÒI PHUN ĐÚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến vòi phun đúc dự định để ngăn chặn hoặc ngăn không cho phá hỏng thân vòi phun của nó. Vòi phun đúc bao gồm: thân vòi phun (3); vỏ kim loại (4) được bố trí để bao quanh đầu trên của thân vòi phun (3) nhằm tạo ra bề khí (2) giữa bề mặt theo chu vi ngoài của đầu trên của thân vòi phun (3) và bề mặt theo chu vi trong của vỏ kim loại (4); và đoạn cầu nối (1) được tạo ra trong ít nhất một phần của bề khí (2) để nối cầu giữa bề mặt theo chu vi ngoài của đầu trên của thân vòi phun (3) và bề mặt theo chu vi trong của vỏ kim loại (4).



- (11) **1-0037712 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2020-04258 (85) 22/07/2020
- (22) 28/06/2019 (86) PCT/JP2019/025913 28/06/2019
- (30) 2018-138915 24/07/2018 JP (87) WO2020/021967 A1 30/01/2020
- (51) **B23K 35/26; C22C 13/00**
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
- (72) Takeshi SAKAMOTO (JP); Shunsuke KOGA (JP); Toshihiko TAGUCHI (JP)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **HỢP KIM HÀN VÀ MỐI HÀN**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp kim hàn và mối hàn có độ bền kéo cao, có thể ngăn chặn sự tách rửa Ni, và có thể ngăn chặn sự hình thành các lỗ rỗng ở giao diện liên kết. Hợp kim hàn bao gồm chế phẩm hợp kim được cấu thành từ Ag: 1 đến 4%, Cu: 0,1 đến 1,0%, Ni: 0,005 đến 0,09%, Co: 0,0025 đến 0,1%, P: 0,001 đến 0,015 % theo % khối lượng và lượng còn lại là Sn, trong đó chế phẩm hợp kim đáp ứng công thức (1) sau: $0,00020 < (Ni / Co) \cdot (1 / Ag) \cdot P < 0,025$ (1), trong đó Ni, P, Ag và Co lần lượt là hàm lượng (% khối lượng) của chế phẩm hợp kim.



- (11) **1-0037713 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03671 (85) 09/07/2019
- (22) 14/12/2017 (86) PCT/US2017/066347 14/12/2017
- (30) 62/434,144 14/12/2016 US (87) WO2018/112169 21/06/2018
- (51) **A61K 39/12; C12N 7/00; A61K 39/00**
- (73) **ZOETIS SERVICES LLC (US)**
10 Sylvan Way, Parsippany, NJ 07054, United States of America
- (72) CALVERT, Jay, Gregory (US); BALASCH, Monica (ES); FORT, Maria (ES);
PEARCE, Douglas, S. (US); KEITH, Marcia, L. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VACXIN ĐỂ BẢO VỆ LỢN CHỐNG LẠI SỰ LÂY NHIỄM VIRUT GÂY HỘI CHỨNG SINH SẢN VÀ HÔ HẤP Ở LỢN**
- (57) Sáng chế đề cập đến virus gây hội chứng sinh sản và hô hấp ở lợn (PRRS) sống được cải biến (được tái tổ hợp hoặc không tái tổ hợp) mà lúc nào cũng có thể được nuôi cấy, duy trì, và/hoặc làm giảm độc lực trên tế bào không phải của khỉ simian, thường là tế bào của lợn, trong đó tế bào này biểu hiện thụ thể CD163 của lợn và vắc xin được bào chế từ virus này an toàn và hiệu quả, và cho phép chủng ngừa cho lợn một liều trước khi cai sữa, thường là sớm nhất là vào ngày tuổi đầu tiên.

- (11) **1-0037714 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-06516 (85) 10/11/2020
- (22) 01/04/2019 (86) PCT/JP2019/014511 01/04/2019
- (30) 2018-079276 17/04/2018 JP (87) WO2019/202964 A1 24/10/2019
 2018-079277 17/04/2018 JP
 2018-128265 05/07/2018 JP
- (51) **C08L 101/06; B32B 27/26; C08L 75/04; C08L 61/30; C08L 67/00; B05D 7/24; C08L 33/14**
- (73) **MITSUI CHEMICALS, INC.** (JP)
 5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122, Japan
- (72) ICHIHARA Yuto (JP); ASANO Yohsuke (JP); KOSUGE Hiroshi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỖN HỢP NHỰA RẮN NHIỆT, VẬT LIỆU PHỦ CHO KIM LOẠI ĐƯỢC SƠN LÓT, SẢN PHẨM HÓA RẮN VÀ SẢN PHẨM NHIỀU LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp nhựa rắn nhiệt có độ ổn định bảo quản rất tốt và có thể tạo ra màng hóa rắn có độ bền rất tốt và hình thức bên ngoài đẹp ở nhiệt độ thấp. Hỗn hợp nhựa rắn nhiệt theo sáng chế chứa: (A) nhựa chứa nhóm hydroxy cụ thể; (B) nhựa melamin ete hóa bằng alkyl; (C) chất xúc tác axit Lewis bao gồm cation được tạo thành từ kim loại có độ âm điện Pauling nằm trong khoảng từ 1,31 đến 2,02 và anion đối ở dạng được tách proton của axit proton có hằng số phân ly axit, pKa, bằng hoặc nhỏ hơn 1,0; và (D) dung môi, trong đó dung môi (D) chứa dung môi (D-1) có chỉ số thông số độ tan Hildebrand (chỉ số SP) nằm trong khoảng từ 18,6 đến 47,9, và lượng dung môi (D-1) tính theo tổng lượng dung môi (D) là bằng hoặc lớn hơn 21% khối lượng, và lượng dung môi (D-S) có độ tan bằng hoặc lớn hơn 0,01% theo khối lượng cho chất xúc tác axit Lewis (C) trong dung môi (D-1) là bằng hoặc lớn hơn 4% theo khối lượng tính theo tổng lượng dung môi (D).

- (11) **1-0037715 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-04935 (85) 27/08/2020
- (22) 28/01/2019 (86) PCT/JP2019/002784 28/01/2019
- (30) 2018-018621 05/02/2018 JP (87) WO2019/151192 08/08/2019
2018-109385 07/06/2018 JP
2018-126577 03/07/2018 JP
- (51) **C09J 5/00; C09J 201/00; G02F 1/1335; C09J 7/38; G02B 5/30; C09J 11/00**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
- (72) Naofumi KOSAKA (JP); Yosuke SHIMIZU (JP); Satoshi HONDA (JP); Taiki SHIMOKURI (JP); Shou TAKARADA (JP); Masayuki SATAKE (JP); Kenichi OKADA (JP); Atsushi TAKASHIMA (JP); Ginji MIZUHARA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BÓC TẮM DÍNH NHẠY ÁP**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bóc tấm dính nhạy áp (PSA - pressure-sensitive adhesive) được dính trên tấm phân cực. Tấm PSA này có lớp PSA. Lớp PSA này bao gồm lớp A tạo nên ít nhất một bề mặt của lớp PSA. Ở tấm phân cực, bề mặt mà tấm PSA được dính được xử lý điện hoa hoặc được xử lý plasma. Phương pháp bóc này bao gồm bước bóc sử dụng nước trong đó tấm PSA được bóc khỏi tấm phân cực, ở trạng thái trong đó chất lỏng ngậm nước tồn tại ở bề mặt chung giữa tấm phân cực và tấm PSA ở đường phía trước để bóc tấm PSA này khỏi tấm phân cực, với chất lỏng ngậm nước được cho phép đi tiếp vào bề mặt chung sau khi di chuyển đường bóc phía trước.

- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037716 B | | (15) 27/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-07235 | | (85) 20/12/2019 | |
| (22) 10/04/2018 | | (86) PCT/IN2018/050205 | 10/04/2018 |
| (30) 201741018271 | 24/05/2017 | IN (87) WO2018/216028 | 29/11/2018 |

(51) **E04C 2/36; E04C 2/32; B31F 1/07; B31F 1/30**

(73) **SAINT-GOBAIN PLACO (FR)**

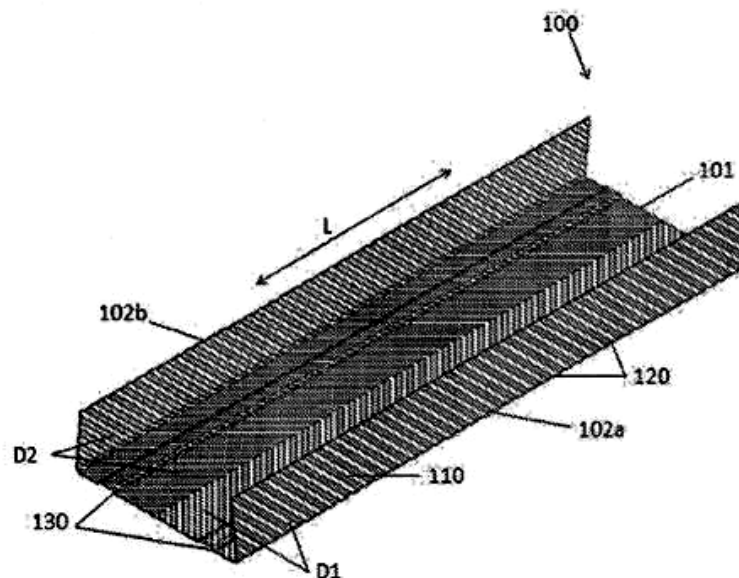
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, FRANCE

(72) Girish DASH (IN); Shailendra SHINDE (IN); Rizwan AHMED (IN)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

(54) **CHI TIẾT KẾT CẤU UỐN SÓNG, KẾT CẤU VÁCH, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO RA VẬT LIỆU TẮM THÀNH BIÊN DẠNG CỦA CHI TIẾT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến chi tiết kết cấu uốn sóng (100) dùng cho vách xây thô và kết cấu trần. Chi tiết kết cấu uốn sóng (100) bao gồm biên dạng đế (101) được nối với ít nhất một biên dạng cạnh (102a) hoặc (102b). Biên dạng đế (101) và/hoặc ít nhất một biên dạng cạnh (102a) hoặc (102b) bao gồm dây uốn sóng có góc (110) kéo dài của bề mặt của chúng theo hướng song song với trục chính L của chi tiết kết cấu uốn sóng (100). Sáng chế còn đề cập đến kết cấu vách, thiết bị và phương pháp tạo ra biên dạng uốn sóng (770).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037717 B | | (15) 27/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-06605 | | (85) 13/11/2020 | |
| (22) 30/04/2019 | | (86) PCT/US2019/029977 | 30/04/2019 |
| (30) 62/664,715 | 30/04/2018 | US (87) WO2019/213121 | 07/11/2019 |

(51) **F16B 37/04; A47C 1/02**

(73) **ASHLEY FURNITURE INDUSTRIES, LLC (US)**

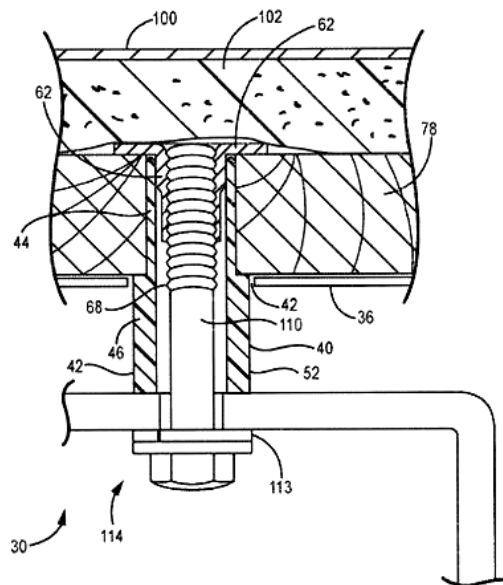
One Ashley Way, Arcadia, WI 54612, United States of America

(72) WEBB, William, Robert (US); ANDERSON, Roger, Jeffrey (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

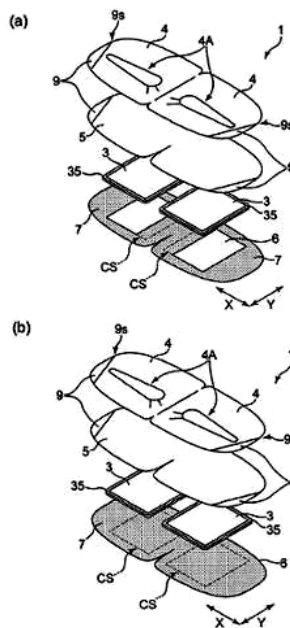
(54) **BỘ PHẬN ĐỒ NỘI THẤT ĐƯỢC BỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đồ nội thất được bọc đã lắp ráp như ván khuôn được lắp trên khung đồ nội thất hoặc cơ cấu ghế tựa bằng hệ thống liên kết tạo ra liên kết chắc chắn và quy trình sản xuất kinh tế. Phần tử liên kết bao gồm nút chữ T và ống đệm được gắn trên hai mặt đối diện của ván khuôn gỗ cần được bọc. Thân tròn có ren của nút chữ T được chèn trong lỗ xuyên qua ván khuôn gỗ và với các răng nút chữ T ăn vào bề mặt mặt ván khuôn gỗ sẽ hướng mặt ra ngoài trên đồ nội thất. Ống đệm được chèn vào lỗ trên mặt đối diện của ván khuôn gỗ và được giữ ở đó nhờ mối lắp ép. Ván khuôn gỗ được bọc và sau đó được gắn vào khung hoặc cơ cấu đồ nội thất bằng bulông để liên kết với khung hoặc cơ cấu đồ nội thất và sau đó kéo dài qua ống đệm vào lỗ và vào thân tròn có ren của nút chữ T. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sử dụng hệ thống liên kết trong ghế tựa hoặc ghế sofa được bọc, hệ thống liên kết, phương pháp lắp hệ thống liên kết và thành phần được bọc.

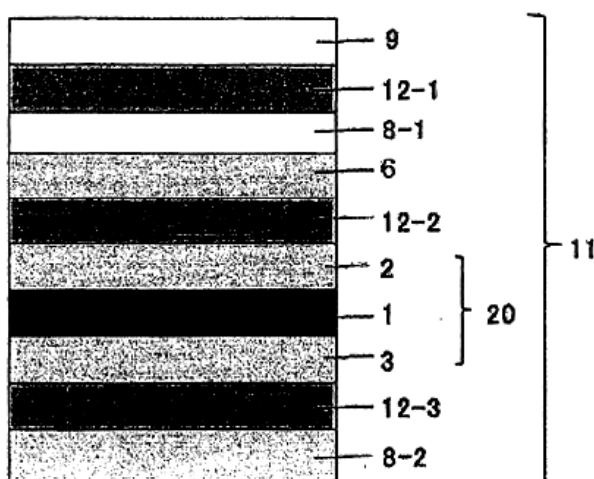


- (11) **1-0037718 B** (15) 27/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2022 413A
 (21) 1-2022-00572 (85) 26/01/2022
 (22) 11/09/2020 (86) PCT/JP2020/034500 11/09/2020
 (30) 2019-202437 07/11/2019 JP (87) WO2021/090575 14/05/2021
 (51) **A61F 9/04; A61F 7/00; A61F 7/03**
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
 (72) MATSUMOTO, Ryunosuke (JP); MATSUNAGA, Ryuji (JP); OOTSUKA, Kazutoshi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **CÔNG CỤ LÀM ẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÔNG CỤ LÀM ẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến công cụ làm ấm (1) trong đó phần tử sinh nhiệt (3) được giữ giữa tấm trên cùng (5) hướng về đích cần gia nhiệt và tấm đáy (6) nằm ở phía cách xa đích cần gia nhiệt, và phương pháp sản xuất công cụ làm ấm này. Phần tử sinh nhiệt (3) có tấm thứ nhất (3f) được bố trí đối diện với tấm trên cùng (5), tấm thứ hai (3g) được bố trí đối diện với tấm đáy (6), và phần tử sinh nhiệt (3a) được kẹp vào giữa tấm thứ nhất (3f) và tấm thứ hai (3g). Trong công cụ làm ấm (1), dầu thơm (8) và chất kết dính (7) được bố trí giữa tấm thứ hai (3g) và tấm đáy (6), và vùng trong đó có bố trí chất kết dính (7) và vùng trong đó không bố trí dầu thơm (8) chồng lên nhau trong hình chiếu bằng. Trong phương pháp sản xuất này, dầu thơm được bổ sung vào bề mặt của tấm thứ hai (3g) được chiếu bằng đối diện với tấm đáy (6), hoặc vào bề mặt của tấm đáy (6) được chiếu bằng đối diện với phần tử sinh nhiệt (3), và phần tử sinh nhiệt (3) được giữ sao cho tấm đáy (6) và tấm thứ hai (3g) đối diện nhau.



- (11) **1-0037719 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2021-00317 (85) 21/01/2021
- (22) 09/05/2019 (86) PCT/JP2019/018567 09/05/2019
- (30) 2018-118666 22/06/2018 JP (87) WO2019/244499 A1 26/12/2019
- (51) **B32B 27/00; C09J 133/06; H01L 51/50; G02B 5/30; H01L 27/32; B32B 7/02; C09J 7/38**
- (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan
- (72) SHIMOKURI, Taiki (JP); NONAKA, Takahiro (JP); FUJITA, Masakuni (JP); TOYAMA, Yusuke (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **LỚP CHẤT KẾT DÍNH NHẠY ÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH LINH HOẠT, TẦM MỎNG DÙNG CHO THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH LINH HOẠT VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ HÌNH ẢNH LINH HOẠT**
- (57) Sáng chế đề cập đến lớp chất kết dính nhạy áp (12) dùng cho thiết bị hiển thị hình ảnh linh hoạt (100) có môđun đàn hồi lưu trữ G' ở -20°C là $3,5 \times 10^4$ đến $1,7 \times 10^5$ Pa và môđun đàn hồi lưu trữ G' ở 23°C là $1,0 \times 10^4$ đến $5,0 \times 10^4$ Pa, và chênh lệch giữa môđun đàn hồi lưu trữ G' ở 23°C và môđun đàn hồi lưu trữ G' ở 85°C lớn hơn hoặc bằng $5,2 \times 10^3$ Pa. Lớp chất kết dính nhạy áp dùng cho thiết bị hiển thị hình ảnh linh hoạt theo sáng chế có thể thỏa mãn độ bền uốn cong từ các nhiệt độ thấp đến các nhiệt độ cao.



- (11) **1-0037720 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2020-00788 (85) 13/02/2020
- (22) 14/08/2018 (86) PCT/US2018/046616 14/08/2018
- (30) 62/546,707 17/08/2017 US (87) WO2019/036416 21/02/2019
- (51) **C09D 11/08**; C08K 3/22; C08K 5/01; B65D 25/34; C08K 3/28
- (73) **SUN CHEMICAL CORPORATION (US)**
35 Waterview Boulevard, Parsippany, NJ 07054, United State of America
- (72) DEIGHTON, Robert (GB); CARSON, Stewart (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ HOẶC MỰC, NỀN BAO GỒM CHẾ PHẨM PHỦ HOẶC MỰC NÀY VÀ SẢN PHẨM BAO GỒM NỀN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ hoặc mực trên cơ sở nước có lượng nhựa có thể tái tạo cao. Chế phẩm phủ hoặc mực theo sáng chế chứa nhựa có thể tái tạo với lượng bằng hoặc lớn hơn 65% (trọng lượng/trọng lượng), dựa trên tổng trọng lượng kết hợp của nhựa. Nhựa có thể tái tạo thu được từ nhựa thông mũ cây là được ưu tiên. Chế phẩm phủ hoặc mực theo sáng chế có các tính chất vật lý (ví dụ độ dính và độ bền) mà bằng hoặc tốt hơn mực hiện có bán trên thị trường (ví dụ mực trên cơ sở acrylic không chứa vật liệu có thể tái tạo). Ngoài ra, sáng chế đề cập đến nền bao gồm chế phẩm phủ hoặc mực này và sản phẩm bao gồm nền này.

- | | | | |
|-------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037721 B | | (15) 27/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-07452 | | (85) 22/12/2020 | |
| (22) 04/06/2019 | | (86) PCT/US2019/035364 | 04/06/2019 |
| (30) 62/680,776 | 05/06/2018 | US (87) WO2019/236561 | 12/12/2019 |

(51) **E04H 12/18**; F16B 7/10; B66C 23/70

(73) **THE WILL-BURT COMPANY (US)**

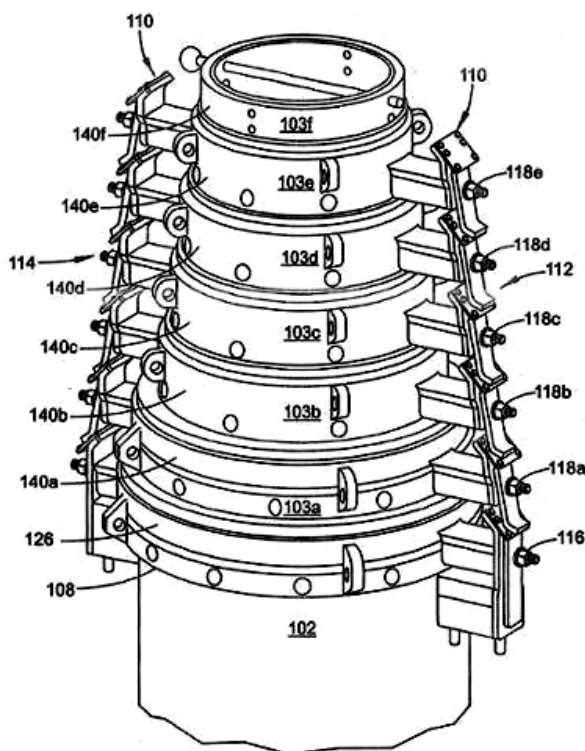
401 Collins Blvd, Orrville, Ohio 44667, United States of America

(72) FEI, Ng, Kah (SG); YOUNG, Cameron, Jay (US); MAST, Rexford, Richard (US)

(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)

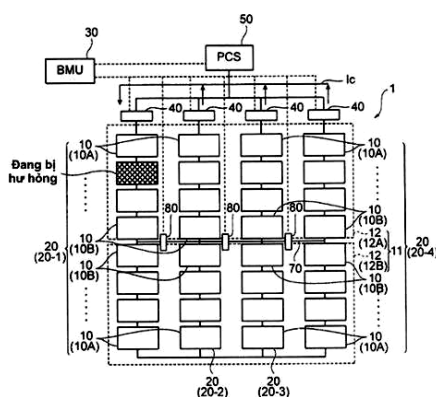
(54) **CỘT ỐNG LỒNG KHÓA TỰ ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận khóa tự động cho cột ống lồng có nhiều đoạn ống lồng có thể tạo cấu hình giữa vị trí rút vào và vị trí kéo ra. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến cột ống lồng, bao gồm nhiều đoạn cột ống lồng bao gồm ống đế, ống giữa và ống cuối, ống giữa và ống cuối được thích ứng để tiếp nhận theo cách lồng vào nhau trong ống đế, khóa để tự động có vòng chặn để gắn vào ống đế, và khóa giữa tự động có vòng chặn để gắn vào ống giữa. Sáng chế còn đề cập đến khóa tự động để sử dụng với cột ống lồng có nhiều đoạn ống.



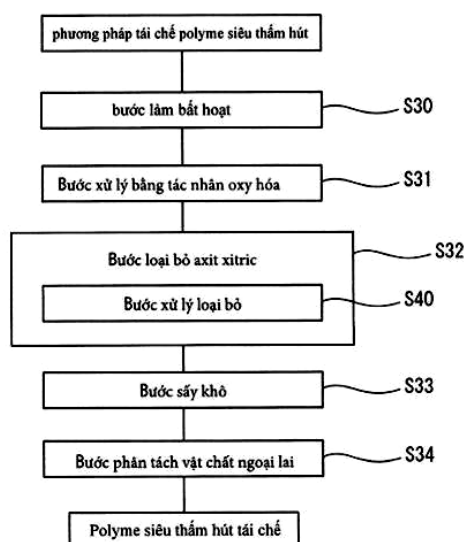
- (11) **1-0037722 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2022 416A
- (21) 1-2022-05709 (85) 07/09/2022
- (22) 12/02/2021 (86) PCT/JP2021/005191 12/02/2021
- (30) 2020-021240 12/02/2020 JP (87) WO2021/162077 19/08/2021
- (51) **H01M 10/42; H02J 7/00; H01M 10/48; G01R 31/392**
- (73) **1. FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)**
6-4, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8322 Japan
2. THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD. (JP)
2-4-1, Hoshikawa, Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 240-0006 Japan
- (72) NAKAMURA, Hideto (JP); TANAKA, Akira (JP); ARAGAKI, Masanobu (JP); YOSHIDA, Hideaki (JP); TEZUKA, Wataru (JP); SATO, Akihiro (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH HƯ HỎNG DÙNG CHO HỆ THỐNG ACQUY DỰ TRỮ, PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH HƯ HỎNG DÙNG CHO HỆ THỐNG ACQUY DỰ TRỮ, HỆ THỐNG ACQUY DỰ TRỮ VÀ THIẾT BỊ GIÁM SÁT ACQUY DỰ TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xác định hư hỏng dùng cho hệ thống acquy dự trữ, trong đó các mảng acquy dự trữ được nối song song với nhau, từng mảng này được tạo ra bằng cách nối nối tiếp các acquy dự trữ với nhau. Các acquy dự trữ là các acquy dự trữ chì lưỡng cực. Trong các mảng acquy dự trữ được nối với nhau, các acquy dự trữ nằm ở một phần đầu của các mảng acquy dự trữ được nối song song với nhau, và các acquy dự trữ nằm trong phần giữa của các mảng acquy dự trữ được nối song song với nhau. Kết quả là, hệ thống acquy dự trữ được chia thành các khối mảng acquy dự trữ. Thiết bị xác định hư hỏng bao gồm: cảm biến dòng điện để đo, ở thời điểm dừng nạp điện hoặc dừng phóng điện của các acquy dự trữ, dòng điện tuần hoàn được tạo ra giữa các mảng acquy dự trữ trong từng khối mảng acquy dự trữ; bộ điều khiển đo để thu thập giá trị của dòng điện tuần hoàn được đo bởi cảm biến dòng điện; và bộ phận xác định trạng thái acquy dự trữ để xác định, từ giá trị đã thu thập của dòng điện tuần hoàn, xem có hư hỏng của các acquy dự trữ trong các khối mảng acquy dự trữ hay không. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xác định hư hỏng dùng cho hệ thống acquy dự trữ, thiết bị giám sát acquy dự trữ, và hệ thống acquy dự trữ.



- (11) **1-0037723 B** (15) 27/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2022 410A
 (21) 1-2022-01093 (85) 22/02/2022
 (22) 11/06/2020 (86) PCT/JP2020/023096 11/06/2020
 (30) 2019-163086 06/09/2019 JP (87) WO2021/044690 11/03/2021
 (51) **C08J 11/06; B01J 20/34; A61F 13/53; B01J 20/26**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111, Japan
 (72) KONISHI, Takayoshi (JP); YAMAKI, Kouichi (JP); KURITA, Noritomo (JP);
 TAKAHARA, Takahisa (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME SIÊU THẨM HÚT TÁI CHẾ,
 PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT POLYME SIÊU THẨM HÚT SỬ DỤNG
 POLYME SIÊU THẨM HÚT TÁI CHẾ, VÀ POLYME SIÊU THẨM HÚT TÁI
 CHẾ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp dùng để sản xuất polyme siêu thấm hút tái chế và cho phép polyme siêu thấm hút đã qua sử dụng có nguồn gốc từ vật dụng vệ sinh đã qua sử dụng được sử dụng một cách hiệu quả trong sản phẩm sử dụng polyme siêu thấm hút như là nguyên liệu. Phương pháp này dùng để sản xuất polyme siêu thấm hút tái chế từ polyme siêu thấm hút đã qua sử dụng thu được từ vật dụng vệ sinh đã qua sử dụng, polyme siêu thấm hút tái chế này là nguyên liệu dùng để sản xuất polyme siêu thấm hút. Phương pháp này bao gồm: bước làm bất hoạt (S30) để làm bất hoạt polyme siêu thấm hút đã qua sử dụng sử dụng dung dịch axit; bước xử lý bằng chất oxy hóa (S31) để xử lý polyme siêu thấm hút đã qua sử dụng đã bất hoạt nhờ sử dụng dung dịch axit bằng cách sử dụng chất oxy hóa dưới điều kiện axit; và bước sấy khô (S33) để sấy khô polyme siêu thấm hút đã qua sử dụng đã được xử lý bằng chất oxy hóa để tạo ra polyme siêu thấm hút tái chế.



- (11) **1-0037724 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/09/2022 414A
- (21) 1-2022-03835 (85) 17/06/2022
- (22) 18/11/2020 (86) PCT/JP2020/043024 18/11/2020
- (30) 2019-208818 19/11/2019 JP (87) WO2021/100770 27/05/2021
- 2019-208867 19/11/2019 JP
- 2019-208901 19/11/2019 JP
- 2020-115436 03/07/2020 JP
- 2020-132659 04/08/2020 JP
- 2020-132662 04/08/2020 JP
- (51) **B32B 9/00; B32B 27/36; C08L 67/02; B65D 65/40; C08J 7/048; B32B 27/00**
- (73) **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD.** (JP)
1-1, Ichigaya-kaga-cho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1628001 (JP)
- (72) NAKADA Kiyoshi (JP); ISHIKAWA Shun (JP); TODA Kiyoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **MÀNG NHỰA LẮNG ĐỘNG HƠI, VẬT LIỆU DẠNG LỚP BAO GỒM MÀNG NHỰA LẮNG ĐỘNG HƠI, VÀ BAO GÓI BAO GỒM VẬT LIỆU DẠNG LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng nhựa lắ động hơi bao gồm màng polyeste và màng lắ động hơi, trong đó màng polyeste chứa polyeste tái chế hóa học, và vùng có trọng lượng phân tử 1.000 hoặc nhỏ hơn trong đường cong phân bố trọng lượng phân tử được đo bằng phép đo GPC của màng polyeste là 1,8% hoặc ít hơn theo diện tích trên tổng diện tích đỉnh.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037725 B | | (15) 27/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-00478 | | (85) 22/01/2020 | |
| (22) 20/06/2017 | | (86) PCT/CN2017/089097 | 20/06/2017 |
| (30) 201710429633.8 | 09/06/2017 CN | (87) WO2018/223419 | 13/12/2018 |

(51) **C23C 4/06**

(73) **BMW BRILLIANCE AUTOMOTIVE LTD. (CN)**

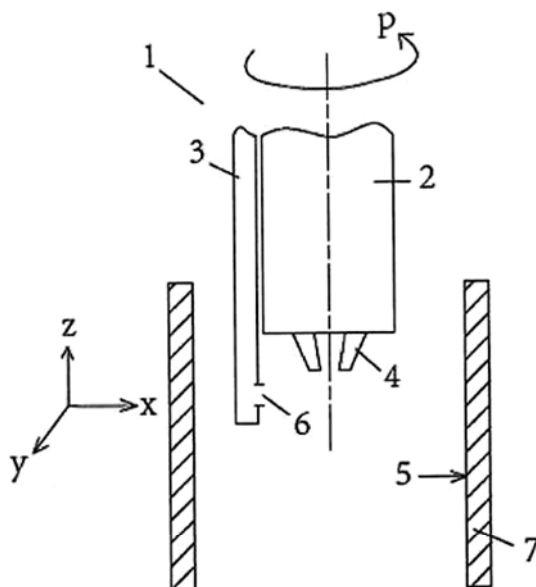
No.14, Shanzuizi Road, Dadong District, Shenyang, Liaoning 110044, China

(72) SCHWARZ, Franz (DE); WAGNER, Stefan (DE); DU, Jingyuan (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ SẢN PHẨM PHUN PHỦ DÂY HỒ QUANG**

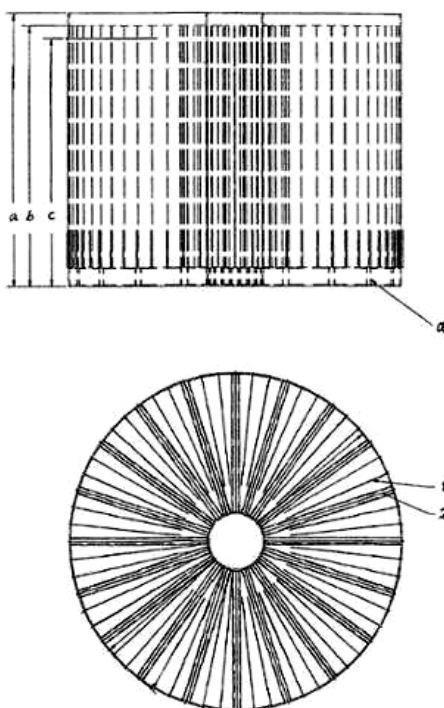
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phun phủ dây hồ quang, phương pháp này bao gồm các bước vận chuyển ít nhất hai dây ra khỏi các vòi phun khí áp cao tương ứng của cơ cấu vận chuyển dây nhờ cơ cấu vận chuyển dây, cấp dòng điện cho ít nhất hai dây để tạo ra hồ quang để làm nóng chảy các đầu của ít nhất hai dây, và cấp dòng không khí vào hồ quang theo hướng gần như nằm ngang so với hướng dọc của cơ cấu vận chuyển dây nhờ cơ cấu cấp dòng khí sao cho phun vật liệu dây đã nóng chảy về phía bề mặt cần được phun, trong đó cơ cấu cấp dòng khí cấp quay vòng dòng không khí xung quanh hướng dọc của cơ cấu vận chuyển dây, trong đó các thông số để phun được điều chỉnh biến thiên dọc theo hướng quay của cơ cấu cấp dòng khí. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị phun phủ dây hồ quang và sản phẩm được phun phủ dây hồ quang.



- (11) **1-0037726 B** (15) 27/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/09/2022 414A
- (21) 1-2022-01520 (85) 10/03/2022
- (22) 05/03/2020 (86) PCT/JP2020/009329 05/03/2020
- (30) 2019-223146 10/12/2019 JP (87) WO2021/117261 17/06/2021
- (51) **B01D 53/40; B01J 20/34; B01J 20/08; B01D 53/82; B01D 53/96**
- (73) **1. KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)**
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001 Japan
2. TOHOKU UNIVERSITY (JP)
2-1-1, Katahira, Aoba-ku, Sendai-shi, Miyagi 9808577 Japan
- (72) ITOU, Ichirou (JP); HAN, Tianye (JP); YOSHIOKA, Toshiaki (JP); KAMEDA, Tomohito (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TÁI SINH HYDROXIT LỚP KÉP KIỂU CARBONAT VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ KHÍ THẢI AXIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tái sinh hydroxit lớp kép kiểu carbonat, phương pháp này có khả năng tái sinh hữu hiệu hydroxit lớp kép Mg-Al kiểu anion (Mg-Al LDH) đã sử dụng trong quá trình xử lý khí thải axit thành Mg-Al LDH kiểu carbonat, và đề cập đến thiết bị xử lý khí thải axit. Phương pháp tái sinh hydroxit lớp kép kiểu carbonat theo sáng chế tái sinh Mg-Al LDH kiểu carbonat bằng cách cho Mg-Al LDH kiểu anion được tạo ra trong quá trình xử lý khí thải axit sử dụng Mg-Al LDH kiểu carbonat tiếp xúc với khí hỗn hợp ở nhiệt độ 70°C hoặc cao hơn chứa nước và cacbon dioxit ở nồng độ 5% thể tích hoặc cao hơn.

- | | | | |
|---|--|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037727 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00249 | | (85) 15/01/2019 | |
| (22) 09/06/2017 | | (86) PCT/EP2017/064100 | 09/06/2017 |
| (30) PA 2016 00366 | 21/06/2016 | DK | (87) WO2017/220343 |
| | | | 28/12/2017 |
| (51) B01J 8/02; B01J 19/24 | | | |
| (73) HALDOR TOPSØE A/S (DK) | | | |
| | Haldor Topsøes Allé 1, 2800 Kgs. Lyngby, Denmark | | |
| (72) SPETH, Christian Henrik (DK) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.) | | | |
| (54) BỘ CHUYỂN ĐỔI DÒNG THEO HƯỚNG KÍNH/HƯỚNG TRỤC | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ chuyển đổi dòng được làm mát theo hướng kính/hướng trục, trong đó khí xử lý đi từ vành ngoài qua tầng xúc tác đến đường ống trung tâm bên trong, tầng xúc tác được chia thành các môđun giống hệt nhau được xếp chồng lên nhau. Khí xử lý tiếp cận chất xúc tác thông qua các khe hở đối diện với vành ngoài, đi theo hướng trục xuống tầng xúc tác của mỗi một môđun, rời khỏi môđun xuyên qua các ống góp ở đáy của môđun, và các dòng tới đường ống trung tâm. Tầng xúc tác được làm mát nhờ các panen làm mát, trong đó khí xử lý được gia nhiệt sơ bộ đến nhiệt độ phản ứng, trong khi đó cũng tại thời điểm này nhiệt của phản ứng được loại bỏ một phần khỏi tầng xúc tác. Bộ chuyển đổi đặc biệt phù hợp để làm bộ chuyển đổi amoniac.



- (11) **1-0037728 B** (15) 30/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-07394
- (22) 21/12/2020
- (51) **C05B 17/00; C01B 25/28**
- (73) **TRỊNH HỒNG TÚ (VN)**
Số 401 nhà A, tập thể Bưu điện Láng Thượng, ngõ 84 Chùa Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- (72) Trịnh Hồng Tú (VN); Trịnh Đức Anh (VN); Lê Ngọc Diệp (VN); Nguyễn Xuân Long (VN); Lê Thị Ngọc Anh (VN); Trần Kim Tuyền (VN); Trịnh Tuấn Linh (VN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP LỌC TẠP CHẤT TRONG AXIT PHOSPHORIC TRÍCH LY ĐÃ CÔ ĐẶC MÀ ĐƯỢC DÙNG ĐỂ SẢN XUẤT PHÂN BÓN ĐIAMONI PHOSPHAT NHẪM NÂNG CAO HÀM LƯỢNG CỦA PHÂN BÓN NÀY VÀ ĐỒNG THỜI XỬ LÝ BÃ RẮN SAU LỌC THÀNH PHÂN LÂN, PHÂN N.P VÀ PHÂN NPK**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lọc tạp chất trong axit H_3PO_4 trích ly đã cô đặc mà được dùng để sản xuất phân bón điamoni phosphat nhằm nâng cao hàm lượng của phân bón này và đồng thời xử lý bã rắn sau lọc thành phân lân, phân N.P hoặc phân NPK, phương pháp này bao gồm các bước:
- (i) chuẩn bị axit H_3PO_4 trích ly đã cô đặc;
 - (ii) chuẩn bị dung dịch hỗn hợp chất keo tụ bằng cách pha polyacrylamit (PAM), dạng cation hoặc kết hợp cation và anion, với Na_2S trong nước;
 - (iii) cho dung dịch hỗn hợp chất keo tụ thu được ở bước (ii) vào dung dịch axit H_3PO_4 đã cô đặc ở bước (i) và khuấy đều, để keo tụ, tạo bông cặn lơ lửng;
 - (iv) tách rắn/lông dung dịch thu được từ bước (iii), dung dịch axit H_3PO_4 sạch thu được sau khi tách được dùng để sản xuất DAP, trong đó tỷ lệ thu hồi dung dịch axit H_3PO_4 đạt tiêu chuẩn để sản xuất DAP là từ 80 đến 85% và hàm lượng SS trong dung dịch sau lọc < 1%;
 - (v) sản xuất phân lân (P_2O_5) bằng cách trộn đều bán thành phẩm từ bước (v) với $CaSO_4 \cdot 1/2H_2O$ khô;
 - (vi) sản xuất phân N.P bằng cách trộn đều bán thành phẩm từ bước (v) với amoni sulfat - $(NH_4)_2SO_4$; và
 - (viii) sản xuất phân NPK bằng cách trộn phân N.P thu được từ bước (vii) với kali clorua (KCl).

- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037729 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/01/2021 | 394A |
| (21) 1-2020-05925 | | (85) 16/10/2020 | |
| (22) 19/04/2018 | | (86) PCT/JP2018/016140 | 19/04/2018 |
| | | (87) WO2019/202701 | 24/10/2019 |

(51) **B05B 5/08; B05D 5/12; B05D 3/10; B05D 1/04; B05D 3/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

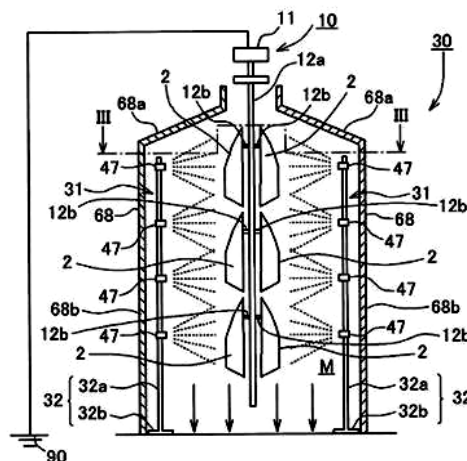
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) UMEKI, Koji (JP); YAMATO, Takahiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

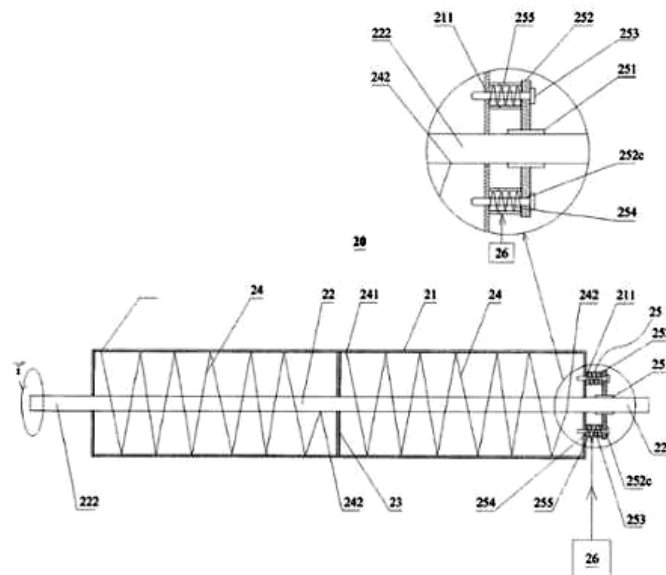
(54) **HỆ THỐNG PHỦ TĨNH ĐIỆN DÙNG CHO CÁC SẢN PHẨM NHỰA ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHỦ TĨNH ĐIỆN CÁC SẢN PHẨM NHỰA ĐÚC**

(57) Hệ thống phủ tĩnh điện (1) dùng cho các sản phẩm nhựa đúc bao gồm bộ phận giá dẫn tiến (12) được nối với mặt đất (90) để giữ các sản phẩm nhựa đúc (2) tiếp xúc với nó, thiết bị làm sạch (20) để làm sạch các sản phẩm nhựa đúc (2), thiết bị phủ chất dẫn điện (30) để phủ các bề mặt của các sản phẩm nhựa đúc (2) bằng chất dẫn điện được hòa tan hoặc phân tán trong chất hoạt tính bề mặt, thiết bị phủ ngoài (23) để phủ sơn lên các bề mặt của các sản phẩm nhựa đúc (2), và cơ cấu dẫn tiến (10) dùng để dịch chuyển bộ phận giá dẫn tiến (12) và các sản phẩm nhựa đúc (2), mà ở đó thiết bị phủ chất dẫn điện (30) bao gồm các vòi phun (77) được lắp đặt ở các vị trí định trước để phun sương chất dẫn điện thành sương mù và các thành bao quanh (68) bao quanh các vòi phun (77) để tạo ra khoảng trống sương mù M chứa chất dẫn điện đã được phun sương, cơ cấu dẫn tiến (10) dịch chuyển bộ phận giá dẫn tiến (12) giữ các sản phẩm nhựa đúc (2) tiếp xúc với nó trong khoảng trống sương mù (M), và thiết bị phủ chất dẫn điện (30) phủ các sản phẩm nhựa đúc (2) và bộ phận giá dẫn tiến (12) bằng chất dẫn điện trong khoảng trống sương mù (M). Hệ thống phủ tĩnh điện giảm lượng sử dụng của chất dẫn điện cần để phủ lên các sản phẩm nhựa đúc và bộ phận giá dẫn tiến và cũng giảm chi phí cơ sở vật chất dùng cho hệ thống phủ tĩnh điện dùng cho các sản phẩm nhựa đúc.



- (11) **1-0037730 B** (15) 30/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-01303
 (22) 06/03/2020
 (51) **E06B 9/60; E06B 9/74; E06B 9/70**
 (76) **LÊ MẠNH ĐỨC (VN)**
 Số 180 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng
 (54) **CƠ CẤU MỞ TỰ ĐỘNG CỬA CUỐN TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mở tự động cửa cuốn trong trường hợp khẩn cấp (20) được tạo kết cấu bao gồm: trục cuốn (21) là trục tròn rỗng và có ít nhất một lỗ định vị thứ nhất (211) ở một mặt đầu của trục; trục quay (22) có đường kính nhỏ hơn đường kính của trục cuốn (21) và được lắp đồng trục có thể quay được bên trong trục cuốn (21) và có hai đầu quay (222) ở ngoài trục cuốn; ít nhất một lò xo (24) có một đầu (241) được cố định vào trục quay (22) và đầu còn lại (242) được cố định vào mặt chu vi trong của trục cuốn (21), khi trục quay (22) được quay tương đối so với trục cuốn (21) theo chiều ngược chiều cuộn cửa cuốn thì lò xo (24) bị xoắn lại sẽ sinh ra năng lượng tích trữ đàn hồi của lò xo (24); bộ cố định năng lượng tích trữ đàn hồi (25) được bố trí trên một đầu quay (222) của trục quay (21) và ở phía đầu có lỗ định vị thứ nhất (211) của trục cuốn (21) để cố định năng lượng tích trữ đàn hồi; và bộ kích hoạt (26) để kích hoạt giải phóng năng lượng tích trữ đàn hồi, nhờ đó tạo ra hiệu quả mở tự động cửa cuốn.



- (11) **1-0037731 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2018-05418
(22) 03/12/2018
(51) **B01D 21/02; C02F 1/52; B01D 21/08**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG NATURAL VIỆT NAM (VN)**
Số 30, ngõ 13, đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Anh (VN)
(54) **THIẾT BỊ LẮNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắng. Khác biệt ở chỗ thiết bị này kết hợp cả bốn giai đoạn: trộn hóa chất, phản ứng, kết bông và lắng trong cùng một thiết bị mà không dùng động cơ khuấy.

Thiết bị này bao gồm: Vòi phun (4) đặt dưới đáy côn của ngăn phản ứng bậc một (1). Tại đây nước thô được trộn đều với hóa chất rồi chảy lần lượt qua ngăn phản ứng bậc một (1), bậc hai (2), bậc ba (3), rồi từ đó chảy sang ngăn kết bông (6) thông qua ống liên thông (5). Nước và bông cặn lớn được hình thành từ ngăn kết bông (6) được dẫn vào vùng ổn định (10) thông qua ống phân phối (9). Nước mang theo bông cặn phân phối đều trong vùng ổn định (10) rồi đi vào vùng lắng lớp mỏng (7). Tại vùng lắng lớp mỏng (7), bông cặn được giữ lại; phần nước trong tiếp tục đi lên và được thu bởi máng thu nước (8), rồi chảy sang ngăn thu nước (11). Toàn bộ vùng lắng lớp mỏng (7), máng thu nước (8), ống phân phối (9), ngăn thu nước (11), đáy côn thu bùn (12) được đặt trong thân thiết bị (13) và được đỡ bởi chân thiết bị (14).

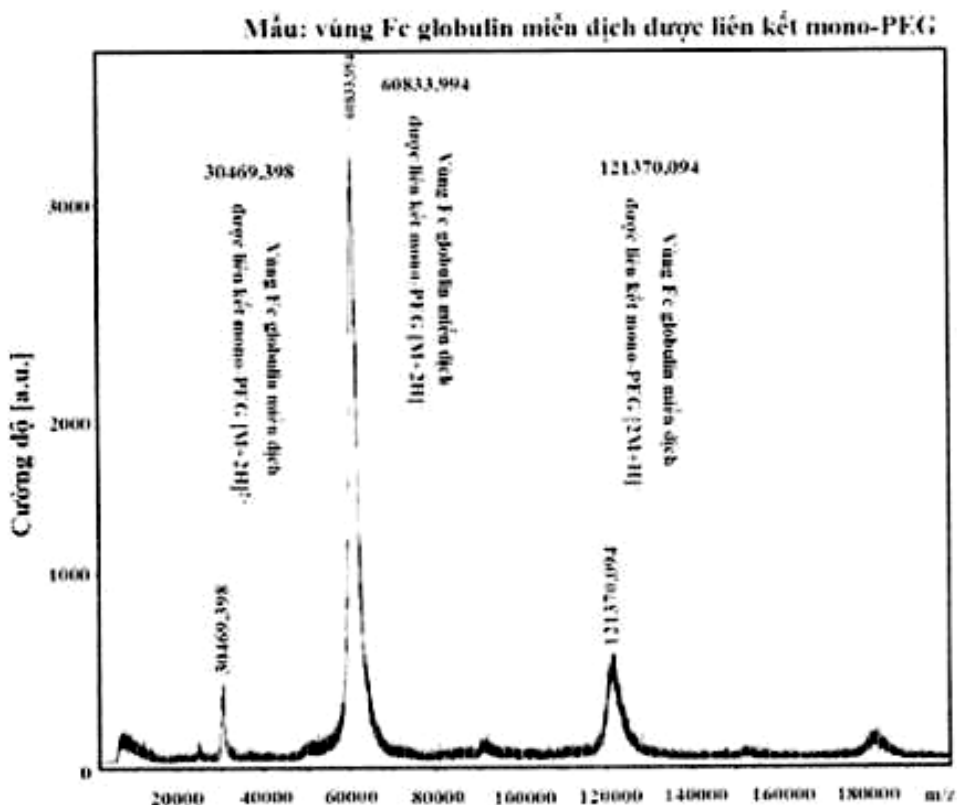
- (11) **1-0037732 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/12/2021 405A
(21) 1-2021-06344
(22) 11/10/2021
(51) *C12N 1/12; C12N 1/20*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Thị Lương Hằng (VN); Ngô Thị Trang (VN); Nguyễn Thị Bích Loan (VN);
Nguyễn Đình Thắng (VN)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN LAM SCYTONEMA SP. NK1313 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT GÂY ỨC CHẾ TĂNG SINH TẾ BÀO UNG THƯ, KÍCH HOẠT SỰ CHẾT CỦA TẾ BÀO UNG THƯ THEO CHƯƠNG TRÌNH VÀ KHÁNG KHUẨN**

(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn lam *Scytonema* sp. NK1313 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ mẫu đất thu tại ruộng lúa và có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất gây ức chế tăng sinh tế bào ung thư cổ tử cung cung HeLa và gây ức chế tăng sinh tế bào ung thư buồng trứng OVCAR-8; có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất gây kích hoạt sự chết tế bào ung thư HeLa theo chương trình và làm dừng chu trình tế bào ở pha S/G₂; và có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất ức chế vi khuẩn *Staphylococcus aureus*.

- (11) **1-0037733 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
(21) 1-2020-06575
(22) 12/11/2020
(51) **CI2N 1/14**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lê Thị Minh Thành (VN); Trịnh Thị Thu Hà (VN); Ngô Đình Bính (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN); Lê Thu Ngọc (VN)
(54) **CHŨNG VI KHUẨN BACILLUS THURINGIENSIS SEROVAR CANADENSIS SP14.2 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC MANG GEN MÃ HÓA PROTEIN ĐỘC TỔ CRY2AB39 DIỆT SÂU ĐỤC QUẢ ĐẬU TƯƠNG**

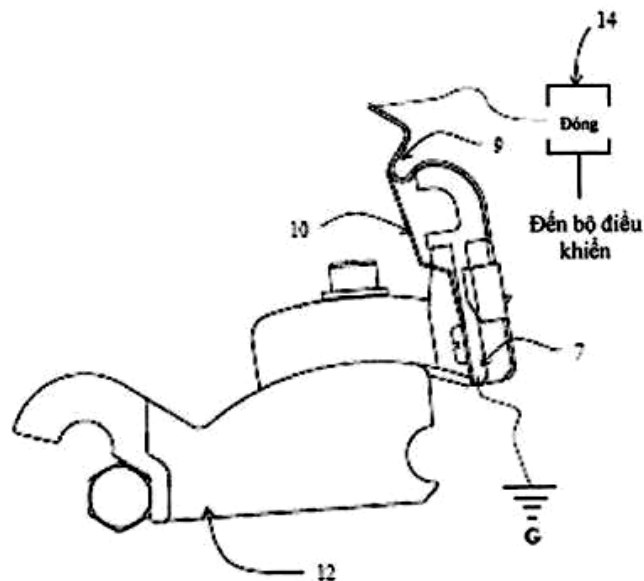
(57) Sáng chế đề cập đến chủng vi khuẩn *Bacillus thuringiensis* serovar *canadensis* SP14.2 thuần khiết về mặt sinh học phân lập tại Việt Nam, có khả năng tạo bào tử và sinh tổng hợp protein tinh thể độc tố Cry2Ab39 diệt côn trùng bộ cánh vẩy (Lepidoptera), cụ thể là sâu đục quả đậu tương (*Etiella zinkenella*). Chủng *Bacillus thuringiensis* serovar *canadensis* SP14.2 thuần khiết về mặt sinh học theo sáng chế mang cấu trúc đoạn gen *cry2Ab39* có kích thước 1899 bp, mã hóa 633 axit amin sản sinh protein độc tố Cry2Ab39 có trọng lượng 70.79 kDa và diệt sâu đục quả đậu tương *Etiella zinkenella*, gen *cry2Ab39* đã được đăng ký trên ngân hàng gen Quốc tế với mã số: MN319700, protein độc tố Cry2Ab39 với mã số QIQ19560 trong cơ sở dữ liệu của Trung tâm Tài nguyên protein vi khuẩn kháng sâu (The Bacterial Pesticidal Protein Resource Center - BPPRC).

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037734 B | (15) 30/10/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/04/2022 | 409A |
| (21) 1-2022-00442 | (85) 21/01/2022 | | |
| (22) 18/07/2019 | (86) PCT/KR2019/008912 | | 18/07/2019 |
| | (87) WO2021/010532 | | 21/01/2021 |
- (51) **C07K 14/575; A61K 47/60; C08G 65/325; C07K 14/605; A61K 38/00; A61K 47/68**
- (73) **HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)**
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 18536, Republic of Korea
- (72) SHIN, Cheongbyeol (KR); JANG, Dooseo (KR); MOON, Ji Hye (KR); KIM, Dong Hyun (KR); LEE, Ji Eun (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỢP CHẤT TRUNG GIAN ĐỂ BÀO CHẾ THỂ TIẾP HỢP DƯỢC CHẤT TÁC DỤNG KÉO DÀI VÀ CHẾ PHẨM BÀO CHẾ THỂ TIẾP HỢP DƯỢC CHẤT TÁC DỤNG KÉO DÀI CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất trung gian để bào chế thể tiếp hợp dược chất tác dụng kéo dài và chế phẩm bào chế thể tiếp hợp dược chất tác dụng kéo dài chứa hợp chất này.



- (11) **1-0037735 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2015 323A
(21) 1-2014-02419
(22) 21/07/2014
(30) 3325/CHE/2013 25/07/2013 IN
(51) **D01C 1/00**
(73) **LAKSHMI MACHINE WORKS LTD. (IN)**
Perianaickenpalayam, Coimbatore - 641 020, Tamil Nadu, India
(72) SELVARAJ GANESHKUMAR (IN); SIVALINGAM SURESH KUMAR (IN)
(74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
(54) **CƠ CẤU DỪNG VẬN HÀNH DÙNG ĐỂ KHÓA BÀN CHẢI ĐỈNH TRONG MÁY CHẢI SỢI**

- (57) Sáng chế đề xuất cơ cấu khóa bàn chải đỉnh dùng cho máy chải sợi bao gồm nhiều bộ phận giữ bàn chải đỉnh được bố trí tuần tự, mỗi bộ phận giữ bàn chải đỉnh này có bộ phận dự phòng để gắn bàn chải đỉnh; ít nhất một tấm đàn hồi được bố trí ở bộ phận đỡ bàn chải đỉnh mà ở đó các bộ phận đỡ bàn chải đỉnh liền kề được đỡ. Tấm đàn hồi này được ghép vào bộ phận đỡ nhờ bộ phận giữ; ít nhất một thiết bị cảm biến được bố trí để phát hiện vị trí của tấm đàn hồi này. Khi mạch điện ở trạng thái "mở", bộ điều khiển máy đọc được tín hiệu này và không cho máy khởi động và vận hành. Nếu mạch điện ở trạng thái "đóng", bộ điều khiển máy đọc được tín hiệu này và cho máy khởi động và vận hành.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037736 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-03507 | | (85) 01/07/2019 | |
| (22) 30/11/2017 | | (86) PCT/NZ2017/050153 | 30/11/2017 |
| (30) 727002 | 02/12/2016 | NZ | (87) WO2018/101845 |
| | 736763 | 27/10/2017 | NZ |

(51) **E05F 11/16; E05C 17/34; E05D 15/42; E05D 15/44; E05C 17/16; E05D 15/30**

(73) **ASSA ABLOY New Zealand Limited (NZ)**

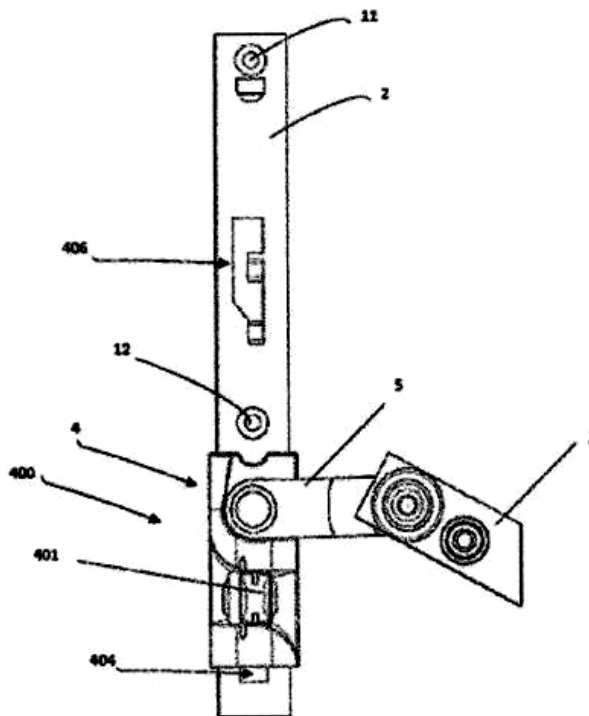
6 Armstrong Road, Albany, North Shore City 0632, New Zealand

(72) MCGREGOR, Duncan Duff (NZ); BROWNLIE, Susan Myrtle (NZ)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

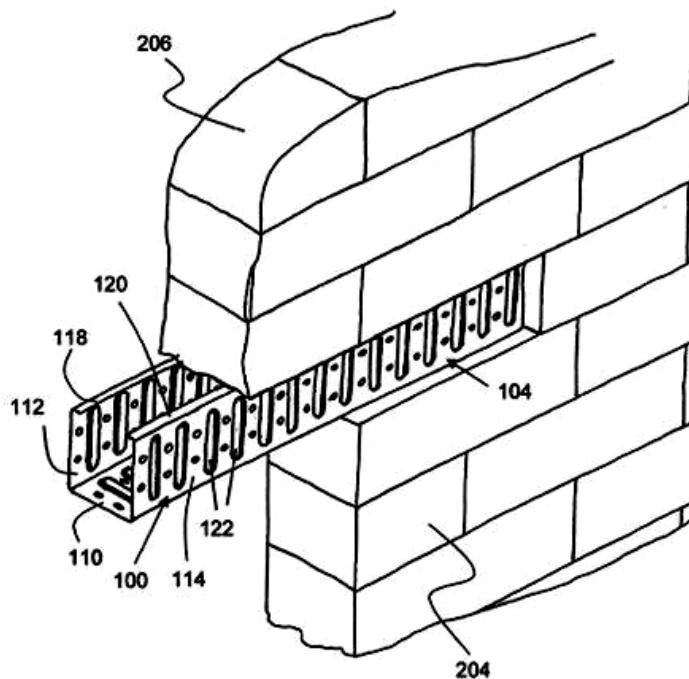
(54) **GIÁ GIỮ CỬA SỔ**

(57) Giá giữ cửa sổ bao gồm tấm khung được tạo kết cấu để gắn vào khung cửa sổ; tấm khung lắp kính được tạo kết cấu để gắn vào khung lắp kính cửa sổ; giá trượt được tạo kết cấu để trượt trên tấm khung; và chi tiết nối nối giá trượt với tấm khung lắp kính, giá trượt bao gồm thân giá trượt; chi tiết then được tạo kết cấu để, ở vị trí được then, gắn vào tấm khung để khóa giá trượt trên tấm khung, và, ở vị trí được rút then, cho phép giá trượt trượt trên tấm khung; và tấm khung bao gồm một hoặc nhiều chi tiết thiết lập lại được tạo kết cấu để trở lại chi tiết then vào vị trí được then sau sự di chuyển của giá trượt.



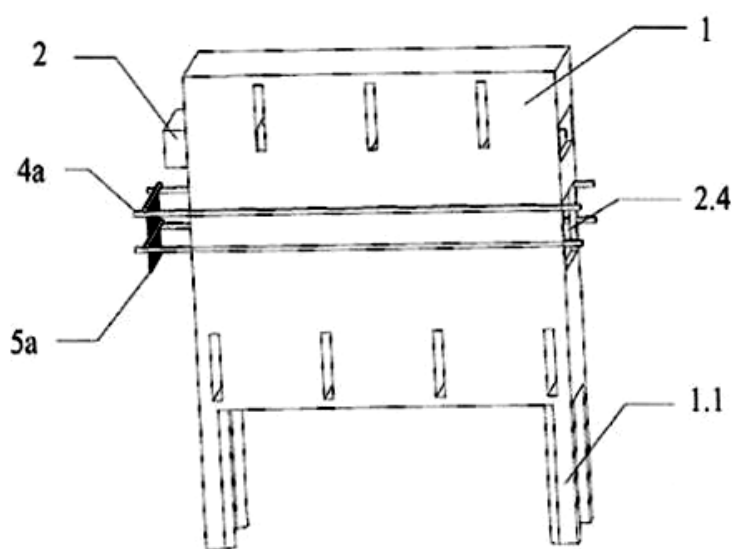
- (11) **1-0037737 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/05/2019 374A
(21) 1-2019-01784 (85) 09/04/2019
(22) 29/08/2017 (86) PCT/SG2017/050425 29/08/2017
(30) 10201607534S 09/09/2016 SG (87) WO2018/048347 A1 15/03/2018
(51) **E04C 3/07; E04C 3/02; E04C 3/04**
(73) **2ELMS PTE. LTD.** (SG)
896 Dunearn Road, #03-08, Singapore 589472 Singapore
(72) NG, Wee Beng (SG); WYATT, Gary Donald (AU)
(74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
(54) **LANH TÔ**

- (57) Sáng chế đề cập đến lanh tô (100). Trong một phương án, lanh tô (100) bao gồm một thân lanh tô kéo dài (106) gồm một chi tiết đế kéo dài (110) và hai cạnh sườn (112, 114) mở rộng từ phần đế kéo dài để xác định một lòng máng ở giữa. Thân lanh tô kéo dài (106) còn bao gồm phần tử chịu tải ở dạng các chi tiết gờ (118, 120) nhô ra từ các cạnh sườn tương ứng (112, 114) để đỡ các phần tử khối xây (206), hai phần đầu (102, 104) tại các đầu của thân lanh tô để gắn kết với các cấu trúc đỡ (202, 204), và nhiều phần nhô (122) được bố trí ít nhất là tại các phần đầu.



- (11) **1-0037738 B** (15) 30/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2018 362A
(21) 1-2017-04724
(22) 24/11/2017
(51) **F26B 15/00; F26B 3/06; F26B 17/00**
(76) **NGUYỄN VĂN KHỎE (VN)**
114/5 khu phố 2, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
(54) **HỆ THỐNG SẤY KHÔ THỰC PHẨM TƯƠI**

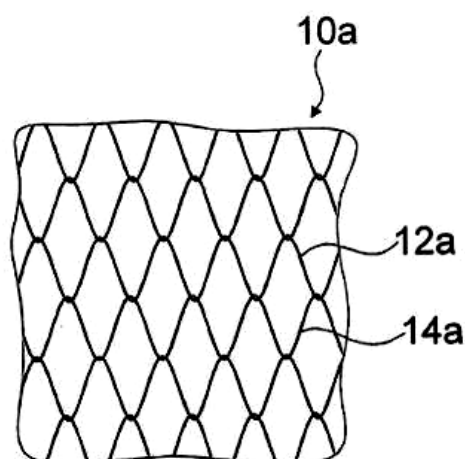
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sấy khô thực phẩm nhằm mục đích sấy khô thực phẩm đều hơn và chủ động được các điều kiện sấy khô, trong đó, hệ thống cấu tạo gồm: khung ngoài (1) với cấu tạo dạng khung có ít nhất một chân đứng (1.1), bên trong khung ngoài (1) có ống dẫn gió (2) với hình dạng ống rỗng bên trong và có dạng hình sin với hai đầu của ống dẫn gió (2) gồm đầu vào (2.1) và đầu ra (2.2) được đặt nhô ra khung ngoài (1), ở đầu vào (2.1) có nguồn tạo gió nóng (A); bên trong ống dẫn gió (2) gồm nhiều khoang dẫn gió (2.3) và ở giữa mỗi khoang dẫn gió (2.3) có cửa chặn khoang (3), ở bên trong ống dẫn gió (2), phần tiếp nối của mỗi khoang dẫn gió (2.3) là phần hình cung và bên trong có nhiều tấm hướng gió (2.5) với hình dạng tấm được xếp chồng lên nhau và cách đều nhau, mỗi tấm hướng gió (2.5) có biên dạng ngoài đồng dạng với phần tiếp nối của mỗi khoang dẫn gió (2.3); cửa chặn khoang (3) được cấu tạo dạng tấm phẳng và có thể di chuyển tịnh tiến lên xuống theo dọc theo khoảng trống giữa mỗi khoang dẫn gió (2.3); bên trong lỗ hở khoang dẫn gió (2.4) có khung di chuyển thực phẩm (4) được dùng để chứa thực phẩm (5) và có thể di chuyển tịnh tiến trái sang phải hoặc phải sang trái vào bên trong ống dẫn gió (2) thông qua lỗ hở khoang dẫn gió (2.4).



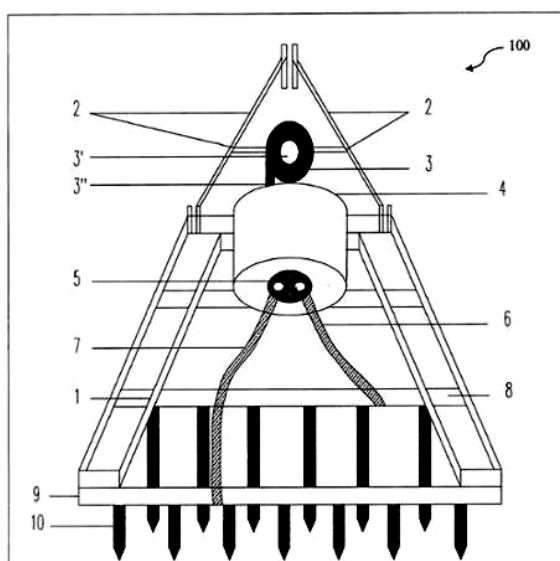
- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037739 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04793 | | (85) 30/08/2019 | |
| (22) 16/01/2018 | | (86) PCT/EP2018/050959 | 16/01/2018 |
| (30) 10 2017 101 756.9 | 30/01/2017 DE | (87) WO2018/137964 | 02/08/2018 |
| (51) D04C 1/06; E01F 7/04; B21F 27/04 | | | |
| (73) GEOBRUGG AG (CH)
Aachstrasse 11, 8590 Romanshorn, Switzerland | | | |
| (72) WENDELER-GOGGELMANN, Corinna (DE) | | | |
| (74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD) | | | |
| (54) LƯỚI THÉP VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO DÂY XOẮN ĐỀ SẢN XUẤT LƯỚI THÉP | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến lưới thép (10a; 10b; 10c), cụ thể là lưới an toàn, gồm có nhiều dây ghép (12a; 14a; 12b; 12c) được bện với nhau và ít nhất một trong số đó được sản xuất từ ít nhất một sợi dây đơn, một bó dây, một dải dây, một dây cáp và/hoặc cấu kiện dọc khác (16a; 16b; 16c) có ít nhất một sợi dây (18a; 18b; 18c) và có ít nhất một nhánh thứ nhất (20a; 20b; 20c), ít nhất một nhánh thứ hai (22a; 22b; 22c) và ít nhất một vùng uốn (24a; 24b; 24c) nối nhánh thứ nhất (20a; 20b; 20c) và nhánh thứ hai (22a; 22b; 22c) với nhau, trong đó, ở hình chiếu phía trước vuông góc với mặt phẳng mở rộng chính của dây ghép (12a; 12b; 12c), nhánh thứ nhất (20a; 20b; 20c) có ít nhất một góc nghiêng thứ nhất (26a; 26b; 26c) so với hướng dọc (28a; 28b; 28c) của dây ghép (12a; 12b; 12c).

Sáng chế cũng đề xuất là, ở hình chiếu cắt ngang song song với mặt phẳng mở rộng của dây ghép (12a; 12b; 12c) và vuông góc với hướng dọc (28a; 28b; 28c) của dây ghép (12a; 12b; 12c), vùng uốn (24a; 24b; 24c) giãn dài ít nhất một đoạn với góc nghiêng thứ hai (30a; 30b; 30c) so với hướng dọc (28a; 28b; 28c) của dây ghép (12a; 12b; 12c), trong đó góc nghiêng thứ hai (30a; 30b; 30c) khác với góc nghiêng thứ nhất (26a; 26b; 26c).



- (11) **1-0037740 B** (15) 30/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-00344
 (22) 21/01/2019
 (30) 1-2018-00310 22/01/2018 VN
 (51) **A01B 37/00; A01B 79/00; A01B 77/00; A01B 39/00; A01B 45/02**
 (76) **TRẦN MINH TÔN (VN)**
 512/10 Trương Công Định, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
 (74) Công ty TNHH Tư vấn công nghệ và Sở hữu trí tuệ IP GROUP (IP GROUP CO.,LTD.)
(54) THIẾT BỊ XÓI XÁO VÀ CHĂM SÓC TẦNG CANH TÁC BẰNG LƯỒNG KHÍ THỔI
 (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị xói xáo và chăm sóc tầng canh tác bằng luồng khí thổi (100) bao gồm: khung sườn kim loại (1), kết cấu treo sau máy kéo (2), quạt thổi khí (3), bình tích áp (4), cơ cấu phân phối khí (5), ống dẫn khí sơ cấp (6), ống dẫn khí thứ cấp (7), hàng ống thổi khí sơ cấp (8), hàng ống thổi khí thứ cấp (9), và các ống thổi khí vào tầng canh tác (10). Trong đó, khung sườn kim loại (1) được chế tạo từ thép, giúp kết nối các hàng ống thổi khí sơ cấp (8), hàng ống thổi khí thứ cấp (9) với kết cấu treo sau máy kéo (2) bằng liên kết hàn, bu lông hoặc đinh tán; quạt thổi khí (3) tạo ra luồng khí có áp lực nhất định nén vào bình tích áp (4) qua van một chiều; bình tích áp (4) có tác dụng tích áp lực và bù lại áp lực cho không khí cấp vào các hàng ống thổi khí, cơ cấu phân phối khí (5) vận hành để xả khí nén đột ngột thông qua ống dẫn khí sơ cấp (6) vào hàng ống thổi khí sơ cấp (8), thông qua ống dẫn khí thứ cấp (7) vào hàng ống thổi khí thứ cấp (9) và vào các ống thổi khí vào tầng canh tác (10).



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037741 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-06320 | | (85) 12/11/2019 | |
| (22) 20/04/2017 | | (86) PCT/CN2017/081304 | 20/04/2017 |
| | | (87) WO2018/191923 A1 | 25/10/2018 |

(51) **H04W 72/04; H04L 5/00**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

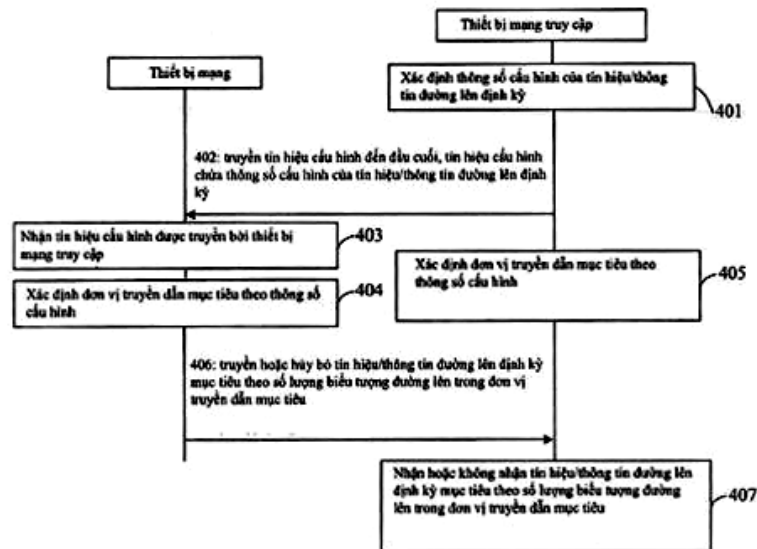
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, YaNan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG TIN ĐƯỜNG LÊN ĐỊNH KỲ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông tin đường lên định kỳ. Phương pháp này bao gồm: đầu cuối nhận tín hiệu cấu hình được truyền bởi thiết bị mạng truy cập, tín hiệu cấu hình chứa thông số cấu hình của tín hiệu/thông tin đường lên định kỳ; và đầu cuối xác định bộ phận truyền dẫn mục tiêu theo thông số cấu hình, và truyền hoặc hủy bỏ tín hiệu/thông tin đường lên định kỳ mục tiêu theo số lượng biểu tượng đường lên trong bộ phận truyền dẫn mục tiêu.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0037742 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06499 | | (85) 21/11/2019 | |
| (22) 18/04/2018 | | (86) PCT/CN2018/083520 | 18/04/2018 |
| (30) 62/500,151 | 02/05/2017 | US | (87) WO2018/201892 A1 |
| | | | 08/11/2018 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

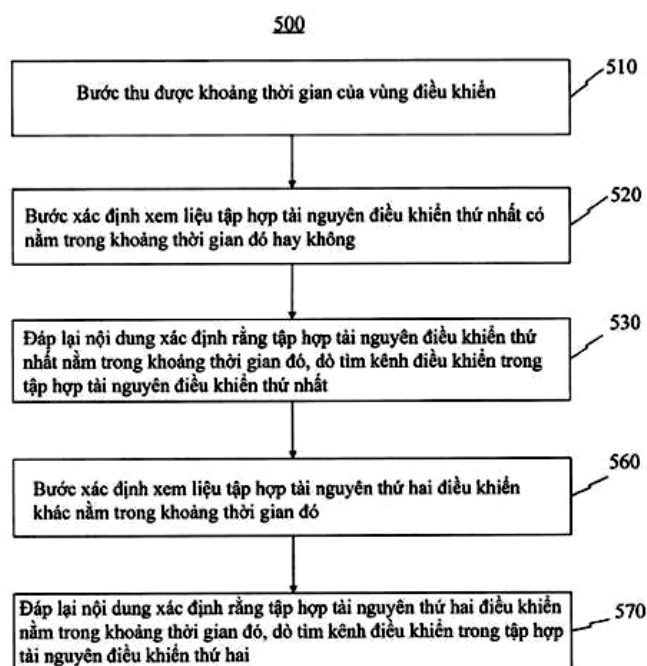
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) XU, Hua (CA)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN KÊNH ĐIỀU KHIỂN CHO THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dò tìm các kênh điều khiển trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp làm ví dụ để dò tìm kênh điều khiển trong thiết bị truyền thông không dây có thể gồm bước thu được khoảng thời gian của vùng điều khiển. Phương pháp này cũng gồm bước xác định xem liệu tập hợp tài nguyên điều khiển thứ nhất có nằm trong khoảng thời gian đó hay không. Đáp lại việc xác định rằng tập hợp tài nguyên điều khiển thứ nhất nằm trong khoảng thời gian đã nêu, phương pháp có thể còn bao gồm bước dò tìm kênh điều khiển trong tập hợp tài nguyên điều khiển.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037743 B | | (15) 30/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04812 | | (85) 30/08/2019 | |
| (22) 26/01/2018 | | (86) PCT/US2018/015430 | 26/01/2018 |
| (30) 62/454,621 | 03/02/2017 | US | (87) WO2018/144337 |
| | 62/500,702 | 03/05/2017 | US |
| | 62/519,751 | 14/06/2017 | US |
| | 62/543,155 | 09/08/2017 | US |

(51) **H04L 5/00; H04J 11/00**

(73) **IDAC HOLDINGS, INC. (US)**

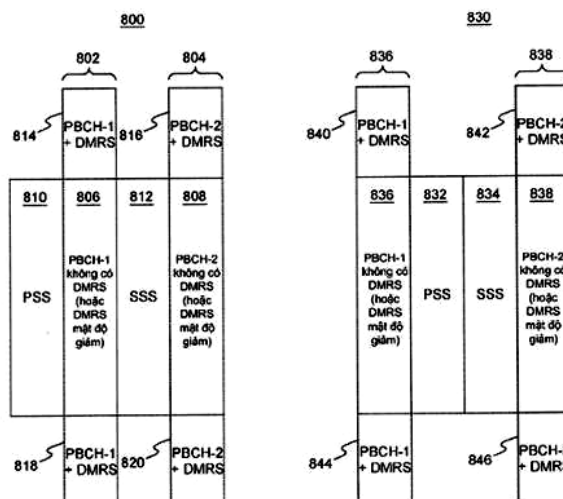
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

(72) Kyle Jung-Lin PAN (US); Fengjun XI (US); Steven FERRANTE (US); Chunxuan YE (US); Janet A. STERN-BERKOWITZ (US); Nirav B. SHAH (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **THIẾT BỊ THU/PHÁT KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI ĐIỀU CHẾ KÊNH TRUYỀN PHÁT VẬT LÝ VÔ TUYẾN MỚI BẰNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị được dùng cho mục đích giải điều chế tín hiệu NR-PBCH. Phương pháp này có thể bao gồm bước thu SS sơ cấp và SSS và. Tín hiệu SSS thu được có thể được sử dụng làm tín hiệu tham chiếu để phát hiện tín hiệu tham chiếu giải điều chế của NR-PBCH. Các tín hiệu tham chiếu giải điều chế này có thể được đan xen với dữ liệu trên NR-PBCH. Theo một phương pháp, NR-PBCH DMRS được liên kết với chỉ số SSB để cải thiện sự ngẫu nhiên hóa trong quy trình đồng bộ hóa. Dữ liệu tải tin NR-PBCH có thể được giải điều chế bằng cách sử dụng PSS và/hoặc SSS và DMRS. Trong một phương án, NR-PBCH DMRS được ánh xạ đến các DMRS RE trên cơ sở ánh xạ ưu tiên thứ nhất theo tần số và thứ hai theo thời gian.



- (11) **1-0037744 B** (15) 30/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
- (21) 1-2019-04307 (85) 06/08/2019
- (22) 06/01/2017 (86) PCT/CN2017/070512 06/01/2017
- (87) WO2018/126461 12/07/2018
- (51) **H04W 36/14**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
- (72) YING, Jiangwei (CN); YANG, Yanmei (CN); HUANG, Zhenglei (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN GIAO TỪ HỆ THỐNG NGUỒN ĐẾN HỆ THỐNG ĐÍCH, THIẾT BỊ CHUYỂN GIAO MẠNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chuyển giao từ hệ thống nguồn đến hệ thống đích, thiết bị chuyển giao mạng, phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính và hệ thống truyền thông. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: khi nhận yêu cầu chuyển giao thiết bị đầu cuối người dùng mà được gửi bởi nút mạng truy cập vô tuyến nguồn và mà mang mã định danh trạm cơ sở đích, được xác định, bởi thực thể chức năng quản lý di động nguồn dựa trên mã định danh trạm cơ sở đích, để kích hoạt chuyển giao mạng inter-RAT; gửi bản tin thứ nhất đến thực thể chức năng quản lý phiên nguồn; nhận bản tin thứ hai được gửi bởi thực thể chức năng quản lý phiên nguồn, trong đó bản tin thứ hai bao gồm ngữ cảnh quản lý phiên; và gửi yêu cầu định vị lại đến thực thể chức năng quản lý di động đích, trong đó yêu cầu định vị lại được sử dụng để chỉ thị thực thể chức năng quản lý di động đích để thực hiện chuyển giao mạng inter-RAT lên thiết bị đầu cuối người dùng. Theo cách này, tính liên tục của dữ liệu trong quá trình chuyển giao mạng inter-RAT được đảm bảo.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037745 B | (15) 30/10/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/04/2020 | 385A |
| (21) 1-2019-06958 | (85) 10/12/2019 | | |
| (22) 21/06/2017 | (86) PCT/JP2017/022880 | | 21/06/2017 |
| | (87) WO2018/235199 | | 27/12/2018 |

(51) **H05B 37/02**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

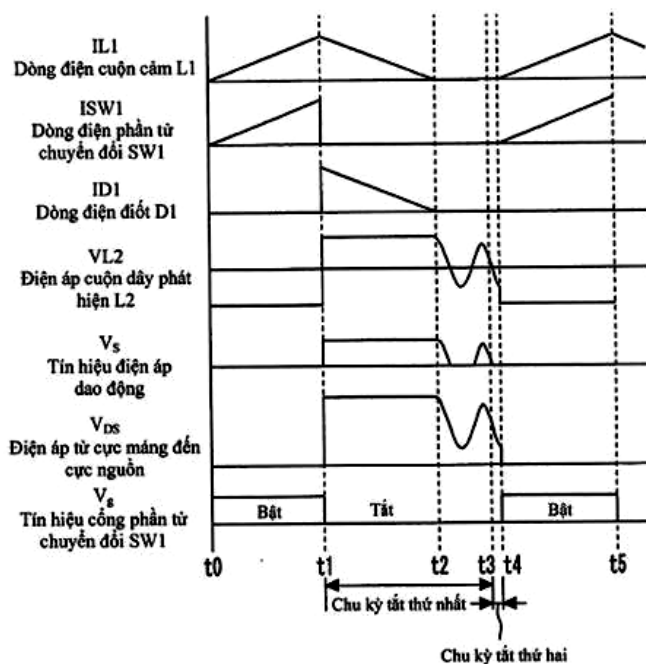
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008310, Japan

(72) ITO, Yuichiro (JP); IIDA, Takeshi (JP); SHIBAHARA, Shinichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

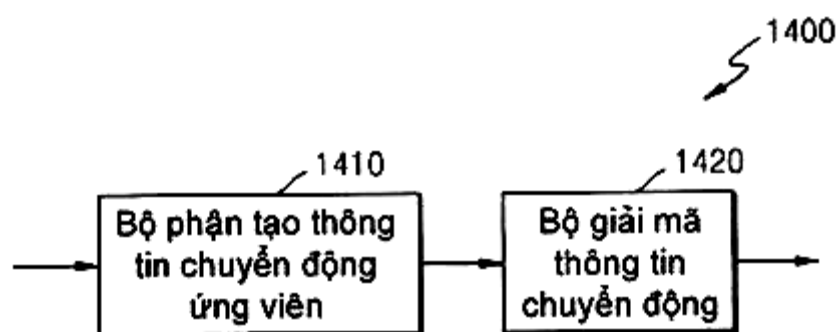
(54) **CƠ CẤU PHÁT NGUỒN SÁNG VÀ THIẾT BỊ CHIẾU SÁNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phát nguồn sáng và thiết bị chiếu sáng. Cơ cấu phát nguồn sáng bao gồm mạch chỉnh lưu để chỉnh lưu nguồn điện AC, mạch nâng cao hệ số công suất có phần tử chuyển đổi và cuộn cảm và được tạo cấu hình để thu đầu ra của mạch chỉnh lưu và điện áp DC đầu ra, cuộn dây phát hiện để phát hiện điện áp được tạo ra bởi cuộn cảm, và bộ phận điều khiển được tạo cấu hình để thu điện áp được phát hiện bởi cuộn dây phát hiện và điều khiển phần tử chuyển đổi. Sau khi hết chu kỳ tắt thứ nhất kể từ khi tắt phần tử chuyển đổi đến khi điện áp dao động của cuộn dây phát hiện rơi ít nhất hai lần, bộ phận điều khiển khiến phần tử chuyển đổi duy trì liên tục trạng thái tắt đến khi chu kỳ tắt thứ hai định trước trôi qua và bật phần tử chuyển đổi khi hết chu kỳ tắt thứ hai.



- (11) **1-0037746 B** (15) 30/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2019 373A
 (21) 1-2019-00636 (85) 15/01/2014
 (22) 27/06/2012 (86) PCT/KR2012/005091 27/06/2012
 (30) 61/501,300 27/06/2011 US (87) WO2013/002557 03/01/2013
 (51) **H04N 7/32**
 (62) 1-2014-00140
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) LEE, Tammy (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VÉCTƠ CHUYỂN ĐỘNG, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA VÉCTƠ CHUYỂN ĐỘNG VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

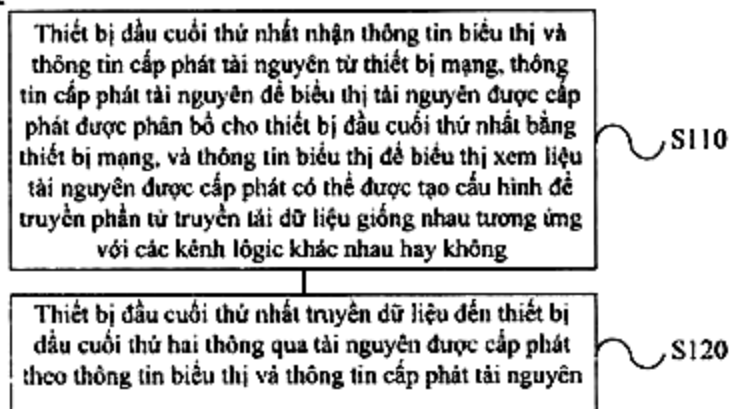
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã véctơ chuyển động, phương pháp mã hóa véctơ chuyển động và vật ghi đọc được bằng máy tính lâu dài. Phương pháp giải mã hình ảnh bao gồm các bước: thu, bởi bộ giải mã bao gồm bộ xử lý, chế độ dự đoán của khối hiện thời, từ dòng bit; khi chế độ dự đoán của khối hiện thời là phép dự đoán liên ảnh, thì thu ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động theo không gian của khối hiện thời bằng cách sử dụng véctơ chuyển động của khối theo không gian khả dụng liên quan đến khối hiện thời; thu ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động theo thời gian của khối hiện thời bằng cách sử dụng véctơ chuyển động của khối theo thời gian khả dụng liên quan đến khối hiện thời; thêm, khi số lượng ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động theo không gian và ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động theo thời gian nhỏ hơn số lượng định trước n, trong đó n là số nguyên bằng hoặc lớn hơn hai, thì véctơ không (zero) là ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động để số lượng ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động là số lượng định trước n; và thu bộ dự đoán véctơ chuyển động của khối hiện thời dựa vào thông tin biểu thị bộ dự đoán véctơ chuyển động trong số các ứng viên bộ dự đoán véctơ chuyển động.



- (11) **1-0037747 B** (15) 30/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-07188 (85) 19/12/2019
 (22) 04/08/2017 (86) PCT/CN2017/096118 04/08/2017
 (87) WO2019/024120 A1 07/02/2019
- (51) **H04W 72/04**
 (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
 (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) TANG, Hai (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LẬP LỊCH TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

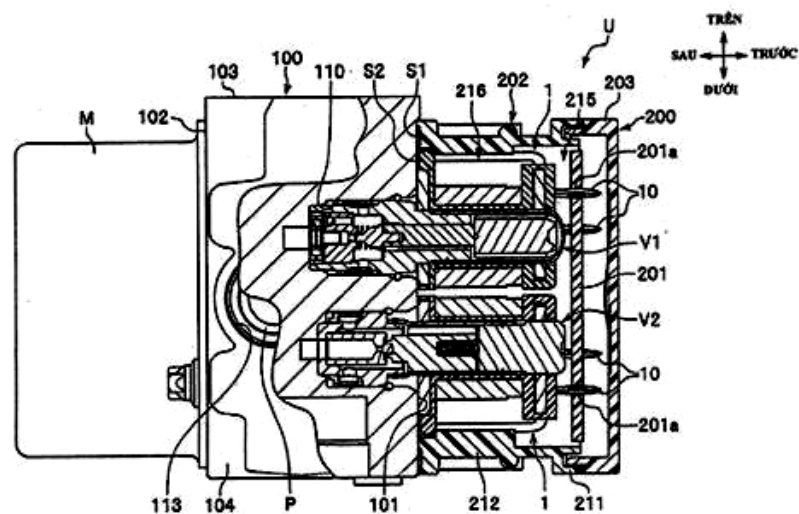
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lập lịch tài nguyên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp này bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối thứ nhất nhận thông tin biểu thị và thông tin cấp phát tài nguyên từ thiết bị mạng, thông tin cấp phát tài nguyên để biểu thị tài nguyên được cấp phát được phân bổ cho thiết bị đầu cuối thứ nhất bằng thiết bị mạng và thông tin biểu thị để biểu thị rằng tài nguyên được cấp phát được tạo cấu hình để truyền dữ liệu được sinh ra trên kênh logic mục tiêu; và thiết bị đầu cuối thứ nhất truyền dữ liệu được sinh ra trên kênh logic mục tiêu đến thiết bị đầu cuối thứ hai thông qua tài nguyên được cấp phát theo thông tin biểu thị và thông tin cấp phát tài nguyên. Theo phương pháp lập lịch tài nguyên, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng của các phương án của sáng chế, việc tạo cấu hình linh hoạt tài nguyên truyền dẫn cho thiết bị đầu cuối trong tình huống ứng dụng đặc biệt có thể được thực hiện.

100

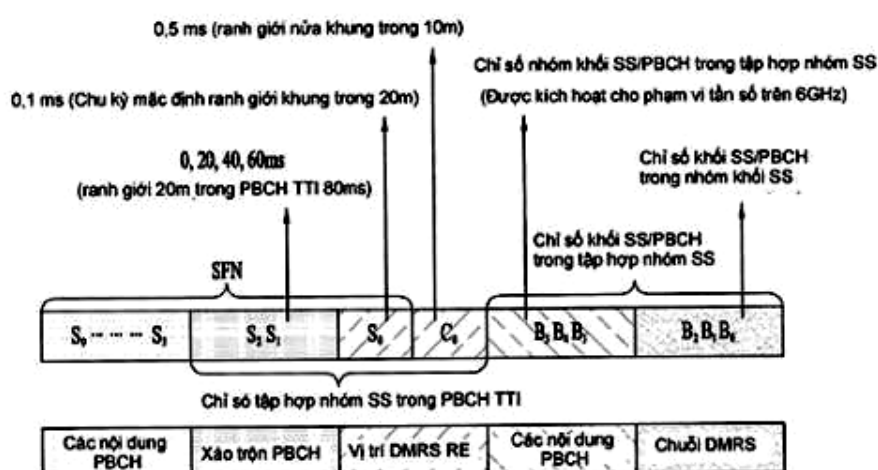


- (11) **1-0037748 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2019 380A
 (21) 1-2019-04994 (85) 12/09/2019
 (22) 16/02/2018 (86) PCT/JP2018/005538 16/02/2018
 (30) 2017-028531 17/02/2017 JP (87) WO2018/151264 23/08/2018
 (51) **H05K 7/12; H01F 7/06; B60T 8/36; F16K 31/06**
 (73) **1. HITACHI ASTEMO UEDA CO., LTD. (JP)**
 840, Kokubu, Ueda-Shi, Nagano, Japan
2. HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
 2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan
 (72) CHIBA Kentaro (JP); KOMABA Takaaki (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) CỤM LINH KIỆN ĐIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN ÁP LỰC DẦU PHANH CHO XE

- (57) Sáng chế đề cập tới cụm linh kiện điện có khả năng ngăn không cho các linh kiện điện bị tuột theo cách phù hợp, trong khi áp dụng kết cấu nối đơn giản bằng đầu cực nối với bảng điều khiển. Cụm linh kiện điện này bao gồm vỏ (202) trong đó các linh kiện điện được lắp ghép, và các linh kiện điện và vỏ được cố định với bề mặt của thân đế (100). Linh kiện điện bao gồm đầu cực nối để được ép tiếp xúc vào trong lỗ thông (201a) của bảng điều khiển (201) của vỏ (202). Linh kiện điện được tạo mép dính linh kiện điện (S2) quay về bề mặt của thân đế 100, để được cố định với thân đế (100) bằng chất dính mà được bố trí giữa thân đế (100) và mép dính linh kiện điện (S2).

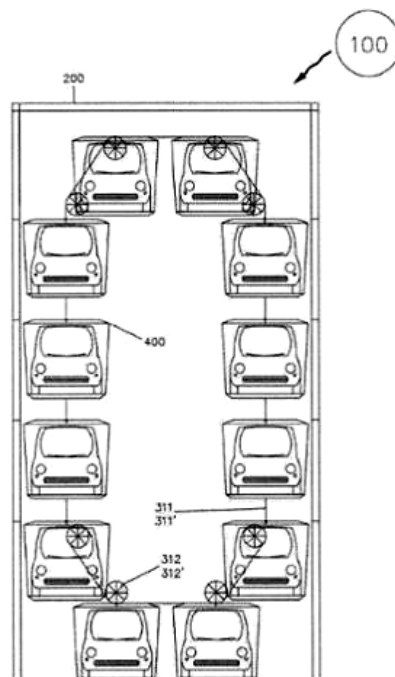


- (11) **1-0037749 B** (15) 31/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 27/04/2020 385A
- (21) 1-2020-00299 (85) 15/01/2020
- (22) 27/07/2018 (86) PCT/KR2018/008574 27/07/2018
- (30) 62/538,065 28/07/2017 US (87) WO2019/022575 31/01/2019
- 62/544,212 11/08/2017 US
- 62/566,519 01/10/2017 US
- (51) **H04J 11/00; H04W 56/00; H04W 56/00; H04J 11/00**
- (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) KO, Hyunsoo (KR); KIM, Byounghoon (KR); KIM, Kijun (KR); YOON, Sukhyon (KR); KIM, Eunsun (KR); KIM, Youngsub (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP NHẬN KHỐI TÍN HIỆU ĐỒNG BỘ HÓA VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**
- (57) Sáng chế bộc lộ phương pháp nhận khối tín hiệu đồng bộ hóa (Synchronization Signal Block - SSB) bởi thiết bị người dùng trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm nhận SSB thứ nhất từ ô phục vụ, nhận SSB thứ hai từ ô lân cận, thu được thông tin thời gian của SSB thứ nhất dựa trên kênh phát rộng vật lý (Physical Broadcast CHannel - PBCH) được bao gồm trong SSB thứ nhất, và thu được chỉ số của SSB thứ hai sử dụng thông tin thời gian của SSB thứ nhất. Thiết bị người dùng cũng được công bố.



- (11) **1-0037750 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
(21) 1-2021-01395
(22) 16/03/2021
(51) **E04H 6/14**
(76) **LÊ QUANG VINH (VN)**
Khu 1 Lãm Hà, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Việt Nam
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ ALNGUYEN (ALNGUYEN IP CO.,LTD.)
(54) **GARA Ô TÔ THĂNG ĐỨNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến gara ô tô thẳng đứng (100) bao gồm: Hệ khung đỡ (200) có dạng khối hộp chữ nhật; Hệ truyền động bằng xích tải (300) được lắp đặt bên trong hệ khung đỡ (200) và gồm có hai bộ xích tải - bánh răng (310, 310') tuần hoàn liên tục giống nhau, mỗi bộ được cấu tạo gồm có một xích tải (311, 311') được đỡ và ăn khớp với hệ nhiều bánh răng (312, 312') để tạo thành vòng khép kín theo mặt phẳng thẳng đứng, các bánh răng (312, 312') được bố trí trên cùng mặt phẳng thẳng đứng tạo thành hình gần giống hình chữ nhật và có các trục quay được cố định trên hệ khung đỡ (200), các bánh răng này được cố định vào khung đỡ tại một đầu của trục, đầu còn lại hướng vào bên trong khung đỡ sao cho hai bộ xích tải - bánh răng (310, 310') có mặt phẳng song song với nhau theo chiều thẳng đứng và hoàn toàn tương ứng với nhau, trong đó, mỗi bộ xích tải - bánh răng (310, 310') có một bánh răng là bánh răng dẫn động (315, 315'), hai bánh răng dẫn động này cùng được liên kết với trục quay của động cơ dẫn động (316) thông qua hệ bánh răng hoặc xích tải;
Cabin chứa xe (400) có trục treo cabin (404) liên kết quay được với các chốt xích (313, 313') tương ứng của hệ truyền động (300) nêu trên; và Hệ thống điều khiển.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037751 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2019-05344 | | (85) 30/09/2019 | |
| (22) 28/12/2018 | | (86) PCT/CN2018/124890 | 28/12/2018 |
| (30) 201810137012.7 | 09/02/2018 CN | (87) WO2019/153950 | 15/08/2019 |

(51) **H01L 27/32**

(73) **BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)**

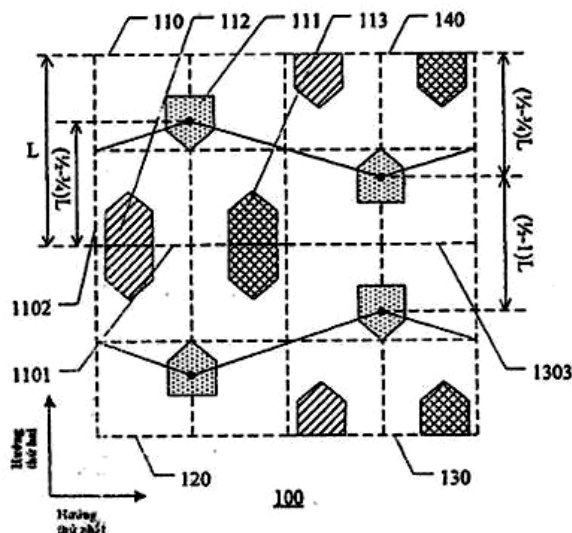
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015, China

(72) WANG, Hongli (CN); HUANGFU, Lujiang (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

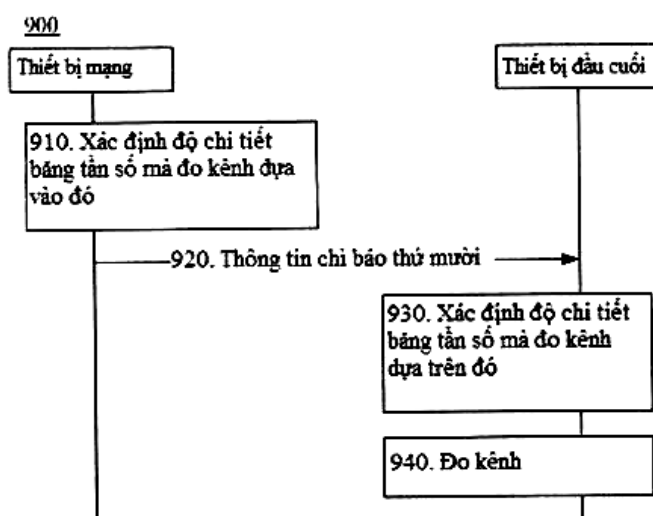
(54) **NỀN HIỂN THỊ, THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ NHÓM TẮM CHẮN**

(57) Sáng chế đề cập tới kết cấu bố trí điểm ảnh, nền hiển thị, thiết bị hiển thị và nhóm tấm chắn. Kết cấu bố trí điểm ảnh bao gồm: các vùng lặp lại nhỏ nhất (100), mỗi một trong số các vùng lặp lại nhỏ nhất (100) có dạng hình chữ nhật và bao gồm hình chữ nhật ảo thứ nhất (110), một hình chữ nhật ảo thứ nhất (110) bao gồm khối điểm ảnh con màu thứ nhất (111), khối điểm ảnh con màu thứ hai (112) và khối điểm ảnh con màu thứ ba (113); các hình chữ nhật ảo thứ nhất (110) bao gồm cạnh thứ nhất (1101) kéo dài theo hướng thứ nhất và cạnh thứ hai (1102) kéo dài theo hướng thứ hai; các khối điểm ảnh con màu thứ hai (112) và các khối điểm ảnh con màu thứ ba (113) được phân bố ở hai bên của đường trung trực của các cạnh thứ nhất (1101), các khoảng cách của các khối điểm ảnh con màu thứ hai (112) và các khối điểm ảnh con màu thứ ba (113) từ các cạnh thứ nhất (1101) đều ngắn hơn khoảng cách giữa các khối điểm ảnh con màu thứ nhất (111) và các cạnh thứ nhất (1101), và tâm của các khối điểm ảnh con màu thứ nhất (111) được định vị trên đường trung trực của các cạnh thứ nhất (1101) và có khoảng cách từ các cạnh thứ nhất (1101) bằng từ 1/2 tới 3/4 chiều dài của các cạnh thứ hai (1102).



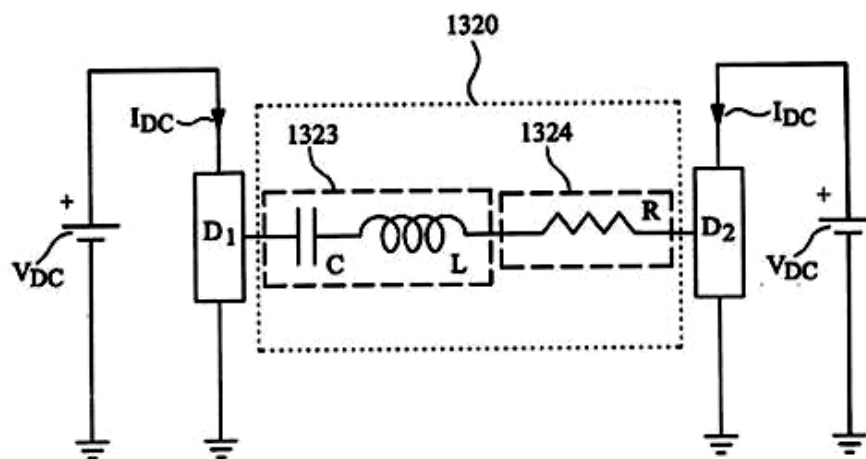
- (11) **1-0037752 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2019-07275 (85) 23/12/2019
 (22) 20/06/2018 (86) PCT/CN2018/092023 20/06/2018
 (30) 201710619655.0 26/07/2017 CN (87) WO2019/019839 31/01/2019
 201710843482.0 18/09/2017 CN
 (51) **H04B 7/0456; H04L 1/00; H04B 7/06**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, China
 (72) WU, Ye (CN); JIN, Huangping (CN); HAN, Wei (CN); BI, Xiaoyan (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO ĐO KÊNH, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ VẬT LƯU
 TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị và phương pháp truyền dữ liệu, và hệ thống, sao cho có thể cải thiện độ tin cậy truyền dữ liệu. Phương pháp được áp dụng cho hệ thống truyền thông bao gồm thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và thiết bị đầu cuối lưu trữ trước các ma trận tiền mã hóa, và phương pháp bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, các tín hiệu tham chiếu được sử dụng để đo kênh; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, các đoạn thông tin chỉ báo thứ nhất dựa trên ít nhất một tín hiệu tham chiếu và phương tiện truyền mà phản hồi thông tin trạng thái kênh (Chanel State Information, CSI) dựa trên đó, trong đó các đoạn thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo x ma trận tiền mã hóa đích, ít nhất một trong các đoạn thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo một ma trận tiền mã hóa đích, và x ma trận tiền mã hóa đích được xác định dựa trên các ma trận tiền mã hóa, trong đó x là số lượng ma trận tiền mã hóa đích cần được phản hồi, và x là số nguyên lớn hơn 1.

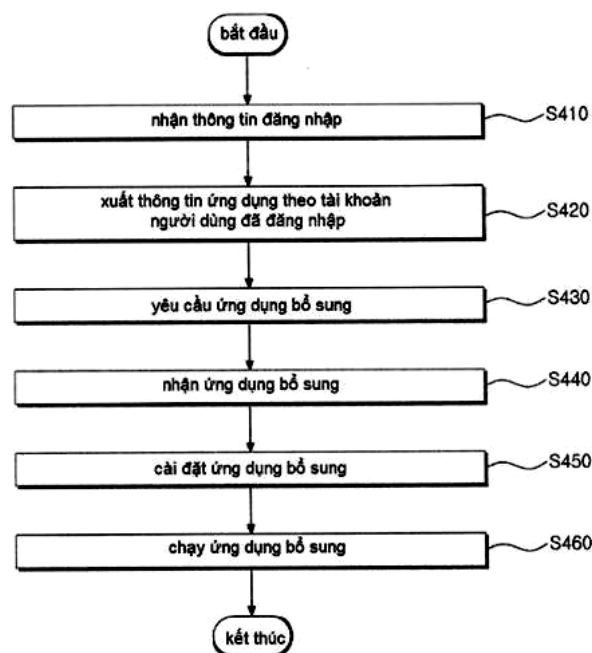


- (11) **1-0037753 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2019-07002 (85) 11/12/2019
 (22) 27/06/2018 (86) PCT/EP2018/067264 27/06/2018
 (30) 17179170.0 30/06/2017 EP (87) WO2019/002377 A1 03/01/2019
 (51) **H05B 6/06; A24F 47/00**
 (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
 (72) STURA, Enrico (IT); COURBAT, Jerome Christian (CH); MIRONOV, Oleg (CH)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ VÀ HỆ THỐNG TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống hiệu quả để cấp điện vào cuộn cảm và vật liệu cảm ứng từ (21) trong thiết bị tạo sol khí được làm nóng bằng cảm ứng. Thiết bị tạo sol khí bao gồm: một hoặc nhiều nguồn điện DC (11); mạng tải (1320) bao gồm cuộn cảm và tụ điện được nối nối tiếp; mạch dẫn động thứ nhất được nối với một hoặc nhiều nguồn điện DC (11) và được nối ngang qua mạng tải (1320) và được tạo kết cấu để tạo ra sự giảm điện áp thứ nhất ngang qua mạng tải (1320); mạch dẫn động thứ hai được nối với một hoặc nhiều nguồn điện DC (11) và được nối ngang qua mạng tải (1320) và được tạo kết cấu để tạo ra sự giảm điện áp thứ hai ngang qua mạng tải (1320), sự giảm điện áp thứ hai ở hướng đối diện với sự giảm điện áp thứ nhất; và bộ điều khiển (131) được nối với mạch dẫn động thứ nhất và thứ hai và được tạo kết cấu để kiểm soát mạch dẫn động thứ nhất và thứ hai.



- (11) **1-0037754 B** (15) 31/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 27/06/2016 339A
- (21) 1-2016-01110 (85) 29/03/2016
- (22) 25/11/2013 (86) PCT/KR2013/010709 25/11/2013
- (30) 10-2013-0111049 16/09/2013 KR (87) WO2015/037780 19/03/2015
 10-2013-0142716 22/11/2013 KR
- (51) **H04N 21/472; H04N 21/485**
- (73) **ALTIMEDIA CORPORATION (KR)**
 7th Floor Park Bldg., 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06655, Korea
- (72) KANG, Chang-Hwan (KR); NAM, Sung-Woo (KR); KIM, Jin-Gwan (KR);
 HYOUNG, Da-Hye (KR); PARK, Jae-Hwan (KR); LEE, Jung-Ik (KR); WON, Ju-Hyun (KR)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỊCH VỤ ỨNG DỤNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP, VÀ THIẾT BỊ THU QUẢNG BÁ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp dịch vụ ứng dụng để dùng trên thiết bị thu quảng bá và thiết bị thu quảng bá để cung cấp dịch vụ ứng dụng. Phương pháp cung cấp dịch vụ ứng dụng, theo phương án thực hiện của sáng chế, đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ ứng dụng để dùng trên thiết bị thu quảng bá có thể bao gồm các bước: nhận thông tin đăng nhập theo tài khoản người dùng cụ thể đã đăng ký trên thiết bị thu quảng bá; nhận đầu vào của người dùng để cài đặt ứng dụng cụ thể trong khi đã đăng nhập vào tài khoản người dùng cụ thể; và cài đặt ứng dụng cụ thể bằng cách ánh xạ đến tài khoản người dùng cụ thể đã đăng nhập.



- (11) **1-0037755 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05765 (85) 18/10/2019
(22) 29/03/2017 (86) PCT/CN2017/078623 29/03/2017
(87) WO2018/176279 04/10/2018

(51) **H01Q 1/44; H01Q 5/10**

(73) **HONOR DEVICE CO., LTD., (CN)**

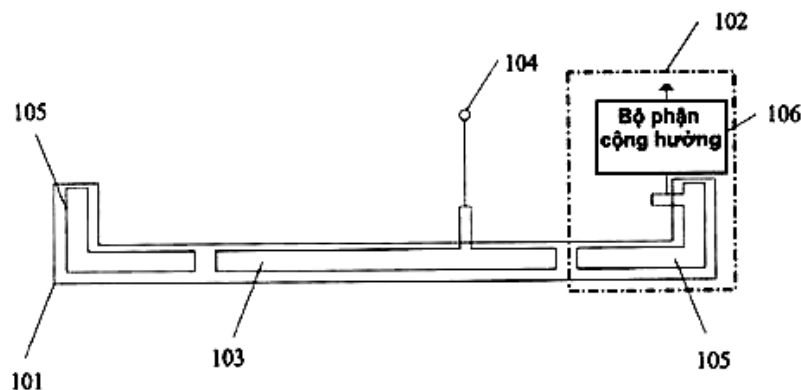
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

(72) ZHOU, Dawei (GB); LI, Shichao (CN); XIE, Wanbo (CN); WANG, Hanyang (GB)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

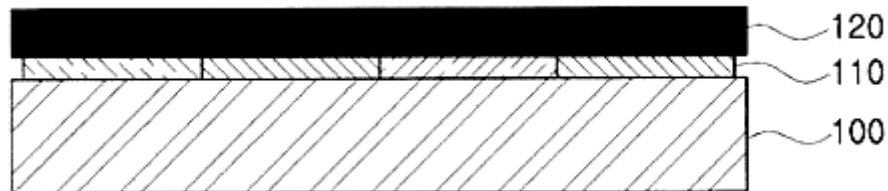
(54) **ANTEN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI CÓ ANTEN NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới anten và thiết bị đầu cuối có anten này. Anten theo sáng chế có khung kim loại và ít nhất một cấu trúc cộng hưởng. Khung kim loại có phần tử phát xạ thứ nhất và phần tử phát xạ thứ hai. Phần tử phát xạ thứ nhất có thanh phát xạ nối với điểm cấp nguồn. Phần tử phát xạ thứ hai có thanh phát xạ treo. Tầng cấu trúc cộng hưởng có thanh phát xạ treo và bộ phận cộng hưởng, và thanh phát xạ treo được nối với điểm nối đất bằng cách sử dụng bộ phận cộng hưởng. Theo sáng chế, hiệu quả anten độ rộng dải tần số thấp có thể được cải thiện.



- (11) **1-0037756 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/08/2018 365A
(21) 1-2018-01607 (85) 16/04/2018
(22) 19/10/2016 (86) PCT/KR2016/011747 19/10/2016
(30) 10-2015-0147352 22/10/2015 KR (87) WO2017/069511 27/04/2017
(51) **G09F 3/00; B65D 65/38**
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) PARK, Eun Jin (KR); LEE, Sung Joo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẬT LIỆU IN DÙNG CHO BAO GÓI HIỂN THỊ CẢM BIẾN NHIỆT ĐỘ VÀ
VẬT LIỆU BAO GÓI SỬ DỤNG VẬT LIỆU IN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu in dùng cho bao gói để hiển thị lớp in mà được thể hiện theo các màu khác nhau thông qua đặc tính của lớp mực hiển thị theo nhiệt độ vốn sẽ biến thành trong suốt ở nhiệt độ cao lớn hơn hoặc bằng 60°C, bằng cách tạo ra lớp in được thể hiện bằng các màu khác nhau trên tấm phim đã được in, và lớp mực hiển thị theo nhiệt độ ở mặt trên cùng của lớp in. Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế bao gồm tấm phim đã được in, lớp in được tạo ra ở mặt trên cùng của tấm phim đã được in, và lớp mực hiển thị theo nhiệt độ được tạo ra ở mặt trên cùng của lớp in.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037757 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/01/2019 | 370A |
| (21) 1-2018-04879 | | (85) 31/10/2018 | |
| (22) 31/03/2017 | | (86) PCT/KR2017/003592 | 31/03/2017 |
| (30) 10-2016-0040398 | 01/04/2016 KR | (87) WO2017/171498 | 05/10/2017 |

(51) **G06F 1/16; H04M 1/02**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

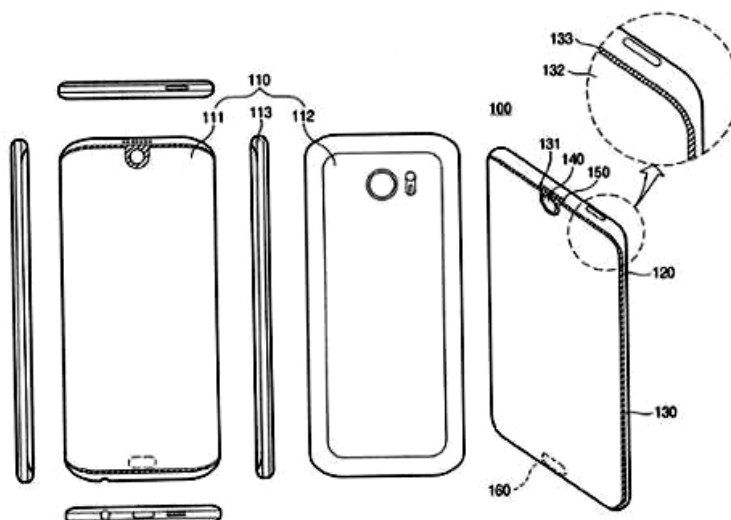
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) YEO, Jung Hee (KR); KIM, Kuk Hwan (KR); KIM, Dong Kyun (KR); BAIK, Jae Ho (KR); YUM, Sung Jin (KR); LEE, Ji Young (KR); HWANG, Jin Sang (KR); KWAK, Woon Geun (KR); PARK, Jung Sik (KR); YOON, Byoung Uk (KR); LEE, Yong Seok (KR); LEE, Jung Won (KR); JUNG, Min Su (KR); CHOI, Seung Min (KR); HONG, Hyun Ju (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

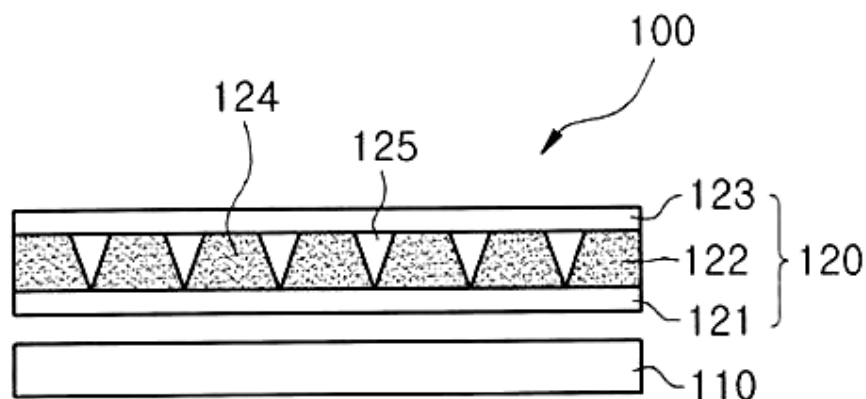
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ CHỨA MÀN HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử. Thiết bị điện tử này bao gồm vỏ có bề mặt thứ nhất quay về hướng thứ nhất, bề mặt thứ hai quay về hướng thứ hai đối diện với hướng thứ nhất và bề mặt bên kéo dài ở giữa và dọc theo chu vi của bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai, kính che tương ứng với ít nhất bề mặt thứ nhất, panen hiển thị được bố trí bên dưới kính che và bao gồm vùng hoạt động được lộ ra qua kính che, vùng không hoạt động bao quanh vùng hoạt động và phần nổi bằng mạch in được nối với một đầu của vùng không hoạt động, trong đó ít nhất một khoảng hở hoặc ít nhất một phần cắt trích được tạo ra trong panen hiển thị và môđun camera được bố trí trong khoảng trống được tạo ra bởi ít nhất một khoảng hở hoặc ít nhất một phần cắt trích và được lộ ra qua kính che.

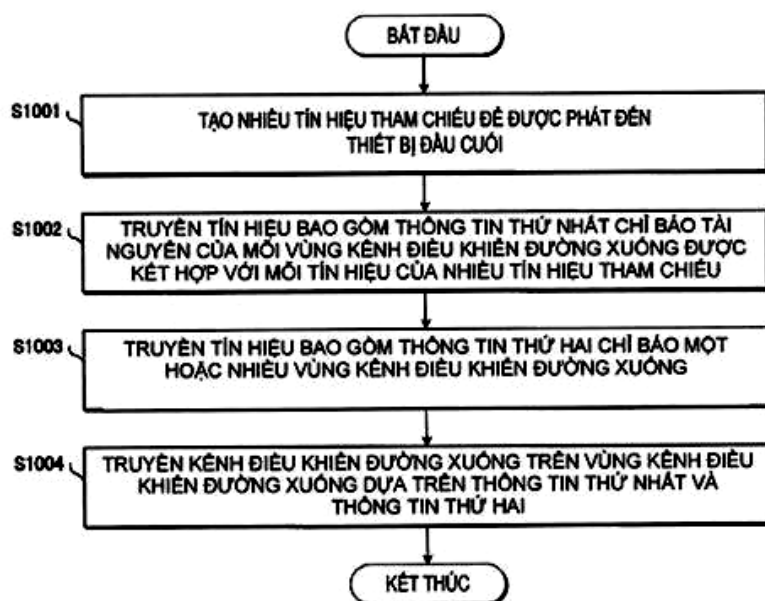


- (11) **1-0037758 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2018 363A
 (21) 1-2017-04898
 (22) 05/12/2017
 (30) 10-2016-0170725 14/12/2016 KR
 (51) **G02F 1/1333; H01L 27/32**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Se-Min LEE (KR); Hyeok-Joon YOON (KR); Ju-Sang RHIM (KR); Dae-Yong KIM (KR); Eun-Hee CHOI (KR); Se-Jin LEE (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Thiết bị hiển thị bao gồm bảng hiển thị gồm có nhiều điểm ảnh mỗi điểm ảnh có nhiều điểm ảnh phụ; và màng điều chỉnh đường ánh sáng trên bảng hiển thị, trong đó màng điều chỉnh đường ánh sáng bao gồm màng cơ sở thứ nhất, và lớp mẫu trên bề mặt của màng cơ sở thứ nhất, trong đó lớp mẫu bao gồm nhiều mẫu thứ nhất có chỉ số khúc xạ thứ nhất, và nhiều mẫu thứ hai giữa các mẫu thứ nhất và có chỉ số khúc xạ thứ hai nhỏ hơn chỉ số khúc xạ thứ nhất, và trong đó mẫu thứ nhất bao gồm bề mặt đỉnh được đặt cách một khoảng từ bảng hiển thị và song song với bảng hiển thị, bề mặt đáy giữa bề mặt đỉnh và bảng hiển thị, và bề mặt nghiêng nối bề mặt đỉnh và bề mặt đáy.

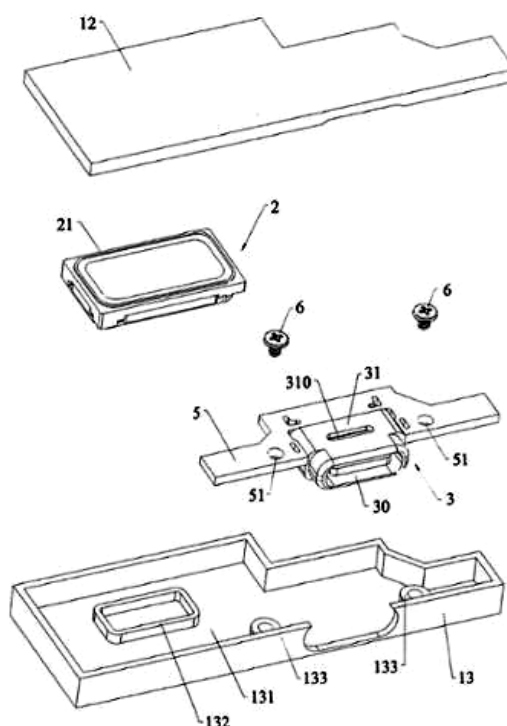


- (11) **1-0037759 B** (15) 31/10/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2019-05097 (85) 18/09/2019
- (22) 23/03/2018 (86) PCT/JP2018/011760 23/03/2018
- (30) 2017-057404 23/03/2017 JP (87) WO2018/174257 27/09/2018
- (51) **H04W 36/06; H04W 24/10; H04W 72/04; H04W 16/28; H04W 28/04**
- (73) **1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
 Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, HONG KONG, China
- (72) Hiroki TAKAHASHI (JP); Shohei YAMADA (JP); Hidekazu TSUBOI (JP); Kazunari YOKOMAKURA (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ MẠCH TÍCH HỢP**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối bao gồm bộ giám sát được tạo cấu hình để giám sát chất lượng của các liên kết, mỗi liên kết được kết hợp với ít nhất một tín hiệu tham chiếu, bộ điều khiển được tạo cấu hình để gửi chỉ báo đến lớp cao hơn trong trường hợp chất lượng của một số liên kết được chỉ định trước trong số chất lượng của nhiều liên kết kém hơn ngưỡng, và bộ xử lý lớp cao hơn được tạo cấu hình để thực hiện yêu cầu phục hồi thiết bị trạm gốc trong trường hợp thu được số lượng chỉ báo được chỉ định trước và kết thúc yêu cầu phục hồi trong trường hợp thu được kênh điều khiển đường xuống vật lý được chỉ định trước.



- (11) **1-0037760 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2020-02024 (85) 08/04/2020
(22) 26/01/2018 (86) PCT/CN2018/074273 26/01/2018
(30) 201710911577.1 29/09/2017 CN (87) WO2019/061972 04/04/2019
(51) **H04M 1/62; H04R 9/06**
(73) **HONOR DEVICE CO., LTD., (CN)**
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No. 8089, Hongli West Road,
Xiangmihu Street, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic
of China
(72) WANG, Bin (CN); CHEN, Mingjun (CN); ZHU, Xin (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **BỘ PHẬN AUDIO VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI CÓ BỘ PHẬN AUDIO NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập tới bộ phận audio và thiết bị đầu cuối có bộ phận audio này. Bộ phận audio bao gồm vỏ bọc, loa, và đầu nối. Vỏ bọc có hộc cắm và lỗ nối được nối với hộc cắm, cả loa và đầu nối đều được tiếp nhận trong hộc cắm, cổng phích cắm của đầu nối được nối với phần bên ngoài của vỏ bọc bằng cách sử dụng lỗ nối, kênh dẫn âm thanh nối giữa loa và cổng phích cắm được tạo ra trong hộc cắm, và kênh dẫn âm thanh này được làm thích ứng để lan truyền, tới cổng phích cắm, âm thanh phát ra bởi loa. Bộ phận audio có tuổi thọ sử dụng tương đối dài. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập tới thiết bị đầu cuối di động.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037761 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05870 | | (85) 23/10/2019 | |
| (22) 13/04/2018 | | (86) PCT/KR2018/004347 | 13/04/2018 |
| (30) 62/485,865 | 14/04/2017 US | (87) WO2018/190678 | 18/10/2018 |
| 62/516,120 | 07/06/2017 US | | |
| 62/560,167 | 18/09/2017 US | | |
| 62/564,209 | 27/09/2017 US | | |
| 62/572,534 | 15/10/2017 US | | |
| 62/630,243 | 14/02/2018 US | | |
| 10-2018-0043227 | 13/04/2018 KR | | |

(51) **H04J 11/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

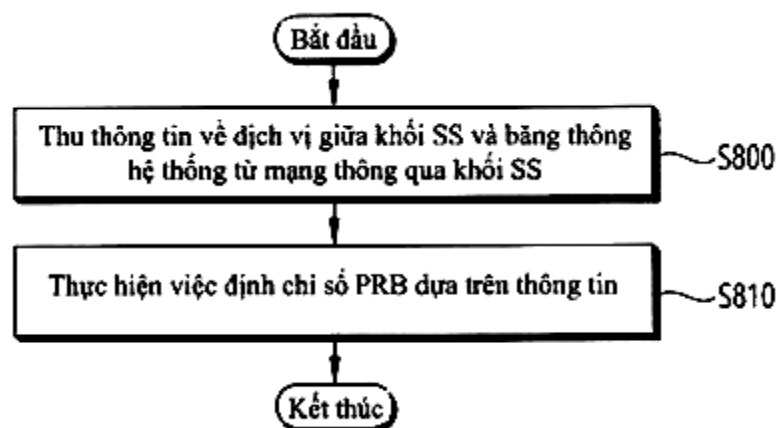
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea

(72) YI, Yunjung (KR); HWANG, Daesung (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

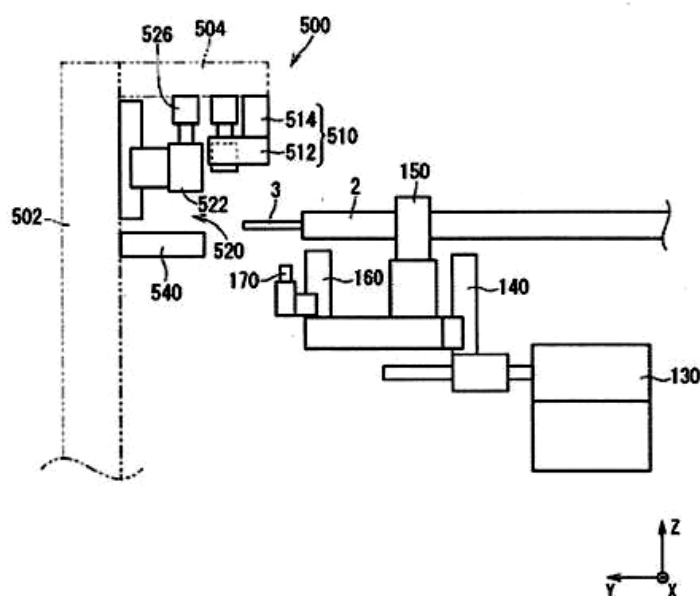
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC KẾT NỐI BAN ĐẦU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông được thực hiện bởi thiết bị người dùng (User Equipment, UE) trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Thiết bị người dùng (UE) thu nhận thông tin về dịch vị giữa khối tín hiệu đồng bộ hóa (Synchronization Signal, SS) và băng thông hệ thống từ mạng thông qua khối SS và thực hiện việc định chỉ số khối tài nguyên vật lý (Physical Resource Block, PRB) trên băng thông hệ thống dựa trên thông tin về dịch vị.



- | | | | |
|--|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037762 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05932 | | (85) 25/10/2019 | |
| (22) 10/04/2018 | | (86) PCT/JP2018/015072 | 10/04/2018 |
| (30) 2017-087164 | 26/04/2017 | JP (87) WO2018/198757 | 01/11/2018 |
| (51) H01R 43/052; H02G 1/14; H01B 13/00 | | | |
| (73) SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 510-8503, Japan | | | |
| (72) OGINO Riki (JP); SHIRAKAWA Junichi (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) THIẾT BỊ THIẾT ĐẶT ĐẦU VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ ĐẦU | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thiết đặt đầu và thiết bị xử lý đầu nhờ đó có thể tự động thực hiện vận hành gấp nếp các đầu cực với các đầu của các dây điện của chi tiết dây dẫn có các dây điện kéo dài liền khối, như dây điện xoắn. Thiết bị thiết đặt đầu (500) là thiết bị để thiết đặt các đầu của các dây điện (3) vào trạng thái xác định vị trí. Thiết bị thiết đặt đầu (500) bao gồm cụm tách (520) và phần kẹp đầu mút (170). Trong thiết bị thiết đặt đầu này, ở trạng thái trong đó đồ gá tách (520) tách các đầu của các dây điện (3), phần kẹp đầu mút (170) kẹp trong khi đang chia giữa các đầu của các dây điện (3) ở phía đầu sau từ đồ gá tách (50).



- | | | | |
|-------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037763 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 1-2020-06223 | | (85) 28/10/2020 | |
| (22) 10/04/2019 | | (86) PCT/JP2019/015702 | 10/04/2019 |
| (30) 2018-075740 | 10/04/2018 JP | (87) WO2019/198777 | 17/10/2019 |

(51) **A61C 5/42**

(73) **MANI, INC. (JP)**

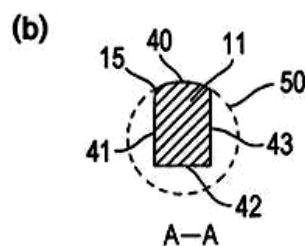
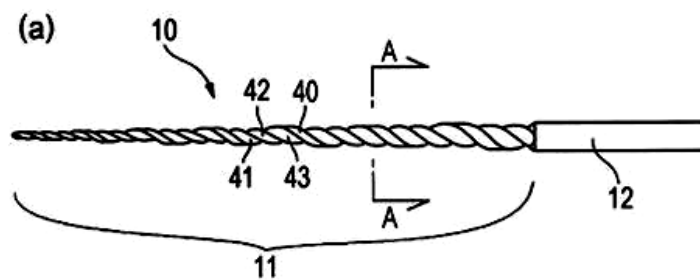
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi 3213231, Japan

(72) KUROYANAGI Shinsaku (JP); NABANA Koichi (JP); MAEDA Norio (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **GIỮA NHA KHOA**

- (57) Sáng chế đề cập tới giữa nha khoa đặc biệt tốt về đặc tính dễ uốn, tính năng cắt, và độ bền chống gãy. Giữa nha khoa (10) theo sáng chế có phần thực hiện chức năng dạng xoắn ốc (11) có tiết diện ngang nhỏ dần về phía đầu mút. Ít nhất một trong số các dạng tiết diện ngang của phần thực hiện chức năng (11) là dạng gần như hình chữ nhật được tạo bởi một đường cung tròn (40) và ba đường thẳng (41, 42, 43). Hai điểm trong số bốn điểm ở bốn góc của dạng gần như hình chữ nhật được định vị trên đường tròn tương tự (50) có đường cung tròn (40) là một phần của nó. Hai điểm còn lại được định vị bên trong đường tròn tương tự (50). Tâm điểm của đường tròn tương tự (50) nằm bên trong hình có dạng gần như hình chữ nhật. Độ dài ngắn nhất trong số các độ dài của những đường thẳng vuông góc kéo dài từ tâm điểm của đường tròn tương tự (50) có đường cung tròn (40) là một phần của nó tới ba đường thẳng (41, 42, 43) là lớn hơn hoặc bằng 45% và nhỏ hơn hoặc bằng 65% bán kính của đường tròn tương tự (50).



- (11) **1-0037764 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
(21) 1-2021-06793
(22) 27/10/2021
(51) **A61F 7/00**

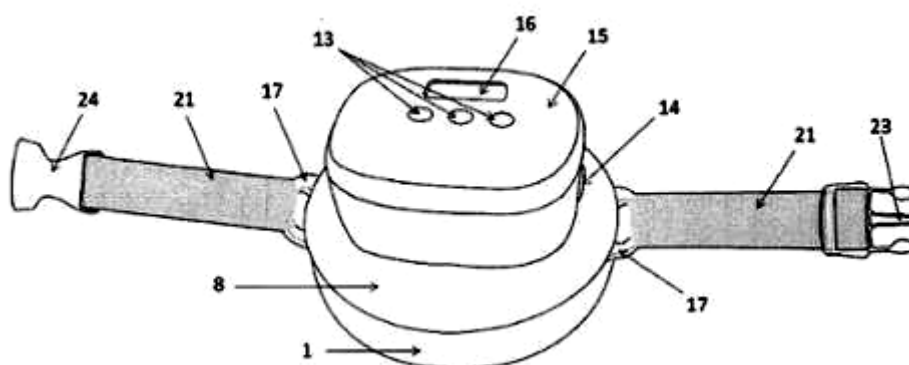
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

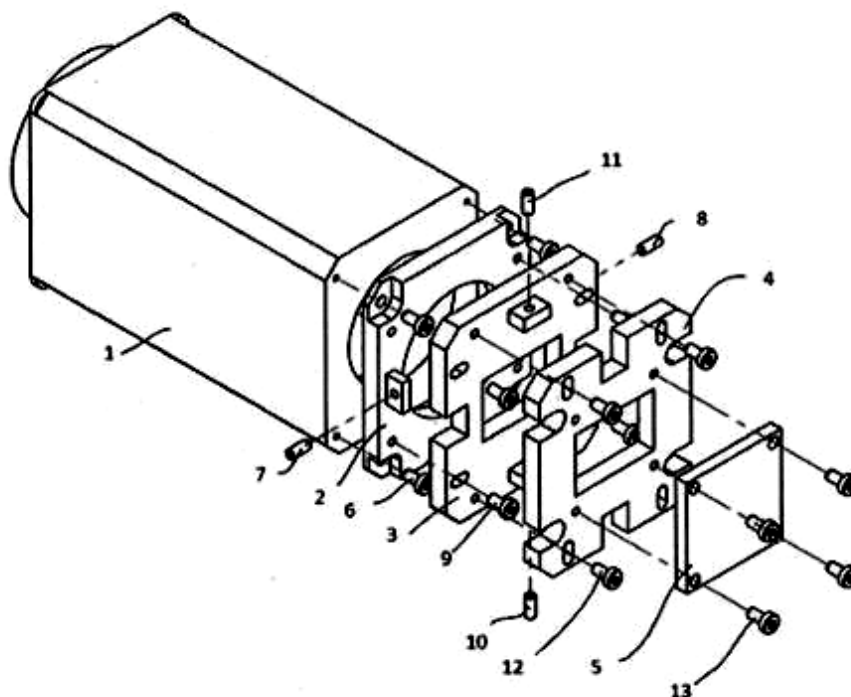
- (72) Tống Quang Công (VN); Tăng Đức Lợi (VN); Bùi Bình Nguyên (VN); Trần Quốc Tiến (VN); Hà Phương Thư (VN); Phan Kế Sơn (VN); Nguyễn Thị Yến Mai (VN); Nguyễn Thị Bích Phượng (VN)

(54) **THIẾT BỊ MÁT XA QUANG NHIỆT TRỊ LIỆU CẦM TAY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị mát xa quang nhiệt được trị liệu cầm tay nhỏ gọn ứng dụng trong việc điều trị giảm đau nhức, giảm co cứng cơ, viêm khớp dạng thấp, giúp thư giãn, giảm căng cứng cơ khớp, kích thích các quá trình biểu mô hóa, tái tạo tăng sản xuất sợi collagen tác động sâu lên bề mặt da phục vụ quá trình chăm sóc làm đẹp, phục hồi chức năng. Thiết bị mát xa quang nhiệt được trị liệu bao gồm khung vỏ thân máy (1) gồm đá trị liệu, tấm sưởi nhiệt và điốt phát quang (LED). Bộ phận tay cầm điều khiển sẽ điều khiển làm nóng đá trị liệu. Thiết bị theo sáng chế với tính năng vượt trội có thể trực tiếp làm nóng đá trị liệu và không ché, hiển thị, thay đổi nhiệt độ một cách chính xác. Đặc biệt, thiết bị còn được tích hợp thêm ánh sáng trị liệu ở các bước sóng khác nhau như 660nm, 770nm, 850nm, 940nm với các cơ chế quang sinh hóa có lợi cho vùng da, vùng trị liệu. Vỏ thiết bị được thiết kế hoàn toàn bằng vật liệu cách điện, chịu nhiệt tốt nên rất an toàn cho người dùng. Thiết bị gắn thêm phần đai đeo (17) kết hợp với dây đeo trị liệu (21) thuận tiện cho quá trình điều trị tại các điểm cố định, hay khó thao tác như lưng, bả vai.

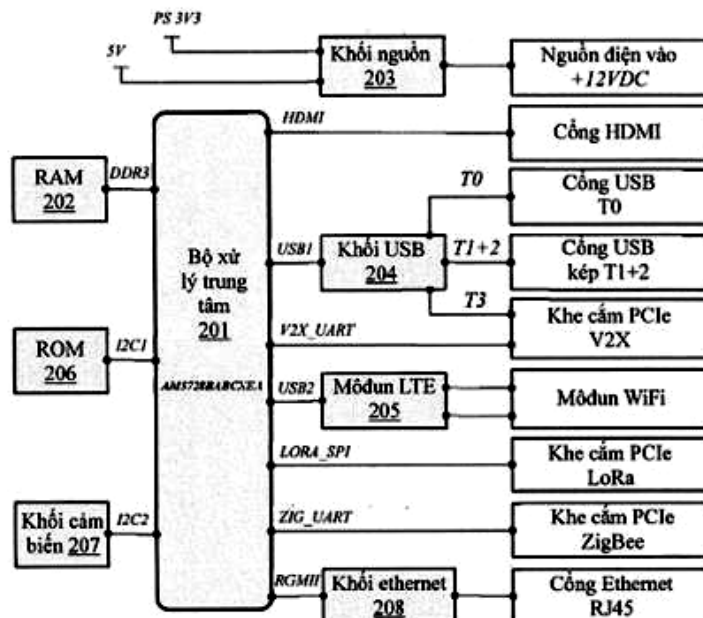


- (11) **1-0037765 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-06925
(22) 30/11/2020
(51) **H04N 5/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Quế Đại Cường (VN); Hoàng Minh Anh (VN); Vũ Quang Vinh (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU ĐỒNG TRỤC ỐNG KÍNH VÀ CẢM BIẾN CHO CAMERA PHÓNG ĐẠI LỚN**
- (57) Cơ cấu đồng trục ống kính và cảm biến camera phóng đại lớn hiệu chỉnh khối cảm biến theo hai trục XY vuông góc với trục quang học ống kính - cảm biến, cơ cấu cho phép loại bỏ độ lệch tâm khung hình tại các trường nhìn khác nhau của ống kính phóng thu trong khi không yêu cầu cao về độ chính xác gia công, lắp ráp camera. Cơ cấu có cấu trúc đơn giản, ít thành phần, có độ cứng vững, ổn định tốt, khả năng chống rung sốc cao. Cơ cấu được áp dụng phù hợp với các hệ thống quang điện tử tầm xa, có tỷ số phóng đại lớn, yêu cầu cao về độ đồng tâm các khung hình tại các trường nhìn khác nhau của camera.



- (11) **1-0037766 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-07465
 (22) 23/11/2021
 (30) 1-2021-06206 05/10/2021 VN
 (51) **H04W 88/16; H04W 84/18**
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Trần Quang Vinh (VN)
 (54) **THIẾT BỊ CÔNG SỬ DỤNG TRONG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị công sử dụng trong truyền thông không dây. Thiết bị công theo sáng chế thực hiện truyền thông không dây với các nút mạng và máy chủ. Nút mạng và thiết bị công truyền thông với nhau thông qua chuẩn giao tiếp LoRaWAN được cải biến để bổ sung thêm chức năng cho thiết bị công, ví dụ như xử lý dữ liệu hoặc tương tự, giúp giảm tải yêu cầu tính toán tại máy chủ, giảm thời gian và một số thủ tục truyền thông giữa các thành phần mạng với nhau, nhờ đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên trong mạng.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037767 B | (15) 31/10/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2019-06954 | (85) 10/12/2019 | | |
| (22) 27/07/2017 | (86) PCT/CN2017/094771 | | 27/07/2017 |
| | (87) WO2019/019122 | | 31/01/2019 |

(51) **H04L 1/18; H04W 28/10**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

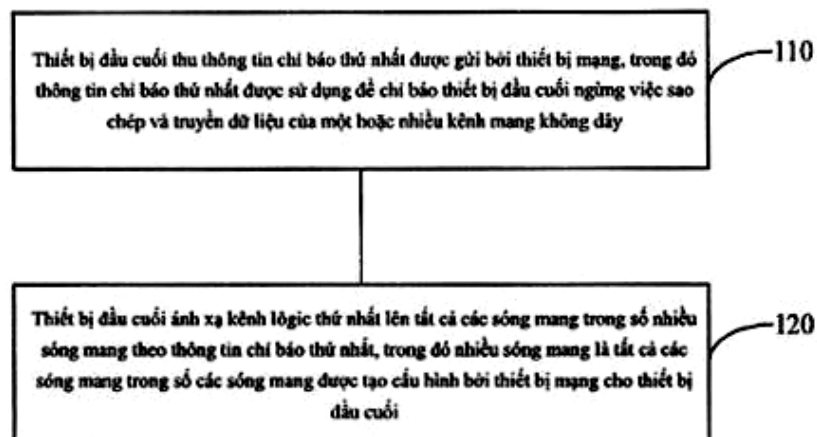
(72) TANG, Hai (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

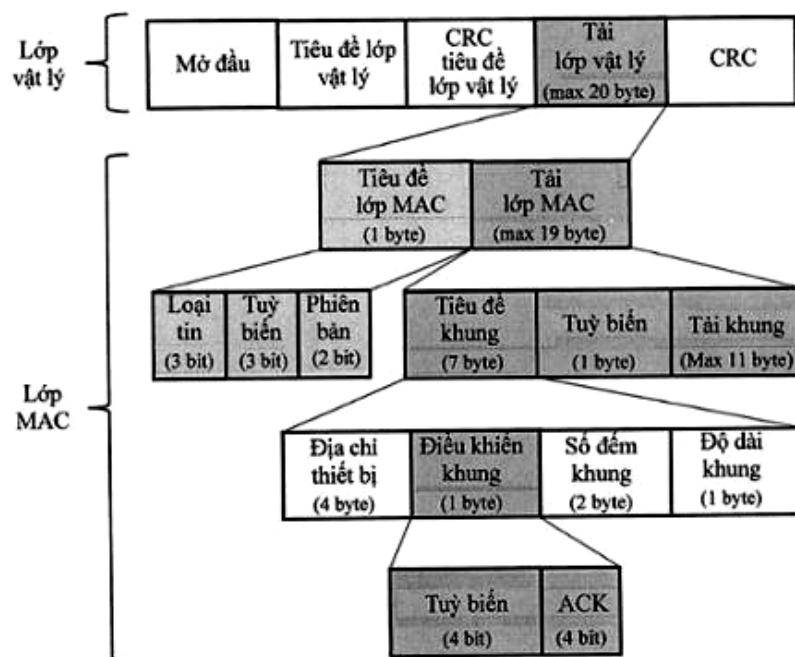
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng và phương pháp truyền thông không dây. Phương pháp truyền thông không dây bao gồm các bước: thiết bị đầu cuối thu thông tin chỉ báo thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo thiết bị đầu cuối ngừng việc sao chép và truyền dữ liệu của một hoặc nhiều kênh mang không dây; thiết bị đầu cuối ánh xạ kênh logic thứ nhất lên tất cả các sóng mang trong số nhiều sóng mang theo thông tin chỉ báo thứ nhất, trong đó nhiều sóng mang là tất cả các sóng mang trong số các sóng mang được tạo cấu hình bởi thiết bị mạng cho thiết bị đầu cuối. Theo các phương án của sáng chế, bằng cách sử dụng thông tin chỉ báo thứ nhất, thì thiết bị đầu cuối có thể ánh xạ kênh logic lên tất cả các sóng mang, bằng cách đó ngăn kênh logic không bị hạn chế bởi sóng mang cụ thể, và do đó cải thiện hiệu quả truyền dẫn dữ liệu.

300



- (11) **1-0037768 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 1-2021-06206
 (22) 05/10/2021
 (51) *H04W 88/16; H04W 84/18*
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Trần Quang Vinh (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp và hệ thống theo sáng chế được thực hiện bởi nút mạng, thiết bị công, và máy chủ. Nút mạng và thiết bị công truyền thông với nhau thông qua chuẩn giao tiếp LoRaWAN được cải biến để bổ sung thêm chức năng cho thiết bị công, ví dụ như xử lý dữ liệu hoặc tương tự, giúp giảm tải yêu cầu tính toán tại máy chủ, giảm thời gian và một số thủ tục truyền thông giữa các thành phần mạng với nhau, nhờ đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên trong mạng.



- (11) **1-0037769 B** (15) 31/10/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
(21) 1-2019-03963 (85) 22/07/2019
(22) 27/12/2017 (86) PCT/CN2017/119086 27/12/2017
(30) 201710005557.8 04/01/2017 CN (87) WO2018/126972 A1 12/07/2018

(51) **H04W 28/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

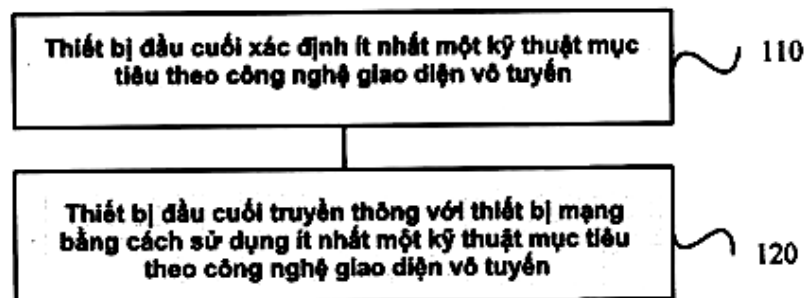
(72) WANG, Tingting (CN); ZENG, Qinghai (CN); GUO, Yi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ, VẬT GHI LƯU TRỮ
CHƯƠNG TRÌNH MÁY TÍNH, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập tới phương pháp truyền thông, thiết bị, vật ghi lưu trữ chương trình máy tính, và hệ thống truyền thông. Phương pháp truyền thông bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối, ít nhất một kỹ thuật mục tiêu theo công nghệ giao diện vô tuyến; và truyền thông, bởi thiết bị đầu cuối, với thiết bị mạng bằng cách sử dụng ít nhất một kỹ thuật mục tiêu theo công nghệ giao diện vô tuyến. Do đó, nhờ phương pháp theo các phương án của sáng chế, kỹ thuật mục tiêu thuộc về công nghệ giao diện vô tuyến và được sử dụng trong khi truyền thông thực tế có thể được xác định từ nhiều kỹ thuật tùy chọn theo công nghệ giao diện vô tuyến.

100



- (11) **1-0037770 B** (15) 31/10/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-01600 (85) 29/03/2019
 (22) 27/07/2017 (86) PCT/KR2017/008125 27/07/2017
 (30) 10-2016-0164694 05/12/2016 KR (87) WO2018/105846 14/06/2018
 10-2017-0030680 10/03/2017 KR

(51) **H04M 1/02**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)

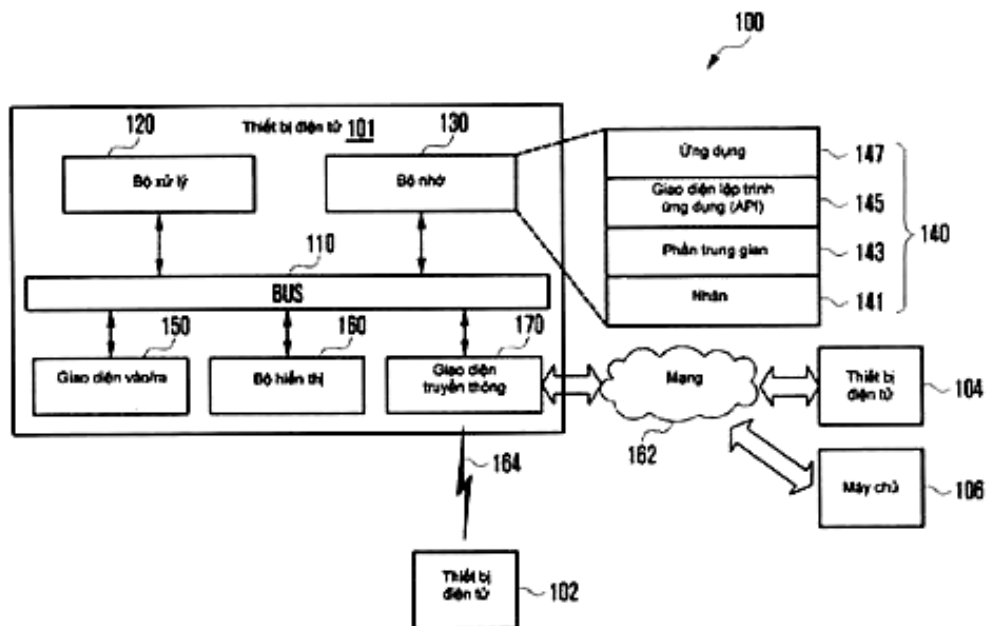
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) KIM, Hyung Dal (KR); KWON, Oh Hyuck (KR); KANG, Han Vit (KR); KIM, Jun Young (KR); KIM, Moon Kyeong (KR); KIM, Sang Seob (KR); PARK, Jung Sik (KR); JUNG, Hee Seok (KR); CHO, Sung (KR); SHIN, Heung Sik (KR); OH, Ji Woong (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG XÁCH TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông xách tay. Thiết bị truyền thông xách tay bao gồm: bộ hiển thị bao gồm vùng hiển thị và vùng nối kéo dài từ một cạnh của vùng hiển thị; tấm mặt sau được bố trí trên bề mặt sau của bộ hiển thị, tấm mặt sau bao gồm lỗ hờ được tạo thành trong đó; bảng mạch in mềm (flexible printed circuit board, FPCB) được nối với vùng nối; và cảm biến sinh trắc học được ghép nối điện với FPCB, trong đó vùng nối được chứa và uốn cong trong thiết bị truyền thông xách tay sao cho cảm biến sinh trắc học được đặt dưới lỗ hờ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037771 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04019 | | (85) 24/07/2019 | |
| (22) 14/01/2019 | | (86) PCT/CN2019/071563 | 14/01/2019 |
| (30) 201810032653.6 | 12/01/2018 CN | (87) WO2019/137519 | 18/07/2019 |

(51) **H04W 76/11**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

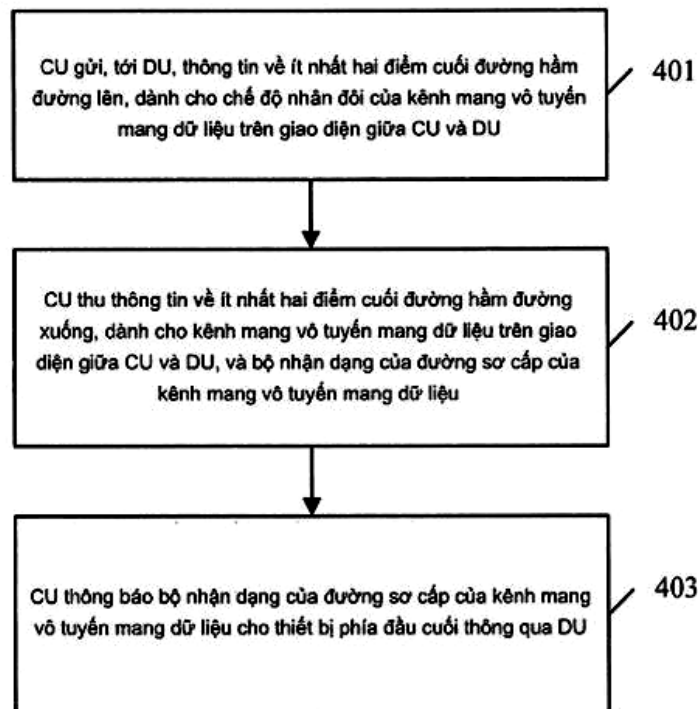
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LUO, Haiyan (CN); YANG, Xudong (CN); PENG, Wenjie (CN); DAI, Mingzeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, hệ thống truyền thông và thiết bị mạng đối với chế nhân đôi (duplication) trong cấu trúc đơn vị tập trung (CU: Central Unit)-đơn vị phân tán (DU: Distributed Unit). Theo dạng thực hiện có thể có, trong quá trình để thiết lập đường hầm mặt phẳng người dùng giữa CU và DU bằng cách trao đổi thông tin về các điểm cuối đường hầm đường lên và thông tin về các điểm cuối đường hầm đường xuống, DU cung cấp bộ định danh của đường chính cho CU, bằng cách đó thực hiện chế độ nhân đôi của kênh mang vô tuyến mang dữ liệu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037772 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05451 | | (85) 03/10/2019 | |
| (22) 21/03/2018 | | (86) PCT/CN2018/079748 | 21/03/2018 |
| (30) 201710186498.9 | 24/03/2017 CN | (87) WO2018/171614 | 27/09/2018 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

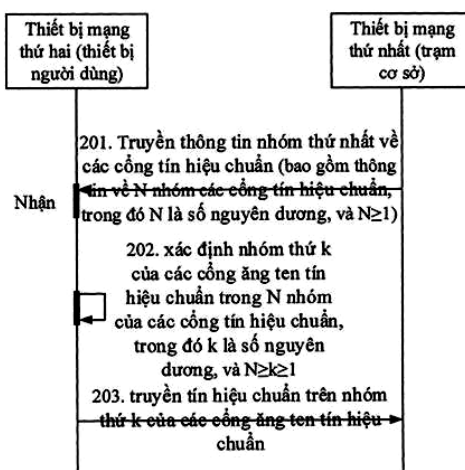
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Jianqin (CN)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

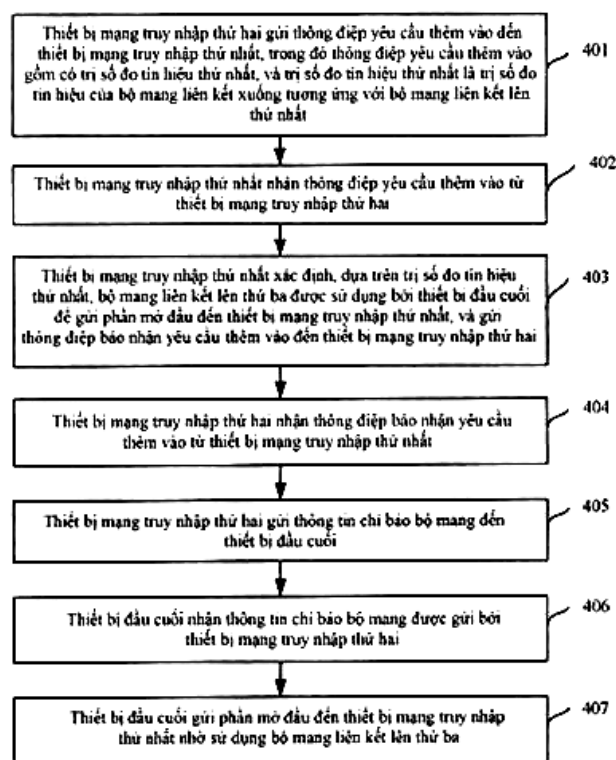
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU, THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU, VÀ PHƯƠNG PHÁP NHẬN TÍN HIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền tín hiệu, thiết bị truyền tín hiệu, và phương pháp nhận tín hiệu. Phương pháp truyền tín hiệu bao gồm các bước: nhận, bởi thiết bị đầu cuối, thông tin điều khiển đường xuống (downlink control information - DCI) từ thiết bị mạng, trong đó DCI bao gồm chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu, trong đó chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu là chỉ số được đánh số lại từ chỉ số tương ứng trong tập hợp chỉ số thứ nhất, và chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu khác với chỉ số tương ứng, ít nhất một chỉ số trong tập hợp chỉ số thứ nhất lớn hơn số lượng tập hợp chỉ số thứ nhất, chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu nhỏ hơn số lượng tập hợp chỉ số thứ nhất, chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu được sử dụng để xác định ma trận tiền mã hóa để truyền dữ liệu bởi thiết bị đầu cuối, mỗi chỉ số trong tập hợp chỉ số thứ nhất tương ứng với ma trận tiền mã hóa trong tập hợp ma trận tiền mã hóa thứ nhất, tập hợp ma trận tiền mã hóa thứ hai bao gồm các tập hợp ma trận tiền mã hóa bao gồm tập hợp ma trận tiền mã hóa thứ nhất, và tập hợp ma trận tiền mã hóa thứ nhất là tập con riêng của tập hợp ma trận tiền mã hóa thứ hai; và truyền, bởi thiết bị đầu cuối, dữ liệu theo chỉ số ma trận tiền mã hóa được báo hiệu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037773 B | | (15) 31/10/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2020-01213 | | (85) 03/03/2020 | |
| (22) 19/07/2018 | | (86) PCT/CN2018/096317 | 19/07/2018 |
| (30) 201710686722.0 | 11/08/2017 CN | (87) WO2019/029333 | 14/02/2019 |
- (51) **H04W 72/04**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) LIU, Zhe (CN); TANG, Hao (CN); XU, Zhou (CN); LIU, Jing (CN); ZHOU, Guohua (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ MÁY LẬP LỊCH TÀI NGUYÊN**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và máy lập lịch tài nguyên, phương tiện lưu trữ đọc được bởi máy tính, chip, và hệ thống truyền thông. Phương pháp này gồm có các bước: nhận, bởi thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, thông điệp yêu cầu thêm vào từ thiết bị mạng truy nhập thứ hai, trong đó thông điệp yêu cầu thêm vào gồm có trị số đo tín hiệu thứ nhất, và trị số đo tín hiệu thứ nhất là trị số đo tín hiệu của bộ mang liên kết xuống tương ứng với bộ mang liên kết lên thứ nhất; và xác định, bởi thiết bị mạng truy nhập thứ nhất dựa trên trị số đo tín hiệu thứ nhất, bộ mang liên kết lên thứ ba được sử dụng bởi thiết bị đầu cuối để gửi phần mở đầu đến thiết bị mạng truy nhập thứ nhất, và gửi thông điệp báo nhận yêu cầu thêm vào đến thiết bị mạng truy nhập thứ hai, trong đó thông điệp báo nhận yêu cầu thêm vào gồm có thông tin chỉ báo bộ mang, thông tin chỉ báo bộ mang được sử dụng để chỉ báo bộ mang liên kết lên thứ ba, bộ mang liên kết lên thứ ba là ít nhất một trong bộ mang liên kết lên thứ nhất và bộ mang liên kết lên thứ hai, và bộ mang liên kết lên thứ hai và bộ mang liên kết lên thứ nhất thuộc về cùng ô của thiết bị mạng truy nhập thứ nhất.



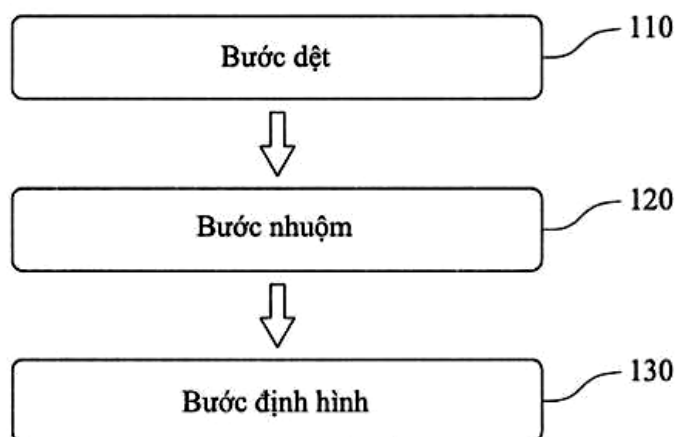
- (11) **1-0037774 B** (15) 02/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
(21) 1-2022-00748
(22) 08/02/2022
(51) **A23K 50/75; A23K 20/10**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Số 334 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Lợi (VN); Nguyễn Mạnh Khải (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC HỖ TRỢ TẠO GAN NGAN GIÀU AXIT BÉO KHÔNG NO DÙNG CHO DÒNG NGAN PHÁP R51, R71 VÀ CHẾ PHẨM THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm sinh học hỗ trợ tạo gan ngan giàu axit béo không no dùng cho dòng ngan Pháp R51 và R71 bao gồm các bước:
(i) chuẩn bị các nguyên liệu sản xuất chế phẩm sinh học;
(ii) phối trộn và đồng hóa các thành phần nguyên liệu; và
(iii) sấy thu chế phẩm sinh học.
Quy trình theo sáng chế đã sử dụng các nguyên liệu tự nhiên có sẵn trong nước để sản xuất ra chế phẩm này, góp phần chủ động được trong sản xuất gan ngan giàu axit béo không no ở nước ta. Sử dụng chế phẩm sinh học tạo gan ngan giàu axit béo không no được sản xuất theo quy trình của sáng chế đã tiết kiệm được chi phí khoảng 50% so với sản phẩm ngoại nhập, trọng lượng gan trung bình phần lớn của các con ngan đạt 400 ± 30 g. Gan ngan này có 10 axit béo, trong đó tổng các axit béo không no có một nối đôi chiếm 77,79% và tổng các axit béo không no có nhiều nối đôi chiếm 6,56% và tổng các axit béo no chiếm 15,12%. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm sinh học hỗ trợ tạo gan ngan giàu axit béo không no dùng cho dòng ngan Pháp R51 và R71 thu được từ quy trình này.

- (11) **1-0037775 B** (15) 02/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
(21) 1-2020-03538
(22) 18/06/2020
(30) 108121569 20/06/2019 TW
(51) **D04B 21/00**
(73) **PAIHONG VIETNAM COMPANY LIMITED (VN)**
Lô C_6A_CN, Khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
(72) Kuo-Ian CHENG (TW); Yi-Liang SHIH (TW); Chin-Lang SHEN (TW); Kuan-Yu TSENG (TW)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **VẢI DỆT KIM VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI DỆT KIM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vải dệt kim bao gồm bước dệt, bước nhuộm và bước định hình. Ở bước dệt, cụm sợi nền và cụm sợi jacquard được dệt vào vải mộc bằng máy dệt, và vải mộc là vải dệt jacquard. Ở bước nhuộm, vải mộc được nhuộm để tạo thành vải mộc được nhuộm. Ở bước định hình, vải mộc được nhuộm được tạo hình để thu được vải dệt kim. Chất liệu của cụm sợi nền và chất liệu của cụm sợi jacquard là sợi hoàn thiện.

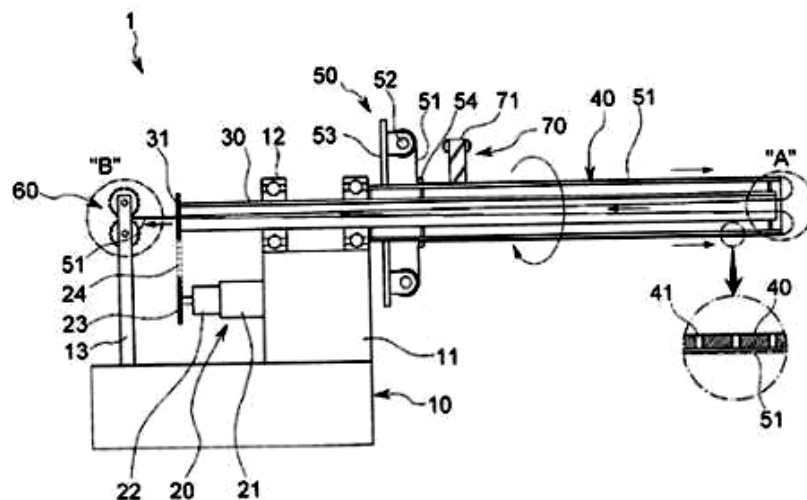
100



- (11) **1-0037776 B** (15) 02/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-06252 (85) 28/10/2020
(22) 02/05/2019 (86) PCT/AU2019/050403 02/05/2019
(30) 2018901510 03/05/2018 AU (87) WO2019/210367 07/11/2019
(51) **C22B 59/00; C22B 3/08; C01F 17/00; C22B 3/04**
(73) **ARAFURA RESOURCES LIMITED (AU)**
Level 6, 432 Murray Street, Perth, Western Australia 6000, Australia
(72) ELLIOT, Alexander, Dean (AU)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DUNG DỊCH SULPHAT ĐẤT HIẾM**
- (57) Phương pháp xử lý dung dịch sulphat đất hiếm tinh khiết, phương pháp này bao gồm các bước: cho dung dịch sulphat đất hiếm tinh khiết tiếp xúc với natri hydroxit để kết tủa các đất hiếm dưới dạng hydroxit đất hiếm, bao gồm việc bổ sung chất oxy hóa để oxy hóa xeri chứa trong chất kết tủa hydroxit đất hiếm; và ngâm chiết có chọn lọc chất kết tủa hydroxit đất hiếm bằng axit hydrocloric để tạo thành dung dịch clorua đất hiếm và cặn.

- (11) **1-0037777 B** (15) 02/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01965 (85) 06/04/2020
 (22) 14/09/2018 (86) PCT/KR2018/010809 14/09/2018
 (30) 10-2017-0119161 16/09/2017 KR (87) WO2019/054787 21/03/2019
 (51) **B29C 53/14; B29D 23/00; B29C 67/00**
 (76) **GONG, SUK TAE (KR)**
 52, Jisan-gil, Wongok-myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do 17553, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LIÊN TỤC ỐNG CHẤT DẸO GIA CƯỜNG BẰNG CÁCH SỬ DỤNG MÀNG CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất liên tục ống chất dẻo gia cường bằng cách sử dụng màng chuyển và phương pháp sản xuất ống chất dẻo gia cường này, và cụ thể hơn là đề cập đến thiết bị sản xuất liên tục ống chất dẻo gia cường bằng cách sử dụng màng chuyển, thiết bị này khác biệt ở chỗ màng chuyển, mà dịch chuyển ở tốc độ thiết đặt, được đặt trong màng chuyển, mà dịch chuyển ở tốc độ thiết đặt, được đặt theo hướng dọc của khuôn cơ sở trên bề mặt biên ngoài của khuôn cơ sở để tiếp xúc gần với bề mặt biên ngoài, và sợi thủy tinh được quấn quanh bề mặt biên ngoài theo phương pháp quấn sợi, và do đó, ống chất dẻo gia cường cần được đúc dịch chuyển về phía trước khi màng chuyển dịch chuyển, để ống chất dẻo gia cường này có thể được sản xuất liên tục đến chiều dài mong muốn, và phương pháp sản xuất liên tục ống chất dẻo gia cường bằng cách sử dụng màng chuyển. Để đạt được việc này, thiết bị bao gồm ống trục quay được và khuôn cơ sở, phần cung cấp màng chuyển, và phần rút màng chuyển, và phương pháp bao gồm bước kết dính màng chuyển, bước ép dịch chuyển màng chuyển, bước quấn-đúc sợi thủy tinh, bước hóa cứng, và bước cắt và tách ống.

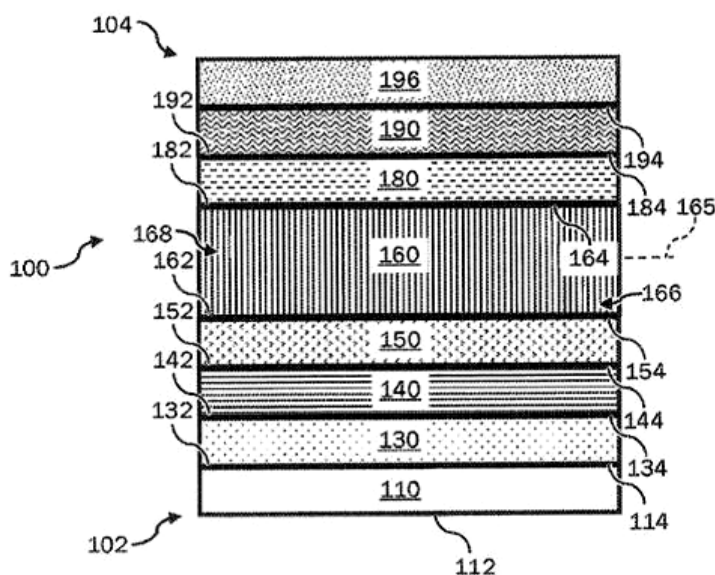


- (11) **1-0037778 B** (15) 02/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2022 416A
- (21) 1-2022-05156 (85) 12/08/2022
- (22) 08/02/2021 (86) PCT/JP2021/004570 08/02/2021
- (30) 2020-023276 14/02/2020 JP (87) WO2021/161953 19/08/2021
- (51) **C22C 13/00; B23K 35/26**
- (73) **SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
- (72) IJIMA Yuuki (JP); YOSHIKAWA Shunsaku (JP); SAITO Takashi (JP); DEI Kanta (JP); MATSUFUJI Takahiro (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP KIM HÀN KHÔNG CHỨA CHÌ VÀ ANTIMON, BÓNG HÀN VÀ MỐI HÀN**
- (57) Sáng chế đề xuất hợp kim hàn không chứa chì và antimon, bóng hàn và mối hàn, là hợp kim có sức chịu cắt được cải thiện thu được bởi các hạt nhỏ ở mặt phân cách được gắn và có thể ngăn chặn sự phá hủy nóng chảy. Hợp kim hàn không chứa chì và antimon có thành phần hợp kim bao gồm, theo phần trăm khối lượng, 0,1 đến 4,5% của Ag, 0,20 đến 0,85% của Cu, 0,005 đến 0,090% của Ni, và 0,0005 đến 0,0090% của Ge với lượng cân bằng là Sn, và thành phần hợp kim thỏa mãn các hệ thức (1) và (2): $0,006 \leq (Ag + Cu + Ni) \times Ge < 0,023$ (1), $(Sn/Cu) \times (Ni \times Ge)/(Ni + Ge) < 0,89$ (2). Ag, Cu, Ni, Ge, và Sn trong các hệ thức (1) và (2) mỗi thành phần đại diện các hàm lượng (phần trăm khối lượng) trong thành phần hợp kim.

- (11) **1-0037779 B** (15) 02/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2018 363A
- (21) 1-2018-01589 (85) 13/04/2018
- (22) 16/09/2016 (86) PCT/JP2016/077547 16/09/2016
- (30) 2015-184022 17/09/2015 JP (87) WO2017/047791 23/03/2017
- (51) **C07D 401/12; A61P 29/00; A61P 43/00; A61K 31/5377; A61P 37/08**
- (73) **TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan
- (72) AOKI, Shinichi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỢP CHẤT PIPERAZIN DẠNG TINH THỂ, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dạng tinh thể có tính ổn định bảo quản và hút ẩm tốt, đặc biệt là, đồng thời bảo đảm có khả năng tái sản xuất. Sáng chế đề cập đến monohydrat của 4-((1-methylpyrrol-2-yl)-carbonyl)-N-(4-(4-morpholin-1-yl-carbonylpiperidin-1-yl)-phenyl)-1-piperazincarboxamit dạng tinh thể. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất và phương pháp sản xuất hợp chất này.

- (11) **1-0037780 B** (15) 03/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
- (21) 1-2019-05119 (85) 19/09/2019
- (22) 27/02/2018 (86) PCT/US2018/019848 27/02/2018
- (30) 62/464,127 27/02/2017 US (87) WO2018/157106 30/08/2018
- (51) **H01L 31/0296**
- (73) **FIRST SOLAR, INC. (US)**
350 West Washington Street 6th Floor Tempe, AZ 85281, United States of America
- (72) GROVER, Sachit (IN); LEE, Chungho (KR); LI, Xiaoping (US); LU, Dingyuan (US); MALIK, Roger (US); XIONG, Gang (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ QUANG ĐIỆN**

(57) Theo các phương án thực hiện được mô tả ở đây, sáng chế đề cập tới phương pháp tạo thiết bị quang điện có thể bao gồm bước lắng đọng nhiều lớp bán dẫn. Nhiều lớp bán dẫn có thể bao gồm lớp được pha tạp được pha tạp với chất pha tạp nhóm V. Lớp được pha tạp có thể bao gồm catmi selenua hoặc catmi telurit. Phương pháp có thể bao gồm bước ủ nhiều lớp bán dẫn để tạo thành lớp hấp thụ. Sáng chế cũng đề cập tới thiết bị quang điện.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037781 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05986 | | (85) 28/10/2019 | |
| (22) 15/01/2018 | | (86) PCT/JP2018/000808 | 15/01/2018 |
| (30) 2017-070862 | 31/03/2017 JP | (87) WO2018/179680 | 04/10/2018 |
| | 2017-095197 12/05/2017 JP | | |

(51) **H02G 9/06; F16L 33/00; H02G 3/06**

(73) **FURUKAWA ELECTRIC CO.,LTD.** (JP)

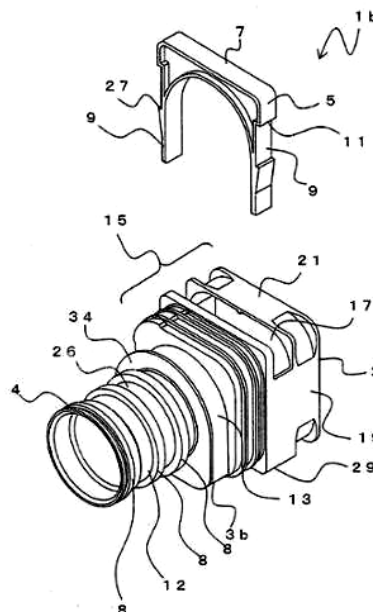
2-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008322, Japan

(72) KIMURA, Yasuki (JP); KOZAWA, Satoshi (JP); NAKAJIMA, Yuzo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

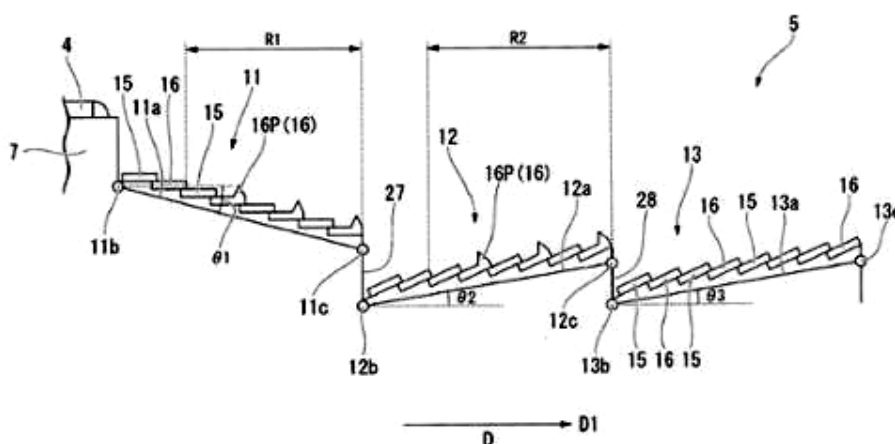
(54) **KHỚP NỐI ỐNG VÀ KẾT CẤU NỐI DỪNG CHO ỐNG DẪN DÂY ĐIỆN HÌNH CHỮ NHẬT VÀ KHỚP NỐI ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập tới khớp nối ống và kết cấu nối dừng cho ống dẫn dây điện hình chữ nhật và khớp nối ống. Khớp nối ống (1) dùng cho ống dẫn dây điện hình chữ nhật chủ yếu bao gồm thân khớp nối (3) và chi tiết cố định dạng chữ U (5). Chi tiết cố định dạng chữ U (5) bao gồm phần mặt trên (7) và hai phần chân (9). Phần cố định phần đường kính nhỏ (2) được tạo ra ở một phía bên của thân khớp nối (3). Phần cố định phần đường kính nhỏ (2) là bộ phận để cố định thân ống phần đường kính nhỏ của ống dẫn dây điện hình chữ nhật. Phần lắp đực (4) được tạo ra ở phía bên kia của thân khớp nối (3). Phần lắp đực (4) thực hiện chức năng làm phần cố định đối với phần lắp cái của ống dẫn dây điện hình chữ nhật. Thành nối (34) vuông góc với hướng trục tâm ống của thân khớp nối (3) được tạo ra giữa phần cố định phần đường kính nhỏ (2) và phần lắp đực (4) của thân khớp nối (3). Nghĩa là, phần cố định phần đường kính nhỏ (2) và phần lắp đực (4) được nối với nhau ở thành nối (34).

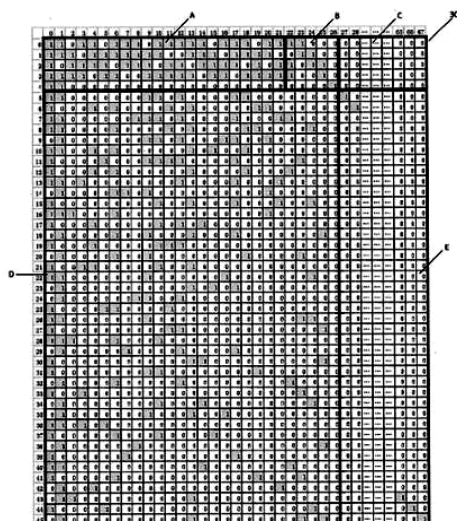


- (11) **1-0037782 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-02079 (85) 13/04/2020
 (22) 10/10/2018 (86) PCT/JP2018/037827 10/10/2018
 (30) 2017-201342 17/10/2017 JP (87) WO2019/078071 A1 25/04/2019
 (51) **F23G 5/00; F23H 7/08; F23G 5/50**
 (73) **MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)**
 4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-0012 Japan
 (72) Yoshimasa SAWAMOTO (JP); Jun SATOU (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **LÒ ĐỐT CÓ MÁY NẠP LIỆU ĐỂ ĐỐT CHÁY VẬT CẦN ĐỐT THÀNH TRO**

(57) Sáng chế đề cập đến lò đốt kiểu máy nạp nhiên liệu để đốt cháy các vật cần đốt thành tro và bao gồm tầng sấy (11), tầng đốt cháy (12) và tầng đốt cháy tiếp theo (13), mỗi tầng trong số các tầng này có nhiều ghi lò cố định (15) và nhiều ghi lò di động (16), và trong đó các vật cần đốt thành tro được cung cấp từ bộ phận cấp liệu (4) được sấy, đốt cháy và đốt cháy tiếp theo trong khi vận chuyển các vật cần đốt thành tro này lần lượt qua tầng sấy (11), tầng đốt cháy (12) và tầng đốt cháy tiếp theo (13), trong đó tầng sấy (11) được bố trí dốc sao cho phía sau theo hướng vận chuyển được hướng xuống dưới, tầng đốt cháy (12) được nối với tầng sấy (11) và được bố trí dốc sao cho đầu phía sau của nó theo hướng vận chuyển được hướng lên trên, và tầng đốt cháy tiếp theo (13) được nối với tầng đốt cháy (12) và được bố trí dốc sao cho đầu phía sau của nó theo hướng vận chuyển được hướng lên trên.

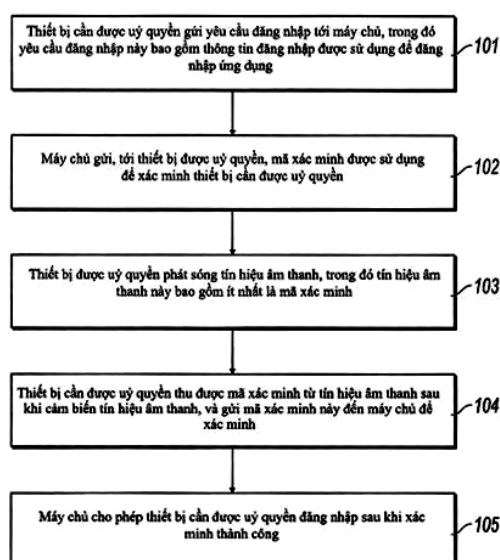


- (11) **1-0037783 B** (15) 03/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
- (21) 1-2019-04512 (85) 15/08/2019
- (22) 13/07/2017 (86) PCT/CN2017/092877 13/07/2017
- (30) 201710314217.3 05/05/2017 CN (87) WO2018/201609 08/11/2018
- 201710381396.2 25/05/2017 CN
- PCT/CN2017/086227 26/05/2017 CN
- PCT/CN2017/087073 02/06/2017 CN
- PCT/CN2017/087830 09/06/2017 CN
- PCT/CN2017/087943 12/06/2017 CN
- PCT/CN2017/090417 27/06/2017 CN
- (51) **H03M 13/11; H04L 1/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
- (72) ZHENG, Chen (CN); MA, Liang (CN); LIU, Xiaojian (CN); WEI, Yuejun (CN);
ZENG, Xin (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **BỘ MÁY TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG THÔNG TIN GIỮA CÁC THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ máy truyền thông và phương pháp truyền thông thông tin giữa các thiết bị truyền thông. Phương pháp bao gồm: bước mã hóa chuỗi đầu vào dựa trên ma trận cơ sở và hệ số nâng Z, để thu được chuỗi được mã hóa, trong đó ma trận cơ sở bao gồm m hàng và n cột, m và n là các số nguyên, và $5 \leq m \leq 46$, và n là số nguyên $27 \leq n \leq 68$, và ma trận cơ sở bao gồm các phần tử khác không. Theo đó, các yêu cầu mã hóa các chuỗi bit thông tin có nhiều độ dài có thể được hỗ trợ.



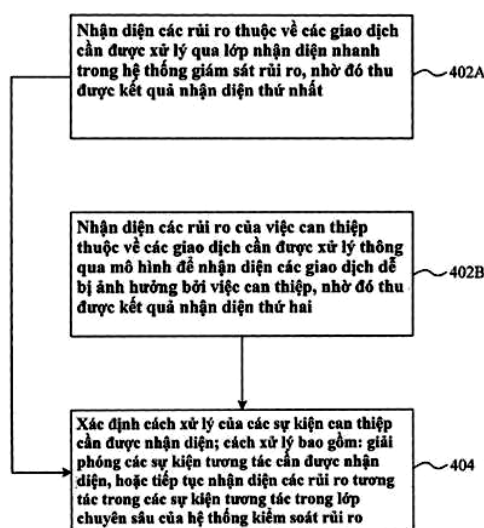
- (11) **1-0037784 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-03429 (85) 27/06/2019
 (22) 11/12/2017 (86) PCT/CN2017/115401 11/12/2017
 (30) 201611193702.1 21/12/2016 CN (87) WO2018/113545 28/06/2018
 (51) **H04L 29/06**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) ZHOU, Qi (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐĂNG NHẬP QUA THIẾT BỊ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, hệ thống, và công cụ đăng nhập qua thiết bị. Thiết bị cần được ủy quyền gửi yêu cầu đăng nhập tới máy chủ; máy chủ này gửi, tới thiết bị được ủy quyền, mã xác minh được sử dụng để xác minh thiết bị cần được ủy quyền; thiết bị được ủy quyền phát sóng tín hiệu âm thanh, trong đó tín hiệu âm thanh này ít nhất bao gồm mã xác minh; thiết bị cần được ủy quyền thu được mã xác minh từ tín hiệu âm thanh sau khi cảm biến tín hiệu âm thanh, và gửi mã xác minh tới máy chủ để xác minh; và máy chủ cho phép thiết bị cần được ủy quyền đăng nhập sau khi xác minh thành công. Theo sáng chế, thiết bị được ủy quyền gắn thiết bị cần được ủy quyền có thể nhận mã xác minh được gửi bởi máy chủ, và sau đó phát sóng, trên cơ sở truyền thông âm thanh trường gần, tín hiệu âm thanh bao gồm mã xác minh; và thiết bị cần được ủy quyền trích xuất mã xác minh từ tín hiệu âm thanh đã cảm biến, và tự động gửi mã xác minh tới máy chủ để xác minh, nhờ đó thực hiện việc xác nhận đăng nhập qua thiết bị thông minh hơn mà không có sự can thiệp của người sử dụng thứ cấp, làm giảm chi phí ủy quyền, và cải thiện hiệu quả hoạt động và trải nghiệm của người sử dụng.



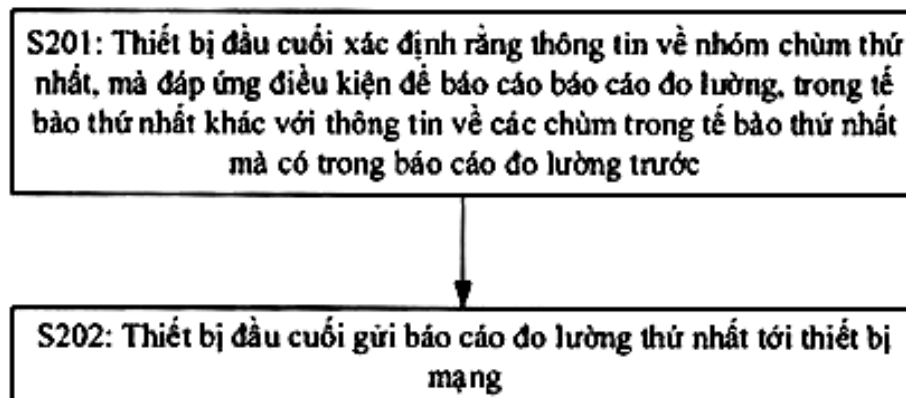
- (11) **1-0037785 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-03127 (85) 12/06/2019
 (22) 13/06/2018 (86) PCT/CN2018/091042 13/06/2018
 (30) 201710452172.6 15/06/2017 CN (87) WO2018/228427 20/12/2018
 (51) **G06Q 10/06; H04L 29/06; G06Q 20/40**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) LU, Yicheng (CN); CHEN, Tao (CN); ZHAO, Wenbiao (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN ĐIỆN RỦI RO CỦA VIỆC ĂN TRỘM TÀI KHOẢN ĐI KÈM VỚI GIAO DỊCH ĐIỆN TỬ CẦN ĐƯỢC XỬ LÝ, VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế này đề cập tới phương pháp, thiết bị, và thiết bị điện tử cho các giao dịch cần được xử lý, phương pháp bao gồm các bước: nhận diện rủi ro đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua lớp nhận diện nhanh trong hệ thống kiểm soát rủi ro, nhờ đó thu được kết quả nhận diện thứ nhất; nhận diện rủi ro của việc can thiệp đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua mô hình để nhận diện các giao dịch dễ bị ảnh hưởng bởi việc can thiệp, nhờ đó thu được kết quả nhận diện thứ hai; và xác định cách xử lý cho giao dịch cần được xử lý dựa trên kết quả nhận diện thứ nhất và kết quả nhận diện thứ hai, cách xử lý bao gồm việc giải phóng giao dịch cần được xử lý, hoặc tiếp tục nhận diện rủi ro đi kèm với giao dịch cần được xử lý thông qua lớp nhận diện chuyên sâu trong hệ thống kiểm soát rủi ro. Các giải pháp kỹ thuật được mô tả ở đây trong sáng chế này có thể làm giảm các yêu cầu cải tiến cần thiết cho hệ thống kiểm soát rủi ro, nhờ đó cải thiện hiệu quả và độ chính xác của việc nhận diện các giao dịch dễ bị ảnh hưởng bởi việc can thiệp dưới các tình huống mà trong đó các rủi ro là có thể kiểm soát được.

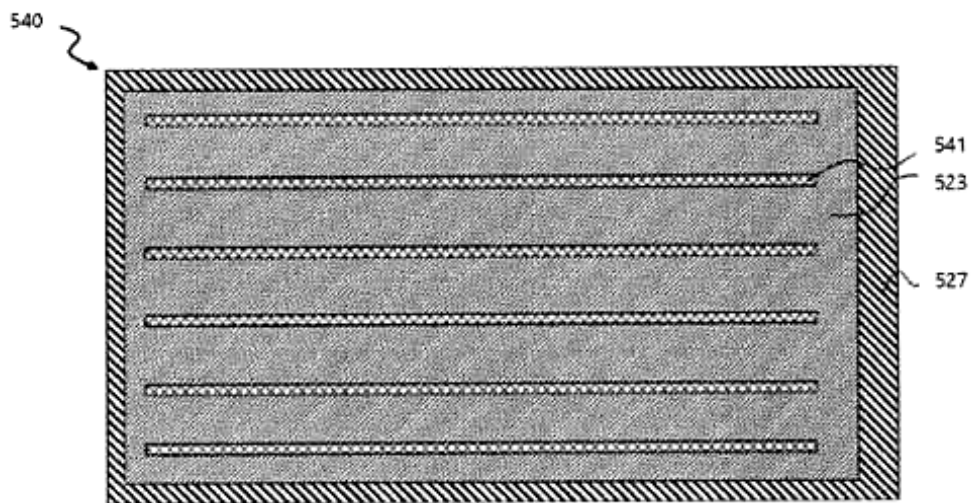


- (11) **1-0037786 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05469 (85) 04/10/2019
(22) 24/03/2018 (86) PCT/CN2018/080382 24/03/2018
(30) 201710184879.3 24/03/2017 CN (87) WO2018/171779 27/09/2018
(51) **H04W 24/10**
(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China
(72) GENG, Tingting (CN); ZHANG, Hongping (CN); ZENG, Qinghai (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, HỆ THỐNG
TRUYỀN THÔNG, VÀ VẬT GHI CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến lĩnh vực kỹ thuật truyền thông và bộc lộ phương pháp, thiết bị và hệ thống truyền thông, vật ghi có thể đọc được bằng máy tính và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: nhận chất lượng tín hiệu của ít nhất một chùm trong tế bào; và xác định chất lượng tín hiệu cao nhất của chùm theo ít nhất một chùm trong tế bào là chất lượng tín hiệu của tế bào này trong trường hợp mà chất lượng tín hiệu cao nhất của ít nhất một chùm ở dưới ngưỡng đặt trước.

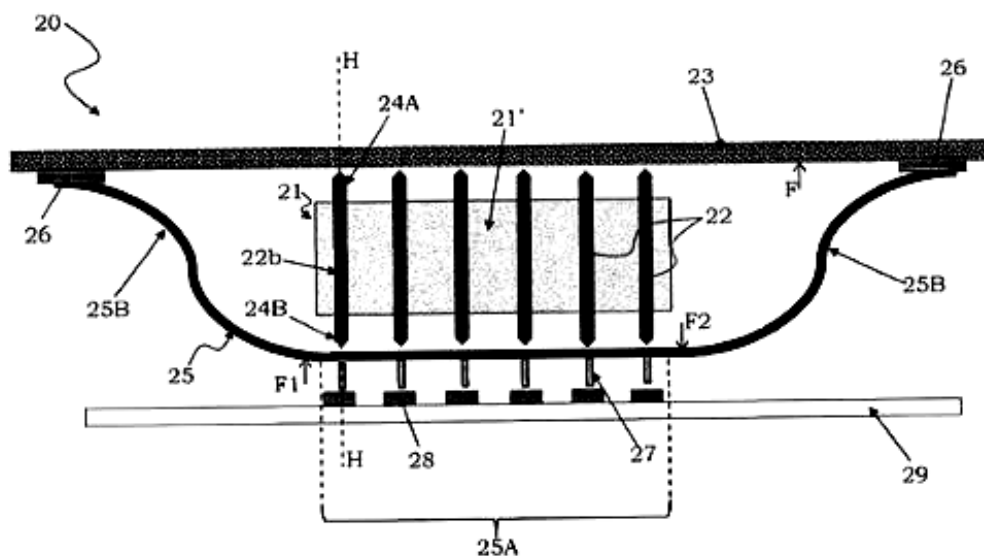


- (11) **1-0037787 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05391 (85) 01/10/2019
(22) 27/02/2018 (86) PCT/KR2018/002360 27/02/2018
(30) 10-2017-0028003 04/03/2017 KR (87) WO2018/164406 13/09/2018
(51) **H01G 11/52; H01G 11/70**
(73) **SF ENERGY TECH CO., LTD (KR)**
1202 #85, Nambusunhwan-ro 356-gil, Seocho-gu, Seoul 06745, Republic of Korea
(72) JEONG, Yun Cheol (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
(54) **TỤ ĐIỆN HAI LỚP**
- (57) Sáng chế đề cập đến tụ điện hai lớp bao gồm các tấm thu dòng điện, lớp điện cực được tạo thành trên một bề mặt của mỗi tấm thu dòng điện, và các lớp tách được kéo dài thông qua lớp điện cực từ một bề mặt của mỗi tấm thu dòng điện trong mô hình liên tục theo thiết kế định trước và trong đó mẫu lặp lại được tạo thành theo hướng chiều dài và chiều rộng của các tấm thu dòng điện.

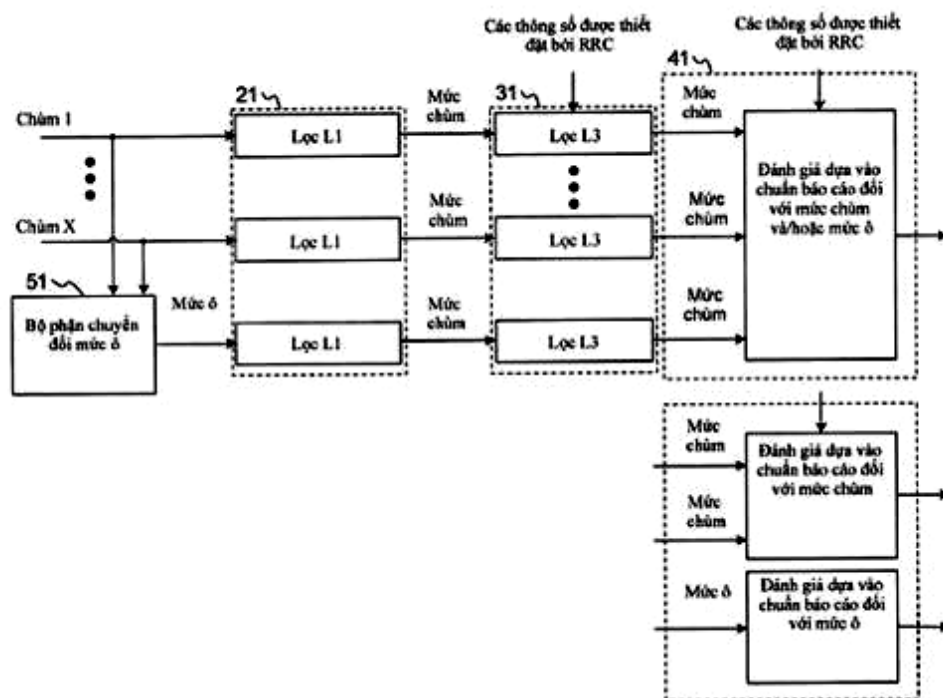


- (11) **1-0037788 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-04500 (85) 15/08/2019
 (22) 14/02/2018 (86) PCT/EP2018/053615 14/02/2018
 (30) 102017000017037 15/02/2017 IT (87) WO2018/149847 A1 23/08/2018
 (51) **G01R 1/073; G01R 31/28; G01R 1/067**
 (73) **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**
 Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco Lombardone (Lecco), Italia
 (72) FELICI, Stefano (IT)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THẺ THĂM DÒ DÙNG CHO BỘ PHẬN THỬ NGHIỆM CỦA THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thẻ thăm dò (20) dùng cho bộ phận thử nghiệm của các thiết bị điện tử bao gồm đầu thử (21), mà chứa các phần tử tiếp xúc (22) mở rộng theo trục dọc (H-H) giữa phần đầu thứ nhất (24A) và phần đầu thứ hai (24B), đĩa đỡ (23), mà phần đầu thứ nhất (24A) được điều chỉnh tiếp giáp trên đó, và màng linh hoạt (25). Một cách thích hợp, đầu thử (21) được bố trí giữa đĩa đỡ (23) và phần thứ nhất (25A) của màng linh hoạt (25), mà được kết nối với đĩa đỡ (23) qua phần thứ hai (25B) của nó, thẻ thăm dò (20) còn bao gồm các đầu tiếp xúc (27) được bố trí trên mặt thứ nhất (F1) của màng linh hoạt (25) ở phần thứ nhất (25A) của nó, phần đầu thứ hai (24B) của mỗi phần tử tiếp xúc (22) được điều chỉnh để tiếp giáp trên mặt thứ hai (F2) của màng linh hoạt (25), đối diện với mặt thứ nhất (F1), số lượng và cách bố trí các phần tử tiếp xúc (22) khác với số lượng và cách bố trí các đầu tiếp xúc (27).

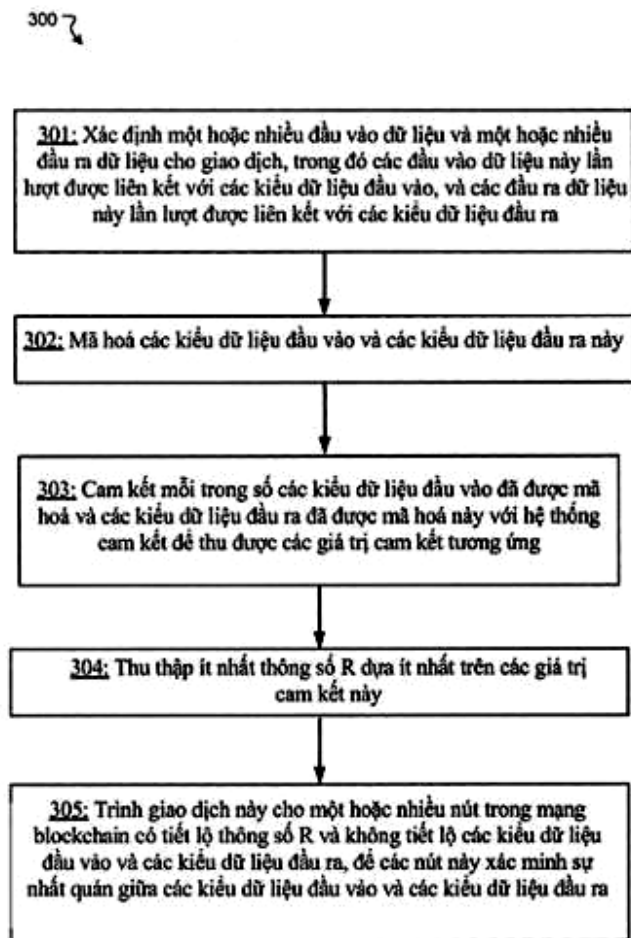


- (11) **1-0037789 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-04255 (85) 02/08/2019
 (22) 05/01/2018 (86) PCT/JP2018/000055 05/01/2018
 (30) 2017-001438 06/01/2017 JP (87) WO2018/128185 A1 12/07/2018
 (51) **H04W 24/10; H04B 7/04; H04B 7/10; H04W 88/02; H04W 48/16; H04B 17/309; H04W 16/28**
 (73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**
 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150 Japan
 (72) HARADA, Hiroki (JP); NAGATA, Satoshi (JP); WANG, Jing (CN); LIU, Liu (CN); JIANG, Huiling (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO**
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị đầu cuối người dùng và phương pháp truyền thông radio. Thiết bị đầu cuối người dùng theo sáng chế có bộ phận thu để thu tín hiệu định trước, và bộ phận đo để thu nhận các kết quả đo thuộc về một hoặc nhiều chùm dựa vào tín hiệu định trước, và thu nhận kết quả đo mức ô dựa vào các kết quả đo thuộc về một hoặc nhiều chùm.



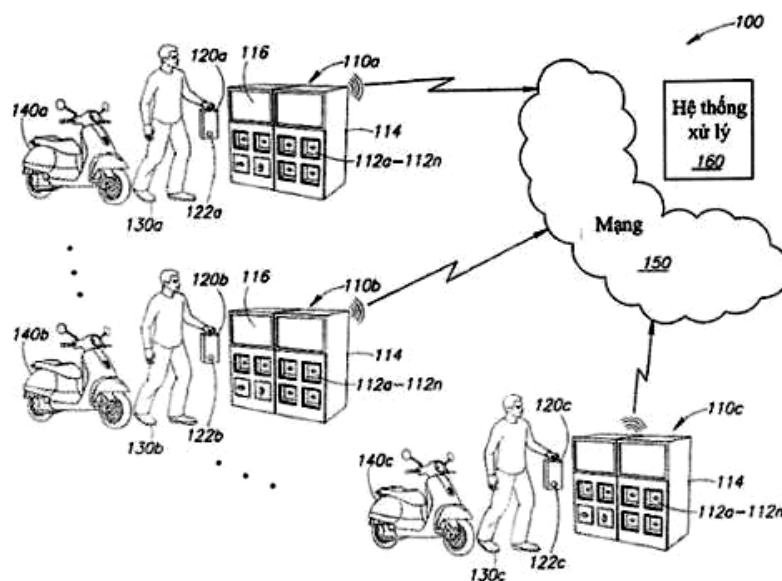
- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037790 B | (15) 03/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2019 | 380A |
| (21) 1-2019-01911 | | (85) 17/04/2019 | |
| (22) 27/11/2018 | | (86) PCT/CN2018/117548 | 27/11/2018 |
| | | (87) WO2019/072275 | 14/08/2019 |
- (51) **G06Q 40/04; H04L 9/32; H04L 29/08; G06Q 20/38; H04L 29/06**
- (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
- (72) MA, Baoli (CN); ZHANG, Wenbin (CN); LI, Lichun (CN); LIU, Zheng (CN); YIN, Shan (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ THÔNG TIN, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp được thực hiện bằng máy tính để bảo vệ thông tin, phương pháp này bao gồm các bước: xác định một hoặc nhiều đầu vào dữ liệu và một hoặc nhiều đầu ra dữ liệu cho giao dịch, trong đó các đầu vào dữ liệu này lần lượt được liên kết với các kiểu dữ liệu đầu vào, và các đầu ra dữ liệu này lần lượt được liên kết với các kiểu dữ liệu đầu ra; mã hoá các kiểu dữ liệu đầu vào và các kiểu dữ liệu đầu ra này; cam kết mỗi trong số các kiểu dữ liệu đầu vào đã được mã hoá và các kiểu dữ liệu đầu ra đã được mã hoá này với hệ thống cam kết để thu được các giá trị cam kết tương ứng; thu thập ít nhất thông số R dựa ít nhất trên các giá trị cam kết tương ứng; và trình giao dịch này cho một hoặc nhiều nút trong mạng blockchain (chuỗi khối) có tiết lộ thông số R và không tiết lộ các kiểu dữ liệu đầu vào và các kiểu dữ liệu đầu ra để các nút này xác minh sự nhất quán giữa các kiểu dữ liệu đầu vào và các kiểu dữ liệu đầu ra.



- (11) **1-0037791 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2020-00312 (85) 15/03/2017
 (22) 01/09/2015 (86) PCT/US2015/047946 01/09/2015
 (30) 62/045,982 04/09/2014 US (87) WO2016/036742 10/03/2016
 (51) **G07F 15/00; G06Q 50/30**
 (62) 1-2017-00922
 (73) **GOGORO INC. (CN)**
 3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong
 (72) CHEN, Jung-Hsiu (TW); CHEN, Shen-Chi (TW); WU, Yu-Lin (TW); HUANG, Chien-Ming (TW); CHAN, Tsung-Ting (TW); YANG, Feng-Kai (TW)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ VIPATCO (VIPATCO CO., LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG PHÂN PHỐI HAI CHIỀU VÀ SẠC THIẾT BỊ LƯU TRỮ NĂNG LƯỢNG ĐIỆN XÁCH TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống bán hàng tự động, sạc điện và phân phối hai chiều cho phép một thuê bao trao đổi một hoặc các thiết bị lưu trữ năng lượng điện xách tay đã phóng điện một phần hoặc toàn bộ, lấy một số thiết bị lưu trữ năng lượng điện xách tay đã sạc. Hệ thống bán hàng tự động, sạc điện và phân phối hai chiều bao gồm một số các môđun sạc, mỗi môđun gồm có một bộ chuyên đổi nguồn điện chuyên dụng, được kết nối với ít nhất một bộ điều khiển hệ thống hai chiều và với lưới điện phân phối. Sau khi nhận thiết bị lưu trữ năng lượng điện xách tay đã phóng điện, ít nhất một bộ điều khiển hệ thống phân phối hai chiều xác nhận hợp lệ định danh nhà sản xuất và định danh thuê bao được lưu trữ trong phương tiện lưu trữ lâu dài được mang bởi thiết bị lưu trữ năng lượng điện xách tay đã phóng điện. Khi việc thẩm tra và xác nhận hợp lệ thành công, ít nhất một bộ điều khiển phân phối hai chiều sẽ phân phát một thiết bị lưu trữ năng lượng điện xách tay đã sạc cho thuê bao.



- (11) **1-0037792 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
(21) 1-2020-00432 (85) 21/01/2020
(22) 19/06/2018 (86) PCT/US2018/038195 19/06/2018
(30) 62/528,278 03/07/2017 US (87) WO2019/009999 10/01/2019

(51) **G02F 1/33**

(73) **ELECTRO SCIENTIFIC INDUSTRIES, INC. (US)**

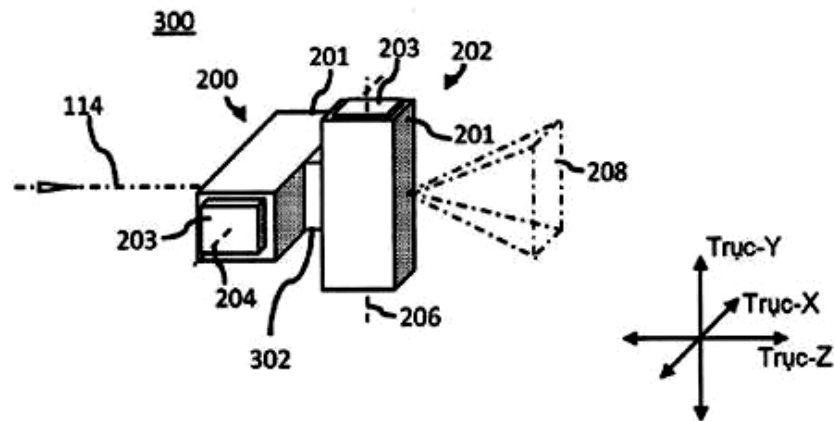
13900 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229, United States of America

(72) BROOKHYSER, James (US); EATON, Kurt (US)

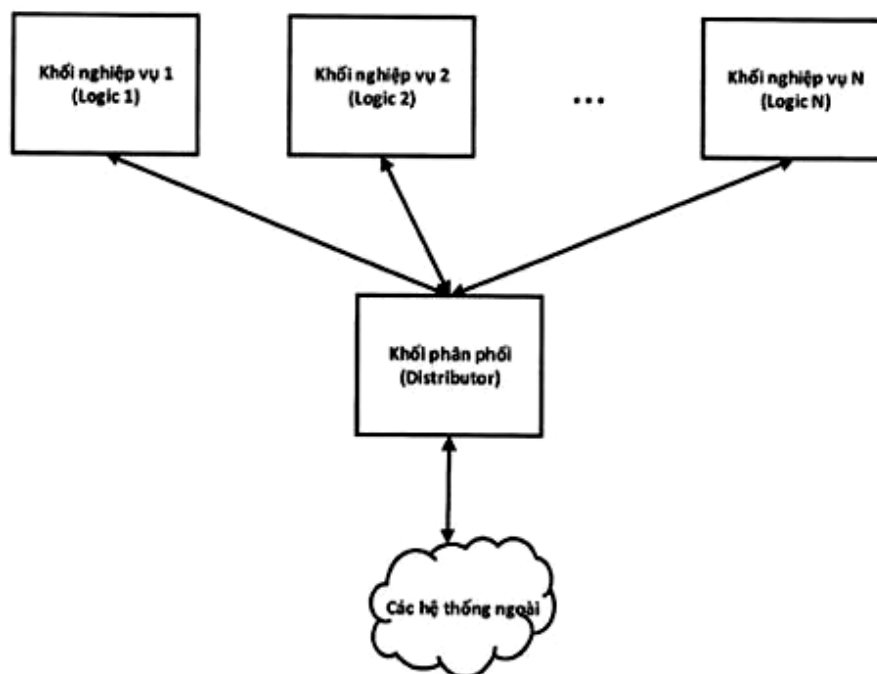
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ ĐỊNH VỊ CHÙM**

- (57) Sáng chế đề xuất bộ định vị chùm gồm có bộ làm lệch âm-quang (âm-quang, tiếng Anh là acousto-optic, viết tắt là AO) (bộ làm lệch âm-quang, tiếng Anh là acousto-optic deflector, viết tắt là AOD) thứ nhất bao gồm tế bào AO và bộ chuyển đổi được gắn với tế bào AO, và bản sóng được cho tiếp xúc quang học với AOD thứ nhất.

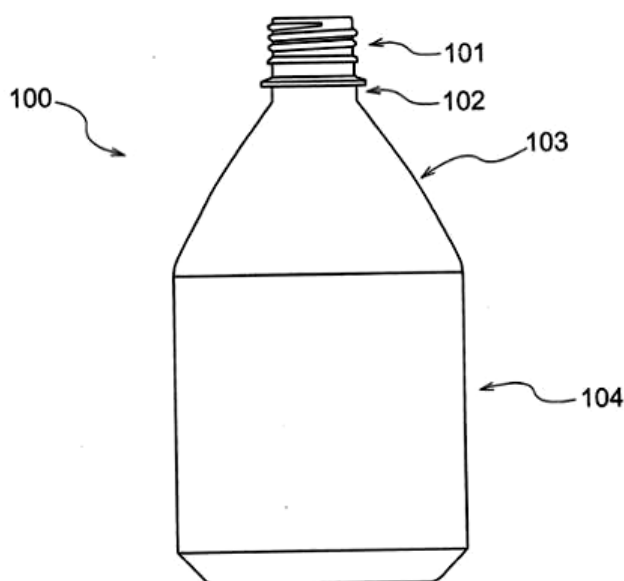


- (11) **1-0037793 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/12/2021 405A
(21) 1-2021-06858
(22) 28/10/2021
(51) **G06F 9/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Quang Điệp (VN); Lê Hồng Quân (VN); Lê Minh Tú (VN); Lê Văn Hiên (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CÂN BẰNG TẢI XỬ LÝ DỰA TRÊN TRẠNG THÁI TÀI NGUYÊN VÀ TRÍCH CHỌN NGHIỆP VỤ XỬ LÝ**
(57) Phương pháp cân bằng tải xử lý dựa trên trạng thái tài nguyên và trích chọn nghiệp vụ xử lý, bao gồm: bước 1: lập danh sách các khối nghiệp vụ có thể phân phối và tổ hợp danh sách; bước 2: thực hiện phân phối nghiệp vụ tới các khối nghiệp vụ; bước 3: cập nhật dữ liệu theo định kỳ để phục vụ bước 2. Phương pháp giúp chuẩn bị trước các dữ liệu và thực hiện phân phối nghiệp vụ đảm bảo cân bằng tải giữa các khối nghiệp vụ tham gia xử lý.



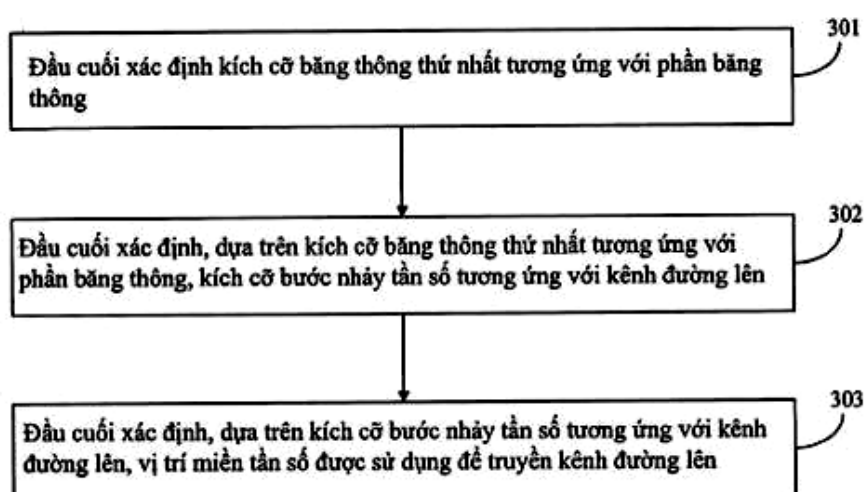
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037794 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2022 | 408A |
| (21) 1-2021-08353 | | (85) 24/12/2021 | |
| (22) 22/05/2020 | | (86) PCT/JP2020/020364 | 22/05/2020 |
| (30) 2019-102506 | 31/05/2019 JP | (87) WO2020/241509 | 03/12/2020 |
- (51) **B29B 11/14; B29C 49/78; B29C 49/06**
- (73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308203, Japan
- (72) MATSUTAKE Naoto (JP); KIRA Go (JP); SUGIMORI Tomohiko (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHÔI VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐÚC VẬT CHỨA**

- (57) Sáng chế đề cập đến phôi (1) để đúc thổi thành vật chứa bao gồm: phần miệng (10); phần đường kính lớn (20) tiếp giáp với phần miệng (10); phần đường kính giảm (30) tiếp giáp với phần đường kính lớn (20) và có đường kính nhỏ hơn ở vị trí cách xa hơn tính từ phần đường kính lớn (20); và phần đường kính nhỏ (40) tiếp giáp với phần đường kính giảm (30), trong đó phần đường kính giảm (30) bao gồm: phần đường kính giảm trên (31); phần đường kính giảm dưới (33); và phần đường kính giảm ở giữa (32), phần đường kính giảm ở giữa (32) có độ dày thành không lớn hơn 85% độ dày thành của phần đường kính lớn (20), phần đường kính giảm trên (31) có độ dày thành biến đổi một cách liên tục từ giá trị bằng độ dày thành của phần đường kính lớn (20) đến giá trị bằng độ dày thành của phần đường kính giảm ở giữa (32) và phần đường kính giảm trên (31) có kích thước không lớn hơn 3mm dọc theo trục của phần đường kính giảm (30). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đúc vật chứa.



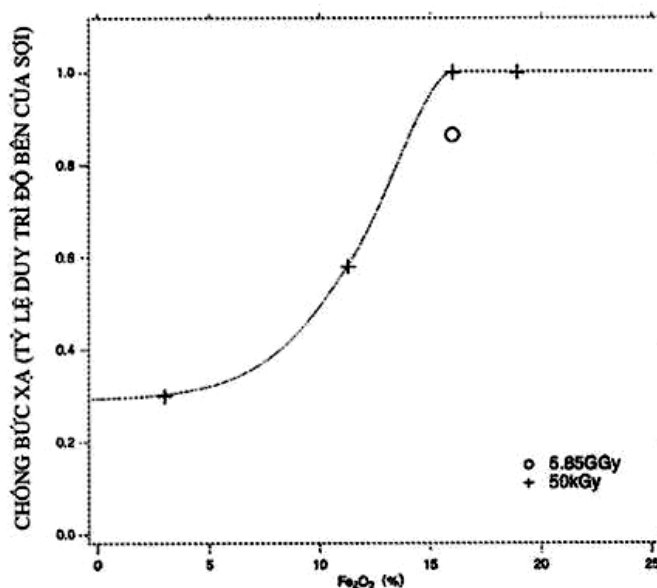
- (11) **1-0037795 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01444 (85) 12/03/2020
 (22) 25/07/2018 (86) PCT/CN2018/097114 25/07/2018
 (30) PCT/CN2017/101093 08/09/2017 CN (87) WO2019/047629 A1 14/03/2019
 PCT/CN2018/083985 20/04/2018 CN
 PCT/CN2018/096867 24/07/2018 CN
 (51) **H04B 7/12; H04W 16/02**
 (73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
 (CN)
 No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China
 (72) LIN, Yanan (CN)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH VIỆC NHẢY TẦN SỐ CHO KÊNH, VÀ HỆ THỐNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị xác định việc nhảy tần số của kênh. Phương pháp này bao gồm: đầu cuối xác định kích cỡ băng thông thứ nhất tương ứng với phần băng thông, với kích cỡ băng thông thứ nhất tương ứng với phần băng thông nhỏ hơn hoặc bằng kích cỡ băng thông sóng mang; đầu cuối xác định, dựa trên kích cỡ băng thông thứ nhất tương ứng với đoạn băng thông, độ dài bước nhảy tần số tương ứng với kênh đường lên; và đầu cuối xác định, dựa trên độ dài bước nhảy tần số tương ứng với kênh đường lên, vị trí miền tần số để truyền kênh đường lên.

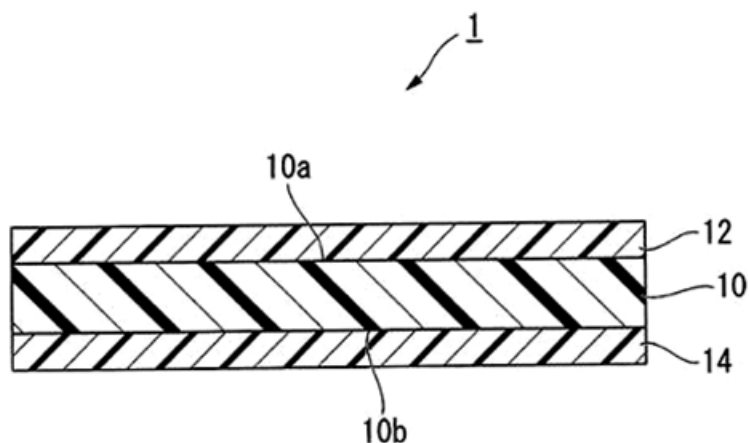


- (11) **1-0037796 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-06709 (85) 22/10/2021
 (22) 22/04/2020 (86) PCT/JP2020/017362 22/04/2020
 (30) 2019-083950 25/04/2019 JP (87) WO2020/218356 29/10/2020
 PCT/JP2019/039911 09/10/2019 JP
 (51) **C03C 3/087; G21F 3/00; C03C 13/06; C03C 3/062**
 (73) **NIPPON FIBER CORPORATION (JP)**
 2373-2, Fuse, Abiko-City Chiba 2701162, JAPAN
 (72) FUKAZAWA Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **VẬT LIỆU VÔ CƠ CHỐNG BỨC XẠ, SỢI CHỨA VẬT LIỆU VÔ CƠ NÀY, VẬT LIỆU TỔNG HỢP GIA CỐ BẰNG SỢI NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỢI NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất vật liệu vô cơ chống bức xạ có khả năng kéo sợi nóng chảy cao, vật liệu vô cơ chống bức xạ cao, sợi chứa vật liệu vô cơ này, vật liệu tổng hợp gia cố bằng sợi này và phương pháp sản xuất sợi này. Cụ thể hơn là, vật liệu vô cơ theo sáng chế có thành phần bao gồm SiO_2 , Al_2O_3 , CaO , và Fe_2O_3 , trong đó phần trăm khối lượng của các thành phần tính theo oxit trong vật liệu vô cơ được đặt như sau: i) tổng hàm lượng của SiO_2 và Al_2O_3 từ 40% khối lượng đến 70% khối lượng; ii) tỷ lệ $\text{Al}_2\text{O}_3/(\text{SiO}_2 + \text{Al}_2\text{O}_3)$ (tỷ lệ khối lượng) nằm trong khoảng từ 0,15 đến 0,40; iii) Hàm lượng Fe_2O_3 từ 16% khối lượng đến 25% khối lượng; và iv) hàm lượng CaO từ 5% đến 30% khối lượng, có thể được sản xuất như vật liệu vô cơ có khả năng kéo sợi nóng chảy và chống bức xạ cao.



- (11) **1-0037797 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2017 349A
(21) 1-2017-00525 (85) 15/02/2017
(22) 22/07/2015 (86) PCT/JP2015/070833 22/07/2015
(30) 2014-149249 22/07/2014 JP (87) WO2016/013577 28/01/2016
(51) **B32B 25/08**
(73) **C.I. TAKIRON CORPORATION (JP)**
3-1-3, Umeda, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka, Japan
(72) Hideaki TAKAHASHI (JP); Akira HORI (JP); Tomomi HIROTA (JP); Keiko KIMURA (JP)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **MÀNG CO**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng co bao gồm lớp màng co, lớp da thứ nhất được bố trí trên lớp màng co này bên trên phía bề mặt thứ nhất, và lớp da thứ hai được bố trí trên lớp màng co này bên trên phía bề mặt thứ hai, trong đó lớp màng co này chứa chất đàn hồi, lớp da thứ nhất và lớp da thứ hai chứa nhựa không có khả năng bám dính ở 60°C, và độ dày của lớp da thứ nhất và lớp da thứ hai đều nằm trong khoảng từ 0,1µm đến 4µm.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037798 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00241 | | (85) 15/01/2019 | |
| (22) 19/06/2017 | | (86) PCT/JP2017/022483 | 19/06/2017 |
| (30) 2016-121998 | 20/06/2016 | JP (87) WO2017/221871 | 28/12/2017 |

(51) **H04L 1/16; H04W 28/04**

(73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**

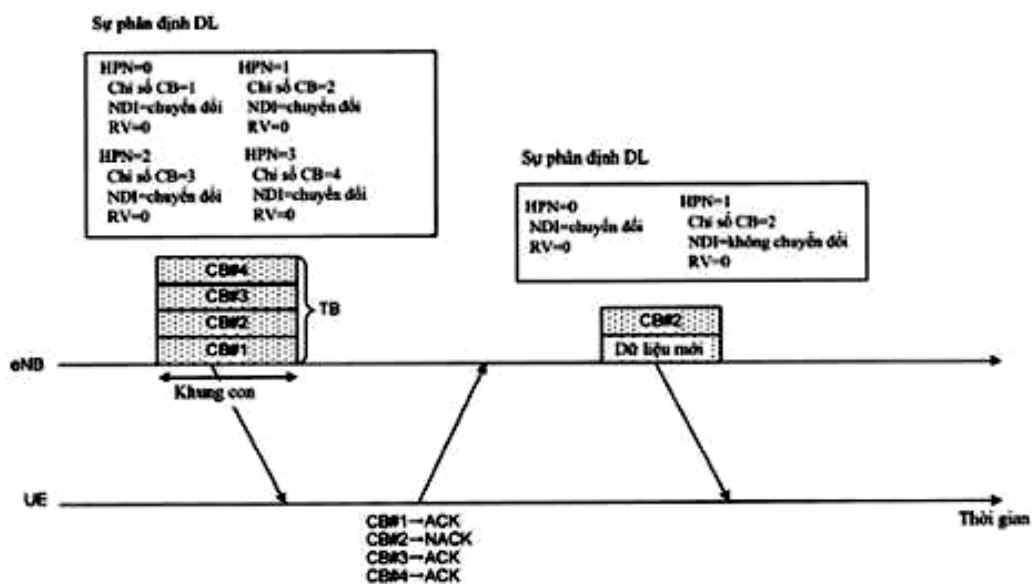
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

(72) **KITAMURA, Yasuhiro (JP); HARADA, Hiroki (JP); OSAWA, Ryosuke (JP)**

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

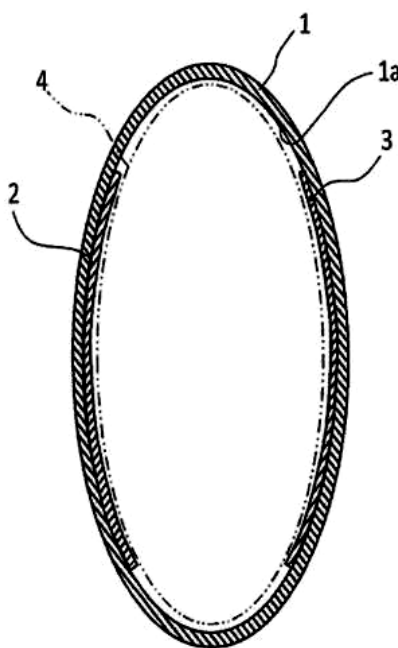
(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO, TRẠM GỐC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng và phương pháp truyền thông radio, trong đó nâng cao hiệu suất của việc sử dụng các tài nguyên radio trong việc điều khiển truyền lại trong các hệ thống truyền thông radio tương lai. Thiết bị đầu cuối người dùng theo một khía cạnh của sáng chế có bộ phận thu tín hiệu đường xuống (downlink, viết tắt là DL), và bộ phận điều khiển, khi khối vận chuyển của tín hiệu DL được phân chia thành các khối mã, điều khiển việc truyền của thông tin điều khiển truyền lại biểu diễn báo nhận (acknowledgment, viết tắt là ACK) hoặc báo nhận từ chối (negative acknowledgment, viết tắt là NACK) dùng cho mỗi khối mã, hoặc biểu diễn ACK hoặc NACK dùng cho mỗi nhóm khối mã, mà nó tạo nhóm ít khối mã hơn so với các khối mã.



- (11) **1-0037799 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-06127 (85) 01/11/2019
 (22) 10/04/2018 (86) PCT/JP2018/015066 10/04/2018
 (30) 2017-091928 02/05/2017 JP (87) WO2018/203462 08/11/2018
 (51) **H01Q 1/44; H01Q 21/28; H01Q 17/00; H01Q 19/12; H01Q 1/12; H01Q 15/14**
 (73) **1. NEC CORPORATION (JP)**
 7-1, Shiba 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan
2. NEC PLATFORMS, LTD. (JP)
 2-6-1, Kitamikata, Takatsu-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 213-8511, Japan
 (72) KODAMA Shinichirou (JP); KOUNO Kenji (JP); SHIMODA Tomohiro (JP);
 MUROFUSHI Kazuaki (JP); MORIYA Hidenori (JP); KONDO Mitsuo (JP);
 HIRAKU Sumio (JP); ANDO Yukio (JP); NAGATA Tetsuya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ ẲNG TEN ĐEO ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị ăng ten đeo được có độ định hướng cao và độ dày nhỏ được duy trì. Thiết bị ăng ten đeo được này bao gồm phần ăng ten (2) được gắn vào một phần của trang phục (1) bao gồm phần chứa thân người (1a) để chứa một phần của thân người (4), và chi tiết chức năng (3) bố trí ở vị trí của trang phục (1) theo cách sao cho ít nhất một phần của chi tiết chức năng (3) đối diện với phần ăng ten (2) với phần chứa thân người (1a) được bố trí đan xen giữa chúng. Chi tiết chức năng (3) là chi tiết thực hiện ít nhất một trong số quá trình phản xạ, quá trình chắn, và quá trình hấp thụ các sóng vô tuyến.



(11) **1-0037800 B** (15) 03/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A

(21) 1-2020-01111

(22) 27/02/2020

(51) **C07D 307/00**; C07D 307/77; A61K 31/343; A61P 35/00

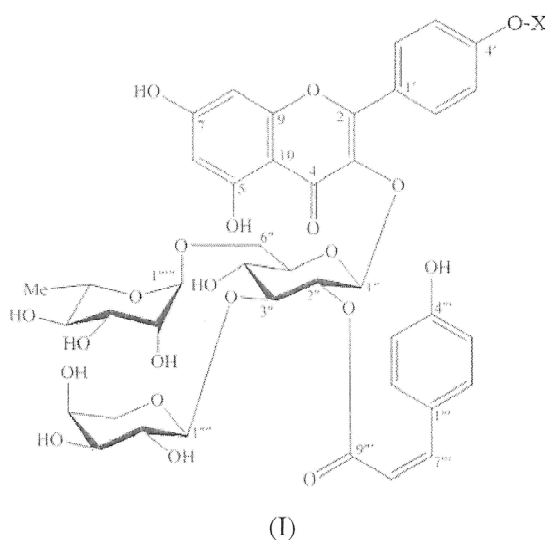
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Nguyễn Thị Cúc (VN); Phan Văn Kiệm (VN); Châu Văn Minh (VN); Bùi Hữu Tài (VN); Phạm Hải Yến (VN); Nguyễn Thế Cường (VN)

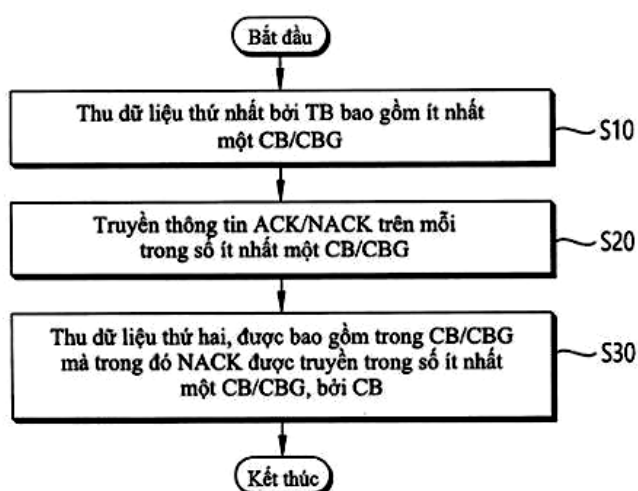
(54) **HỢP CHẤT FLAVONOL GLYCOSIT CÓ TÁC DỤNG ỨC CHẾ ENZYM ALPHA-GLUCOSIDAZA VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT NÀY TỪ LÁ CAMELLIA SINENSIS**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất flavonol glycosit có công thức (I), trong đó các biến là như được xác định trong bản mô tả và phương pháp phân lập hợp chất này từ lá trà *C. sinensis*. Hợp chất flavonol theo sáng chế có tác dụng ức chế enzym α -glucosidaza. Hợp chất flavonol glycosit và phương pháp phân lập hợp chất này theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho các nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các sản phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị bệnh tiểu đường.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037801 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2019 | 380A |
| (21) 1-2019-04999 | | (85) 12/09/2019 | |
| (22) 16/03/2018 | | (86) PCT/KR2018/003105 | 16/03/2018 |
| (30) 62/472,601 | 17/03/2017 | US | (87) WO2018/169355 |
| | 62/475,863 | 24/03/2017 | US |
| | 62/501,082 | 03/05/2017 | US |
| | 62/505,982 | 14/05/2017 | US |
- (51) **H04L 1/18; H04L 5/00; H04L 1/16**
- (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 07336, Korea
- (72) MYUNG, Sechang (KR); KIM, Seonwook (KR); PARK, Hanjun (KR); AHN, Joonkui (KR); YANG, Suckchel (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền dữ liệu trong hệ thống truyền thông không dây và thiết bị người dùng. Phương pháp khác biệt ở chỗ bước thu dữ liệu thứ nhất theo đơn vị của khối chuyên tải, khối chuyên tải bao gồm ít nhất một khối mã, truyền thông tin báo nhận/báo nhận phủ định (ACKnowledgement/Negative-ACKnowledgement - ACK/NACK) cho mỗi khối mã, mà trong đó có ít nhất một khối mã, và thu, theo đơn vị của khối mã, dữ liệu thứ hai được bao gồm trong khối mã, trong đó NACK đã được truyền, trong số các khối mã, mà trong đó có ít nhất một khối mã.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037802 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04323 | | (85) 07/08/2019 | |
| (22) 26/02/2018 | | (86) PCT/CN2018/077285 | 26/02/2018 |
| (30) 201710109486.6 | 27/02/2017 | CN | (87) WO2018/153371 |
| | | | 30/08/2018 |

(51) **G02B 27/01**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

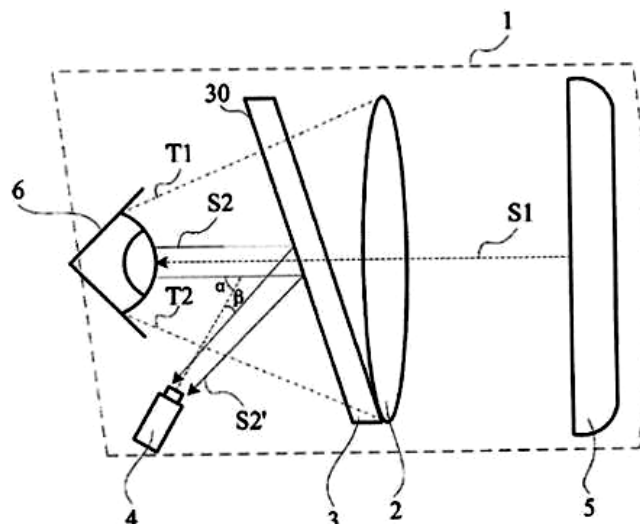
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) ZHANG, Hong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ THỰC TẾ ẢO ĐEO TRÊN ĐẦU**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu, bao gồm: thân chính (1), thân chính (1) này được trang bị thấu kính lõi (2); và camera (4) và thấu kính truyền một phần và phản xạ một phần (3) để phản xạ ánh sáng hồng ngoại được trang bị trong thân chính (1). Thấu kính truyền một phần và phản xạ một phần (3) được đặt trên phía của thấu kính lõi (2) gần hơn với người dùng. Bề mặt thấu kính (30) của thấu kính truyền một phần và phản xạ một phần (3) được bố trí nghiêng để phản xạ ánh sáng hồng ngoại của mắt của người dùng theo hướng nghiêng đến camera (2). Thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu này có thể cải thiện độ chính xác thu nhận đối với ánh sáng hồng ngoại của mắt của người dùng.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037803 B | | (15) 03/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04006 | | (85) 23/07/2019 | |
| (22) 06/12/2017 | | (86) PCT/US2017/064902 | 06/12/2017 |
| (30) 15/390,375 | 23/12/2016 | US (87) WO2018/118433 | 28/06/2018 |

(51) **G02B 27/01**

(73) **REALWEAR, INCORPORATED (US)**

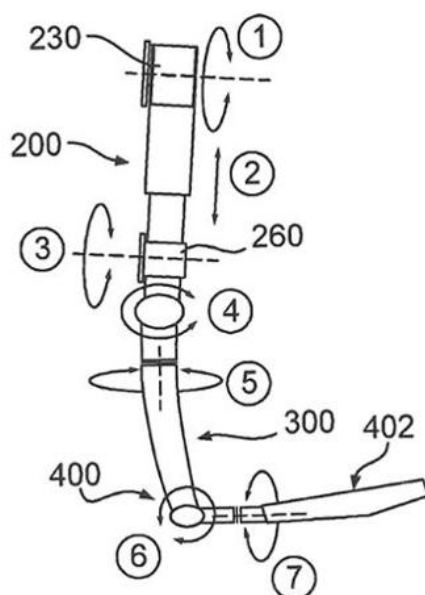
600 Hathaway Road, Suite 105, Vancouver, Washington 98661, United States of America

(72) POMBO, Stephen, A. (US); HINES, George, Henry (GB)

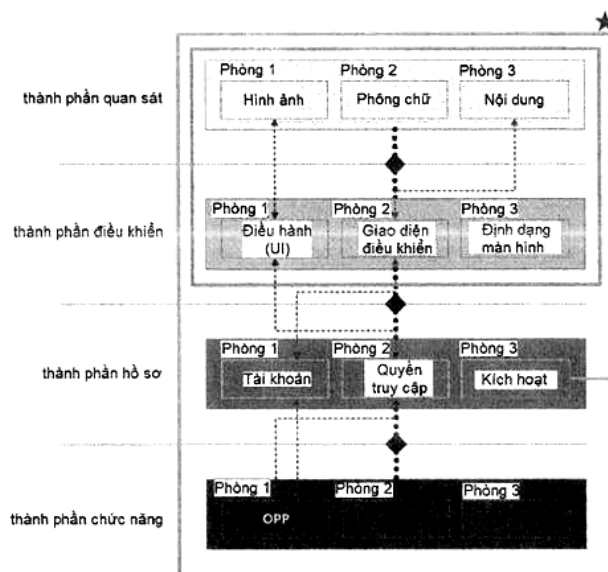
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU ĐEO ĐƯỢC LÊN ĐẦU**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu đeo được lên đầu của người sử dụng có một cụm chi tiết điều chỉnh được. Cơ cấu này có thể bao gồm cụm chi tiết thứ nhất có một phần đeo được, cánh tay có phần đầu thứ nhất và phần đầu thứ hai nằm ở một đầu của cánh tay này đối diện với phần đầu thứ nhất, và đầu nối thứ nhất được nối giữa cụm chi tiết thứ nhất và phần đầu thứ nhất của cánh tay này, đầu nối thứ nhất bao gồm cụm chi tiết chốt hãm được tạo kết cấu để giữ theo kiểu tháo ra được cánh tay này ở vị trí sử dụng ở khoảng cách thứ nhất từ đầu của người sử dụng và ở vị trí chờ ở khoảng cách thứ hai lớn hơn khoảng cách thứ nhất. Cơ cấu này có thể còn có đầu nối thứ hai được nối với phần đầu thứ hai của cánh tay này, và màn hiển thị đầu ra được nối với đầu nối thứ hai này.



- (11) **1-0037804 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/06/2016 339A
 (21) 1-2016-01111 (85) 29/03/2016
 (22) 25/11/2013 (86) PCT/KR2013/010711 25/11/2013
 (30) 10-2013-0111049 16/09/2013 KR (87) WO2015/037781 19/03/2015
 10-2013-0142740 22/11/2013 KR
 (51) **H04N 21/472; H04N 21/478**
 (73) **ALTIMEDIA CORPORATION (KR)**
 7th Floor Park Bldg., 16, Banpo-daero 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06655, Korea
 (72) KANG, Chang-Hwan (KR); NAM, Sung-Woo (KR); KIM, Jin-Gwan (KR);
 HYOUNG, Da-Hye (KR); PARK, Jae-Hwan (KR); LEE, Jung-Ik (KR); WON, Ju-
 Hyun (KR)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CUNG CẤP DỊCH VỤ ỨNG DỤNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU
 TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP, VÀ THIẾT BỊ
 THU QUẢNG BÁ**
 (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cung cấp dịch vụ ứng dụng để sử dụng trên thiết bị
 thu quảng bá và đề cập đến thiết bị thu quảng bá để cung cấp dịch vụ ứng dụng.
 Phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp cung cấp dịch vụ ứng dụng
 để sử dụng trên thiết bị thu quảng bá có thể bao gồm: truyền tín hiệu yêu cầu để yêu
 cầu ứng dụng cụ thể đến máy chủ nhà cung cấp ứng dụng; nhận ứng dụng cụ thể từ
 máy chủ nhà cung cấp ứng dụng; và cài đặt ứng dụng cụ thể đã nhận, trong đó ứng
 dụng cụ thể bao gồm thành phần chức năng và thành phần hồ sơ, thành phần chức
 năng là phần được tạo cấu hình để thực hiện chức năng và thành phần hồ sơ là phần
 được tạo cấu hình để điều khiển quyền truy cập.



(11) **1-0037805 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2017 353A

(21) 1-2017-00104

(22) 12/01/2017

(51) **G06F 13/00**

(73) **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**

Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

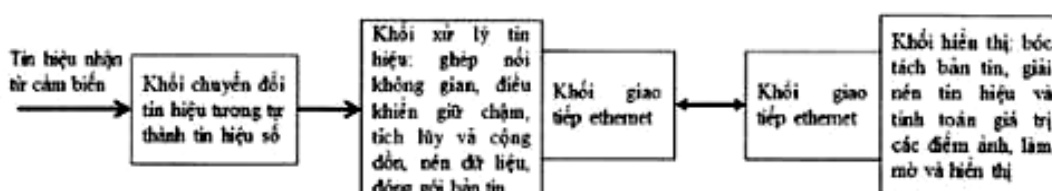
(72) Vũ Như Thành (VN); Vũ Đình Long (VN); Lê Quốc Hưng (VN); Nguyễn Văn Hưng (VN); Hoàng Như Đồng (VN)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)

(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ HIỂN THỊ TÍN HIỆU PHẢN XẠ TỪ MẠNG CẢM BIẾN TRÊN ĐƯỜNG TRUYỀN ETHERNET BẰNG THÔNG THẬP**

(57) Hệ thống truyền, hiển thị tín hiệu phản xạ từ mạng cảm biến trên đường ethernet bằng thông thập theo sáng chế bao gồm: khối chuyển đổi tín hiệu tương tự thành tín hiệu số, khối xử lý tín hiệu: ghép nối không gian, điều khiển giữ chậm, tích lũy và cộng dồn, nén dữ liệu, đóng gói bản tin

(57) Hệ thống truyền, hiển thị tín hiệu phản xạ từ mạng cảm biến trên đường ethernet bằng thông thập theo sáng chế bao gồm: khối chuyển đổi tín hiệu tương tự thành tín hiệu số, khối xử lý tín hiệu, khối giao tiếp ethernet và khối hiển thị. Phương pháp truyền, hiển thị tín hiệu phản xạ từ mạng cảm biến trên đường ethernet bằng thông thập theo sáng chế bao gồm các bước tín hiệu nhận từ cảm biến thông qua khối chuyển tín hiệu tương tự thành tín hiệu số; sau đó, chuyển tiếp tới khối xử lý tín hiệu, thông qua khối giao tiếp ethernet để đi đến khối hiển thị.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037806 B | (15) 06/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02336 | (85) 07/05/2019 | | |
| (22) 11/10/2016 | (86) PCT/CN2016/101811 | | 11/10/2016 |
| | (87) WO2018/068207 A1 | | 19/04/2018 |

(51) **G06F 3/044**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

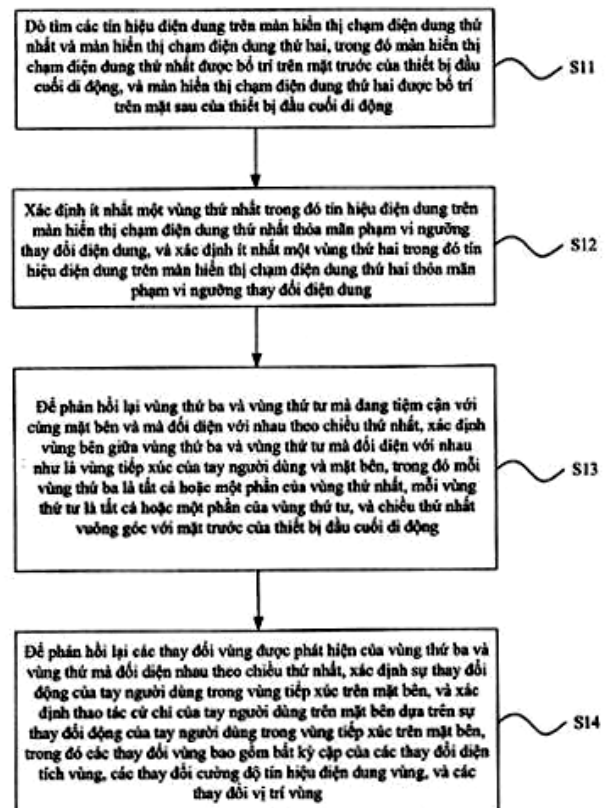
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) YIN, Bangshi (CN); GAO, Jiuliang (CN); XUE, Kangle (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP DÒ TÌM THAO TÁC VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị dò tìm thao tác, và thiết bị đầu cuối di động. Trong phương pháp này, vùng tiếp xúc của tay người dùng trên mặt bên của thiết bị đầu cuối di động và sự thay đổi động của tay người dùng được xác định bằng cách sử dụng các đặc tính điện của hai màn hiển thị chạm điện dung của thiết bị đầu cuối di động dựa trên các tín hiệu điện dung được phát hiện trên hai màn hiển thị chạm điện dung, và thao tác cử chỉ của tay trên mặt bên được xác định, cải thiện độ nhạy để nhận dạng cử chỉ trên mặt bên, và nhận dạng một cách chính xác thao tác cử chỉ của tay người dùng trên mặt bên. Ngoài ra, sự thay đổi động của tay người dùng trong vùng tiếp xúc trên mặt bên có thể được xác định dựa trên các thay đổi của các tín hiệu điện dung trên hai màn hiển thị chạm điện dung của thiết bị đầu cuối di động, và thao tác cử chỉ, bao gồm việc trượt dọc, trượt ngang, nhấn, hoặc thao tác cử chỉ khác, của tay người dùng trên mặt bên có thể còn được xác định, làm tăng tính đa dạng của thao tác có thể được nhận dạng, có tính linh hoạt thao tác tốt hơn so với phím vật lý được bố trí trên mặt bên của thiết bị đầu cuối di động trong kỹ thuật đã biết, và cải thiện trải nghiệm người dùng.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037807 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-03301 | | (85) 21/06/2019 | |
| (22) 28/02/2019 | | (86) PCT/CN2019/076473 | 28/02/2019 |
| | | (87) WO2019/101225 | 31/05/2019 |

(51) **G06F 16/00**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

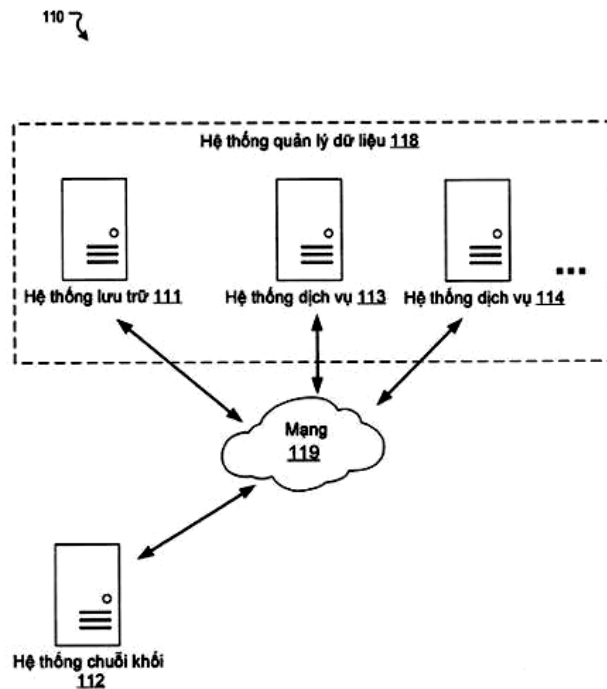
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) CHENG, Long (CN); LI, Yanpeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỆ THỐNG, THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN TRÊN MÁY TÍNH ĐỂ QUẢN LÝ DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề xuất các phương pháp, các hệ thống, và thiết bị, bao gồm các chương trình máy tính được mã hóa trên phương tiện lưu trữ máy tính, để thực hiện quản lý dữ liệu. Một trong số các phương pháp bao gồm các bước: thu thông tin xác thực của người dùng đăng nhập; tạo bản tóm tắt kỹ thuật số của thông tin xác thực của người dùng đăng nhập; và xác thực người dùng đăng nhập dựa trên việc so sánh giữa bản tóm tắt kỹ thuật số của thông tin xác thực của người dùng đăng nhập và một hoặc nhiều bản tóm tắt kỹ thuật số được lưu trữ trên chuỗi khối.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0037808 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/05/2020 | 386A |
| (21) 1-2019-07240 | | (85) 16/12/2015 | |
| (22) 20/05/2014 | | (86) PCT/US2014/038761 | 20/05/2014 |
| (30) 61/825,459 | 20/05/2013 | US | (87) WO2014/189908 A2 |
| | 14/281,677 | 19/05/2014 | US |

(51) **H04W 76/02**

(62) 1-2015-04804

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

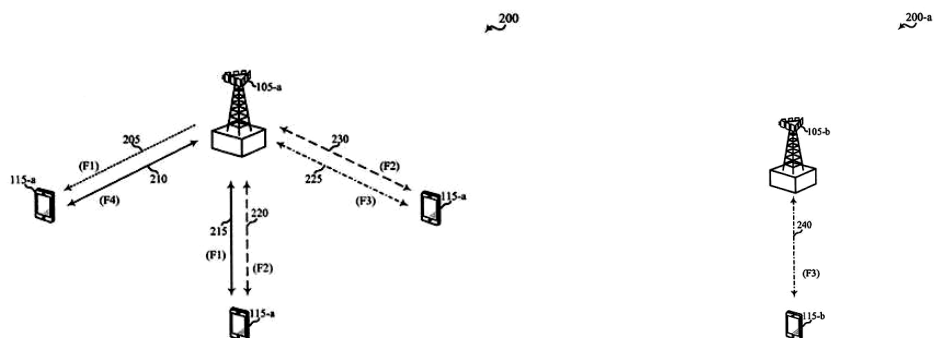
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

(72) Bhushan Naga (US); Malladi, Durga, Prasad (US); WEI, Yongbin (US); Gaal, Peter (US); Luo, Tao (US); Ji, Tingfang (US); Horn, Gavin, Bernard (US); CHEN, Wanshi (CN); DAMNJANOVIC, Aleksandar (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LƯU TRỮ CÁC LỆNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Phương pháp thứ nhất bao gồm bước truyền tín hiệu truyền thông đa truy cập phân chia theo tần số trực giao (OFDMA - Orthogonal Frequency-Division Multiple Access) thứ nhất cho nút không dây trên phổ được cấp phép, và truyền, đồng thời với việc truyền tín hiệu truyền thông OFDMA thứ nhất, tín hiệu truyền thông OFDMA thứ hai đến nút không dây trên phổ được miễn cấp phép. Phương pháp thứ hai bao gồm bước nhận tín hiệu truyền thông OFDMA thứ nhất từ nút không dây trên phổ được cấp phép, và nhận, đồng thời với việc nhận tín hiệu truyền thông OFDMA thứ nhất, tín hiệu truyền thông OFDMA thứ hai từ nút không dây trên phổ được miễn cấp phép. Phương pháp thứ ba bao gồm bước tạo ra khoảng tạo cổng theo chu kỳ cho đường xuống di động trên phổ được miễn cấp phép, và đồng bộ hóa ít nhất một biên của khoảng tạo cổng theo chu kỳ với ít nhất một biên của cấu trúc khung theo chu kỳ gắn với sóng mang thành phần sơ cấp của đường xuống di động. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện bất biến có thể đọc được bằng máy tính lưu trữ các lệnh này.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037809 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2020 | 392A |
| (21) 1-2020-05352 | | (85) 09/10/2015 | |
| (22) 13/03/2014 | | (86) PCT/US2014/025182 | 13/03/2014 |
| (30) 13/840,087 | 15/03/2013 | US (87) WO2014/175971 | 30/10/2014 |

(51) **A43B 13/20; B29D 35/14; B29D 35/12**

(62) 1-2015-03772

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

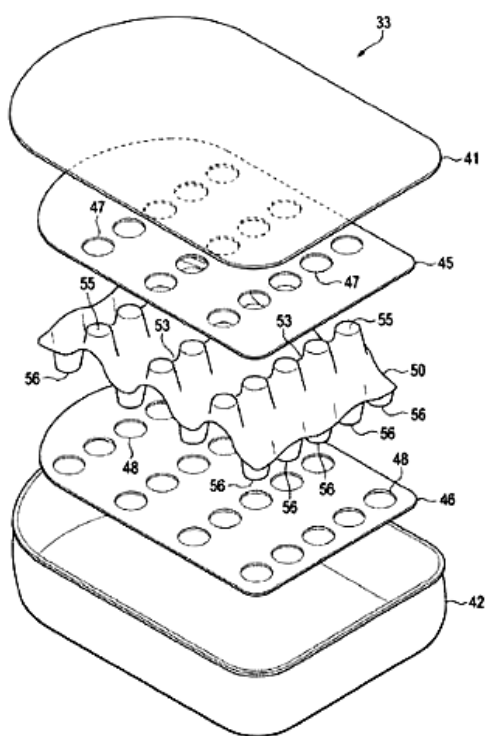
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) TAYLOR, Danielle, L. (US); MESCHTER, James, C. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHOANG ĐƯỢC LÀM ĐẦY DỊCH LỎNG VÀ KHOANG ĐƯỢC LÀM ĐẦY DỊCH LỎNG

(57) Sáng chế đề cập đến khoang được làm đầy dịch lỏng, mà có thể được tích hợp vào các đồ đi ở chân và các sản phẩm khác, có thể bao gồm vật chắn bên ngoài và thành phần kéo căng. Vật chắn bên ngoài có thể có phần thứ nhất, phần thứ hai đối diện và bề mặt bên trong tạo thành khoảng trống bên trong. Thành phần kéo căng có thể được cố định với phần thứ nhất của vật chắn bên ngoài ở nhiều vùng gắn kết thứ nhất và có thể được cố định với phần thứ hai của vật chắn bên ngoài ở nhiều vùng gắn kết thứ hai. Mỗi vùng gắn kết có thể được nối với các phần của thành phần kéo căng được đặt cách với bề mặt bên trong.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037810 B | (15) 06/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-03186 | (85) 14/06/2019 | | |
| (22) 16/11/2016 | (86) PCT/CN2016/106060 | | 16/11/2016 |
| | (87) WO2018/090230 | | 24/05/2018 |

(51) **H04W 36/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

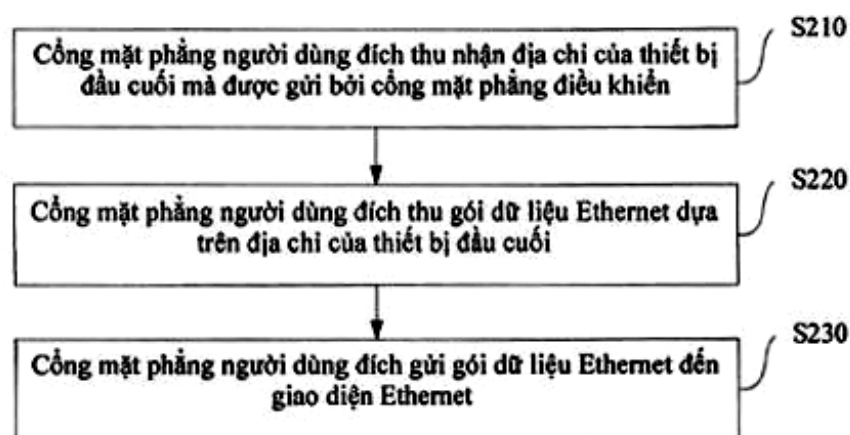
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SHI, Xiaoyan (CN); ZHU, Qianghua (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

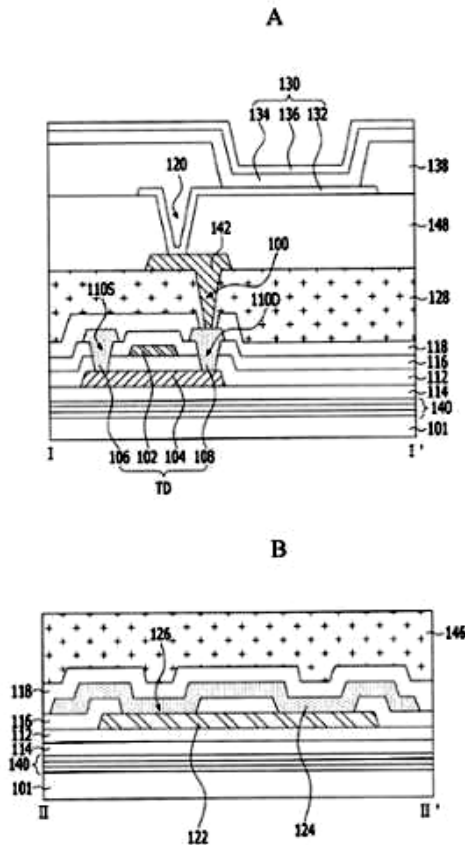
(54) **PHƯƠNG PHÁP DỊCH CHUYỂN DỮ LIỆU, CÔNG MẶT PHẶNG NGƯỜI DÙNG ĐÍCH VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dịch chuyển dữ liệu, công mặt phẳng người dùng đích, công mặt phẳng điều khiển, hệ thống truyền thông, thiết bị truyền thông và phương tiện đọc được bằng máy tính, mà được ứng dụng cho kịch bản trong đó công mặt phẳng người dùng truyền thông với thiết bị đầu cuối được chuyển mạch từ công mặt phẳng người dùng nguồn sang công mặt phẳng người dùng đích. Công mặt phẳng người dùng đích thu nhận địa chỉ của thiết bị đầu cuối mà được gửi bởi công mặt phẳng điều khiển, công mặt phẳng người dùng đích thu gói dữ liệu Ethernet dựa trên địa chỉ của thiết bị đầu cuối, và công mặt phẳng người dùng đích gửi gói dữ liệu Ethernet tới giao diện Ethernet, sao cho bộ chuyển mạch thu gói dữ liệu Ethernet qua giao diện Internet, và cập nhật bảng địa chỉ điều khiển truy nhập phương tiện (MAC - Media Access Control) dựa trên gói dữ liệu Ethernet. Theo cách này, bộ chuyển mạch cập nhật bảng địa chỉ MAC đúng thời điểm, và bộ chuyển mạch có thể gửi, qua công tương ứng dựa trên bảng địa chỉ MAC cập nhật, dữ liệu đường xuống mà cần được gửi tới thiết bị đầu cuối, để ngăn một cách hiệu quả hiện tượng mất dữ liệu đường xuống sẽ được gửi tới thiết bị đầu cuối.



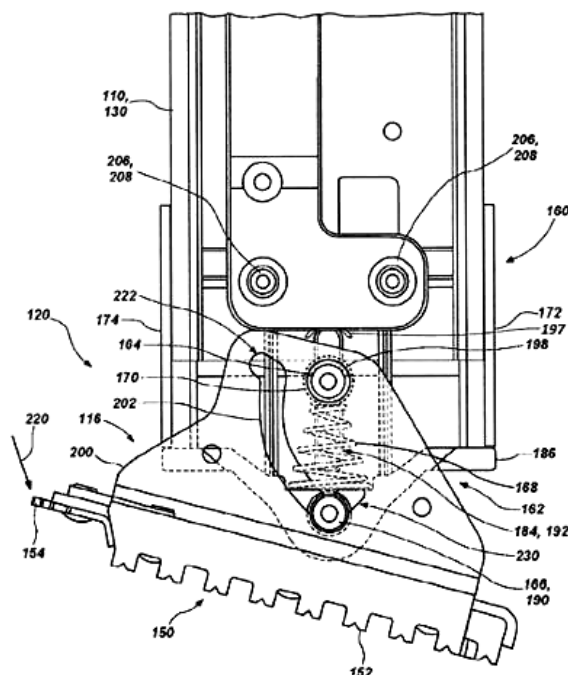
- (11) **1-0037811 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
- (21) 1-2019-04220
- (22) 01/08/2019
- (30) 10-2018-0108411 11/09/2018 KR
- (51) **H01L 27/32**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) Tae-Won LEE (KR); Jong-Chan PARK (KR); Hyun-Chul UM (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị bao gồm đế có vùng hoạt động và vùng không hoạt động, tranzito màng mỏng được sắp xếp trên vùng hoạt động của đế, ít nhất hai lớp làm phẳng được sắp xếp trên tranzito màng mỏng, các liên kết tín hiệu được sắp xếp trên vùng không hoạt động của đế, và lớp che phủ bên ngoài được đặt tách khỏi ít nhất hai lớp làm phẳng và được định cấu hình để chùng lún các bề mặt cao hơn và bề mặt bên của các liên kết tín hiệu, do đó ngăn cản hoặc làm giảm được việc phá hoại các liên kết tín hiệu.



- (11) **1-0037812 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
- (21) 1-2019-05020 (85) 13/09/2019
- (22) 15/02/2018 (86) PCT/US2018/018357 15/02/2018
- (30) 62/459,805 16/02/2017 US (87) WO2018/152318 23/08/2018
- (51) **E06C 7/42; E06C 7/46; E06C 1/12**
- (73) **LITTLE GIANT LADDER SYSTEMS, LLC (US)**
Art Wing, 1198 N. Spring Creek Place, Springville, Utah 84663, United States of America
- (72) MAXFIELD, B., Scott (US); JONAS, Gary, M. (US); MOSS, N., Ryan (US); RUSSELL, Brian, B. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THANG**

(57) Sáng chế đề cập đến thang bao gồm cụm thứ nhất có cặp ray thứ nhất nằm cách và các thanh bậc thứ nhất kéo dài giữa, và được ghép nối với, cặp ray thứ nhất nằm cách; cơ cấu chân điều chỉnh được kết hợp với cụm thứ nhất, cơ cấu chân điều chỉnh được bao gồm chi tiết vỏ; chân được ghép nối với chi tiết vỏ và được tạo kết cấu để xoay giữa ít nhất vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai so với chi tiết vỏ; chốt thứ nhất ghép nối chi tiết vỏ với chân; chốt thứ hai ghép chi tiết vỏ với chân, trong đó quá trình quay của chân từ vị trí thứ nhất tới vị trí thứ hai tác động đến quá trình dịch chuyển của chốt thứ hai so với chốt thứ nhất; và ít nhất một chi tiết đẩy được tạo kết cấu để duy trì lực đẩy giữa chi tiết vỏ và chân ở mỗi một trong số vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037813 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06886 | | (85) 06/12/2019 | |
| (22) 14/12/2017 | | (86) PCT/CN2017/116204 | 14/12/2017 |
| (30) 201710344704.4 | 16/05/2017 CN | (87) WO2018/209942 | 22/11/2018 |

(51) **G10L 19/008**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

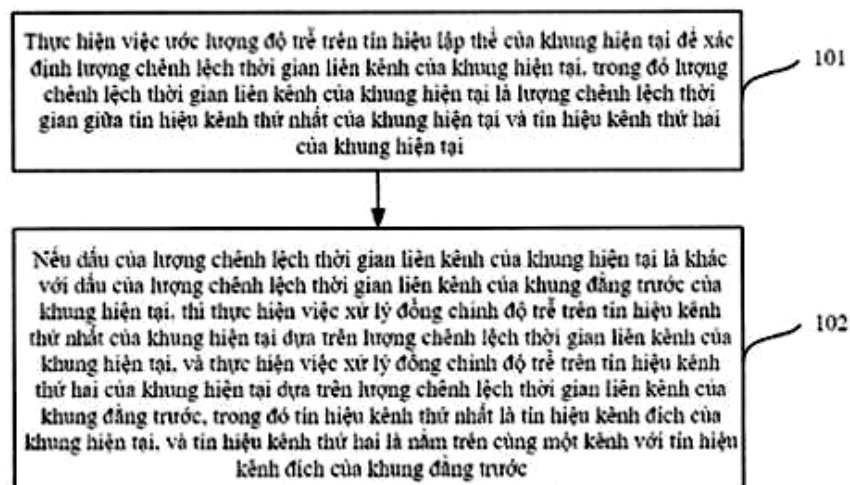
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) SHLOMOT, Eyal (IL); LI, Haiting (CN); MIAO, Lei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ TÍN HIỆU LẬP THỂ**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xử lý tín hiệu lập thể, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thực hiện việc ước lượng độ trễ trên tín hiệu lập thể của khung hiện tại để xác định lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, trong đó lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là lượng chênh lệch thời gian giữa tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại và tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại; và nếu dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại là khác với dấu của lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước của khung hiện tại, thì thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ nhất của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung hiện tại, và thực hiện việc xử lý đồng chỉnh độ trễ trên tín hiệu kênh thứ hai của khung hiện tại dựa trên lượng chênh lệch thời gian liên kênh của khung đứng trước, trong đó tín hiệu kênh thứ nhất là tín hiệu kênh đích của khung hiện tại, và tín hiệu kênh thứ hai là nằm trên cùng một kênh với tín hiệu kênh đích của khung đứng trước.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037814 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01335 | | (85) 09/03/2020 | |
| (22) 10/08/2018 | | (86) PCT/CN2018/099900 | 10/08/2018 |
| (30) 201710686889.7 | 11/08/2017 CN | (87) WO2019/029686 | 14/02/2019 |

(51) **H04L 1/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

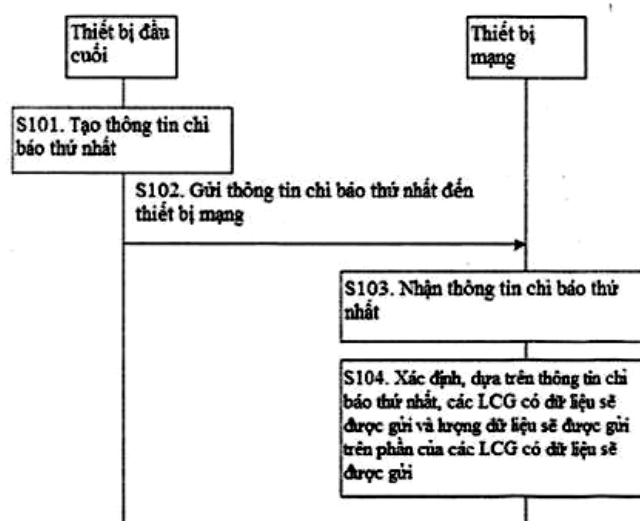
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LIU, Xing (VN); HUANG, Qufang (VN)

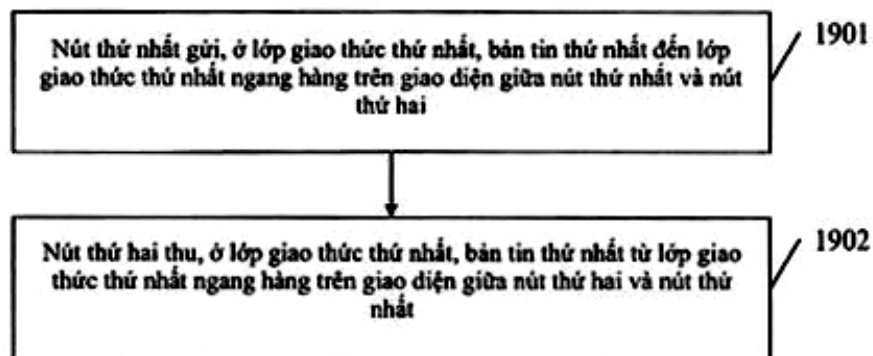
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền dữ liệu, thiết bị đầu cuối, Thiết bị mạng, vật lưu trữ máy tính đọc được, mạch tích hợp và hệ thống truyền thông dữ liệu. Phương pháp bao gồm các bước: tạo, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất, trong đó thông tin chỉ báo thứ nhất được sử dụng để chỉ báo các nhóm kênh logic (logical channel group, LCG) có dữ liệu sẽ được gửi và lượng dữ liệu sẽ được gửi trên phần của các LCG có dữ liệu sẽ được gửi; và gửi, bằng thiết bị đầu cuối, thông tin chỉ báo thứ nhất. Theo sáng chế, khi các bit không hoạt động trong khối dữ liệu giao thức (Protocol Data Unit, PDU) điều khiển truy nhập phương tiện (Medium Access Control, MAC) không đủ, thiết bị đầu cuối có thể chỉ báo, đến thiết bị mạng bằng thông tin chỉ báo thứ nhất, các LCG có dữ liệu sẽ được gửi trên thiết bị đầu cuối. Theo cách này, thiết bị mạng có thể biết chính xác, theo đúng lúc, các LCG có dữ liệu sẽ được gửi trên thiết bị đầu cuối, sao cho thiết bị mạng phân phối tài nguyên truyền liên kết lên (uplink, UL) đến thiết bị đầu cuối chính xác hơn và đúng hơn, nhờ đó cải thiện hiệu suất được cải thiện phân phối tài nguyên truyền UL.

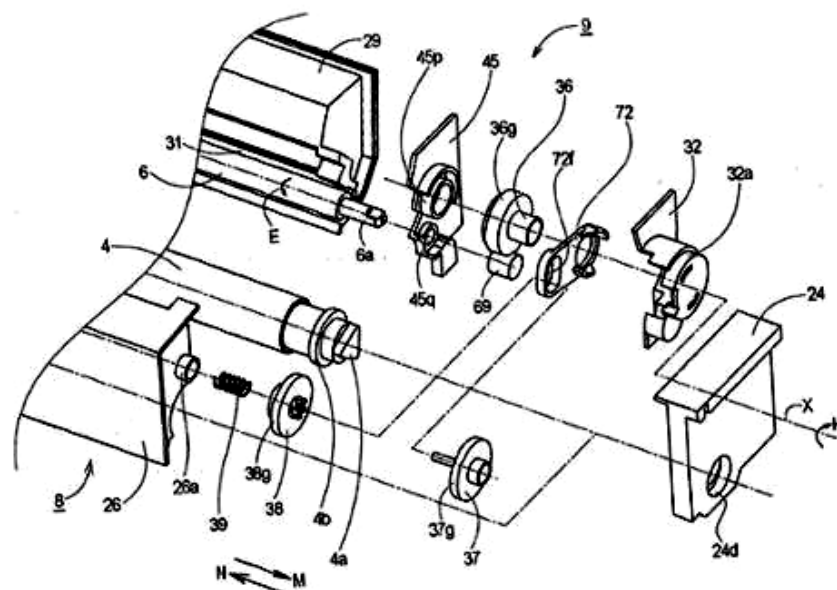


- (11) **1-0037815 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04587 (85) 10/08/2020
- (22) 11/01/2019 (86) PCT/CN2019/071479 11/01/2019
- (30) 201810032722.3 13/01/2018 CN (87) WO2019/137504 A1 18/07/2019
- (51) **H04B 7/155**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) ZHU, Yuanping (CN); DAI, Mingzeng (CN); XU, Haibo (CN); SHI, Xiaoli (CN); WANG, Rui (CN)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **NÚT, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến nút và phương pháp truyền thông, để giải quyết vấn đề về độ phức tạp tương đối cao trong việc thực hiện và các chi phí của nút chuyển tiếp (RN). Phương pháp truyền thông bao gồm: gửi, bởi nút thứ nhất tại lớp giao thức thứ nhất, bản tin thứ nhất đến lớp giao thức thứ nhất ngang hàng trên giao diện giữa nút thứ nhất và nút thứ hai; và thu, bởi nút thứ hai tại lớp giao thức thứ nhất, bản tin thứ nhất từ lớp giao thức thứ nhất ngang hàng trên giao diện giữa nút thứ hai và nút thứ nhất. Sáng chế đề cập đến lĩnh vực các kỹ thuật truyền thông.



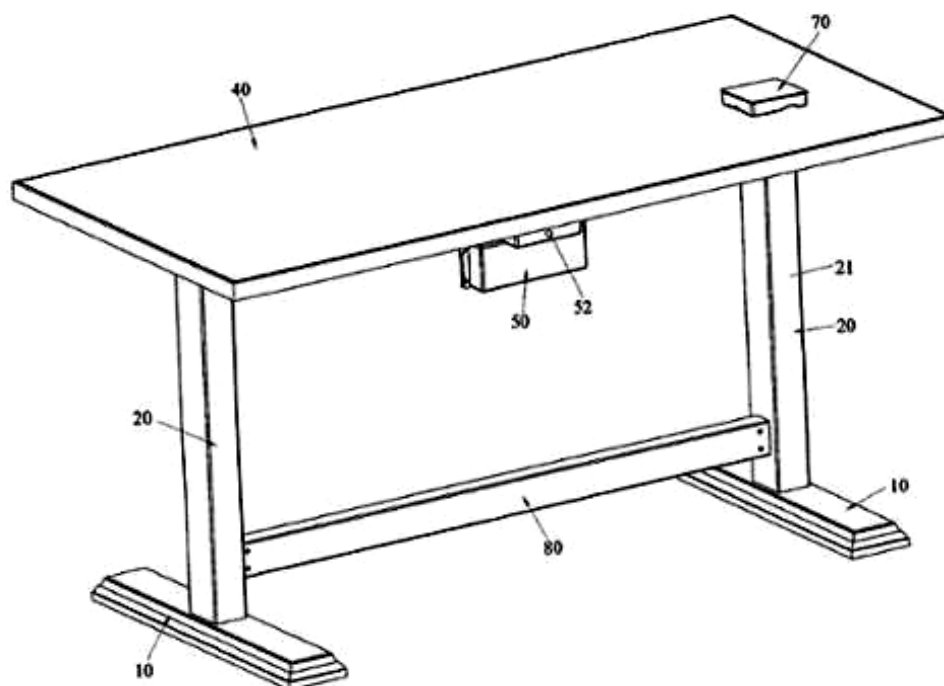
- (11) **1-0037816 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-05890 (85) 06/01/2015
 (22) 14/06/2013 (86) PCT/JP2013/067016 14/06/2013
 (30) 2012-135835 15/06/2012 JP (87) WO2013/187534 19/12/2013
 (51) **G03G 21/18; G03G 15/08**
 (62) 1-2015-00016
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Masaaki SATO (JP); Masatoshi YAMASHITA (JP); Satoshi NISHIYA (JP);
 Kazuhiko KANNO (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỘP MỰC XỬ LÝ**

(57) Sáng chế đề xuất hộp mực có thể được gắn theo cách tháo ra được vào cơ cấu chính của thiết bị tạo ảnh điện quang, hộp mực này bao gồm: (i) con lăn hiện hình quay được để làm hiện ảnh ẩn được tạo ra trên chi tiết cảm quang; (ii) chi tiết truyền động thứ nhất có khả năng nhận lực quay từ cơ cấu chính; (iii) chi tiết truyền động thứ hai có khả năng ghép với chi tiết truyền động thứ nhất, và có khả năng truyền lực quay, mà chi tiết truyền động thứ nhất nhận được, sang con lăn hiện hình; và (iv) chi tiết nhà ghép bao gồm phần nhận lực có khả năng nhận lực từ cơ cấu chính, và phần đẩy có khả năng đẩy vào ít nhất một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai nhờ lực mà phần nhận lực nhận được, để tách một trong số chi tiết truyền động thứ nhất và chi tiết truyền động thứ hai ra khỏi chi tiết còn lại, nhờ đó nhà ghép.



- (11) **1-0037817 B** (15) 06/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2018-05794
(22) 20/12/2018
(51) *A47B 9/04; A47B 9/20*
(73) **MIN-HSUN LU (TW)**
5F-1, No. 37, Chongde 11th Road, Beitun District, Taichung City, Taiwan 406034
(72) Weilin Lu (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **BÀN ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC ĐỘ CAO**

- (57) Sáng chế đề xuất bàn điều chỉnh được độ cao bao gồm đế, ít nhất hai chân bàn điều chỉnh được độ cao, khung đỡ, mặt bàn, hộp mô tơ, bộ điều khiển, bộ chuyển đổi điện, và bộ điều khiển bằng tay. Qua bộ điều khiển bằng tay được nối với bộ điều khiển của hộp mô tơ hoạt động cùng với bộ điều khiển để điều khiển mô tơ, mô tơ dẫn động ống di chuyển được của mỗi chân bàn để di chuyển lên và xuống thông qua thanh dẫn động để nâng lên và hạ xuống mặt bàn. Người sử dụng có thể điều chỉnh độ cao của mặt bàn chỉ bằng cách thao tác bộ điều khiển bằng tay. Việc điều chỉnh trở nên thuận tiện hơn.



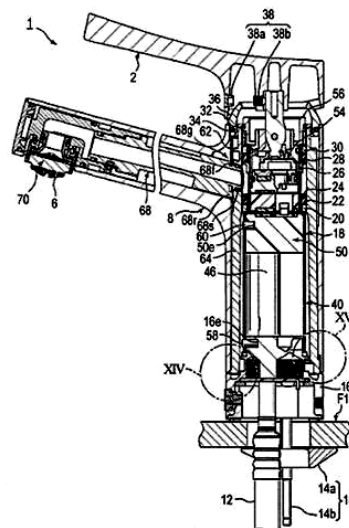
- (11) **1-0037818 B** (15) 06/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
(21) 1-2020-04877
(22) 25/08/2020
(51) **C01B 32/19; B01F 3/08; B01F 7/04**
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Hùng Thắng (VN); Phan Ngọc Minh (VN); Vasili Rubanik (BY); Đoàn Đình Phương (VN); Nikifarava Iryna (BY); Nguyễn Việt Dũng (VN)
(54) **QUY TRÌNH TÁCH LỚP GRAPHIT TRONG PHA LỎNG ĐỂ CHẾ TẠO VẬT LIỆU GRAPHEN**

(57) Sáng chế đề xuất quy trình tách lớp graphit trong pha lỏng để chế tạo vật liệu graphen bằng cách sử dụng máy khuấy cắt hai trục so le với ưu điểm tạo ra lực cắt và gia tốc lớn hơn, mở rộng vùng không gian tách lớp, qua đó nâng cao khả năng tách lớp, nâng cao công suất và hiệu suất chế tạo graphen. Quy trình tách lớp graphit trong pha lỏng để chế tạo vật liệu graphen bao gồm các bước như sau: phân tán vật liệu graphit (1) vào trong chất lỏng nền (2) để tạo thành chất lỏng chứa vật liệu graphit (4). Sau đó, đưa chất lỏng chứa vật liệu graphit (4) vào bể (11) của máy khuấy cắt hai trục so le (3) để tiến hành tách lớp với thời gian, tốc độ và nhiệt độ thích hợp để tạo thành chất lỏng chứa vật liệu graphen (5). Sau đó, làm sạch chất lỏng chứa vật liệu graphen (5) bằng hệ thống lọc hút chân không (6) để thu được vật liệu graphen ướt (7). Cuối cùng, sấy khô vật liệu graphen ướt (7) trong tủ sấy 8 để tạo thành sản phẩm cuối cùng là vật liệu graphen (9) có độ sạch cao.

- (11) **1-0037819 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2018 364A
- (21) 1-2018-01211 (85) 23/03/2018
- (22) 06/09/2016 (86) PCT/EP2016/070972 06/09/2016
- (30) 15184528.6 09/09/2015 EP (87) WO2017/042162 A1 16/03/2017
- (51) *C12N 15/82; A24B 15/20; C12N 9/00; A01H 5/12; A24B 3/12*
- (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
- (72) BOVET, Lucien (CH)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **CÂY THUỐC LÁ CHUYÊN GEN, KHÔNG CÓ TRONG TỰ NHIÊN HOẶC ĐỘT BIẾN HOẶC BỘ PHẬN CỦA NÓ, NGUYÊN LIỆU THỰC VẬT, SẢN PHẨM THỰC VẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NGUYÊN LIỆU THỰC VẬT, SẢN PHẨM THUỐC LÁ HOẶC VẬT DỤNG HÚT THUỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP BIẾN ĐỔI CÂY THUỐC LÁ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thực vật chuyên gen, không có trong tự nhiên hoặc đột biến hoặc bộ phận của nó có sự biểu hiện hoặc hoạt tính của asparagin synthetaza giảm, asparagin synthetaza đã nêu gồm có, bao gồm hoặc về cơ bản là bao gồm: (i) trình tự polynucleotit gồm có, bao gồm hoặc về cơ bản là bao gồm trình tự có độ tương đồng trình tự với SEQ ID NO:1 ít nhất là 90% hoặc độ tương đồng trình tự với SEQ ID NO:3 hoặc SEQ ID NO:5 hoặc SEQ ID NO:7 ít nhất là 72%; hoặc (ii) polypeptit được mã hóa bởi polynucleotit đã nêu trong (i); hoặc (iii) polypeptit có độ tương đồng trình tự với SEQ ID NO:2 hoặc SEQ ID NO:4 hoặc SEQ ID NO:6 hoặc SEQ ID NO:8 ít nhất là 78%; trong đó sự biểu hiện hoặc hoạt tính của asparagin synthetaza đã nêu trong (i), (ii) hoặc (iii) được giảm so với thực vật đối chứng. Sáng chế còn đề cập đến nguyên liệu thực vật, sản phẩm thực vật, phương pháp tạo ra nguyên liệu thực vật với nồng độ asparagin giảm và nồng độ acrylamit giảm trong sol khí, sản phẩm thuốc lá hoặc vật dụng hút thuốc bao gồm nguyên liệu thực vật này và phương pháp biến đổi cây thuốc lá để bao gồm polynucleotit.

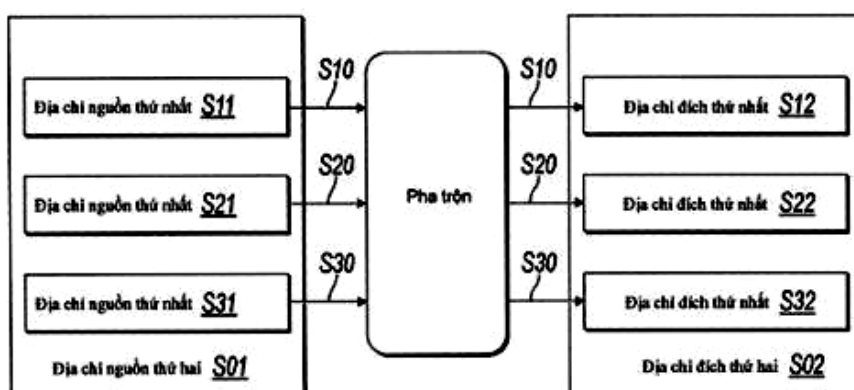
- (11) **1-0037820 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-03117
 (22) 12/06/2019
 (30) 2018-112120 12/06/2018 JP
 2018-118510 22/06/2018 JP
 2018-131598 11/07/2018 JP
 2018-171705 13/09/2018 JP
 (51) **F16K 11/072; F16K 27/04**
 (73) **TOTO LTD.** (JP)
 1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 802-8601, Japan
 (72) TSURUDA, Yukito (JP); KIDO, Kenji (JP); INOUE, Takafumi (JP); KANASHIRO, Masanobu (JP); HATAKEYAMA, Makoto (JP); KAZAOKA, Daisuke (JP); KIYOFUJI, Yoshihiro (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ VÒI NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị vòi nước có thể cải thiện mức độ tự do của kết cấu và cũng có thể giảm chi phí chế tạo. Thiết bị vòi nước (1) theo sáng chế bao gồm: phần đế (16); bộ phận vỏ ngoài (8); bộ phận vỏ bằng kim loại (40) được lắp trong phần trụ (8a của bộ phận vỏ ngoài và một đầu của nó được cố định vào phần đế; đường ống cấp nước nóng (44) và đường ống cấp nước lạnh (46) lần lượt cấp nước nóng và nước lạnh; lõi một cần gạt (54) được tạo ra tại đầu kia của bộ phận vỏ; các bộ phận nối (50 và 52) mà được tạo ra bên trong bộ phận vỏ và nối đường ống cấp nước nóng và đường ống cấp nước lạnh với lõi một cần gạt; bộ phận cố định (56) mà sẽ cố định lõi một cần gạt vào các bộ phận nối; và các chốt gài cơ học (58 và 60). Bộ phận vỏ được làm bằng tấm kim loại hoặc ống có kích thước cho phép bộ phận vỏ sẽ được lắp vào trong phần trụ của bộ phận vỏ ngoài, và có khả năng giữ bộ phận nối (50) theo phương tiện gài cơ học.

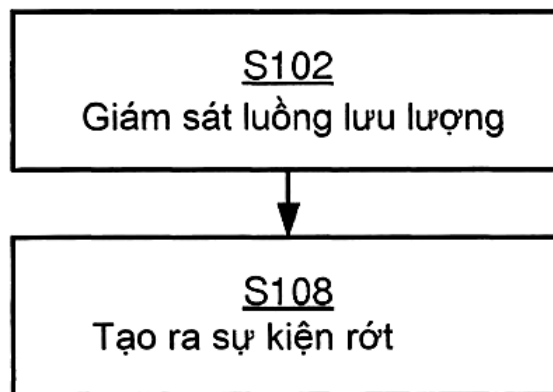


- (11) **1-0037821 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2019-04111 (85) 26/07/2019
 (22) 13/07/2018 (86) PCT/US2018/042038 13/07/2018
 (30) 201710575017.3 14/07/2017 CN (87) WO2019/014562 17/01/2019
 (51) **G06F 21/62; H04W 12/02; H04L 29/06; G06F 21/64; G06Q 20/06**
 (73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
 Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
 (72) WU, Hao (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐƯỢC THỰC HIỆN BẰNG MÁY TÍNH, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH LÂU DÀI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống được thực hiện bằng máy tính, và vật ghi đọc được bằng máy tính lâu dài. Phương pháp này bao gồm bước nhận được dữ liệu dịch vụ thứ nhất được gửi bởi ít nhất một nút chuỗi khối thứ nhất, trong đó dữ liệu dịch vụ thứ nhất bao gồm địa chỉ nguồn thứ nhất và địa chỉ đích thứ nhất. Dữ liệu dịch vụ thứ hai được tạo ra dựa vào dữ liệu dịch vụ thứ nhất, trong đó dữ liệu dịch vụ thứ hai bao gồm địa chỉ nguồn thứ hai và địa chỉ đích thứ hai, địa chỉ nguồn thứ hai bao gồm địa chỉ nguồn thứ nhất, và địa chỉ đích thứ hai bao gồm địa chỉ đích thứ nhất. Dữ liệu dịch vụ thứ hai được gửi đến nút chuỗi khối thứ nhất, để nút chuỗi khối thứ nhất kiểm tra dữ liệu dịch vụ thứ hai. Dữ liệu dịch vụ thứ hai được xử lý khi nhận được thông tin báo nhận được gửi bởi nút chuỗi khối thứ nhất.

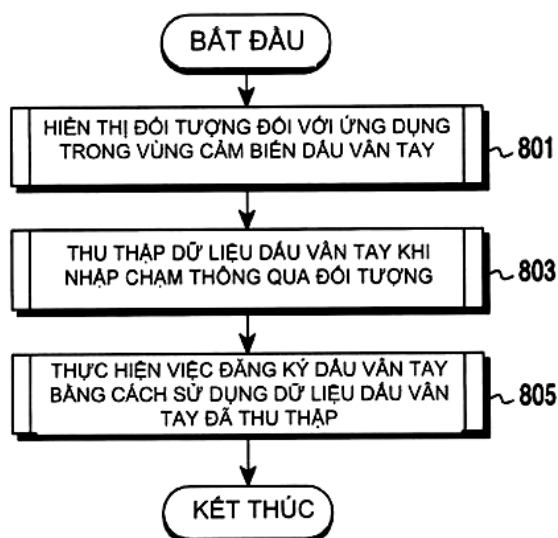


- (11) **1-0037822 B** (15) 06/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2019-02054 (85) 23/04/2019
(22) 29/09/2016 (86) PCT/EP2016/073201 29/09/2016
(87) WO2018/059687 05/04/2018
- (51) **H04W 24/08; H04L 12/24; H04L 12/26**
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden
(72) AXÉN, Rasmus (SE); SVEDEVALL, Sofia (SE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **HỆ THỐNG, PHƯƠNG PHÁP, THỰC THỂ GIÁM SÁT, THỰC THỂ PHÂN TÍCH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH ĐỂ QUẢN LÝ CÁC SỰ KIỆN RỚT CỦA CÁC LUỒNG LƯU LƯỢNG, NÚT MẠNG VÀ THIẾT BỊ KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề xuất các cơ chế để quản lý các sự kiện rớt của các luồng lưu lượng. Phương pháp được thực hiện bởi thực thể giám sát. Phương pháp bao gồm giám sát luồng lưu lượng giữa nút truy nhập và thiết bị không dây. Phương pháp bao gồm tạo ra sự kiện rớt chỉ khi luồng lưu lượng thất bại để đáp ứng yêu cầu về độ trễ.



- (11) **1-0037823 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2019-03544 (85) 02/07/2019
- (22) 26/12/2017 (86) PCT/KR2017/015491 26/12/2017
- (30) 10-2016-0178820 26/12/2016 KR (87) WO2018/124701 05/07/2018
- (51) **H04M 1/725; G06K 9/00**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
- (72) YANG, Hyeongwook (KR); LIM, Kyungsoo (KR); SHIN, Hyung-Woo (KR); LEE, Hyemi (KR); LEE, Heekuk (KR); JUNG, Yumin (KR); SANDHAN, Tushar Balasaheb (IN); YOON, Pil-Joo (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị điện tử để lấy thông tin sinh trắc học có thể bao gồm màn hiển thị, và bộ cảm biến dấu vân tay được tạo cấu hình để lấy dữ liệu dấu vân tay thông qua ít nhất một phần vùng hiển thị của màn hiển thị. Bộ xử lý có thể thực thi ứng dụng thứ nhất trong đó đối tượng đồ họa được hiển thị, để điều khiển chức năng được chỉ định khác ngoài chức năng đăng ký dấu vân tay. Đầu vào người dùng trên đối tượng đồ họa có thể được sử dụng để thu thập thông tin dấu vân tay, được sử dụng như một phần của chức năng đăng ký dấu vân tay.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037824 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06703 | | (85) 28/11/2019 | |
| (22) 02/05/2017 | | (86) PCT/JP2017/017296 | 02/05/2017 |
| | | (87) WO2018/203397 | 08/11/2018 |

(51) **H04L 27/26**

(73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**

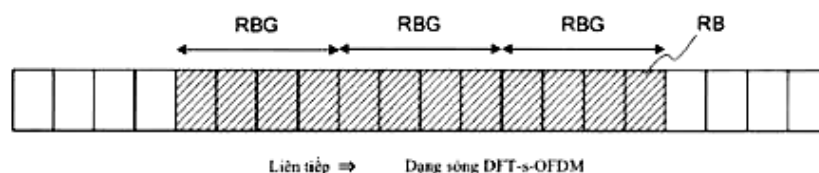
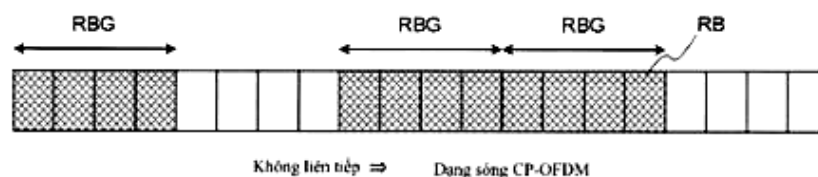
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

(72) TAKEDA, Kazuki (JP); NAGATA, Satoshi (JP); WANG, Lihui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông radio, mà được tạo ra sao cho, khi dạng sóng ghép kênh phân chia theo tần số trực giao - tiền tố tuần hoàn (CP-OFDM) được hỗ trợ trong đường lên ngoài dạng sóng ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (OFDM) -trải rộng- biến đổi Fourier rời rạc (DFT), việc truyền đường lên có thể vẫn được điều khiển một cách hợp lý. Theo sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ truyền mà truyền kênh chia sẻ đường lên (PUSCH), và bộ điều khiển mà điều khiển, dựa trên dạng sóng mà được sử dụng cho kênh chia sẻ đường lên được lập lịch bởi thông tin điều khiển đường xuống được xáo trộn bởi chỉ báo thứ nhất, dạng sóng để sử dụng cho kênh chia sẻ đường lên mà được lập lịch bởi thông tin điều khiển đường xuống được xáo trộn bởi chỉ báo thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037825 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02855 | | (85) 30/05/2019 | |
| (22) 03/11/2017 | | (86) PCT/CN2017/109383 | 03/11/2017 |
| (30) 201610981779.9 | 04/11/2016 CN | (87) WO2018/082670 | 11/05/2018 |

(51) **H04L 29/06**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

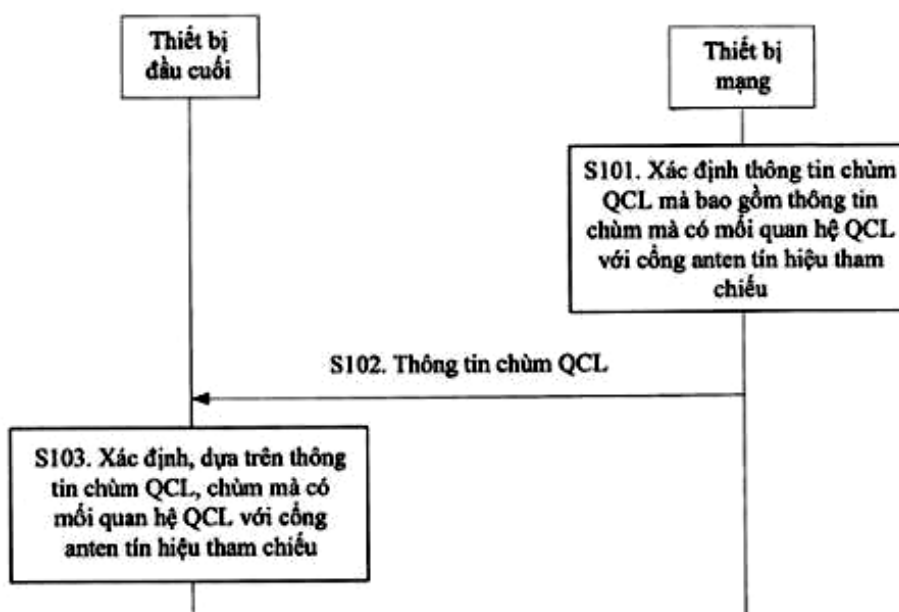
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WANG, Ting (CN); DOU, Shengyue (CN); LI, Yuanjie (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

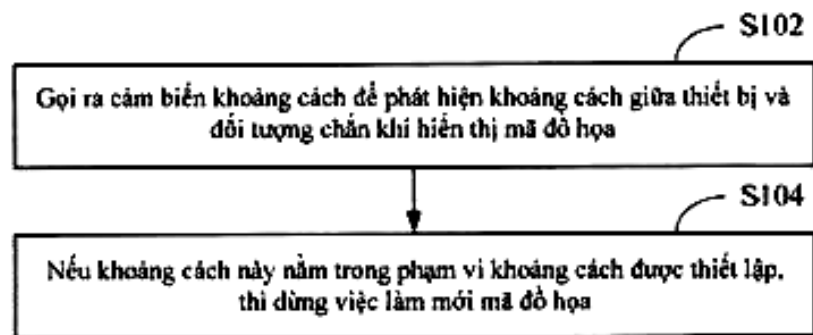
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CHỨA CHƯƠNG TRÌNH, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ đọc được bằng máy tính. Thông tin chùm vị trí giả đồng nhất (QCL - Quasi co-location) được xác định. Thông tin chùm QCL bao gồm thông tin chùm mà có mối quan hệ QCL với cổng anten tín hiệu tham chiếu. Thông tin chùm QCL được gửi. Thiết bị đầu cuối thu thông tin chùm QCL. Thông tin chùm QCL bao gồm thông tin chùm mà có mối quan hệ QCL với cổng anten tín hiệu tham chiếu. Thiết bị đầu cuối xác định, dựa trên thông tin chùm mà được bao gồm trong thông tin chùm QCL và có mối quan hệ QCL với cổng anten tín hiệu tham chiếu, chùm mà có mối quan hệ QCL với cổng anten tín hiệu tham chiếu.



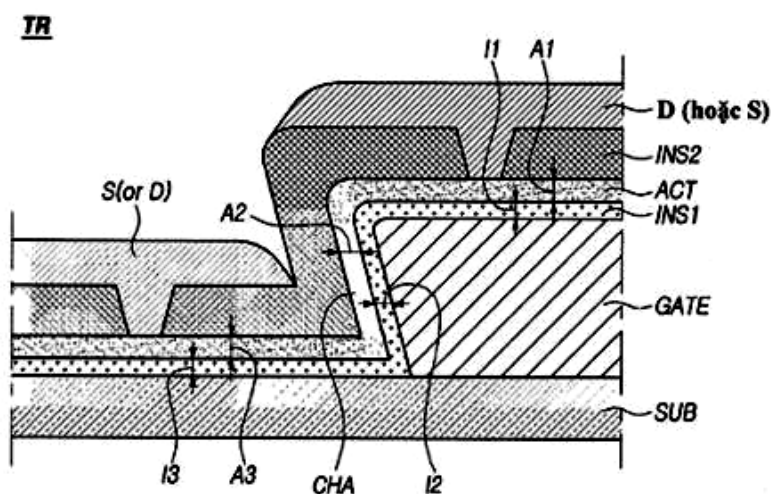
- (11) **1-0037826 B** (15) 06/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
(21) 1-2019-04954 (85) 10/09/2019
(22) 29/06/2018 (86) PCT/CN2018/093792 29/06/2018
(30) 201710533338.7 03/07/2017 CN (87) WO2019/007289 10/01/2019
(51) **G06K 7/10**
(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands
(72) SHEN, Lingnan (CN); QI, Jie (CN); CHEN, Ge (CN); JIN, Huifeng (CN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THỰC HIỆN MÃ ĐỒ HỌA ĐỘNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH KHÔNG CHUYỂN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị thực hiện mã đồ họa động. Phương pháp này bao gồm các bước: gọi ra cảm biến khoảng cách để phát hiện khoảng cách giữa thiết bị và đối tượng chắn khi hiển thị mã đồ họa; và nếu khoảng cách này nằm trong phạm vi khoảng cách thiết đặt, thì dừng việc làm mới mã đồ họa.



- (11) **1-0037827 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
 (21) 1-2019-05307
 (22) 27/09/2019
 (30) 10-2018-0141298 16/11/2018 KR
 (51) **H01L 51/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) SangYun SUNG (KR); SeHee PARK (KR); Jiyong NOH (KR); InTak CHO (KR);
 PilSang YUN (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **TRANZITO CÓ CẤU TRÚC THẲNG ĐỨNG VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

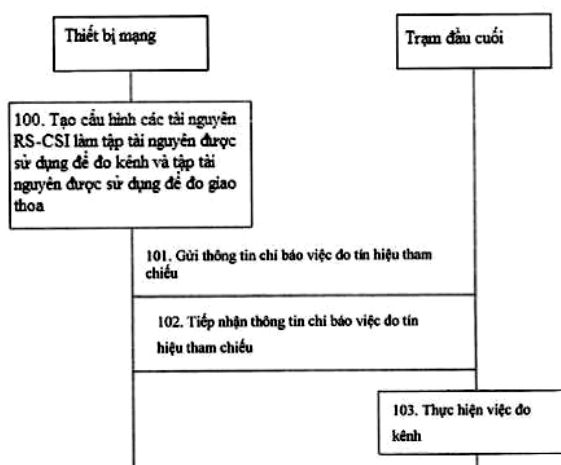
- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử có thể chứa panen; mạch điều vận được định cấu hình để điều vận panen; và tranzito được bố trí trong panen, tranzito chứa: điện cực cổng được bố trí trên đế, màng cách ly thứ nhất được bố trí trên điện cực cổng, lớp hoạt động được bố trí trên màng cách ly thứ nhất, lớp hoạt động chứa: phần thứ nhất của lớp hoạt động chùng lán với bề mặt bên trên của điện cực cổng, phần thứ hai của lớp hoạt động mở rộng từ phần thứ nhất, đang được bố trí dọc theo bề mặt bên của điện cực cổng và chứa vùng kênh, và phần thứ ba của lớp hoạt động mở rộng từ phần thứ hai của lớp hoạt động, phần thứ ba của lớp hoạt động đang được bố trí trên phần của màng cách ly thứ nhất không chùng lán với điện cực cổng, màng cách ly thứ hai được bố trí trên lớp hoạt động, điện cực thứ nhất được bố trí trên màng cách ly thứ hai, điện cực thứ nhất đang được kết nối điện tới phần thứ nhất của lớp hoạt động, và điện cực thứ hai được bố trí trên màng cách ly thứ hai, điện cực thứ hai đang được kết nối điện tới phần thứ ba của lớp hoạt động. Sáng chế cũng đề cập tới tranzito có cấu trúc thẳng đứng.



- (11) **1-0037828 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 08/11/2022 382A
- (21) 1-2019-05434 (85) 03/10/2019
- (22) 03/04/2018 (86) PCT/EP2018/058480 03/04/2018
- (30) 62/483,007 07/04/2017 US (87) WO2018/185094 A1 11/10/2018
17171373.8 16/05/2017 EP
- (51) **C09D 133/06**; C09D 4/06; C09D 133/02
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.** (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
- (72) WOJTALEWICZ, Jennifer (US); POLYKARPOV, Alexander (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ CHỨA POLYME CÓ NHÓM CHỨC HYDROXYPHENYL VÀ POLYME LATEC, NỀN VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NỀN ĐƯỢC PHỦ CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm phủ bao gồm polyme có nhóm chức hydroxyphenyl, polyme latec, chất liên kết ngang, và một hoặc nhiều dung môi, và tùy ý có thêm chất phân tán, chất bôi trơn và/hoặc một hoặc nhiều chất màu. Sáng chế còn đề xuất nền và phương pháp tạo ra nền được phủ lớp chế phẩm phủ này. Trong một số phương án, chế phẩm có thể được sử dụng để phủ nền chẳng hạn như lon và bao bì khác dùng cho thực phẩm và đồ uống. Chế phẩm phủ theo sáng chế thể hiện các tính chất ẩm mùi thuận lợi.

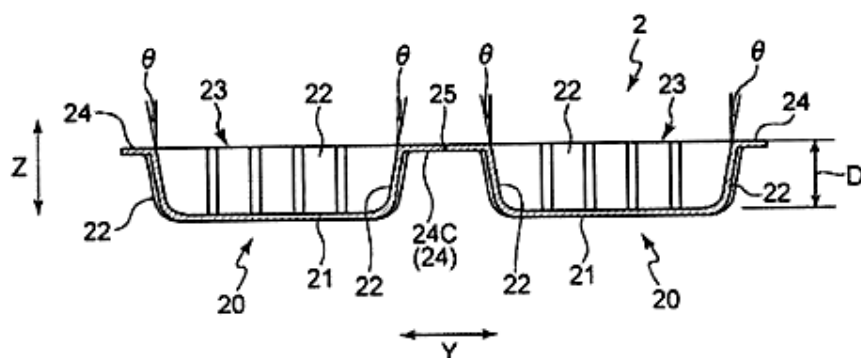
- (11) **1-0037829 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-04769 (85) 29/08/2019
 (22) 22/06/2018 (86) PCT/CN2018/092380 22/06/2018
 (30) 201711147992.0 17/11/2017 CN (87) WO2019/095692 23/05/2019
 (51) **H04W 24/10; H04L 5/00**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) HAN, Wei (CN); LIANG, Jinyao (CN); ZHANG, Ruiqi (CN); WANG, Ting (CN);
 JIN, Huangping (CN); DOU, Shengyue (CN); LI, Yuanjie (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO TÍN HIỆU THAM CHIẾU THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, TRẠM ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÀI NGUYÊN TÍN HIỆU THAM CHIẾU THÔNG TIN TRẠNG THÁI KÊNH, VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế này đề cập đến thiết bị mạng tạo cấu hình các tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (Channel State Information-Reference Signal resource, CSI-RS resource) làm tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh và tập tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa, và cung cấp các phép tương ứng giữa tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh và tập tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa. Theo một phương án thực hiện khác, đối với tập tài nguyên CSI-RS, thiết bị mạng tạo cấu hình việc các tài nguyên trong tập tài nguyên CSI-RS gồm cả tài nguyên được sử dụng để đo kênh lẫn tài nguyên được sử dụng để đo giao thoa. Thiết bị mạng gửi thông tin chỉ báo việc đo tín hiệu tham chiếu đến trạm đầu cuối để chỉ báo tập tài nguyên được sử dụng để đo kênh hoặc tài nguyên nào được sử dụng để đo kênh và tài nguyên nào được sử dụng để đo giao thoa trong tập. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp đo tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh, trạm đầu cuối, phương pháp chỉ báo tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh, phương pháp chỉ báo việc đo tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh.



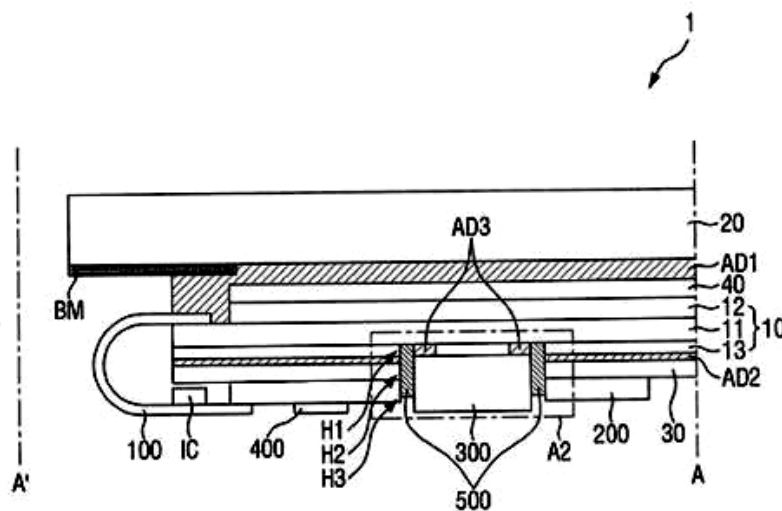
- (11) **1-0037830 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/05/2019 374A
 (21) 1-2019-00134 (85) 09/01/2019
 (22) 30/06/2017 (86) PCT/JP2017/024131 30/06/2017
 (30) 2016-152094 02/08/2016 JP (87) WO2018/025548 A1 08/02/2018
 (51) *A23L 3/365; B65D 81/34*
 (73) **NISSHIN SEIFUN WELNA INC.** (JP)
 25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441 Japan
 (72) NAKAI, Tomoe (JP); TORII, Akira (JP); KAWATA, Kanako (JP); MIYA, Youichirou (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **SẢN PHẨM THỰC PHẨM ĐÔNG LẠNH ĐƯỢC ĐÓNG GÓI**

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm thực phẩm đông lạnh được đóng gói (1) bao gồm thân chính của hộp đựng (2) gồm có hai ngăn (20), (20) và thực phẩm đông lạnh (3) được chứa riêng trong từng ngăn (20). Hai ngăn (20) mỗi ngăn có phần đáy (21), vách ngoài (22), phần mở trên (23), và phần bích (24), và phần mở trên (23) được bịt kín bởi bộ phận nắp (4). Hai ngăn (20), (20) được kết hợp theo cách có thể tách rời qua phần bích (24C) nằm giữa các phần mở trên (23), (23) và được tạo đối xứng qua phần bích (24C). Vách ngoài (22) được làm nghiêng so với phương vuông góc (Z) sao cho nhíp vách đến vách ở mặt cắt ngang của ngăn (20) tăng dần từ phần đáy (21) đến phần mở trên (23).



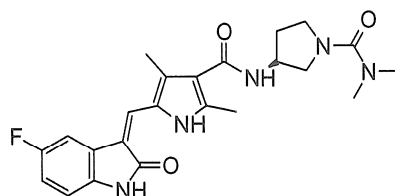
- (11) **1-0037831 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-04184
 (22) 30/07/2019
 (30) 10-2018-0089089 31/07/2018 KR
 (51) **H01L 27/32**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) Ji Young WANG (KR); So Yeon JOO (KR); Hyun Hee LEE (KR); Se Hun PARK (KR); Chang Mo PARK (KR); Jong Man BAE (KR); Hyeon Deuk HWANG (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ CÓ BỘ CẢM BIẾN QUANG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm panen hiển thị có vùng hiển thị và vùng không hiển thị ít nhất một phần bao quanh vùng hiển thị. Tấm đỡ panen được bố trí phía sau panen hiển thị và có lỗ thứ nhất làm lộ ra vùng hiển thị của panen hiển thị. Bộ cảm biến quang được bố trí nằm trong lỗ thứ nhất. Phần chặn ánh sáng thứ nhất được bố trí trong vùng trống màn ở giữa tấm đỡ panen và bộ cảm biến quang, nằm trong lỗ thứ nhất.

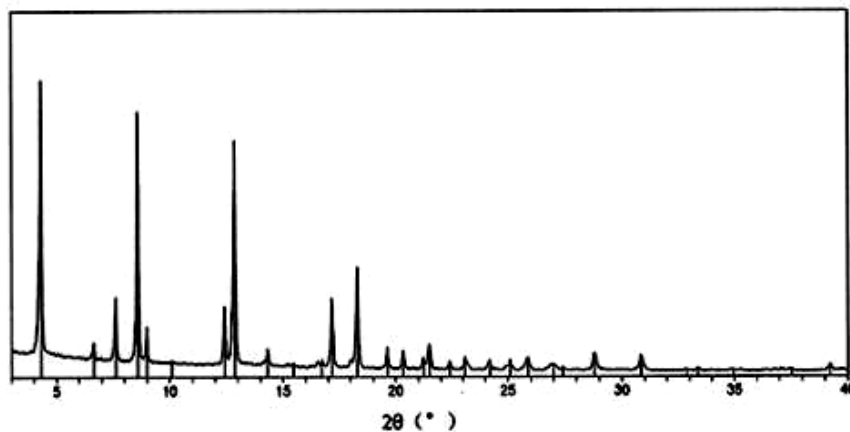


- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037832 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-01398 | | (85) 20/03/2019 | |
| (22) 29/09/2017 | | (86) PCT/CN2017/104506 | 29/09/2017 |
| (30) 201610866253.6 | 29/09/2016 | CN (87) WO2018/059556 | 05/04/2018 |
| (51) C07D 403/14; A61K 31/404; A61P 35/00 | | | |
| (73) EQUINOX SCIENCES, LLC. (US)
2711 Centerville Road, Suite400 Wilmington, Delaware 19808, United States of America | | | |
| (72) LIANG, Congxin (CN); XIE, Lihua (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH ASL LAW (ASL LAW CO.,LTD) | | | |
| (54) HỢP CHẤT ỨC CHẾ KINAZA DẠNG TINH THỂ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY | | | |

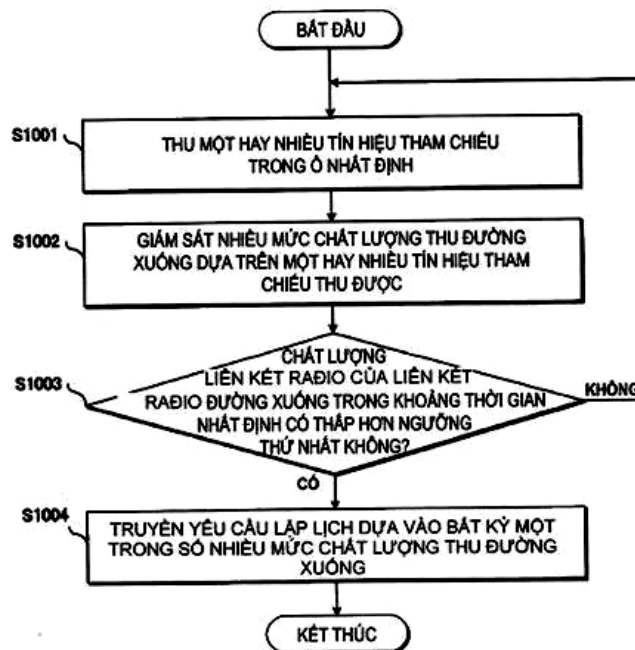
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức I dạng tinh thể và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất theo công thức I theo sáng chế như được thể hiện trong Công thức I, trong đó dạng tinh thể có thể là dạng tinh thể 1, dạng tinh thể 2, dạng tinh thể 3, dạng tinh thể 5, dạng tinh thể 6 hoặc dạng tinh thể 7. Tất cả hợp chất có công thức I dạng tinh thể theo sáng chế có độ ổn định tinh thể tốt và ổn định hóa học và giảm độ tinh khiết của thành phần chính của chúng dưới 2%. Phương pháp điều chế theo sáng chế có thể được sử dụng để tạo ra dạng tinh thể khác nhau của hợp chất theo công thức I với độ tinh khiết cao, và phù hợp cho sản xuất quy mô lớn.



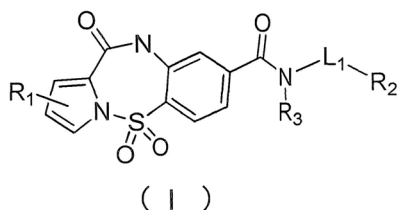
Công thức I



- (11) **1-0037833 B** (15) 06/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03451 (85) 28/06/2019
- (22) 06/12/2017 (86) PCT/JP2017/043844 06/12/2017
- (30) 2016-255321 28/12/2016 JP (87) WO2018/123483 05/07/2018
- (51) **H04W 16/28; H04W 36/06; H04W 36/24; H04W 24/10**
- (73) **1. SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522, Japan
2. FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)
 Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hongkong, China
- (72) TAKAHASHI Hiroki (JP); YAMADA Shohei (JP); TSUBOI Hidekazu (JP); YOKOMAKURA Kazunari (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, THIẾT BỊ TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối bao gồm: bộ phận đo lường được tạo cấu hình để đo chất lượng liên kết radio thứ nhất dựa trên ít nhất một phần trong nhiều tín hiệu tham chiếu và chất lượng liên kết radio thứ hai dựa trên ít nhất một phần trong nhiều tín hiệu tham chiếu trong một ô phục vụ nhất định; và bộ xử lý được tạo cấu hình để kích hoạt báo cáo trong trường hợp chất lượng liên kết radio thứ nhất và chất lượng liên kết radio thứ hai thỏa mãn điều kiện cho trước.



- (11) **1-0037834 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-05183 (85) 23/09/2019
 (22) 09/02/2018 (86) PCT/CN2018/075995 09/02/2018
 (30) 201710100309.1 23/02/2017 CN (87) WO2018/153285 30/08/2018
 201710648155.X 01/08/2017 CN
 201810008592.X 04/01/2018 CN
 (51) **C07D 487/00; A61K 31/395; A61P 1/16; A61K 31/33; A61K 31/40**
 (73) **FUJIAN AKEYLINK BIOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 2F, Comprehensive Office Building, Building 1-7, Fuyuan Industrial Zone, Zherong
 County Ningde, Fujian 355300, China
 (72) HE, Haiying (CN); WANG, Jing (CN); JIANG, Zhigan (CN); YANG, Yaxun (CN);
 SHAO, Peng (CN); ZHANG, Chen (CN); LI, Jian (US); CHEN, Shuhui (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT BA VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I), chất hỗ biến của nó hoặc muối dược
 dụng của nó. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037835 B | (15) 06/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-01443 | | (85) 22/03/2019 | |
| (22) 24/08/2016 | | (86) PCT/EP2016/069983 | 24/08/2016 |
| | | (87) WO2018/036623 | 01/03/2018 |

(51) **B01J 19/00; B01J 19/24**

(73) **HYDRO INTELLIGENCE WATER GMBH (DE)**

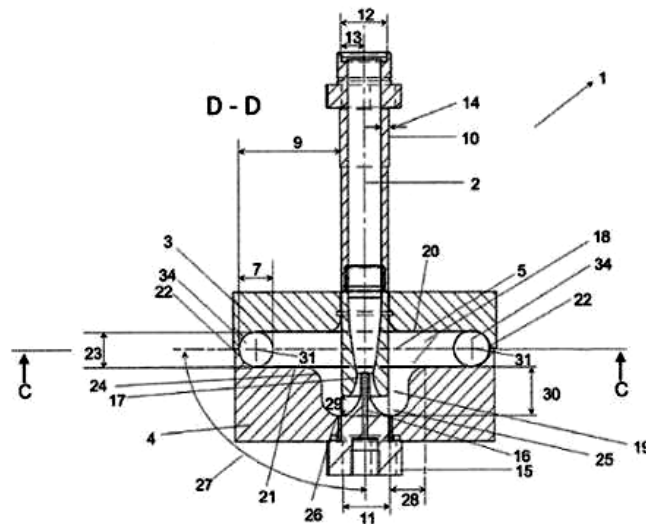
Hellbachstr. 105, 45661 Recklinghausen, Germany

(72) LEHMANN, Jörg (DE); LINDEN, Olaf (DE)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

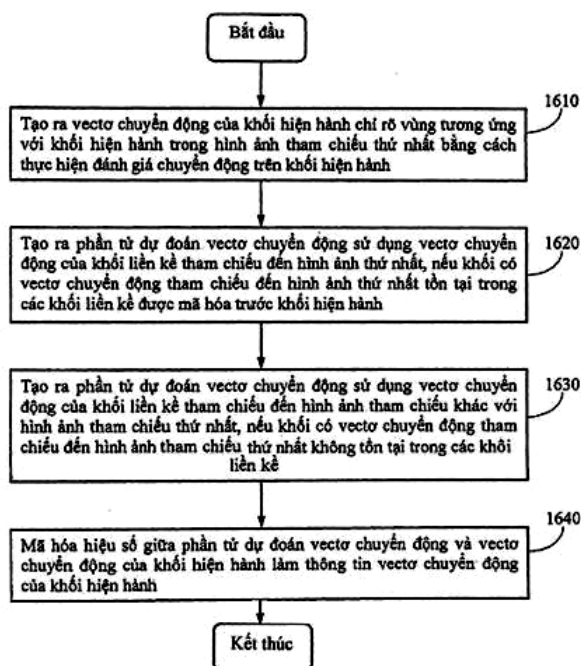
(54) **THIẾT BỊ TẠO RA ÍT NHẤT MỘT DÒNG XOÁY CHẤT LƯU ĐƯỢC DẪN HƯỚNG VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị ở dạng phương tiện phản ứng động lực dòng chảy để tiếp nhận chất lưu để tạo ra ít nhất một dòng xoáy chất lưu được dẫn hướng. Theo sáng chế, xử lý động học dòng chất lỏng nghĩa là việc tạo ra năng lượng tối ưu của ít nhất một dòng xoáy quay cùng với sự lộn của ít nhất một dòng xoáy và làm nổi tung các thành phần hữu cơ hòa tan trong chất lưu bằng áp lực tế bào trong (sức trương). Dòng xoáy dẫn hướng được xử lý, được làm sạch và được khử trùng trong phương tiện phản ứng theo sáng chế. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp vận hành thiết bị này.



- (11) **1-0037836 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2015 331A
 (21) 1-2015-01711 (85) 06/02/2013
 (22) 08/07/2011 (86) PCT/KR2011/005032 08/07/2011
 (30) 61/362,809 09/07/2010 US (87) WO2012/005549 12/01/2012
 10-2011-0019100 03/03/2011 KR
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
 (62) 1-2013-00422
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 443-742, Republic of Korea
 (72) LEE, Tammy (US); SEREGIN, Vadim (RU)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã hình ảnh, thiết bị này bao gồm: bộ trích xuất thông tin mà thu chế độ dự báo của khối hiện thời và thông tin dự báo vectơ động đối với thông tin dự báo vectơ động của khối hiện thời từ dòng bit; và bộ giải mã dữ liệu ảnh mà, khi chế độ dự báo của khối hiện thời là chế độ dự báo liên kết, sẽ thu các ứng viên thông tin dự báo vectơ động của khối hiện thời bằng cách sử dụng ít nhất một vectơ động của các khối lân cận liền kề với khối hiện thời, thu thông tin dự báo vectơ động của khối hiện thời trong số các ứng viên thông tin dự báo vectơ động trên cơ sở thông tin dự báo vectơ động thu được từ dòng bit, và phục hồi vectơ động của khối hiện thời trên cơ sở thông tin dự báo vectơ động và vectơ động khác.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037837 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00145 | | (85) 09/01/2019 | |
| (22) 12/06/2017 | | (86) PCT/FI2017/050433 | 12/06/2017 |
| (30) 16176705.8 | 28/06/2016 | EP (87) WO2018/002419 | 04/01/2018 |

(51) **G06T 19/00**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

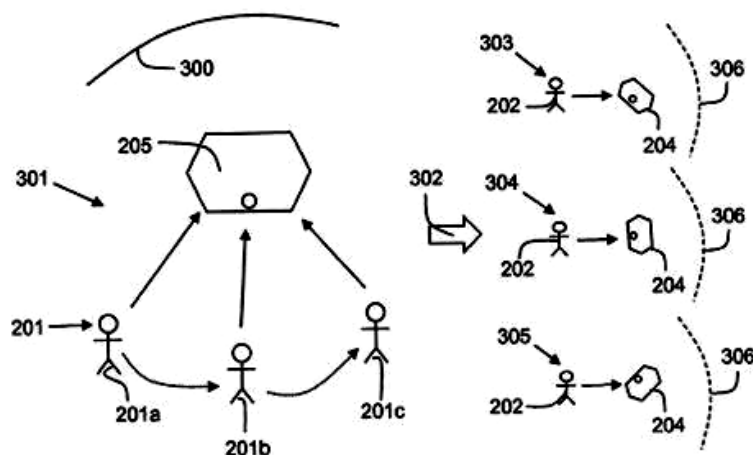
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) WANG, Tinghui (CN); FAN, Lixin (CN); YOU, Yu (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

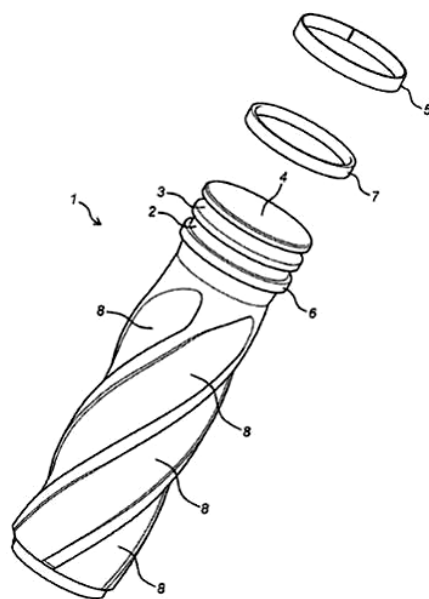
(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CHIA SẼ CÁC ĐỐI TƯỢNG QUAN TÂM**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị để chia sẻ các đối tượng quan tâm. Thiết bị này được tạo cấu hình để, đối với nội dung thực tế ảo thứ nhất và thứ hai, mỗi nội dung này được tạo cấu hình để tạo ra hình ảnh cho không gian thực tế ảo thứ nhất và thứ hai tương ứng để nhìn trong thực tế ảo; và dựa vào thông tin trải nghiệm nhìn của người dùng thứ nhất xác định hình dạng của đối tượng quan tâm mà xuất hiện trong nội dung thực tế ảo thứ nhất như khi được nhìn, trong thực tế ảo, bởi người dùng thứ nhất, và xác định điểm nhìn thay đổi theo thời gian từ đó người dùng thứ nhất nhìn được đối tượng quan tâm; hiển thị cho người dùng thứ hai, người dùng thứ hai được cung cấp hình chiếu thực tế ảo của nội dung thực tế ảo thứ hai, hình ảnh của đối tượng quan tâm được xếp chồng vào không gian thực tế ảo của nội dung thực tế ảo thứ hai sao cho người dùng thứ hai có thể chứng kiến đối tượng quan tâm, trong khi xem nội dung thực tế ảo thứ hai như khi đối tượng này được nhìn bởi người dùng thứ nhất.



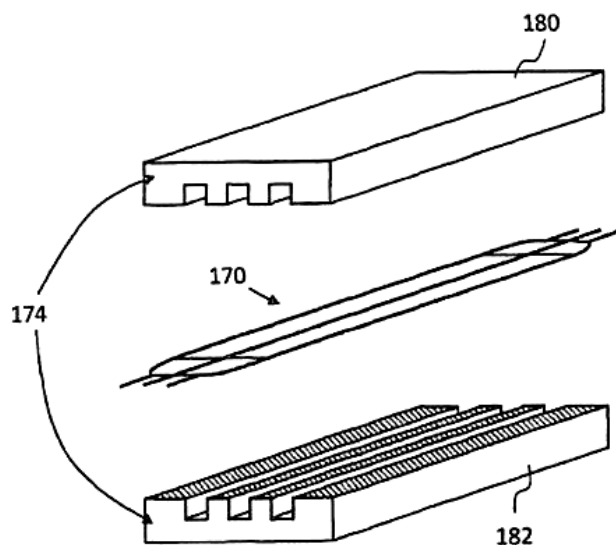
- | | | | |
|---|-----------------------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037838 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05050 | | (85) 16/09/2019 | |
| (22) 08/03/2018 | | (86) PCT/NL2018/050142 | 08/03/2018 |
| (30) 2018533 | 16/03/2017 | NL | (87) WO2018/169388 |
| (51) B29C 45/58; B29C 45/02 | | | 20/09/2018 |
| (73) BESI NETHERLANDS B.V. (NL) | | | |
| | Ratio 6 6921 RW Duiven (NL) | | |
| (72) GAL, Wilhelmus Gerardus Jozef (NL) | | | |
| (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW) | | | |
| (54) PÍT TÔNG ĐỂ CẤP LIỆU ĐÓNG GÓI VÀO LÒNG KHUÔN, BỘ DỤNG CỤ ĐỂ LẮP RÁP PÍT TÔNG, THIẾT BỊ ĐÓNG GÓI CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ CÓ CHỨA PÍT TÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP LIỆU ĐÓNG GÓI VÀO LÒNG KHUÔN SỬ DỤNG PÍT TÔNG NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến pit tông để cấp vật liệu đóng gói vào lòng khuôn, bao gồm rãnh thứ nhất và thứ hai khép kín lõm vào và bao quanh vỏ xi lanh của pit tông, trong đó rãnh thứ hai được bố trí giữa rãnh thứ nhất và mặt đầu của pit tông để được hướng vào vật liệu đóng gói. Rãnh thứ nhất được bố trí dụng cụ cạo, sao cho dụng cụ cạo nhô ra ít nhất một phần trên bề mặt chu vi bên ngoài và, tùy chọn, rãnh thứ hai được bố trí vòng đệm bịt kín. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ dụng cụ để lắp ráp pit tông, thiết bị để đóng gói các linh kiện điện tử được gắn trên giá đỡ bao gồm pit tông theo sáng chế và phương pháp cấp vật liệu đóng gói vào lòng khuôn sử dụng pit tông theo sáng chế.

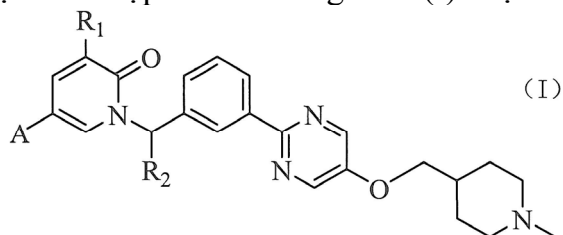


- (11) **1-0037839 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/05/2019 374A
 (21) 1-2019-00671 (85) 11/02/2019
 (22) 11/07/2017 (86) PCT/GB2017/000106 11/07/2017
 (30) 1612032.1 11/07/2016 GB (87) WO2018/011535 18/01/2018
 (51) **H01F 21/12; H01F 27/28; H01F 19/04**
 (73) **UWB X LIMITED (GB)**
 The Barn, 173 Church Road, Northfield, Birmingham, B31 2LX, United Kingdom
 (72) LACEY, Glenn Richard (GB); ACKLAND, Andrew Stephen (GB)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **MÁY BIẾN ÁP CÁCH LY, HỆ THỐNG MÁY BIẾN ÁP, PHƯƠNG PHÁP CÁCH LY ĐIỆN MỘT CHIỀU VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BIẾN ÁP CÁCH LY**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy biến áp truyền tải cách ly (ITLT) dùng để sử dụng trong hệ thống truyền thông dữ liệu, máy biến áp bao gồm: đế phẳng tương đối được làm từ vật liệu cách điện có bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối ngược nhau; công thứ nhất hình thành từ hai cực riêng biệt được tạo ra ở phần thứ nhất của đế; công thứ hai hình thành từ hai cực riêng biệt được tạo ra ở phần thứ hai của đế; dây dẫn thứ nhất nối nối tiếp với công thứ nhất và được bố trí dưới dạng vòng đơn; dây dẫn thứ hai được cách điện với dây dẫn thứ nhất và được nối nối tiếp với công thứ hai, dây dẫn thứ hai được bố trí dưới dạng vòng đơn quấn theo hướng ngược lại so với dây dẫn thứ nhất; trong đó công thứ nhất và công thứ hai được tạo ra trên bề mặt đế; và lõi được bố trí nằm giữa công thứ nhất và công thứ hai để bao bọc phần lớn dây dẫn thứ nhất và dây dẫn thứ hai. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống máy biến áp, phương pháp cách ly điện một chiều và phương pháp sản xuất biến áp cách ly.



- (11) **1-0037840 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-02764 (85) 27/05/2019
 (22) 27/10/2017 (86) PCT/CN2017/107964 27/10/2017
 (30) 201610954377.X 27/10/2016 CN (87) WO2018/077227 03/05/2018
 (51) **C07D 213/00; A61K 31/4412; A61K 31/444; A61K 31/505; A61P 35/00; A61K 31/435; C07D 401/00; C07D 401/14; C07D 403/14; C07D 413/14; C07D 417/14**
 (73) **FUJIAN AKEYLINK BIOTECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 2F, Comprehensive Office Building, Building 1-7, Fuyuan Industrial Zone, Zherong County Ningde, Fujian 355300, China
 (72) XU, Xiongbin (CN); LI, Gang (CN); DING, Charles Z. (US); HU, Lihong (CN); HU, Guoping (CN); LI, Jian (US); CHEN, Shuhui (US); CHI, Zhigang (CN); WANG, Kun (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT PYRIDON DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ C-MET VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyridon dùng làm chất ức chế c-Met, và được bộc lộ cụ thể là hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037841 B | | (15) 06/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04637 | | (85) 21/08/2019 | |
| (22) 22/01/2018 | | (86) PCT/CN2018/073640 | 22/01/2018 |
| (30) 201710054224.4 | 22/01/2017 CN | (87) WO2018/133866 | 26/07/2018 |

(51) **C07D 471/04**

(73) **FUJIAN AKEYLINK BIOTECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)

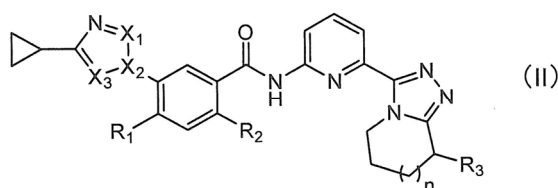
2F, Comprehensive Office Building, Building 1-7, Fuyuan Industrial Zone, Zherong County Ningde, Fujian 355300, China

(72) WU, Chengde (CN); YU, Tao (CN); LI, Ning (CN); CHEN, Shuhui (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

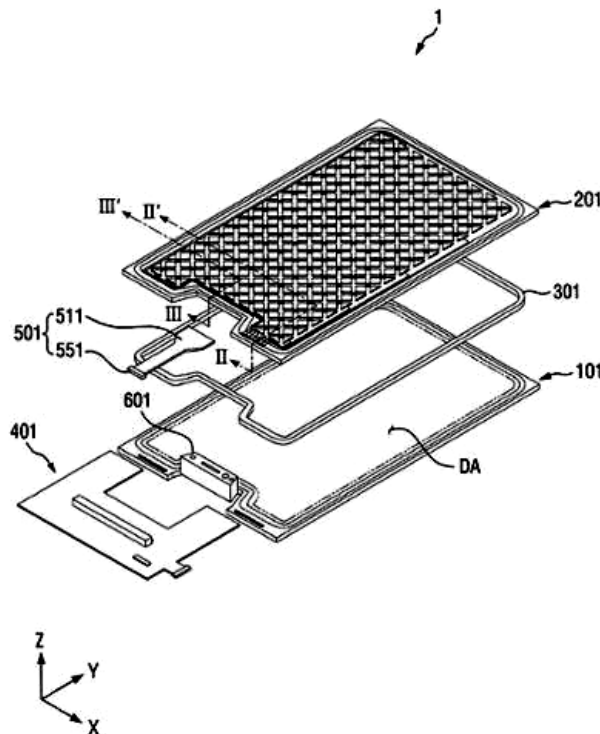
(54) **HỢP CHẤT PYRIDIN LÀM CHẤT ỨC CHẾ KINAZA ĐIỀU HÒA TÍN HIỆU CHẾT TẾ BÀO THEO CHƯƠNG TRÌNH 1 (ASK1) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (II), chất hỗ biến hoặc muối dược dụng của nó. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.



- (11) **1-0037842 B** (15) 06/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2019-01309
 (22) 14/03/2019
 (30) 10-2018-0034076 23/03/2018 KR
 (51) **H01L 51/10**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) Min Soo KIM (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ HIỂN THỊ CÓ CHI TIẾT BỊ KÍN ĐƯỢC TẠO HÌNH DẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ hiển thị bao gồm lớp nền thứ nhất gồm có phần tử phát sáng. Lớp nền thứ hai được bố trí trên lớp nền thứ nhất. Chi tiết bị kín được bố trí giữa lớp nền thứ nhất và lớp nền thứ hai. Chi tiết bị kín ghép nối lớp nền thứ nhất với lớp nền thứ hai. Chi tiết bị kín này gồm có phần thẳng thứ nhất kéo dài theo hướng thứ nhất và phần thẳng thứ hai kéo dài theo hướng thứ hai khác với hướng thứ nhất. Độ rộng tối đa của phần thẳng thứ nhất lớn hơn độ rộng tối đa của phần thẳng thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037843 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-00533 | | (85) 29/01/2019 | |
| (22) 04/01/2018 | | (86) PCT/CN2018/071272 | 04/01/2018 |
| (30) 201710007683.7 | 05/01/2017 CN | (87) WO2018/127066 | 12/07/2018 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

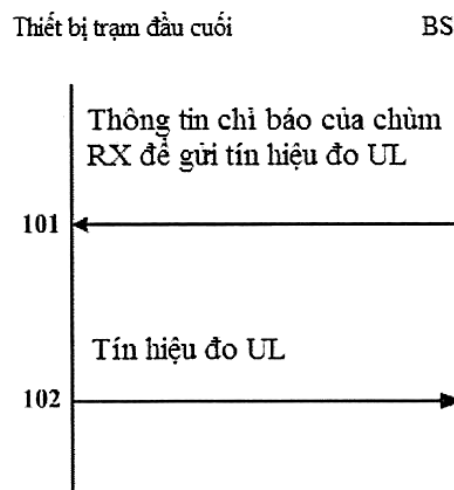
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) TANG, Xiaoyong (CN); ZHANG, Xi (CN); LI, You (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

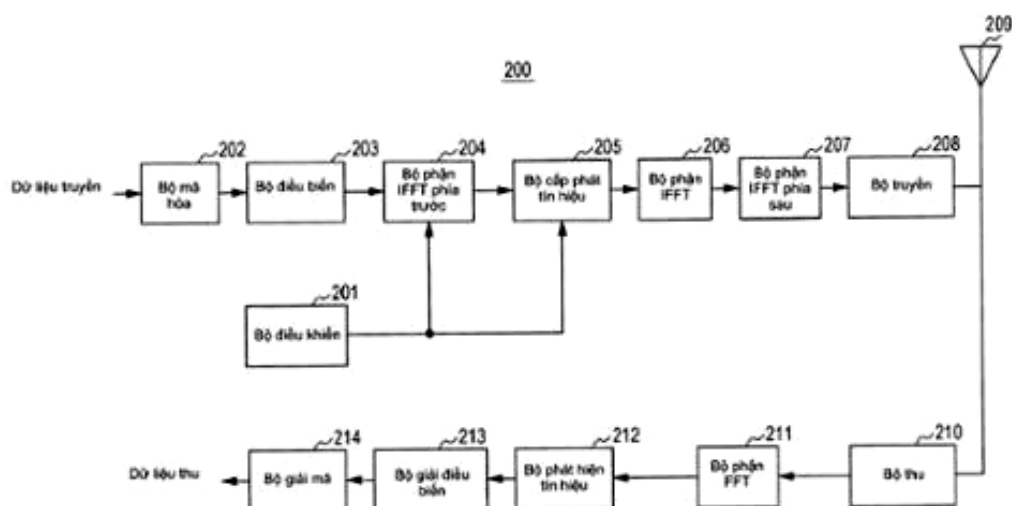
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO TÍN HIỆU ĐO LIÊN KẾT LÊN VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chỉ báo tín hiệu đo liên kết lên (uplink - UL) và thiết bị truyền thông. Phương pháp gồm các bước: tiếp nhận, bởi thiết bị đầu cuối, báo hiệu được gửi bởi thiết bị mạng, trong đó báo hiệu mang thông tin chỉ báo chỉ báo chùm truyền để gửi tín hiệu đo UL bởi thiết bị đầu cuối; và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, tín hiệu đo UL đến thiết bị mạng dựa trên thông tin chỉ báo bằng cách sử dụng chùm truyền tương ứng. Ở phương pháp, do thiết bị đầu cuối nhận thông tin chỉ báo chỉ báo chùm truyền để gửi tín hiệu đo UL bởi thiết bị đầu cuối, thiết bị đầu cuối có thể gửi tín hiệu đo UL bằng cách sử dụng chùm truyền tương ứng, sao cho thiết bị mạng thực hiện đo tín hiệu UL dựa trên chùm.



- (11) **1-0037844 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-00690 (85) 12/02/2019
 (22) 26/09/2017 (86) PCT/JP2017/034615 26/09/2017
 (30) 2016-218899 09/11/2016 JP (87) WO2018/088043 17/05/2018
 (51) **H04W 72/12; H04W 28/18; H04W 72/04**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)**
 20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.
 (72) Tetsuya YAMAMOTO (JP); Hidetoshi SUZUKI (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối, trạm gốc và phương pháp truyền thông. Trong thiết bị đầu cuối (200), bộ phận IFFT phía trước (204) tạo ra dạng sóng tín hiệu cho việc truyền đa sóng mang (Orthogonal Frequency Division Multiplexing, viết tắt là OFDM) hoặc việc truyền sóng mang đơn (Discrete Fourier Transform-spread-OFDM, viết tắt là DFT-s-OFDM) ở đường lên. Bộ truyền (208) truyền tín hiệu với dạng sóng tín hiệu được tạo ra nhờ sử dụng khối tài nguyên (PRB) được cấp phát tới thiết bị đầu cuối (200). Theo quy trình này, sự giới hạn được đặt vào số lượng của các khối tài nguyên mà bộ phận IFFT phía trước (204) được phép tạo ra dạng sóng tín hiệu cho việc truyền sóng mang đơn. Nhờ đó, có thể chuyển đổi một cách hữu hiệu giữa OFDM và DFT-s-OFDM trong việc tạo dạng sóng tín hiệu.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037845 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2019 | 375A |
| (21) 1-2019-01319 | | (85) 15/03/2019 | |
| (22) 09/08/2017 | | (86) PCT/CN2017/096654 | 09/08/2017 |
| (30) 201610825091.1 | 14/09/2016 CN | (87) WO2018/049951 | 22/03/2018 |

(51) **H04L 1/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

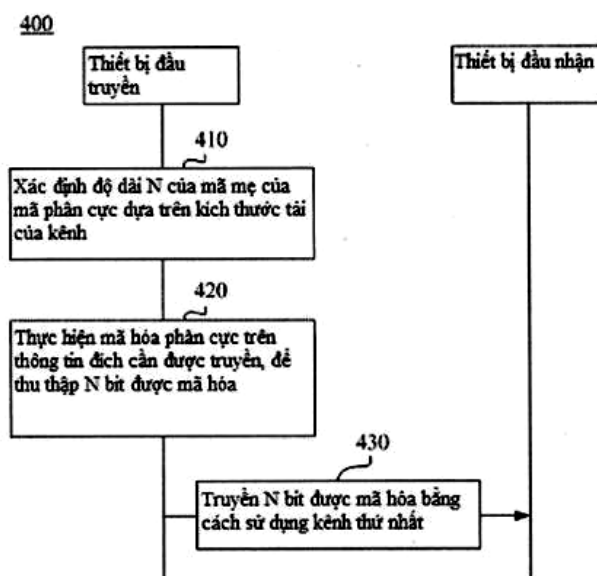
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Rong (CN); QIAO, Yunfei (CN); ZHANG, Huazi (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

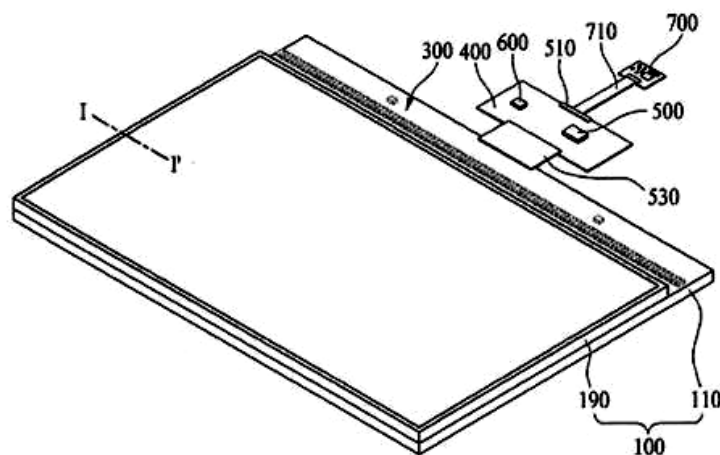
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN, THIẾT BỊ ĐẦU TRUYỀN, VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin, thiết bị đầu truyền, thiết bị đầu nhận, và vật lưu trữ máy tính đọc được. Phương pháp gồm: xác định độ dài N của mã mẹ của mã phân cực dựa trên kích thước tải của kênh thứ nhất, trong đó kích thước tải của kênh thứ nhất là N bit, N là 2^n , và n là số nguyên dương; thực hiện mã hóa phân cực trên thông tin đích cần được truyền, để thu thập N bit được mã hóa; và truyền N bit được mã hóa bằng cách sử dụng kênh thứ nhất. Theo các phương án thực hiện sáng chế, do số lượng bit được mã hóa thu được sau khi mã hóa phân cực bằng kích thước tải của kênh, quá trình so khớp tốc độ không được yêu cầu khi N bit được mã hóa được truyền bằng cách sử dụng kênh thứ nhất. Điều này giảm các chi phí bổ sung mã hóa của kênh. Ngoài ra, do so khớp tốc độ không được yêu cầu, độ phức tạp và độ trễ mã hóa kênh bị giảm đáng kể, và tổn hao hiệu năng gây ra bởi hoạt động so khớp tốc độ được tránh.



- (11) **1-0037846 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2018-05819
 (22) 21/12/2018
 (30) 10-2017-0184770 29/12/2017 KR
 (51) **H01L 27/32; H01L 51/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Kyung-Rok Kim (KR); Taegung Kim (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hiển thị có sự tạo kết cấu được đơn giản hóa. Thiết bị hiển thị bao gồm nền bao gồm vùng hiển thị bao gồm nhiều vùng điểm ảnh được xác định theo hướng thứ nhất và hướng thứ hai giao với hướng thứ nhất và vùng không hiển thị bao quanh vùng hiển thị, nhiều điểm ảnh mà mỗi trong số chúng bao gồm chip điều khiển điểm ảnh được cung cấp trong vùng điểm ảnh tương ứng trong số nhiều vùng điểm ảnh của nền và phần phát sáng được kết nối với chip điều khiển điểm ảnh, nhiều đường chuyển dữ liệu điểm ảnh chuyển theo cách tuần tự dữ liệu điểm ảnh số đến các chip điều khiển điểm ảnh của các điểm ảnh được sắp đặt theo hướng thứ nhất, và nhiều đường chuyển đồng hồ chuyển theo cách tuần tự đồng hồ tham chiếu đến các chip điều khiển điểm ảnh của các điểm ảnh được sắp đặt theo hướng thứ nhất. Chip điều khiển điểm ảnh cho phép phần phát sáng phát ánh sáng, dựa trên dữ liệu điểm ảnh số và đồng hồ tham chiếu được đưa vào đó.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037847 B | (15) 07/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06661 | (85) 27/11/2019 | | |
| (22) 02/05/2017 | (86) PCT/JP2017/017300 | | 02/05/2017 |
| | (87) WO2018/203401 | | 08/11/2018 |

(51) **H04W 74/08; H04W 72/12**

(73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**

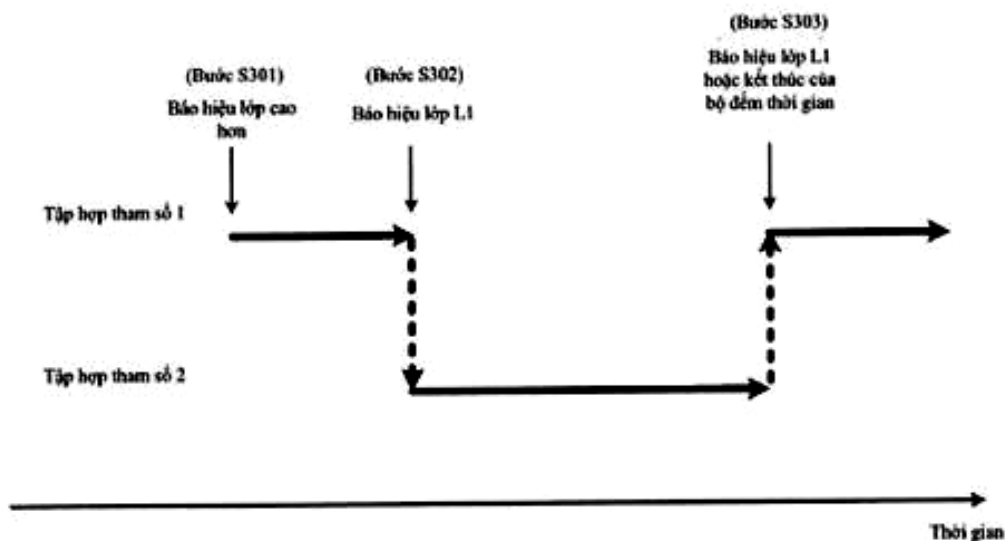
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

(72) TAKEDA, Kazuki (JP); NAGATA, Satoshi (JP); WANG, Lihui (CN); HOU, Xiaolin (CN)

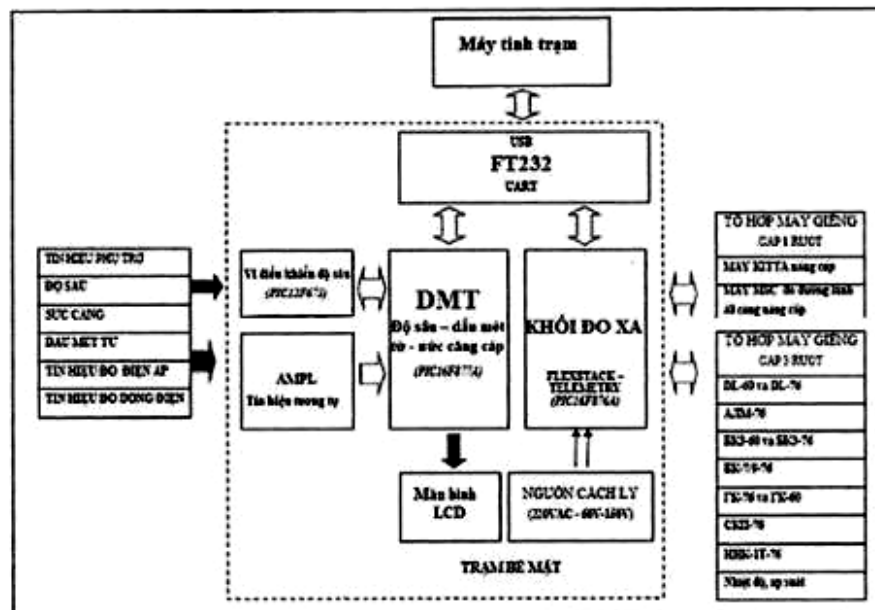
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO, TRẠM GỐC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG RADIO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông radio. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ truyền mà thực hiện việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), trong đó dữ liệu UL được truyền mà không có chỉ báo truyền đường lên (UL) từ trạm gốc radio; và bộ điều khiển mà điều khiển việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL) dựa trên cấu hình của việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL), mà được xác định dựa trên báo hiệu lớp vật lý. Theo một khía cạnh của sáng chế, ngay cả khi việc truyền trao quyền tự do đường lên (UL) được thực hiện, việc suy giảm về lưu lượng truyền thông và loại tương tự có thể được làm giảm.



- (11) **1-0037848 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2020-07683
 (22) 31/12/2020
 (51) **G01V 3/00; G01V 9/00; E21B 47/00; E21B 49/00**
 (73) **LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)**
 Số 105 Lê Lợi, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
 (72) Nguyễn Xuân Quang (VN); Tạ Tương Hoan (VN); Trần Đại Tính (VN); Lê Mạnh Cường (VN); Vũ Anh Đức (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **TRẠM ĐO ĐỊA VẬT LÝ GIẾNG KHOAN XÁCH TAY**
- (57) Sáng chế đề cập đến trạm đo địa vật lý giếng khoan xách tay bao gồm: trạm bề mặt, khối đo các tín hiệu phụ trợ, tổ hợp máy giếng, và máy tính trạm, trong đó: trạm bề mặt gồm khối đo xa, khối đo độ sâu, khối giao tiếp với máy tính, phần sụn của trạm bề mặt, vi điều khiển, màn hình LCD, khối nguồn nuôi, và khối điều khiển và thu thập dữ liệu, trong đó, khối điều khiển và thu thập dữ liệu được cài đặt phần mềm nhúng để thực hiện xử lý tự động các dữ liệu thu thập được và điều khiển hoạt động của các khối. Trạm đo địa vật lý giếng khoan xách tay theo sáng chế này làm việc với các máy giếng theo giao thức Manchester-2 có thể làm việc độc lập, được xây dựng trên kỹ thuật đa điều khiển nên cho phép thu nhỏ kích thước trạm đo địa vật lý này đến mức bỏ túi, xách tay được kể cả việc cấp nguồn nuôi các máy giếng và đo được đầy đủ các thông tin phụ trợ như độ sâu, tốc độ, sức căng cáp và dầu mét từ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037849 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/04/2020 | 385A |
| (21) 1-2019-05495 | | (85) 07/10/2019 | |
| (22) 03/04/2018 | | (86) PCT/CN2018/081694 | 03/04/2018 |
| (30) 201710235293.5 | 12/04/2017 CN | (87) WO2018/188498 | 18/10/2018 |

(51) **G01G 19/393**

(73) **1. METTLER-TOLEDO (CHANGZHOU) PRECISION INSTRUMENT CO., LTD. (CN)**

No.5 Middle Huashan Road, Xinbei District Changzhou, Jiangsu 213022, China

2. METTLER-TOLEDO (CHANGZHOU) MEASUREMENT TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)

No.111 West Taihu Road, Xinbei District Changzhou, Jiangsu 213125, China

3. METTLER-TOLEDO INTERNATIONAL TRADING (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)

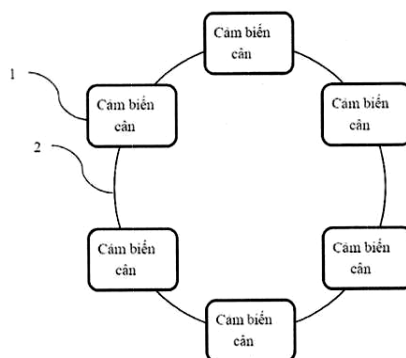
Art C/3 Floor, No.456 Fute Road(N), China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone Shanghai 200131, China

(72) DAI, Feng (CN); TAN, Dake (CN); YANG, Jianqiang (CN); XIE, Guojun (CN); YU, Jinquan (CN); MAO, Wenming (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

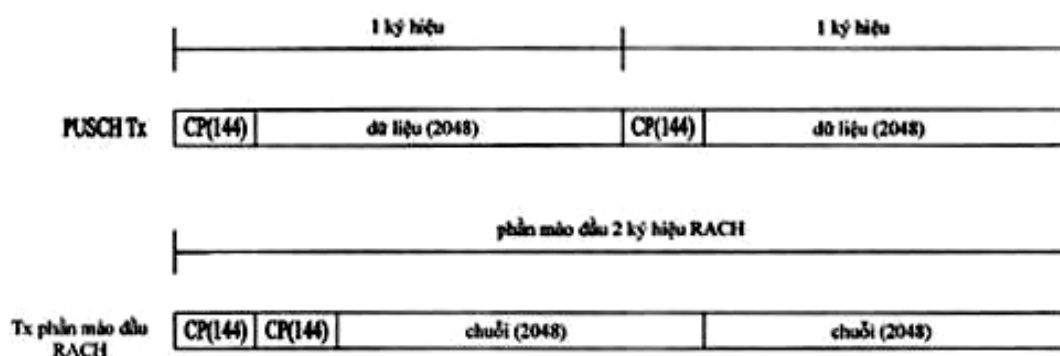
(54) **HỆ THỐNG CÂN VÀ ĐO PHỐI HỢP VÀ HỆ THỐNG ĐỊNH LƯỢNG**

(57) Sáng chế đề cập tới hệ thống cân và đo, bao gồm mạng cảm biến cân được tạo thành bằng cách nối mạng nhiều cảm biến cân (1). Trong mạng cảm biến cân, các tác vụ con mà tác vụ cân được phân tách thành được phân công cho các cảm biến cân (1) khác nhau trong mạng cảm biến cân; và các cảm biến cân (1) thực thi một cách tương ứng và độc lập các tác vụ con được phân công và trao đổi dữ liệu tác vụ thông qua mạng cảm biến cân. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống định lượng, hệ thống này bao gồm một hoặc nhiều hệ thống cân và đo, các hệ thống cân và đo được kết nối theo cách truyền thông với nhau để tạo thành hệ thống định lượng. Hệ thống cân và đo và hệ thống định lượng thực hiện việc xử lý phối hợp tác vụ cân bởi các cảm biến cân nhờ mạng cảm biến cân và phân tách và phân công tác vụ cân và ngoài việc tránh được sự phụ thuộc của hệ thống vào dụng cụ hay máy tính, còn cải thiện mức độ chịu đựng đối với môi trường và giải quyết được sự tắc nghẽn của việc tổng hợp thông tin truyền thông dữ liệu.



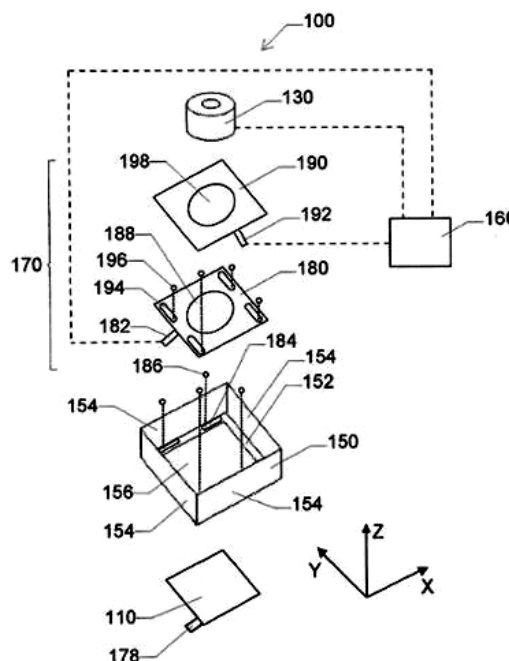
- (11) **1-0037850 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
 (21) 1-2019-06653 (85) 27/11/2019
 (22) 27/04/2018 (86) PCT/KR2018/004959 27/04/2018
 (30) 62/501,086 03/05/2017 US (87) WO2018/203628 08/11/2018
 62/507,752 17/05/2017 US
 62/517,198 09/06/2017 US
 62/535,941 23/07/2017 US
- (51) **H04L 27/26; H04W 74/08; H04J 13/00**
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea
 (72) KIM, Eunsun (KR); KO, Hyunsoo (KR); KIM, Kijun (KR); YOON, Sukhyon (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN PHẦN MÀO ĐẦU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, PHƯƠNG PHÁP NHẬN PHẦN MÀO ĐẦU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN VÀ TRẠM GỐC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng để truyền tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên trong hệ thống truyền thông không dây thu thông tin cấu hình kênh truy cập ngẫu nhiên (random access channel, viết tắt là RACH) bao gồm thông tin định dạng phần mào đầu chỉ báo định dạng thứ nhất và truyền phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất. Phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất bao gồm phần tiền tố tuần hoàn (cyclic prefix, viết tắt là CP) và phần chuỗi trong miền thời gian. Phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất thỏa mãn sau đây: độ dài CP của phần mào đầu RACH trong định dạng thứ nhất là bằng N lần độ dài CP N_{CP} của ký hiệu ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing, viết tắt là OFDM), trong đó N thể hiện số lượng các ký hiệu OFDM được sử dụng cho việc truyền phần mào đầu RACH và lớn hơn 1. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp để truyền tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên, phương pháp để nhận tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên và trạm gốc để nhận tín hiệu kênh truy cập ngẫu nhiên.



- (11) **1-0037851 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-05470 (85) 04/10/2019
 (22) 09/03/2018 (86) PCT/US2018/021718 09/03/2018
 (30) 62/469,203 09/03/2017 US (87) WO2018/165535 13/09/2018
 62/561,443 21/09/2017 US
 (51) **G02B 27/64; H04N 5/232; H04N 5/225; G02B 7/08; G02F 1/00**
 (73) **CORNING INCORPORATED (US)**
 1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
 (72) KUNICK, Joseph Marshall (US); MEHROTRA, Karan (IN); SOULLIERE, Mark J (US); THEN, Paul Michael (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **MÔĐUN MÁY GHI HÌNH**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ghi hình bao gồm bộ cảm biến hình ảnh, cụm thấu kính, và bộ dẫn động cơ học. Cụm thấu kính được định vị để tập trung hình ảnh trên bộ cảm biến hình ảnh và bao gồm thấu kính hội tụ biến thiên. Bộ dẫn động cơ học tạo ra chuyển động tịnh tiến tương đối giữa cụm thấu kính và bộ cảm biến hình ảnh theo mỗi trong số phương X song song với đường trục ngang thứ nhất và phương Y song song với đường trục ngang thứ hai. Đường trục ngang thứ nhất hầu như vuông góc với đường trục quang của cụm thấu kính, và đường trục ngang thứ hai hầu như vuông góc với mỗi một trong số đường trục quang và đường trục ngang thứ nhất. Cụm thấu kính được cố định tương đối với bộ cảm biến hình ảnh theo mỗi trong số chiều quay thứ nhất quanh đường trục ngang thứ nhất và chiều quay thứ hai quanh đường trục ngang thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037852 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-00262 | | (85) 16/01/2019 | |
| (22) 14/06/2017 | | (86) PCT/JP2017/021972 | 14/06/2017 |
| (30) 2016-120932 | 17/06/2016 JP | (87) WO2017/217456 | 21/12/2017 |

(51) **H04W 72/04; H04W 28/06**

(73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**

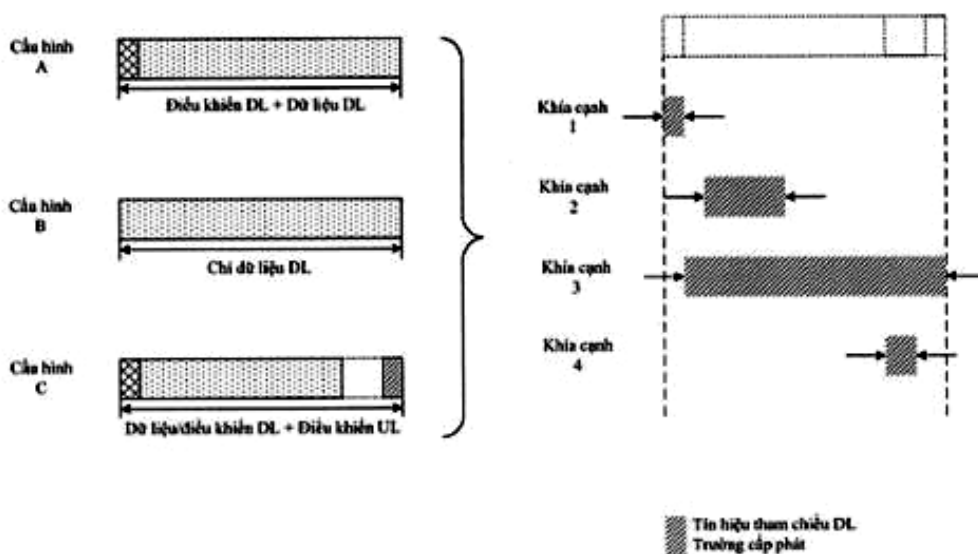
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

(72) TAKEDA, Kazuki (JP); NAGATA, Satoshi (JP)

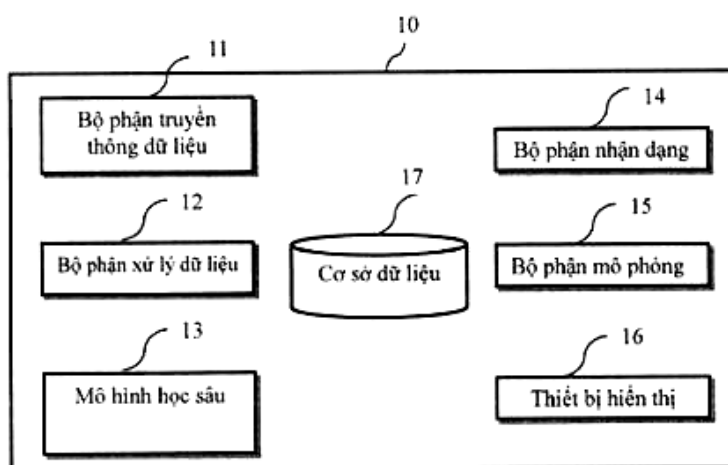
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO, TRẠM GỐC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG RADIO**

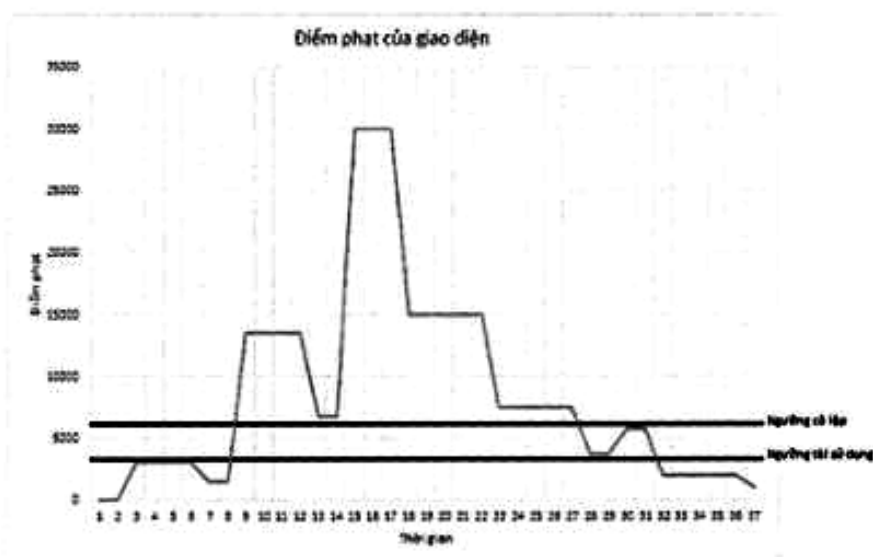
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối người dùng và phương pháp truyền thông radio, trong đó việc cấp phát các tín hiệu có thể được điều khiển một cách thích hợp ngay cả khi nhiều cấu hình khung được đưa vào. Bộ phận điều khiển điều khiển việc truyền thông sử dụng các cấu hình khung được áp dụng cho việc truyền dữ liệu đường xuống, và bộ phận thu thu tín hiệu tham chiếu đường xuống được bố trí, và bộ phận thu thực hiện việc thu, giả sử rằng tín hiệu tham chiếu đường xuống được cấp phát đến trường thời gian và/hoặc trường tần số chung trong các cấu hình khung. Hơn nữa, bộ phận điều khiển điều khiển việc truyền thông sử dụng các cấu hình khung được áp dụng cho truyền dữ liệu đường lên, và bộ phận truyền truyền tín hiệu tham chiếu đo được bố trí, và bộ phận truyền cấp phát tín hiệu tham chiếu đường lên đến trường thời gian và/hoặc trường tần số chung trong các cấu hình khung, và thực hiện việc truyền.



- (11) **1-0037853 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
 (21) 1-2020-04931
 (22) 26/08/2020
 (51) **G06Q 10/10; G06K 9/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN VINGROUP - CÔNG TY CP (VN)**
 Số 7, đường Bằng Lăng 1, khu đô thị sinh thái Vinhomes Riverside, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Quang Huy (VN); Lee William Quy (US); Nguyễn Giang Trường (VN); Khuất Quang Ngọc (VN); Nguyễn Duy Hùng (VN); Trịnh Khắc Linh (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÂN SỰ**
- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống quản lý nhân sự bao gồm bộ phận truyền thông dữ liệu được tạo cấu hình để nhận các tín hiệu chuyển động từ thiết bị đeo được được đeo bởi nhân viên cụ thể để nhận biết các chuyển động của nhân viên cụ thể; bộ phận xử lý dữ liệu được tạo cấu hình để dán nhãn các tín hiệu chuyển động với dữ liệu hành vi để tạo ra tập dữ liệu huấn luyện được dán nhãn cho nhân viên cụ thể; mô hình học sâu cho nhân viên cụ thể được tạo cấu hình để được huấn luyện qua học máy sử dụng tập dữ liệu huấn luyện được dán nhãn, bộ phận nhận dạng được tạo cấu hình để nhận dạng hành vi của nhân viên cụ thể để đáp lại đầu vào của tín hiệu chuyển động của nhân viên cụ thể được nhận bởi bộ phận truyền thông dữ liệu, sử dụng mô hình học sâu được huấn luyện, và xuất ra dữ liệu hành vi của nhân viên cụ thể; và bộ phận mô phỏng được tạo cấu hình để đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên sử dụng dữ liệu hành vi đầu ra.

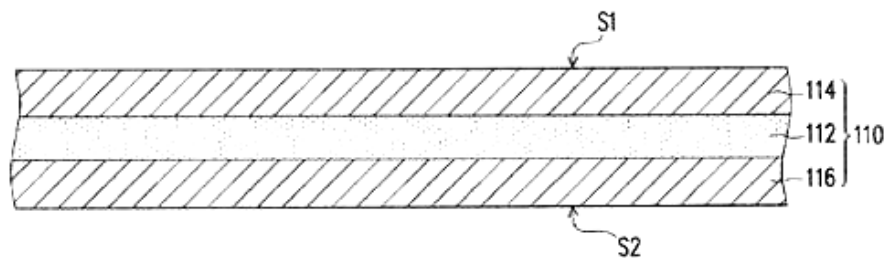


- (11) **1-0037854 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-03818
 (22) 30/06/2020
 (51) **H04W 76/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
 (72) Nguyễn Hạnh Trang (VN); Trần Văn Hưởng (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP HẠN CHẾ ẢNH HƯỞNG CỦA NHẢY ĐƯỜNG TRUYỀN LÊN HIỆU NĂNG HOẠT ĐỘNG CỦA THIẾT BỊ MẠNG**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp hạn chế ảnh hưởng của nhảy đường truyền lên hiệu năng hoạt động của thiết bị mạng bao gồm ba bước: bước 1: khởi tạo quỹ điểm phạt làm căn cứ để xét chế độ hoạt động của giao diện; bước 2: cộng thêm cho giao diện một số lượng điểm phạt và đưa giao diện vào trạng thái cô lập; bước 3: đưa giao diện về chế độ hoạt động bình thường; với các bước thực hiện ở trên, thiết bị truyền dẫn trong mạng có thể giới hạn được ảnh hưởng của việc nhảy đường truyền lên quá trình tính toán đường đi của thiết bị, không làm ảnh hưởng đến hiệu năng của thiết bị khi hoạt động.



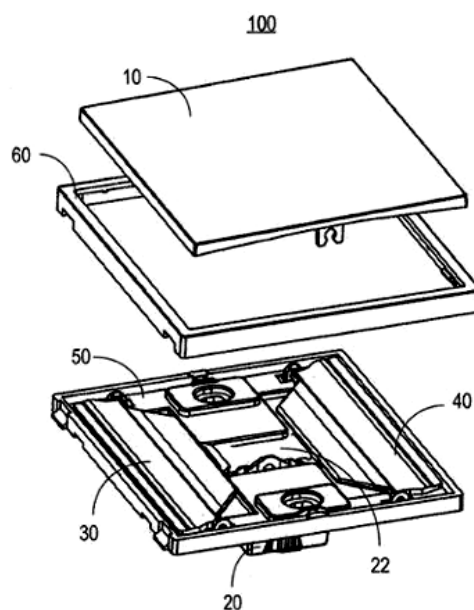
- (11) **1-0037855 B** (15) 07/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2019-02960
(22) 04/06/2019
(30) 62/784,769 25/12/2018 US
108105862 21/02/2019 TW
(51) **G02F 1/00**
(73) **UNIFLEX TECHNOLOGY INC. (TW)**
No.123, Qingnian Rd., Dajia Dist., Taichung City 43768, Taiwan
(72) TU, Cheng-I (TW); CHEN, Ying-Hsing (TW); CHIA, Meng-Huan (TW); SU, Hsin-Ching (TW); LIU, Yi-Chun (TW); LAI, Cheng-Chung (TW); LEE, Yuan-Chih (TW)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **CẤU TRÚC ĐỂ CÓ HỆ SỐ PHẢN XẠ CAO VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CẤU TRÚC ĐỂ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc để có hệ số phản xạ cao bao gồm vật liệu nền, lớp mạch in, lớp cách điện và lớp phản xạ bằng kim loại. Vật liệu nền bao gồm bề mặt thứ nhất và bề mặt thứ hai đối ngược với bề mặt thứ nhất. Lớp mạch in được bố trí trên bề mặt thứ nhất. Lớp cách điện bao phủ lớp mạch in và một phần của bề mặt thứ nhất được lộ ra bởi lớp mạch in. Lớp phản xạ bằng kim loại bao phủ lớp cách điện, và hệ số phản xạ của lớp phản xạ bằng kim loại về cơ bản lớn hơn hoặc bằng 85%. Phương pháp chế tạo cấu trúc để có hệ số phản xạ cao cũng được đề xuất.

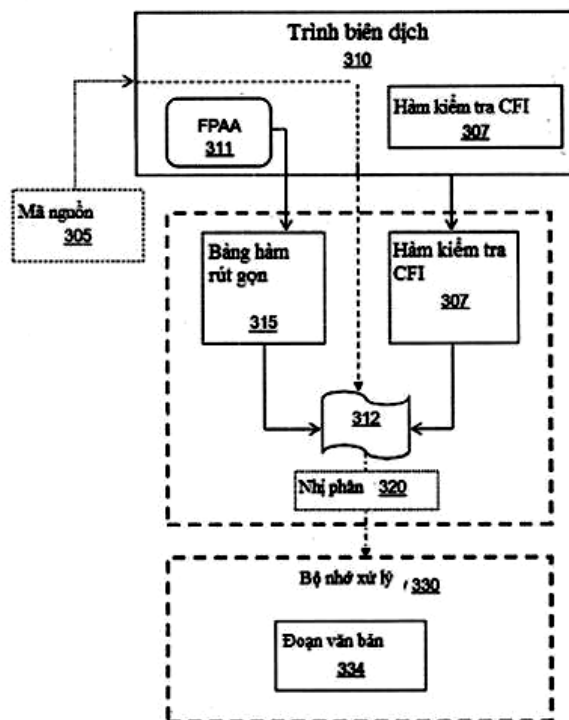


- (11) **1-0037856 B** (15) 07/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
(21) 1-2019-04883
(22) 05/09/2019
(30) 201821748852.9 26/10/2018 CN
(51) **H01H 23/02; H01H 23/16**
(73) **SCHNEIDER ELECTRIC (AUSTRALIA) PTY LTD (AU)**
78 Waterloo Road, Macquarie Park, New South Wales NSW 2113, Australia
(72) Qilian Du (CN)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **BỘ CHUYỂN MẠCH**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ chuyển mạch, bao gồm: bảng phân phối được sử dụng để được ấn bởi người sử dụng để quay; môđun chuyển mạch bao gồm cần quay được sử dụng sao cho được hoạt động để làm cho bộ chuyển mạch biến chuyển giữa trạng thái đóng và trạng thái mở; và cơ cấu truyền động thứ nhất và cơ cấu truyền động thứ hai được bố trí ở hai bên của cần quay và được lắp khớp với bảng phân phối, một cách tương ứng, cơ cấu truyền động thứ nhất và cơ cấu truyền động thứ hai được dùng để quay tương ứng khi bảng phân phối được ấn để quay và do đó dẫn động cần quay quay, để làm cho bộ chuyển mạch biến chuyển giữa trạng thái đóng và trạng thái mở; trong đó góc quay của bảng phân phối nhỏ hơn góc quay của cần quay. Bộ chuyển mạch theo sáng chế đạt được hiệu quả trong đó góc quay của bảng phân phối nhỏ và có chiều dày giảm, nhờ đó cải thiện hình dạng bề ngoài của sáng chế đồng thời vẫn đảm bảo chức năng chuyển mạch.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037857 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05060 | | (85) 17/09/2019 | |
| (22) 26/02/2018 | | (86) PCT/SG2018/050086 | 26/02/2018 |
| (30) 10201701541S | 27/02/2017 | SG (87) WO2018/156085 | 30/08/2018 |
- (51) **G06F 21/54; G06F 21/51**
- (73) **HUAWEI INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**
51, Changi Business Park Central 2, #07-08, The Signature, Singapore 486066, Singapore
- (72) DAI, Ting (CN); WU, Yongzheng (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP Củng Cố Tính Toàn Vẹn Luồng Điều Khiển Của Ứng Dụng Phần Mềm**
- (57) Sáng chế mô tả thiết bị và phương pháp để thiết bị củng cố tính toàn vẹn luồng điều khiển của ứng dụng phần mềm làm ứng dụng được thực thi trên thiết bị.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037858 B | (15) 07/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-05043 | | (85) 16/09/2019 | |
| (22) 10/08/2017 | | (86) PCT/EP2017/070262 | 10/08/2017 |
| | | (87) WO2019/029809 | 14/02/2019 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

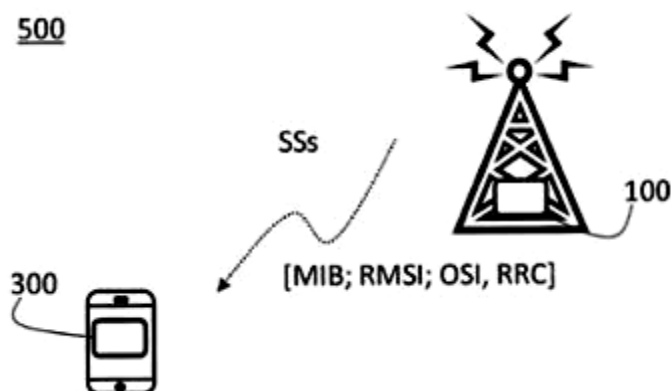
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
518129, P. R. China

(72) BERGGREN, Fredrik (SE); SONG, Xinghua (CN)

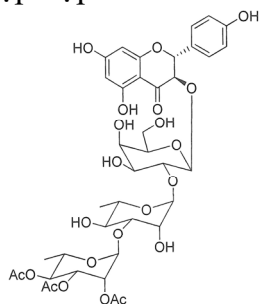
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ TRUYỀN, THIẾT BỊ THU, VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền (100) và thiết bị thu (300) cho hệ thống truyền thông không dây (500). Thiết bị truyền (100) được tạo cấu hình để truyền một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ hóa trên bộ mang tới ít nhất một thiết bị thu (300), trong đó tần số của tín hiệu đồng bộ hóa trong số một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ hóa được đặt trên đường quét tần số thứ nhất và tần số bộ mang của bộ mang này được triển khai trên đường quét tần số thứ hai, và trong đó các tần số của hai tín hiệu đồng bộ hóa khác nhau trong số một hoặc nhiều tín hiệu đồng bộ hóa được đặt trên các vị trí tần số khác nhau trong đường quét tần số thứ nhất; và truyền sự chỉ báo của tần số bộ mang này tới ít nhất một thiết bị thu (300), trong đó sự chỉ báo này bao gồm ít nhất một số nguyên. Thiết bị thu (300) được tạo cấu hình để suy ra tần số bộ mang dựa trên ít nhất một số nguyên này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các phương pháp và thiết bị truyền thông, và vật ghi có thể đọc được bằng máy tính.



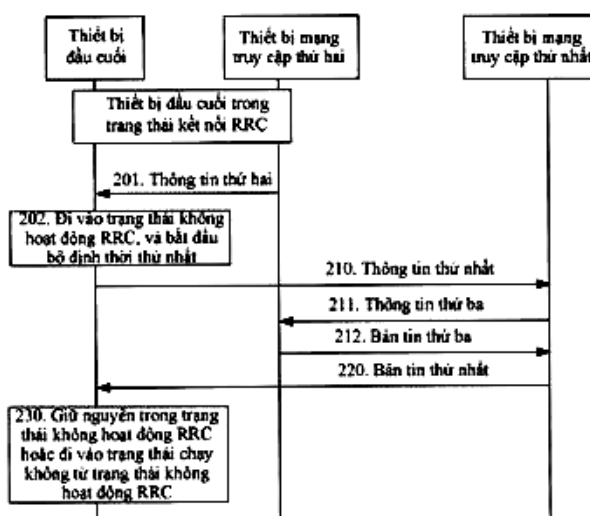
- (11) **1-0037859 B** (15) 07/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2020-01291
 (22) 06/03/2020
 (51) *A61K 36/82; C07H 17/04; C07G 3/00; A61P 39/06; C07D 311/00*
 (73) **HỢP TÁC XÃ BẢO TỒN VÀ PHÁT TRIỂN DƯỢC LIỆU SÓC SƠN (VN)**
 Phúc Xuân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Thanh Tuyền (VN); Trần Văn Hiệu (VN); Phạm Gia Điền (VN); Vũ Đình Hoàng (VN); Trần Thị Thu Thủy (VN); Nguyễn Thị Minh Hằng (VN)
 (54) **HỢP CHẤT FLAVONOIT GLYCOSIT VÀ PHƯƠNG PHÁP CHIẾT HỢP CHẤT NÀY TỪ LÁ CÂY TRÀ HOA VÀNG (CAMELLIA HAKODAE)**
 (57) Sáng chế đề cập hợp chất flavonoid glycoside có công thức (I):



(I)

Hợp chất flavonoid glycoside thu được theo sáng chế là hợp chất (2*R*,3*R*)-Dihydrokaempferol 3-*O*-[2,3,4-tri-*O*-acetyl- α -L-rhamnopyranosyl-(1 \rightarrow 3)- α -L-rhamnopyranosyl-(1 \rightarrow 2)]- β -D-galactopyranoside (hakodoside A) có công thức (I). Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phân lập hợp chất hakodoside A từ lá cây trà hoa vàng *Camellia hakodae*. Hợp chất flavonoid glycoside này theo sáng chế thể hiện hoạt tính tiêu sợi huyết (tan huyết khối), kháng sinh và gây độc tế bào ung thư. Phương pháp theo sáng chế rất hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho những nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các dược phẩm hỗ trợ phòng chống bệnh đột quỵ, ung thư và nhiễm khuẩn mà có chứa các hợp chất này cũng như các dẫn xuất của chúng.

- (11) **1-0037860 B** (15) 07/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
- (21) 1-2019-04511 (85) 15/08/2019
- (22) 27/12/2017 (86) PCT/CN2017/118924 27/12/2017
- (30) 201710057300.7 26/01/2017 CN (87) WO2018/137459 02/08/2018
- (51) **H04W 76/00**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China
- (72) ZHANG, Hongping (CN); ZENG, Qinghai (CN); DAI, Mingzeng (CN); GENG, Tingting (CN)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ CÓ THỂ ĐỌC ĐƯỢC TRÊN MÁY TÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông, thiết bị truyền thông, và phương tiện lưu trữ có thể đọc được trên máy tính. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: bước gửi, bằng thiết bị đầu cuối ở trạng thái không hoạt động kiểm soát tài nguyên vô tuyến (radio resource control, RRC), thông tin thứ nhất đến thiết bị mạng truy cập thứ nhất, trong đó thông tin thứ nhất được sử dụng để chỉ báo là thiết bị đầu cuối được định vị trong vùng mạng không dây mà trong đó thiết bị đầu cuối ở trạng thái không hoạt động RRC, và thiết bị mạng truy cập thứ nhất là thiết bị mạng truy cập mà tế bào chứa thiết bị đầu cuối thuộc về; bước nhận, bằng thiết bị đầu cuối, bản tin thứ nhất được gửi bởi thiết bị mạng truy cập thứ nhất; và bước giữ nguyên, bằng thiết bị đầu cuối, ở trạng thái không hoạt động RRC dựa trên bản tin thứ nhất, hoặc đi vào trạng thái chạy không từ trạng thái không hoạt động RRC dựa trên bản tin thứ nhất. Theo các giải pháp kỹ thuật của sáng chế, hiệu năng của hệ thống truyền thông có thể được nâng cao.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037861 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04196 | | (85) 31/07/2019 | |
| (22) 05/01/2018 | | (86) PCT/CN2018/071532 | 05/01/2018 |
| (30) 62/442,807 | 05/01/2017 | US (87) WO2018/127120 | 12/07/2018 |

(51) **H04W 16/28**

(73) **FG INNOVATION COMPANY LIMITED (CN)**

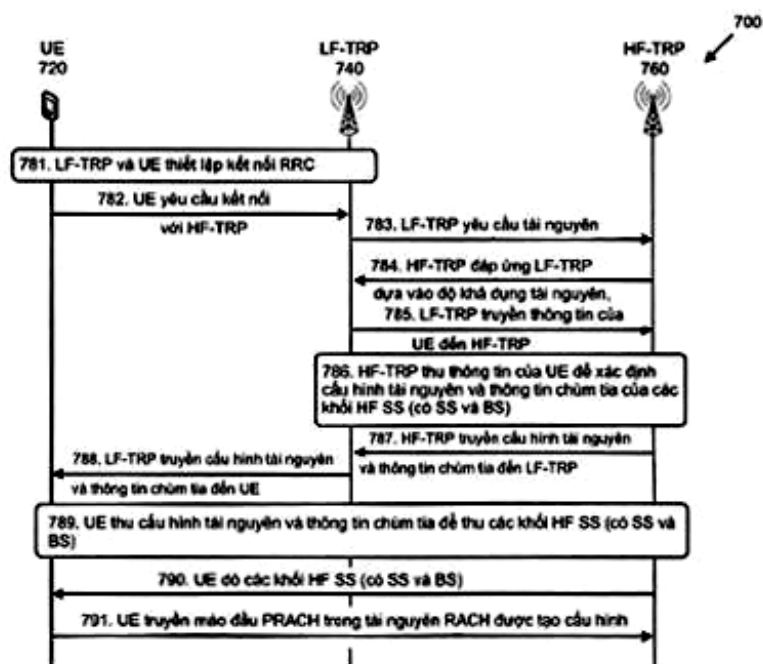
Flat 2623, 26/F Tuen Mun Central Square, 22 Hoi Wing Road, Tuen Mun, New Territories, Hong Kong, China

(72) CHOU, Chie-Ming (CN); CHENG, Yu-Hsin (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO TẾ BÀO THỨ NHẤT TRONG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo tế bào thứ nhất trong thiết bị người dùng (user equipment - UE). Phương pháp bao gồm các bước thu, bởi UE, thông tin chùm tia của TRP thứ nhất từ TRP thứ hai; dò, bởi UE, tín hiệu đồng bộ trong chùm tia từ TRP thứ nhất dựa vào thông tin chùm tia; truyền, bởi UE, mào đầu kênh truy cập ngẫu nhiên vật lý (physical random access channel - PRACH) đến TRP thứ nhất để đồng bộ với TRP thứ nhất; trong đó TRP thứ nhất hoạt động trong tần số thứ nhất, và TRP thứ hai hoạt động trong tần số thứ hai thấp hơn tần số thứ nhất. Và sáng chế còn đề cập đến thiết bị người dùng (user equipment - UE).



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037862 B | (15) 07/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2020 | 383A |
| (21) 1-2019-06660 | (85) 27/11/2019 | | |
| (22) 01/05/2017 | (86) PCT/JP2017/017204 | | 01/05/2017 |
| | (87) WO2018/203378 | | 08/11/2018 |

(51) **H04B 7/06; H04W 88/02; H04W 16/28; H04B 7/0413**

(73) **NTT DOCOMO, INC. (JP)**

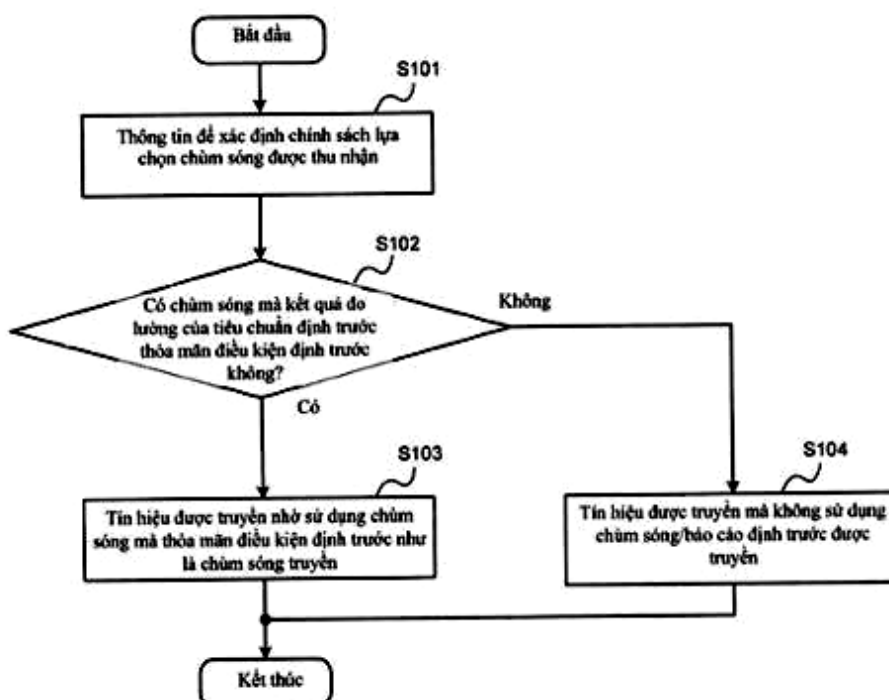
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006150, Japan

(72) OSAWA, Ryosuke (JP); HARADA, Hiroki (JP); KAKISHIMA, Yuichi (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG RADIO, TRẠM GỐC VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG RADIO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đầu cuối và phương pháp truyền thông radio. Theo một khía cạnh của sáng chế, thiết bị đầu cuối người dùng có bộ thu mà thu thông tin xác định để xác định các chính sách trong việc lựa chọn độc lập các chùm sóng truyền, bộ điều khiển mà lựa chọn, như là chùm sóng truyền, chùm sóng trong đó kết quả đo lường của tiêu chuẩn định trước thỏa mãn điều kiện định trước, dựa trên thông tin xác định, và bộ truyền mà truyền tín hiệu nhờ sử dụng chùm sóng truyền được lựa chọn. Theo một khía cạnh của sáng chế, ngay cả khi thiết bị người dùng (UE) được phép lựa chọn các chùm sóng, có thể làm giảm sự suy giảm lưu lượng truyền thông và v.v.



- | | | | |
|-------------------------|----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037863 B | | (15) 07/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05072 | | (85) 17/09/2019 | |
| (22) 19/07/2018 | | (86) PCT/CN2018/096201 | 19/07/2018 |
| (30) 201710686645.9 | 11/08/2017 | CN (87) WO2019/029329 | 14/02/2019 |
| | 201711147995.4 | 17/11/2017 | CN |

(51) **H04L 1/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

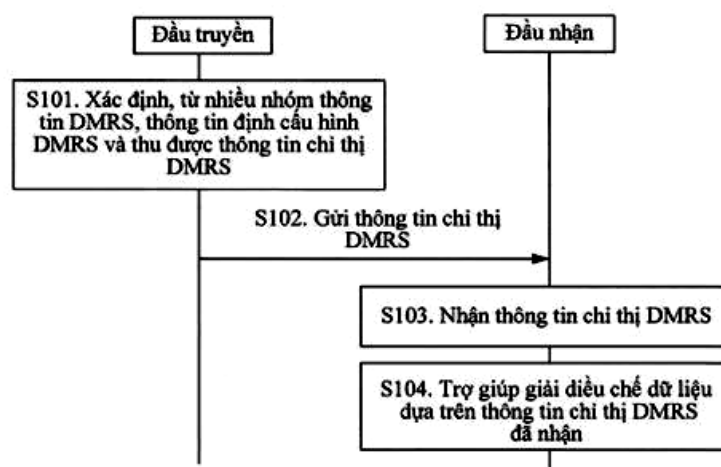
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) REN, Xiang (CN); LIU, Yong (CN); RONG, Lu (CN)

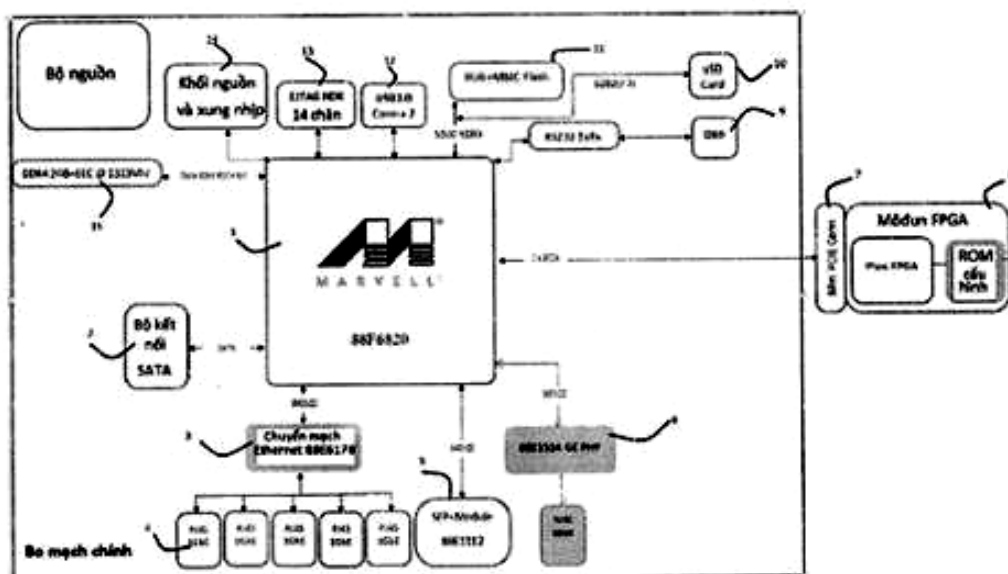
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO VÀ NHẬN TÍN HIỆU THAM CHIẾU GIẢI ĐIỀU CHẾ, ĐẦU TRUYỀN, ĐẦU THU, HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG, CHIP VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ MÁY VI TÍNH**

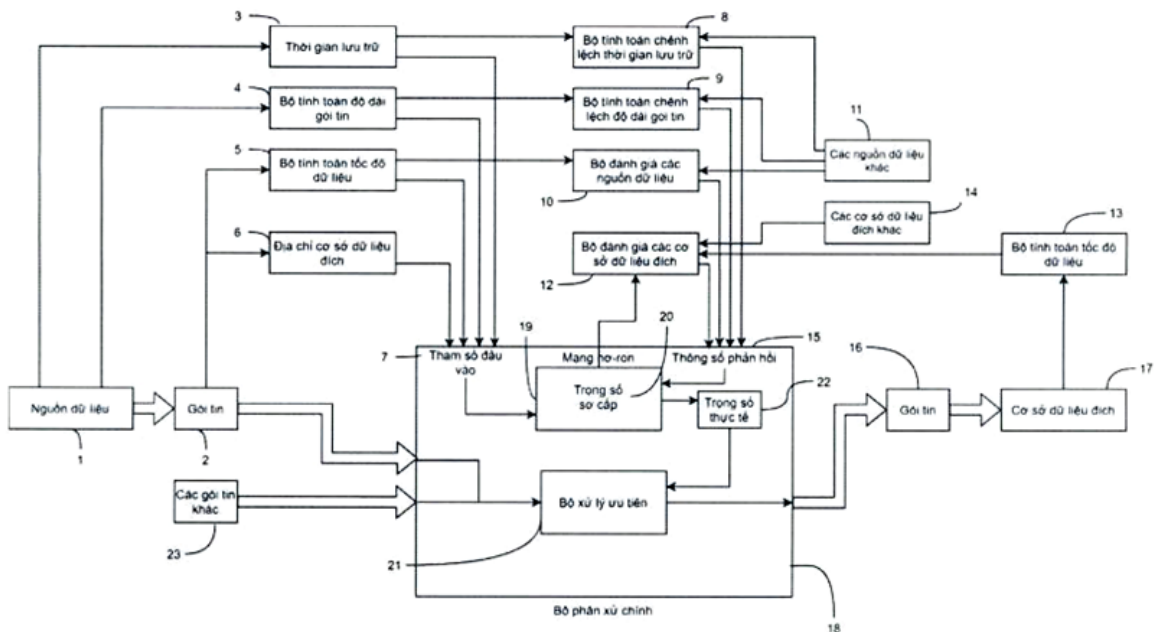
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chỉ báo tín hiệu tham chiếu giải điều chế (demodulation reference signal, DMRS), phương pháp nhận DMRS, thiết bị đầu cuối, thiết bị mạng, hệ thống truyền thông, chip và phương tiện lưu trữ máy vi tính. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: bước xác định, bởi đầu truyền từ nhiều nhóm thông tin cấu hình tín hiệu tham chiếu giải điều chế (demodulation reference signal, DMRS), thông tin cấu hình DMRS tương ứng với sơ đồ truyền DMRS hiện tại, và bước thu thông tin chỉ báo DMRS dựa trên thông tin cấu hình DMRS, trong đó mỗi nhóm thông tin cấu hình DMRS bao gồm nhiều phần Các DMRS thông tin cấu hình; và bước gửi, bởi đầu truyền, thông tin chỉ báo DMRS. Phương pháp và thiết bị được đề xuất theo sáng chế được khía cạnh để khớp nhiều kịch bản trong công nghệ vô tuyến mới (new radio, NR). Điều này có thể thỏa mãn yêu cầu truyền nhiều lớp dữ liệu hơn, và có thể làm giảm các chi phí chỉ báo hơn nữa.



- (11) **1-0037864 B** (15) 08/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-04923
- (22) 26/08/2020
- (51) **H04L 12/00**
- (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
- (72) Hoàng Trang (VN); Bùi Quốc Bảo (VN); Trần Hoàng Linh (VN)
- (54) **THIẾT BỊ ĐỊNH TUYẾN TĂNG TỐC BẢO MẬT DÙNG PHẦN CỨNG MẢNG PHẦN TỬ LOGIC NGƯỜI DÙNG CÓ THỂ LẬP TRÌNH ĐƯỢC (FPGA)**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị định tuyến tăng tốc bảo mật dùng phần cứng dùng mảng phần tử logic người dùng có thể lập trình được (FPGA), thiết bị theo sáng chế có khả năng cung cấp kết nối bảo mật trên nền tảng mạng riêng ảo (VPN) với tốc độ cao. Thiết bị định tuyến tăng tốc bảo mật này cung cấp nhiều cổng giao tiếp LAN (Local Network Area - Mạng cục bộ), một cổng giao tiếp WAN (Wide Area Network - Mạng diện rộng) và một cổng giao tiếp quang, tất cả đều hỗ trợ tốc độ Gigabit. Bo mạch chính của thiết bị gồm vi xử lý Marvell 88F6820 đảm nhiệm các tác vụ chính; chip chuyển mạch 88E6176 cho phép mở rộng 05 cổng LAN. Các thiết bị ngoại vi khác gồm một cổng nối tiếp và EJTAG để gỡ rối chương trình; hai cổng USB để kết nối thiết bị ngoại vi. Bộ nhớ lưu trữ chính là eMMC có dung lượng 8 Gbit. Ngoài ra, bo mạch chính có giao tiếp SATA (Serial Advanced Technology Attachment) để kết nối ổ đĩa cứng; giao tiếp SDIO (Secure Digital Input Output) để kết nối với SD CARD (Secure Digital Card). Để tăng tốc cho thiết bị, toàn bộ quá trình tính toán bảo mật theo chuẩn IPsec được đưa vào một môđun FPGA, kết nối với bo mạch chính qua giao tiếp mini PCIe.



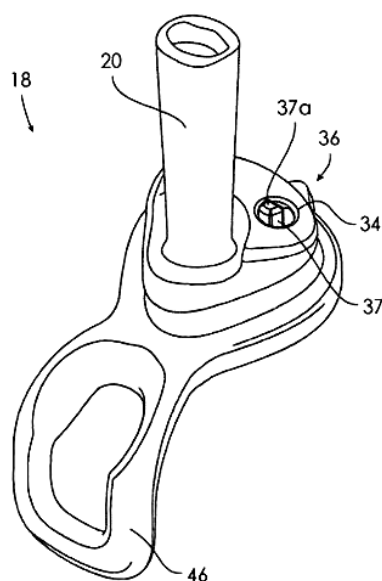
- (11) **1-0037865 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 1-2020-06632
 (22) 16/11/2020
 (51) *H04W 4/00; G06N 3/00; H04W 28/00; G06F 15/00; H04L 12/00*
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA – ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
 268 Lý Thường Kiệt, phường 14, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Hoàng Trang (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ VÀ TĂNG TỐC ĐỘ TRUYỀN DỮ LIỆU QUA CÔNG GIAO TIẾP PCIE SỬ DỤNG CƠ CHẾ TRUY CẬP TRỰC TIẾP VÀ SỬ DỤNG MẠNG NƠON ĐỂ ĐIỀU KHIỂN TRỌNG SỐ CỦA BỘ PHÂN XỬ DỮ LIỆU**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp quản lý và tăng tốc độ truyền dữ liệu qua công giao tiếp PCIe sử dụng mạng noron để điều khiển trọng số của bộ phân xử dữ liệu. Trong phương pháp theo sáng chế, khi phân xử việc truyền dữ liệu, một hệ thống các trọng số ưu tiên thứ tự truyền có thể thay đổi được, với hình thức học máy là nền tảng chính để quyết định mức độ ưu tiên của các loại dữ liệu khác nhau, trọng số càng lớn, đồng nghĩa với mức độ ưu tiên càng cao. Các trọng số này được gán riêng biệt cho từng gói tin, sẽ được quyết định dựa trên các tiêu chí: đặc điểm nguồn dữ liệu, đặc điểm cơ sở dữ liệu đích, chiều dài gói tin và thời gian lưu trữ của gói tin trong bộ nhớ. Giải pháp theo sáng chế giúp quản lý và tăng tốc độ truyền dữ liệu qua công giao tiếp PCIe một cách hiệu quả.



Hình 1

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037866 B | | (15) 08/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/04/2021 | 397A |
| (21) 1-2020-06988 | | (85) 02/12/2020 | |
| (22) 09/04/2019 | | (86) PCT/AU2019/050314 | 09/04/2019 |
| (30) 2018203169 | 07/05/2018 AU | (87) WO2019/213693 | 14/11/2019 |
- (51) **A47G 19/22**
- (73) **B.BOX FOR KIDS DEVELOPMENTS P/L (AU)**
Unit 5, 677 Springvale Road, Mulgrave, Victoria 3170, Australia
- (72) AMATOURY, Sylvain Jacques (FR); TJERNBERG, Lisa Charlotte Edlund (SE)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **BÌNH UỐNG VÀ CỤM ỐNG THÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến bình uống có cốc có nắp đậy tháo được có ít nhất một lỗ hở đầu vào - đầu ra để tiếp nhận cụm ống thông dạng ống hút mềm dẻo có ống hút hoặc vòi hoặc núm vú dạng hình ống mềm dẻo và chi tiết thông khí để tạo thành đường dẫn không khí và lỗ hở ống thông. Bộ truyền động ống thông được ghép nối hoạt động với chi tiết thông khí và được tạo kết cấu để thay đổi trạng thái của chi tiết thông khí giữa trạng thái thông khí và trạng thái đóng. Tấm che được lắp theo cách di chuyển được ở trên cùng nắp đậy, có thể dịch chuyển giữa vị trí đóng và mở, bao gồm vấu ở bề mặt hướng vào trong của tấm che mà được tạo kết cấu để tiếp xúc với bộ truyền động ống thông trong quá trình di chuyển của chi tiết che để thay đổi trạng thái của chi tiết thông khí. Ở vị trí đóng, tấm che ăn khớp với ống hút, gập ống hút vào nắp đậy để bít kín đường dẫn ống hút, và ở vị trí mở, đường dẫn chất lỏng ống hút và lỗ hở ống thông không bị cản trở bởi tấm che. Cụm ống thông dạng ống hút mềm dẻo tháo được còn được mô tả có quai để được nắm bởi người dùng để dễ dàng tháo ra để làm sạch.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037867 B | (15) 08/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2019-06809 | (85) 04/12/2019 | | |
| (22) 11/02/2018 | (86) PCT/CN2018/076358 | | 11/02/2018 |
| | (87) WO2019/153311 A1 | | 15/08/2019 |

(51) **H04W 72/04**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

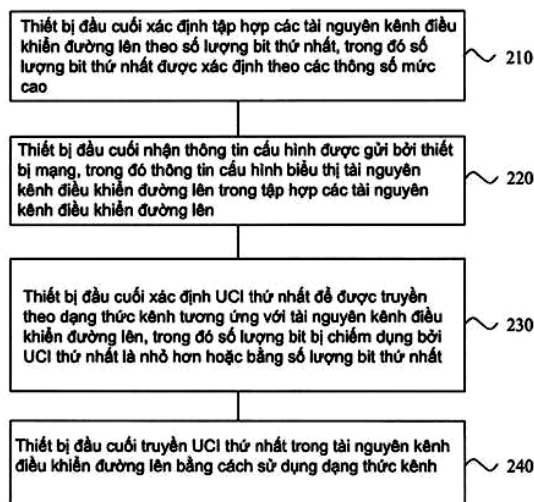
(72) LIN, YaNan (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐƯỜNG LÊN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông tin điều khiển đường lên (Uplink Control Information - UCI) và thiết bị đầu cuối. Phương pháp này bao gồm các bước: xác định, bằng thiết bị đầu cuối, tập hợp các tài nguyên kênh điều khiển đường lên theo số lượng bit thứ nhất, số lượng bit thứ nhất được xác định theo các thông số mức cao; nhận thông tin cấu hình được gửi bởi thiết bị mạng, thông tin cấu hình biểu thị tài nguyên kênh điều khiển đường lên trong tập hợp các tài nguyên kênh điều khiển đường lên; xác định UCI thứ nhất cần được truyền theo dạng thức kênh tương ứng với tài nguyên kênh điều khiển đường lên, số lượng bit bị chiếm dụng bởi UCI thứ nhất nhỏ hơn hoặc bằng số lượng bit thứ nhất; và truyền UCI thứ nhất trong tài nguyên kênh điều khiển đường lên sử dụng dạng thức kênh. Do đó, thiết bị đầu cuối xác định UCI cần được truyền dựa trên dạng thức kênh tương ứng với tài nguyên kênh điều khiển đường lên, sao cho số lượng bit để truyền thực tế UCI nhỏ hơn hoặc bằng số lượng bit của UCI được xác định theo các thông số mức cao, nhờ đó cải thiện hiệu suất truyền của UCI.

200



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037868 B | | (15) 08/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-02507 | | (85) 15/05/2019 | |
| (22) 19/10/2017 | | (86) PCT/CN2017/106839 | 19/10/2017 |
| (30) 201610915687.0 | 20/10/2016 CN | (87) WO2018/072726 A1 | 26/04/2018 |

(51) **G06F 9/445**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

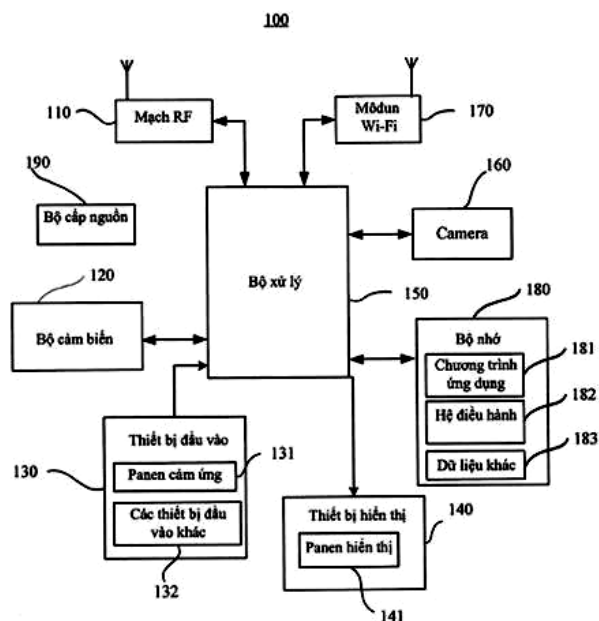
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) HU, Huifeng (CN); LI, Jiechun (CN); SU, Xiaodong (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

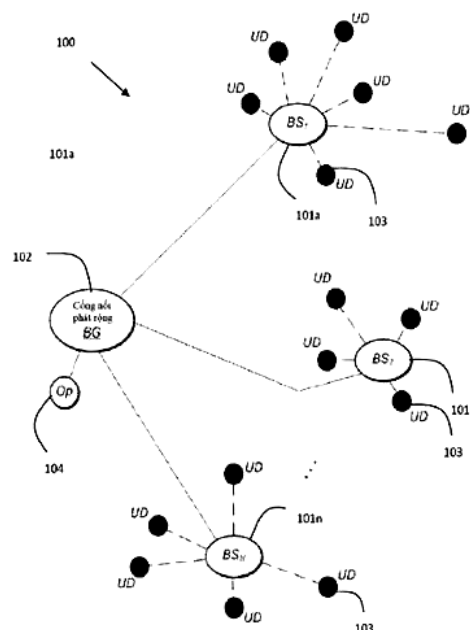
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN KHỞI ĐỘNG ỨNG DỤNG, THIẾT BỊ MÁY TÍNH VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ BẤT BIẾN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều khiển khởi động ứng dụng và thiết bị điều khiển. Phương pháp theo sáng chế bao gồm các bước: thu thông tin được gửi bởi ứng dụng thứ nhất và được sử dụng để kích hoạt sự khởi động của ứng dụng thứ hai; xác định, dựa vào ít nhất một trong số thông tin của ứng dụng thứ nhất và lượng tài nguyên khả dụng hiện thời của hệ thống, xem có hạn chế sự khởi động của ứng dụng thứ hai hay không, trong đó thông tin của ứng dụng thứ nhất được sử dụng để chỉ báo mức độ quan trọng của ứng dụng thứ nhất trong hệ thống; và hạn chế sự khởi động của ứng dụng thứ hai khi xác định rằng sự khởi động của ứng dụng thứ hai cần phải được hạn chế. Theo phương pháp và thiết bị theo các phương án của sáng chế, sự lãng phí tài nguyên gây ra vì sự khởi động của ứng dụng được kích hoạt thường xuyên bởi ứng dụng khác được làm giảm, và do đó hiệu suất hệ thống có thể được nâng cao.



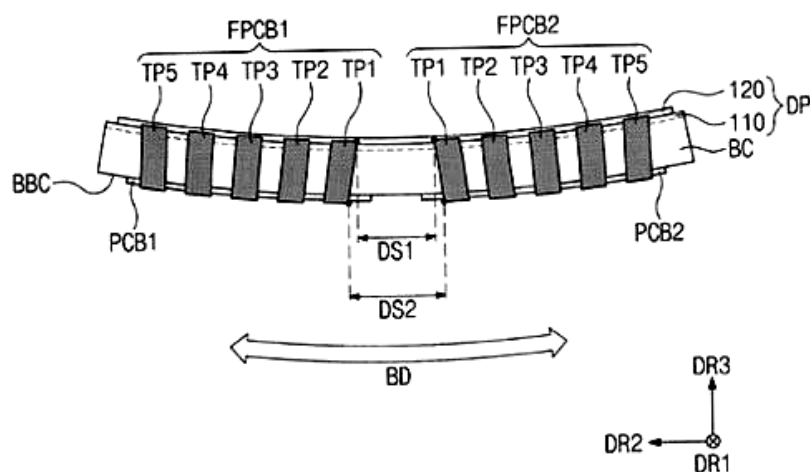
- (11) **1-0037869 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2017 350A
 (21) 1-2017-00805 (85) 06/03/2017
 (22) 07/08/2015 (86) PCT/US2015/044290 07/08/2015
 (30) 62/034,583 07/08/2014 US (87) WO2016/022962 11/02/2016
 (51) **H04J 4/00**
 (73) **ONE MEDIA, LLC (US)**
 10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030, United States of America
 (72) SIMON, Michael, J. (US); SHELBY, Kevin, A. (US); EARNSHAW, Mark (CA)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG**

(57) Sáng chế đề xuất trạm cơ sở có thể tạo ra và truyền dòng vận chuyển bao gồm chuỗi các khung. Khung có thể bao gồm nhiều phân khu, trong đó mỗi phân khu bao gồm tập hợp tương ứng của các ký hiệu OFDM. Đối với mỗi phân khu, các ký hiệu OFDM trong phân khu đó có thể có kích thước tiền tố chu kỳ tương ứng và kích thước FFT tương ứng, cho phép các phân khu khác nhau được đặt làm mục tiêu cho các tập hợp khác nhau của các thiết bị người dùng, ví dụ, các thiết bị người dùng có các trị số dự tính khác nhau về độ lan truyền trễ lớn nhất và/hoặc các khoảng khác nhau của tính di động. Trạm cơ sở cũng có thể cấu hình lại theo cách động đối với tỷ lệ mẫu của mỗi khung, cho phép giải pháp thêm nữa để kiểm soát khoảng đặt cách sóng mang phụ. Nhờ cho phép các tiền tố chu kỳ của các ký hiệu OFDM khác nhau có các độ dài khác nhau, nên có thể thực hiện được việc tạo khung mà tuân theo quảng thời gian tải được thiết lập và có các trị số tùy ý của kích thước tiền tố chu kỳ cho mỗi phân khu và kích thước FFT cho mỗi phân khu. Các phân khu có thể được dồn kênh theo thời gian và/hoặc tần số.



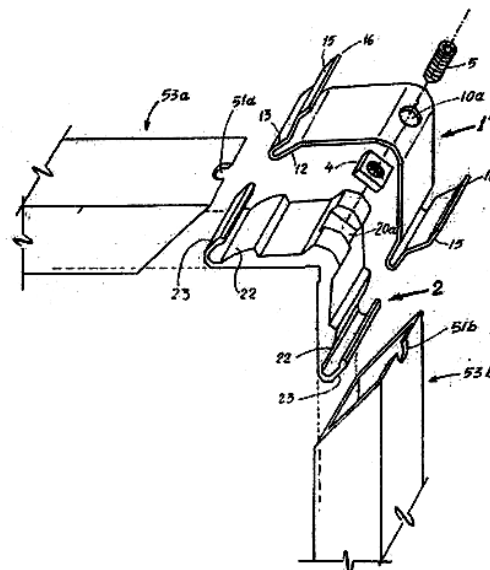
- (11) **1-0037870 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-03543
 (22) 02/07/2019
 (30) 10-2018-0078996 06/07/2018 KR
 (51) **H05K 001/14**
 (73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
 (72) Jinhyuk PARK (KR); TORU TSUNEKAWA (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ HIỂN THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và phương pháp chế tạo thiết bị hiển thị. Thiết bị hiển thị này bao gồm panen hiển thị uốn cong được theo hướng uốn cong quanh trục uốn cong, các bộ phận đệm được bố trí trên một cạnh của panen hiển thị và được sắp xếp theo hướng uốn cong được, các bảng mạch in được bố trí bên dưới panen hiển thị, và các bảng mạch in mềm dẻo được tạo kết cấu để nối panen hiển thị với các bảng mạch in. Các bảng mạch in uốn cong được theo hướng uốn cong quanh trục uốn cong, được sắp xếp theo hướng uốn cong được, và kéo dài theo hướng uốn cong được. Mỗi bảng mạch in trong số các bảng mạch in mềm dẻo có đầu thứ nhất được nối với panen hiển thị và đầu thứ hai được nối với một bảng mạch in trong số các bảng mạch in. Khoảng cách thứ hai giữa các đầu thứ hai của hai bảng mạch in trong số các bảng mạch in mềm dẻo được nối lần lượt với hai bảng mạch in liền kề lớn hơn khoảng cách thứ nhất giữa các đầu thứ nhất của hai bảng mạch in mềm dẻo.



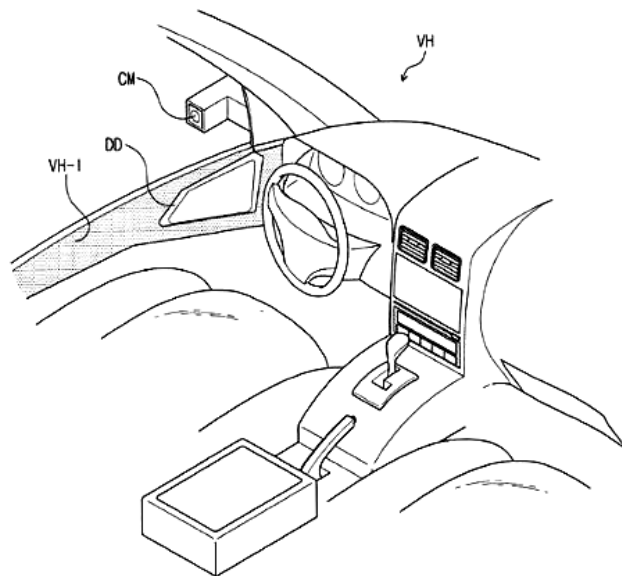
- (11) **1-0037871 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2018 364A
 (21) 1-2018-00466 (85) 31/01/2018
 (22) 18/11/2016 (86) PCT/GR2016/000062 18/11/2016
 (30) 20150100500 18/11/2015 GR (87) WO2017/085521 26/05/2017
 (51) **E06B 3/968; E06B 3/98; E06B 3/972**
 (76) **LEONTARIDIS, ATHANASIOS (GR)**
 5, Kalafati St. 176 71 Kallithea Attikis, Greece
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **BỘ KE GÓC ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH VỚI GÓC THANH ĐỊNH HÌNH RỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NỐI GÓC THANH ĐỊNH HÌNH RỘNG SỬ DỤNG BỘ KE GÓC NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất bộ ke góc được điều chỉnh với góc thanh định hình rộng (50) và phương pháp nối góc thanh định hình rộng sử dụng bộ ke góc này, trong đó thanh định hình rộng (50) có cấu hình dạng góc tương ứng với góc của các thanh định hình rộng (50) được lắp ráp và bao gồm ke lót trượt (2, 2', 2''), ke tăng dịch chuyển bằng kim loại dạng tấm (1, 1') được đặt trên ke lót trượt và bu-lông (5) xuyên qua ke tăng dịch chuyển bằng kim loại dạng tấm (1, 1') và được siết vào đai ốc (4) được gắn trên ke lót trượt (2, 2', 2''), trong đó việc siết bu-lông (5) đẩy các mặt mở rộng hướng lên trên ở cả hai bên của ke tăng dịch chuyển bằng kim loại dạng tấm (1, 1') theo đó cạnh sắc của ke tăng dịch chuyển bằng kim loại dạng tấm cắm vào vách của thanh định hình rộng được ghép nối. Lực cắm và hiệu quả nối góc cho thanh định hình rộng được tăng cường nhờ: a) tạo thành cạnh sắc của tấm kim loại để điều chỉnh cạnh khác thường của chúng theo hướng cắm phù hợp, b) định hướng phù hợp ke tăng dịch chuyển bằng kim loại dạng tấm (1, 1') tuân theo các thông số hình học xác định trước và c) lựa chọn các phương án thực hiện khác nhau của ke lót trượt để đạt được hiệu quả cắm vào vách khoang.



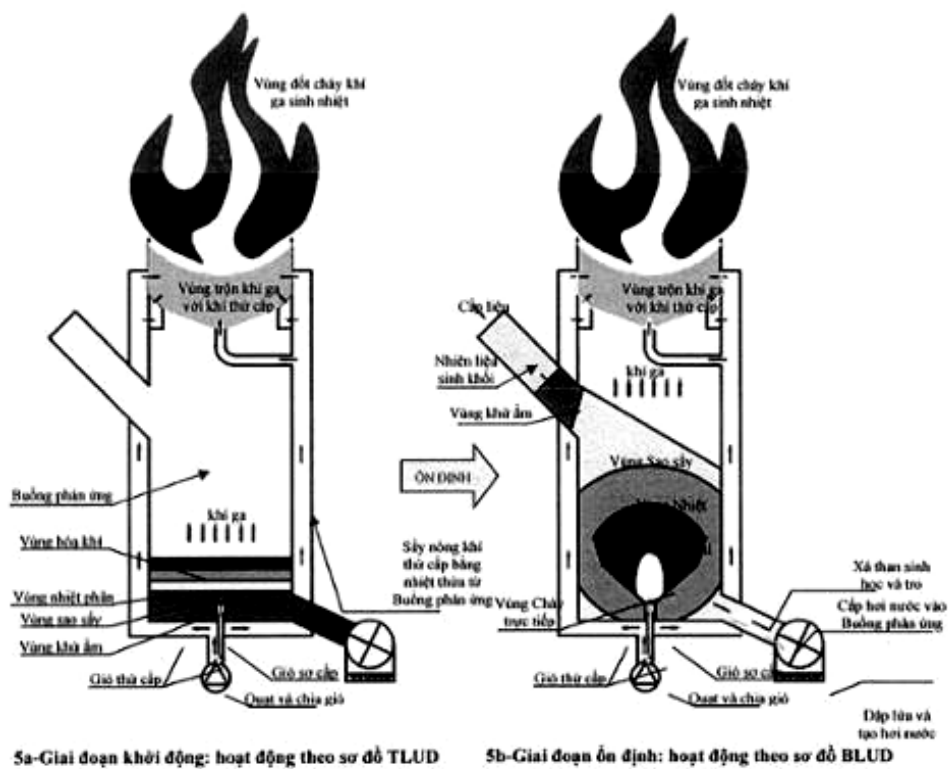
- (11) **1-0037872 B** (15) 08/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
(21) 1-2019-04397
(22) 09/08/2019
(30) 10-2018-0093665 10/08/2018 KR
(51) **G06F 003/041**
(73) **SAMSUNG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
1, Samsung-Ro, Giheung-Gu, Yongin-si, Gyeonggi-Do, Republic of Korea
(72) Kyoungsub SO (KR); JONGDAE PARK (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị bao gồm một cửa sổ và một tấm nền hiển thị được nối với bề mặt dưới của cửa sổ. Tấm nền hiển thị có dạng gần như hình tứ giác đều hoặc dạng gần như hình chữ nhật trên hình chiếu bằng, và cửa sổ bao gồm chi tiết đế và lớp viền trên bề mặt dưới của chi tiết đế. Từ một đến ba dấu cân chỉnh chính truyền ánh sáng và một vùng truyền dẫn có hình dạng khác hình dạng của tấm nền hiển thị được tạo ra trên lớp viền, và từng dấu trong số các dấu cân chỉnh chính được bố trí ở vị trí tương ứng với đỉnh của tấm nền hiển thị hoặc ở vị trí tương ứng với đỉnh của hình tứ giác đều tương tự hoặc của hình chữ nhật tương tự có cùng tâm điểm như tấm nền hiển thị và lớn hơn tấm nền hiển thị này.



- (11) **1-0037873 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 1-2020-00995
 (22) 24/02/2020
 (51) **C10J 3/00**
 (73) **NGUYỄN HỒNG LONG (VN)**
 Số nhà 1, ngách 5/20, đường Liên Cơ, tổ 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Hồng Long (VN); Đỗ Đức Khôi (VN)
 (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KHÍ HÓA SINH KHỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khí hóa sinh khối và đốt khí ga liên tục, theo thể tích, sử dụng nhiên liệu là các vật liệu gốc hữu cơ và thiết bị khí hóa sinh khối và đốt khí sinh khối dùng cho phương pháp này.

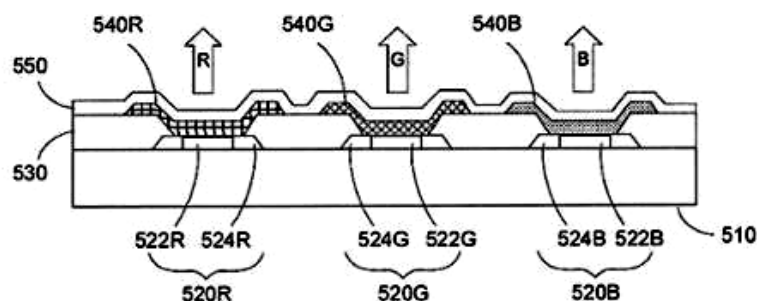


Sơ đồ công nghệ khí hóa sinh khối theo thể tích hoạt động liên tục - VCBG

- (11) **1-0037874 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 1-2020-05045
 (22) 01/09/2020
 (30) 16/863,643 30/04/2020 US
 (51) **H01L 27/32; G09G 3/3208**
 (73) **AU OPTRONICS CORPORATION (TW)**
 No.1, Li-Hsin Rd.2, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan
 (72) Ting, Yung-Sheng (TW); Wang, Yu-Ching (TW); Lin, Yi-Hui (TW)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **BẢNG MÀN HÌNH ĐI-ỐT PHÁT QUANG HỮU CƠ (OLED) VÀ THIẾT BỊ CÓ BẢNG MÀN HÌNH NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến bảng màn hình đi-ốt phát quang hữu cơ (OLED) bao gồm đế, điện cực phản xạ được tạo ra trên đế, và lớp tạo điểm ảnh (PDL) được tạo ra trên đế và lớp điện cực phản xạ. Lớp điện cực phản xạ có nhiều cấu trúc phản xạ, và mỗi cấu trúc phản xạ có vùng thứ nhất và vùng thứ hai. PDL được trang bị với các khoang trống tương ứng với các cấu trúc phản xạ, sao cho vùng thứ nhất và vùng thứ hai của mỗi cấu trúc phản xạ được tạo ra tương ứng với một trong các khoang trống. Nhiều cấu trúc phát quang hữu cơ được tạo thành trong các khoang trống tương ứng và che phủ các cấu trúc phản xạ, tạo thành nhiều điểm ảnh. Đối với điểm ảnh tương ứng của các điểm ảnh, độ phản xạ thứ nhất của điểm ảnh tương ứng với vùng thứ nhất lớn hơn độ phản xạ thứ hai của điểm ảnh tương ứng với vùng thứ hai. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị có bảng màn hình OLED này.

500



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037875 B | | (15) 08/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/11/2022 | 416A |
| (21) 1-2022-06066 | | (85) 21/09/2022 | |
| (22) 11/03/2021 | | (86) PCT/SG2021/050125 | 11/03/2021 |
| (30) 202010177887.7 | 13/03/2020 CN | (87) WO2021/183053 | 16/09/2021 |

(51) **G06N 20/20; H02S 50/00**

(73) **1. ENVISION DIGITAL INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**

1 Harbourfront Avenue, #17-01, Keppel Bay Tower, Singapore 098632, Singapore

2. SHANGHAI ENVISION DIGITAL CO., LTD. (CN)

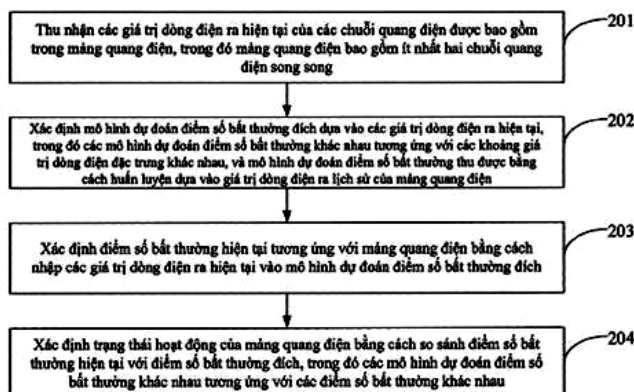
No. 15, Lane 55, Chuanhe Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China

(72) YANG, Jinlin (CN); CHANG, Jing (CN); SUN, Jie (CN); JIAN, Kang (CN); LI, Zhousheng (CN); JIANG, Huirong (CN)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

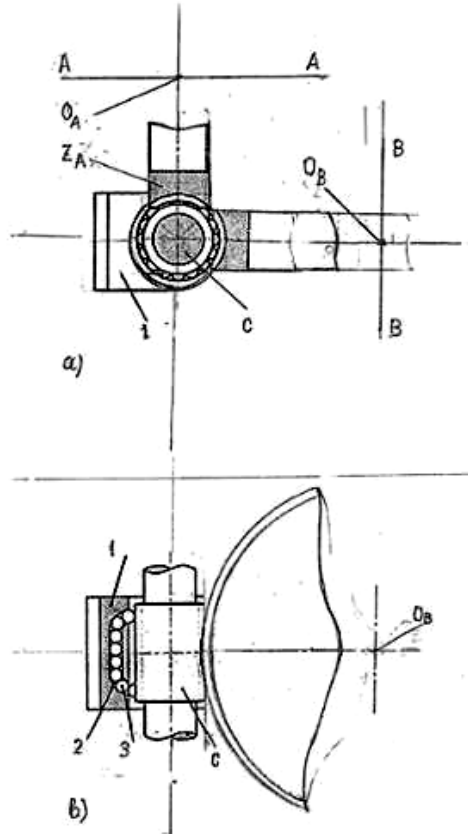
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XÁC ĐỊNH TRẠNG THÁI HOẠT ĐỘNG CỦA MẢNG QUANG ĐIỆN, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị xác định trạng thái hoạt động của mảng quang điện, thiết bị và vật ghi lưu trữ của chúng, thuộc về lĩnh vực công nghệ quang điện. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận các giá trị dòng điện ra hiện tại của các chuỗi quang điện được bao gồm trong mảng quang điện, trong đó mảng quang điện bao gồm ít nhất hai chuỗi quang điện song song; xác định mô hình dự đoán điểm số bất thường đích dựa vào các giá trị dòng điện ra hiện tại; xác định điểm số bất thường hiện tại tương ứng với mảng quang điện bằng cách nhập các giá trị dòng điện ra hiện tại vào mô hình dự đoán điểm số bất thường đích; và xác định trạng thái hoạt động của mảng quang điện bằng cách so sánh điểm số bất thường hiện tại với điểm số bất thường đích. Điểm số bất thường hiện tại được xuất ra bằng cách nhập các giá trị dòng điện ra hiện tại được thu nhận theo thời gian thực vào mô hình dự đoán điểm số bất thường, để xác định trạng thái hoạt động của mảng quang điện. So với phương pháp xác định trạng thái hoạt động thông qua ảnh hồng ngoại trong tình trạng kỹ thuật, sự nhiễu của nhiệt độ môi trường xung quanh trên ảnh hồng ngoại có thể được tránh, nhờ đó cải thiện độ chính xác của việc xác định trạng thái hoạt động của mảng quang điện.



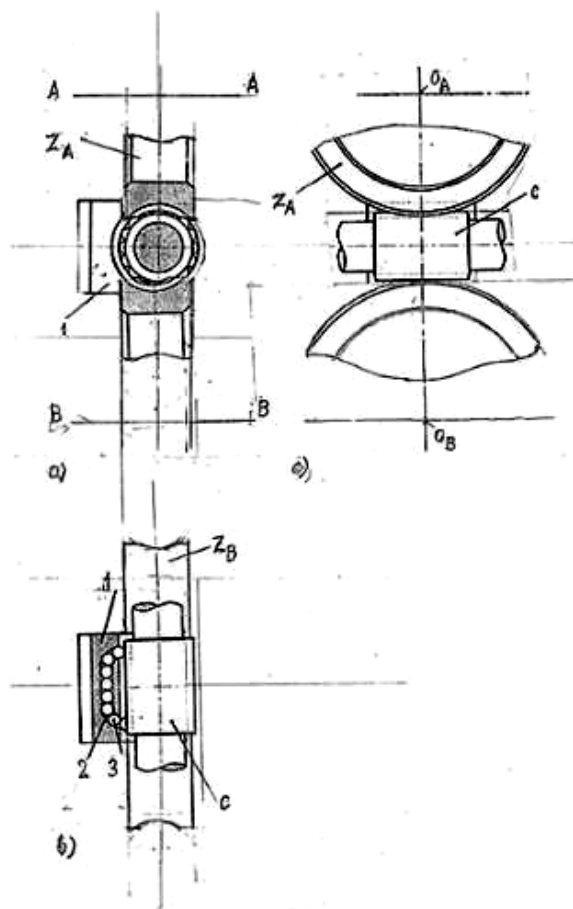
- (11) **1-0037876 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2019-03112
 (22) 12/06/2019
 (51) **F16H 1/16; F16H 1/24**
 (76) **NGUYỄN THIỆT PHÚC (VN)**
 Nhà 32, khu BT1, Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
 (54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG ĂN KHỚP QUA BI GIỮA HAI TRỤC GIAO NHAU VUÔNG GÓC**

- (57) Bộ truyền động ăn khớp qua bi giữa 2 trục giao nhau vuông góc bao gồm 2 bánh vít có biên dạng răng lồi gắn liền với 2 trục giao nhau vuông góc và một bộ phận trung chuyển, bộ phận này gồm có một trục vít ren lồi, ăn khớp đồng thời với cả 2 bánh vít nói trên, ngoài ra có hộp chặn đỡ bi kèm đường hồi bi, nhờ vậy truyền động này có khả năng thực hiện ăn khớp qua các viên bi với một tỷ số truyền cao và hiệu suất tăng đột biến, nên nó có thể thay thế hiệu quả cho nhiều cấp, nhiều loại bánh răng nón truyền thống, phải chế tạo trên các thiết bị chuyên dụng rất đắt tiền, nhưng hiệu suất thấp, kích thước công kênh, đồng thời loại truyền động kiểu mới này còn kéo theo khả năng giảm thiểu năng lượng tiêu hao và rút nhỏ đi nhiều lần kích cỡ tổng thể của nhiều loại thiết bị máy móc.



- (11) **1-0037877 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2019-03111
 (22) 12/06/2019
 (51) **F16H 1/16; F16H 1/24**
 (76) **NGUYỄN THIỆT PHÚC (VN)**
 Nhà 32, khu BT1, Bắc Linh Đàm, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
 (54) **BỘ TRUYỀN ĐỘNG ĂN KHỚP QUA BI GIỮA HAI TRỤC SONG SONG**

(57) Bộ truyền động ăn khớp qua bi giữa 2 trục song song bao gồm 2 bánh vít có biên dạng răng lồi gắn liền với 2 trục song song và một bộ phận trung chuyển, bộ phận này gồm có một trục vít ren lồi, ăn khớp đồng thời với cả 2 bánh vít nói trên, ngoài ra còn có hộp chặn đỡ bi kèm đường hồi bi, nhờ vậy bộ truyền động này có khả năng thực hiện ăn khớp qua các viên bi với tỷ số truyền cao và hiệu suất tăng đột biến, nên nó có thể thay thế rất hiệu quả cho nhiều cấp, nhiều loại bánh răng trụ truyền thống hiện hành, đồng thời do vậy loại truyền động mới này còn kéo theo khả năng giảm thiểu năng lượng tiêu hao và rút nhỏ đi nhiều lần kích cỡ tổng thể của nhiều loại thiết bị máy móc.



- (11) **1-0037878 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-06949 (85) 01/11/2021
 (22) 01/04/2020 (86) PCT/JP2020/015089 01/04/2020
 (30) PCT/JP2019/014560 01/04/2019 JP (87) WO2020/204099 08/10/2020

(51) **B60W 40/09**

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

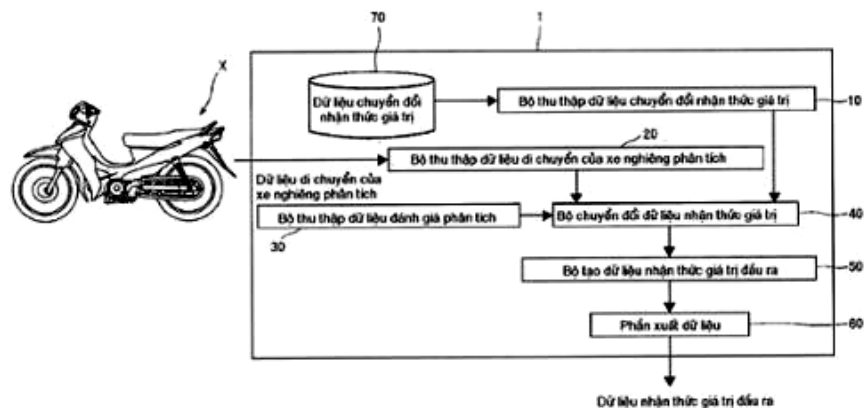
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

(72) Keisuke MORISHIMA (JP); Kensaku ISOBE (JP); Hiroshi NAKAO (JP); Yusuke UMEZAWA (JP); Hiroaki KIMURA (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

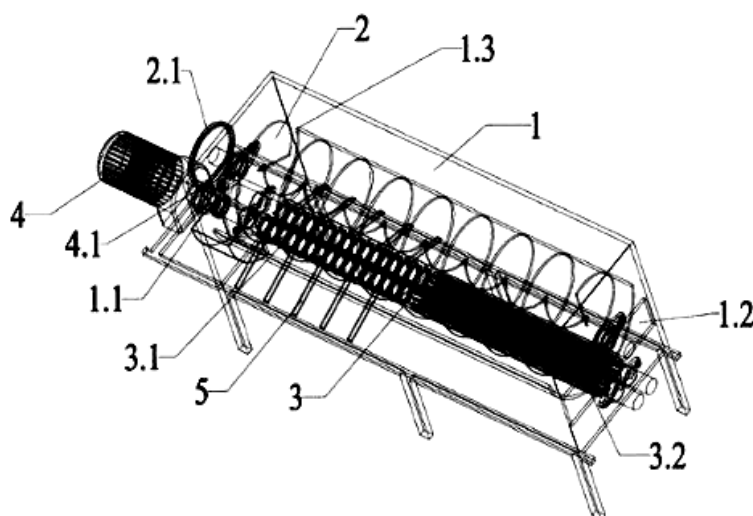
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH NHẬN THỨC GIÁ TRỊ CỦA KHÁCH HÀNG, THIẾT BỊ PHÂN TÍCH NHẬN THỨC GIÁ TRỊ CỦA KHÁCH HÀNG, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU SỬ DỤNG DỮ LIỆU NHẬN THỨC GIÁ TRỊ, VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU SỬ DỤNG DỮ LIỆU NHẬN THỨC GIÁ TRỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích nhận thức giá trị của khách hàng có khả năng thu thập dữ liệu nhận thức giá trị, trong khi vẫn đảm bảo độ linh hoạt thiết kế của các tài nguyên phần cứng của thiết bị xử lý dữ liệu. Phương pháp phân tích nhận thức giá trị của khách hàng bao gồm các bước: bước thu thập dữ liệu chuyển đổi nhận thức giá trị thu thập dữ liệu chuyển đổi nhận thức giá trị mà kết hợp với dữ liệu di chuyển của xe nghiêng, dữ liệu đánh giá của khách hàng và dữ liệu nhận thức giá trị của khách hàng; bước thu thập dữ liệu di chuyển của xe nghiêng phân tích và phân tích dữ liệu đánh giá; và bước chuyển đổi dữ liệu di chuyển của xe nghiêng phân tích đã thu thập và dữ liệu đánh giá phân tích đã thu thập thành dữ liệu nhận thức giá trị của khách hàng. Dữ liệu di chuyển của xe nghiêng dùng cho dữ liệu chuyển đổi nhận thức giá trị và dữ liệu đánh giá của khách hàng được sử dụng để thu thập, dưới dạng dữ liệu chuyển đổi nhận thức giá trị, dữ liệu trong đó dữ liệu di chuyển của xe nghiêng, dữ liệu đánh giá của khách hàng và dữ liệu nhận thức giá trị của khách hàng được kết hợp. Dữ liệu di chuyển của xe nghiêng phân tích đã thu thập và dữ liệu đánh giá phân tích đã thu thập được chuyển đổi thành dữ liệu nhận thức giá trị bằng cách sử dụng dữ liệu chuyển đổi nhận thức giá trị đã thu thập.



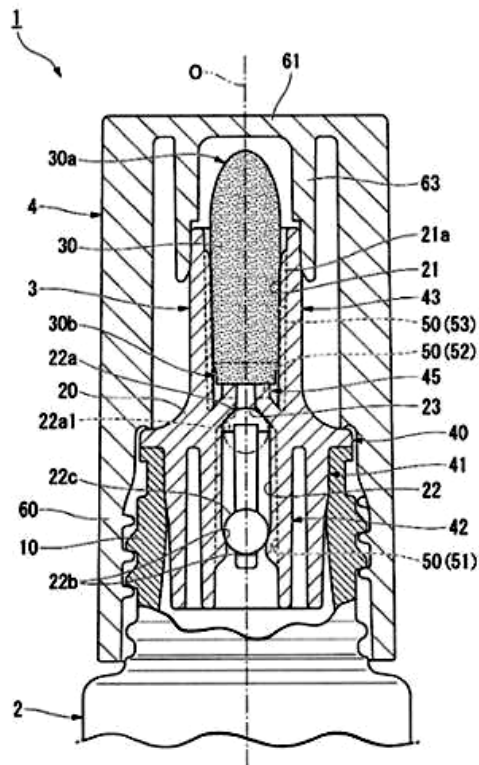
- (11) **1-0037879 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-00579
 (22) 02/02/2021
 (51) **D01B 5/00**
 (76) **PHÙNG MINH CHÍ (VN)**
 Hưng Khánh Trung B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre, Việt Nam
 (54) **MÁY TÁCH XƠ DỪA**

(57) Máy tách xơ dừa theo sáng chế, bao gồm: thùng chính (1) với cấu tạo hình dạng khối rỗng bên trong, bên trong thùng chính (1) có hai máng gom dừa (1.3) được đặt đối xứng với nhau thông qua trục giữa của thùng chính (1); bên ngoài mặt trước của thùng chính (1) có đầu vào (1.1) dạng hộp chứa hướng lên được đặt ở đầu vào thùng chính (1), mặt bên phải của thùng chính (1) là mặt rỗng; bên trong thùng chính (1) có trục xoắn (2) được đặt ngay phía trên và cách một khoảng so với máng gom dừa (1.3) với cấu tạo dạng trục nằm ngang, có rãnh xoắn quanh trục, một đầu của trục xoắn (2) có khớp truyền trục xoắn (2.1) nằm bên ngoài thùng chính (1); bên trong thùng chính (1) có hai trục tách (3) được đặt song song nhau, đặt phía dưới và cách một khoảng so máng gom dừa (1.3), phần thân trước trục tách (3.1) có hình dạng trục bánh răng với cấu tạo gồm nhiều bánh răng được bố trí dọc theo chiều dài của phần thân trước trục tách (3.1), được đặt ở phần đầu vào (1.1) thùng chính (1); phần thân sau trục tách (3.2) có hình dạng trục bánh răng với cấu tạo gồm một bánh răng dọc theo toàn bộ phần thân sau trục tách (3.2), hai trục tách (3) được đặt liền kề nhau sao cho phần thân trước trục tách (3.1) của mỗi trục được đặt xen kẽ nhau ở mỗi bánh răng, còn phần thân sau của mỗi trục tách (3.2) được đặt ăn khớp với nhau để có thể truyền động ăn khớp bánh răng; cùng phía với khớp truyền động trục xoắn (2.1), một trong hai trục tách (3) có một đầu có khớp truyền trục tách (3.3) được truyền động từ động cơ trục (4) và truyền động liên kết với trục xoắn (2).



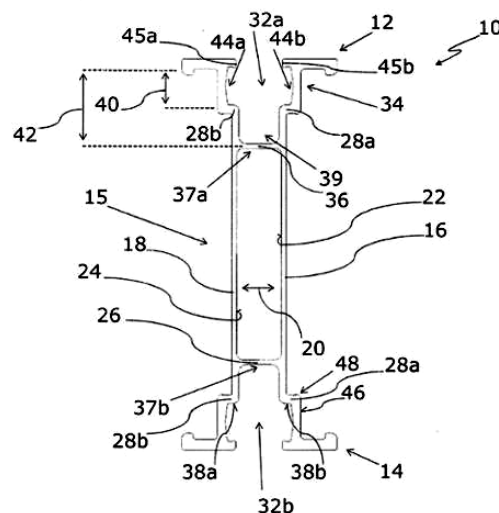
- (11) **1-0037880 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-07076 (85) 07/12/2020
 (22) 27/05/2019 (86) PCT/JP2019/020799 27/05/2019
 (30) 2018-105125 31/05/2018 JP (87) WO2019/230619 05/12/2019
 2018-135943 19/07/2018 JP
 (51) *A45D 34/04; B43K 5/18; B65D 47/42; B43K 1/00*
 (73) **SATO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
 5-27, Motoakasaka 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1070051, Japan
 (72) SAKATA Kota (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
 (54) **VẬT CHỨA DÙNG ĐỂ BÔI**

(57) Sáng chế đề xuất vật chứa dùng để sôi (1) bao gồm thân chính vật chứa (2); bộ phận đầu sôi trong (20); và vật liệu thấm (30). Bộ phận đầu sôi trong (20) này bao gồm phần chứa vật liệu thấm (21), và phần chứa thân van (22) bao gồm mặt tựa van (22a) ở phía phần chứa vật liệu thấm (21) và phần đỡ thân van (22b) ở phía thân chính vật chứa (2) và trong đó thân van (22c) được bố trí để có thể di chuyển được giữa mặt tựa van (22a) này và phần đỡ thân van (22b) này. Rãnh thông (50) được tạo ra tạo thành khe giữa thân van (22c) này và phần chứa thân van (22) này ở trạng thái trong đó thân van (22c) này được đỡ bởi phần đỡ thân van (22b) này.

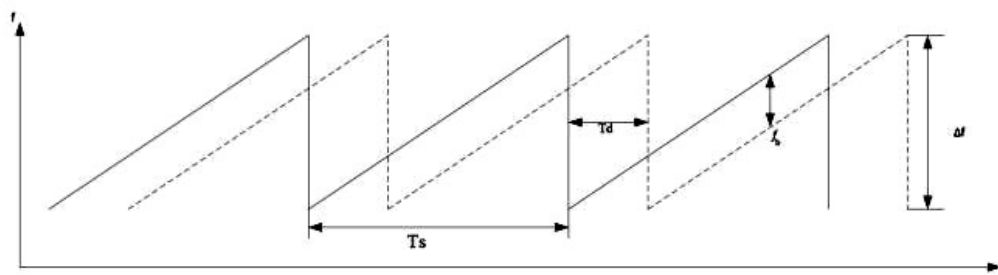


- (11) **1-0037881 B** (15) 08/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
 (21) 1-2019-00286
 (22) 17/01/2019
 (30) 202018100307.0 19/01/2018 DE
 (51) **E04G 11/50; E04G 17/00**
 (73) **PERI SE (DE)**
 Rudolf-Diesel-Strasse 19, 89264 Weissenhorn, Deutschland
 (72) Jürgen Bulling (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **KHUNG ĐỠ VÁN KHUÔN KIM LOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến khung đỡ ván khuôn kim loại (10) có bản cánh trên (12) và bản cánh dưới (14) và thành nối (15) mà nối bản cánh trên (12) và bản cánh dưới (14) và có hai thành đỡ dọc (16, 18) được bố trí song song với nhau ở khoảng cách mà được nối bằng thành nằm ngang thứ nhất (26), trong đó các vấu chặn (28a, 28b, 56) được tạo thành hoặc được bố trí đối diện với nhau trên các bề mặt bên trong (22, 24) của các thành đỡ dọc (16, 18), và khoảng trống (39; 53) được tạo thành giữa mỗi vấu chặn (28a, 28b, 56) đối diện nhau, khác biệt ở chỗ ít nhất một đầu của thành nối (15) có rãnh (32a, 32b, 32c, 32d) có dạng chữ U hở (34), đáy rãnh (37a, 37b) được thiết kế dưới dạng thành nằm ngang thứ nhất (26) hoặc thành nằm ngang thứ hai (36) giữa các thành đỡ dọc (16, 18) và đáy rãnh (37a, 37b) ở phần trung tâm có khoảng cách lớn hơn tới bản cánh trên và/hoặc bản cánh dưới được cố định tương ứng so với các vấu chặn (28a, 28b, 56) sao cho đáy rãnh (37a, 37b) theo chiều giữa đáy rãnh (37a, 37b) và bản cánh trên (12) hoặc bản cánh dưới (14) được tạo thành, trong ít nhất một đoạn, tách rời với các vấu chặn (28a, 28b, 56), trong đó khoảng trống (39, 53) ở bên trong rãnh (32a, 32b, 32c, 32d) giữa các vấu chặn (28a, 28b, 56) và đáy rãnh (37a, 37b) và được sử dụng như đường dẫn thông hơi cho thanh gỗ nếu thanh gỗ được bố trí trên các vấu chặn (28a, 28b, 56) trong bản cánh trên (12) hoặc bản cánh dưới (14).

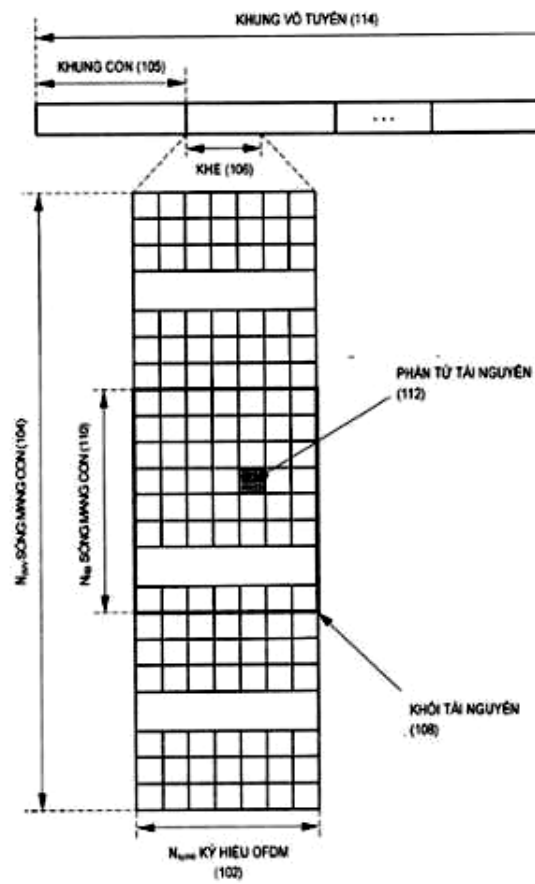


- (11) **1-0037882 B** (15) 08/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
- (21) 1-2021-04080
- (22) 02/07/2021
- (51) **G01S 13/00**
- (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Hoàng Dương (VN); Trần Văn Trường (VN)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT KẾ BỘ LỌC ĐÁP ỨNG TẦN SỐ CHO ĐÀI RAĐA CÔNG NGHỆ SÓNG LIÊN TỤC ĐƯỢC ĐIỀU TẦN (FMCW)**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp thiết kế bộ lọc bao gồm: bước 1: xác định tần số $f_{b \max}$ (tần số trung tần thu cực đại) của đài radar FMCW; bước 2: xây dựng bộ lọc thông cao với độ dốc 12 dB/octave với tần số cắt là tần số $f_{b \max}$; bước 3: mô phỏng tham số bộ lọc; bước 4: hàn lắp linh kiện tụ, cảm lên hệ thống thu. Kết quả của phương pháp là tín hiệu thu về ở vùng gần và vùng xa tương đối đồng đều nhau đối với mục tiêu có diện tích phản xạ như nhau. Phương pháp này cũng giảm công suất tín hiệu tần số thấp (tương ứng với tín hiệu phản xạ về từ mục tiêu gần) tránh được hiện tượng gây bão hoà ADC đối với các mục tiêu ở gần.



Hình 1

- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037883 B | | (15) 08/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01573 | | (85) 19/03/2020 | |
| (22) 04/09/2018 | | (86) PCT/KR2018/010259 | 04/09/2018 |
| (30) 10-2017-0116570 | 12/09/2017 KR | (87) WO2019/054686 | 21/03/2019 |
- (51) **H04L 5/00; H04L 1/00**
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
- (72) NOH, Hoondong (KR); LEE, Hyojin (KR); KWAK, Youngwoo (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN VÀ THU THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN LIÊN KẾT LÊN, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ TRẠM CƠ SỞ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống truyền thông để hỗ trợ hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (5th-Generation, 5G) hỗ trợ tốc độ dữ liệu cao hơn so với hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (4th-Generation, 4G) với công nghệ mạng internet kết nối vạn vật (Internet of Things, IoT). Sáng chế có thể được áp dụng cho các dịch vụ thông minh dựa vào công nghệ truyền thông 5G và công nghệ IoT, như căn nhà thông minh, tòa nhà thông minh, đô thị thông minh, xe ô tô thông minh, xe ô tô kết nối, chăm sóc sức khỏe, giáo dục kỹ thuật số, dịch vụ bán lẻ thông minh, dịch vụ an ninh, và dịch vụ an toàn. Sáng chế đề xuất phương pháp truyền thông tin điều khiển liên kết lên trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp này bao gồm các bước: thu thông tin cấu hình hồi đáp của thông tin tình trạng kênh (Channel State Information, CSI) từ trạm cơ sở, tạo ra thông tin CSI có ít nhất một thông tin trong số thông tin chỉ báo tài nguyên truyền tín hiệu tham chiếu của thông tin CSI (CSI reference signal Resource Indicator, CRI), thông tin chỉ báo hạng (Rank Indicator, RI), thông tin chỉ báo ma trận mã hoá trước (Precoding Matrix Indicator, PMI), hoặc thông tin chỉ báo chất lượng kênh (Channel Quality Indicator, CQI) dựa vào thông tin cấu hình hồi đáp của thông tin CSI, xác định dây thông tin có thông tin CSI, mã hoá dây thông tin này bằng cách sử dụng mã cực, và truyền dây thông tin đã mã hoá đến trạm cơ sở. Thông tin CRI và thông tin RI được đặt trước các bit đệm trong dây thông tin và thông tin PMI và thông tin CQI được đặt sau các bit đệm trong dây thông tin.

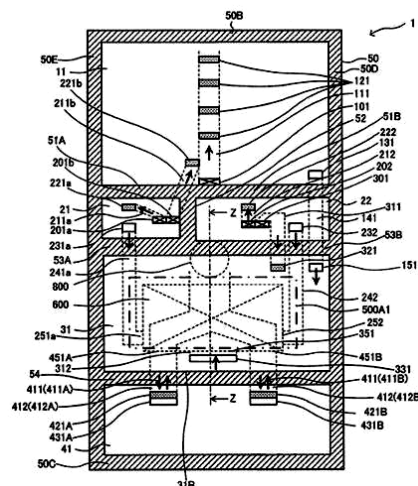


- (11) **1-0037884 B** (15) 08/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
(21) 1-2021-08488
(22) 30/12/2021
(51) **B01J 20/22**
(73) **VIỆN HÓA HỌC-VẬT LIỆU, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)**
17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Ninh Đức Hà (VN); Nguyễn Thị Hoài Phương (VN); Lã Đức Dương (VN); Lê Thanh Bắc (VN)
(54) **VẬT LIỆU KHUNG KIM LOẠI-HỮU CƠ ĐA PHỐI TỬ SẮT (III)-BENZEN TRICACBOXYLAT-POLY (ETYLEN GLYCOL)**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu lai ghép khung kim loại-hữu cơ trên cơ sở sắt (III) với đa phối tử hữu cơ dùng làm chất dẫn thuốc ứng dụng trong sản xuất thuốc điều trị ung thư được tổng hợp bằng phương pháp siêu âm bề từ các tiền chất hydrat nitrat sắt (III), axit benzen tricacboxylic và poly (etylen glycol). Vật liệu tổng hợp từ sáng chế này có khả năng mang tải hoạt chất 5-fluorouracil trong điều trị ung thư với hàm lượng cao, có hiệu quả ức chế tế bào ung thư trong thời gian điều trị cao bởi khả năng nhả chậm của khung cấu trúc vật liệu, giảm thiểu phản ứng phụ và an toàn với con người. Vật liệu này được tạo ra bằng phương pháp bao gồm các bước sau:
(i) trộn dung dịch sắt (III) nitrat vào dung dịch hỗn hợp chứa axit benzen tricacboxylic và poly (etylen glycol) và đặt trong bể siêu âm ở nhiệt độ phòng để thực hiện phản ứng;
(ii) thu kết tủa bằng cách ly tâm và rửa nhiều lần với etanol và nước; và
(iii) làm khô ở nhiệt độ phòng trong điều kiện chân không để tạo ra vật liệu khung kim loại-hữu cơ đa phối tử sắt (III)-benzen tricacboxylat-poly (etylen glycol), trong đó: tỷ lệ của muối sắt (III) nitrat (tính theo g) : axit benzen tricacboxylic (tính theo g) : poly (etylen glycol) (tính theo ml) là 1 : 1 : 5.

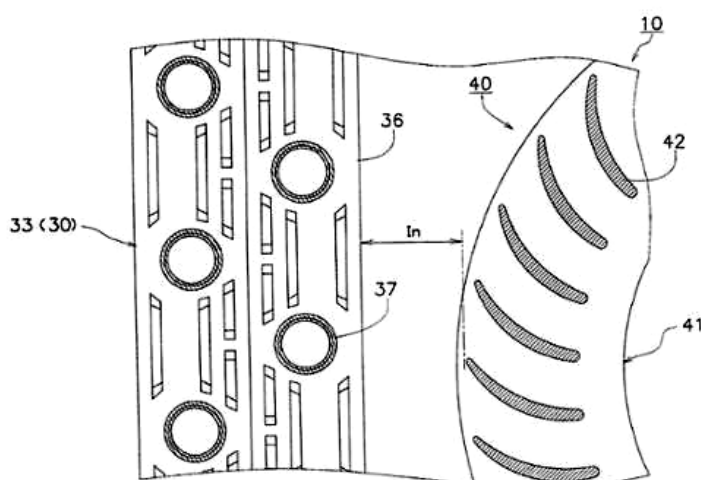
- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037885 B | (15) 08/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-00985 | | (85) 24/02/2020 | |
| (22) 01/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/031612 | 01/09/2017 |
| | | (87) WO2019/043914 | 07/03/2019 |
- (51) **F25D 17/08; F25D 23/06**
- (73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan
- (72) OKABE, Makoto (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm khoang chứa thứ nhất (21) trong khoảng nhiệt độ làm lạnh, bao gồm phần bề mặt trước và phần bề mặt sau; khoang chứa thứ hai (41) trong khoảng nhiệt độ làm lạnh, bao gồm phần bề mặt trước và phần bề mặt sau; khoang chứa thứ ba (31) trong khoảng nhiệt độ làm mát, bao gồm các phần vách mà bao gồm phần bề mặt trước và phần bề mặt sau, và được bố trí giữa khoang chứa thứ nhất (21) và khoang chứa thứ hai (41); bộ làm mát (600) được bố trí ở phía sau của phần bề mặt sau của khoang chứa thứ hai (41); vật cách nhiệt chân không (500A1, 500A2, 500A3, 500A4) được bố trí trong mỗi phần vách ngăn khoang chứa thứ ba (31); đường dẫn không khí thứ nhất (411) được tạo ra ở sau vật cách nhiệt chân không (500A1) được bố trí trong phần bề mặt sau của khoang chứa thứ ba (31), và được cấu tạo để dẫn không khí từ bộ làm mát (600) vào khoang chứa thứ hai (41); và đường dẫn không khí thứ hai (412) được tạo ra ở sau vật cách nhiệt chân không (500A1) được bố trí trong phần bề mặt sau của khoang chứa thứ ba (31), và được cấu tạo để dẫn không khí được sử dụng tại khoang chứa thứ hai (41) quay trở lại bộ làm mát (600). Đường dẫn không khí thứ nhất (411) và đường dẫn không khí thứ hai (412) được tạo ra chồng lên nhau theo hướng trước sau. Mỗi đường dẫn không khí thứ nhất (411) và đường dẫn không khí thứ hai (412) được phân nhánh thành hai theo hướng chiều rộng của vật cách nhiệt chân không (500A1) được bố trí trong phần bề mặt sau của khoang chứa thứ ba (31).



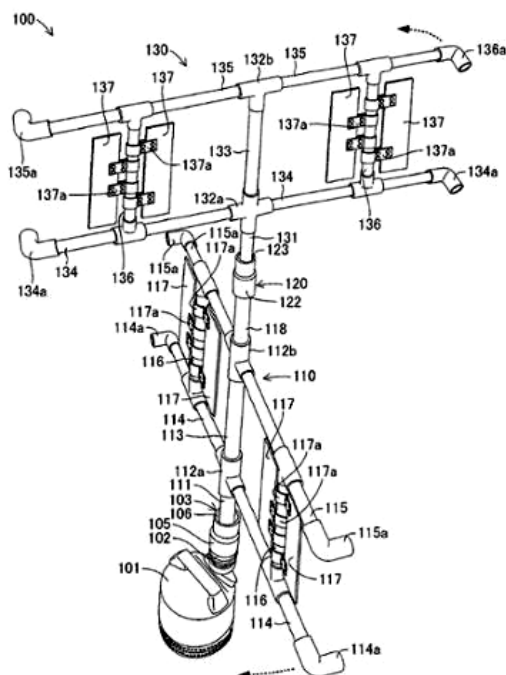
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037886 B | | (15) 09/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-02314 | | (85) 23/04/2020 | |
| (22) 27/09/2018 | | (86) PCT/JP2018/035991 | 27/09/2018 |
| (30) 2017-186489 | 27/09/2017 JP | (87) WO2019/065857 | 04/04/2019 |
- (51) **F24F 1/00; F04D 17/04**
- (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
- (72) NAKAI, Satoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **MÁY ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ**

(57) Sáng chế đề xuất máy điều hòa không khí có độ yên tĩnh cao trong đó âm thanh của các âm thanh từ 2NZ đến 3NZ giảm. Máy điều hòa không khí (10) bao gồm bộ trao đổi nhiệt (30) và quạt thổi ngang (40). Quạt thổi ngang (40) có dạng hình trụ bao gồm nhiều bánh cánh quạt (41), mỗi trong số các bánh cánh quạt (41) bao gồm nhiều cánh (42) được bố trí theo hướng chu vi. Bộ trao đổi nhiệt (30) được bố trí ở phía trước của dòng không khí của quạt thổi ngang (40) có khe hở (In) có kích thước nhỏ hơn hoặc bằng 20% đường kính của mỗi trong số các bánh cánh quạt (41) giữa chúng. Bánh cánh quạt (41) được bố trí với ít nhất một trong các cánh được xếp dịch giữa mỗi hai bánh cánh quạt liền kề (41). Trong quạt thổi ngang (40), số lượng bánh cánh quạt (41) lớn hơn hoặc bằng 14 và nhỏ hơn hoặc bằng 30 được bố trí dọc theo trục quay.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037887 B | | (15) 09/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2021 | 399A |
| (21) 1-2020-02460 | | (85) 29/04/2020 | |
| (22) 30/08/2019 | | (86) PCT/JP2019/034283 | 30/08/2019 |
| (30) 2018-165656 | 05/09/2018 | JP (87) WO2020/050185 | 12/03/2020 |
| | 2019-056499 | 25/03/2019 | JP |
- (51) **B01F 27/96; B01F 35/71; B01F 23/45**
- (73) **TANAKA HOLDINGS CO., LTD. (JP)**
1768, Kinomoto, Kinomoto-cho, Nagahama-shi, Shiga 529-0425, Japan
- (72) Noritoshi NISHIKAWA (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **THIẾT BỊ KHUẤY CHẤT LỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị khuấy chất lỏng có thể khuấy chất lỏng trong một phạm vi rộng. Thiết bị khuấy chất lỏng (100) bao gồm cánh quay thứ nhất (110) và cánh quay thứ hai (130) được liên kết với bộ phận xả chất lỏng (101) được tạo bởi bơm nhúng chìm. Cánh quay thứ nhất (110) và cánh quay thứ hai (130) bao gồm các ống nhánh (114) và (134) lần lượt kéo dài theo hướng kính ra phía ngoài ống cơ sở thứ nhất (111) và ống cơ sở thứ hai (131), và bao gồm các ống nhánh (115) và (135) lần lượt kéo dài theo hướng kính ra phía ngoài từ các ống giữa (113) và (133). Các ống nhánh (114) và (134) và các ống nhánh (115) và (135) được liên kết bởi các thân liên kết (116) và (136) để chất lỏng WK có thể chảy qua đó. Các thân liên kết (116) và (136) được gắn vào các tấm khuấy dạng tấm dẹt (117) và (137) mà kéo dài theo hướng kính ra phía ngoài các thân liên kết (116) và (136).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037888 B | | (15) 09/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2020-03855 | | (85) 02/07/2020 | |
| (22) 22/06/2018 | | (86) PCT/CN2018/092328 | 22/06/2018 |
| (30) 201721784967.9 | 19/12/2017 CN | (87) WO2019/119758 | 27/06/2019 |

(51) **H01R 12/71**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

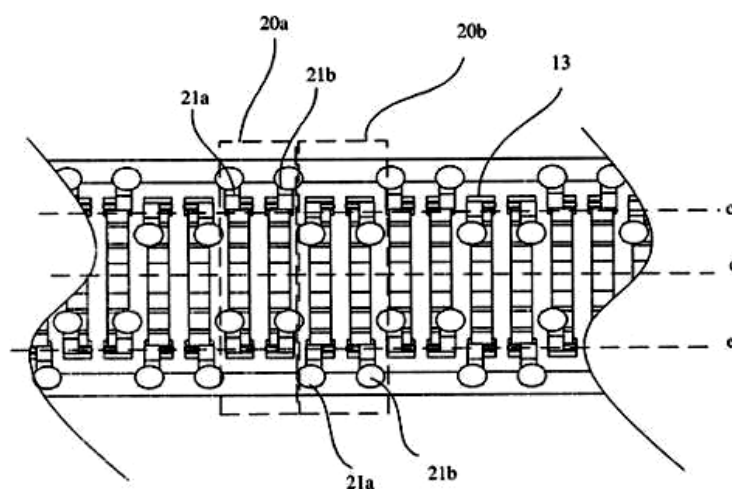
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LIU, Tianren (CN); OU, Kanghua (CN); CAI, Yuanbin (CN); ZHONG, Junwei (CN); CHEN, Xianfeng (CN); WANG, Feng (CN); ZHANG, Zhiwei (CN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KHE CẮM CHIP VÀ HỆ THỐNG MẠNG**

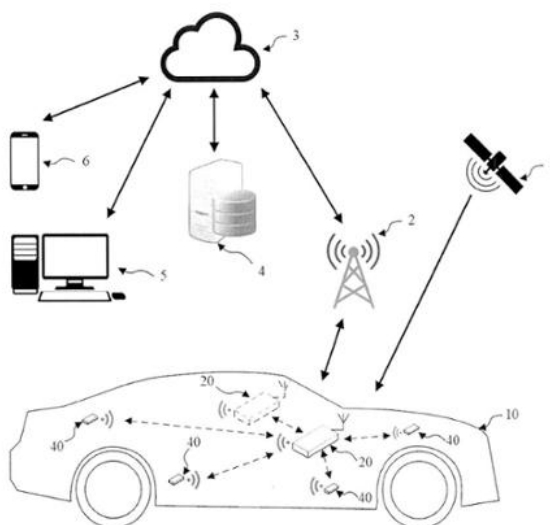
(57) Sáng chế đề cập đến khe cắm chip (10) bao gồm: một khe (10), và nhiều nhóm đầu cuối (20) được bố trí ở trong khe (10). Các đầu cuối trong mỗi nhóm đầu cuối (20) có các tấm kim loại (211) được bố trí đối xứng trên hai thành bên đối nhau ở phía trong của khe (10), và mỗi tấm kim loại (211) có một chân uốn cong (212) kéo dài ra bên ngoài khe (10), trong đó các hướng uốn cong của các chân uốn cong (212) ở các đầu cuối trong mỗi nhóm đầu cuối (20) là giống nhau; một hàng tấm kim loại bất kỳ (211) trong hai nhóm đầu cuối liên tiếp bất kỳ (20) theo hướng bố trí của hàng tấm kim loại nêu trên (211), và các chân uốn cong (212) của các tấm kim loại (211) trong các nhóm đầu cuối liên tiếp (20) được bố trí theo cách so le ở cả hai phía của các tấm kim loại (211). Các chân uốn cong (212) trong một hàng tấm kim loại (211) được uốn cong về hai hướng khác nhau, để tăng khoảng cách giữa các chân uốn cong (212), nhờ đó tăng hiệu quả cách điện giữa các chân uốn cong (212), giảm mức xuyên âm tín hiệu giữa các tín hiệu, và tăng hiệu quả truyền tín hiệu.



- (11) **1-0037889 B** (15) 09/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2021-01919
 (22) 09/04/2021
 (51) **B60R 25/045; H04L 29/06; B60R 25/33; G08B 29/00; B60R 25/102; B60R 25/30**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
 Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
 (72) Trần Anh Trung (VN); Bùi Nhật Huy (VN); Nguyễn Văn Đại (VN)
 (54) **HỆ THỐNG CHỐNG TRỘM DÀNH CHO PHƯƠNG TIỆN CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ CHO THUÊ HOẶC CHO MƯỢN**

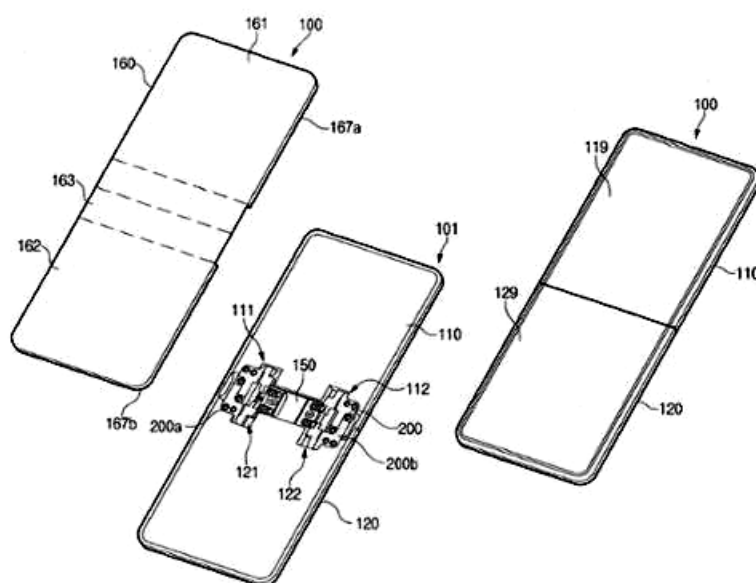
(57) Sáng chế đề xuất hệ thống chống trộm dành cho phương tiện cơ giới đường bộ cho thuê hoặc cho mượn bao gồm: một hoặc nhiều thiết bị chủ (master) (20) được trang bị định vị GPS, bộ phận thu phát sóng nội bộ (27) và mạch nhận tín hiệu tốc độ xe (24), thiết bị chủ (20) này được đặt trên phương tiện cần chống trộm. Trên thiết bị chủ (20) tích hợp thêm bộ phận thu phát sóng mạng nội bộ xe (27) tới các thiết bị tớ (40) cùng bố trí trên phương tiện đặt thiết bị chủ. Các thiết bị tớ (40) bao gồm vi điều khiển (43), mạch cấp nguồn (41), bộ phận đóng ngắt (44) và bộ phận thu phát sóng mạng nội bộ (42), sử dụng mô đun truyền sóng nhận hoặc gửi dữ liệu giao tiếp với thiết bị chủ nhằm điều khiển rơ le hoạt động, trong đó thiết bị tớ (40) kết nối với thiết bị chủ (20) qua mạng không dây truyền dữ liệu để điều khiển đóng ngắt đường nguồn, và tín hiệu của các bộ điều khiển phương tiện cơ giới, hoặc bật còi báo động. Nhờ kết nối không dây giữa các thiết bị giúp cho trộm không xác định được số lượng các thiết bị ở trên phương tiện, đồng thời nhờ sự kết nối dữ liệu giữa các thiết bị trong hệ thống nên chỉ cần một thiết bị chủ (40) hay tớ (20) bị trộm tháo ra khỏi hệ thống thì các thiết bị còn lại sẽ khóa các chức năng còn lại trên phương tiện

Bằng biện pháp này trộm sẽ rất khó xác định được các thiết bị tớ được đặt ở đâu trên phương tiện do không có đường dây điện nối trực tiếp giữa thiết bị chủ và thiết bị tớ. Sáng chế này đặc biệt phù hợp cho các công ty chuyên cho thuê xe tự lái, hoặc các ngân hàng cho vay thế chấp tài sản là chính phương tiện cơ giới.



- (11) **1-0037890 B** (15) 09/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2021-05197 (85) 24/08/2021
 (22) 24/04/2020 (86) PCT/KR2020/005458 24/04/2020
 (30) 10-2019-0050282 30/04/2019 KR (87) WO2020/222466 05/11/2020
 (51) **H04M 1/02; G06F 1/16**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) KANG, Jaeho (KR); LEE, Minsung (KR); HWANG, Seunghyun (KR); YOO, Chungkeun (KR); KIM, Jungjin (KR); KIM, Jongyoon (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG CẦM TAY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị truyền thông cầm tay có cấu trúc bản lề có giá lắp quay thứ nhất quay quanh trục ảo thứ nhất và giá lắp quay thứ hai quay quanh trục ảo thứ hai. Cấu trúc bản lề này còn có giá lắp cố định có giá lắp quay thứ nhất và giá lắp quay thứ hai được gắn cố định vào đó. Cấu trúc bản lề này còn có chi tiết quay thứ nhất, chi tiết quay thứ hai, cánh tay thứ nhất và cánh tay thứ hai. Ngoài ra, cấu trúc bản lề này có phần cam có các cấu trúc này. Phần thân đàn hồi thứ nhất được lắp trên chi tiết quay thứ nhất và đỡ ít nhất một phía của phần cam và phần thân đàn hồi thứ hai được lắp trên chi tiết quay thứ hai và đỡ ít nhất là phía ngược lại của phần cam. Cấu trúc bản lề này còn có giá lắp đỡ để đỡ phần thân đàn hồi thứ nhất và phần thân đàn hồi thứ hai.

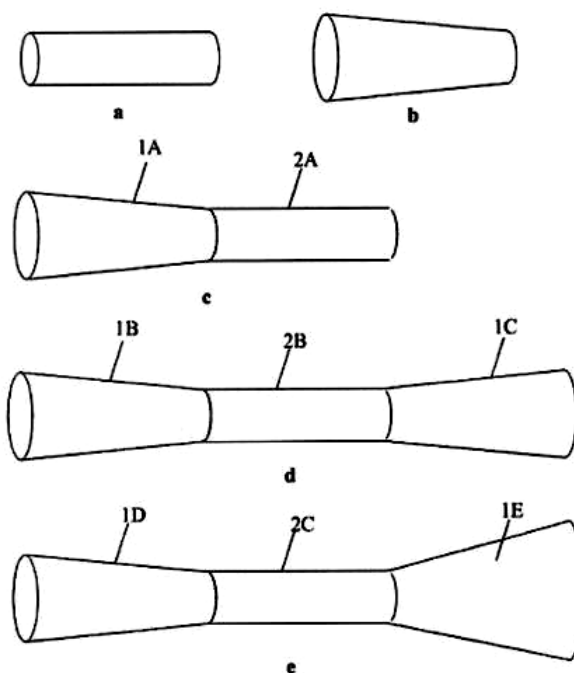


- (11) **1-0037891 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-02113
(22) 13/04/2020
(30) 19169464.5 16/04/2019 EP
(51) **C08K 3/40; C08K 7/14; C08K 7/00**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Etienne AEPLI (SE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM ĐÚC POLYAMIT, SẢN PHẨM ĐƯỢC TẠO HÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đúc polyamit bao gồm các thành phần sau: (A) ít nhất một polyamit với lượng nằm trong khoảng từ 28,0 đến 64,9% khối lượng, (B) sợi thủy tinh với lượng nằm trong khoảng từ 15,0 đến 40,0% khối lượng, (C) phiến thủy tinh có độ dày hạt nằm trong khoảng từ 0,3 đến 2,0 μm với lượng nằm trong khoảng từ 15,0 đến 35,0% khối lượng, (D) chất làm ổn định nhiệt với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 2,0% khối lượng, (E) chất phụ gia với lượng nằm trong khoảng từ 0 đến 5,0% khối lượng, với điều kiện là tổng của các thành phần (B) và (C) nằm trong khoảng từ 35,0 đến 65,0% khối lượng, trên cơ sở tổng của các thành phần (A) đến (E), và tổng của các thành phần (A) đến (E) tạo ra 100% khối lượng. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm được tạo hình và phương pháp tạo ra sản phẩm được tạo hình này.

- (11) **1-0037892 B** (15) 13/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-04873
 (22) 25/08/2020
 (51) **G02B 6/00; G02B 6/12; G02B 6/30; G02B 6/10**
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Chu Mạnh Hoàng (VN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO CÁC LINH KIỆN QUANG DỰA TRÊN KỸ THUẬT ĂN MÒN TẠO KHUÔN**

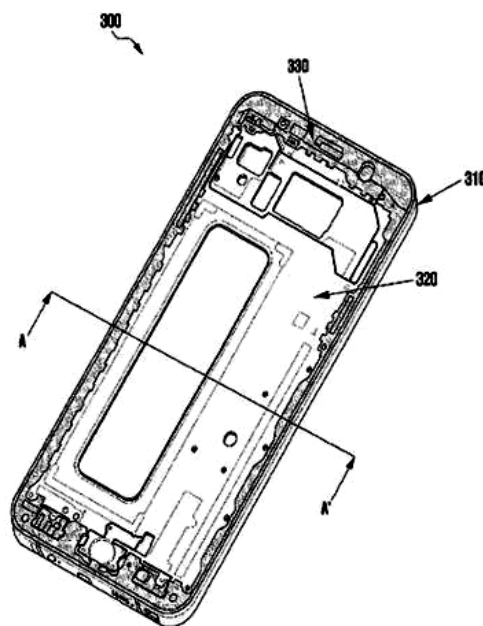
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp cho chế tạo các linh kiện quang dựa trên kỹ thuật ăn mòn tạo khuôn. Các linh kiện quang có thể là các bộ chia, kết hợp quang và bộ lọc sóng ánh sáng. Phương pháp chế tạo được dựa trên phương pháp đúc với khuôn đúc được tạo bằng kỹ thuật ăn mòn đẳng hướng hoặc dị hướng chẳng hạn như đối với vật liệu Silic và thủy tinh. Vật liệu đúc tạo kênh có thể là polyme, silicon hoặc các vật liệu khác có khả năng dẫn sóng quang học. Kênh dẫn sóng có thể có mặt cắt ngang hình vuông/chữ nhật nếu dùng kỹ thuật ăn mòn dị hướng tạo khuôn hoặc mặt cắt ngang dạng tròn nếu kỹ thuật ăn mòn tạo khuôn sử dụng ăn mòn đẳng hướng. Để tạo khuôn trên vật liệu Silic, ăn mòn dị hướng có thể dùng kỹ thuật ăn mòn khô, ăn mòn đẳng hướng có thể dùng ăn mòn ướt hoặc ăn mòn khô. Đối với tạo kênh trên phiến thủy tinh, kỹ thuật ăn mòn khô hoặc ướt có thể sử dụng, tuy nhiên kỹ thuật ăn mòn ướt sẽ hiệu quả hơn. Sau khi tạo khuôn, khuôn được điền đầy vật liệu dẫn sóng quang chẳng hạn bằng polyme hoặc silicon, sau đấy tiến hành xử lý nhiệt để tạo các linh kiện quang.



- (11) **1-0037893 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
(21) 1-2020-04182
(22) 20/07/2020
(51) *H05H 1/00; A23L 3/00; A61L 2/14*
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**
44A phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐẦU PHÁT PLASMA LẠNH CAO THỂ, CAO TẦN, DÙNG KHÔNG KHÍ CHO KHỬ KHUẨN BỀ MẶT TRÊN DIỆN RỘNG ỨNG DỤNG TRONG CÁC LĨNH VỰC Y SINH VÀ NÔNG NGHIỆP**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đầu phát plasma lạnh với cấu trúc đặc biệt và dùng không khí cho khử khuẩn bề mặt trên diện rộng ứng dụng trong các lĩnh vực y sinh và nông nghiệp. Hệ thống làm việc tại áp suất khí quyển và dùng các nguồn điện cao thể, cao tần, có thể cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích, khí ion có tác dụng khử khuẩn cao. Hệ thống là bộ phận cơ bản trong các dây chuyền, thiết bị khử khuẩn công nghệ plasma tiên tiến, ứng dụng rộng rãi cho khử khuẩn bề mặt trên người, trang thiết bị y tế, thiết bị điện tử, giúp xử lý và bảo quản lâu dài các loại hoa quả, thực phẩm trong nông nghiệp. Hệ thống hoàn toàn thân thiện và an toàn tuyệt đối với môi trường và con người.

- (11) **1-0037894 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/11/2018 368A
(21) 1-2018-03462 (85) 07/08/2018
(22) 01/02/2017 (86) PCT/KR2017/001068 01/02/2017
(30) 10-2016-0013899 04/02/2016 KR (87) WO2017/135667 10/08/2017
(51) **H04M 1/02; H05K 5/04**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
(72) HWANG, Yongwook (KR); NOH, Daeyoung (KR); BAEK, Seungchang (KR); SON, Hyeongsam (KR); YANG, Soonwoong (KR); CHOI, Byounghee (KR); HWANG, Changyoun (KR); YOO, Minwoo (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp sản xuất thiết bị điện tử, trong đó thiết bị điện tử này bao gồm: khung kim loại có lỗ hổng ở phần giữa của khung này; tấm kim loại được đặt vào trong lỗ hổng đó và có ít nhất một phần cách xa khung kim loại; chi tiết liên kết gắn tấm kim loại vào khung kim loại và lấp kín khe hở giữa khung kim loại và tấm kim loại; bảng mạch in được đặt tiếp xúc với hoặc ở gần một mặt của tấm kim loại; môđun truyền thông được lắp vào bảng mạch in và được nối điện với ít nhất một phần của khung kim loại; màn hiển thị được đặt tiếp xúc với hoặc ở gần mặt này của tấm kim loại hoặc mặt kia của tấm kim loại; tấm thứ nhất che ít nhất một phần của màn hiển thị và tạo nên một phần của vỏ ngoài cùng với khung kim loại; và tấm thứ hai che phía ngược lại của màn hiển thị và tạo nên một phần của vỏ ngoài cùng với khung kim loại.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037895 B | (15) 13/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2019-06810 | (85) 04/12/2019 | | |
| (22) 07/06/2017 | (86) PCT/CN2017/087450 | | 07/06/2017 |
| | (87) WO2018/223316 | | 13/12/2018 |

(51) **H04W 72/02**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

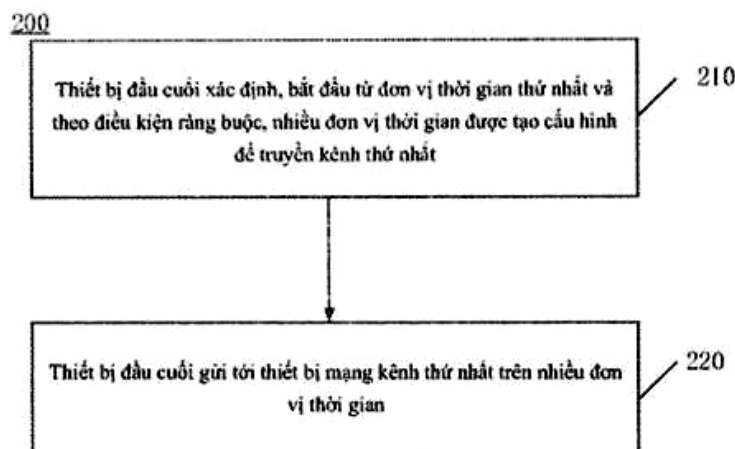
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, YaNan (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

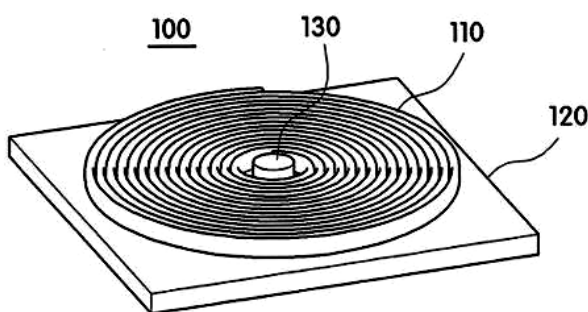
(54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ THIẾT BỊ MẠNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây, thiết bị đầu cuối và thiết bị mạng. Phương pháp truyền thông không dây này bao gồm các bước: xác định, bởi thiết bị đầu cuối, nhiều đơn vị thời gian theo điều kiện ràng buộc bắt đầu từ đơn vị thời gian thứ nhất, nhiều đơn vị thời gian được sử dụng để truyền một kênh điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH); và gửi, bởi thiết bị đầu cuối, một PUCCH tới thiết bị mạng trên nhiều đơn vị thời gian, trong đó điều kiện ràng buộc là ràng buộc về tài nguyên vật lý khả dụng để truyền một PUCCH trong mỗi đơn vị thời gian trong số nhiều đơn vị thời gian, trong đó ràng buộc về tài nguyên vật lý khả dụng để truyền một PUCCH trong mỗi đơn vị thời gian trong số nhiều đơn vị thời gian bao gồm: ràng buộc về số lượng của tài nguyên vật lý khả dụng để truyền một PUCCH trong mỗi đơn vị thời gian trong số nhiều đơn vị thời gian, và trong đó số lượng của các ký hiệu miền thời gian khả dụng để truyền một PUCCH trong mỗi đơn vị thời gian trong số các đơn vị thời gian thỏa mãn điều kiện ràng buộc là lớn hơn hoặc bằng giá trị định trước thứ nhất.



- (11) **1-0037896 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
(21) 1-2019-03050 (85) 07/06/2019
(22) 08/12/2017 (86) PCT/KR2017/014366 08/12/2017
(30) 10-2016-0167914 09/12/2016 KR (87) WO2018/106053 A2 14/06/2018
(51) **H05B 6/12; H05K 9/00; H05B 6/36**
(73) **AMONSENSE CO., LTD (KR)**
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block) 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea
(72) JANG, Kil Jae (KR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
(54) **MÔĐUN GIA NHIỆT CHO BẾP CẢM ỨNG VÀ BẾP CẢM ỨNG BAO GỒM MÔĐUN GIA NHIỆT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến môđun gia nhiệt cho bếp cảm ứng. Môđun gia nhiệt cho bếp cảm ứng theo phương án ưu tiên của sáng chế bao gồm ít nhất cuộn dây phẳng (110) được tạo cấu hình để tạo ra từ trường gia nhiệt nồi đun nấu gia nhiệt cảm ứng được hình thành từ vật liệu kim loại; và tấm chắn (120) được đặt trên bề mặt của cuộn dây phẳng (110), chắn từ trường được tạo ra bởi cuộn dây phẳng (110) và tập trung từ trường theo một hướng yêu cầu, trong đó tấm chắn (120) bằng vật liệu từ tính dạng tấm mỏng có độ bão hòa mật độ từ thông từ 1,2 Tesla trở lên. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bếp cảm ứng bao gồm môđun gia nhiệt này.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037897 B | | (15) 13/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-02712 | | (85) 24/05/2019 | |
| (22) 27/11/2017 | | (86) PCT/KR2017/013595 | 27/11/2017 |
| (30) 10-2016-0158383 | 25/11/2016 KR | (87) WO2018/097676 A1 | 31/05/2018 |
| (51) G06K 19/077; H01Q 1/22; H01Q 1/24; G06Q 20/32 | | | |
| (73) AMOSENSE CO., LTD (KR)
(Cheonan the forth Local Industrial Complex 19-1 Block) 90, 4sandan 5-gil, Jiksan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31040, Republic of Korea | | | |
| (72) LEE, Dong Hoon (KR); JANG, Kil Jae (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL) | | | |
| (54) LỖ ẮNGTEN ĐỂ THANH TOÁN ĐIỆN TỬ KHÔNG TIẾP XÚC VÀ MÔĐUN THANH TOÁN ĐIỆN TỬ KHÔNG TIẾP XÚC BAO GỒM LỖ ẮNGTEN NÀY | | | |

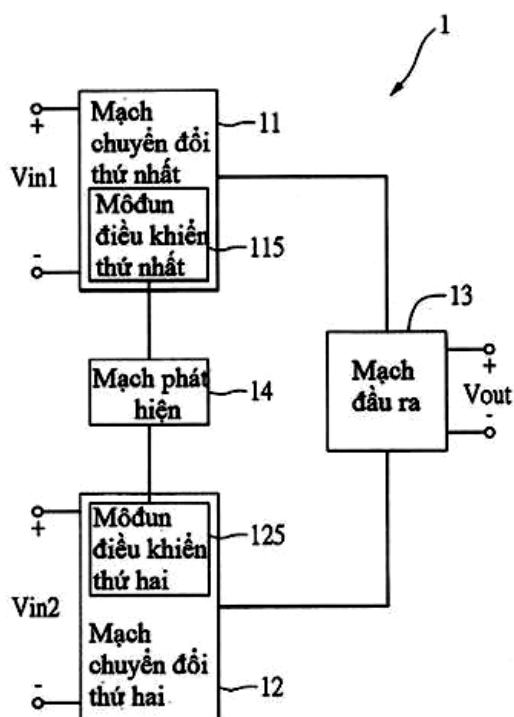
(57) Sáng chế đề cập đến lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc. Lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc theo phương án thực hiện của sáng chế bao gồm vật liệu từ tính (110) được đặt bên trong cuộn ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc và làm bằng hợp kim dựa trên Fe. Lỗ ăngten để thanh toán điện tử không tiếp xúc của giải pháp theo sáng chế có thể đạt được hiệu quả cao nhằm phát và thu tín hiệu thanh toán điện tử và khoảng cách phát và thu tín hiệu được mở rộng. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc có trọng lượng nhẹ, mỏng, ngắn và kích thước nhỏ gọn, và do vậy môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc có thể được ứng dụng rộng rãi cho nhiều loại thiết bị điện tử cầm tay. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến thiết bị di động bao gồm môđun thanh toán điện tử không tiếp xúc, việc phát và thu tín hiệu thanh toán điện tử không chỉ ở bất kỳ phía nào của thiết bị và tín hiệu có thể được nhận ra ở cả hai mặt của thiết bị mà không gây ra sự bất tiện nào về vị trí của thiết bị cầm tay theo một hướng cụ thể trong quá trình thanh toán điện tử không tiếp xúc, do vậy giải pháp theo sáng chế có thể được áp dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau và các thiết bị liên quan đến yêu cầu thanh toán điện tử không tiếp xúc.

100



- (11) **1-0037898 B** (15) 13/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/04/2020 385A
 (21) 1-2019-04912
 (22) 06/09/2019
 (30) 107133822 26/09/2018 TW
 (51) **H02M 3/156; G05F 1/46**
 (73) **PEGATRON CORPORATION (TW)**
 5F., No.76, Ligong St., Beitou District, Taipei City 112, Taiwan
 (72) Hao-Ming Chen (TW)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **BỘ BIẾN ĐỔI ĐIỆN ÁP ĐA ĐẦU VÀO**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ biến đổi điện áp đa đầu vào (1) bao gồm mạch đầu ra (13), mạch chuyển đổi thứ nhất (11) và mạch chuyển đổi thứ hai (12). Mạch chuyển đổi thứ nhất (11) bao gồm môđun tiếp nhận điện áp thứ nhất (111), bộ biến áp thứ nhất (112), chuyển mạch thứ nhất (113). Mạch chuyển đổi thứ hai (12) bao gồm môđun tiếp nhận điện áp thứ hai (121), chuyển mạch thứ hai (122). Khi môđun tiếp nhận điện áp thứ hai (121) nhận điện áp đầu vào thứ hai (V_{in2}), chuyển mạch thứ hai (122) được bật để hoạt động và mạch đầu ra (13) xuất điện áp đầu ra (V_{out}).



- (11) **1-0037899 B** (15) 13/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/07/2021 400A
- (21) 1-2021-01866 (85) 07/04/2021
- (22) 13/09/2019 (86) PCT/RU2019/050154 13/09/2019
- (30) 2018132816 14/09/2018 RU (87) WO2020/055293 19/03/2020
- (51) *C12N 9/22; C12N 15/79; C07K 14/435; C12N 15/52*
- (73) **JOINT STOCK COMPANY "BIOCAD" (RU)**
 Liter A, bld. 34, Svyazi st., Strelna, Petrodvortsoviy district, St.Petersburg, 198515,
 Russian Federation
- (72) MADERA, Dmitriy Aleksandrovich (RU); KARABELSKII, Aleksandr Vladimirovich (RU); IVANOV, Roman Alekseevich (RU); MOROZOV, Dmitry Valentinovich (RU); SEVERINOV, Konstantin Viktorovich (RU); SHMAKOV, Sergey Anatolevich (RU); SUTORMIN, Dmitrii Aleksandrovich (RU); POBEGALOV, Georgii Evgenevich (RU); VASILEVA, Aleksandra Andreevna (RU); SELKOVA, Polina Anatolevna (RU); ARSENIYEV, Anatolii Nikolaevich (RU); ZYUBKO, Tatyana Igorevna (RU); FEDOROVA, Iana Vitalevna (RU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **ENZYM PACAS9 NUCLEAZA, PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VÀ PHÂN TỬ AXIT NUCLEIC ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA ENZYM NÀY, VECTƠ BIỂU HIỆN VÀ TẾ BÀO CHỦ CHỨA AXIT NÀY**
- (57) Sáng chế này đề cập đến lĩnh vực công nghệ sinh học, sinh học phân tử và y học, cụ thể là đề cập đến enzym nucleaza và mô tả việc sử dụng enzym này. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến enzym PaCas9 nucleaza. Sáng chế cũng đề cập đến axit nucleic mã hóa nucleaza nêu trên, cấu trúc di truyền, vectơ biểu hiện, vectơ vận chuyển, chứa axit nucleic nêu trên, liposom chứa nucleaza nêu trên hoặc axit nucleic mã hóa nucleaza này, phương pháp tạo ra nucleaza, phương pháp vận chuyển, và tế bào chủ chứa axit nucleic mã hóa nucleaza nêu trên.

- (11) **1-0037900 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-02112 (85) 13/04/2020
(22) 25/09/2018 (86) PCT/EP2018/075885 25/09/2018
(30) 1715535.9 26/09/2017 GB (87) WO2019/063515 04/04/2019
(51) **A61K 8/11; A61K 8/88; A61Q 5/12; A61Q 19/10; A61Q 5/02; A61K 8/73; A61Q 15/00**
(73) **GIVAUDAN SA (CH)**
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland
(72) BULGARELLI, Nelly (FR); HARRISON, Ian Michael (GB); AUSSANT, Emmanuel (FR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM CHỨA VI NANG VỎ LỖI VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ, SẢN PHẨM TIÊU DÙNG CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chứa vi nang vỏ lõi bao gồm lõi kỵ nước được bao quanh bởi vỏ chứa nhựa rắn nhiệt chứa các nhóm thu được từ các polyisoxyanat, chitosan không được thêm proton và amin khác khác với chitosan, khác biệt ở chỗ, chitosan không được thêm proton được phân phối ở dạng bột rắn đến vị trí của phản ứng bọc nang. Vi nang vỏ lõi được tạo ra ở dạng huyền phù chứa vi nang với lượng nằm trong khoảng từ 10 đến 50% khối lượng, trên cơ sở tổng khối lượng của huyền phù, và vỏ của vi nang chứa các nhóm thu được từ chitosan với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 20% khối lượng, trên cơ sở tổng khối lượng của vỏ. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm này và sản phẩm tiêu dùng chứa chế phẩm này.

- (11) **1-0037901 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2022 410A
(21) 1-2022-01721
(22) 21/03/2022
(51) **C01F 11/46; C04B 11/26; C04B 11/00**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TRƯỜNG AN HẢI PHÒNG (VN)**
Lô CN119-13, khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An,
thành phố Hải Phòng
(72) Trịnh Hồng Tú (VN); Vũ Đức Tuấn (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ BÃ THẢI THẠCH CAO PHOSPHO CỦA NHÀ MÁY
PHÂN BÓN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý bã thải thạch cao phospho của nhà máy phân
bón, bao gồm các bước:
(i) phối trộn các nguyên liệu gồm bã thải gyps, polyacrylamit dạng cation, axit
 H_2SO_4 và nước, trong đó tỷ lệ các nguyên liệu được sử dụng trên mỗi tấn bã thải
gyps là như sau: polyacrylamit dạng cation: 7-30g, axit H_2SO_4 90-98%: 40-90kg,
nước: 0,3 - 0,7m³;
(ii) nghiền hỗn hợp nêu trên trong máy nghiền, tốt hơn là máy nghiền bi;
(iii) tách rắn lỏng hỗn hợp thu được từ bước (ii), để tách bã rắn chứa chủ yếu
 $CaSO_4$ khỏi nước nhiễm axit bao gồm H_2SO_4 , H_2SiF_6 , HF, H_3PO_4 ;
(iv) rửa bã rắn thu được ở bước (iii) cho đến khi đạt pH = 4 - 6; và
(v) điều chỉnh pH của bã rắn thu được đến 8 - 12 bằng cách trộn với vôi bột
(CaO), để khử H^+ và ổn định các thành phần muối kim loại nặng, chẳng hạn các
muối SiF_6^{2-} , SO_4^{2-} của Ca^{2+} , Cd^{2+} , Mn^{2+} như $CaSiF_6$, $MnSiF_6$, $MnSO_4$, $CdSO_4$,
 $CdSiF_6$, có mặt trong bã rắn, thu được sản phẩm thạch cao nhân tạo.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến việc xử lý nước thải từ bước (iii) để nhằm thu
hồi P_2O_5 dưới dạng photphorit $Ca_3(PO_4)_2$.

- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0037902 B | | (15) 13/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/09/2021 | 402A |
| (21) 1-2021-03820 | | (85) 24/06/2021 | |
| (22) 11/12/2019 | | (86) PCT/JP2019/048423 | 11/12/2019 |
| (30) 2018-247412 | 28/12/2018 | JP (87) WO2020/137539 A1 | 02/07/2020 |
| | 2019-082765 | 24/04/2019 | JP |

(51) **H04N 19/52**

(73) **JVCKENWOOD CORPORATION (JP)**

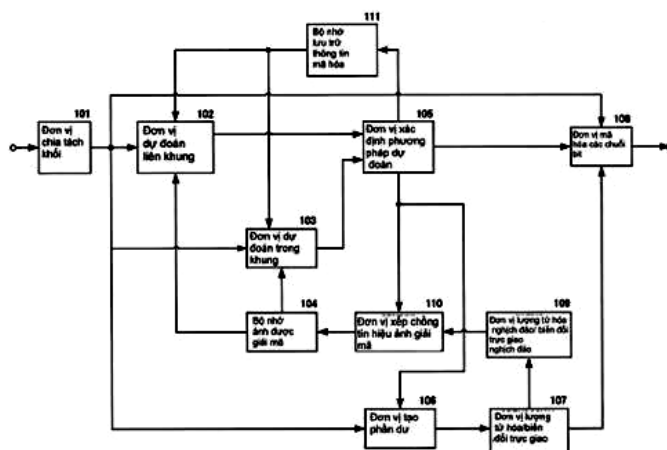
3-12, Moriyacho, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 221-0022, Japan

(72) Hideki TAKEHARA (JP); Hiroya NAKAMURA (JP); Satoru SAKAZUME (JP); Shigeru FUKUSHIMA (JP); Toru KUMAKURA (JP); Hiroyuki KURASHIGE (JP)

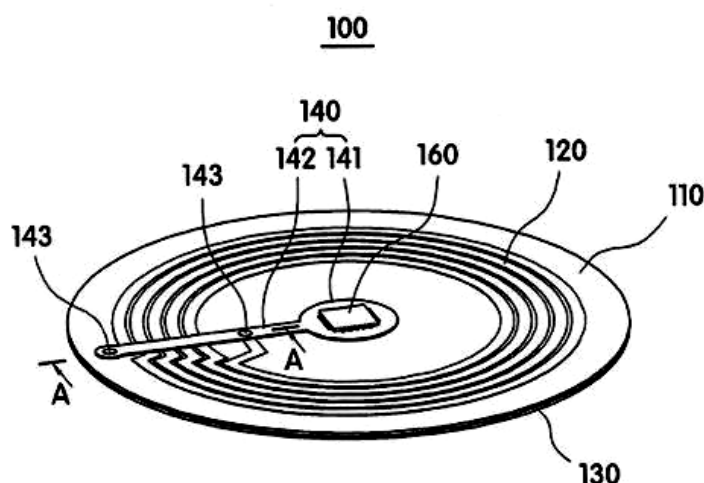
(74) Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam (ROUSE LEGAL VIETNAM LTD.)

(54) **THIẾT BỊ MÃ HÓA ẢNH, PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA ẢNH, THIẾT BỊ GIẢI MÃ ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến công nghệ cải thiện hiệu quả mã hóa bằng cách tiến hành chia tách khối thích hợp cho mã hóa và giải mã ảnh. Thiết bị mã hóa bao gồm đơn vị lưu trữ thông tin mã hóa được cấu hình để thêm thông tin dự đoán liên khung được sử dụng trong dự đoán liên khung vào danh sách ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử; đơn vị trích xuất ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử được cấu hình để trích xuất các ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử từ danh sách ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử; và đơn vị trích xuất ứng viên hợp nhất theo lịch sử được cấu hình để trích xuất các ứng viên hợp nhất theo lịch sử từ danh sách ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử, trong đó đơn vị trích xuất ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử và đơn vị trích xuất ứng viên hợp nhất theo lịch sử thiết lập các ứng viên chứa trong danh sách ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử làm các ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử hoặc các ứng viên hợp nhất theo lịch sử với sự tham chiếu đến các ứng viên chứa trong danh sách ứng viên của bộ dự đoán vector chuyển động theo lịch sử theo các thứ tự khác nhau. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương pháp mã hóa ảnh, thiết bị giải mã ảnh và phương pháp giải mã ảnh.

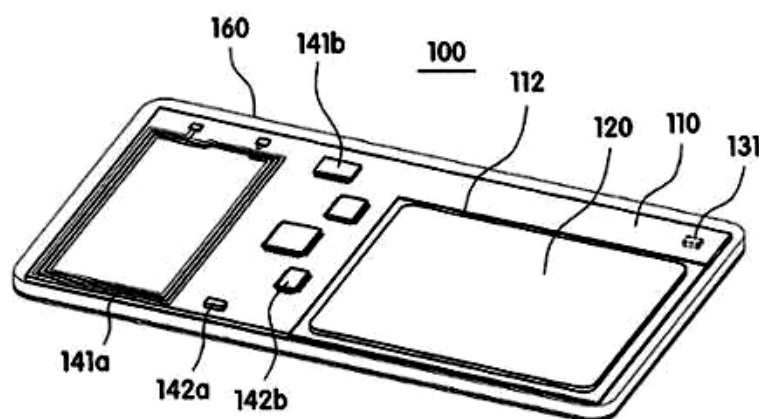


- | | |
|------------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0037903 B | (15) 13/11/2023 |
| (45) 25/12/2023 | 429B (43) 26/08/2019 377A |
| (21) 1-2019-03052 | (85) 07/06/2019 |
| (22) 12/12/2017 | (86) PCT/KR2017/014510 12/12/2017 |
| (30) 10-2016-0169608 13/12/2016 KR | (87) WO2018/110927 A1 21/06/2018 |
| | 10-2017-0018178 09/02/2017 KR |
- (51) **A61B 5/01**; G01K 1/024; G01K 13/20; H01Q 1/24; H05K 1/18; H01Q 1/38; H01Q 7/00; H01Q 9/04; H05K 1/16; A61B 5/00; H01Q 1/27
- (73) **AMOLIFESCIENCE CO., LTD** (KR)
 (Jamwon-dong) 3rd Floor, 56, Naruteo-ro, Seocho-gu, Seoul 06527, Republic of Korea
- (72) RYU, Kyung Hyun (KR); KIM, Beom Jin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
- (54) **MÔĐUN CẢM BIẾN KIỂU MIẾNG DÁN**
- (57) Sáng chế đề cập đến môđun cảm biến kiểu miếng dán, môđun cảm biến kiểu miếng dán theo phương án thực hiện của sáng chế bao gồm lớp nền (110) có tính linh hoạt và tính thấm khí; mẫu ăngten được đặt trên bề mặt thứ nhất của lớp nền; lớp dung dịch y tế (130) bao gồm vật liệu chức năng và được xử lý trên bề mặt thứ hai của lớp nền; bảng mạch được kết nối điện với mẫu ăngten, có ít nhất một chip điều khiển (160) được gắn trên đó và được đặt trên bề mặt thứ nhất; và cảm biến nhiệt độ được gắn trên bảng mạch để cảm nhận nhiệt độ cơ thể của người dùng.



- | | | | |
|---|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0037904 B | | (15) 13/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/08/2019 | 377A |
| (21) 1-2019-03051 | | (85) 07/06/2019 | |
| (22) 12/12/2017 | | (86) PCT/KR2017/014522 | 12/12/2017 |
| (30) 10-2016-0169609 | 13/12/2016 KR | (87) WO2018/110932 A1 | 21/06/2018 |
| | 10-2017-0074184 13/06/2017 KR | | |
| | 10-2017-0074077 13/06/2017 KR | | |
| (51) A61B 5/00; G01D 21/02; A61B 5/01 | | | |
| (73) AMOLIFESCIENCE CO., LTD (KR) | | | |
| | (Jamwon-dong) 3rd Floor, 56, Naruteo-ro, Seocho-gu, Seoul 06527, Republic of Korea | | |
| (72) KIM, Beom Jin (KR); CHUNG, Yun Hee (KR); LEE, Ji Hyun (KR); RYU, Kyung Hyun (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL) | | | |
| (54) MÔĐUN CẢM BIẾN KIỂU MIẾNG DÁN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến môđun cảm biến kiểu miếng dán. Môđun cảm biến kiểu miếng dán theo một phương án thực hiện của sáng chế này bao gồm: bộ phận cung cấp nguồn điện (120) được kết nối điện với bảng mạch dẻo; bộ cảm biến được gắn trên bảng mạch dẻo và bao gồm cảm biến nhiệt độ để đo nhiệt độ cơ thể người dùng; bộ phận truyền thông cho phép cung cấp nguồn điện bằng chức năng đánh thức, trong đó việc ghép nối với môđun truyền thông bên ngoài được thiết lập đồng thời khi cung cấp nguồn điện và thông tin đo được qua bộ cảm biến sẽ được phát đến môđun truyền thông bên ngoài; bộ điều khiển (150) để điều khiển các hoạt động của bộ phận cung cấp điện, bộ cảm biến, bộ phận truyền thông; và bộ phận bảo vệ để ngăn chặn bảng mạch dẻo, bộ phận cung cấp nguồn điện, bộ cảm biến, bộ phận truyền thông và bộ điều khiển không bị tiếp xúc với bên ngoài.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037905 B | (15) 13/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06629 | | (85) 16/11/2020 | |
| (22) 29/05/2018 | | (86) PCT/JP2018/020533 | 29/05/2018 |
| | | (87) WO2019/229844 | 05/12/2019 |

(51) **B65D 90/18; B63B 25/00; B65D 88/12**

(73) **SHIBAKAI CO., LTD. (JP)**

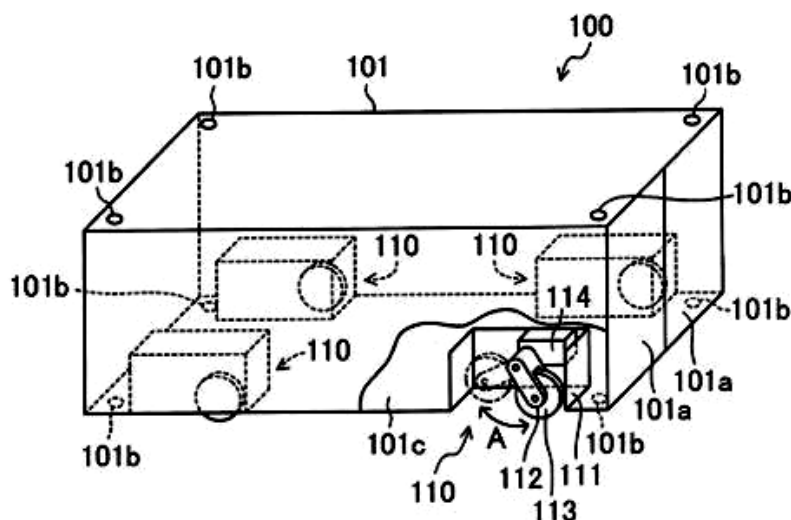
No.2 Meikawa Bldg. 3F, 2-2-18, Koraku, Bunkyo-ku, Tokyo 1120004, Japan

(72) ARAKI Manabu (JP); ARAKI Toru (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CÔNGTENƠ HÀNG HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến côngtenơ hàng hóa (100). Để tránh hoặc làm giảm thiểu việc cần phải xếp côngtenơ hàng hóa lên phương tiện chở côngtenơ, chẳng hạn, côngtenơ hàng hóa (100) này bao gồm: các bộ phận gắn khớp (101b) được bố trí ở bốn góc của mỗi trong số mặt trên và mặt dưới của vỏ (101) và mỗi bộ phận này có thể gắn khớp được với ngang cầu của cầu côngtenơ; và bánh xe (113) có thể đỡ côngtenơ hàng hóa (100) sao cho côngtenơ hàng hóa (100) được phép chạy. Bánh xe 113 có thể chuyển đổi được giữa trạng thái chạy được tại đó ít nhất phần dưới cùng được đặt dưới mặt đáy 101c của côngtenơ hàng hóa 100 và đỡ côngtenơ hàng hóa 100 sao cho côngtenơ hàng hóa 100 được phép chạy, và trạng thái đã xếp tải tại đó bánh xe 113 dịch chuyển vào trong từ mặt đáy 101c và mặt đáy 101c được phép tiếp xúc với mặt tiếp xúc của côngtenơ hàng hóa 100.



(11) **1-0037906 B** (15) 14/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A

(21) 1-2021-05186

(22) 23/08/2021

(51) **G01H 15/00**; G06N 5/00

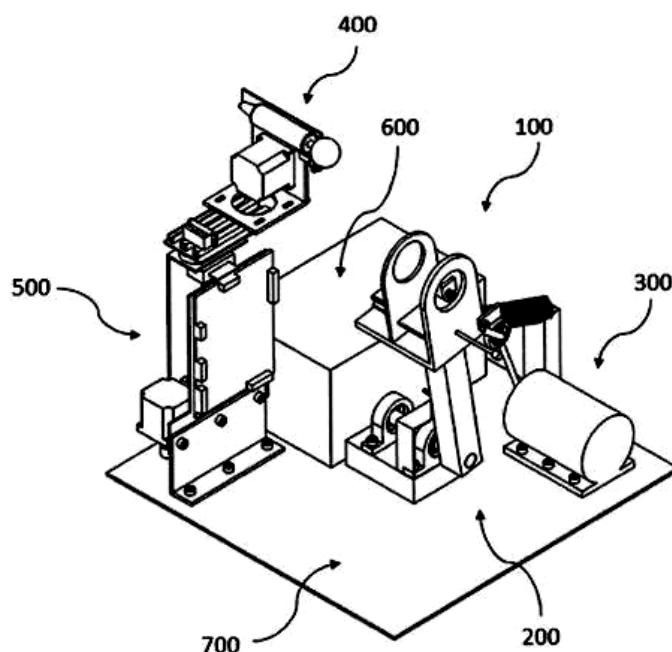
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH (VN)**

126 Nguyễn Thiện Thành - khóm 4, phường 5, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

(72) Nguyễn Minh Hòa (VN); Nghi Vĩnh Khanh (VN); Nguyễn Thanh Tần (VN); Dương Minh Hùng (VN)

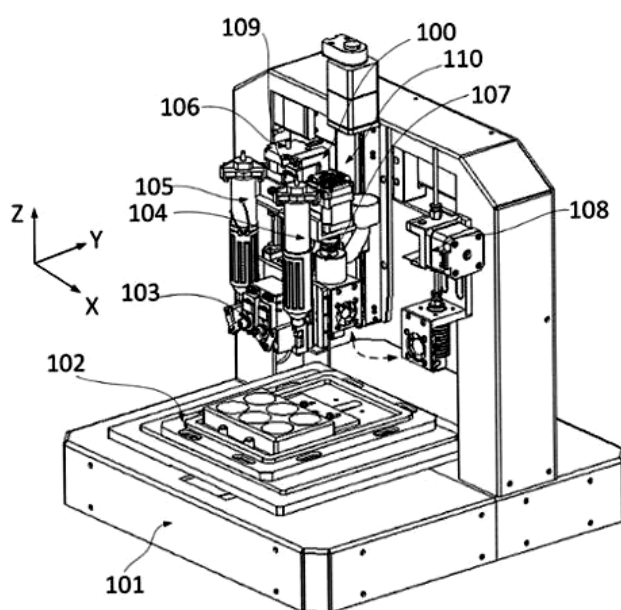
(54) **THIẾT BỊ PHÂN LOẠI DỪA SÁP NHỜ ĐO VÀ PHÂN TÍCH SÓNG ÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phân loại dựa trên sóng âm, và cụ thể hơn là thiết bị phân loại dứa sáp nhờ đo và phân tích sóng âm. Thiết bị này bao gồm cơ cấu kẹp và lắc quả dứa sáp để tạo ra sóng âm do phần nước dứa và sáp dứa va đập và phần cơm dứa tạo ra. Bộ phận đo sóng âm để đo và thu nhận sóng âm đã nêu, thực hiện phân tích dữ liệu sóng âm thu được và dựa vào kết quả phân tích dữ liệu sóng âm để phân loại quả dứa sáp, ví dụ phân loại xem quả dứa sáp được phân loại thuộc nhóm dứa sáp đặc hay nhóm dứa sáp lỏng. Thiết bị theo sáng chế sử dụng cơ cấu kẹp và lắc quả dứa sáp có cặp tấm kẹp hướng lên phía trên, sao cho người sử dụng có thể thuận tiện đặt quả nông sản vào cặp tấm kẹp và lấy quả nông sản ra khỏi cặp tấm kẹp từ phía trên.



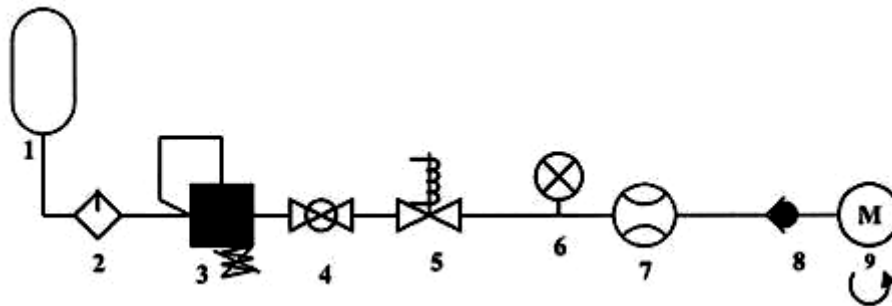
- (11) **1-0037907 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
 (21) 1-2021-03262
 (22) 03/06/2021
 (51) **B33Y 30/00; G05B 19/00**
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Phùng Xuân Lan (VN); Nguyễn Kiên Trung (VN); Đỗ Thọ Trường (VN)
 (54) **MÁY IN 3D TÍCH HỢP NHIỀU DẠNG ĐẦU IN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy in 3D tích hợp nhiều dạng đầu in để sử dụng in các vật liệu sinh học, máy in này bao gồm: khối lắp khung đỡ các đầu in được lắp với khung máy in; khung đỡ các đầu in được lắp theo cách có thể di chuyển tịnh tiến được với khối lắp khung đỡ các đầu in theo phương trục Z; các đầu in được lắp theo cách có thể di chuyển tịnh tiến được với khung đỡ các đầu in cũng theo phương trục Z để làm đơn giản hóa kết cấu các cụm dẫn động các đầu in theo phương trục Z. Các đầu có thể được bố trí ở các phía khác nhau của khung đỡ các đầu in, và ít nhất là một đầu in được dẫn động di chuyển tịnh tiến so với khung đỡ các đầu in nhờ động cơ dẫn động được lắp cố định với khung đỡ các đầu in, và cụm tay đòn dịch chuyển biến chuyển động quay của động cơ dẫn động thành chuyển động tịnh tiến của đầu in. Máy in theo sáng chế có thể sử dụng các đầu in được lựa chọn trong số một hoặc nhiều hơn một đầu in dạng micro van, đầu in dạng xi lanh, đầu in dạng bột, và có thể có thêm đầu in thay thế là đầu in dạng dây.

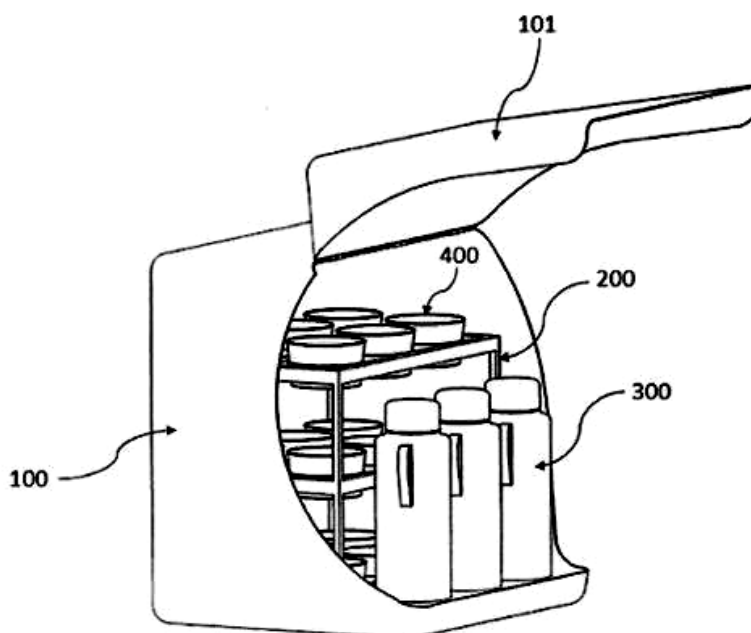


- (11) **1-0037908 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 1-2021-04016
 (22) 01/07/2021
 (51) *F02C 7/26; F02N 7/00; F02C 9/00; F02C 7/232*
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VIETTEL) (VN)**
 Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Bùi Xuân Long (VN); Nguyễn Phi Minh (VN); Nguyễn Quang Hải (VN); Nguyễn Quốc Huy (VN); Phạm Công Ánh (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **HỆ THỐNG KHỞI ĐỘNG DÙNG KHÍ NÉN SỬ DỤNG CHO ĐỘNG CƠ PHẢN LỰC**

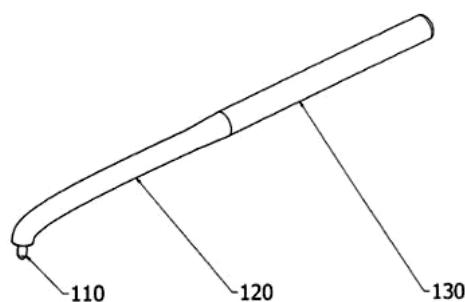
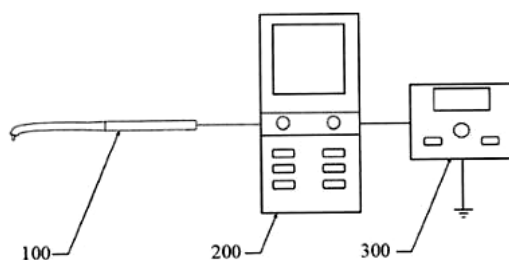
- (57) Hệ thống khởi động dùng khí nén sử dụng cho động cơ phản lực bao gồm: bình tích khí nén, bộ lọc khí nén, van giảm áp, van bi (van tay), van điện từ, thiết bị đo áp suất/cảm biến áp suất, thiết bị đo lưu lượng, van một chiều, cơ cấu khởi động động cơ. Trong đó, cơ cấu khởi động động cơ gồm hai đường ống dẫn khí nén được đặt đối xứng nhau qua trục động cơ, dẫn khí nén từ hệ thống khởi động khí nén thổi khí nén dẫn động rô-to tua bin, tạo mô men làm quay trục động cơ đến một giá trị vòng quay thích hợp để khởi động động cơ.



- (11) **1-0037909 B** (15) 14/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
(21) 1-2021-02387
(22) 28/04/2021
(51) **B65D 25/10; A47J 47/14; B62J 9/00**
(76) **TRẦN MINH HUY (VN)**
134/97/5 Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **VẬT CHỨA DÙNG ĐỂ VẬN CHUYỂN ĐỒ ĂN ĐƯỢC ĂN CÙNG VỚI NƯỚC DÙNG VÀ GIÁ ĐỂ ĐỒ ĂN**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật chứa dùng để vận chuyển đồ ăn được ăn cùng với nước dùng bao gồm: vỏ vật chứa có không gian rỗng bên trong và có nắp sao cho khi mở nắp ra có thể tiếp cận được không gian rỗng bên trong của vỏ vật chứa; giá để đồ ăn và vật chứa giữ nhiệt được bố trí ở trong không gian rỗng bên trong của vỏ vật chứa, sao cho khi đóng nắp lại có thể che kín giá để đồ ăn và vật chứa giữ nhiệt; trong đó: giá để đồ ăn để chứa đồ ăn, trong đó đồ ăn được chuẩn bị theo suất và mỗi suất được để trong vật chứa suất đồ ăn, giá để đồ ăn gồm có nhiều hơn một tầng, mỗi tầng có nhiều hơn một vị trí để đồ ăn, và mỗi vật chứa suất đồ ăn được đặt và giữ tại một vị trí để đồ ăn, vật chứa giữ nhiệt để chứa nước dùng và giữ nhiệt cho nước dùng trong đó. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến giá để chứa đồ ăn thích hợp sử dụng cho vật chứa dùng để vận chuyển đồ ăn nêu trên.



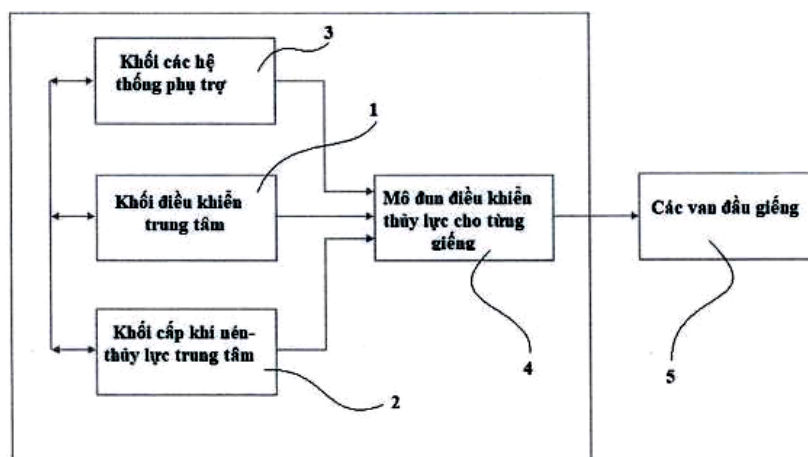
- (11) **1-0037910 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 1-2020-06308
 (22) 30/10/2020
 (51) **H05H 1/00; A61C 17/00; A61N 1/06**
 (73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**
 44a, phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
 (72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN)
 (54) **HỆ THỐNG PLASMA ỨNG DỤNG TRONG ĐIỀU TRỊ KHOANG MIỆNG, NHA KHOA VÀ THẨM MỸ**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống plasma y tế, sử dụng nguồn cao thế, cao tần, tạo dòng plasma lạnh tại áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, ứng dụng tốt cho khử khuẩn, khử nấm và điều trị vết thương trong khoang miệng, nha khoa và thẩm mỹ.
 Hệ thống cung cấp đa dạng nguồn các hạt điện tích, electron và khí ion hoạt tính cao như O^- , O_2^- , OH^- , NO_x^- , N_2^- , các nguyên tử và phân tử kích hoạt O^* , O_2^* , O_3^* , OH^* , HOO^* , NO_x^* , với mật độ lớn và tia cực tím UV có khả năng khử khuẩn cao, tăng sinh tế bào, không có tác dụng phụ, không sử dụng hóa chất, tuyệt đối an toàn cho người. Hệ thống có cấu trúc gọn nhẹ, tích hợp camera, đèn chiếu sáng, các sợi cáp quang, hệ thống điều khiển.



- (11) **1-0037911 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 1-2020-07654
 (22) 30/12/2020
 (51) **E21B 34/00; E21B 47/00**
 (73) **LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)**
 Số 105 Lê Lợi, phường Thắng Nhì, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
 (72) Phạm Văn Hải (VN); Lê Trọng Đức (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)
 (54) **TỬ ĐIỀU KHIỂN ĐẦU GIẾNG**

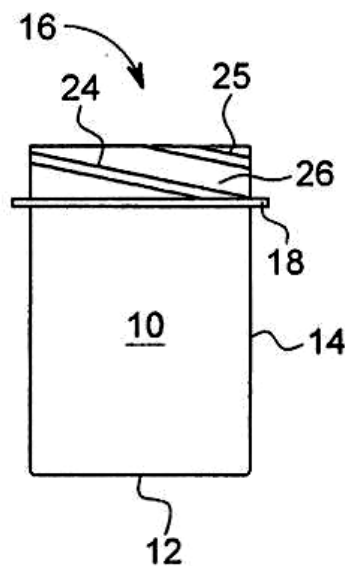
(57) Sáng chế đề cập đến tử điều khiển đầu giếng khai thác dầu khí nhằm thực hiện việc đóng/mở giếng thông qua hệ thống khí nén-thủy lực, tử điều khiển đầu giếng này bao gồm khối cấp khí nén-thủy lực trung tâm (2), khối điều khiển trung tâm (1), môđun điều khiển thủy lực cho từng giếng (4), bộ chuyển đổi áp suất tại đường cấp thủy lực để thực hiện theo dõi áp suất thủy lực cấp đến từng van của mỗi giếng khai thác dầu khí; các van đầu giếng (5); và khối các hệ thống phụ trợ (3).

Tử điều khiển đầu giếng theo sáng chế theo sáng chế có khả năng hoạt động tự động trong vận hành các giếng khai thác dầu khí tại các giàn khoan để đảm bảo chế độ hoạt động của giếng khai thác dầu khí tối ưu nhất tùy thuộc vào hiện trạng thông số kỹ thuật cụ thể của từng giếng khai thác dầu khí.



Hình 1

- (11) **1-0037912 B** (15) 14/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2019 370A
(21) 1-2020-06455 (85) 02/11/2018
(22) 03/03/2017 (86) PCT/US2017/020597 03/03/2017
(30) 62/318,968 06/04/2016 US (87) WO2017/176396 12/10/2017
(51) **B65D 1/12; B65D 43/02**
(67) 2-2018-00441
(76) **MORRIS, GLENN, H., JR. (US)**
316 Corporate Place, Chattanooga, TN 37419, United States of America
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **ĐỒ CHỨA ĐÀU HỖ CÓ CỤM NẮP THÁO RA ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa đầu hồ có cụm nắp tháo ra được có vòng bịt kín mà phối hợp với bề mặt ăn khớp bịt kín tạo ra kết cấu tháo ra được để tạo ra ít nhất một trong số dạng kết cấu kín không khí và kín nước sau khi nắp đã được tháo lần đầu ra khỏi đồ chứa và được gắn lại. Tốt hơn nếu bề mặt ăn khớp bịt kín tạo ra ít nhất hai mặt dốc và vòng bịt kín biến dạng dọc theo ít nhất một, nếu không phải cả hai mặt dốc.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037913 B | | (15) 14/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/01/2022 | 406A |
| (21) 1-2021-06950 | | (85) 01/11/2021 | |
| (22) 01/04/2020 | | (86) PCT/JP2020/015118 | 01/04/2020 |
| (30) PCT/JP2019/014559 | 01/04/2019 JP | (87) WO2020/204111 | 08/10/2020 |

(51) **B60W 40/09**

(73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**

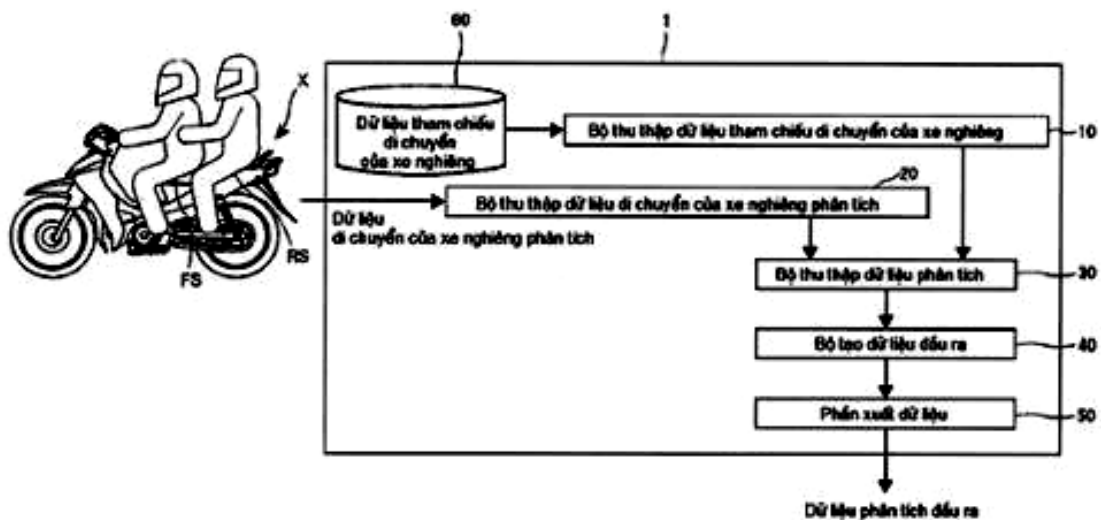
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

(72) Keisuke MORISHIMA (JP); Kensaku ISOBE (JP); Hiroshi NAKAO (JP); Yusuke UMEZAWA (JP); Hiroaki KIMURA (JP)

(74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)

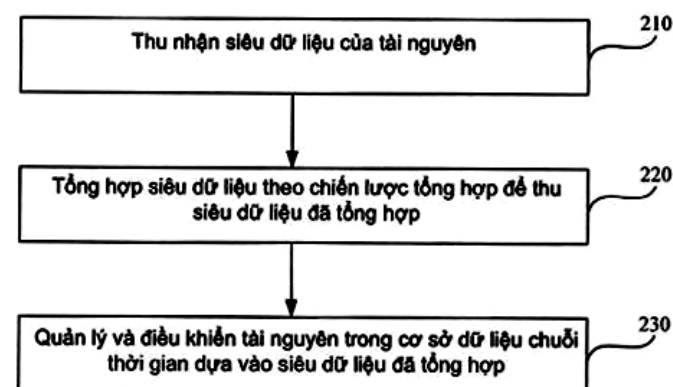
(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH DỮ LIỆU DI CHUYỂN CỦA XE NGHIÊNG, THIẾT BỊ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU DI CHUYỂN CỦA XE NGHIÊNG, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU BẰNG CÁCH SỬ DỤNG DỮ LIỆU PHÂN TÍCH, VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU SỬ DỤNG DỮ LIỆU PHÂN TÍCH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp phân tích dữ liệu di chuyển của xe nghiêng để xuất ra dữ liệu phân tích của xe nghiêng với độ linh hoạt thiết kế nâng cao của các tài nguyên phần cứng. Phương pháp phân tích dữ liệu di chuyển của xe nghiêng bao gồm: thu thập dữ liệu tham chiếu di chuyển của xe nghiêng được tạo ra dựa trên dữ liệu di chuyển của xe nghiêng tạo ra để tham chiếu bao gồm dữ liệu di chuyển của xe nghiêng của xe nghiêng ở trạng thái mà ở đó hành khách và/hoặc tải được đặt lên; thu thập dữ liệu di chuyển của xe nghiêng phân tích bao gồm dữ liệu di chuyển của xe nghiêng ở trạng thái mà ở đó hành khách và/hoặc tải được đặt lên; và thu thập dữ liệu phân tích của đích phân tích bằng cách phân tích dữ liệu di chuyển của xe nghiêng phân tích đã thu thập dựa trên dữ liệu tham chiếu di chuyển của xe nghiêng đã thu thập.



- (11) **1-0037914 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2022 415A
 (21) 1-2022-05235 (85) 17/08/2022
 (22) 15/01/2021 (86) PCT/SG2021/050027 15/01/2021
 (30) 202010066236.0 20/01/2020 CN (87) WO2021/150165 29/07/2021
 (51) **G06F 16/242; G06F 16/28; G06F 16/2457; G06F 16/23**
 (73) 1. **ENVISION DIGITAL INTERNATIONAL PTE. LTD.** (SG)
 1 Harbourfront Avenue, #17-01, Keppel Bay Tower, Singapore 098632, Singapore
 2. **SHANGHAI ENVISION DIGITAL CO., LTD.** (CN)
 No. 15, Lane 55, Chuanhe Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
 (72) QIAN, Cunfeng (CN)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU KHIỂN TÀI NGUYÊN, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị quản lý và điều khiển tài nguyên dựa vào cơ sở dữ liệu chuỗi thời gian, thiết bị và vật ghi lưu trữ, và thuộc về lĩnh vực các công nghệ máy tính và Internet vạn vật. Phương pháp này bao gồm các bước: thu nhận siêu dữ liệu của tài nguyên; tổng hợp siêu dữ liệu theo chiến lược tổng hợp để thu siêu dữ liệu đã tổng hợp; và quản lý và điều khiển tài nguyên trong cơ sở dữ liệu chuỗi thời gian dựa vào siêu dữ liệu đã tổng hợp. Trong giải pháp kỹ thuật được đề xuất bởi các phương án của sáng chế, siêu dữ liệu đã tổng hợp có thể là nhiều tập hợp dữ liệu, mỗi tập hợp dữ liệu này có thể là kiểu siêu dữ liệu, sao cho siêu dữ liệu lớn có thể được tổng hợp thành nhiều tập hợp, nhờ đó nhận biết việc lưu trữ được phân loại của siêu dữ liệu, và tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy xuất nhanh chóng siêu dữ liệu được yêu cầu để phân tích và xử lý. Ngoài ra, theo các phương án của sáng chế, phương pháp quản lý và điều khiển tài nguyên được áp dụng cho cơ sở dữ liệu chuỗi thời gian. Do thực tế là chính cơ sở dữ liệu chuỗi thời gian có các đặc điểm về hiệu quả lưu trữ cao và tính di động cao, nên hiệu quả quản lý và điều khiển các tài nguyên được cải thiện và các tài nguyên được quản lý theo cách khác nhau để đáp ứng các nhu cầu khác nhau.



- (11) **1-0037915 B** (15) 14/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
- (21) 1-2020-02287 (85) 22/04/2020
- (22) 28/09/2018 (86) PCT/JP2018/036470 28/09/2018
- (30) 2017-188556 28/09/2017 JP (87) WO2019/066035 04/04/2019
2017-188555 28/09/2017 JP
- (51) **F24F 11/70; F24F 11/79; F24F 11/80; H05B 47/165; F24F 120/00; F24F 130/40; G10K 15/04; F24F 11/64; F24F 110/60**
- (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD.** (JP)
Osaka Umeda Twin Towers South, 1-13-1, Umeda, Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-0001, Japan
- (72) EMOTO, Shiori (JP); NISHINO, Atsushi (JP); HASHIMOTO, Satoshi (JP); HORI, Shouta (JP); NAKASE, Junya (JP); MAEDA, Toshiyuki (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN PHƯƠNG TIỆN KIỂM SOÁT MÔI TRƯỜNG**
- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị điều khiển phương tiện kiểm soát môi trường có khả năng làm cho trạng thái của nhiều đối tượng có nhiều khả năng được thay đổi như mong muốn. Thiết bị điều khiển trang thiết bị môi trường (100) để kiểm soát môi trường trong phòng nơi nhiều đối tượng có mặt bằng cách sử dụng máy điều hòa không khí (10) và thiết bị chiếu sáng (20) đóng vai trò là các loại phương tiện kiểm soát môi trường, bao gồm bộ thực hiện điều khiển (90) mà điều khiển máy điều hòa không khí (10) và thiết bị chiếu sáng (20) sao cho các mức độ tỉnh thức của nhiều đối tượng được thu thập bởi bộ phận thu thập mức độ tỉnh thức hiện tại (61) nằm trong hoặc tiếp cận phạm vi của các mức độ tỉnh thức mục tiêu được thu thập bởi bộ phận thu thập mức độ tỉnh thức hiện tại (61).

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0037916 B | | (15) 14/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2018 | 366A |
| (21) 1-2018-02828 | | (85) 29/06/2018 | |
| (22) 07/12/2016 | | (86) PCT/EP2016/080038 | 07/12/2016 |
| (30) 15198363.2 | 08/12/2015 | EP | (87) WO2017/097820 A1 |
| | | | 15/06/2017 |

(51) **B67D 1/00**

(73) **CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)**

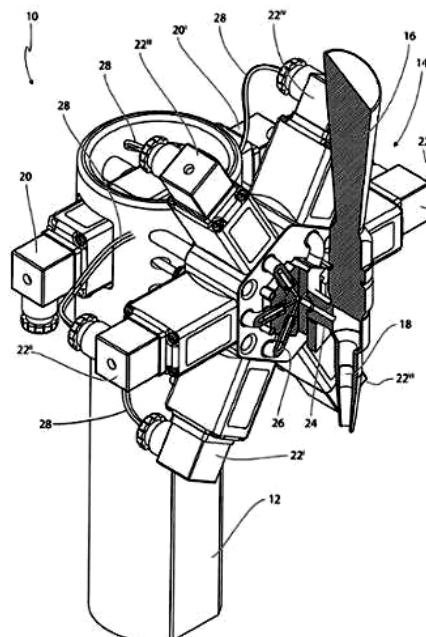
J.C. Jacobsens Gade 1, DK-1799 Copenhagen V, Denmark

(72) RASMUSSEN, Jan Norager (DK); BESTLE, Nikolaj Heiberg (DK)

(74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)

(54) **CƠ CẤU ĐIỆN TỬ ĐỂ PHA CHẾ VÀ PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG DÙNG CHO DÂY CHUYỀN PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG, DÂY CHUYỀN PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG GỒM CƠ CẤU NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG PHA CHẾ**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điện tử pha chế và phân phối đồ uống (10) dùng cho dây chuyền phân phối đồ uống. Cơ cấu điện tử pha chế và phân phối đồ uống (10) gồm có ống pha trộn (24) có đầu vào thứ nhất để nhận đồ uống điều áp có tỷ lệ cồn thứ nhất, và đầu vào thứ hai để nhận chất pha chế có tỷ lệ cồn thứ hai. Ống pha trộn (24) còn có đầu ra (18) để cung cấp sản phẩm đồ uống pha chế là hỗn hợp của đồ uống điều áp và chất pha chế. Cơ cấu điện tử pha chế và phân phối đồ uống (10) còn có bộ điều khiển (38) để tiếp nhận thông số biểu thị tỷ lệ cồn đặc trưng hoặc nồng độ đặc trưng của chất pha chế đối với đồ uống pha chế có cồn. Bộ điều khiển (38) có khả năng điều khiển chất pha chế chảy từ đầu vào thứ hai đến ống pha trộn để tạo thành đồ uống pha chế có cồn có tỷ lệ cồn đặc trưng hoặc nồng độ đặc trưng của chất pha chế đối với đồ uống pha chế có cồn, chảy qua đầu ra (18).



- | | | | | |
|-------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037917 B | | | (15) 14/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2020-06946 | | | (85) 01/12/2020 | |
| (22) 04/06/2019 | | | (86) PCT/US2019/035410 | 04/06/2019 |
| (30) 62/684,003 | 12/06/2018 | US | (87) WO2019/240990 | 19/12/2019 |
| | 16/429,294 | 03/06/2019 | US | |

(51) **G09F 3/10**; *G09F 3/02*

(73) **ILLINOIS TOOL WORKS INC. (US)**

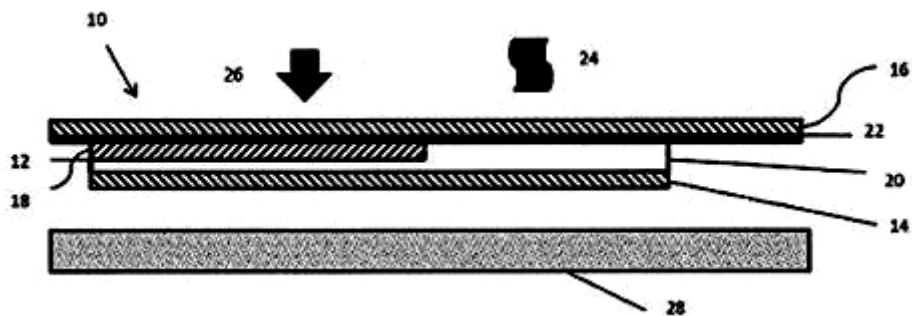
155 Harlem Avenue, Glenview, IL 60025, United States of America

(72) PENROSE, Nicholas, W. (US); COLELLA, Michael, B. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **NHÃN TRUYỀN NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề cập đến nhãn truyền nhiệt bao gồm màng nền, lớp đồ họa bao gồm ít nhất một lớp mực được chế tạo từ ít nhất một chế phẩm mực gần như rắn, và lớp kết dính được chế tạo từ chế phẩm kết dính gần như rắn được hoạt hóa bởi nhiệt. Nhãn truyền nhiệt này được tạo cấu hình để gần như không chứa các hợp chất hữu cơ bay hơi.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037918 B | | (15) 14/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05864 | | (85) 23/10/2019 | |
| (22) 22/03/2018 | | (86) PCT/JP2018/011488 | 22/03/2018 |
| (30) 2017-061577 | 27/03/2017 JP | (87) WO2018/180915 | 04/10/2018 |

(51) **F23D 14/02; F23D 14/62; F23D 14/68; F23D 14/04**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

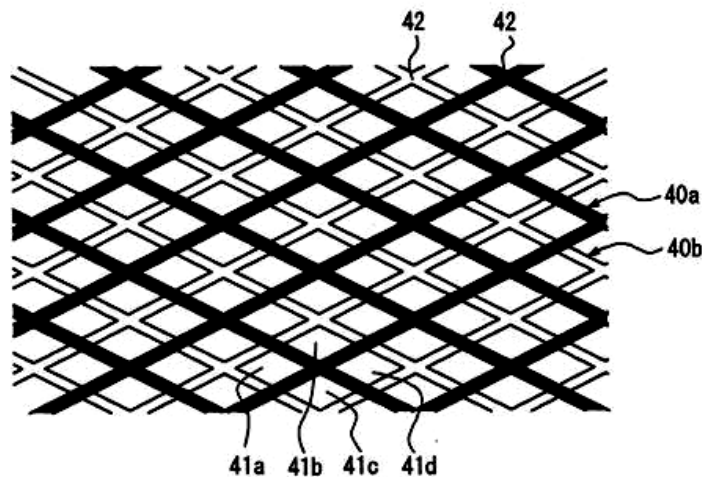
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) HORIKAWA Yukimasa (JP); HARA Kazuaki (JP); IWATA Koji (JP); FUJIWARA Hiromichi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

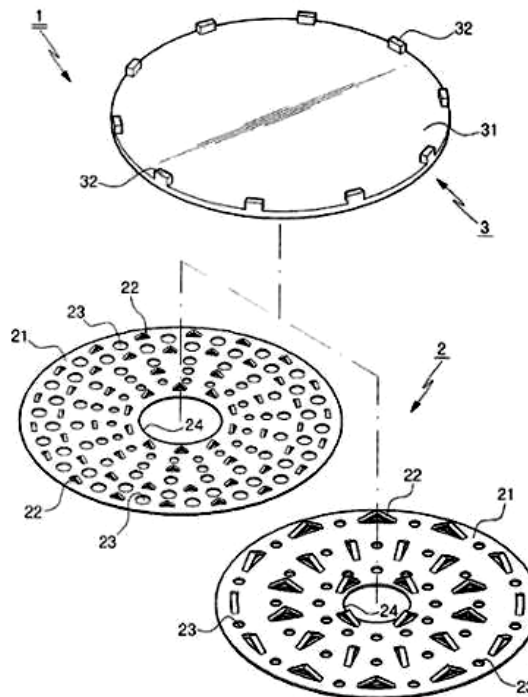
(54) **ĐẦU ĐÓT CHÁY BỀ MẶT, ĐẦU ĐÓT COMPOSIT VÀ THIẾT BỊ ĐÁNH LỬA CHO MÁY THIÊU KẾT**

- (57) Sáng chế đề cập đến đầu đốt cháy bề mặt mà giải quyết sự tắc nghẽn đường dẫn trong phần đốt cháy bị gây ra bởi bụi, và cho phép sự đốt cháy ổn định trong thời gian dài. Đầu đốt cháy bề mặt bao gồm: vòi phun được tạo kết cấu để xả khí nhiên liệu và không khí cho quá trình đốt cháy; và lớp, được bố trí trên đầu của vòi phun, trong đó các tấm lưới được ép lớp, trong đó lớp bao gồm một phần có sự bố trí bù giữa ít nhất các tấm lưới liền kề bất kỳ trong số các tấm lưới.



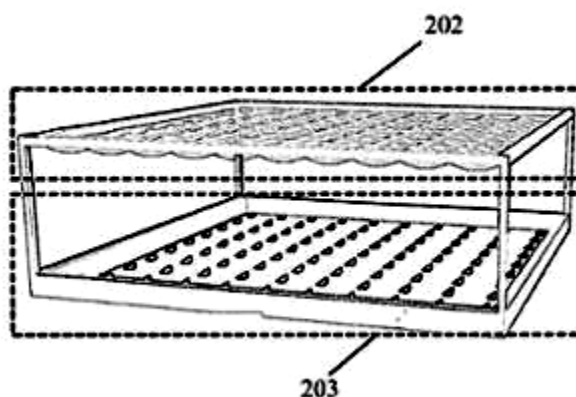
- (11) **1-0037919 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
 (21) 1-2018-04376
 (22) 03/10/2018
 (30) 10-2018-0026550 06/03/2018 KR
 (51) **A47J 36/02**
 (73) **SUN HOUSE CO., LTD. (KR)**
 20, Sangdong-ro 197beon-gil, Sangdong-myeon, Gimhae-si Gyeongsangnam-do,
 Republic of Korea
 (72) BAK, HaeWon (KR)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **MÔ-ĐUN CHI TIẾT GIA NHIỆT CHO NỒI TỪ**

(57) Sáng chế đề cập đến nồi từ (10) dùng trong thiết bị nấu nướng cảm ứng từ và nhằm đưa ra mô-đun chi tiết gia nhiệt (1) cho nồi từ (10), trong đó một vật từ tính gia nhiệt (2) được tạo thành dưới dạng luân được xác định mà không bị giới hạn theo các độ dày đáy nồi từ (10) khác nhau và một vật từ tính gia nhiệt (2) được tạo thành mô-đun chi tiết gia nhiệt (1) bằng cách lắp vào và xen vào vật đỡ khuôn (3) có chiều cao dễ dàng điều chỉnh ngay cả khi không sử dụng khuôn riêng tùy thuộc vào độ dày đáy nồi từ sao cho vật từ tính gia nhiệt được lắp vào đáy khi nồi từ được tạo ra, nhờ đó có khả năng tối ưu hóa hiệu quả sản xuất, chẳng hạn như chế tạo được dễ dàng và chi phí sản xuất có thể giảm đáng kể.



- (11) **1-0037920 B** (15) 14/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 1-2021-07474
(22) 23/11/2021
(51) *H02S 40/00; H01L 31/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Ngọc Hải (VN); Vũ Hoàng (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỆN MẶT TRỜI LƯỠNG DỤNG**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống điện mặt trời lưỡng dụng (100) bao gồm hệ thống điện mặt trời lưỡng dụng bao gồm môđun quang học (201) được gắn với bộ theo dõi mặt trời (205) để luôn hướng bề mặt của môđun quang học hướng vuông góc với hướng của ánh sáng mặt trời. Toàn bộ môđun quang học và bộ theo dõi mặt trời được đặt trên đế trụ liền khối (204) để cố định. Môđun quang học (201) có mảng thấu kính (202) đặt ở trên cùng để hội tụ ánh sáng mặt trời thành các điểm nhỏ. Tấm dẫn sóng (203) được đặt bên dưới mảng thấu kính (202) ở khoảng cách đúng bằng chiều dài tiêu cự của các thấu kính (301) trong mảng thấu kính (202). Các lăng kính (403) được đặt bên trong tấm dẫn sóng (203) tại đúng vị trí tiêu cự của các thấu kính (302) để truyền qua ánh sáng xanh và đỏ phục cây trồng, phản xạ các vùng phổ còn lại của mặt trời vào trong ống dẫn sóng (203) và truyền dẫn tới pin mặt trời (404) để phát điện.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037921 B | (15) 14/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2022 | 407A |
| (21) 1-2021-01916 | (85) 09/04/2021 | | |
| (22) 09/05/2019 | (86) PCT/CN2019/086297 | | 09/05/2019 |
| | (87) WO2020/223984 | | 12/11/2020 |

(51) **H04L 1/18**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

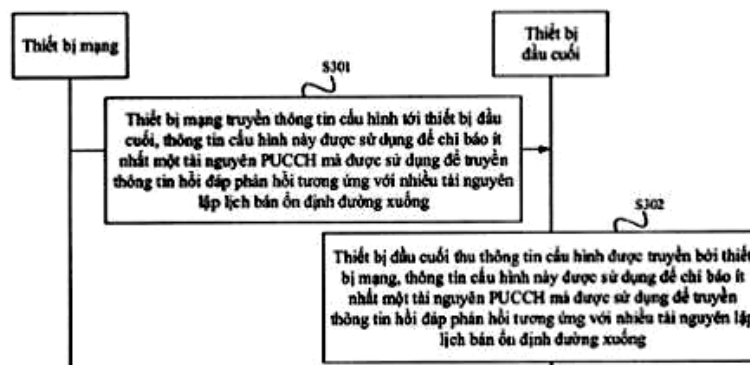
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIN, Yanan (CN); XU, Jing (CN)

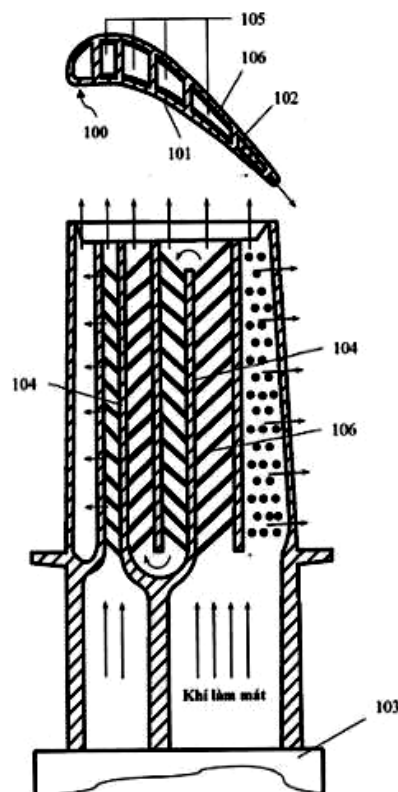
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤU HÌNH TÀI NGUYÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp cấu hình tài nguyên. Thiết bị đầu cuối thu thông tin cấu hình được gửi bởi thiết bị mạng. Vì thông tin cấu hình được sử dụng để chỉ báo ít nhất một tài nguyên kênh điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel PUCCH), và ít nhất một tài nguyên PUCCH được sử dụng để truyền thông tin hồi đáp phản hồi tương ứng với nhiều tài nguyên lập lịch bán ổn định đường xuống, nên thiết bị đầu cuối có thể gửi thông tin hồi đáp phản hồi tương ứng với các tài nguyên lập lịch bán ổn định đường xuống trên tài nguyên PUCCH được chỉ báo bởi thông tin cấu hình, hoặc nhiều tài nguyên lập lịch bán ổn định (Semi-Persistent Scheduling, SPS) có thể chia sẻ một tài nguyên PUCCH, sao cho mỗi tài nguyên lập lịch bán ổn định đường xuống có tài nguyên PUCCH tương ứng mà có thể truyền thông tin hồi đáp phản hồi, do đó tránh được trường hợp trong lĩnh vực kỹ thuật đã biết mà trong đó một số tài nguyên lập lịch bán ổn định đường xuống không có tài nguyên PUCCH khả dụng, và đảm bảo chất lượng truyền dẫn dữ liệu.



- (11) **1-0037922 B** (15) 14/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
- (21) 1-2022-00318
- (22) 18/01/2022
- (51) **F01D 5/18**
- (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- (72) Đinh Công Trường (VN); Vũ Tài Duy (VN); Sung Goon Park (KR); Lê Xuân Trường (VN)
- (54) **CÁNH TUABIN KHÍ CÓ GÂN LÀM MÁT CẢI TIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến cánh tuabin khí có gân làm mát cải tiến dùng trong động cơ tuabin khí, bao gồm: thành bên áp cao, thành bên áp thấp, và để tạo thành không gian bên trong cánh tuabin. Trong cánh tuabin có nhiều vách ngăn chia không gian bên trong cánh tuabin thành nhiều kênh làm mát, nhiều gân làm mát dạng thanh nối giữa các vách ngăn liền kề cắt ngang kênh làm mát, trong đó: các gân làm mát cách với các mặt trong của thành bên áp cao và thành bên áp thấp một khoảng h_c và nghiêng một góc $\alpha < 90^\circ$ so với hướng di chuyển của khí làm mát. Chiều cao (e) của gân làm mát so với bề mặt trong của các thành bên bằng chiều rộng của gân làm mát và tỷ lệ h_c/e nằm trong khoảng 10% - 30%.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037923 B | | (15) 14/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2020-03909 | | (85) 06/07/2020 | |
| (22) 25/10/2018 | | (86) PCT/JP2018/039758 | 25/10/2018 |
| (30) 2018-004298 | 15/01/2018 JP | (87) WO2019/138649 | 18/07/2019 |

(51) **F16D 43/18**

(73) **KABUSHIKI KAISHA FCC (JP)**

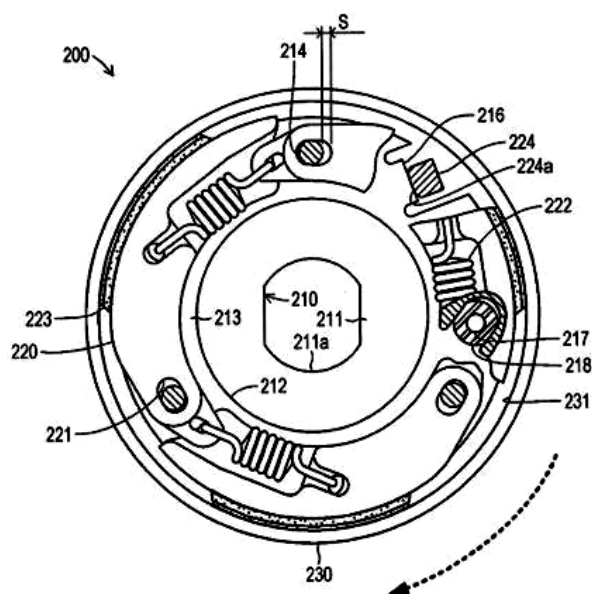
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan

(72) AONO Kaoru (JP); ICHII Masayuki (JP); YOKOMICHI Yuta (JP); KINE Yuta (JP); KATAOKA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KHỚP LY HỢP LY TÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến khớp ly hợp ly tâm được cấu tạo sao cho khả năng ly hợp có thể tăng lên với cấu tạo đơn giản. Khớp ly hợp ly tâm 200 bao gồm đĩa dẫn động 210 được dẫn động quay được trực tiếp bởi lực dẫn động của động cơ. Đĩa dẫn động 210 bao gồm các chốt đỡ xoay 214 và phần dẫn hướng 216. Chốt đỡ xoay 214 được lắp trong lỗ trượt chốt 221 được tạo thành ở quả văng ly hợp 220 để đỡ xoay được quả văng ly hợp 220. Phần dẫn hướng 216 được tạo thành dưới dạng miệng khuyết hoặc dạng lỗ kéo dài nghiêng về phía sau bên ngoài theo chiều dẫn động quay của đĩa dẫn động 210. Thân nhô ra 224 của quả văng ly hợp 220 tiếp xúc phần dẫn hướng 216. Lỗ trượt chốt 221 được tạo thành dưới dạng lỗ dài cho phép dịch chuyển lùi quả văng ly hợp 220 theo chiều dẫn động quay của đĩa dẫn động 210. Thân nhô ra 224 được tạo thành để nhô ra từ quả văng ly hợp 220.



(11) 1-0037924 B

(15) 14/11/2023

(45) 25/12/2023

429B

(43) 27/01/2023

418A

(21) 1-2021-04021

(22) 01/07/2021

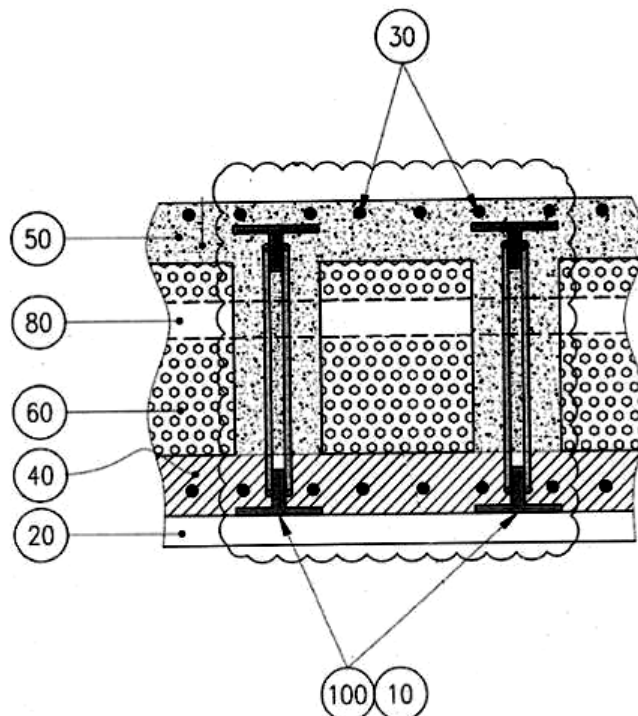
(51) E04B 5/26; E04B 5/40

(76) **VÕ THANH MINH** (VN)

Số 19B, ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thì Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

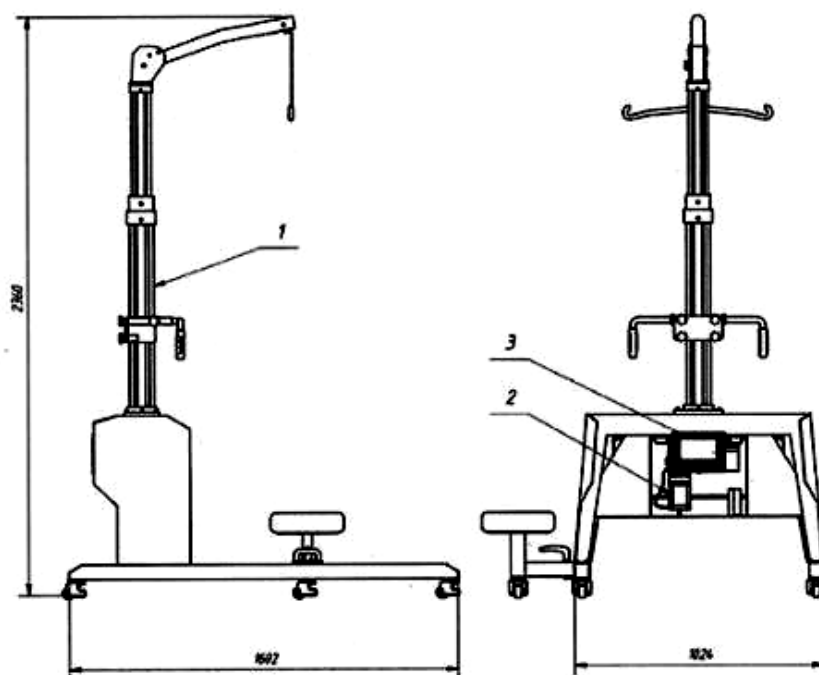
(54) **SÀN HỘP BÊ TÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THI CÔNG SÀN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sàn hộp bê tông đổ tại chỗ bao gồm hệ dầm thép không gian bao gồm các dầm thép dạng dầm cầu được cấu tạo từ thép hình, thép cây xây dựng liên kết với nhau, các dầm thép được bố trí song song, cách nhau một khoảng cách theo tính toán và liên kết với hệ dầm, cột của công trình; hệ cốp pha được treo ở phía dưới hệ dầm thép không gian để đổ bê tông; thép gia cường được bố trí đan xen với dầm thép không gian; phân bê tông thứ nhất được đổ tại chỗ và chiếm một phần chiều cao của hệ dầm thép không gian; phân bê tông thứ hai phía trên phân bê tông thứ nhất; trong đó sàn hộp bê tông còn bao gồm các khối tạo rỗng được bố trí giữa các phân bê tông.



- (11) **1-0037925 B** (15) 14/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 1-2021-00051
 (22) 06/01/2021
 (51) **A63B 23/04; A61H 1/02**
 (73) **1. NGUYỄN VĂN TUẤN (VN)**
 Thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
2. PHẠM VĂN TUẤN (VN)
 Xóm 1, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
 (72) Hoàng Văn Thắng (VN); Phạm Quốc Hoàng (VN); Phạm Văn Tuấn (VN); Nguyễn Văn Tuấn (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **MÁY TẬP PHỤC HỒI CHỨC NĂNG VẬN ĐỘNG CHI DƯỚI CHO BỆNH NHÂN LIỆT NỬA NGƯỜI DO ĐỘT QUÝ NÃO**

(57) Sáng chế đề xuất máy tập phục hồi chức năng vận động chi dưới cho bệnh nhân liệt nửa người do đột quỵ não. Máy tập phục hồi chức năng vận động chi dưới theo sáng chế gồm: hệ thống cơ khí có chức năng tạo thành một hệ kết cấu chắc chắn, có khả năng treo bệnh nhân lên đến 150 kg; hệ thống thiết bị điều khiển có chức năng tạo chuyển động đứng lên và ngồi xuống cho bệnh nhân với các thông số vận tốc nâng 0÷150 mm/s, hành trình 0÷500 mm, tải trọng hỗ trợ 0÷80 kg và thời gian luyện tập 0÷60 phút được cài đặt đối với từng bệnh nhân; hệ thống xử lý chế độ luyện tập có chức năng là nơi xử lý thông tin điều khiển, được lập trình và thiết kế giao diện người dùng thuận tiện, đảm bảo các thông số điều khiển của máy tập phục hồi chức năng vận động chi dưới.

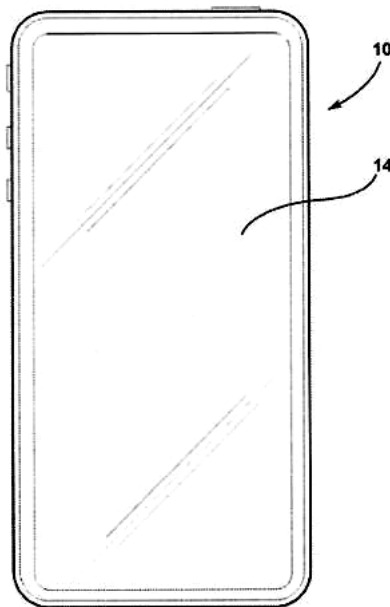


- (11) **1-0037926 B** (15) 15/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
(21) 1-2019-06786 (85) 03/12/2019
(22) 25/05/2018 (86) PCT/JP2018/020161 25/05/2018
(30) 2017-114357 09/06/2017 JP (87) WO2018/225541 A1 13/12/2018
(51) **C09J 7/24; C08K 3/22; C08K 5/00; C09J 107/00; C09J 109/00; C08K 3/11; C08K 5/12**
(73) **DENKA COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038338, Japan
(72) SAWAMURA, Syota (JP); HASUMI, Mizuki (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **BĂNG DÍNH NHẠY ÁP**

(57) Băng dính có các đặc tính cơ học ưu việt và có thể ngăn chặn sự xuất hiện các vết rạn nứt sau khi tiếp xúc với các điều kiện nhiệt độ cao trong khoảng thời gian dài. Băng dính bao gồm nền và lớp kết dính được tạo trên một mặt của nền này; trong đó nền này được làm bằng chế phẩm nhựa chứa 40 đến 65 phần khối lượng của chất dẻo hóa có điểm sôi cao và 5 đến 15 phần khối lượng của antimon trioxit so với 100 phần khối lượng của nhựa polyvinyl clorua.

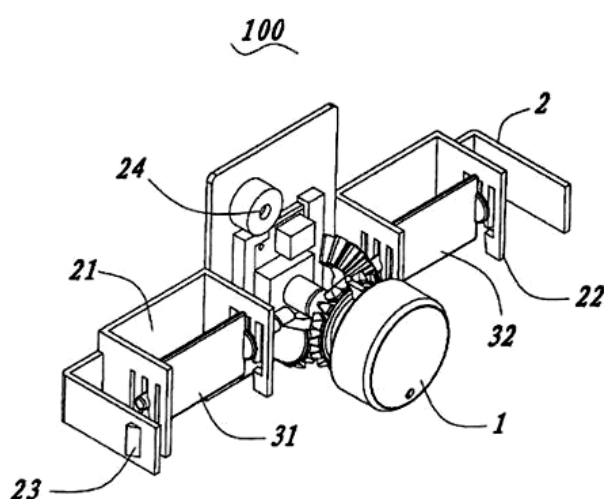
- (11) **1-0037927 B** (15) 15/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
(21) 1-2019-05092 (85) 18/09/2019
(22) 27/02/2018 (86) PCT/US2018/019883 27/02/2018
(30) 62/464,578 28/02/2017 US (87) WO2018/160541 07/09/2018
62/476,153 24/03/2017 US
(51) **C03C 17/06; H05K 5/03; G06F 1/16; H05K 5/00; C03C 17/22; C03C 17/23**
(73) **CORNING INCORPORATED (US)**
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America
(72) PAULSON, Charles Andrew (US)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **VẬT PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật phẩm bao gồm nền và màng được bố trí trên bề mặt của nền này. Màng bao gồm hàm lượng nhôm nằm trong khoảng từ 45% nguyên tử đến khoảng 50% nguyên tử, hàm lượng nito nằm trong khoảng từ 26% nguyên tử đến khoảng 46% nguyên tử và hàm lượng oxy nằm trong khoảng từ 4% nguyên tử đến khoảng 24% nguyên tử. Nền có độ uốn nhỏ hơn khoảng 0,0005 m.

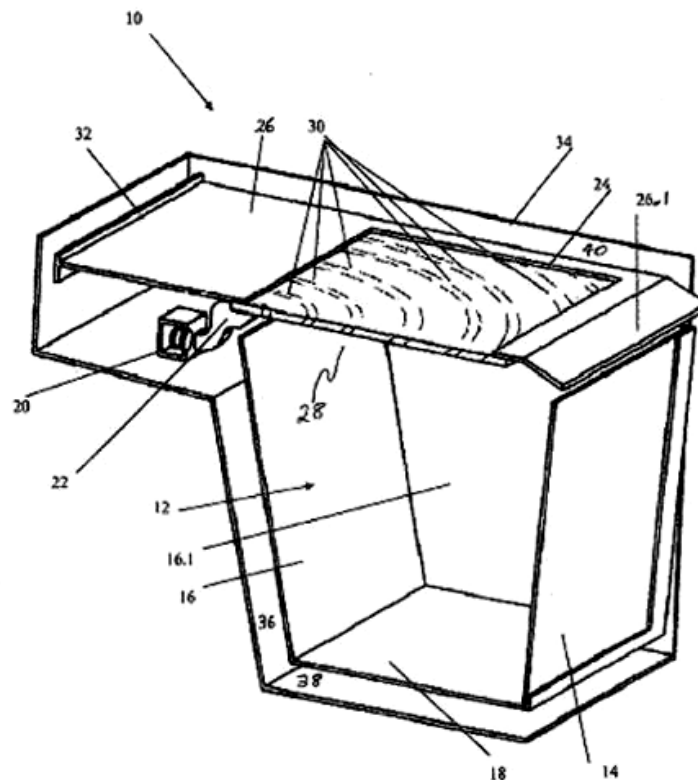


- (11) **1-0037928 B** (15) 15/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-00772 (85) 18/02/2019
 (22) 24/10/2017 (86) PCT/CN2017/107508 24/10/2017
 (30) 201610940009.X 25/10/2016 CN (87) WO2018/077167 03/05/2018
 (51) **F25D 11/02; F25D 29/00; F25D 17/06**
 (73) **QINGDAO HAIER JOINT STOCK CO., LTD (CN)**
 Haier Industry Park, Haier Road No. 1, Laoshan District Qingdao, Shandong 266101, China
 (72) FU, Dongxiao (CN); ZHONG, Cheng (CN); LIU, Qinglin (CN); ZOU, Lei (CN); WU, Min (CN)
 (74) CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ INTERFIVE (INTERFIVE CO., LTD)
 (54) **CƠ CẤU ĐIỀU CHỈNH ĐỂ THỰC HIỆN VIỆC CHUYỂN ĐỔI GIỮA NGĂN ĐÔNG LẠNH VÀ NGĂN LÀM LẠNH CỦA TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu điều chỉnh để thực hiện việc chuyển đổi giữa ngăn đông lạnh và ngăn làm lạnh của tủ lạnh. Cơ cấu điều chỉnh này bao gồm một núm xoay được bố trí trong ngăn nêu trên, một khung đỡ được cố định trên đường ống dẫn không khí làm lạnh, một cửa gió được lắp quay được trên khung đỡ, và một cụm truyền dẫn được nối với núm xoay và cửa gió; nhờ cụm truyền dẫn này, núm xoay dẫn động cửa gió để quay sao cho điều chỉnh vùng thông gió của đường ống dẫn không khí làm lạnh; và cụm truyền dẫn này bao gồm một bánh răng nón được nối với núm xoay và một bánh răng dẫn động được nối cố định với cửa gió và ăn khớp với bánh răng nón.



- (11) **1-0037929 B** (15) 15/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2014 321A
 (21) 1-2014-03187 (85) 23/09/2014
 (22) 28/02/2013 (86) PCT/AU2013/000187 28/02/2013
 (30) 2012900836 02/03/2012 AU (87) WO2013/126961 06/09/2013
 (51) *A23L 3/26; A23B 9/06; F25D 27/00; B65D 81/24; F25D 23/12; A23B 7/015; B65D 81/18*
 (73) 1. **ELECTROLUX HOME PRODUCTS PTY LIMITED (AU)**
 163 O'Riordan Street, Mascot, New South Wales 2020, Australia
 2. **ELECTROLUX THAILAND CO., LTD. (TH)**
 169-169/2 Moo 3. Tambol Nonglajok, Amphur Bankhai, Huay Kwang Rayong,
 21120, Thailand
 (72) KLINJAN, Hatthakrit (TH); WANG, Xiaozhi (AU); HOGG, Richard (AU)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ ÁNH SÁNG HỖ TRỢ VIỆC BẢO QUẢN THỰC PHẨM TRONG CÁC THIẾT BỊ**
 (57) Sáng chế đề xuất thiết bị xử lý ánh sáng (10) được liên kết với thiết bị để hỗ trợ việc bảo quản thực phẩm, thiết bị đã nêu (10) bao gồm ít nhất một chi tiết tấm (24, 16, 48, 28, 18, 14, 60) để truyền ánh sáng được phát bởi phương tiện phát sáng (20, 20.1).



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037930 B | | (15) 15/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05916 | | (85) 24/10/2019 | |
| (22) 24/03/2018 | | (86) PCT/CN2018/080394 | 24/03/2018 |
| (30) 201710184922.6 | 24/03/2017 | CN (87) WO2018/171790 | 27/09/2018 |

(51) **H04L 1/00; H03M 13/13**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

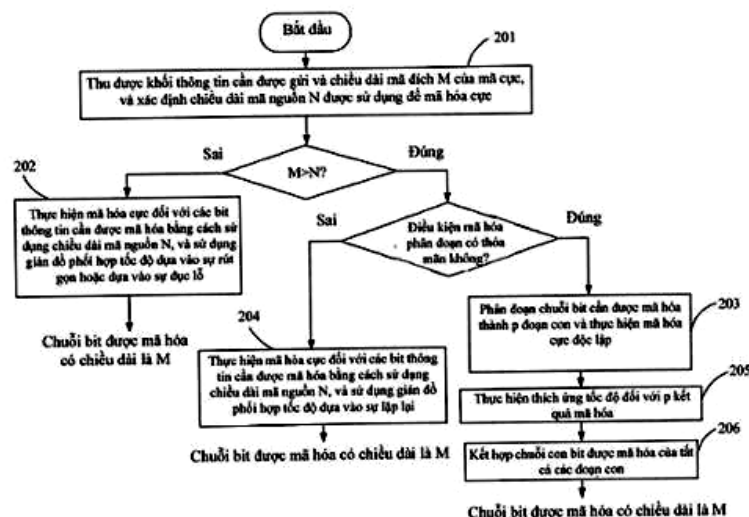
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) XU, Chen (CN); LI, Rong (CN); ZHANG, Gongzheng (CN); ZHOU, Yue (CN); HUANG, Lingchen (CN)

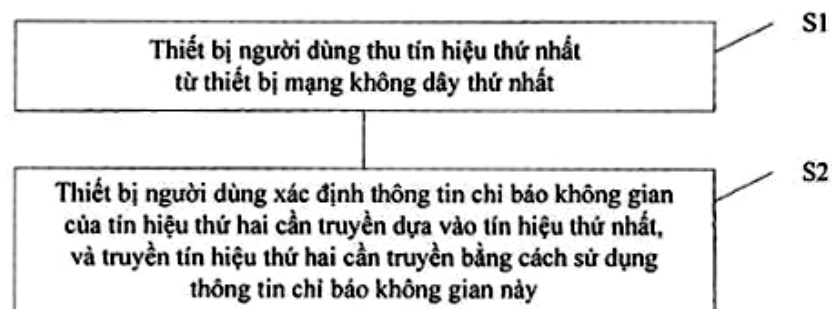
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HÓA, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ, VẬT GHI LƯU TRỮ ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Các phương án của sáng chế đề xuất phương pháp mã hóa cực và thiết bị mã hóa, phương pháp giải mã, thiết bị giải mã, và vật ghi lưu trữ đọc được bằng máy tính. Phương pháp này bao gồm các bước: thu được khối thông tin cần được gửi và chiều dài mã đích M của mã cực; xác định chiều dài mã nguồn N được sử dụng để mã hóa cực, khi chiều dài mã đích M lớn hơn N, nếu tham số mã hóa của khối thông tin thỏa mãn điều kiện định trước, thì phân đoạn chuỗi bit thông tin cần được mã hóa thành p đoạn con, và thực hiện mã hóa cực độc lập đối với p đoạn con này, để thu được p chuỗi bit được mã hóa có các chiều dài lần lượt là các chiều dài mã nguồn của các đoạn con này; thực hiện thích ứng tốc độ riêng biệt đối với p kết quả mã hóa, để thu được p chuỗi bit được mã hóa có các chiều dài lần lượt là các chiều dài mã đích của các đoạn con này; và kết hợp p chuỗi bit được mã hóa được thích ứng tốc độ này, để thu được chuỗi bit được mã hóa có chiều dài là M, trong đó p là số nguyên lớn hơn hoặc bằng 2. Phương pháp mã hóa có thể giảm thời gian sử dụng của giàn đồ thích ứng tốc độ dựa vào sự lặp lại, và giảm tổn hao hiệu suất gây ra bởi sự lặp lại.



- (11) **1-0037931 B** (15) 15/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 1-2019-04252 (85) 02/08/2019
 (22) 08/01/2018 (86) PCT/CN2018/071786 08/01/2018
 (30) 201710011409.7 06/01/2017 CN (87) WO2018/127181 12/07/2018
 201710687933.6 11/08/2017 CN
 (51) **H04B 7/0413; H04L 5/00; H04W 72/04; H04B 7/06**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)
 Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong
 518129, P. R. China
 (72) JI, Liuliu (CN); HUANG, Yi (CN); LI, Yuanjie (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN TÍN HIỆU, PHƯƠNG TIỆN LƯU
 TRỮ ĐỌC ĐƯỢC, VÀ HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG**
 (57) Các phương án thực hiện sáng chế đề xuất phương pháp truyền tín hiệu, thiết bị truyền tín hiệu, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Thiết bị người dùng thu tín hiệu thứ nhất từ thiết bị mạng không dây; và thiết bị người dùng xác định thông tin chỉ báo không gian của tín hiệu thứ hai cần truyền dựa vào tín hiệu thứ nhất, và truyền tín hiệu thứ hai cần truyền bằng cách sử dụng thông tin chỉ báo không gian này. Chùm truyền liên kết lên được xác định bằng cách sử dụng thông tin liên quan của chùm thu liên kết xuống, sao cho thiết bị người dùng (User Equipment, UE) có thể xác định một cách có hiệu quả thông tin chỉ báo không gian của tín hiệu liên kết lên được truyền từ thiết bị UE.

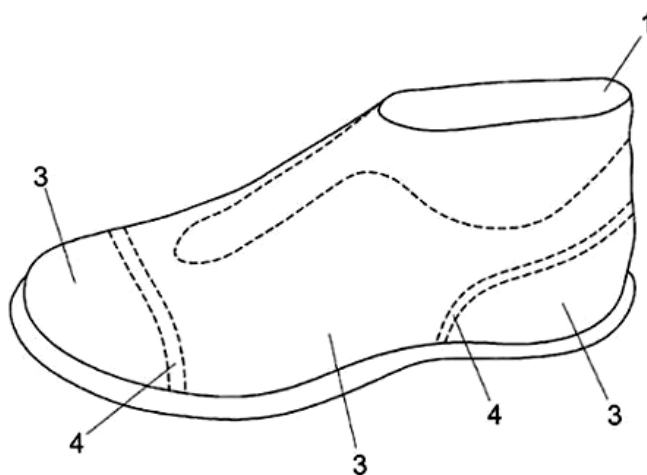


- (11) **1-0037932 B** (15) 16/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2019-02456 (85) 13/05/2019
(22) 06/10/2017 (86) PCT/JP2017/036518 06/10/2017
(30) 2016-225225 18/11/2016 JP (87) WO2018/092463 24/05/2018
(51) **C09J 163/00; C09J 11/08; G03B 30/00; G02B 7/02; C09J 11/06**
(73) **THREE BOND CO., LTD. (JP)**
4-3-3 Minamiosawa, Hachioji-shi, Tokyo 192-0398 Japan
(72) MATSUOKA, Hiroto (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM KẾT DÍNH ĐÓNG RẮN ĐƯỢC DẠNG CATION DÙNG CHO MÔĐUN CAMERA, SẢN PHẨM ĐÓNG RẮN VÀ VẬT ĐƯỢC GẮN KẾT**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất chế phẩm kết dính đóng rắn được dạng cation có cả khả năng đóng rắn ở nhiệt độ thấp và đặc tính kết dính đối với các chất dẻo kỹ thuật (cụ thể là LCP).
Được đề xuất là chế phẩm kết dính đóng rắn được dạng cation dùng cho môđun camera bao gồm :
thành phần (A): nhựa có thể polyme hóa dạng cation chứa ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm nhựa epoxy vòng béo và nhựa epoxy được hydro hóa;
thành phần (B): chất khơi mào phản ứng polyme hóa cation nhiệt; và
thành phần (C): ít nhất một chất độn cao su chứa ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm cao su gốc dien và cao su (met)acrylic (loại trừ copolyme silicon-acrylic) hoặc chất độn gốc styren.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037933 B | (15) 16/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2019 | 378A |
| (21) 1-2019-03763 | | (85) 12/07/2019 | |
| (22) 16/12/2016 | | (86) PCT/ES2016/070902 | 16/12/2016 |
| | | (87) WO2018/109242 | 21/06/2018 |
- (51) **B29D 35/10**; B29D 35/12; A43D 25/047; A43D 999/00; B29C 44/06; B29C 44/14; B29C 65/42; B29C 65/52; B29C 65/54; B29C 65/70; B29C 69/02; B29C 70/84; B29D 35/04; A43B 23/02; A43D 25/00
- (73) **SIMPLICITY WORKS EUROPE, S.L.** (ES)
 Av. de la Universitat d'Elx s/n, Edificio Quorum IV, Parque Tecnológico Universidad Miguel Hernandez, 03202 Elche (Alicante), Spain
- (72) HERNÁNDEZ HERNÁNDEZ, Adrián (ES); CREMADES ANTON, David (ES)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT PHẨM BA CHIỀU CÓ CÁC THÀNH MỀM DẸO**

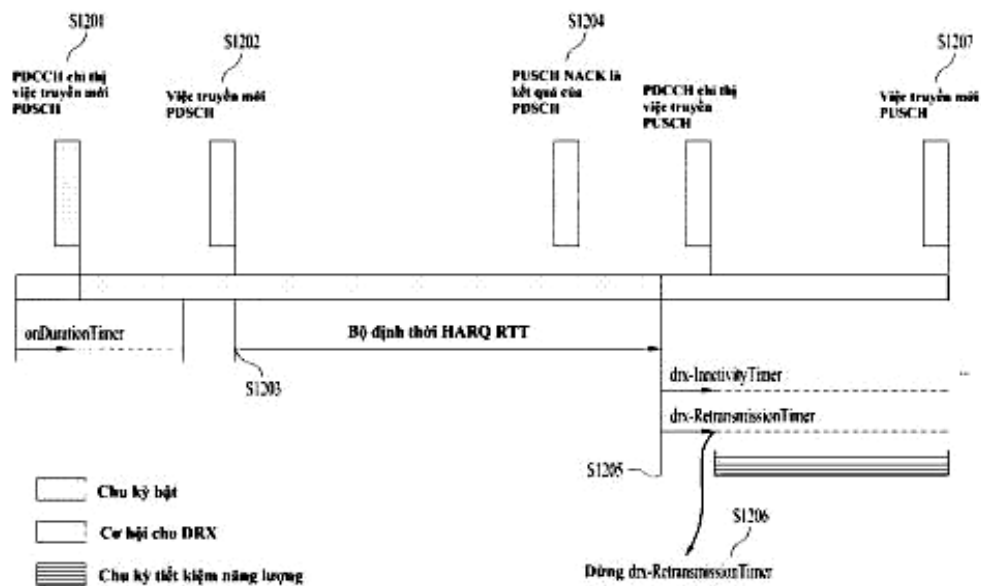
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất vật phẩm ba chiều có các thành mềm dẻo, nhờ khuôn và khuôn ngược thể tích giữa chúng tương ứng với thể tích của các vật phẩm cần thu được được định giới hạn. Vật phẩm được làm bằng các phần dạng phiến (3) được lắp trên mẫu (1) mà được gắn cố định với bề mặt trong của khuôn. Các phần dạng phiến (3) được liên kết với nhau nhờ vật liệu được phun ở trạng thái nóng chảy thông qua mạng lưới các đường ống dẫn được định giới hạn giữa khuôn ngược, mẫu (1) và các mép quay vào nhau của các phần dạng phiến liền kề. Mẫu (1) được làm bằng vật liệu có thể biến dạng đàn hồi và có cấu tạo ba chiều.



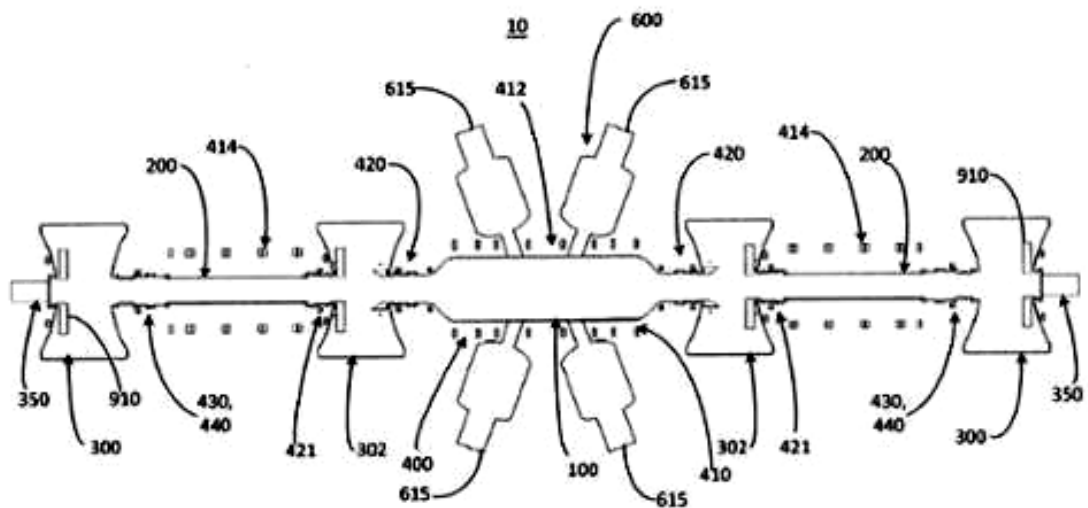
- (11) **1-0037934 B** (15) 16/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/11/2018 368A
- (21) 1-2018-03351 (85) 31/07/2018
- (22) 02/02/2017 (86) PCT/EP2017/052202 02/02/2017
- (30) 62/290,831 03/02/2016 US (87) WO2017/134134 A1 10/08/2017
- (51) **C07K 16/28**; *A61K 39/395*; *C12N 5/16*; *C12N 15/63*; *C12N 5/10*; *A61K 39/00*
- (73) 1. **AMGEN RESEARCH (MUNICH) GMBH (DE)**
Staffelseestrasse 2, 81477 Munich, Germany
2. **AMGEN INC. (US)**
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America
- (72) RAUM, Tobias (DE); MUENZ, Markus (DE); BROZY, Johannes (DE); KUFER, Peter (DE); HOFFMANN, Patrick (DE); FRIEDRICH, Matthias (DE); RATTEL, Benno (DE); BOGNER, Pamela (DE); WOLF, Andreas (DE); POMPE, Cornelius (DE)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **CẤU TRÚC KHÁNG THỂ LIÊN HỢP TẾ BÀO T ĐẶC HIỆU KÉP BCMA VÀ CD3, CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CẤU TRÚC KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất cấu trúc kháng thể đặc hiệu kép của dạng Fc đặc hiệu được đặc trưng bởi việc bao gồm vùng thứ nhất gắn kết với BCMA, vùng thứ hai gắn kết với epitop ngoại bào của chuỗi CD3ε của người và/hoặc chuỗi CD3ε của khỉ *Macaca* và vùng thứ ba, là dạng Fc đặc hiệu. Ngoài ra, sáng chế đề xuất polynucleotit mã hóa cấu trúc kháng thể, vector chứa polynucleotit này, tế bào chủ biểu hiện cấu trúc này, quy trình sản xuất và dược phẩm chứa chúng.

- (11) **1-0037935 B** (15) 16/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
 (21) 1-2019-04353 (85) 08/08/2019
 (22) 13/03/2018 (86) PCT/KR2018/002928 13/03/2018
 (30) 62/475,805 23/03/2017 US (87) WO2018/174456 27/09/2018
 (51) **H04L 1/18; H04L 1/08**
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) LEE, Jeonggu (KR); LEE, Sunyoung (KR); YI, Seungjune (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐỂ NHẬN CÁC TÍN HIỆU LIÊN KẾT XUỐNG**
 (57) Sáng chế đề cập tới việc thiết bị người sử dụng (user equipment - UE) khởi động bộ định thời truyền lại việc nhận không liên tục (discontinuous reception - DRX) liên kết xuống (downlink - DL) cho quy trình yêu cầu lặp lại tự động lại (hybrid automatic repeat request - HARQ) DL của UE. UE giám sát kênh điều khiển liên kết xuống vật lý (physical downlink control channel - PDCCH) trong khi bộ định thời truyền lại DL DRX cho quy trình DL HARQ đang chạy. UE dừng bộ định thời truyền lại DL DRX cho quy trình DL HARQ khi UE nhận PDCCH chỉ thị việc truyền liên kết lên (uplink - UL).

FIG. 12



- (11) **1-0037936 B** (15) 17/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
 (21) 1-2019-03089 (85) 11/06/2019
 (22) 15/11/2017 (86) PCT/US2017/061860 15/11/2017
 (30) 62/422,525 15/11/2016 US (87) WO2018/093941 24/05/2018
 (51) **H05H 1/14; G21B 1/05; G21B 1/11; H05H 1/16; H05H 1/12; G21B 1/00; G21D 7/00**
 (73) **TAE TECHNOLOGIES, INC. (US)**
 19631 Pauling, Foothill Ranch, California 92610, United States of America
 (72) YANG, Xiaokang (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ CÁC HỆ THỐNG SINH RA VÀ DUY TRÌ TỪ TRƯỜNG VỚI CẤU HÌNH ĐƯỢC ĐÀO TRƯỜNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và phương pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra và duy trì các FRC với độ ổn định cũng như hạt, năng lượng và thông lượng giảm giữ vượt trội và cụ thể hơn là, các hệ thống và phương pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tạo ra và duy trì các FRC với các năng lượng hệ thống được nâng cao và khả năng chống chịu tăng cường nhờ sử dụng sự phun chùm trung hòa và gia nhiệt electron sóng nhanh theo hàm điều hòa cao.

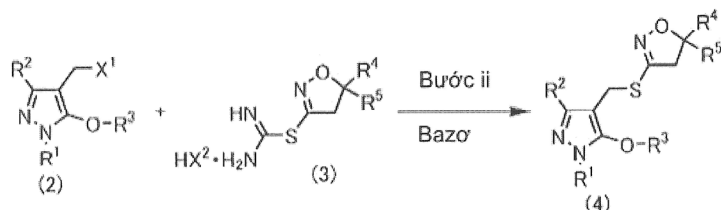


- (11) **1-0037937 B** (15) 17/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2022 415A
 (21) 1-2022-03383 (85) 30/05/2022
 (22) 30/10/2020 (86) PCT/JP2020/040748 30/10/2020
 (30) 2019-198600 31/10/2019 JP (87) WO2021/002484 07/01/2021
 (51) **C07D 413/12; C07B 61/00**
 (73) **KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)**
 4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1108782, Japan
 (72) UCHIDA, Yukio (JP); ATSUMI, Naoya (JP); TANI, Shinki (JP); OKADA, Koji (JP);
 MURAI, Yuta (JP); CAOIMHIN, Arnott (IE)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT DẪN XUẤT SUNFON**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất dẫn xuất sunfon mà hữu ích làm thuốc diệt cỏ và chất trung gian của nó.

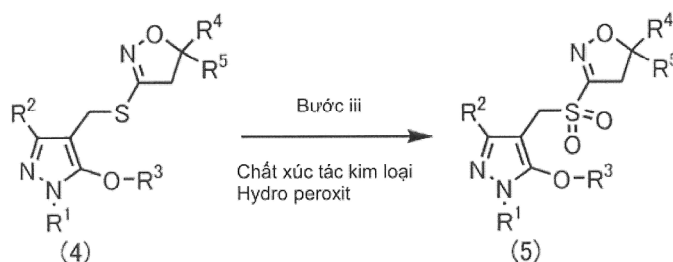
Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất hợp chất có công thức (4) bao gồm bước ii sau đây:

(bước ii) là bước làm phản ứng hợp chất có công thức (2) với hợp chất có công thức (3) với sự có mặt của bazơ để tạo ra hợp chất có công thức (4), và



quy trình sản xuất hợp chất có công thức (5) bao gồm bước iii sau đây:

(bước iii) là bước làm phản ứng hợp chất có công thức (4) với hydro peroxit với sự có mặt của chất xúc tác kim loại để tạo ra hợp chất có công thức (5).



- | | | | |
|-------------------------|-------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037938 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2020-06237 | | (85) 28/10/2020 | |
| (22) 28/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/013904 | 28/03/2019 |
| (30) 2018-063682 | 29/03/2018 | JP | (87) WO2019/189710 |
| | 2018-243214 | 26/12/2018 | JP |
| | | | 03/10/2019 |

(51) **B41J 17/32; B41J 3/36; B41J 2/325**

(73) 1. **SEIKO EPSON CORPORATION (JP)**

1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801, Japan

2. **KING JIM CO., LTD. (JP)**

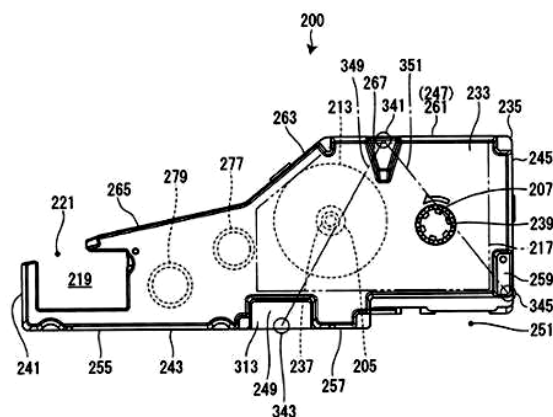
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010031 Japan

(72) SASAKI Taishi (JP); ISHIMOTO Akio (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP CHỨA BĂNG MỰC VÀ THIẾT BỊ IN**

(57) Sáng chế đề xuất hộp chứa băng mực có khả năng ngăn việc lắp đặt nhầm hộp chứa băng mực được chế tạo bởi công ty khác. Hộp chứa băng mực gồm: lõi nhả; lõi cuộn mà cuộn băng mực được nạp từ lõi nhả; và vỏ hộp chứa có phần chứa lõi băng mực trong đó lõi nhả và lõi cuộn được chứa có thể quay được. Trong vỏ hộp chứa, phần bị lõm của thành ngoại vi thứ nhất, phần bị lõm của thành ngoại vi thứ hai, và phần bị lõm của thành ngoại vi thứ ba được tạo ra ở phần rìa ngoại vi của phần chứa lõi băng mực khi được nhìn từ phía trước của hộp chứa băng mực theo hướng lắp, phần bị lõm của thành ngoại vi thứ nhất, phần bị lõm của thành ngoại vi thứ hai, và phần bị lõm của thành ngoại vi thứ ba được tạo ra ở vị trí tương ứng với phần nhô ép thứ nhất, vị trí tương ứng với phần nhô ép thứ hai, và vị trí tương ứng với phần nhô ép thứ ba, tương ứng, khi hộp chứa băng mực được lắp đặt trong phần lắp hộp chứa và nắp phần lắp được đóng.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037939 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/04/2019 | 373A |
| (21) 1-2019-00154 | | (85) 10/01/2019 | |
| (22) 14/06/2017 | | (86) PCT/JP2017/022763 | 14/06/2017 |
| (30) 2016-118181 | 14/06/2016 JP | (87) WO2017/217557 | 21/12/2017 |

(51) **G03G 21/18**

(73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**

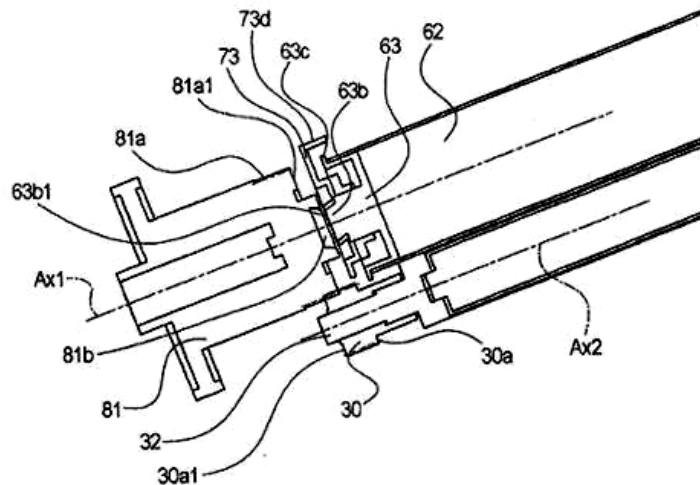
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

(72) MURAKAMI, Ryuta (JP); HORIKAWA, Tadashi (JP); URATANI, Shunsuke (JP); INABA, Yuichiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỘP MỰC XỬ LÝ VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH KIỂU CHỤP ẢNH ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu dùng cho hộp mực xử lý để tiếp nhận lực truyền động từ bên ngoài nó. Cụm chính của ảnh chụp ảnh điện tạo thành thiết bị bao gồm chi tiết truyền động đầu ra có phần bánh răng đầu ra và phần ghép đầu ra. Hộp mực xử lý này có thể được gắn với và được tháo ra khỏi cụm chính của thiết bị tạo ảnh kiểu chụp ảnh điện bao gồm chi tiết nhạy quang, phần ghép đầu vào tạo ở đầu của chi tiết nhạy quang và có khả năng ghép nối với phần ghép đầu ra, và phần bánh răng đầu vào có khả năng ăn khớp với phần bánh răng đầu ra.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037940 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2018-05188 | | (85) 20/11/2018 | |
| (22) 25/05/2017 | | (86) PCT/US2017/034558 | 25/05/2017 |
| (30) 62/342,284 | 27/05/2016 | US | (87) WO2017/205680 |
| | 62/508,139 | 18/05/2017 | US |

(51) **FOID 5/14; B64C 39/02; B63H 1/26; B64C 27/473**

(73) **SHARROW ENGINEERING LLC (US)**

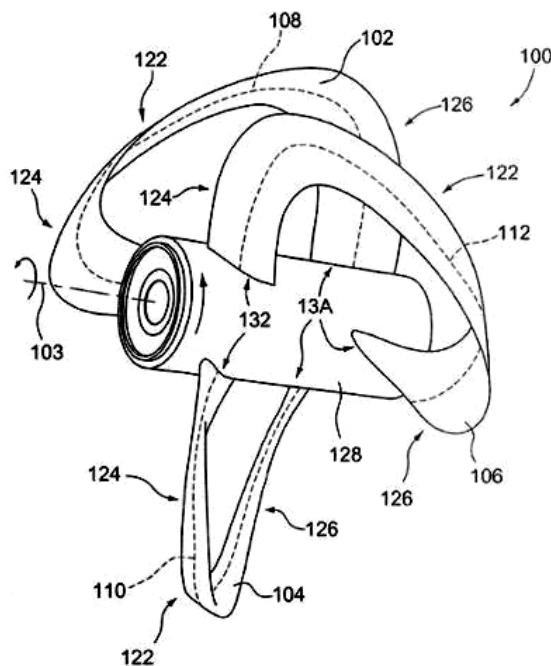
104 North Woodstock St., Philadelphia, Pennsylvania 19103, United States of America

(72) Gregory Charles SHARROW (US)

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

(54) **BỘ CÁNH QUẠT**

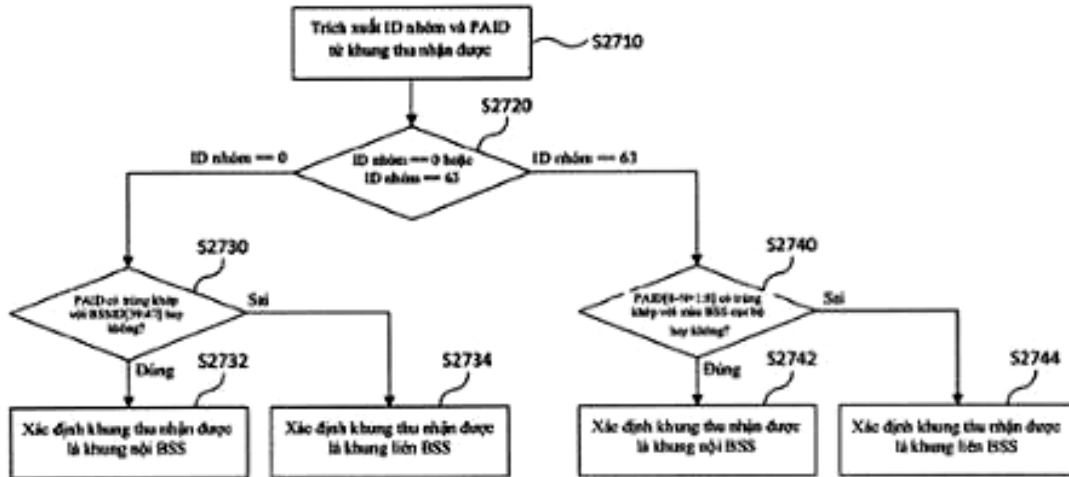
(57) Sáng chế đề cập đến bộ cánh quạt có nhiều cánh và các phương tiện để tạo ra lực nâng không hướng trục, mà tạo ra dòng chất lưu không hướng trục, và các phương tiện để chuyển hướng dòng chất lưu không hướng trục để tạo ra sự dịch chuyển hoặc lực đẩy. Bộ cánh quạt có thể bao gồm moayơ hoặc là vành hoặc có dạng “không hướng tâm”. Nhiều cánh hoặc là kéo dài ra ngoài từ moayơ hoặc kéo dài vào trong từ vành. Mỗi cánh có thể tạo thành kết cấu kiểu vòng mà có thể được mở hoặc đóng, và có phần hút, và phần xả và phần đầu kéo dài tỏa tròn ra ngoài từ moayơ hoặc kéo dài vào trong từ vành hoặc dạng “không hướng tâm”.



- (11) **1-0037941 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
- (21) 1-2019-05089 (85) 18/09/2019
- (22) 22/02/2018 (86) PCT/US2018/019129 22/02/2018
- (30) 62/463,579 24/02/2017 US (87) WO2018/156698 30/08/2018
- (51) **H01L 31/0296; H01L 31/18**
- (73) **FIRST SOLAR, INC. (US)**
350 West Washington Street 6th Floor Tempe, AZ 85281, United States of America
- (72) GROVER, Sachit (IN); LI, Xiaoping (US); MALIK, Roger (US); SEYEDMOHAMMADI, Shahram (US); XIONG, Gang (US); ZHANG, Wei (US); IRVINE, Stuart (GB)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ LỚP HẤP THỤ BÁN DẪN QUANG ĐIỆN**
- (57) Sáng chế đề cập tới các cấu trúc và các phương pháp pha tạp các vật liệu bán dẫn màng mỏng đa tinh thể trong các thiết bị quang điện. Các phương án thực hiện gồm các phương pháp để tạo thành và xử lý lớp hấp thụ bán dẫn quang điện. Các phương án thực hiện còn gồm các phương pháp kích hoạt chất pha tạp nhóm V trong lớp hấp thụ chất bán dẫn II-VI đa tinh thể, và các thiết bị quang điện.

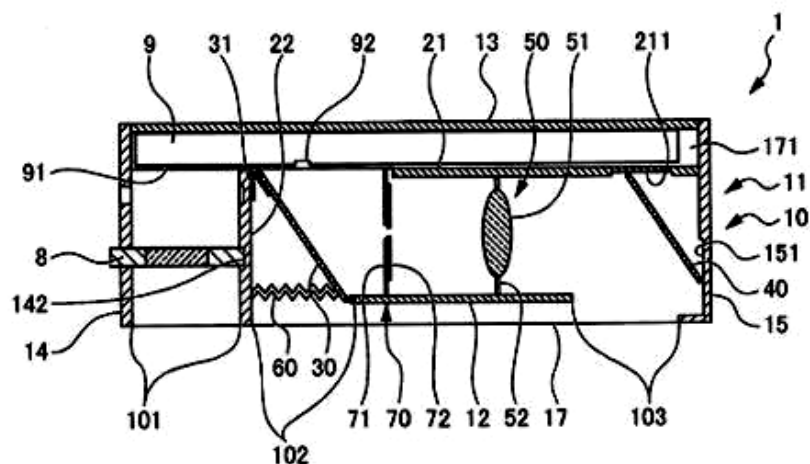
- (11) **1-0037942 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2017 354A
- (21) 1-2017-01738 (85) 10/05/2017
- (22) 06/11/2015 (86) PCT/US2015/059571 06/11/2015
- (30) 62/076,770 07/11/2014 US (87) WO2016/073915 12/05/2016
62/088,061 05/12/2014 US
- (51) **A61K 9/00; A61P 27/02; A61K 39/395**
- (73) **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
- (72) ZHANG, Huixiang (US); BORING, Charles (US); KULSHRESHTHA, Alok (US); ZENG, Yuhong (US); WAN, Li (US); ALANI, Laman (US)
- (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
- (54) **DƯỢC PHẨM CHO MẮT CHỨA NƯỚC CHỨA KHÁNG THỂ KHÁNG YẾU TỐ TĂNG TRƯỞNG NỘI MẠC MẠCH MÁU (VEGF), DỤNG CỤ PHÂN PHỐI VÀ CHẾ PHẨM ĐÔNG KHÔ CHỨA DƯỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm cho mắt chứa nước chứa kháng thể kháng VEGF được bào chế ở nồng độ cao, thích hợp dùng để tiêm, tốt hơn là tiêm trong dịch kính của mắt. Dược phẩm có chứa nước này cũng hữu ích trong việc phân phối nồng độ cao của thành phần hoạt tính là kháng thể đến với bệnh nhân mà không có mức độ kết tụ kháng thể cao và không có mức độ cao các tiểu phân dưới mức nhìn thấy được. Dược phẩm có chứa nước theo sáng chế chứa kháng thể có nồng độ ít nhất là 50mg/ml. Dược phẩm có chứa nước theo sáng chế chứa đường, chất đệm, và chất hoạt động bề mặt. Ngoài ra, sáng chế đề cập đến các dụng cụ phân phối và chế phẩm đông khô chứa các dược phẩm này. Dược phẩm có chứa nước chứa kháng thể kháng VEGF này được sử dụng để phân phối kháng thể kháng VEGF đến với đối tượng.

- (11) **1-0037943 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2019 370A
- (21) 1-2018-04927 (85) 02/11/2018
- (22) 03/04/2017 (86) PCT/KR2017/003661 03/04/2017
- (30) 10-2016-0040551 02/04/2016 KR (87) WO2017/171530 05/10/2017
 10-2016-0093812 23/07/2016 KR
 10-2016-0102229 11/08/2016 KR
- (51) *H04W 74/08; H04W 84/12; H04W 76/02; H04W 74/00*
- (73) **1. WILUS INSTITUTE OF STANDARDS AND TECHNOLOGY INC. (KR)**
 5F 216 Hwangsaoul-ro Bundang-gu Seongnam-si Gyeonggi-do 13595, Republic of Korea
2. SK TELECOM CO., LTD. (KR)
 65, Eulji-ro Jung-gu Seoul 04539, Republic of Korea
- (72) KO, Geonjung (KR); SON, Juhjung (KR); KWAK, Jinsam (KR); AHN, Woojin (KR)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY SỬ DỤNG SỰ XÁC ĐỊNH THÔNG TIN NHẬN DẠNG TẬP DỊCH VỤ CƠ BẢN CỦA KHUNG THU NHẬN ĐƯỢC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền thông không dây và thiết bị đầu cuối truyền thông không dây bằng cách sử dụng việc xác định thông tin nhận dạng tập dịch vụ cơ bản của khung thu nhận được, và cụ thể hơn là, đề cập đến phương pháp truyền thông không dây và thiết bị đầu cuối truyền thông không dây để thực hiện hoạt động theo kết quả xác định liệu khung thu nhận được là khung nội BSS (Basic Service Set - tập dịch vụ cơ bản) hay khung liên BSS.
 Vì mục đích này, thiết bị đầu cuối truyền thông không dây bao gồm bộ xử lý và bộ phận truyền thông được đề xuất, trong đó bộ xử lý tiếp nhận khung không dây thông qua bộ phận truyền thông, khi khung thu nhận được là VHT PPDU (Very High Throughput PHY Protocol Data Unit - đơn vị dữ liệu giao thức PHY thông lượng rất cao), thì trích xuất thông tin ID liên kết (Association ID - AID) cục bộ và thông tin ID nhóm từ phần mào đầu của VHT PPDU, khi thông tin ID nhóm đã trích xuất bằng giá trị định trước, thì kiểm tra liệu ít nhất một số thông tin của AID cục bộ đã trích xuất có trùng khớp với màu BSS cục bộ được khai báo với thiết bị đầu cuối hay không, và xác định liệu khung thu nhận được là khung nội BSS hay khung liên BSS tùy theo việc liệu ít nhất một số thông tin của AID cục bộ có trùng khớp với màu BSS cục bộ hay không và phương pháp truyền thông không dây sử dụng thiết bị này.



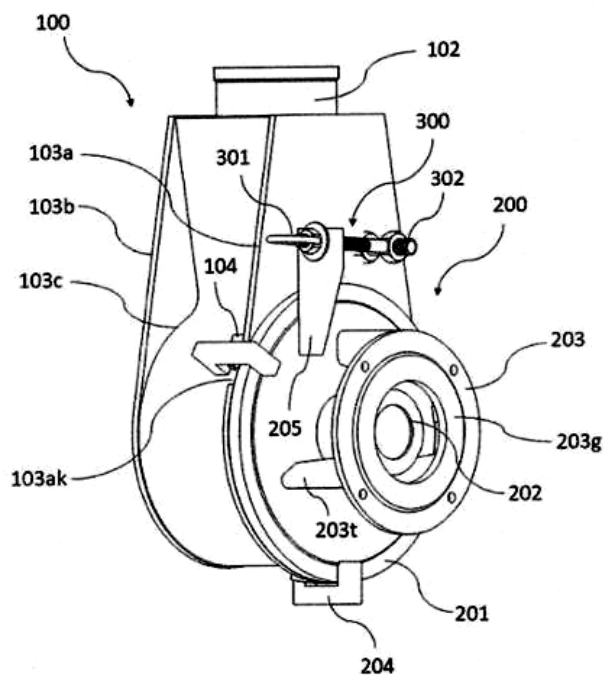
- (11) **1-0037944 B** (15) 17/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
 (21) 1-2020-04893 (85) 25/08/2020
 (22) 28/01/2019 (86) PCT/JP2019/002824 28/01/2019
 (30) 2018-011632 26/01/2018 JP (87) WO2019/146792 01/08/2019
 (51) **A61B 3/13; A61B 3/12**
 (73) **OUI INC. (JP)**
 3F, Shinjuku Hayama Building 7, 1-36-2, Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo 1600022 (JP)
 (72) SHIMIZU, Eisuke (JP); YAZU, Hiroyuki (JP); AKETA, Naohiko (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ CHỤP ẢNH CẬN CẢNH**

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị chụp ảnh cận cảnh nhờ đó cả việc chụp ảnh vùng trước của mắt và chụp ảnh đáy mắt có thể được thực hiện một cách dễ dàng bằng cách gắn thiết bị lên thiết bị đầu cuối di động như là điện thoại thông minh. Vấn đề được mô tả phía trên được giải quyết bởi thiết bị chụp ảnh cận cảnh (1B) được gắn có thể tháo rời với thiết bị đầu cuối di động (9) được trang bị nguồn sáng (92) và ống kính máy ảnh để chụp ảnh (91), bao gồm chi tiết lọc màu (97) được bố trí có thể tháo rời phía trên nguồn sáng (92), và chi tiết thấu kính lồi (93) được bố trí có thể tháo rời phía trên ống kính máy ảnh (91). Việc chụp ảnh của vùng trước của mắt được thực hiện bằng cách loại bỏ chi tiết lọc màu (97) và gắn chi tiết thấu kính lồi (93), và việc quan sát vết thương của vùng trước của mắt được thực hiện bằng cách gắn chi tiết lọc màu (97) và chi tiết thấu kính lồi (93). Thiết bị chụp ảnh cận cảnh (1B) có thể tháo rời có thể bao gồm thêm chi tiết tạo ánh sáng chiếu qua khe tạo ánh sáng từ nguồn sáng (92) thành ánh sáng chiếu qua khe bởi thấu kính hình trụ, và chi tiết hình ống bao gồm thấu kính lồi ở phần đầu đỉnh của nó.



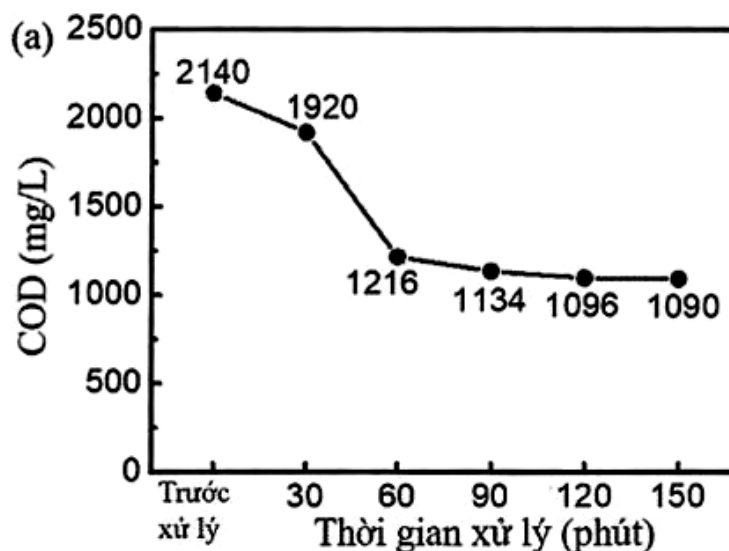
- (11) **1-0037945 B** (15) 17/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2021-01717
(22) 30/03/2021
(51) **F04D 29/00**
(76) **NGUYỄN VĂN LĨNH (VN)**
Tổ 6, khu phố Tân Tiến, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước
(54) **THIẾT BỊ DỪNG ĐỂ BƠM CHẤT LƯU CÓ ĐỘ NHỚT**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dùng để bơm chất lưu có độ nhớt có đường ra chất lưu được tạo ra loe rộng dần từ phía khoang chứa cánh bơm dọc theo đường ra chất lưu để làm giảm khả năng tắc nghẽn chất lưu có độ nhớt được bơm, và gồm có phần thân phụ có thể được lắp vào hoặc tháo ra khỏi phần thân chính một cách dễ dàng nhờ trên phần thân phụ có gắn các ngàm, và trên phần thân chính có gắn các gờ tương ứng, các ngàm được liên kết với các gờ theo cách sao cho các ngàm được ngăn cản di chuyển theo hướng dọc theo đường trục quay của cánh bơm, và chỉ cho phép phần thân phụ xoay so với phần thân chính khi được lắp. Các gờ được tạo ra có dạng hình nêm sao cho khi phần thân phụ xoay sẽ thay đổi khoảng cách so với phần thân chính, nhờ đó xiết chặt hoặc tháo lỏng phần thân phụ so với phần thân chính. Trên phần thân phụ có gắn tay điều chỉnh xoay có khe trượt. Chi tiết điều chỉnh xoay có dạng thanh có một phần được tạo ren ngoài, và có đai ốc được lắp vào phần ren ngoài để làm khe trượt trượt dọc theo chi tiết điều chỉnh xoay có dạng thanh, và nhờ đó xoay phần thân phụ so với phần thân chính.



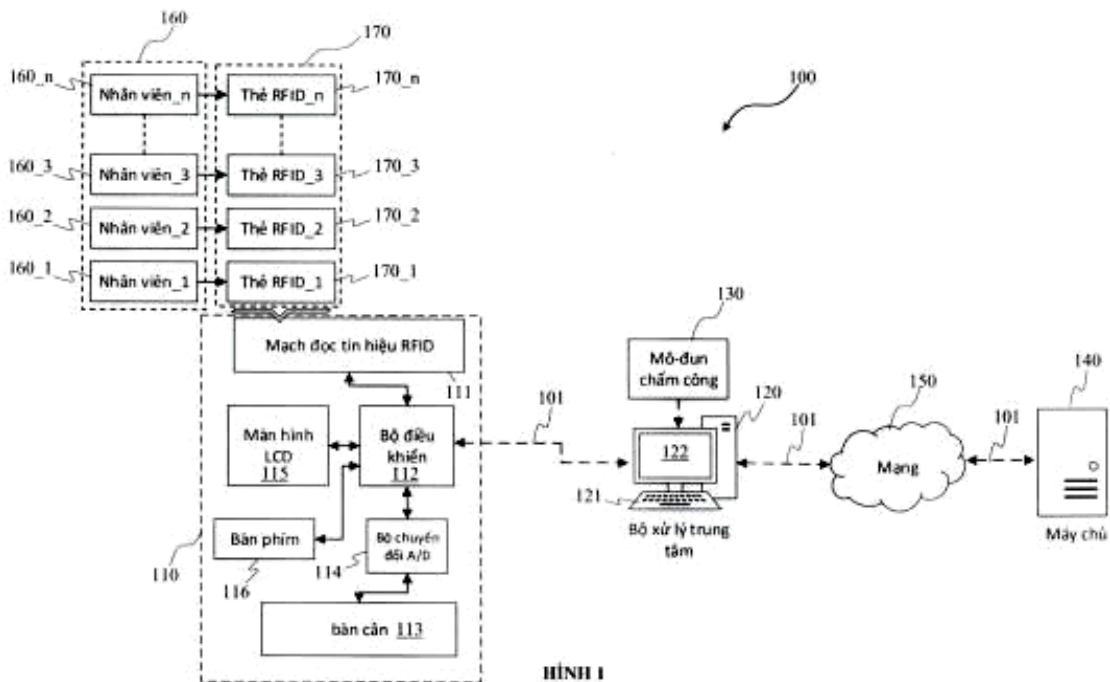
- (11) **1-0037946 B** (15) 17/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
(21) 1-2020-06241
(22) 28/10/2020
(51) **C02F 1/461; C02F 9/00**
(73) **VIỆN HÓA HỌC – VẬT LIỆU/VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ (VN)**
17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Vũ Duy Nhân (VN); Phạm Thu Hạnh (VN); Nguyễn Văn Tú (VN); Lê Trung Hiếu (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI RỈ RÁC BẰNG VẬT LIỆU NỘI ĐIỆN PHÂN CHỨA FE VÀ CU**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình xử lý nước thải rỉ rác đã được tiền xử lý bằng vôi bột và sục khí có nồng độ COD khoảng 2140 mg/l bằng vật liệu nội điện phân lưỡng kim chứa Fe và Cu có độ dày 0,5 cm, chiều dài 2-5 cm, điện thế từ -0,44 V đến +0,55 V và có thành phần cơ bản trên bề mặt vật liệu gồm C với lượng khoảng 7,61 % khối lượng, O với lượng khoảng 2,09% khối lượng, Cu với lượng khoảng 51,73% khối lượng, Fe với lượng khoảng 38,57% khối lượng.



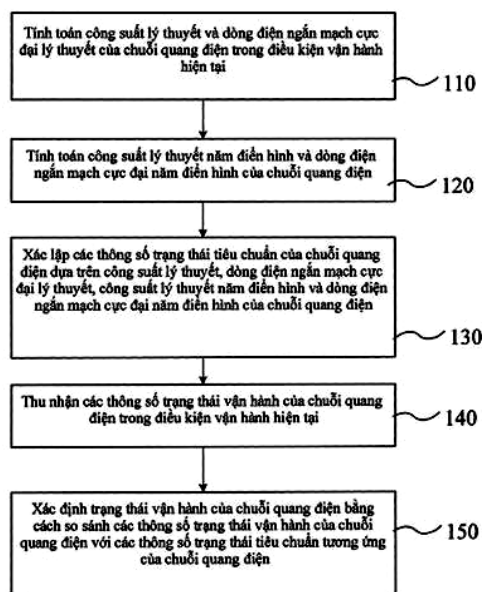
- (11) **1-0037947 B** (15) 17/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
 (21) 1-2021-01580
 (22) 25/03/2021
 (51) **G01G 19/44**
 (73) **CÔNG TY TNHH HẢI NAM (VN)**
 Số 27 Nguyễn Thông, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận
 (72) Nguyễn Thế Anh (VN); Phạm Thanh Sơn (VN)
 (54) **HỆ THỐNG CÂN ĐIỆN TỬ NHẬN DẠNG TẦN SỐ VÔ TUYẾN HỖ TRỢ CHẤM CÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHẤM CÔNG DỰA TRÊN HỆ THỐNG NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống cân điện tử nhận dạng tần số vô tuyến hỗ trợ chấm công bao gồm thiết bị cân điện tử đọc thông tin nhận dạng công nhân được lưu trữ trong thẻ RFID và gán khối lượng sản phẩm nông sản và/hoặc thủy sản đã được công nhân cân cho thông tin nhận dạng công nhân tương ứng, gửi số liệu đến bộ xử lý trung tâm và mô-đun chấm công để thực hiện tính toán năng suất lao động và tính lương dựa trên năng suất lao động của công nhân, các bản tính chấm công hoàn tất được bộ xử lý trung tâm đưa lên máy chủ để lưu trữ thông qua kết nối mạng.

HÌNH VẼ HỆ THỐNG CÂN ĐIỆN TỬ NHẬN DẠNG TẦN SỐ VÔ TUYẾN HỖ TRỢ CHẤM CÔNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHẤM CÔNG DỰA TRÊN HỆ THỐNG NÀY.



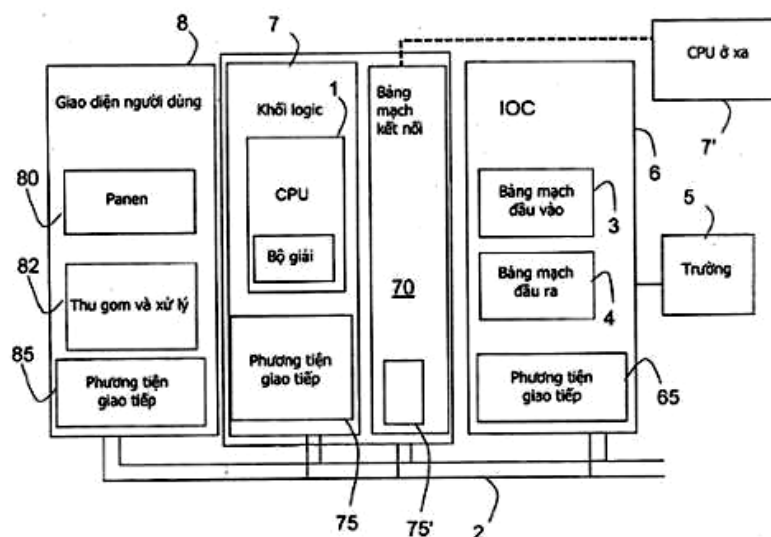
- (11) **1-0037948 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2018 369A
- (21) 1-2018-04228 (85) 25/09/2018
- (22) 08/03/2017 (86) PCT/US2017/021310 08/03/2017
- (30) 62/306,790 11/03/2016 US (87) WO2017/156091 14/09/2017
- (51) **C12N 15/82; C07K 14/415**
- (73) **MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)**
800 North Lindbergh Boulevard, St. Louis, Missouri 63167, United States of America
- (72) CHITTOOR, Jaishree, M. (US); FLASINSKI, Stanislaw (US); OUFATTOLE, Mohammed (US); PETERSEN, Michael, W. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP VÀ THỰC VẬT VÀ TẾ BÀO THỰC VẬT CHUYỂN GEN CHỨA PHÂN TỬ ADN TÁI TỔ HỢP NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất phân tử và cấu trúc ADN tái tổ hợp, cũng như các trình tự nucleotit của chúng, hữu ích để điều hòa sự biểu hiện gen ở thực vật. Sáng chế còn đề xuất thực vật chuyển gen, tế bào thực vật, bộ phận thực vật, và hạt giống chứa phân tử ADN tái tổ hợp được liên kết chức năng với phân tử ADN khác loại phiên mã được, cũng như các quy trình sử dụng chúng.

- (11) **1-0037949 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2022 415A
- (21) 1-2022-04991 (85) 05/08/2022
- (22) 08/01/2021 (86) PCT/SG2021/050017 08/01/2021
- (30) 202010022031.2 09/01/2020 CN (87) WO2021/141544 15/07/2021
- (51) **H02S 50/10; H02S 10/00; H02S 40/36**
- (73) **1. ENVISION DIGITAL INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**
 1 Harbourfront Avenue, #17-01, Keppel Bay Tower, Singapore 098632, Singapore
2. SHANGHAI ENVISION DIGITAL CO., LTD. (CN)
 No. 15, Lane 55, Chuanhe Road, China (Shanghai) Pilot Free Trade Zone, Shanghai, China
- (72) CHANG, Jing (CN); SUN, Jie (CN); YANG, Jinlin (CN); LI, Zhousheng (CN); JIAN, Kang (CN); JIANG, Huirong (CN)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GHI NHẬN TRẠNG THÁI VẬN HÀNH CỦA CHUỖI QUANG ĐIỆN VÀ PHƯƠNG TIỆN LƯU TRỮ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị ghi nhận trạng thái vận hành của chuỗi quang điện. Phương pháp này bao gồm các bước: tính toán công suất lý thuyết và dòng điện ngắn mạch cực đại lý thuyết của chuỗi quang điện trong điều kiện vận hành hiện tại; tính toán công suất lý thuyết năm điển hình và dòng điện ngắn mạch cực đại năm điển hình của chuỗi quang điện; thiết lập các thông số trạng thái tiêu chuẩn của chuỗi quang điện dựa trên công suất lý thuyết, dòng điện ngắn mạch cực đại lý thuyết, công suất lý thuyết năm điển hình và dòng điện ngắn mạch cực đại năm điển hình của chuỗi quang điện; thu nhận các thông số trạng thái vận hành của chuỗi quang điện trong điều kiện vận hành hiện tại; xác định trạng thái vận hành của chuỗi quang điện bằng cách so sánh các thông số trạng thái vận hành của chuỗi quang điện với các thông số trạng thái tiêu chuẩn tương ứng của chuỗi quang điện.



- (11) **1-0037950 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
- (21) 1-2019-03759 (85) 12/07/2019
- (22) 15/12/2017 (86) PCT/IB2017/058005 15/12/2017
- (30) 102016000127390 16/12/2016 IT (87) WO2018/109739 21/06/2018
- (51) **G08B 29/16; G06F 11/20; G08B 25/14**
- (73) **SANCO S.P.A.** (IT)
Via Ravizza, 13/A 28066 GALLIATE (NO), Italy
- (72) GOLZI, Paolo (IT); PAROZZI, Alessandro (IT); RUSPA, Stefano (IT)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **KHỐI ĐIỀU KHIỂN PHÒNG CHÁY VÀ HỆ THỐNG PHÒNG CHÁY**

(57) Sáng chế đề xuất khối điều khiển phòng cháy bao gồm vài bảng mạch và buýt giao tiếp dành riêng (2) để giao tiếp giữa các bảng mạch này, các bảng mạch này bao gồm ít nhất một bảng mạch xử lý (1), ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và ít nhất một bảng mạch đầu ra (4). Ít nhất một bảng mạch xử lý (1) là được dự định để xử lý dữ liệu đầu vào nhận được từ ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và để tạo ra các lệnh để gửi đến ít nhất một bảng mạch đầu ra (4), ít nhất một bảng mạch đầu vào (3) và ít nhất một bảng mạch đầu ra (4) này là được dự định để giao tiếp với một hoặc nhiều thiết bị cần được theo dõi hoặc cần được điều khiển. Mỗi bảng mạch có hai khối logic chức năng giống nhau và riêng biệt về mặt vật lý, các khối logic chức năng này được làm thích ứng để thực hiện chức năng giống nhau, mỗi khối logic chức năng có phương tiện để giao tiếp trực tiếp với buýt giao tiếp (2) theo kiến trúc có thể tạo cấu hình được.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037951 B | | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | | 429B | (43) 25/07/2019 | 376A |
| (21) 1-2019-01499 | | | (85) 26/03/2019 | |
| (22) 07/03/2012 | | | (86) PCT/US2012/028087 | 07/03/2012 |
| (30) 61/450,555 | 08/03/2011 | US | (87) WO2012/122278 | 13/09/2012 |
| 61/451,496 | 10/03/2011 | US | | |
| 61/451,485 | 10/03/2011 | US | | |
| 61/452,384 | 14/03/2011 | US | | |
| 61/494,855 | 08/06/2011 | US | | |
| 61/497,345 | 15/06/2011 | US | | |
| 13/413,497 | 06/03/2012 | US | | |

(51) **H04N 7/50; H04N 7/30**

(62) 1-2013-03160

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

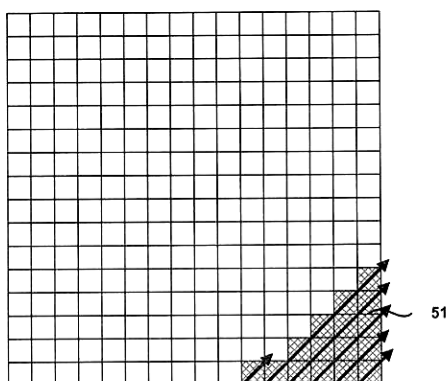
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

(72) SOLE ROJALS, Joel (ES); JOSHI, Rajan L. (US); KARCZEWICZ, Marta (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LẬP MÃ CÁC HỆ SỐ BIẾN ĐỔI GẮN VỚI DỮ LIỆU VIDEO DƯ**

(57) Sáng chế mô tả các kỹ thuật, cụ thể là phương pháp, thiết bị và phương tiện lưu trữ bất biến đọc được bằng máy tính, để lập mã hệ số biến đổi gắn với dữ liệu video dư trong quy trình lập mã video. Các khía cạnh của sáng chế bao gồm bước lựa chọn thứ tự quét cho cả lập mã ánh xạ hệ số có ý nghĩa và lập mã mức, cũng như lựa chọn ngữ cảnh để lập mã entropy phù hợp với thứ tự quét đã chọn. Sáng chế đề xuất sự điều hòa thứ tự quét để lập mã cả ánh xạ hệ số có ý nghĩa của các hệ số biến đổi cũng như để lập mã các mức hệ số biến đổi. Sáng chế còn đề xuất thứ tự quét cho ánh xạ hệ số có ý nghĩa nên theo hướng ngược (tức là, từ tần số cao hơn đến tần số thấp hơn). Sáng chế còn đề xuất rằng các hệ số biến đổi được quét trong các tập con đối diện với các khối con cố định. Cụ thể, các hệ số biến đổi được quét trong tập con chứa các hệ số liên tiếp theo thứ tự quét.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0037952 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02973 | | (85) 26/05/2020 | |
| (22) 14/11/2018 | | (86) PCT/US2018/061053 | 14/11/2018 |
| (30) 62/592,392 | 29/11/2017 | US | (87) WO2019/108395 A1 |
| | 16/189,229 | 13/11/2018 | US |

(51) **H04B 7/06; H04B 7/08**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

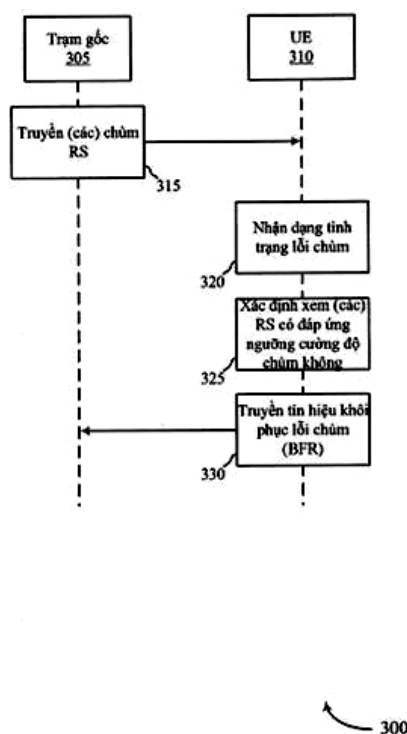
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) SADIQ, Bilal (PK); ISLAM, Muhammad Nazmul (BD)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG TIỆN BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Thiết bị người dùng (user equipment - UE) có thể nhận dạng tình trạng lỗi chùm. UE có thể xác định xem chùm tín hiệu tham chiếu có đáp ứng ngưỡng cường độ chùm không. UE có thể truyền, dựa ít nhất một phần vào kết quả của việc xác định, tín hiệu khôi phục lỗi chùm (beam failure recovery - BFR) bằng cách sử dụng các tài nguyên liên kết với chùm tín hiệu tham chiếu. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương tiện bất biến đọc được bằng máy tính lưu trữ mã để truyền thông không dây.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037953 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-02835 | | (85) 20/05/2020 | |
| (22) 16/11/2018 | | (86) PCT/US2018/061674 | 16/11/2018 |
| (30) 62/590,599 | 26/11/2017 | US | (87) WO2019/103942 |
| | 16/192,108 | 15/11/2018 | US |
| | | | 31/05/2019 |

(51) **H04L 5/00**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

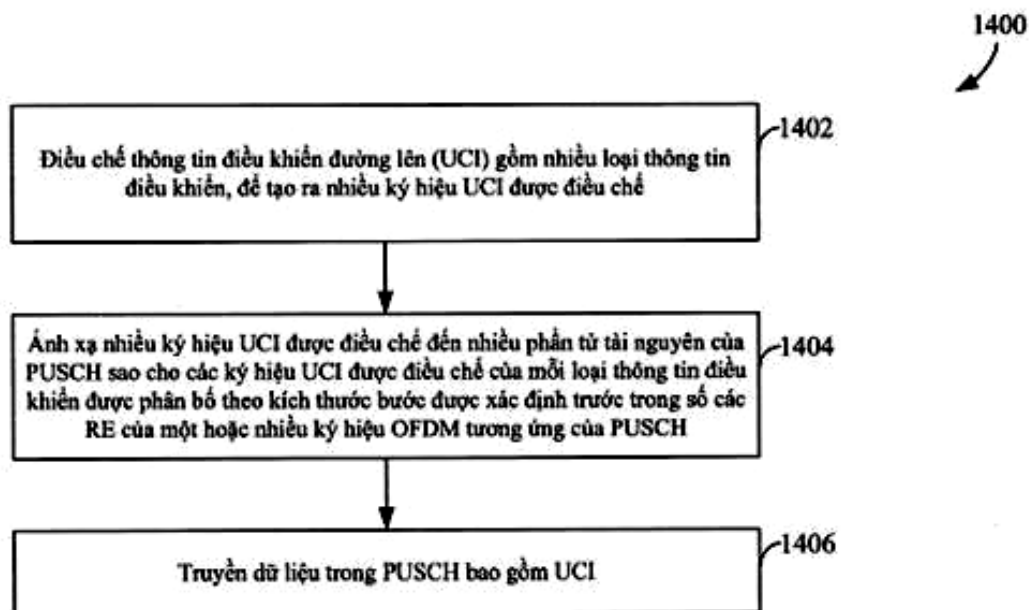
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) HUANG, Yi (CN); CHEN, Wanshi (CN); GAAL, Peter (US); WANG, Renqiu (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây. Cụ thể là, phương pháp và thiết bị được bộc lộ để ghép kênh thông tin điều khiển đường lên và dữ liệu người dùng đường lên trong cùng một khe đường lên. Thực thể lập lịch có thể dùng quy tắc hợp nhất để ánh xạ thông tin điều khiển đường lên (uplink control information - UCI) theo cách được phân bố theo kích thước bước định trước trên mỗi ký hiệu ghép kênh phân chia theo tần số trực giao (orthogonal frequency division multiplexing - OFDM) bất kể các loại UCI. Thực thể lập lịch có thể dùng quy tắc hợp nhất để chia UCI thành hai phần khi nhảy tần số được cho phép, và dùng cùng quy tắc hợp nhất để ánh xạ UCI trong mỗi bước nhảy.



- (11) **1-0037954 B** (15) 17/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-00088 (85) 06/01/2020
(22) 08/06/2018 (86) PCT/EP2018/065112 08/06/2018
(30) 20 2017 003 022.5 09/06/2017 DE (87) WO2018/224632 13/12/2018

(51) **E03D 11/08**

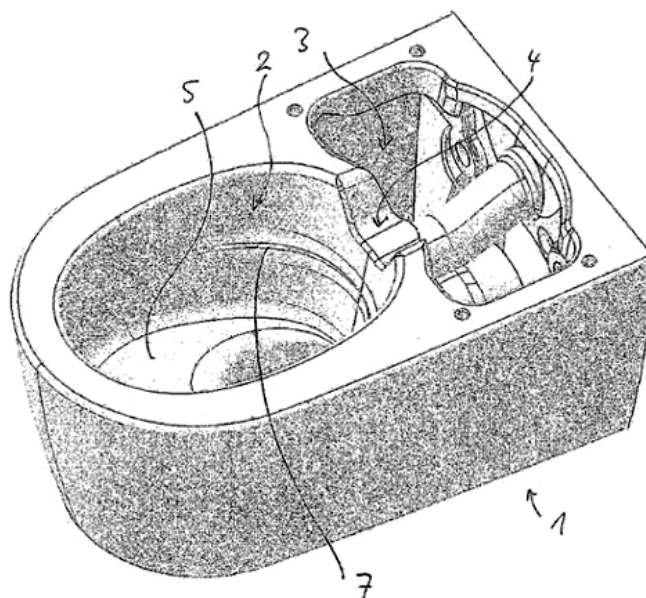
(73) **GEBERIT INTERNATIONAL AG (CH)**
Schachenstr. 77, 8645 Jona, Switzerland

(72) WEISS, Rolf (CH); ZWICKER, Maurus (CH)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỒN CẦU, HỆ THỐNG BỒN CẦU CÓ BỒN CẦU NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP PHUN RỬA CHO BỒN CẦU HOẶC HỆ THỐNG BỒN CẦU**

- (57) Sáng chế đề cập đến bồn cầu (Water closet-WC) có chậu WC mà có hình dạng bên trong của chậu nhất định được tạo ra để khiến nước phun rửa có dòng chảy xoay, nhờ đó phần đường dòng chảy thứ hai được bố trí thêm so với tình trạng kỹ thuật hoặc đường dòng chảy thứ hai độc lập đem lại cải tiến về khả năng chống tràn và do đó mang lại các hiệu quả, đặc biệt đối với việc tránh các rãnh cắt trong hình dạng bên trong của chậu. Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống bồn cầu có bồn cầu (WC) và kết chứa nước và phương pháp phun rửa bồn cầu (WC) hoặc hệ thống bồn cầu (WC).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037955 B | | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 1-2020-01589 | | | (85) 19/03/2020 | |
| (22) 22/08/2018 | | | (86) PCT/US2018/047527 | 22/08/2018 |
| (30) 62/548,831 | 22/08/2017 | US | (87) WO2019/040625 | 28/02/2019 |
| | 16/107,681 | 21/08/2018 | | US |

(51) **G01R 33/20; G01R 33/44**

(73) **GARWOOD MEDICAL DEVICES, LLC (US)**

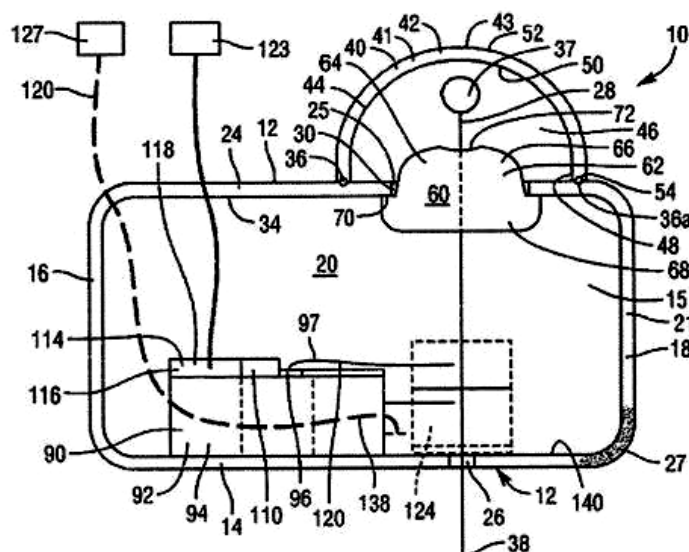
77 Goodell Street, Buffalo, NY 14203, United States of America

(72) PETERSON, Brian (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN SỰ TIẾP XÚC VỚI BỘ PHẬN CÂY GHEP BẰNG KIM LOẠI QUA CÁC SỐ ĐO ĐIỆN DUNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và máy để phát hiện sự tiếp xúc với bộ phận cây ghép bằng kim loại qua các số đo điện dung. Số đo điện dung thu được bằng dây/dây dẫn, ví dụ kim chính. Điện dung đo được khi kim chính di chuyển qua da và các mô tăng lên, sau đó nhảy vọt khi kim chính tiếp xúc với bộ phận cây ghép bằng kim loại, vì vậy chứng minh sự tồn tại của bộ phận cây ghép bằng kim loại và vị trí của bộ phận cây ghép bằng kim loại này. Có thể phát hiện sự nhảy vọt về số đo điện dung vì vùng điện dung đã chuyển từ kim chính đến kim chính cộng diện tích bề mặt của diện tích bề mặt của bộ phận cây ghép bằng kim loại. Máy này cũng có kim tham chiếu để thu được số đo điện dung của kim tham chiếu tại các mô bao quanh bộ phận cây ghép bằng kim loại để gia tăng độ chính xác trong quá trình sử dụng máy. Vỏ được cung cấp để đỡ kim chính và kim tham chiếu và đỡ hoặc chứa bộ phận điện tử của máy.



- (11) **1-0037956 B** (15) 17/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-07217 (85) 24/12/2013
- (22) 25/05/2012 (86) PCT/EP2012/059825 25/05/2012
- (30) 1109270.7 02/06/2011 GB (87) WO2012/163823 06/12/2012
 11174207.8 15/07/2011 EP
- (51) **C08F 251/00; C14C 3/22; C08F 289/00**
- (62) 1-2013-04079
- (73) **TFL LEDERTECHNIK GMBH (DE)**
 Peter-Krauseneck-Str. 16, 79618 Rheinfelden, Germany
- (72) SONG, Ma (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYME GHÉP CHỨA POLYSACARIT HOẶC POLYPEPTIT HOẶC CÁC DẪN XUẤT TƯƠNG ỨNG CỦA NÓ**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất polyme ghép chứa polysacarit hoặc polypeptit hoặc các dẫn xuất tương ứng của nó, có thể thu được bằng cách đồng polyme hóa gốc tự do của A) monome được chọn từ hoặc hỗn hợp monome của (a) axit acrylic hoặc axit metacrylic hoặc hỗn hợp của chúng hoặc của muối kim loại kiềm, kim loại kiềm thổ hoặc amoni của chúng với lượng nằm trong khoảng từ 20% đến 100% khối lượng, (b) monome không bão hòa về mặt monoetylen khác mà có thể đồng polyme hóa với monome (a) với lượng nằm trong khoảng từ 0% đến 80% khối lượng và (c) monome có ít nhất 2 liên kết đôi không liên hợp không bão hòa về mặt etylen trong phân tử với lượng nằm trong khoảng từ 0% đến 5% khối lượng, với sự có mặt của hoặc là B1) polysacarit, polysacarit được thoái biến nhờ oxy hóa, nhờ thủy phân hoặc nhờ enzym, polysacarit được thoái biến nhờ thủy phân được oxy hóa hoặc được thoái biến nhờ enzym được oxy hóa, hoặc các sản phẩm được thoái biến được biến đổi về mặt hóa học, mono-, oligo- hoặc polysacarit được biến đổi về mặt hóa học hoặc hỗn hợp của các hợp chất đã nêu và/hoặc B2) polypeptit, các sản phẩm thủy phân của chúng hoặc được thoái biến về mặt enzym và tùy ý các sản phẩm được biến đổi về mặt hóa học hoặc hỗn hợp của các hợp chất đã nêu ở tỷ lệ khối lượng A: (B1 hoặc B2) nằm trong khoảng từ 1:99 đến 18:82 hoặc ở tỷ lệ khối lượng A:(B1+B2) nằm trong khoảng từ 60:40 đến 1:99 và B1: B2 nằm trong khoảng từ 97:3 đến 3:97 được sử dụng làm thuốc thuộc da.

- | | | | |
|--------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037957 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2019 | 372A |
| (21) 1-2018-06058 | | (85) 28/12/2018 | |
| (22) 29/05/2017 | | (86) PCT/EP2017/062911 | 29/05/2017 |
| (30) PA 2016 70378 | 30/05/2016 DK | (87) WO2017/207499 | 07/12/2017 |

(51) **B65G 1/00; B65H 15/02**

(73) **SCHUR TECHNOLOGY A/S (DK)**

Fuglevangsvej 41, 8700 Horsens, Denmark

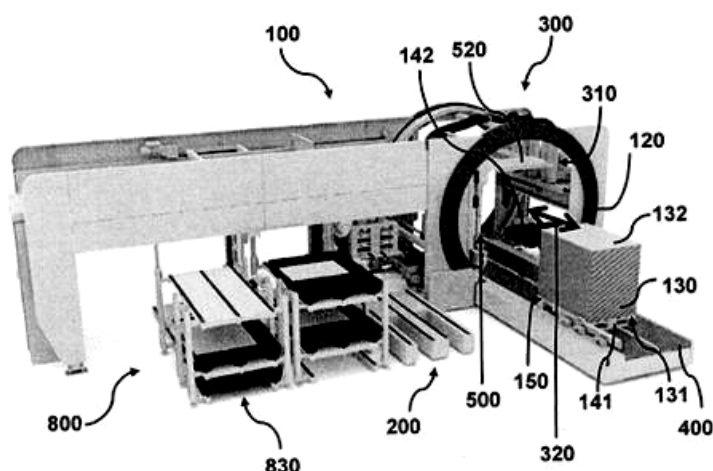
(72) ANDERSSON, Jonas (SE); GRANDIN, Niklas (SE); GUSTAVSSON, Stefan (SE)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **CƠ CẤU TẠO CHỒNG CÓ MÔĐUN THAY ĐỔI KHAY VÀ CƠ CẤU LƯU TRỮ TẤM**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu tạo chồng để thay đổi khay thứ nhất bằng khay thứ hai, các khay này để đỡ chồng tấm có đầu thứ nhất và đầu thứ hai, trong đó khay có mặt bên đỡ, đỡ chồng tấm ở đầu thứ nhất và mặt đế đối diện. Cơ cấu tạo chồng có thể bao gồm cơ cấu quay được tạo kết cấu có cửa nạp liệu để nhận khay với chồng tấm. Cơ cấu quay được tạo kết cấu có kết cấu quay để xoay cơ cấu nâng quanh trục quay. Cơ cấu nâng có thể được tạo kết cấu có kết cấu nâng được cố định vào kết cấu quay và có tấm nâng có thể di chuyển dọc theo kết cấu nâng để gài khớp với đầu thứ hai của chồng tấm và để di chuyển và định vị ngang chồng tấm so với trục quay, tạo ra cửa để thay khay.

Sáng chế còn đề cập đến cơ cấu lưu trữ tấm hoặc bộ phận tấm phế thải để nối vận hành được với hệ thống dỡ tấm khỏi chồng trong PPU. Cơ cấu lưu trữ tấm có thể được tạo kết cấu để nối vận hành được một hoặc nhiều tấm từ vị trí nhả ở PPU vào tấm lưu trữ tấm vật phẩm.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037958 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/10/2019 | 379A |
| (21) 1-2019-04700 | | (85) 26/08/2019 | |
| (22) 23/01/2018 | | (86) PCT/KR2018/000978 | 23/01/2018 |
| (30) 62/453,467 | 01/02/2017 | US | (87) WO2018/143593 |
| | | | 09/08/2018 |

(51) **H04W 28/02; H04W 28/06**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

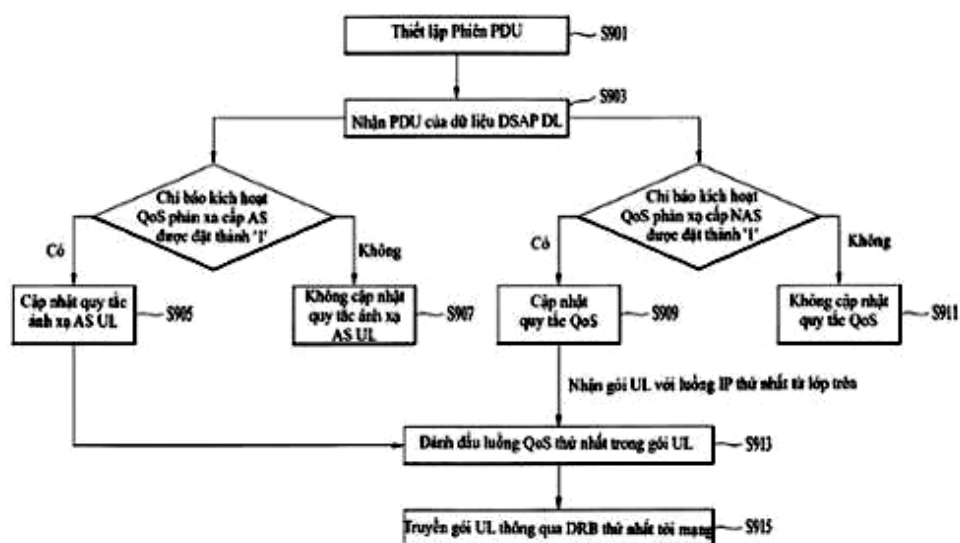
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Republic of Korea

(72) CHO, Heejeong (KR); YI, Seungjune (KR)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ (QoS) PHẢN XẠ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông không dây. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị để thực hiện chất lượng dịch vụ (Quality of Service - QoS) phản xạ trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp bao gồm: nhận Đơn vị dữ liệu giao thức (Protocol Data Unit - PDU) của Giao thức thích ứng dữ liệu dịch vụ (Service Data Adaptation Protocol - SDAP) đường xuống (Downlink - DL) thông qua Bộ mang radio dữ liệu (Data Radio Bearer - DRB) đường xuống (Downlink - DL) với Mã định danh của bộ mang radio dữ liệu (Identifier-Data Radio Bearer - ID DRB) thứ nhất từ mạng, trong đó PDU SDAP DL bao gồm phần tử chỉ báo thứ nhất cho biết có thực hiện cập nhật quy tắc ánh xạ Tầng truy cập (Access Stratum - AS) cho đường lên (Uplink - UL) hay không và phần tử chỉ báo thứ hai cho biết có thực hiện cập nhật quy tắc QoS phản xạ Tầng không truy cập (Non Access Stratum - NAS) cho đường lên (Uplink - UL) hay không; và thực hiện cập nhật quy tắc ánh xạ AS cho UL hoặc cập nhật quy tắc QoS phản xạ NAS cho UL theo phần tử chỉ báo thứ nhất và phần tử chỉ báo thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0037959 B | (15) 17/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2019-01556 | (85) 28/03/2019 | | |
| (22) 08/11/2017 | (86) PCT/JP2017/040265 | | 08/11/2017 |
| | (87) WO2019/092807 | | 16/05/2019 |

(51) **A61F 13/15**; A61F 13/537; A61F 13/535; A61F 13/53; A61F 13/532

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

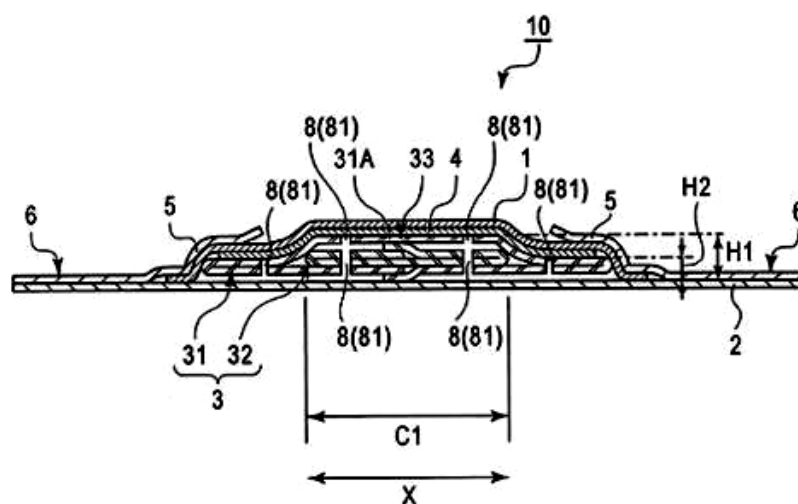
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210 (JP)

(72) Mayumi KIMURA (JP); Takehiro ISHIKAWA (JP); Yamato MASUI (JP); Aya NISHIKAWA (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút, bao gồm lớp trên cùng và lớp thẩm hút, có hướng chiều dọc tương ứng với hướng nối phần bụng, phần đũng và phần lưng của người sử dụng và hướng nằm ngang giao nhau vuông góc với hướng chiều dọc, trong đó vật dụng thẩm hút bao gồm, dọc theo hướng chiều dọc, phần trước, phần sau, và phần giữa được đặt ở giữa phần trước và phần sau và bao gồm vùng tương ứng với chỗ bài tiết, trong đó vật dụng thẩm hút có vùng chứa chất tạo cảm giác làm mát trong lớp thẩm hút hoặc trong bộ phận hướng về phía lớp trên cùng từ lớp thẩm hút, và trong đó vật dụng thẩm hút bao gồm phần phân tách trong lớp thẩm hút ở vị trí xếp chồng lên vùng chứa chất tạo cảm giác làm mát trong hình chiếu bằng.



- (11) **1-0037960 B** (15) 17/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05975 (85) 28/10/2019
(22) 05/04/2018 (86) PCT/EP2018/058793 05/04/2018
(30) 10 2017 107531.3 07/04/2017 DE (87) WO2018/185251 11/10/2018
(51) **B22C 1/02; B22C 1/18; B22C 21/00; B22D 29/00; B22C 5/10; B22C 7/06; B22C 9/12; B22C 1/16; B22C 5/04**
(73) **HÜTTENES-ALBERTUS CHEMISCHE WERKE GESELLSCHAFT MIT BESCHRÄNKTER HAFTUNG (DE)**
WiesenstraBe 23, 40549 Düsseldorf, Germany
(72) REINOLD, Lukas Mirko (DE); SCHWEINEFUSS, Maria (DE); LUSTIG, Christian (DE)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT KHUÔN ĐÚC, LỖI VÀ VẬT LIỆU NỀN KHUÔN ĐƯỢC TẠO RA TỪ QUY TRÌNH NÀY, HỖN HỢP ĐỀ KẾT HỢP VỚI DUNG DỊCH HOẶC THỂ PHÂN TÁN CHỨA THỦY TINH LỎNG, HỆ CHẤT KẾT DÍNH ĐA HỢP PHẦN VÀ HỖN HỢP VẬT LIỆU TẠO KHUÔN**
(57) Sáng chế mô tả quy trình sản xuất khuôn đúc, lõi và vật liệu nền khuôn được tạo ra từ đó, hỗn hợp đề kết hợp với dung dịch hoặc thể phân tán chứa thủy tinh lỏng để sản xuất khuôn đúc và/hoặc lõi, hỗn hợp vật liệu tạo khuôn, hỗn hợp vật liệu nền khuôn và khuôn đúc hoặc lõi. Sáng chế cũng đề cập đến hệ chất kết dính đa hợp phần.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0037961 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05118 | | (85) 19/09/2019 | |
| (22) 05/03/2018 | | (86) PCT/EP2018/055269 | 05/03/2018 |
| (30) 102017000033305 | 27/03/2017 | IT | (87) WO2018/177684 A1 |
| | | | 04/10/2018 |

(51) **B29D 35/08**

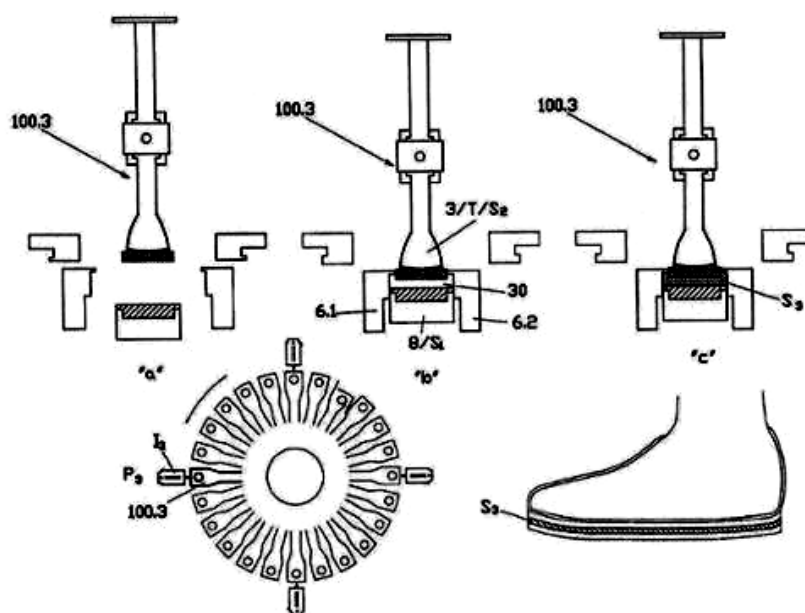
(76) **SCOLARO, FILIPPO (IT)**

Via Ghisa, 23/A, Arzignano 36071 Vicenza, Italy

(74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT ĐÉ GIÀY NHIỀU LỚP TRỰC TIẾP LÊN PHẦN TRÊN**

- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất đế giày nhiều lớp trực tiếp lên phần trên giày, thuộc kiểu sử dụng kỹ thuật đã biết là “phun trực tiếp lên phần trên”, trong đó đế (S) được làm từ vật liệu dẻo và chỉ bao gồm nhiều lớp có màu sắc, mật độ, độ mềm và đặc tính vật lý cơ học khác nhau. Các lớp này tạo thành ít nhất một đế bên ngoài, gọi là “đế ngoài”, đế bên trong, gọi là “đế trong” dính chặt và mở rộng chỉ một phần hoặc toàn bộ trên bề mặt của phần trên, và đế ở giữa, gọi là “đế giữa”, dùng để giữ hai đế nêu trên. Quy trình này bao gồm bước sử dụng khuôn đơn được đưa đến, khi được nạp đúng lúc (100.1, 100.2, 100.3), theo trình tự đã định, ở phía trước ít nhất ba vòi phun riêng (I_1, I_2, I_3) để đạt được, cũng theo trình tự, bởi ít nhất một hoạt động đúc thứ nhất (P_1), phần bên dưới của đế, chẳng hạn, “đế ngoài”, bằng ít nhất một hoạt động đúc thứ hai (P_2), phần bên trên của giày, chẳng hạn, “đế trong” và bằng ít nhất một hoạt động đúc thứ ba (P_3), “đế giữa”.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037962 B | | (15) 17/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06410 | | (85) 04/11/2020 | |
| (22) 10/05/2019 | | (86) PCT/IB2019/053876 | 10/05/2019 |
| (30) 62/669,804 | 10/05/2018 | US (87) WO2019/215694 | 14/11/2019 |

(51) **H04W 76/27**

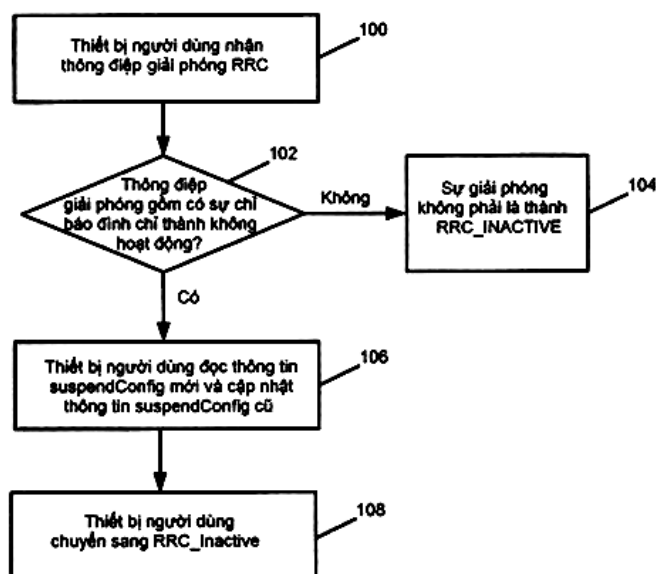
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) LINDHEIMER, Christofer (SE); ARSHAD, Malik Wahaj (SE); DA SILVA, Icaro L. J. (BR); MILDH, Gunnar (SE); SUSITAIVAL, Riikka (FI)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ VẬN HÀNH CÁC SỰ TRUYỀN THÔNG, VÀ PHƯƠNG TIỆN KHÔNG CHUYỂN TIẾP ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống, và các phương pháp để vận hành các sự truyền thông liên quan đến việc đình chỉ thiết bị người dùng trong mạng truy nhập radio (radio access network, RAN), phương pháp để cung cấp các sự truyền thông, và phương tiện không chuyển tiếp được bởi máy tính. Phương pháp ví dụ gồm có bước nhận, bởi thiết bị người dùng mà đang hoạt động trong trạng thái được kết nối, thông điệp giải phóng điều khiển tài nguyên radio (radio resource control, RRC). Thiết bị người dùng xác định, dựa trên sự chỉ báo trong thông điệp giải phóng RRC, liệu có đình chỉ thiết bị người dùng thành trạng thái không hoạt động hoặc trạng thái chạy không, sự chỉ báo bao gồm sự có mặt hoặc sự vắng mặt của trường cấu hình đình chỉ trong thông điệp giải phóng RRC. Đáp lại việc xác định là sự chỉ báo là để đình chỉ thành trạng thái không hoạt động, thiết bị người dùng chuyển sang trạng thái không hoạt động.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037963 B | (15) 17/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-00351 | | (85) 17/01/2020 | |
| (22) 20/06/2017 | | (86) PCT/EP2017/065115 | 20/06/2017 |
| | | (87) WO2018/233816 | 27/12/2018 |

(51) **A61J 7/00**

(73) **SISTEKS D.O.O (SI)**

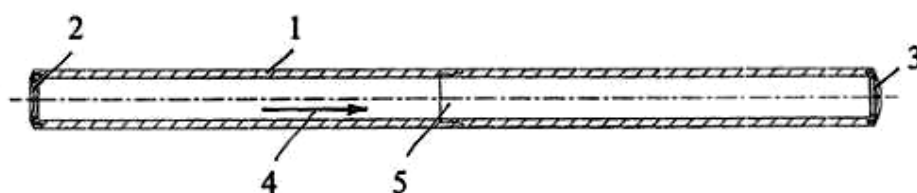
Zemljemerska ulica 12, 1000 Ljubljana, Slovenia

(72) NOLIMAL, Boris (SI)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

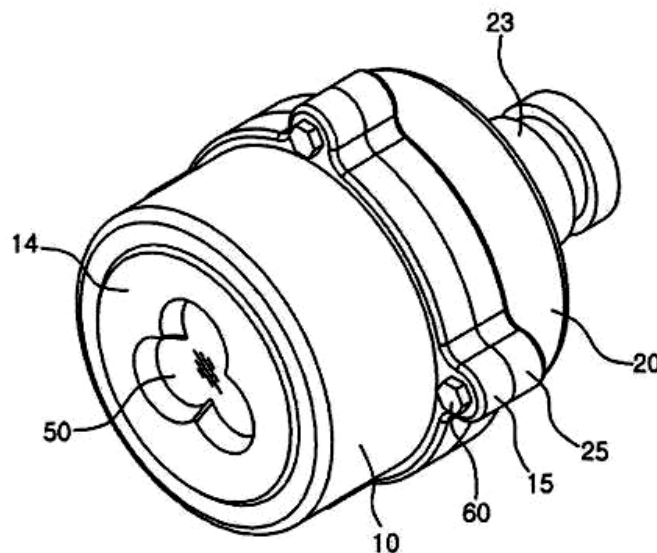
(54) **ỐNG HÚT ĐƯỢC NẠP SẴN VÀ QUY TRÌNH CHUẨN BỊ ỐNG HÚT ĐƯỢC NẠP SẴN**

- (57) Sáng chế đề cập đến ống hút được nạp sẵn và quy trình chuẩn bị ống hút được nạp sẵn. Ống hút được nạp sẵn được đặc trưng ở chỗ thân ống hút (1) gồm hai hoặc nhiều đoạn, được gắn cùng nhau với kết nối (5) và ở chỗ thân ống hút (1) trên cả hai đầu của nó có phần đóng van rạch chéo (2, 3), và các van (2, 3) và thân ống hút (1) được gắn liền bởi chất kết dính phân tử. Các van đầu vào và đầu ra (2, 3) thuộc loại khe. Tốt hơn là thân ống hút (1) được làm bằng vật liệu nhiệt dẻo và tốt hơn là các van (2, 3) được làm bằng vật liệu đàn hồi. Cạnh của thân ống hút (1) được tạo hình để cho phép bề mặt lớn hơn của kết nối giữa thân ống hút (1) và van (2, 3). Tốt hơn là hình dạng nói trên là rãnh (8). Trên thành nằm trên đầu của thân ống hút (1), rãnh được tạo hình lưới (9) sẽ được tạo thành trên phía bề mặt.

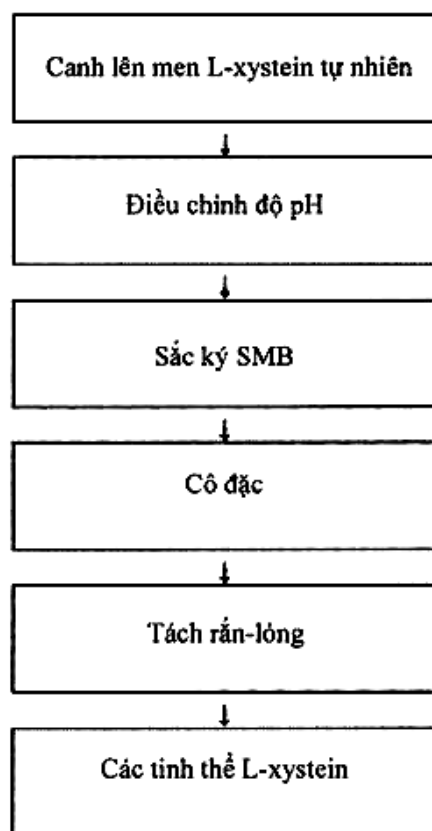


- (11) **1-0037964 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/08/2019 377A
(21) 1-2019-00297
(22) 17/01/2019
(30) 10-2018-0009451 25/01/2018 KR
(51) **G01J 1/02**
(73) **IRTKOREA CO., LTD.** (KR)
609-ho, 234, Galmachi-ro(Ace Apartment Style Factory, Sangdaewon-dong)
Jungwon-gu, Seongnam-si Gyeonggi-do 13211 Republic of Korea
(72) YOU, Jeong Moo (KR); YOU, Hee Jae (KR)
(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
(54) **BỘ BÁO LỬA**

- (57) Sáng chế bộc lộ bộ báo lửa bao gồm đế có nhiều cảm biến nhằm phát hiện hỏa hoạn; hộp chứa tạo thành hình dáng bên ngoài của sản phẩm và chứa đế bên trong để cung cấp điện cho đế; ống kính chứa trong phần phía trong mặt trước hộp chứa để được đặt ở phía trước của các cảm biến; và bộ bảo vệ cảm biến được lắp đặt trên đế để bảo vệ quanh các cảm biến để ngăn năng lượng hồng ngoại bên trong hộp chứa không tiếp xúc với mặt trước các cảm biến, và để đẩy ống kính vào phần phía trong mặt trước của hộp chứa.

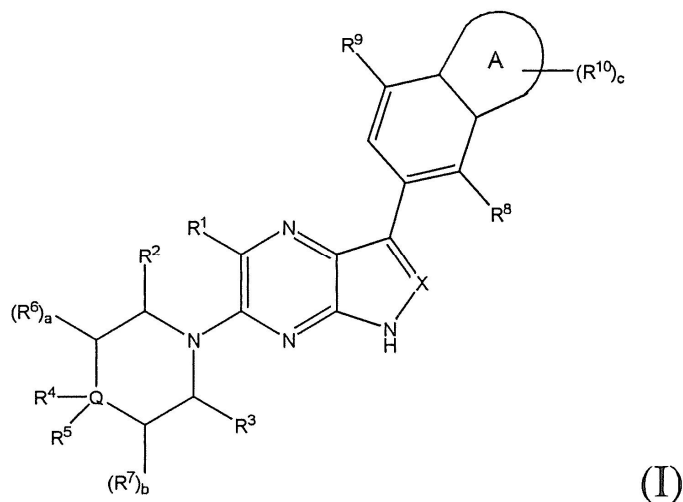


- (11) **1-0037965 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
 (21) 1-2020-04381 (85) 28/07/2020
 (22) 30/01/2019 (86) PCT/KR2019/001289 30/01/2019
 (30) 10-2018- 0012291 31/01/2018 KR (87) WO2019/151770 08/08/2019
 (51) **C07C 319/28; C12P 13/12; C07C 323/58**
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
 (72) KIM, Jun-Woo (KR); LEE, Jung Min (KR); JO, Se-Hee (KR); KIM, Il Chul (KR);
 LEE, In Sung (KR); JUNG, Jun Young (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CÁC TINH THỂ L-XYSTEIN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế các tinh thể L-xystein, và các tinh thể thể L-xystein điều chế bằng phương pháp này. Thông qua phương pháp điều chế các tinh thể L-xystein của sáng chế, các tinh thể L-xystein có thể thu được từ canh lên men L-xystein tự nhiên với tỷ lệ thu hồi và/hoặc độ tinh khiết cao không cần phản ứng hóa học hoặc sử dụng hợp chất tổng hợp nhân tạo.



- (11) **1-0037966 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
- (21) 1-2020-05249 (85) 11/09/2020
- (22) 01/03/2019 (86) PCT/IB2019/051641 01/03/2019
- (30) 1803439.7 02/03/2018 GB (87) WO2019/167000 06/09/2019
 1814135.8 30/08/2018 GB
- (51) **C07D 487/04; A61K 31/4985; A61P 35/00**
- (73) **1. OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
 2-9, Kanda-Tsukasamachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1018535, Japan
2. TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
 1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018444, Japan
- (72) Christopher Norbert JOHNSON (GB); Ildiko Maria BUCK (GB); Gianni CHESSARI (IT); James Edward Harvey DAY (GB); Hideto FUJIWARA (JP); Christopher Charles Frederick HAMLETT (GB); Steven Douglas HISCOCK (GB); Rhian Sara HOLVEY (GB); Steven HOWARD (GB); John Walter LIEBESCHUETZ (GB); Nicholas John PALMER (GB); Jeffrey David ST DENIS (CA); David Geoffrey TWIGG (GB); Andrew James WOODHEAD (GB)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
- (54) **HỢP CHẤT PYRAZIN, HỖN HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT HOẶC HỖN HỢP NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến các dẫn xuất pyrazin có công thức (I):



hoặc chất đồng phân hỗn biến hoặc solvat hoặc muối dược dụng của chúng, trong đó nhóm thế là như được nêu ở đây. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này dùng để điều trị bệnh, ví dụ, bệnh ung thư.

- (11) **1-0037967 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2019 372A
(21) 1-2018-05650 (85) 13/12/2018
(22) 28/06/2017 (86) PCT/KR2017/006855 28/06/2017
(30) 10-2016-0083039 30/06/2016 KR (87) WO2018/004260 04/01/2018
(51) **A61K 9/08; A61K 39/395; A61K 47/10; A61K 47/26; A61K 9/00; A61K 39/00; A61K 47/14**
(73) **CELLTRION INC. (KR)**
23, Academy-ro, Yeonsu-gu, Incheon 22014, Republic of Korea
(72) LEE, Joon Won (KR); HAN, Won Yong (KR); KIM, Su Jung (KR); OH, Jun Seok (KR); KIM, So Young (KR); HONG, Su Hyeon (KR); SHIN, Yeon Kyeong (KR)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **DƯỢC PHẨM DẠNG LÔNG ỔN ĐỊNH, ỚNG TIÊM VÀ BỘ BƠM TIÊM TỰ ĐỘNG CHỨA DƯỢC PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất dược phẩm dạng lông ổn định, ống tiêm và bộ bơm tiêm tự động chứa dược phẩm này. Trong đó, dược phẩm dạng lông ổn định bao gồm: kháng thể hoặc đoạn liên kết kháng nguyên của nó; chất hoạt động bề mặt; đường hoặc dẫn xuất của nó; và đệm. Dược phẩm dạng lông ổn định theo sáng chế có độ nhớt thấp trong khi chứa hàm lượng kháng thể cao, có độ ổn định bảo quản lâu dài tốt trên cơ sở độ ổn định tốt dưới điều kiện tăng tốc và điều kiện khắc nghiệt, và có thể được sử dụng để tiêm dưới da.

- (11) **1-0037968 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 1-2020-07104 (85) 08/12/2020
(22) 27/05/2019 (86) PCT/KR2019/006311 27/05/2019
(30) 10-2018-0069785 18/06/2018 KR (87) WO2019/245177 26/12/2019
(51) **A61K 33/04; A61P 1/10; A61K 9/20; A61K 31/695; A61K 33/06**
(73) **PHARMBIO KOREA CO., LTD. (KR)**
36, Cheomdansaneop 9-ro, Daesowon-myeon, Chungju-si, Chungcheongbuk-do
27466, Republic of Korea
(72) JUNG, Hyun Jung (KR); PIAO, Zong Zhu (KR); LEE, Kyung Su (KR); LEE, Hwan Hyuk (KR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **VIÊN NÉN NHUẬN TRÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thuốc nhuận tràng dạng rắn để dùng đường uống, chứa magie sulfat khan, kali sulfat, natri sulfat khan, và, tùy chọn, simeticon. Sáng chế thỏa đáng hơn về hiệu quả làm sạch ruột kết ngay cả với liều dùng được giảm xuống đến khoảng 20 phần trăm so với liều dùng của thuốc nhuận tràng thông thường chỉ gồm có magie sulfat khan, kali sulfat và natri sulfat khan. Bên cạnh đó, sáng chế, do giảm liều dùng, có vị hoặc mùi gây ra bởi các thành phần chính bớt khó chịu hơn và đòi hỏi uống ít chế phẩm và nước hơn, cải thiện việc tuân thủ dùng thuốc một cách đáng kể. Hơn nữa, không giống như thuốc nhuận tràng dạng rắn thông thường, sáng chế có thể được bào chế thành các viên nén mà không cần sử dụng chất bôi trơn tan trong nước. Nói cách khác, sáng chế có thể được tạo công thức thành chế phẩm bào chế dạng rắn để dùng đường uống bằng cách sử dụng chất bôi trơn tan trong nước, hoặc thậm chí không cần dùng bất kỳ chất bôi trơn tan trong nước nào.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0037969 B | | (15) 20/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 30/01/2020 | 382A |
| (21) 1-2019-05624 | | (85) 14/10/2019 | |
| (22) 16/03/2018 | | (86) PCT/CN2018/079360 | 16/03/2018 |
| (30) 62/475,762 | 23/03/2017 | US | (87) WO2018/171532 |
| | 15/919,867 | 13/03/2018 | US |

(51) **H04W 68/00**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

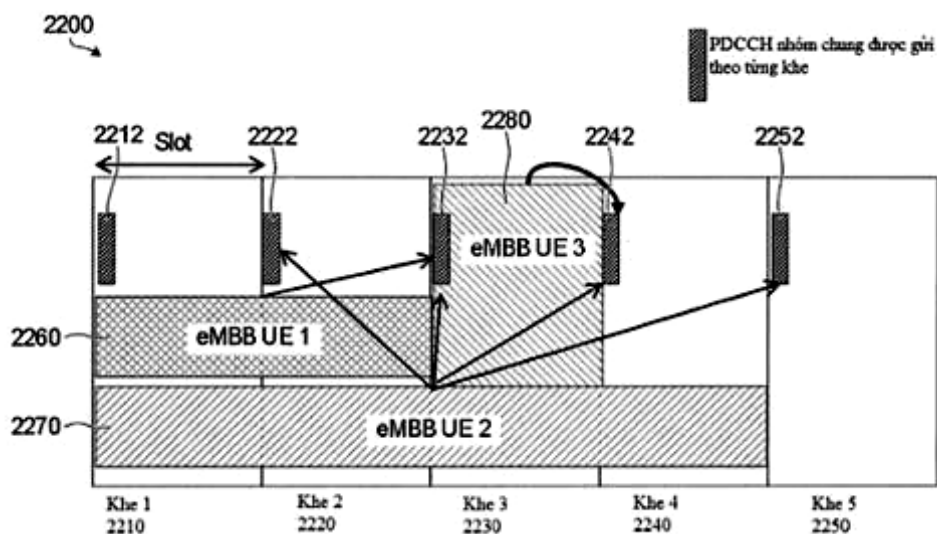
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) ISLAM, Toufiqul (CA); ZHANG, Jiayin (CN)

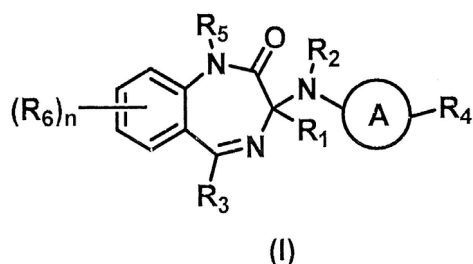
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THÔNG BÁO THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VỀ QUYỀN CHIẾM TRƯỚC MỘT PHẦN LƯU THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến các hệ thống và các phương pháp ghép kênh các phiên truyền thông chịu trễ và độ trễ thấp. Khi lưu thông độ trễ thấp chiếm trước lưu thông chịu trễ trong khoảng thứ nhất, lưu thông độ trễ thấp được chiếm trước có thể được truyền trong khoảng tiếp theo. Có nhiều thiết kế được bộc lộ để thông báo thiết bị người dùng mà bị ảnh hưởng bởi các sự kiện chiếm trước. Các giải pháp khác nhau bao gồm thông báo ngầm hoặc tường minh có thể là bán tĩnh hoặc động. Các ví dụ về thông báo gồm thông báo rằng sự kiện chiếm trước xuất hiện, thông báo về vị trí của sự kiện chiếm trước, thông báo về việc liệu truyền bổ sung sẽ xuất hiện hay không và thông báo về vị trí truyền bổ sung.



- (11) **1-0037970 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/08/2018 365A
 (21) 1-2018-00714 (85) 21/02/2018
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/US2016/043320 21/07/2016
 (30) 62/195,648 22/07/2015 US (87) WO2017/015449 26/01/2017
 62/335,227 12/05/2016 US
 (51) **A61K 31/55; A61K 31/5513**
 (73) **ENANTA PHARMACEUTICALS, INC. (US)**
 500 Arsenal Street, Watertown, MA 02472, United States of America
 (72) SHOOK, Brian, C. (US); KIM, In, Jong (KR); BLAISDELL, Thomas, P. (US); YU, Jianming (US); PANARESE, Joseph (US); OR, Yat, Sun (US)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D & N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **HỢP CHẤT BENZODIAZEPIN DÙNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ VIRUT HỢP BÀO ĐƯỜNG HÔ HẤP (RSV) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I), hoặc các muối dược dụng, este, hoặc tiền dược chất của nó:



mà ức chế virus hợp bào đường hô hấp (RSV). Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất nêu trên để cấp cho đối tượng bị nhiễm RSV để điều trị bệnh nhiễm RSV ở đối tượng này.

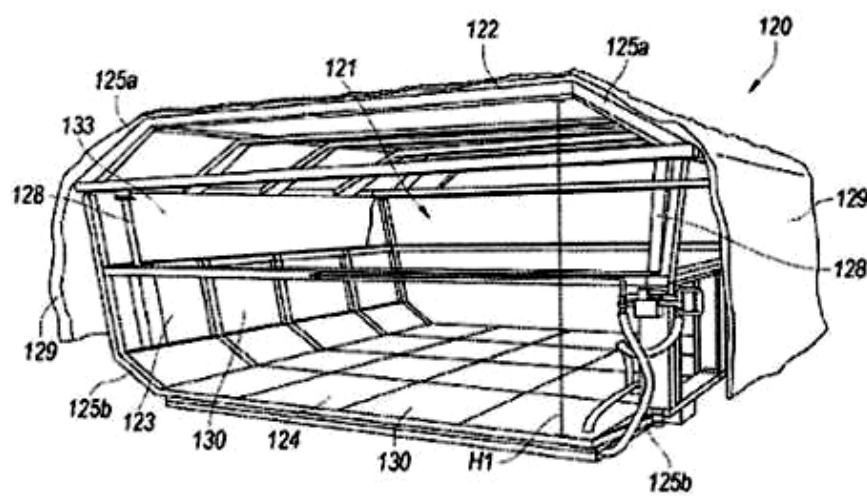
- (11) **1-0037971 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
(21) 1-2020-01874 (85) 31/03/2020
(22) 10/09/2018 (86) PCT/AU2018/050976 10/09/2018
(30) 2017903688 11/09/2017 AU (87) WO2019/046906 14/03/2019
(51) **A41D 19/015; C08J 3/26; C09K 3/16; B29C 41/14**
(73) **SKINPROTECT CORPORATION SDN BHD (MY)**
Lot 6487, Batu 5 ¾, Sementa, Jalan Kapar, Klang, Selangor, 42100, Malaysia
(72) FOO, Khon Pu (MY); LIM, Chin Keong (MY); TUNG, Cian Ying (MY)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **SẢN PHẨM ĐÀN HỒI TỔNG HỢP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm đàn hồi nhúng có tính chất tiêu tán tĩnh điện (ESD) và phương pháp sản xuất sản phẩm này. Sản phẩm đàn hồi nhúng chứa màng đàn hồi và lớp phủ trên bề mặt sản phẩm, lớp phủ chứa nguyên liệu polyol được chọn từ nhóm bao gồm polyol, este polyol và dẫn xuất polyol; trong đó sản phẩm đàn hồi có điện trở suất bề mặt bằng 1011 Ω/sq hoặc nhỏ hơn. Phương pháp sản xuất bao gồm bước phủ chế phẩm phủ chứa nguyên liệu polyol được chọn từ nhóm bao gồm polyol, este polyol và dẫn xuất polyol lên bề mặt màng đàn hồi.

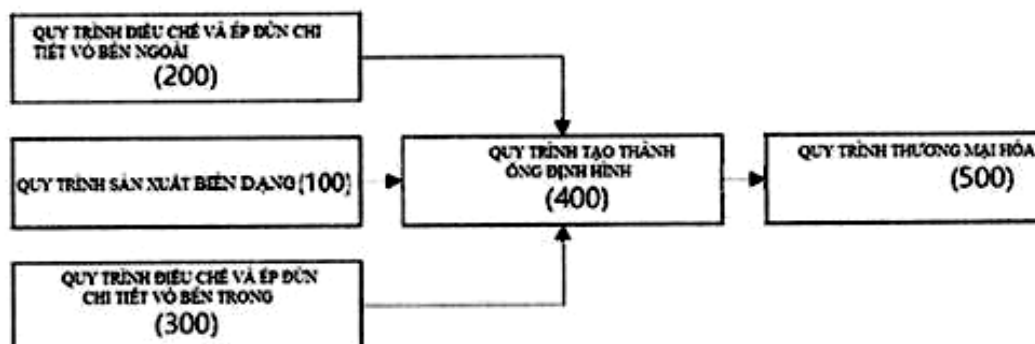
- (11) **1-0037972 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/03/2018 360A
 (21) 1-2017-03504
 (22) 11/09/2017
 (30) 16188339.2 12/09/2016 EP
 (51) **C08F 2/00; C08L 23/06**
 (73) **1. THAI POLYETHYLENE CO., LTD. (TH)**
 1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok,
 Thailand
2. SCG CHEMICALS CO., LTD. (TH)
 1 Siam Cement Rd., Bangsue Sub-District, Bangsue District, 10800 Bangkok,
 Thailand
 (72) Saranya Traisilanun (TH); Watcharee Cheevasrirungruang (TH); Kittipong Koomsup
 (TH)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỖN HỢP POLYME DÙNG LÀM DỤNG CỤ ĐẬY KÍN ĐỒ CHỨA VÀ DỤNG
 CỤ ĐẬY KÍN ĐỒ CHỨA LÀM BẰNG HỖN HỢP POLYME NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyme bao gồm homopolyme etylen và copolyme
 etylen có hàm lượng comonome chứa comonome với lượng ít nhất là 0,55% mol tính
 theo tổng lượng monome trong copolyme etylen, trong đó copolyme etylen có khối
 lượng phân tử trung bình khối cao hơn so với homopolyme etylen, hỗn hợp polyme
 có tỷ trọng nằm trong khoảng từ 0,950 đến 0,965 g/cm³, tốc độ dòng nóng chảy
 (MFR₂) ít nhất là 0,3 g/10 phút, khối lượng phân tử trung bình khối ít nhất là 100.000
 g/mol, và độ nhớt ở tần suất góc là 0,01 [1/s], $\eta_{0,01}$ ít nhất là 20.000 Pa.s trong đó;
 hỗn hợp polyme có bán thời gian kết tinh đẳng nhiệt, ICHT nhỏ hơn 10 phút ở 123°C
 và thử nghiệm dãn tự động (Full Notch Creep Test), FNCT ít nhất là 60 giờ.
 Sáng chế cũng đề cập đến dụng cụ đậy kín đồ chứa làm bằng hỗn hợp polyme này.

- (11) **1-0037973 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2020 383A
- (21) 1-2019-07208 (85) 19/12/2019
- (22) 23/05/2018 (86) PCT/US2018/034235 23/05/2018
- (30) 62/510,109 23/05/2017 US (87) WO2018/217955 29/11/2018
- (51) **C10B 29/06; C10B 29/02**
- (73) **SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)**
1011 Warrenville Road 6th Floor Lisle, Illinois 60532, United States of America
- (72) CRUM, Jason (US); BALL, Mark Anthony (US); WEST, Gary Dean (US); QUANCI, John Francis (US); CHOI, Chun Wai (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **VỎ BAO ĐƯỢC CÁCH NHIỆT VÀ HỆ THỐNG SỬA CHỮA Lò**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp sửa chữa lò luyện cốc có khoang lò được tạo ra từ gạch gốm. Hệ thống này bao gồm vỏ bao được cách nhiệt có thể luồn vào khoang lò và bao gồm các tấm cách nhiệt tháo ra được mà tạo ra vùng bên trong để người công nhân làm việc trong đó. Vỏ bao được cách nhiệt có thể di chuyển giữa dạng kết cấu mở rộng và dạng kết cấu thu gọn và việc di chuyển vỏ bao sang dạng kết cấu mở rộng sẽ làm giảm khoảng cách giữa vỏ bao được cách nhiệt và các thành của khoang lò. Việc tháo các tấm làm lộ ra gạch gốm và cho phép người công nhân trong vùng bên trong tiếp cận gạch và sửa chữa khoang lò trong khi khoang lò vẫn nóng. Thiết bị nạp nâng và luồn vỏ bao được cách nhiệt vào khoang lò. Vỏ bao được cách nhiệt có thể được liên kết với các vỏ bao được cách nhiệt bổ sung để tạo ra vùng bên trong kéo dài.

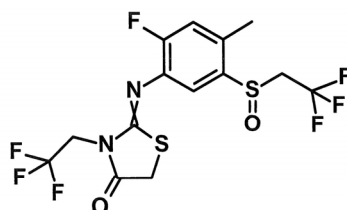


- (11) **1-0037974 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
- (21) 1-2020-05627 (85) 30/09/2020
- (22) 23/08/2019 (86) PCT/KR2019/010812 23/08/2019
- (30) 10-2018-0102932 30/08/2018 KR (87) WO2020/045907 05/03/2020
- (51) **B29C 48/09; B29C 48/00; B29C 48/16; C08L 23/12; C04B 24/16; C08J 3/22; C08K 13/02; C08L 23/06; B01D 53/48; B29L 23/00**
- (73) **PERFECT CO., LTD (KR)**
51, Jangsu-ro 220beon-gil, Jangsu-myeon Yeongju-Si Gyeongsangbuk-do 36145, Republic of Korea
- (72) HEO, Won Gwon (KR)
- (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ỐNG NHỰA TỔNG HỢP SỬ DỤNG XI MĂNG POLYME LƯU HUỖNH VÀ ỐNG NHỰA TỔNG HỢP ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất ống polyetylen (PE) hoặc polypropylen (PP) sử dụng xi măng polyme lưu huỳnh, phương pháp sản xuất ống PE hoặc PP sử dụng xi măng polyme lưu huỳnh bao gồm công nghệ trộn đồng nhất nguyên liệu đúc ống với xi măng polyme lưu huỳnh và công nghệ xử lý khí lưu huỳnh độc hại sinh ra trong quy trình đúc và ống PE hoặc PP được sản xuất bằng phương pháp sản xuất này. Vì vậy, phương pháp sản xuất ống PE hoặc PP sử dụng xi măng polyme lưu huỳnh theo sáng chế bao gồm quy trình điều chế nguyên liệu hỗn hợp PE hoặc PP (100) để tạo thành nguyên liệu hỗn hợp PE hoặc PP sử dụng PE hoặc PP và nguyên liệu phụ trợ ở dạng hạt hoặc bột, quy trình đúc (200) ép đùn nóng chảy nguyên liệu hỗn hợp PE hoặc PP để đúc ống PE hoặc PP, và quy trình thương mại hóa (300) cắt ống PE hoặc PP rút khỏi quy trình đúc để đạt được chiều dài xác định trước để tạo thành sản phẩm, trong đó bột xi măng polyme lưu huỳnh được đưa vào và trộn thêm để điều chế nguyên liệu hỗn hợp PE hoặc PP bao gồm xi măng polyme lưu huỳnh trong quy trình điều chế nguyên liệu hỗn hợp PE hoặc PP (100).



- (11) **1-0037975 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2017 353A
- (21) 1-2017-02228 (85) 13/06/2017
- (22) 18/12/2015 (86) PCT/JP2015/006323 18/12/2015
- (30) 2014-257636 19/12/2014 JP (87) WO2016/098357 23/06/2016
- (51) **C07K 16/18; A61K 39/395; C12N 1/15; C12P 21/08; C12N 1/21; C12N 15/09; C12N 5/10; A61K 38/00; C12N 1/19**
- (73) **CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543 (JP)
- (72) RUIKE, Yoshinao (JP); KURAMOCHI, Taichi (JP); MURAMATSU, Hiroyasu (JP); UHEYAMA, Atsunori (JP); IGAWA, Tomoyuki (JP); KATADA, Hitoshi (JP); HORI, Yuji (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **KHÁNG THỂ PHÂN LẬP GẮN KẾT VỚI MYOSTATIN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHÁNG THỂ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể kháng myostatin và các phương pháp tạo ra và sử dụng chúng. Các axit nucleic mã hóa các kháng thể kháng myostatin và các tế bào chủ bao gồm các axit nucleic cũng được cung cấp. Sáng chế cũng đề cập đến các polypeptit chứa vùng Fc biến đổi và các phương pháp tạo ra và sử dụng chúng. Các axit nucleic mã hóa các polypeptit và các tế bào chủ bao gồm các axit nucleic cũng được cung cấp.

- (11) **1-0037976 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2020 390A
- (21) 1-2020-02150 (85) 15/04/2020
- (22) 12/10/2018 (86) PCT/EP2018/077882 12/10/2018
- (30) 17197098.1 18/10/2017 EP (87) WO2019/076754 25/04/2019
- (51) **A01N 43/78**; A01P 7/04; A01N 43/54; A01N 43/56; A01N 43/90; A01N 47/22; A01N 47/24; A01N 63/22; A01N 63/30; A01N 65/00; A01P 1/00; A01P 5/00; A01P 7/02; A01N 37/02; A01N 43/40
- (73) **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
- (72) CEREZO-GALVEZ, Silvia (ES); MARIENHAGEN, Christian (DE); WECKWERT, Holger (DE); THIELERT, Wolfgang (DE); JOHN, Marita (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **TỔ HỢP HOẠT CHẤT, PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ ĐỘNG VẬT HOẶC VI SINH VẬT GÂY HẠI VÀ QUY TRÌNH BẢO CHẾ CHẤT BẢO VỆ CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến tổ hợp hoạt chất bao gồm ít nhất một hợp chất đã biết có công thức (I)

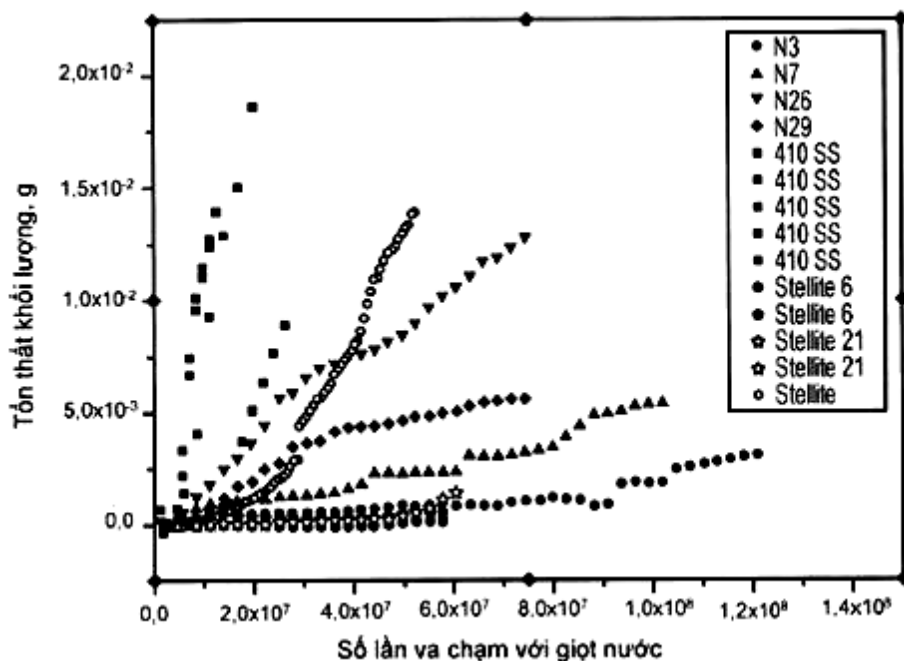


(I)

và ít nhất một hoạt chất khác, tổ hợp này là rất thích hợp để phòng trừ động vật và vi sinh vật gây hại như côn trùng không mong muốn và/hoặc ve bét không mong muốn và/hoặc giun tròn không mong muốn. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp phòng trừ động vật hoặc vi sinh vật gây hại và quy trình bảo chế chất bảo vệ cây trồng.

- | | | | |
|---|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037977 B | | (15) 20/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/09/2020 | 390A |
| (21) 1-2020-02830 | | (85) 20/05/2020 | |
| (22) 29/10/2018 | | (86) PCT/GB2018/053124 | 29/10/2018 |
| (30) 1718191.8 | 02/11/2017 | GB (87) WO2019/086848 | 09/05/2019 |
| (51) C23C 16/14; B32B 15/01; C22C 19/07; C22C 27/04; C22C 32/00; F01D 5/28; C23C 16/02; C23C 16/30; C23C 28/02; C23C 30/00; B32B 15/00; C22C 38/40 | | | |
| (73) HARDIDE PLC (GB) | | | |
| Hardide plc, 9 Longlands Road, Bicester, Oxfordshire, OX26 5AH, United Kingdom | | | |
| (72) ZHUK, Yuri (GB) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) VẬT LIỆU CHỐNG ĂN MÒN VÀ XÓI MÒN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dùng cho lớp phủ chống ăn mòn và xói mòn do giọt nước, bao gồm vonfram kim loại được tạo hợp kim với cacbon có cấu trúc nano về cơ bản là đồng đều mà về cơ bản là không có oxy, ngoại trừ ở các phần bề mặt được tiếp xúc với không khí hoặc ẩm. Lớp phủ theo sáng chế đặc biệt có thể chống lại sự xói mòn do giọt nước khi được phủ lên cánh quạt của tuabin hơi nước hoặc tuabin khí.

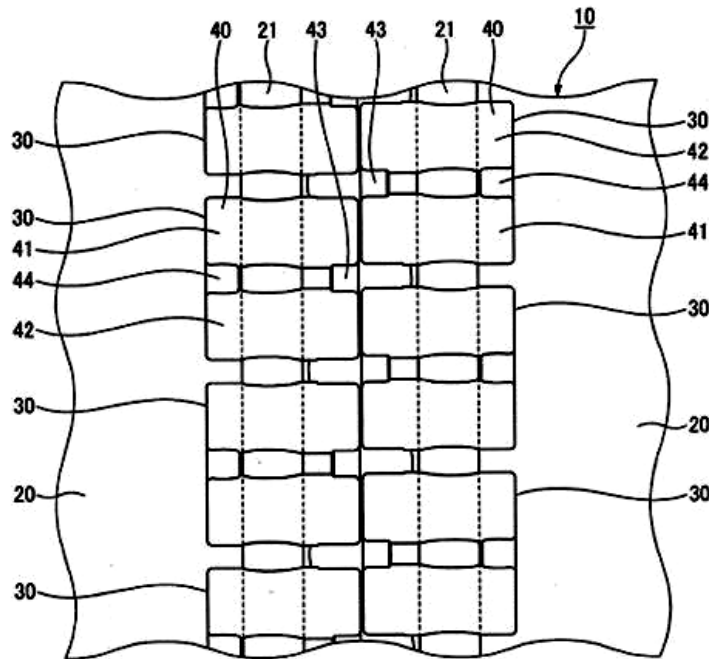


- (11) **1-0037978 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2019-03330 (85) 24/06/2019
- (22) 18/06/2018 (86) PCT/KR2018/006856 18/06/2018
- (87) WO2019/245063 26/12/2019
- (51) **B23K 9/23; B23K 9/02**
- (73) **POSCO (KR)**
6261, Donghaean-ro, Nam-gu Pohang-si, Gyeongsangbuk-do, 37859, Republic of Korea
- (72) BAE, Gyu-Yeol (KR); LEE, Tae-Young (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **MÔI HÀN DÙNG CHO THÉP TẤM MẠ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA MÔI HÀN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập tới môi hàn dùng cho thép tấm mạ có các đặc tính bền môi và khả năng chống rỉ vùng hàn rất tốt và phương pháp sản xuất nó. Môi hàn dùng cho thép tấm mạ có các đặc tính bền môi và khả năng chống rỉ vùng hàn rất tốt theo một phương án của sáng chế bao gồm phần kim loại hàn được tạo ra bằng cách hàn hồ quang và xếp chồng lên chi tiết thứ nhất và chi tiết thứ hai được tạo lớp để xếp chồng một phần chi tiết thứ nhất, trong đó góc chân (θ) của phần kim loại hàn bằng 45° hoặc nhỏ hơn, và chi tiết thứ nhất và chi tiết thứ hai là các thép tấm mạ.



- (11) **1-0037979 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2019 380A
 (21) 1-2018-01982
 (22) 10/05/2018
 (51) **A44B 19/24; A44B 19/34**
 (73) **YKK CORPORATION (JP)**
 1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan.
 (72) Naoyuki HIMI (JP); Trung Hieu NGUYEN (VN); Satoshi HAMAMATSU (JP);
 Syogo TANAKA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **DẢI KHÓA KÉO**

- (57) Sáng chế đề cập đến dải khóa kéo bao gồm hai băng và các răng khóa. Mỗi răng khóa bao gồm phần nửa trên và phần nửa dưới. Phần nửa dưới bao gồm: phần chân được tạo kết cấu để được gắn trên băng; phần đầu được tạo kết cấu để được gài với các răng khóa trên phía còn lại; và phần cổ tạo giữa phần chân và phần đầu. Phần nửa trên bao gồm các phần chia thứ nhất và thứ hai được chia với nhau theo hướng chiều dài băng, và ít nhất một phần gia cường nối phần chia thứ nhất với phần chia thứ hai. Mỗi phần chia thứ nhất và thứ hai được bố trí để che phần cổ của phần nửa dưới trong khi làm lộ phần đầu khi quan sát trên hình chiếu bằng của các răng khóa. Băng được làm lộ ra giữa phần chia thứ nhất và phần chia thứ hai.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037980 B | (15) 20/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05595 | | (85) 11/03/2016 | |
| (22) 27/09/2013 | | (86) PCT/EP2013/070288 | 27/09/2013 |
| | | (87) WO2015/043667 | 02/04/2015 |

(51) **H04L 5/00; H04L 5/14**

(62) 1-2016-00901

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

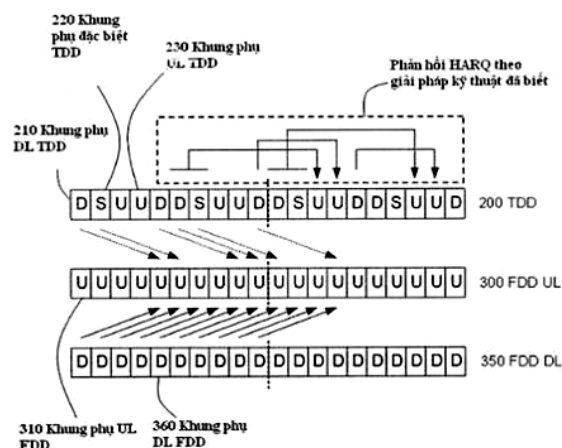
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) BERGGREN, Fredrik (SE); CHENG, Yan (CN); XUE, Lixia (CN); MAZZARESE, David (FR)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

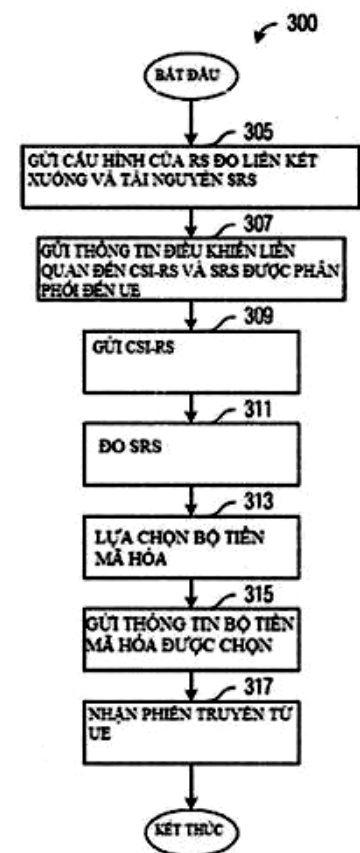
(54) **PHẦN NHẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP CẤP PHẦN HỒI HARQ VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp (500) trong nút mạng vô tuyến (110), nút mạng vô tuyến (110), phương pháp (700) trong phần nhận (120) và phần nhận (120), để truyền dữ liệu và gán các tài nguyên kênh điều khiển liên kết lên (uplink - UL) (310) trong sóng mang song công phân chia tần số (Frequency-Division Duplexing - FDD) UL (300), để cho phép phần nhận (120) để cung cấp phản hồi yêu cầu lặp lại tự động lại (Hybrid Automatic Repeat re-quest, HARQ) cho dữ liệu được truyền trong liên kết xuống bằng cách sử dụng tổng hợp sóng mang của sóng mang FDD DL (350) và ít nhất một sóng mang song công phân chia thời gian (Time-Division Duplexing, TDD) (200). Phương pháp (500) bao gồm liên kết (501) mỗi khung phụ liên kết xuống (downlink - DL) (360) trong sóng mang FDD DL (350) với khung phụ kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300). Ngoài ra, phương pháp (500) bao gồm liên kết (502) mỗi khung phụ DL (210) và khung phụ đặc biệt (220) trong sóng mang TDD (200) với khung phụ kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300). Phương pháp (500) còn bao gồm bước gán (503) các tài nguyên kênh điều khiển UL (310) trong sóng mang FDD UL (300) cho phần nhận (120), theo các liên kết được thực hiện (501, 502). Ngoài ra, phương pháp còn bao gồm truyền (504) dữ liệu trên sóng mang FDD DL (350) và/hoặc sóng mang TDD (200), được tiếp nhận bởi phần nhận (120).

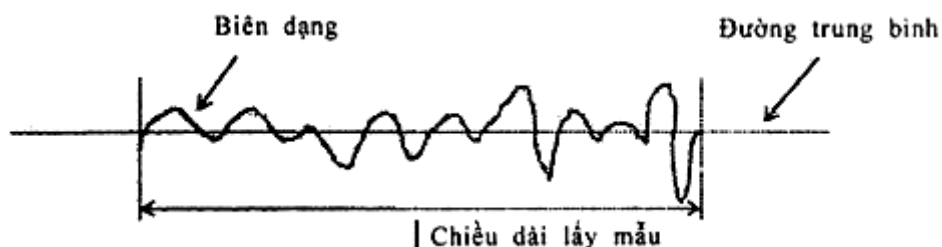


- (11) **1-0037981 B** (15) 20/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-02547 (85) 06/05/2020
- (22) 08/10/2018 (86) PCT/CN2018/109277 08/10/2018
- (30) 62/570,418 10/10/2017 US (87) WO2019/072138 18/04/2019
- 62/589,945 22/11/2017 US
- 16/015,842 22/06/2018 US
- (51) **H04L 1/00; H04L 27/26**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) LIU, Bin (CN); LIU, Xianda (CN); LIU, Kunpeng (CN); KWON, Younghoon (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHỈ BÁO CÁC TÍN HIỆU THAM CHIẾU, NÚT TRUY NHẬP VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp vận hành nút truy nhập bao gồm bước gửi cấu hình của một hoặc nhiều tài nguyên tín hiệu tham chiếu thông tin trạng thái kênh (channel state information reference signal, CSI - RS) thứ nhất và cấu hình của một hoặc nhiều tài nguyên ký hiệu tham chiếu thăm dò (sounding reference symbol, SRS), tạo thông tin điều khiển thứ nhất bao gồm bộ nhận dạng (identifier, ID) của tập tài nguyên SRS mà bao gồm một hoặc nhiều tài nguyên SRS được tiền mã hóa bởi một hoặc nhiều bộ tiền mã hóa, tạo thông tin điều khiển thứ hai bao gồm ID của một hoặc nhiều tài nguyên CSI-RS thứ nhất, trong đó một hoặc nhiều tài nguyên CSI-RS thứ nhất được liên kết với tập tài nguyên SRS được nhận diện, trong đó một hoặc nhiều tài nguyên CSI-RS thứ nhất truyền tín hiệu tham chiếu (reference signal, RS) liên kết xuống được sử dụng để thực hiện các phép đo, và trong đó một hoặc nhiều bộ tiền mã hóa được xác định theo các phép đo của RS liên kết xuống, gửi thông tin điều khiển thứ nhất và thông tin điều khiển thứ hai, và gửi RS liên kết xuống.



- (11) **1-0037982 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 1-2019-06116 (85) 31/10/2019
 (22) 06/06/2018 (86) PCT/JP2018/021655 06/06/2018
 (30) 2017-111404 06/06/2017 JP (87) WO2018/225764 13/12/2018
 (51) *A61M 1/36; B01J 20/281; B01J 20/28; A61K 35/14; A61P 11/00*
 (73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
 1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan
 (72) TOMITA, Naotoshi (JP); SHIMADA, Kaoru (JP); TAKAHASHI, Hiroshi (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **VẬT LIỆU DÙNG ĐỂ LOẠI BỎ PHỨC CHẤT BẠCH CẦU ĐÃ HOẠT HÓA-TIÊU CẦU ĐÃ HOẠT HÓA VÀ CỘT TINH CHẾ MÁU BAO GỒM VẬT LIỆU NÀY**
 (57) Mục đích của sáng chế là đề xuất vật liệu dùng để loại bỏ phức chất bạch cầu đã hoạt hóa-tiêu cầu đã hoạt hóa với hiệu quả cao. Sáng chế đề xuất vật liệu dùng để loại bỏ phức chất bạch cầu đã hoạt hóa-tiêu cầu đã hoạt hóa, vật liệu là chất mang không tan trong nước mà bề mặt của chất mang có gắn (các) hợp chất có nhóm chức mang điện, trong đó tỷ lệ chiều dài mở rộng của bề mặt nằm trong khoảng từ 4 đến 7.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037983 B | | (15) 20/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-05187 | | (85) 24/09/2019 | |
| (22) 26/02/2018 | | (86) PCT/CN2018/077282 | 26/02/2018 |
| (30) 201710108671.3 | 27/02/2017 CN | (87) WO2018/153369 | 30/08/2018 |

(51) **G02B 27/01**

(73) **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**

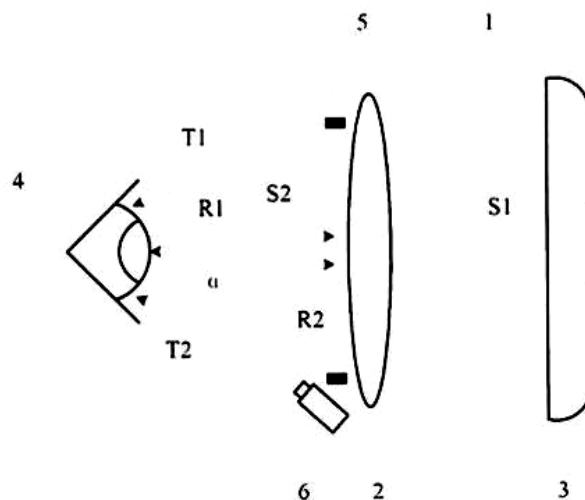
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

(72) ZHANG, Hong (CN); YIN, Huanmi (CN); LIN, Feng (CN); WU, Jun (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ THỰC TẾ ẢO ĐEO TRÊN ĐẦU**

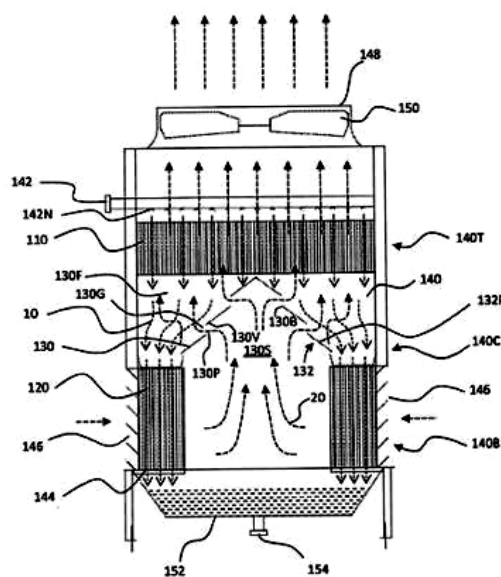
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu bao gồm: thân thiết bị (1), thân thiết bị (1) được bố trí thấu kính lồi (2); các nguồn sáng hồng ngoại (5) được bố trí trong thân thiết bị (1), các nguồn sáng hồng ngoại (5) được phân bố ở chu vi của ít nhất một thấu kính lồi (2), và tạo ra sự bù ánh sáng hồng ngoại cho mắt (4) của người dùng tương ứng với ít nhất một thấu kính lồi (2); và camera (6) được bố trí trong thân thiết bị (1), thấu kính của camera (6) hướng về mắt (4) của người dùng tương ứng với ít nhất một thấu kính lồi (2) và được tạo cấu hình để thực hiện việc thu thập hình ảnh hồng ngoại trên thông tin đặc điểm sinh lý học của mắt (4) của người dùng. Thiết bị thực tế ảo đeo trên đầu có thể tạo ra sự bù ánh sáng hồng ngoại cho mắt (4) của người dùng, nhờ đó cải thiện độ rõ ràng của hình ảnh hồng ngoại của mắt (4) của người dùng thu được bởi camera (6) và độ chính xác của thông tin đặc điểm sinh lý học của nó.



- (11) **1-0037984 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/07/2021 400A
 (21) 1-2021-02760 (85) 14/05/2021
 (22) 17/10/2019 (86) PCT/SG2019/050514 17/10/2019
 (30) 10201809128Q 17/10/2018 SG (87) WO2020/081009 23/04/2020
 (51) **F28C 1/00; F28F 25/02; F24F 13/08**
 (73) **JS CREATES PTE LTD (SG)**
 10 Admiralty Street, #03-06, North Link Building, Singapore 757695, Singapore
 (72) AGRAWAL, Avichal (IN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ LÀM LẠNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐỂ LÀM LẠNH DÒNG NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm lạnh để làm lạnh dòng nước. Thiết bị làm lạnh bao gồm bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ nhất được tạo phù hợp để làm lạnh dòng nước qua đó, bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ hai được tạo phù hợp để nhận và làm lạnh dòng nước từ bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ nhất qua đó, trong đó bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ hai được tạo phù hợp để nhận dòng khí qua đó để làm lạnh dòng nước qua đó và bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ nhất được tạo phù hợp để nhận dòng khí qua đó từ bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ hai đến làm lạnh dòng nước qua đó, và bộ làm lệch được tạo phù hợp để làm lệch dòng nước từ bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ nhất đến bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ hai và cho phép dòng khí từ bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ hai đến bộ làm lạnh kiểu bốc hơi thứ nhất qua đó. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp làm lạnh để làm lạnh dòng nước.

100



- (11) **1-0037985 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2017 354A
(21) 1-2017-01920 (85) 23/05/2017
(22) 28/10/2015 (86) PCT/NL2015/050749 28/10/2015
(30) 20145040 30/10/2014 BE (87) WO2016/068704 06/05/2016

(51) **A63D 15/00**

(73) **GDM SPORTS BV (BE)**

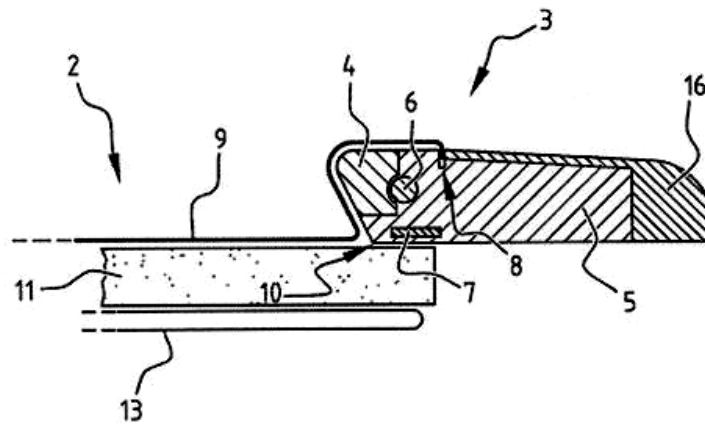
Ter Stratenweg 29 D, 2520 Ranst, Belgium

(72) GABRIELS, Thierry Maria René Carl (BE)

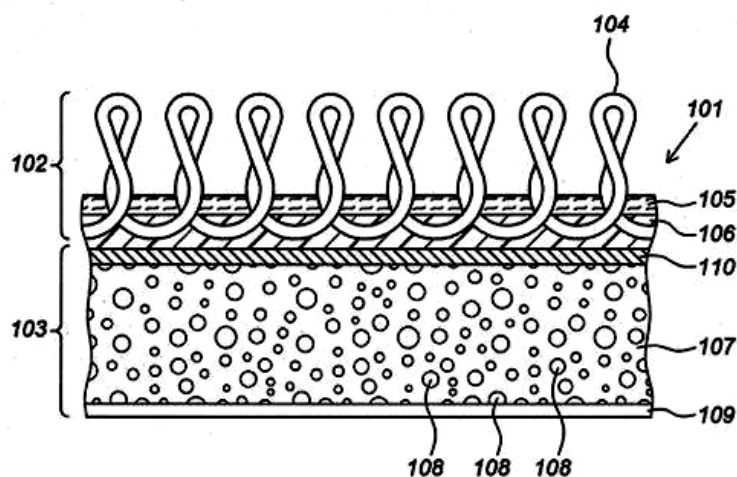
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **BÀN BIDA KIỂU ĐƯỢC GIA NHIỆT**

- (57) Sáng chế đề cập đến bàn có mặt bàn được bố trí mép và đập thẳng đứng tại chu vi của bàn với chiều cao được làm thích ứng để làm bật trở lại viên bi có đường kính định trước mà nó lăn trên mặt bàn, trong đó mép và đập này được bố trí bộ phận gia nhiệt để gia nhiệt mép và đập thẳng đứng, bộ phận gia nhiệt này được định vị trong bàn tại độ cao cao hơn mặt bàn.



- (11) **1-0037986 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2020 390A
(21) 1-2020-03853 (85) 01/07/2020
(22) 09/01/2019 (86) PCT/EP2019/050461 09/01/2019
(30) 2020254 09/01/2018 NL (87) WO2019/137966 18/07/2019
(51) **D06N 7/00; E04F 15/20; E04F 15/02; D06N 3/00**
(73) **I4F LICENSING NV (BE)**
Oude Watertorenstraat 25 3930 Hamont-Achel, Belgium
(72) BOUCKÉ, Eddy Alberic (BE)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **TẤM LÁT VÀ LỚP TẤM LÁT**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm lát, cụ thể là tấm lát thảm. Sáng chế còn đề cập đến lớp tấm lát, cụ thể hơn là lớp thảm lát, bao gồm nhiều tấm lát theo sáng chế.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037987 B | | (15) 20/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-02030 | | (85) 09/04/2020 | |
| (22) 07/09/2018 | | (86) PCT/CN2018/104537 | 07/09/2018 |
| (30) 201710874968.0 | 25/09/2017 CN | (87) WO2019/056953 | 28/03/2019 |

(51) **H04L 12/24; H04W 24/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

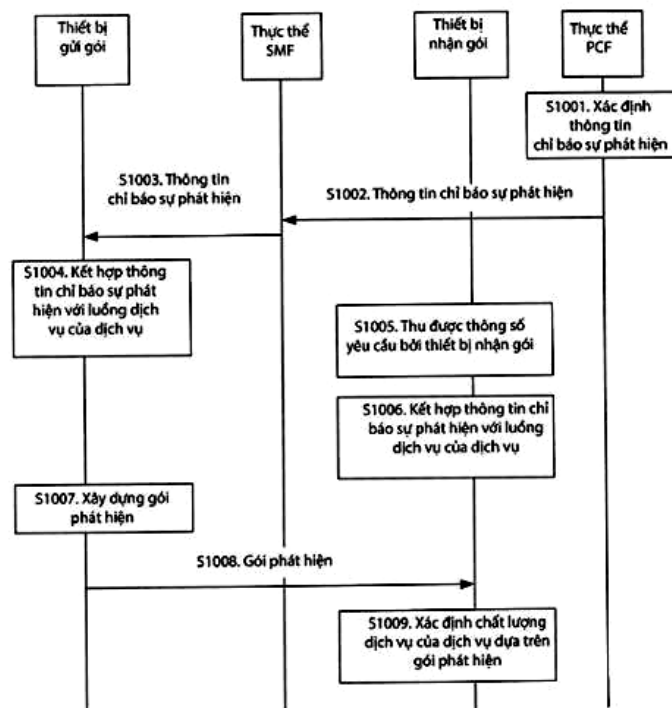
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) SUN, Dekui (CN); ZHOU, Han (CN); ZONG, Zaifeng (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

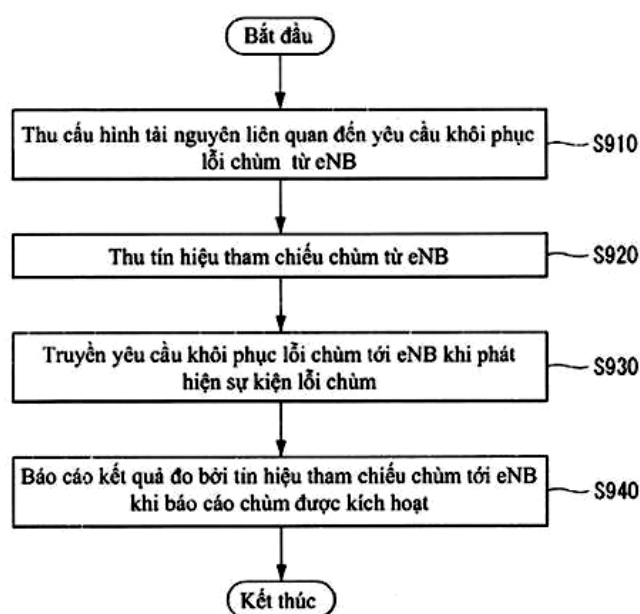
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ GỬI GÓI, VÀ HỆ THỐNG ĐỂ PHÁT HIỆN CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CỦA DỊCH VỤ**

(57) Các phương án thực hiện của sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị gửi gói, và hệ thống để phát hiện chất lượng dịch vụ của dịch vụ, để phát hiện chất lượng dịch vụ của dịch vụ. Phương pháp bao gồm: thu được, bởi thiết bị gửi gói, thông tin chỉ báo sự phát hiện, trong đó thông tin chỉ báo sự phát hiện được sử dụng để ra lệnh cho thiết bị gửi gói để phát hiện chất lượng dịch vụ của dịch vụ; và gửi, bởi thiết bị gửi gói, gói phát hiện đến thiết bị nhận gói dựa trên thông tin chỉ báo sự phát hiện, trong đó gói phát hiện được sử dụng để phát hiện chất lượng dịch vụ của dịch vụ. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện đọc được bằng máy tính.



- (11) **1-0037988 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
 (21) 1-2020-00219 (85) 13/01/2020
 (22) 29/05/2018 (86) PCT/KR2018/006083 29/05/2018
 (30) 62/521,253 16/06/2017 US (87) WO2018/230862 20/12/2018
 62/537,967 28/07/2017 US
 (51) **H04W 72/04; H04W 24/10**
 (73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**
 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) AHN, Minki (KR); KANG, Jiwon (KR); KIM, Kijun (KR); YANG, Suckchel (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN VIỆC KHÔI PHỤC LỖI CHÙM TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khôi phục lỗi chùm trong hệ thống truyền thông không dây. Phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng (user equipment, UE) theo sáng chế bao gồm các bước thu cấu hình tài nguyên liên quan đến yêu cầu khôi phục lỗi chùm từ trạm gốc (base station, BS); thu tín hiệu tham chiếu chùm (beam reference signal, BRS) được sử dụng cho việc quản lý chùm từ BS; truyền yêu cầu khôi phục lỗi chùm đến BS nhờ sử dụng tài nguyên thứ nhất dựa vào cấu hình tài nguyên, khi sự kiện lỗi chùm được phát hiện; và báo cáo kết quả đo bởi tín hiệu tham chiếu chùm đến BS. Sáng chế cũng đề cập đến thiết bị người dùng để thực hiện việc khôi phục lỗi chùm trong hệ thống truyền thông không dây.

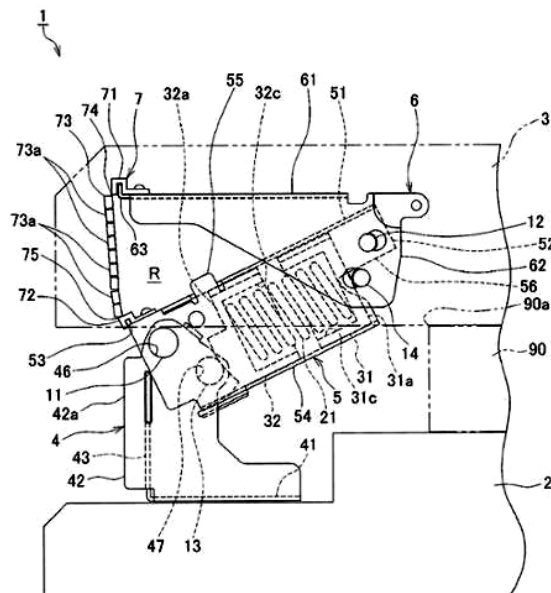


- (11) **1-0037989 B** (15) 20/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-05790 (85) 21/10/2019
(22) 23/03/2018 (86) PCT/EP2018/057482 23/03/2018
(30) 62/475,329 23/03/2017 US (87) WO2018/172533 27/09/2018
10 2017 106 305.6 23/03/2017 DE
(51) **C07K 14/725; A61K 35/17; C12N 5/10; C12N 5/0783; A61K 35/12; C07K 14/47**
(73) **IMMATICS BIOTECHNOLOGIES GMBH (DE)**
Paul-Ehrlich-Strasse 15, 72076 Tuebingen, Germany
(72) ALTEN, Leonie (DE); BUNK, Sebastian (DE); FERBER, Mathias (FR); MAURER,
Dominik (DE); WAGNER, Claudia (DE)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CẤU TRÚC NHẬN BIẾT KHÁNG NGUYÊN, AXIT NUCLEIC MÃ HÓA CẤU
TRÚC NÀY, VECTƠ CHỨA AXIT NUCLEIC, TẾ BÀO CHỦ VÀ DƯỢC
PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc nhận biết kháng nguyên đối với kháng nguyên liên
quan đến khối u (TAA), cụ thể là đối với kháng nguyên được biểu hiện ưu tiên của u
melalin (PRAME). Cụ thể, sáng chế đề cập đến các phân tử trên cơ sở thụ thể tế bào
T (TCR) có tính chọn lọc và đặc hiệu đối với kháng nguyên biểu hiện khối u của
sáng chế. Thụ thể TCR theo sáng chế, và các mảnh gắn kết kháng nguyên TAA có
nguồn gốc từ thụ thể này dùng để chẩn đoán, điều trị và phòng ngừa các bệnh ung
thư biểu hiện TAA. Sáng chế còn đề cập đến axit nucleic mã hóa cấu trúc nhận biết
kháng nguyên của sáng chế, vectơ chứa các axit nucleic này, các tế bào tái tổ hợp
biểu hiện cấu trúc nhận biết kháng nguyên và dược phẩm chứa các hợp chất của sáng
chế.

- (11) **1-0037990 B** (15) 20/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
 (21) 1-2019-07093
 (22) 16/12/2019
 (30) 2018-247475 28/12/2018 JP
 (51) **G03B 27/62**
 (73) **KEM HONGKONG LIMITED (CN)**
 Unit 908, 9/F, Kowloon Centre 33 Ashley Road Tsimshatsui, Kowloon, Hong Kong
 (72) Tetsuo KONDO (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
 (54) **BỘ PHẬN ĐÓNG NẮP ĐẬY TÀI LIỆU VÀ THIẾT BỊ VĂN PHÒNG SỬ DỤNG BỘ PHẬN NÀY**

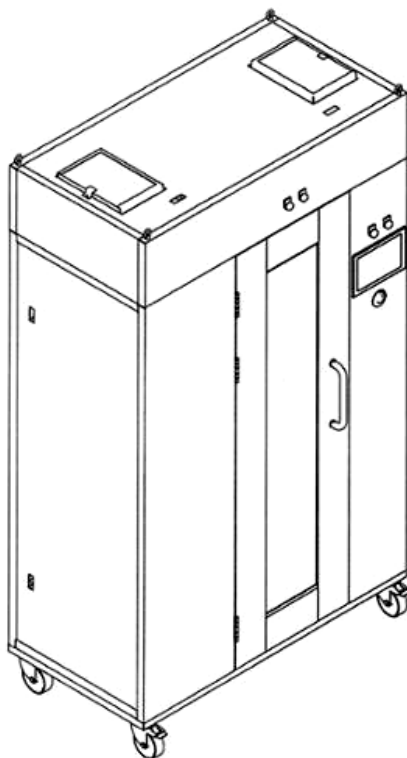
(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận đóng nắp đậy tài liệu có khả năng ngăn tai nạn kẹp ngón tay người sử dụng vào phần không gian trống được tạo ra tương ứng ở phần phía sau của thành phần nâng và thành phần đỡ, cũng như thiết bị văn phòng sử dụng bộ phận đóng nắp đậy tài liệu này. Bộ phận đóng nắp đậy tài liệu (1) bao gồm thành phần gắn (4) được gắn với thân chính (2) của thiết bị văn phòng, thành phần đỡ (5) được hỗ trợ quay và hỗ trợ xoay nhờ trục bản lề thứ nhất (11) trên thành phần gắn (4), và thành phần nâng (6) gối lên thành phần đỡ (5), được hỗ trợ xoay và quay nhờ trục bản lề thứ hai (12) ở phía đầu tự do của thành phần đỡ (5) để quay được theo hướng đối diện với thành phần đỡ (5) và được gắn với nắp đậy tài liệu (2). Bộ phận đóng nắp đậy tài liệu (1) còn bao gồm cơ cấu ngăn kẹp ngón tay (7) được lắp đặt giữa thành phần nâng (6) và thành phần đỡ (5), thành phần gắn thứ nhất (4) hoặc trục bản lề thứ nhất (11) để bị kín phần không gian được tạo thành giữa thành phần nâng (6) và thành phần đỡ (5), khi thành phần nâng (6) quay theo hướng đối diện với thành phần đỡ (5).



- (11) **1-0037991 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
(21) 1-2021-03522
(22) 14/06/2021
(51) *C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08*
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC – HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Thị Hồng Thắm (VN); Đặng Trường Giang (VN); Phạm Văn Hiến (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP 1-(3,5-DIMETYLADAMANTYLAMIN) HYDROCLORUA**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp tổng hợp 1-(3,5-dimethyladamantylamin) hydroclorua (**I**) có quy trình thao tác đơn giản, các nguyên liệu sử dụng trong quy trình đều là các hóa chất công nghiệp sẵn có, giá thành rẻ. Phương pháp theo sáng chế bao gồm hai bước, các thông số kỹ thuật được tối ưu hóa và có thể tiến hành cả hai bước trong một thiết bị (one-pot), không cần tinh chế sản phẩm trung gian, để có thể tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất phương pháp. Theo sáng chế, 1-(3,5-dimethyladamantylamin) hydroclorua (**I**) được tổng hợp trong hai bước phản ứng và có thể tiến hành trong cùng một thiết bị: Bước một là cho 1,3-dimethyl-amanadin (**II**) tác dụng với axit nitric và axetamit ở 100°C để được N-axetyl-1-amino-3,5-dimetyl adamantan (**III**), bước tiếp theo là deaxetyl hoá trong môi trường kiềm để cho memantin và tạo muối hợp chất này với dung dịch HCl 18% để cho sản phẩm **I**. Hiệu suất tổng gộp của cả quy trình là 91,17%.

- (11) **1-0037992 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/12/2021 405A
(21) 1-2021-06319
(22) 08/10/2021
(51) **A61L 2/14**
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**
44A phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Thuý Hằng (VN); Trần Thị Bích Hạnh (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Quốc Vinh (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN)
(54) **HỆ THỐNG BUỒNG HẤP PLASMA ĐỂ KHỬ KHUẨN VÀ ĐIỀU TRỊ CÁC BỆNH ĐƯỜNG HÔ HẤP**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống buồng hấp plasma cho khử khuẩn và điều trị các bệnh đường hô hấp. Hệ thống có các cơ chế khử khuẩn tiên tiến, sử dụng các đầu phát plasma lạnh cao thế, cao tần, cung cấp lượng lớn khí ion và các hạt RONS có hoạt tính cao. Hệ thống hoạt động dưới áp suất khí quyển và nhiệt độ thường, có thể ứng dụng tốt cho khử khuẩn bề mặt diện rộng trên người, trang thiết bị và điều trị các bệnh đường hô hấp, chống lây nhiễm chéo trong các khu cách ly, bệnh viện, cửa khẩu, khu công nghiệp, nơi tụ tập đông người. Hệ thống hoạt động ổn định, bền bỉ, dễ sử dụng, bảo trì, không phóng xạ, không hóa chất, không gây ô nhiễm thứ cấp, an toàn cho người, trang thiết bị và môi trường.



(11) **1-0037993 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A

(21) 1-2020-01113

(22) 27/02/2020

(51) **C07D 307/00; C07D 307/77; A61K 31/343; A61P 35/00**

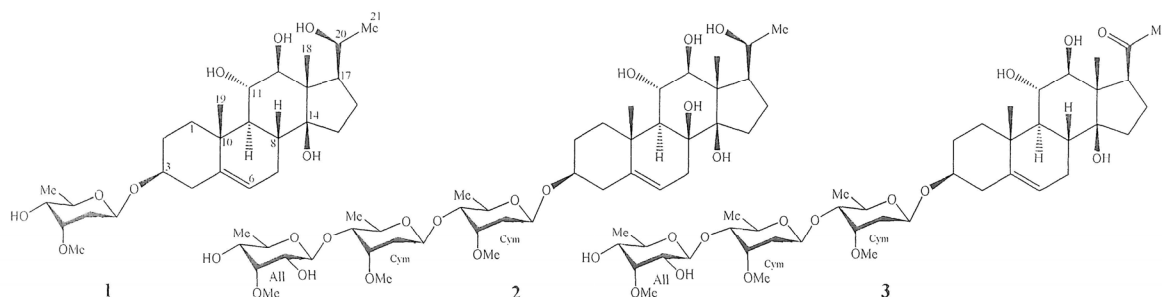
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN- VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

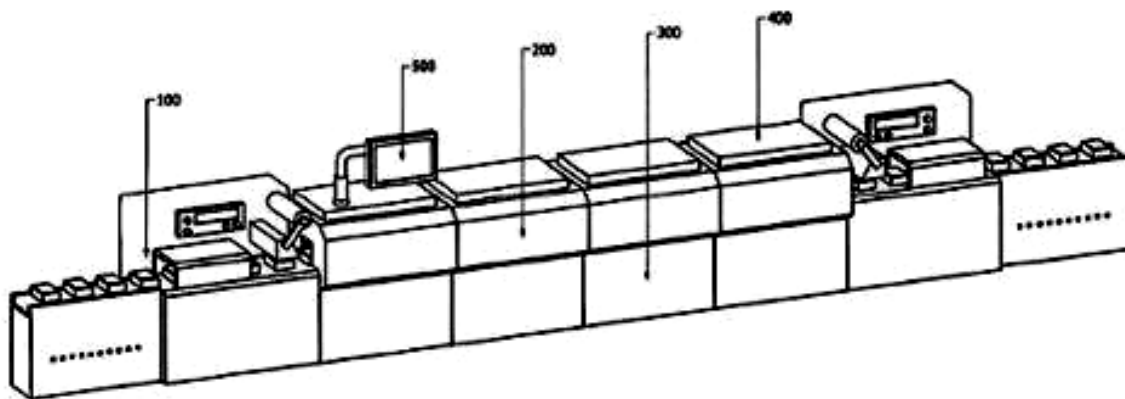
(72) Nguyễn Thị Kim Thúy (VN); Phan Văn Kiệt (VN); Châu Văn Minh (VN); Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Nguyễn Thị Mai (VN); Nguyễn Thị Cúc (VN); Bùi Hữu Tài (VN)

(54) **HỢP CHẤT PREGNAN GLYCOSIT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT NÀY TỪ LOÀI DREGEA VOLUBILIS**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pregnan glycosit, mà là các hợp chất có công thức dưới đây, trong đó các biến là như được xác định trong bản mô tả, và phương pháp chiết các hợp chất này từ loài *D. volubilis* thu hái ở Lạng Sơn. Hợp chất pregnan glycosit theo sáng chế có tác dụng ức chế enzym α -glucosidaza, do đó hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho những nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các dược phẩm hỗ trợ chữa bệnh đái tháo đường chứa hợp chất này cũng như các dẫn xuất của chúng.

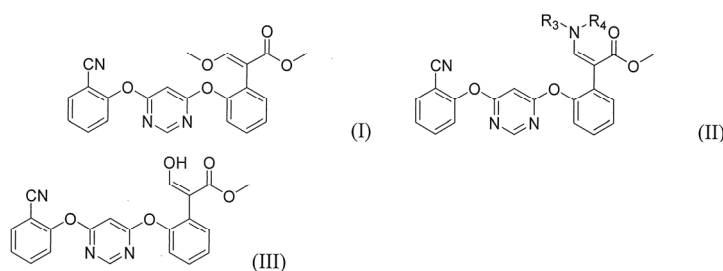


- (11) **1-0037994 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-04185
(22) 20/07/2020
(51) **A61L 2/10; A61L 2/20; A61L 2/14**
(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**
44A phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Thị Chính (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN)
(54) **HỆ THỐNG DÂY CHUYỀN KHỬ KHUẨN BỀ MẶT CÔNG NGHỆ PLASMA CHO XỬ LÝ CÁC LOẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ VÀ BAO BÌ**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dây chuyền khử khuẩn bề mặt công nghệ plasma cho xử lý các loại trang thiết bị y tế và bao bì với các cơ chế khử khuẩn tiên tiến, không phóng xạ, không hóa chất, không ô nhiễm thứ cấp, hoàn toàn thân thiện với môi trường và an toàn cho con người. Hệ thống dây chuyền có cấu trúc buồng xử lý đặc biệt gồm các giàn điện cực cao thế, cao tần sử dụng nước trộn không khí dưới áp suất khí quyển và nhiệt độ môi trường tạo dòng plasma lạnh cung cấp đa dạng nguồn khí ion như OH⁻, O⁻, O₂⁻, các nguyên tử và phân tử kích hoạt O, O*, O₂, O₂^{*}, O₃, O₃^{*}, NO_x có khả năng khử khuẩn, diệt virus cao cho xử lý trang thiết bị y tế và bao bì.



- (11) **1-0037995 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 1-2020-05927 (85) 16/10/2020
 (22) 30/05/2018 (86) PCT/CN2018/089073 30/05/2018
 (30) 201810246245.0 23/03/2018 CN (87) WO2019/178947 26/09/2019
 (51) **C07D 239/52**
 (73) **PURPANA (BEIJING) TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)**
 6F, Bldg 4, No. 9, Medisci Rd., Zhongguancun Life Science Park, Changping District,
 Beijing 102206, China
 (72) LIU, Binlong (CN); XU, Ge (CN); WANG, Zhihui (CN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển (INVENCO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ AZOXYSTROBIN**

- (57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực điều chế azoxystrobin, và mô tả phương pháp điều chế hợp chất có công thức (I). Phương pháp này bao gồm các bước sau: (1) hợp chất có công thức (II) được thủy phân trong dung môi dưới các điều kiện axit để thu được hợp chất có công thức (III); và (2) hợp chất có công thức (III) được cho phản ứng với bazơ và tác nhân methyl hóa để thu được hợp chất có công thức (I); trong công thức, R₃ là hydro hoặc C₁-C₄ alkyl, và R₄ là C₁-C₄ alkyl. Quy trình điều chế azoxystrobin theo sáng chế không chỉ thay thế thành công trimetyl orthoformat và làm giảm chi phí nguyên liệu thô, mà còn có tổng hiệu suất phản ứng cao, và thích hợp để sản xuất công nghiệp ở quy mô lớn. Các thử nghiệm đã chứng minh được rằng hiệu suất của azoxystrobin điều chế có thể đạt tới 95%.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037996 B | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-05834 | | (85) 13/10/2020 | |
| (22) 08/05/2019 | | (86) PCT/JP2019/018431 | 08/05/2019 |
| (30) 2018-091930 | 11/05/2018 | JP (87) WO2019/216351 | 14/11/2019 |

(51) **F16D 43/18**

(73) **KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)**

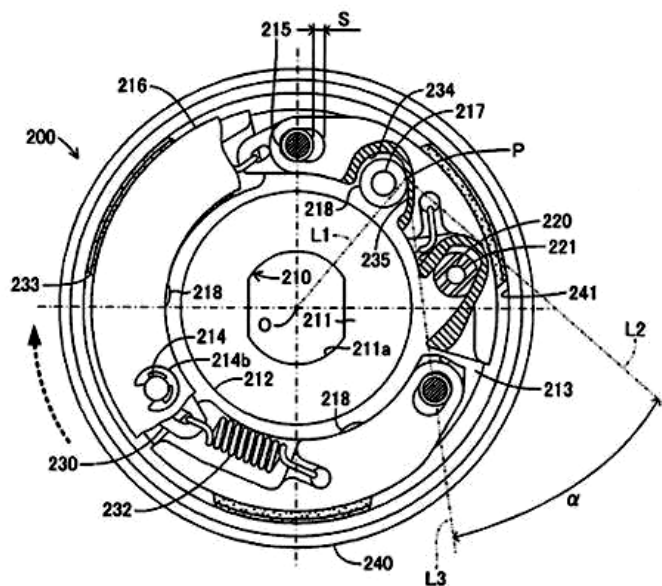
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan

(72) AONO Kaoru (JP); YOKOMICHI Yuta (JP); KINE Yuta (JP); KATAOKA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

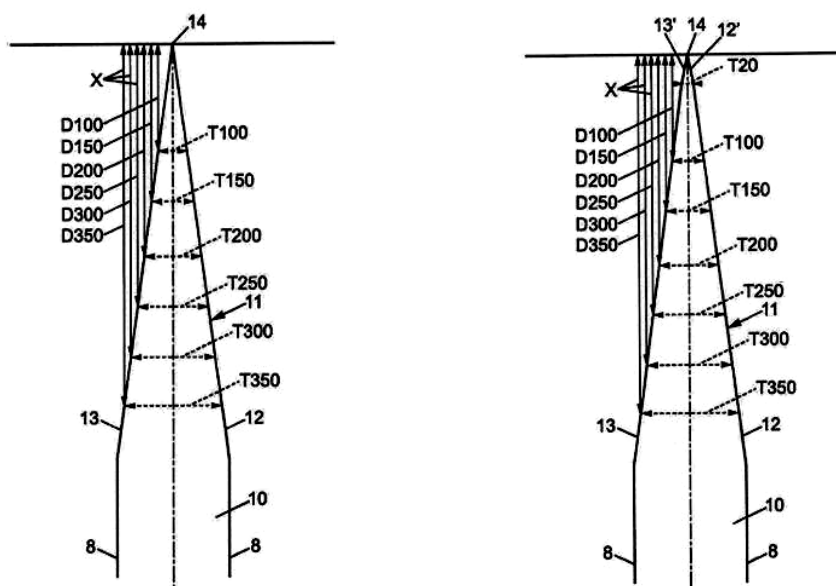
(54) **KHỚP LY HỢP LY TÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến khớp ly hợp ly tâm được cấu tạo sao cho lực đẩy phụ trợ có thể được duy trì không đổi hoặc có thể được làm giảm xuống kể cả khi guốc văng ly hợp bị mài mòn. Khớp ly hợp ly tâm (200) bao gồm đĩa dẫn động (210) được dẫn động quay bởi lực dẫn động của động cơ. Đĩa dẫn động (210) bao gồm mỗi bộ phận trong số các chốt đỡ xoay (214) và các thân cam phía đĩa (218). Chốt đỡ xoay (214) được lắp trong lỗ trượt chốt có dạng lỗ dài (231) được tạo thành tại quả văng ly hợp (230) để đỡ có thể xoay được quả văng ly hợp (230). Thân cam phía đĩa (218) bao gồm con lăn hình trụ, và thân cam phía quả văng (235) của quả văng ly hợp (230) tiếp xúc thân cam phía đĩa (218). Thân cam phía quả văng (235) được tạo thành như bề mặt cong mà góc cam khi guốc văng ly hợp (233) tiếp xúc bề mặt hình trụ của phần ngoài của khớp ly hợp (240) giống như giữa trước và sau khi sự mài mòn của guốc văng ly hợp (233) diễn ra.



- | | | | |
|--|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037997 B | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2019 | 381A |
| (21) 1-2019-04302 | | (85) 06/08/2019 | |
| (22) 05/03/2018 | | (86) PCT/EP2018/055382 | 05/03/2018 |
| (30) 17159915.2 | 08/03/2017 EP | (87) WO2018/162431 | 13/09/2018 |
| (51) B26B 21/56; B26B 21/60 | | | |
| (73) BIC-VIOLEX SA (GR) | | | |
| Agiou Athanasiou, 145 69 ANIXI, ATTIKI, Greece | | | |
| (72) Kontokostas, Labros (GR); Papatriantafyllou, Ioannis (GR); Terlilis, Taxiarchis (GR); Siozios, Anastasios (GR); Mavroeidis, Konstantinos (GR) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) LƯỠI DAO CẠO, ĐẦU DAO CẠO VÀ DỤNG CỤ CẠO | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến lưỡi dao cạo có mép lưỡi dao cân đối xứng kết thúc ở mũi lưỡi dao (14’), lưỡi dao cạo (9) bao gồm nền (10) và lớp phủ che phủ nền, lớp phủ bao gồm lớp phủ mềm (17) và lớp phủ cứng (16), lớp phủ cứng bao gồm ít nhất một lớp chính (16), lớp phủ mềm (17) che phủ lớp phủ cứng (16), trong đó nền (10) có mũi nền (14) và hình dạng cân về phía mũi nền (14) với độ dày từ 1,80 micromet đến 2,40 micromet đo được ở khoảng cách 5 micromet từ mũi nền (14), độ dày từ 6,20 micromet đến 7,70 micromet đo được ở khoảng cách 20 micromet từ mũi nền (14), độ dày từ 11,60 micromet đến 13,50 micromet đo được ở khoảng cách 40 micromet từ mũi nền (14), và độ dày từ 51 micromet đến 56 micromet đo được ở khoảng cách 200 micromet từ mũi nền (14). Sáng chế cũng đề cập đến đầu dao cạo và dụng cụ cạo.



- (11) **1-0037998 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-05955
 (22) 24/09/2021
 (51) **C07D 309/00; C07J 17/00; A61K 31/00; A61P 35/00**

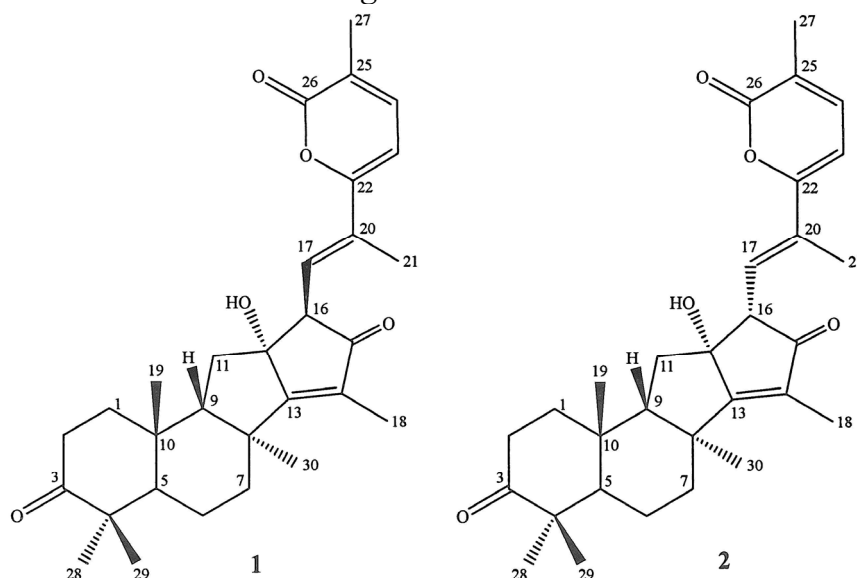
(73) **VIỆN HÓA SINH BIỂN- VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Phan Văn Kiệm (VN); Nguyễn Xuân Nhiệm (VN); Châu Văn Minh (VN); Phạm Văn Cường (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Đỗ Thị Trang (VN); Đan Thị Thuý Hằng (VN); Phạm Hải Yên (VN); Bùi Hữu Tài (VN); Dương Thị Dung (VN)

(54) **HỢP CHẤT 6/6/5/5-TETRARYCLIC TRITERPEN VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN LẬP HỢP CHẤT NÀY TỪ LOÀI HẢI MIÊN RHABDASTRELLA GLOBOSTELLATA**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 6/6/5/5-tetraryclic triterpen (6/6/5/5-tetraryclic triterpene) có công thức (1) và (2) sau đây và phương pháp phân lập các hợp chất này từ loài hải miên *Rhabdastrella globostellata*.



Hợp chất 6/6/5/5-tetraryclic triterpen theo sáng chế có tác dụng gây độc tế bào trên 4 dòng tế bào ung thư ở người: ung thư phổi (SK-LU-1), ung thư vú (MCF-7), ung thư gan (Hep-G2) và ung thư da (SK-Mel-2), do đó hữu ích trong việc làm cơ sở khoa học cho những nghiên cứu ứng dụng nhằm tạo ra các dược phẩm điều trị/hỗ trợ điều trị bệnh ung thư chứa hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0037999 B | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-05917 | | (85) 16/10/2020 | |
| (22) 14/05/2019 | | (86) PCT/JP2019/019164 | 14/05/2019 |
| (30) 2018-096321 | 18/05/2018 | JP (87) WO2019/221138 | 21/11/2019 |

(51) **F16D 43/18**

(73) **KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)**

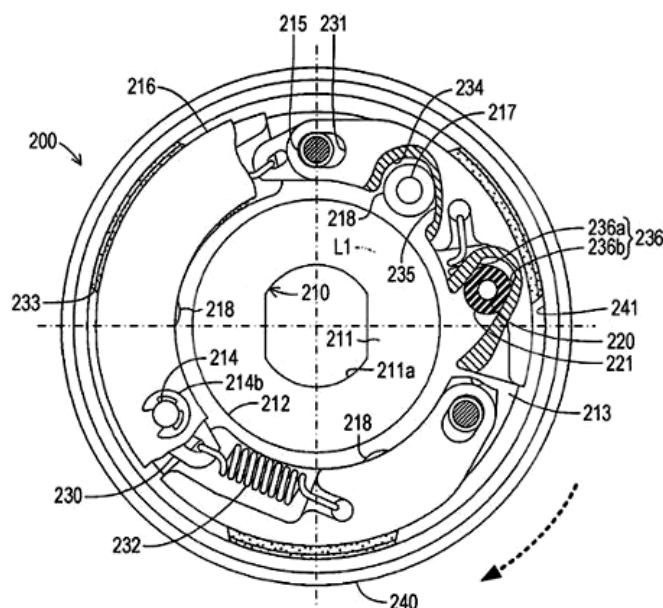
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan

(72) Aono Kaoru (JP); Yokomichi Yuta (JP); Kine Yuta (JP); Kataoka Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KHỚP LY HỢP LY TÂM**

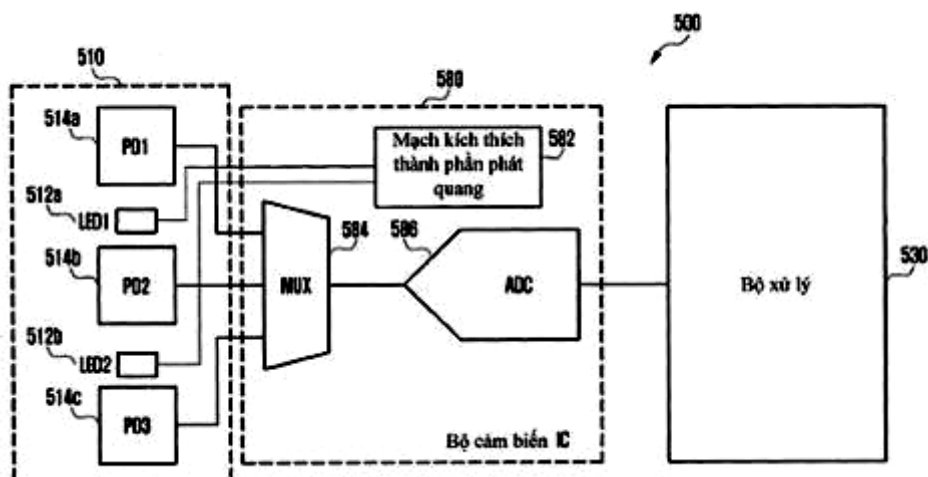
- (57) Sáng chế đề cập đến khớp ly hợp ly tâm được cấu tạo sao cho quả văng ly hợp có thể được dịch chuyển tròn tru mà không gây cản trở với dịch chuyển lùi của quả văng ly hợp theo chiều dẫn động quay của đĩa dẫn động và lực đẩy phụ trợ có thể được tạo ra ổn định. Khớp ly hợp ly tâm 200 bao gồm, thông qua các chốt đỡ xoay 214, các quả văng ly hợp 230 trên đĩa dẫn động 210 được dẫn động quay bởi lực dẫn động của động cơ, và bao gồm các thân cam phía đĩa 218 và các chi tiết chống rung 221. Quả văng ly hợp 230 dịch chuyển xoay được tới bên phần ngoài của khớp ly hợp 240 thông qua chốt đỡ xoay 214, và bao gồm thân cam phía quả văng 235 được cấu tạo để trườn lên trên thân cam phía đĩa 218 và rãnh chi tiết chống rung 236. Rãnh chi tiết chống rung 236 được tạo thành sao cho chiều rộng rãnh W2 để lắp khớp chi tiết chống rung 221 khi quả văng ly hợp 230 ở tại vị trí khớp ly hợp bật rộng hơn về phía trước theo chiều dẫn động quay của đĩa dẫn động 210 so với chiều rộng rãnh W1 để lắp khớp chi tiết chống rung 221 khi quả văng ly hợp 230 ở tại vị trí khớp ly hợp tắt.



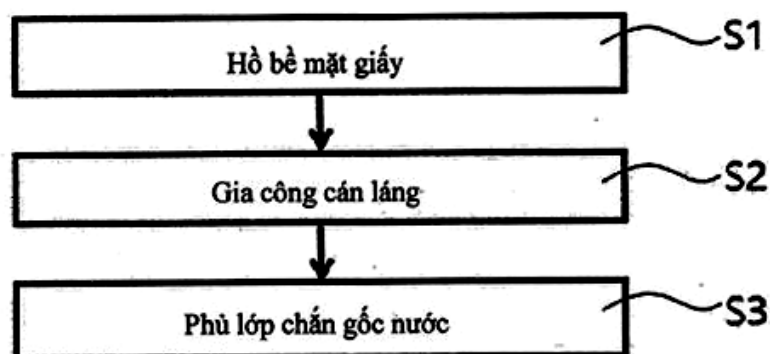
- (11) **1-0038000 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2021-00073 (85) 07/01/2021
- (22) 11/06/2019 (86) PCT/IB2019/054867 11/06/2019
- (30) 62/684,696 13/06/2018 US (87) WO2019/239319 19/12/2019
- 62/846,944 13/05/2019 US
- 62/851,206 22/05/2019 US
- (51) **A61P 3/10; C07D 413/14; C07D 405/14; A61K 31/496; C07D 405/12**
- (73) **PFIZER INC. (US)**
66 Hudson Boulevard East, New York, NY 10001-2192, United States of America
- (72) ASPNES, Gary Erik (US); BAGLEY, Scott W. (US); CURTO, John M. (US); EDMONDS, David James (GB); FLANAGAN, Mark E. (US); FUTATSUGI, Kentaro (JP); GRIFFITH, David A. (US); HUARD, Kim (CA); LIAN, Yajing (CN); LIMBERAKIS, Chris (US); LONDREGAN, Allyn T. (US); MATHIOWETZ, Alan M. (US); PIOTROWSKI, David W. (US); RUGGERI, Roger B. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **AXIT 6-CARBOXYLIC CỦA BENZIMIDAZOL VÀ 4-AZA-, 5-AZA- VÀ 7-AZA-BENZIMIDAZOL LÀM CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ PEPTIT 1 GIỐNG GLUCAGON (GLP-1), DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ DẠNG TINH THỂ (DẠNG I) CỦA MUỐI CỦA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến axit 6-carboxylic của benzimidazol và 4-aza-, 5-aza-, và 7-aza-benzimidazol làm chất chủ vận thụ thể peptit 1 giống glucagon (glucagon-like peptide-1 - GLP-1) và quy trình điều chế các hợp chất này. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này và dạng tinh thể (Dạng I) của muối của hợp chất này.

- (11) **1-0038001 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
 (21) 1-2020-01327 (85) 06/03/2020
 (22) 05/09/2018 (86) PCT/KR2018/010374 05/09/2018
 (30) 10-2017-0114055 06/09/2017 KR (87) WO2019/050277 14/03/2019
 (51) **A61B 5/00; A61B 5/11**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) KIM, Taehyeon (KR); LEE, Jeongsu (KR); LIM, Daehyeong (KR); CHO, Minhyun (KR); SEO, Jinwoo (KR); PARK, Jeongmin (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN SINH TRẮC HỌC DỰA VÀO TRẠNG THÁI ĐEO VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY**

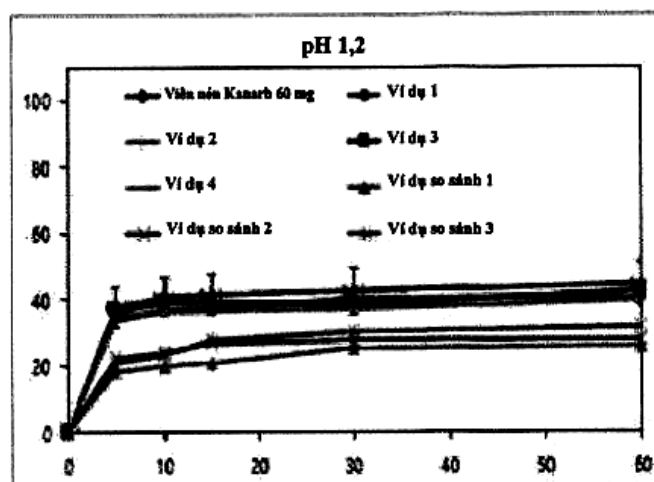
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử và phương pháp để thu thập thông tin sinh học. Thiết bị điện tử chứa môđun cảm biến sinh trắc học bao gồm môđun phát quang gồm thành phần phát quang thứ nhất có thuộc tính thứ nhất và thành phần phát quang thứ hai có thuộc tính thứ hai và các môđun thu quang được bố trí liền kề với các môđun phát quang và ít nhất một bộ xử lý. Ít nhất một bộ xử lý được tạo cấu hình để xác định khoảng cách giữa môđun cảm biến sinh trắc học và đối tượng bên ngoài ít nhất dựa vào ánh sáng phản xạ được phản xạ do va chạm với đối tượng bên ngoài trong số ánh sáng được phát ra từ môđun phát quang, chọn ít nhất một trong số thành phần phát quang thứ nhất hoặc thành phần phát quang thứ hai dựa vào khoảng cách và thu thập thông tin sinh trắc học của đối tượng bên ngoài bằng cách sử dụng thành phần phát quang được chọn.



- (11) **1-0038002 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2020-05509 (85) 25/09/2020
(22) 11/06/2019 (86) PCT/KR2019/007022 11/06/2019
(30) 10-2018-0079142 09/07/2018 KR (87) WO2020/013458 16/01/2020
(51) **D21H 23/56; D21H 19/38; D21H 19/40; D21H 27/10; D21H 21/16; D21H 21/18; D21H 17/33; D21H 19/64**
(73) **HANSOL PAPER CO., LTD.** (KR)
100, Eulji-ro Jung-Gu Seoul 04551, Republic of Korea
(72) JUNG, Ha Yoon (KR); JANG, Ji Su (KR); OH, Sang Hoon (KR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **VẬT LIỆU DẠNG LỚP CÓ ĐẶC TÍNH CHẮN, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NÓ VÀ VẬT LIỆU BAO GÓI MỀM**
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất vật liệu dạng lớp có đặc tính chắn trong đó các vật liệu có đặc tính chắn được phủ trực tiếp trên nền giấy, bằng cách ngăn chặn sự xâm nhập của các vật liệu có đặc tính chắn vào trong giấy thông qua quy trình hồ hoặc phủ bề mặt và làm tăng tỷ trọng và độ nhẵn của giấy thông qua quy trình cán láng. Vật liệu dạng lớp có đặc tính chắn và vật liệu bao gói mềm được làm từ nó cũng được đề xuất.



- (11) **1-0038003 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
 (21) 1-2020-05590 (85) 29/09/2020
 (22) 29/04/2019 (86) PCT/KR2019/005151 29/04/2019
 (30) 10-2018-0050277 30/04/2018 KR (87) WO2019/212214 07/11/2019
 (51) **A61K 9/24; A61K 31/4422; A61K 9/20; A61K 31/41; A61K 31/505**
 (73) **BORYUNG PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)**
 136, Changgyeonggung-ro, Jongno-Gu, Seoul 03127, Republic of Korea
 (72) KIM, Sang Yeop (KR)
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **DƯỢC PHẨM**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm, cụ thể hơn là dược phẩm có chứa fimasartan, amlodipin và rosuvastain là thành phần hoạt tính. Mỗi thành phần hoạt tính trong dược phẩm theo sáng chế có độ hòa tan tốt và độ ổn định cao, qua đó cải thiện đáng kể sự tuân thủ điều trị.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|-----------------|------------|
| (11) 1-0038004 B | (15) 21/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02809 | (85) 19/05/2020 | | |
| (22) 30/10/2017 | (86) PCT/CN2017/108366 | | 30/10/2017 |
| | (87) WO2019/084720 | | 09/05/2019 |

(51) **H01Q 1/42; H01Q 19/10; H01Q 1/12**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

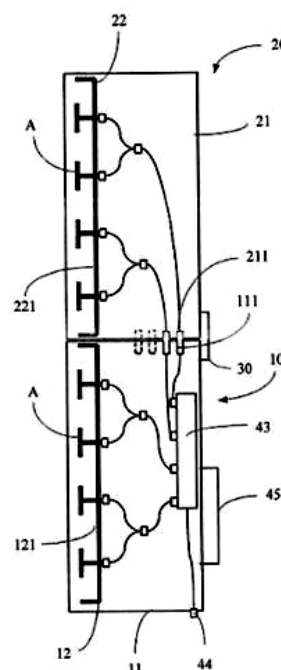
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

(72) LV, Jinsong (CN); PU, Tao (CN); XIAO, Weihong (CN); XU, Honggang (CN); ZHANG, Runxiao (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **ĂNG TEN, CỤM ĂNG TEN, VÀ TRẠM GỐC**

(57) Các phương án của sáng chế đề cập đến ăng ten, gồm phần ăng ten thứ nhất và phần ăng ten thứ hai có thể tách ra được mà được nối với phần ăng ten thứ nhất, tại đó phần ăng ten thứ nhất gồm vòm bọc ăng ten thứ nhất và tấm phản xạ thứ nhất được bố trí trong vòm bọc ăng ten thứ nhất, phần ăng ten thứ hai gồm vòm bọc ăng ten thứ hai và tấm phản xạ thứ hai được bố trí trong vòm bọc ăng ten thứ hai, và bề mặt làm việc của tấm phản xạ thứ nhất và bề mặt làm việc của tấm phản xạ thứ hai là đồng phẳng; và nhiều mảng ăng ten trên bề mặt làm việc của tấm phản xạ thứ nhất và nhiều mảng ăng ten trên bề mặt làm việc của tấm phản xạ thứ hai được tạo kết cấu để tạo ra các loại ăng ten khác nhau dựa trên số lượng của các dải tần số và số lượng của kênh phát và kênh thu được tạo kết cấu cho ăng ten. Các phương án của sáng chế còn đề cập đến cụm ăng ten và trạm gốc.



- | | | | |
|-------------------------|------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038005 B | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2019-07269 | | (85) 23/12/2019 | |
| (22) 15/06/2017 | | (86) PCT/CN2017/088503 | 15/06/2017 |
| | | (87) WO2018/227494 A1 | 20/12/2018 |

(51) **H04W 24/00**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

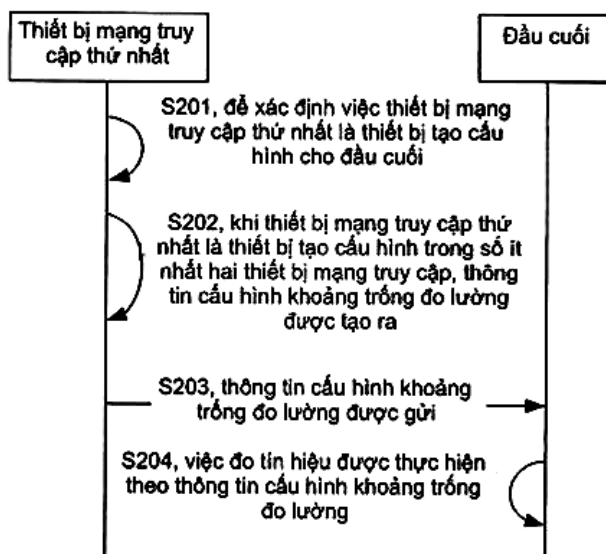
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

(72) LIU, Jianhua (CN); YANG, Ning (CN)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TẠO CẤU HÌNH KHOẢNG TRỐNG ĐO LƯỜNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị tạo cấu hình khoảng trống đo lường. Phương pháp này được sử dụng trong thiết bị mạng truy cập thứ nhất trong số ít nhất hai thiết bị mạng truy cập thiết lập kết nối với đầu cuối đồng thời. Phương pháp này bao gồm các bước: khi thiết bị mạng truy cập thứ nhất là thiết bị tạo cấu hình trong số ít nhất hai thiết bị mạng truy cập, tạo ra thông tin cấu hình khoảng trống đo lường; thiết bị tạo cấu hình là thiết bị, trong số ít nhất hai thiết bị mạng truy cập, mà tạo cấu hình khoảng trống đo lường cho đầu cuối; thiết bị mạng truy cập thứ nhất gửi thông tin cấu hình khoảng trống đo lường đến đầu cuối. Khi đầu cuối thiết lập kết nối với ít nhất hai thiết bị mạng truy cập đồng thời, đầu cuối chỉ cần thực hiện việc đo theo khoảng trống đo lường được tạo cấu hình bởi thiết bị trong số ít nhất hai thiết bị mạng truy cập được kết nối đồng thời, ngăn đầu cuối từ thường xuyên làm gián đoạn việc truyền dữ liệu và chuyển mạch sang điểm tần số khác để thực hiện việc đo tín hiệu, do đó cải thiện việc truyền dữ liệu và hiệu quả thu nhận của đầu cuối.



- (11) **1-0038006 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
- (21) 1-2020-05042 (85) 01/09/2020
- (22) 24/01/2019 (86) PCT/JP2019/002338 24/01/2019
- (30) 2018-018439 05/02/2018 JP (87) WO2019/151119 08/08/2019
- (51) ***C11D 7/08; C02F 5/08; C02F 5/10; E03D 9/02; C11D 17/06; C11D 7/26; C02F 5/00; C11D 17/00***
- (73) **NIPPON SODA CO., LTD.** (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008165, Japan
- (72) KAMEGAYA, Naoyuki (JP); KASAHARA, Tominori (JP)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **CHẤT LOẠI BỎ VÀ NGĂN CHẶN SỎI NIỆU**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất rắn loại bỏ và ngăn chặn sỏi niệu cho toilet bao gồm ít nhất hai lớp mà lớp thứ nhất chứa khoảng từ 60 đến 99,9% khối lượng là axit carboxylic rắn và lớp thứ hai ở dưới lớp thứ nhất khi sử dụng, chứa khoảng từ 60 đến 100% khối lượng là axit sulfamic. Khi sử dụng, việc làm cho toàn bộ lớp thứ nhất ở trên lớp thứ hai cho phép ít nhất một phần lớp thứ nhất còn lại tại thời điểm khi lớp thứ hai hoàn toàn phân hủy hoặc hòa tan. Hơn nữa, có thể có cùng hiệu quả bằng cách sử dụng chất thứ nhất có thành phần giống như lớp thứ nhất và chất thứ hai có thành phần giống như lớp thứ hai ở trạng thái trong đó chất thứ nhất ở trên chất thứ hai tại thời điểm bắt đầu sử dụng.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038007 B | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/02/2021 | 395A |
| (21) 1-2020-06076 | | (85) 23/10/2020 | |
| (22) 24/05/2019 | | (86) PCT/JP2019/020577 | 24/05/2019 |
| (30) 2018-101286 | 28/05/2018 | JP (87) WO2019/230574 | 05/12/2019 |

(51) **F16D 43/18**

(73) **KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)**

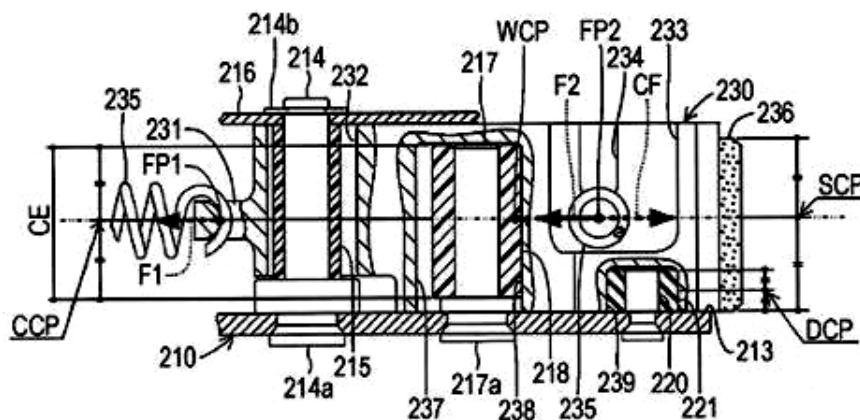
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka 431-1394, Japan

(72) AONO Kaoru (JP); YOKOMICHI Yuta (JP); KINE Yuta (JP); KATAOKA Makoto (JP)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **KHỚP LY HỢP LY TÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến khớp ly hợp ly tâm được cấu tạo sao cho độ nghiêng của quả văng ly hợp có thể được làm giảm xuống một cách hiệu quả hơn để làm giảm khả năng xảy ra sự mài mòn không đồng đều của quả văng ly hợp và guốc văng ly hợp và xoay quả văng ly hợp một cách trơn tru. Khớp ly hợp ly tâm 200 bao gồm các quả văng ly hợp 230 và các thân cam phía đĩa 218 trên đĩa dẫn động 210 được dẫn động quay được bởi lực dẫn động của động cơ. Quả văng ly hợp 230 dịch chuyển xoay được tới bên phần ngoài của khớp ly hợp 240, và bao gồm thân cam phía quả văng 238 được cấu tạo để trượt lên trên thân cam phía đĩa 218. Trong quả văng ly hợp 230, mỗi phần trong số phần trung tâm CCP trong vùng tiếp xúc cam CE giữa thân cam phía đĩa 218 và thân cam phía quả văng 238, các vị trí FP1, FP2 tác động của lực F1, F2 của lò xo ghép nối 235, và phần trung tâm SCP của guốc văng ly hợp 236 theo chiều độ dày của nó trùng khớp với vị trí trọng tâm WCP của quả văng ly hợp 230.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|----|------------------------|------------|
| (11) 1-0038008 B | | | (15) 21/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | | (43) 25/05/2021 | 398A |
| (21) 1-2021-00845 | | | (85) 19/02/2021 | |
| (22) 21/08/2019 | | | (86) PCT/US2019/047511 | 21/08/2019 |
| (30) 62/720,544 | 21/08/2018 | US | (87) WO2020/041476 | 27/02/2020 |
| 16/127,463 | 11/09/2018 | US | | |

(51) **A61N 5/06**

(73) **LUMIA GROUP, LLC (US)**

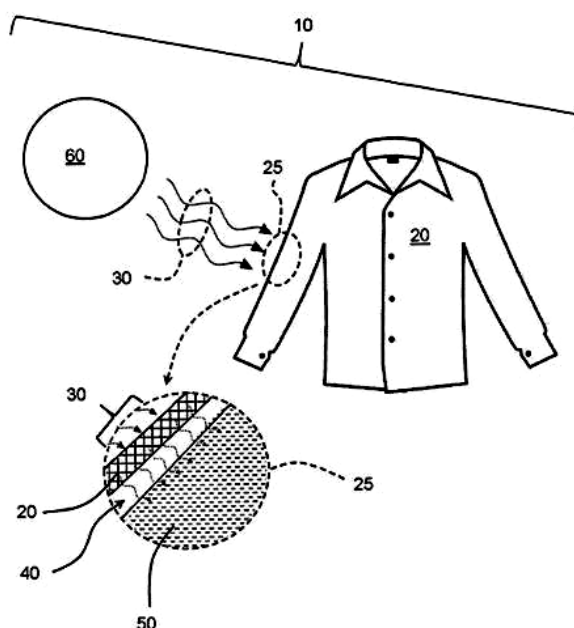
824 Harvard Place, Charlotte, North Carolina 28207, United States of America

(72) HINDS, Robert Gates (US); SCIPIONI, Marco (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỆ THỐNG LIỆU PHÁP ÁNH SÁNG NĂNG LƯỢNG THẤP**

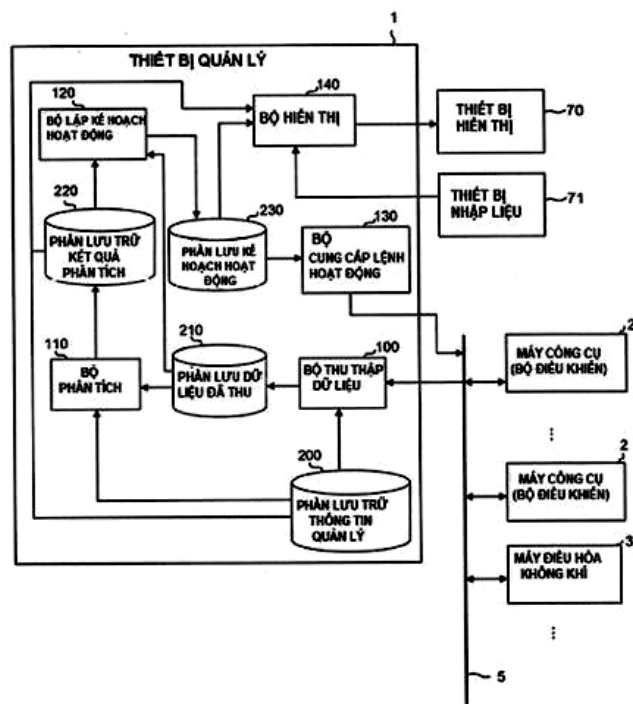
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống liệu pháp ánh sáng năng lượng thấp thụ động điện, mặt hàng may mặc để hấp thụ quang phổ tới bao gồm một hoặc nhiều bước sóng trong số bước sóng UV, bước sóng ánh sáng nhìn thấy, và bước sóng gần hồng ngoại và phát ra ánh sáng có phổ phát xạ bao gồm bức xạ ánh sáng nhìn thấy và bức xạ gần hồng ngoại. Ánh sáng được phát ra từ các sợi và chất liệu dệt chứa mạng có các sợi (cũng như mặt hàng may mặc được làm từ chất liệu dệt) có phổ phát xạ bao gồm bức xạ ánh sáng nhìn thấy và bức xạ gần hồng ngoại theo hướng về phía cơ thể người. Mặt hàng may mặc phát ra ánh sáng trong phổ ánh sáng nhìn thấy/gần hồng ngoại, phương pháp chế tạo, và phương pháp liệu pháp ánh sáng năng lượng thấp cũng được bộc lộ.



- (11) **1-0038009 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2018 364A
- (21) 1-2017-04923 (85) 06/12/2017
- (22) 01/07/2016 (86) PCT/US2016/040612 01/07/2016
- (30) 62/189,393 07/07/2015 US (87) WO2017/007702 12/01/2017
- (51) **C07D 487/14; A61P 27/16; C07D 471/14; A61K 31/55; A61P 35/00**
- (73) 1. **ELI LILLY AND COMPANY (US)**
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America
2. **AUDION THERAPEUTICS (NL)**
Linneausparkweg 10-2, 1098 EA Amsterdam, The Netherlands
- (72) CLAY, Julia Marie (US); EDGE, Albert (US); HIPSKIND, Philip Arthur (US); GILL, John C. (US); PATEL, Bharvin Kumar (US); VAN ES, Helmuth Hendrikus Gerardus (NL); WROBLESKI, Aaron D. (US); ZHAO, Gaiying (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT ỨC CHẾ TRUYỀN TÍN HIỆU THEO ĐƯỜNG NOTCH VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề xuất các hợp chất, hoặc muối dược dụng của chúng, và dược phẩm chứa các hợp chất này, hoặc muối dược dụng của chúng, hữu dụng làm chất ức chế truyền tín hiệu theo đường Notch để điều trị các bệnh ung thư nhất định, chúng mất thính lực thần kinh cảm giác do mất tế bào lông thính giác, và cảm ứng sự tạo thành tế bào lông thính giác.

- (11) **1-0038010 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
- (21) 1-2020-00468
- (22) 21/01/2020
- (30) 2019-020957 07/02/2019 JP
- (51) **G05B 19/418**
- (73) **FANUC CORPORATION (JP)**
3580, Shibokusa Aza-komanba, Oshino-mura, Minamitsuru-gun, Yamanashi, 401-0597 Japan
- (72) Hikaru KOSHIISHI (JP); Yasuyuki YAMAMOTO (JP)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **THIẾT BỊ QUẢN LÝ VÀ HỆ THỐNG QUẢN LÝ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quản lý, thiết bị bao gồm: bộ thu thập dữ liệu thu thập ít nhất thông tin chất lượng của phôi gia công đã được gia công bởi máy công cụ thứ nhất và thông tin hoạt động của máy khác, bộ phân tích thực hiện việc phân tích để xác định tương quan giữa thông tin chất lượng của phôi gia công đã được gia công bởi máy công cụ thứ nhất và thông tin hoạt động của máy khác, bộ lập kế hoạch hoạt động lập kế hoạch hoạt động, dựa vào tương quan được xác định bởi bộ phân tích, để áp đặt giới hạn lên việc hoạt động của máy khác để giảm sự rung để truyền đến máy công cụ thứ nhất trong khi việc gia công chính xác cao được thực hiện bởi máy công cụ thứ nhất, và bộ cung cấp lệnh hoạt động cung cấp lệnh hoạt động đến máy khác dựa vào kế hoạch hoạt động được tạo ra bởi bộ lập kế hoạch hoạt động.



- (11) **1-0038011 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 1-2020-00349 (85) 17/01/2020
(22) 19/07/2018 (86) PCT/FR2018/051838 19/07/2018
(30) 1756908 21/07/2017 FR (87) WO2019/016475 24/01/2019

(51) **G06K 19/06**

(73) 1. **FLORENT, JEAN-JACQUES (FR)**

5 rue de la Gare 74000 ANNECY, France

2. **MONJON, JEAN-MICHEL (CN)**

The Greenery 5C 73 Huayang Street Tiyu dong road Tianhe district Guangzhou, 510009, China

3. **TOH, CHIN HON (SG)**

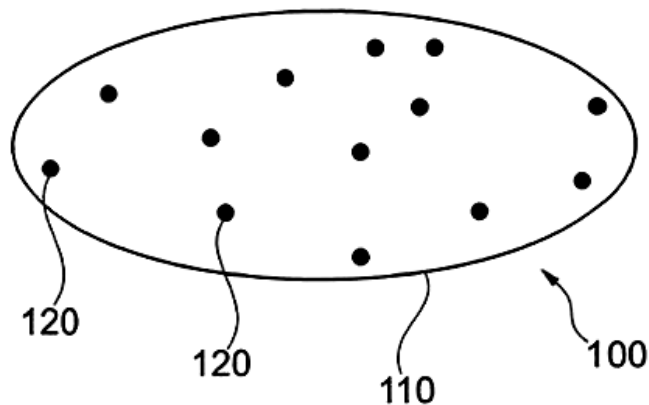
Blk 293 Bishan St22 #04-93 Singapour 570293, Singapore

(72) Florent, Jean-Jacques (FR)

(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP XÁC THỰC**

(57) Phương pháp xác thực bao gồm các bước: dán mã định danh (100') lên đối tượng; tạo hình ảnh kỹ thuật số thứ nhất, rồi hình ảnh kỹ thuật số thứ hai của mã định danh; lần lượt lấy các khóa kỹ thuật số thứ nhất và thứ hai từ hình ảnh thứ nhất và thứ hai; và so sánh khóa kỹ thuật số thứ hai với khóa kỹ thuật số thứ nhất; trong đó mã định danh (100') được tạo thành từ các vi hạt nhựa có đường kính tương tự (120) được phân phối ngẫu nhiên trên bề mặt của đối tượng, các vi hạt nhựa được nhúng trong lớp (110') chất kết dính, và lấy khóa kỹ thuật số thứ nhất bao gồm các bước áp dụng hồi quy elip cho phân bố điểm đại diện cho các vị trí của vi hạt nhựa trên hình ảnh thứ nhất để xác định hình elip, và áp dụng sự thay đổi khung tham chiếu bao gồm sự biểu thị vị trí của các điểm đã nói trong khung tham chiếu dựa trên hình elip.

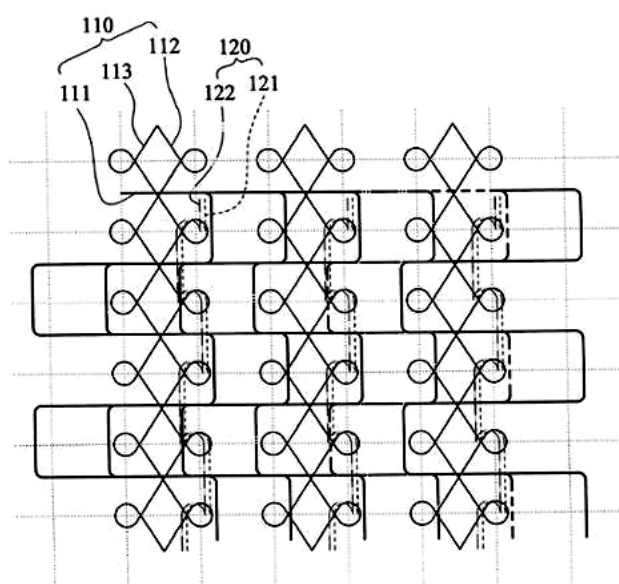


- (11) **1-0038012 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
- (21) 1-2020-06944 (85) 01/12/2020
- (22) 01/05/2019 (86) PCT/US2019/030210 01/05/2019
- (30) 62/665,930 02/05/2018 US (87) WO2019/213266 07/11/2019
- (51) **A61K 33/20; A61K 47/10; A61K 8/02; A61Q 19/10; A61K 8/365; A61K 8/86; A61Q 17/00; A61K 47/02; A61K 8/20**
- (73) **OCUSOFT, INC. (US)**
30444 Southwest Freeway, Rosenberg, Texas 77471, United States of America
- (72) ADKINS, Nat, Jr. (US); BARRATT, Cynthia (US); MASON, Thomas (US); SARKAR, Paramita (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyễn (ANPHAMCO CO.,LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH MÍ MẮT DỰA TRÊN AXIT HYPOHALOGENO VÀ KIT ĐỂ DUY TRÌ LÀM SẠCH MÍ MẮT CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch mí mắt kháng khuẩn có chứa: (a) axit hypohalogeno; (b) một hoặc nhiều chất hoạt động bề mặt có giá trị HLB từ 5 đến 18; và (c) chất mang hệ nước, chất mang hệ nước bao gồm: (i) một hoặc nhiều chất điều chỉnh tính ưu trương; (ii) một hoặc nhiều chất điều chỉnh áp lực thẩm thấu để điều chỉnh áp lực thẩm thấu của chế phẩm; và (iii) một hoặc nhiều chất điều chỉnh pH để duy trì độ pH của chế phẩm trong khoảng từ 4,5 đến khoảng 8,0. Chế phẩm có thể được phân phối ở dạng bột, chất lỏng, phun, sương, gel hoặc sữa dưỡng. Chế phẩm này có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc làm sạch mí mắt lâu dài bằng cách loại bỏ dầu thừa, mảnh vụn và da bong tróc và giúp giảm viêm mắt.

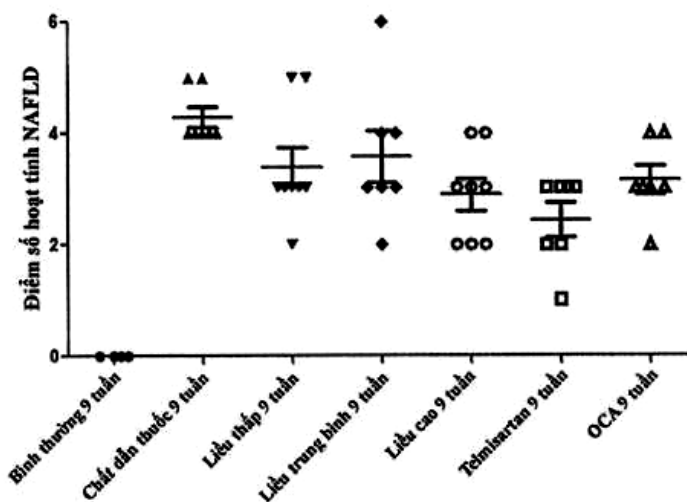
- (11) **1-0038013 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 1-2019-03334
(22) 24/06/2019
(30) 201841023820 26/06/2018 IN
(51) **D01H 9/10**
(73) **ELGI ULTRA INDUSTRIES LIMITED (IN)**
India House, 1443/1, Trichy Road, Coimbatore - 641018, State of Tamil Nadu, India
(72) Jairam Varadaraj (IN); Rana Chanda (IN); Lavakumar Ottanatham
Ganapathiramasubbu (IN)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THIẾT BỊ ĐỒ SỢI CÓ THỂ THÁO RỜI**
(57) Sáng chế đề cập đến có thiết bị thể tháo rời và có thể di chuyển được để tháo các ống chỉ được tải từ các con suốt và đồng thời lắp các ống chỉ trống ra khỏi các con suốt trong khung máy kéo sợi của đồ sợi máy kéo sợi tự động. Phương tiện dẫn động và phương tiện điều khiển được bố trí ở trong thiết bị cũng khắc phục sự không nhất quán về các khoảng bước ở giữa khoảng bước của các ống chỉ và khoảng bước con suốt.

- (11) **1-0038014 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
 (21) 1-2020-03537
 (22) 18/06/2020
 (30) 108207907 20/06/2019 TW
 (51) **D04B 1/10**
 (73) **PAIHONG VIETNAM COMPANY LIMITED (VN)**
 Lô C_6A_CN, khu công nghiệp Bàu Bàng mở rộng, xã Lai Uyên, huyện Bàu Bàng,
 tỉnh Bình Dương, Việt Nam
 (72) Kuo-Ian Cheng (TW); Yi-Liang Shih (TW); Chin-Lang Shen (TW); Kuan-Yu Tseng
 (TW)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D &N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **CẤU TRÚC VẢI DỆT KIM**

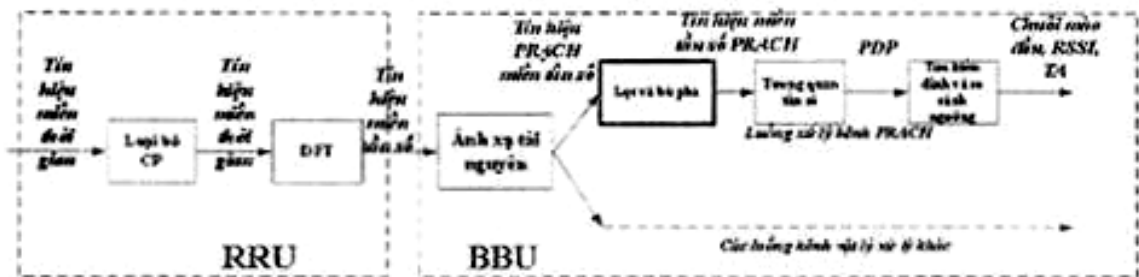
- (57) Sáng chế đề cập đến cấu trúc vải dệt kim bao gồm nhóm sợi ngang nền và nhóm sợi giắc-ca. Nhóm sợi ngang nền bao gồm ít nhất một đơn vị sợi ngang nền thứ nhất và các đơn vị sợi ngang nền thứ hai. Các đơn vị sợi ngang nền thứ hai được đan với đơn vị sợi ngang nền thứ nhất, và các đơn vị sợi ngang nền thứ hai được làm bằng sợi trong suốt hoặc sợi trong mờ. Nhóm sợi giắc-ca được bố trí trên bề mặt của nhóm sợi ngang nền, và bao gồm đơn vị sợi giắc-ca thứ nhất và đơn vị sợi giắc-ca thứ hai. Đơn vị sợi giắc-ca thứ hai được đan với đơn vị sợi giắc-ca thứ nhất, và được dệt lẫn với các đơn vị sợi ngang nền thứ hai. Vật liệu của đơn vị sợi giắc-ca thứ nhất là khác với vật liệu của đơn vị sợi giắc-ca thứ hai.



- (11) **1-0038015 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
- (21) 1-2020-05644 (85) 01/10/2020
- (22) 31/05/2019 (86) PCT/KR2019/006606 31/05/2019
- (30) 10-2018-0063496 01/06/2018 KR (87) WO2019/231290 05/12/2019
- (51) **C07D 333/10; A61K 31/381; A61K 31/4436; A61P 1/16; C07D 307/68; C07D 409/14; C07D 405/04; C07D 405/12; C07D 405/14; C07D 409/04; C07D 409/12; A61K 31/34; C07D 333/38**
- (73) **AUTOPHAGYSCIENCES INC. (KR)**
 #706, 7F., 38-21, Digital-ro 31-gil, Guro-gu, Seoul 08376, Republic of Korea
- (72) KIM, Jung Ju (KR); SONG, Seong-Won (KR); SHIN, Hye Jeong (KR); CHOI, Hyeongwan (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT CÓ TÁC DỤNG HOẠT HÓA QUÁ TRÌNH TỰ THỰC**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất và dược phẩm chứa hợp chất này. Hợp chất theo sáng chế có tác dụng hoạt hóa quá trình tự thực, và do đó có thể được sử dụng hữu ích để ngăn ngừa hoặc điều trị bệnh có liên quan đến sự điều hòa quá trình tự thực.

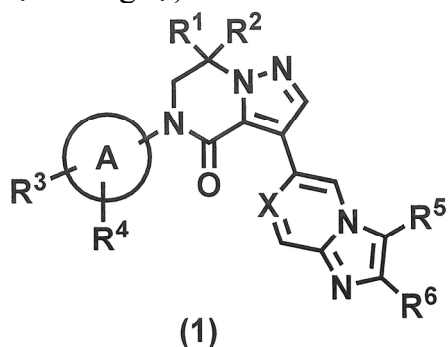


- (11) **1-0038016 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
- (21) 1-2021-06106
- (22) 30/09/2021
- (51) **H04W 74/00**
- (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Trung Tiến (VN); Lương Xuân Hào (VN); Lê Trường Giang (VN); Nguyễn Hữu Tùng (VN); Phan Quang Huy (VN)
- (74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU KÊNH TRUY CẬP NGẪU NHIÊN TRONG 5G BẰNG PHƯƠNG PHÁP BÙ PHA MIỀN TẦN SỐ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý dữ liệu kênh truy cập ngẫu nhiên (PRACH - Physical Random Access) trong 5G (mạng di động thế hệ thứ 5) bằng phương pháp bù pha miền tần số bao gồm: a) thiết lập tham số khởi tạo, tiến hành sinh dữ liệu tham chuẩn và tiến hành loại bỏ khoảng dữ liệu bảo vệ, chuỗi tiền tố lặp và phân tách dữ liệu từng ký tự, và biến đổi FFT theo từng ký tự theo từng định dạng phù hợp; b) thực hiện tính toán dữ liệu hệ số bộ lọc và hệ số pha và bù pha cho các dữ liệu tương ứng với cách thức ánh xạ xử lý cho từng dữ liệu ký tự trong miền tần số NR PRACH từ đó tính toán được tương quan tín hiệu; và thực hiện tính toán công suất trung bình với trễ đa đường tiêu biểu cho mật độ công suất phổ và trải trễ tín hiệu kết hợp phương pháp cửa sổ tìm kiếm dữ liệu nhằm đánh giá mức độ chính xác dữ liệu xử lý.

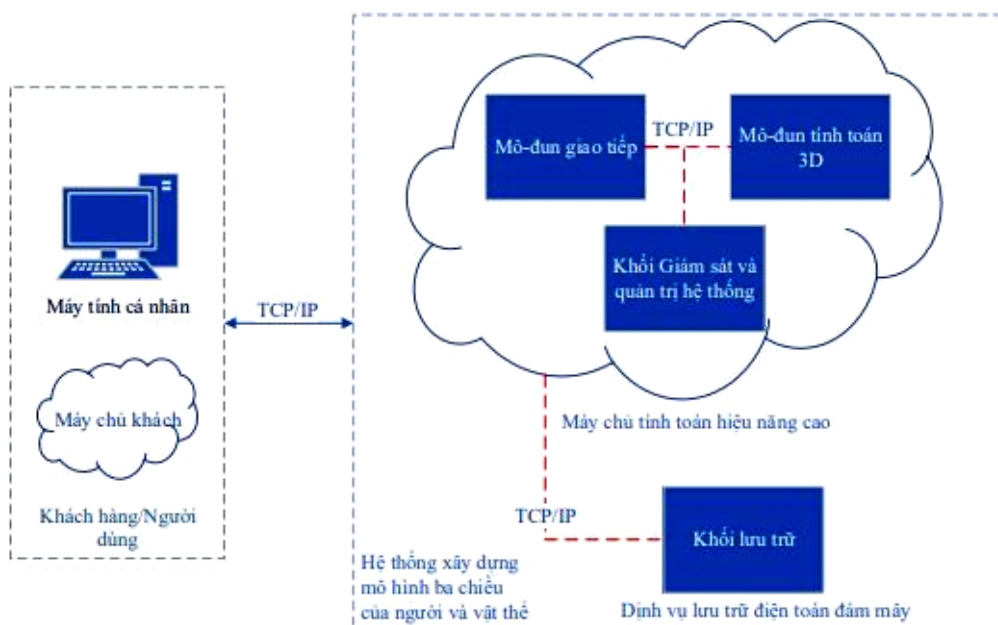


- (11) **1-0038017 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2020 390A
 (21) 1-2020-03576 (85) 19/06/2020
 (22) 22/11/2018 (86) PCT/JP2018/043094 22/11/2018
 (30) 2017-225364 24/11/2017 JP (87) WO2019/103070 A1 31/05/2019
 (51) **C07D 519/00; A61K 45/00; A61P 25/00; A61P 25/04; A61P 25/08; A61P 25/18; A61P 25/22; A61P 25/24; A61P 25/28; A61P 25/30; A61P 3/04; A61P 43/00; A61K 31/4985; A61P 25/20**
 (73) **SUMITOMO PHARMA CO., LTD.** (JP)
 6-8, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045 Japan
 (72) IKUMA, Yohei (JP); TOJO, Kengo (JP); FUKAZAWA, Ryo (JP); MASUMOTO, Shuji (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT 6,7-DIHYDROPYRAZOLO[1,5-A]PYRAZINON, DƯỢC PHẨM VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất mà hữu ích làm chế phẩm ngăn ngừa và/hoặc điều trị bệnh có liên quan đến thụ thể mGlu nhóm II; và ứng dụng y học của hợp chất này. Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (I) hoặc muối dược dụng của nó. (Trong công thức này, R¹ và R² độc lập là nguyên tử hydro, C₁₋₄ alkyl hoặc tương tự; vòng A là nhóm vòng cacbon thơm C₆₋₁₀, nhóm dị vòng no có từ 4 đến 10 cạnh hoặc tương tự; R³ và R⁴ độc lập là nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, C₁₋₆ alkyl, C₁₋₄ alkoxy hoặc tương tự; R⁵ và R⁶ độc lập là nguyên tử hydro, C₁₋₆ alkyl, C₁₋₆ alkoxy, -NR^aR^b hoặc tương tự; R^a và R^b độc lập là nguyên tử hydro, C₁₋₄ alkyl hoặc tương tự; X là nguyên tử nitơ hoặc -CR^c-; và R^c là nguyên tử hydro, nguyên tử halogen, C₁₋₆ alkyl hoặc tương tự).

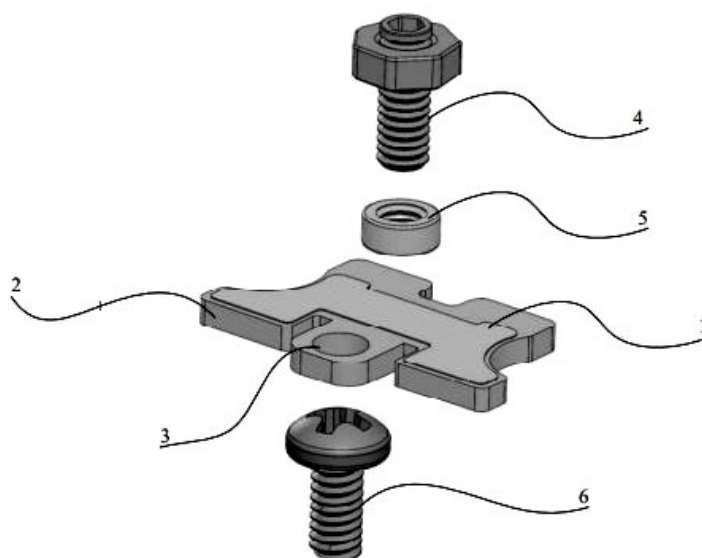


- (11) **1-0038018 B** (15) 21/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/12/2021 405A
 (21) 1-2021-04764
 (22) 30/07/2021
 (51) **G06T 17/00**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Dương Văn Ngọc (VN); Cao Xuân Cảnh (VN); Nguyễn Trần Nam (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **HỆ THỐNG XÂY DỰNG MÔ HÌNH BA CHIỀU CỦA NGƯỜI VÀ VẬT THỂ**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết kế thành phần hệ thống xây dựng mô hình đồ họa ba chiều (3D) cơ thể, khuôn mặt và vật thể từ ảnh màu RGB hoặc dữ liệu đám mây điểm, được sử dụng với mục đích phục vụ ứng dụng các lĩnh vực liên quan đến đồ họa ba chiều (3D). Nền tảng được triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây, khách hàng trực tiếp đưa yêu cầu thông qua giao diện lập trình ứng dụng Web, đảm bảo hệ thống có khả năng phục vụ 24/7 với độ chính xác khách quan, cách thức giao tiếp đơn giản, thời gian giao tiếp, thực thi nhanh không phụ thuộc vào tay nghề họa sỹ như phương án truyền thống. Đồng thời, nền tảng còn hỗ trợ lưu trữ, quản lý và thống kê dữ liệu của người dùng.



Hình 2.1

- (11) **1-0038019 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406
(21) 1-2021-06109
(22) 30/09/2021
(51) **H01G 7/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Sỹ Vinh (VN); Hoàng Đình Hải Truyền (VN); Bùi Thị Vân (VN); Nguyễn Đình Dương (VN)
(74) Công ty TNHH NACILAW (NACILAW)
(54) **PHẦN TỬ ĐIỆN DUNG THAY ĐỔI DẠNG MẠCH IN**
(57) Sáng chế trình bày phần tử điện dung có khả năng điều chỉnh giá trị, được tạo thành từ phần mạch in và cơ cấu điều chỉnh. Phần tử điện dung được sử dụng để chế tạo bộ lọc cao tần sử dụng trong trạm thu phát sóng viễn thông 5G. Tính điện dung được tạo ra do phần dẫn điện của băng mạch tương tác với phần vỏ kim loại của thiết bị, giữa chúng ngăn cách bởi lớp điện môi bằng không khí và lớp điện môi FR4 của băng mạch. Phần tử tạo ra hệ số kết nối lớn giữa các hốc cộng hưởng của bộ lọc với băng thông kết nối từ 54MHz đến 90MHz. Khả năng thay đổi giá trị điện dung phụ thuộc vào độ cao h của lớp không khí, thực hiện thông qua vít điều chỉnh gắn trên vỏ. Điểm đặc biệt này giúp cho việc chế tác các loại mẫu thử linh hoạt và dễ dàng trong quá trình sản xuất.



Hình 3

- (11) **1-0038020 B** (15) 21/11/2023
- (45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
- (21) 1-2020-04721 (85) 17/08/2020
- (22) 30/01/2019 (86) PCT/JP2019/003058 30/01/2019
- (30) 2018-015486 31/01/2018 JP (87) WO2019/151276 A1 08/08/2019
- (51) *A61K 8/55; A61K 8/41; A61Q 19/02; A61Q 19/00; A61K 8/19; A61K 8/44*
- (73) **OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535 Japan
- (72) OGIHARA, Miyoko (JP); SUMA, Momoko (JP); MIYAWAKI, Shiori (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **CHẾ PHẨM DÙNG BÊN NGOÀI CHỨA ADENOSIN PHOSPHAT VÀ AXIT TRANEXAMIC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGĂN NGỪA SỰ BIẾN MÀU CỦA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dùng bên ngoài chứa adenosin phosphat và/hoặc muối của nó và axit tranexamic và/hoặc muối của nó, mà còn chứa chất tạo chelat cụ thể và/hoặc chất điều chỉnh độ pH mà là hợp chất kiềm hữu cơ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất và phương pháp ngăn ngừa sự biến màu của chế phẩm này.

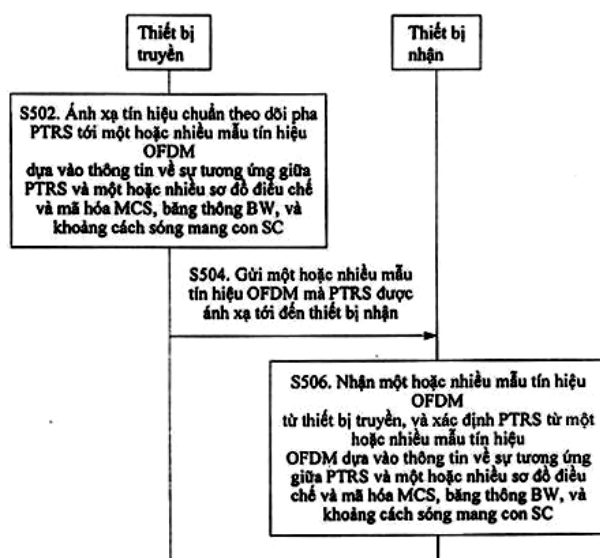
- (11) **1-0038021 B** (15) 21/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/07/2020 388A
(21) 1-2020-01985 (85) 07/04/2020
(22) 04/10/2018 (86) PCT/RU2018/050119 04/10/2018
(30) 2017135900 09/10/2017 RU (87) WO2019/074404 18/04/2019
(51) **A61K 9/08; A61K 47/02; A61P 39/00; A61K 31/205; A61K 47/12**
(73) **SCIENTIFIC TECHNOLOGICAL PHARMACEUTICAL FIRM "POLYSAN" LTD. (RU)**
ul. Salova, d. 72, korp. 2, lit. A, Saint Petersburg, 192102, Russian Federation
(72) KOVALENKO, Alexey Leonidovich (RU); PETROV, Andrey Yurievich (RU)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **DUNG DỊCH TRUYỀN ĐA ION**

(57) Sáng chế đề cập đến lĩnh vực công nghiệp dược phẩm và thuốc, và cụ thể hơn là đề cập đến dung dịch truyền đa ion phức hợp có tác dụng giải độc nhờ các đặc tính chống giảm oxy, chống oxy hóa và bảo vệ gan. Sản phẩm có thể được sử dụng để điều trị các trường hợp ngộ độc có nguồn gốc khác nhau. Dung dịch truyền đa ion theo sáng chế bao gồm các clorua của natri, kali và magie, meglumin natri succinat làm thành phần có hoạt tính sinh học, và nước cất để tiêm, và cả chất làm ổn định mà nó là axit carboxylic hoặc axit vô cơ được dùng hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó dung dịch có độ pH nằm trong khoảng từ 7,0 đến 5,5.

- (11) **1-0038022 B** (15) 22/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
(21) 1-2019-03383
(22) 26/06/2019
(51) **C02F 11/04**
(76) **NGUYỄN HỒNG SƠN (VN)**
Số 15, Nguyễn Kiệm, khối 9, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(54) **THIẾT BỊ BIOGAS ĐA NĂNG HOẠT ĐỘNG THEO NGUYÊN LÝ HOÀN LƯU ĐỂ XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT HỮU CƠ VÀ CHẤT THẢI HỮU CƠ NÔNG NGHIỆP**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị biogas đa năng hoạt động theo nguyên lý hoàn lưu để xử lý rác thải sinh hoạt hữu cơ và chất thải hữu cơ nông nghiệp, cụm tiếp nhận xử lý nguyên liệu thô (mô đun 1 - M1), và cụm xử lý lên men kỵ khí hoàn toàn (mô đun 2 - M2).
Với thiết kế có nhiều ưu điểm vượt trội, hoạt động phân giải kỵ khí tốt, không chịu tác động của khí hậu, mưa gió, xử lý có hiệu quả các loại rác sinh hoạt hữu cơ, không gây tái ô nhiễm môi trường, v.v.
Thiết bị biogas này xử lý rác sinh hoạt hữu cơ, rác hữu cơ nông nghiệp thành hai sản phẩm thân thiện môi trường (biogas và phân hữu cơ vi sinh), là nguyên liệu đầu vào cho các chu trình sản xuất carbon thấp mới.

- (11) **1-0038023 B** (15) 22/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-04308 (85) 06/08/2019
 (22) 20/10/2017 (86) PCT/CN2017/107135 20/10/2017
 (30) 201710011404.4 06/01/2017 CN (87) WO2018/126763 12/07/2018
 (51) **H04L 5/00**
 (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
 Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129
 (72) ZHANG, Xi (CN); WEN, Rong (CN); CHEN, Lei (CN)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO CẤU HÌNH TÍN HIỆU CHUẨN VÀ THIẾT BỊ PHÁT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo cấu hình tín hiệu chuẩn, thiết bị truyền thông, hệ thống truyền thông và vật ghi lưu trữ có thể đọc được trên máy tính. Phương pháp theo sáng chế bao gồm: bước ánh xạ tín hiệu chuẩn theo dõi pha (Phase tracking Reference Signal - PTRS) tới một hoặc nhiều tín hiệu dồn kênh phân tần số trực giao (Orthogonal Frequency Division Multiplexing - OFDM) dựa trên thông tin về sự tương ứng giữa PTRS và một hoặc nhiều sơ đồ điều biến và mã hóa (Modulation and Coding Scheme-MCS), khoảng cách sóng mang phụ, và băng thông (bandwidth - BW); và gửi một hoặc nhiều tín hiệu OFDM mà PTRS được ánh xạ tới với thiết bị nhận. Trong các phương án của sáng chế, sự tương ứng giữa PTRS và khoảng cách sóng mang phụ hoặc sơ đồ điều biến và mã hóa hoặc băng thông được sử dụng để thể hiện hoàn toàn vị trí tần số theo thời gian của PTRS. So với tình trạng kỹ thuật, không có sự thể hiện rõ ràng được yêu cầu, và khối lượng thông tin truyền tín hiệu được giảm xuống.



- (11) **1-0038024 B** (15) 22/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2019 380A
 (21) 1-2019-04647 (85) 22/08/2019
 (22) 06/02/2018 (86) PCT/KR2018/001612 06/02/2018
 (30) 201741004273 06/02/2017 IN (87) WO2018/143785 09/08/2018

(51) **H04L 1/18**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

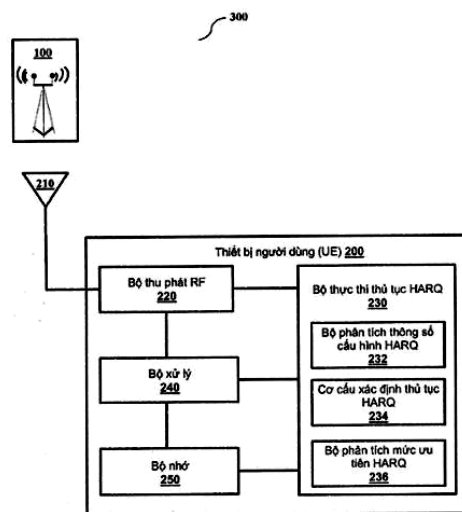
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) AMURU, Saidhiraj (IN); RYU, Hyun-Seok (KR); NIGAM, Anshuman (IN)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐƯỢC THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM GỐC NÀY ĐỂ QUẢN LÝ THỦ TỤC YÊU CẦU LẶP LẠI TỰ ĐỘNG CƠ CHẾ LAI**

(57) Sáng chế sáng chế đề cập đến thiết bị người dùng, trạm gốc và phương pháp được thực hiện bởi thiết bị người dùng, trạm gốc này để quản lý thủ tục yêu cầu lặp lại tự động cơ chế lai (Hybrid Automatic Repeat Request, HARQ) để dồn kênh đa cấu hình dạng số học trong mạng truyền thông không dây. Phương pháp được thực hiện bởi trạm gốc để quản lý thủ tục yêu cầu lặp lại tự động cơ chế lai (HARQ) bao gồm các bước: truyền, tới thiết bị người dùng (User Equipment, UE), thông tin để chỉ báo phản hồi chung hoặc phản hồi riêng; trong trường hợp mà thông tin này chỉ báo phản hồi riêng, thì thu riêng biệt truyền dẫn báo nhận (Acknowledgement, ACK) HARQ dành cho tế bào thứ nhất và truyền dẫn HARQ-ACK dành cho tế bào thứ hai; và trong trường hợp mà thông tin này chỉ báo phản hồi chung, thì thu truyền dẫn HARQ-ACK được liên kết với thông tin được kết hợp dành cho tế bào thứ nhất và tế bào thứ hai, trên một kênh điều khiển đường lên vật lý (Physical Uplink Control Channel, PUCCH), trong đó thông tin được kết hợp được dồn kênh dành cho nhiều hoạt động thu kênh chia sẻ đường xuống vật lý (Physical Downlink Shared Channel, PDSCH) của tế bào thứ nhất và tế bào thứ hai.



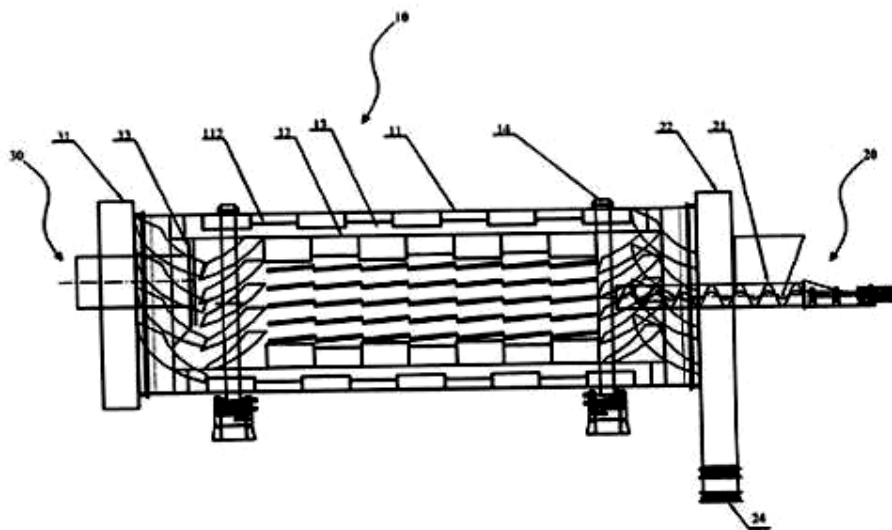
- (11) **1-0038025 B** (15) 22/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
(21) 1-2020-05416
(22) 21/09/2020
(51) **C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08**
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC- HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**
158a, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Trường Giang (VN); Phạm Đức Thịnh (VN); Bùi Thị Thu Phương (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP N,N-DIETYL-3-TOLUAMIT (DEET)**
(57) Bản chất kỹ thuật của sáng chế là đưa ra một phương pháp tổng hợp *N,N*-dietyl-3-toluamit (1) có quy trình thao tác đơn giản, tiến hành trong một bước ở nhiệt độ phòng không cần sử dụng xúc tác, các thông số của quy trình được tối ưu hóa có độ ổn định cao, tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất quy trình:
Theo giải pháp này, quy trình tổng hợp *N,N*-dietyl-3-toluamit (1) gồm hai phản ứng, được thực hiện trong một bước, trên cùng một thiết bị phản ứng (one-pot): thứ nhất là cho axit 3-toluic (2) tác dụng với thionyl clorua trong diclometan ở 28-30°C trong luồng khí N₂ khô, để tạo ra hợp chất 3-toluyyl clorua (3), sau đó cũng trong luồng khí N₂ khô, cho hỗn hợp này tác dụng với dietylamin ở 28-30°C để được *N,N*-dietyl-3-toluamit (1), với hiệu suất 97-98%.

- (11) **1-0038026 B** (15) 22/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/10/2020 391A
(21) 1-2020-04659
(22) 13/08/2020
(51) *C07C 209/00; C07C 211/38; C07C 209/08*
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG SẢN XUẤT THUỐC- HỌC VIỆN QUÂN Y (VN)**
158A, đường Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đình Châu (VN); Vũ Bình Dương (VN); Nguyễn Thị Hồng Thắm (VN);
Nghiêm Đức Thuận (VN); Nguyễn Linh Toàn (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TỔNG HỢP MEMANTIN HYDROCLORUA TỪ 1,3-DIMETYL-ADAMANTAN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tổng hợp memantin hydroclorua (**I**) có quy trình thao tác đơn giản, các nguyên liệu sử dụng trong quy trình đều là các hóa chất công nghiệp sẵn có, giá thành rẻ, quy trình có số bước tối thiểu nhất, có thể tiến hành trong một thiết bị (one-pot), tiết kiệm được nguyên liệu, rút ngắn thời gian thao tác, nâng cao hiệu suất quy trình. Theo giải pháp này, memantin hydroclorua (**I**) được tổng hợp trong hai bước phản ứng và có thể tiến hành trong một bình (one-pot): bước một là cho 1,3-dimetyl-amanadin (**II**) tác dụng với hỗn hợp axit sulfuric 96-98% và axit nitric 64-65% ở nhiệt độ từ 20-25°C sau đó cho hỗn hợp này tác dụng với aceaxetonitril ở 40°C để được N-axetyl-1-amino-3,5-dimetyl adamantan (**III**), bước tiếp theo là deaxetyl hóa hợp chất **III** trong môi trường kiềm và tiếp đó tạo muối với dung dịch HCl 14% để cho sản phẩm **I**.

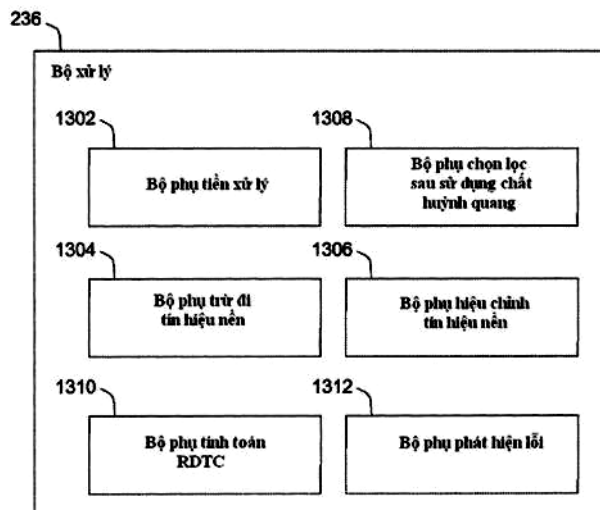
- (11) **1-0038027 B** (15) 23/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 1-2021-04188
(22) 08/07/2021
(51) **F26B 11/02; F27D 17/00; F26B 25/04**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG (VN)**
162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thanh Quang (VN); Trần Kim Sa (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
(54) **THÙNG SẤY RÁC HAI LỚP SỬ DỤNG KHÓI LÒ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thùng sấy rác hai lớp sử dụng khói lò bao gồm lớp ngoài (11) và lớp trong (12) được bố trí bên trong, đồng trục và cách lớp ngoài (11) một khoảng tạo thành khe dẫn rác (13) giữa hai lớp, lớp ngoài (11) và lớp trong (12) có các cánh đẩy rác cường bức và các cánh đảo và đẩy rác tương ứng có các mép dọc chiều dài của cánh và ở cả hai đầu của cánh được gắn ống kim loại có bề mặt trơn nhẵn để rác không mắc lại ở đó; cụm nạp và xả rác (20) gồm vít tải nạp rác (21) và cửa xả rác (24) được bố trí ở cùng một phía của thân thùng sấy hai lớp (10); cụm khói vào và ra (30) gồm đường khói vào (32) và đường khói ra (34) được bố trí ở cùng một phía còn lại của thân thùng sấy hai lớp (10); vách chắn khói (33) được gắn cố định trên đường khói vào (32) và được bố trí tỳ sát vào bề mặt trong của lớp trong (12) để ngăn khói thoát ngược ra phía đầu hở còn lại của lớp ngoài (11). Nhờ kết cấu này, rác tươi và khói lò sẽ luân chuyển theo chiều ngược nhau, bắt đầu từ hai đầu của lớp trong (12) sau đó đảo chiều và đi qua khe dẫn rác (13) giữa hai lớp rồi được xả ra ngoài.

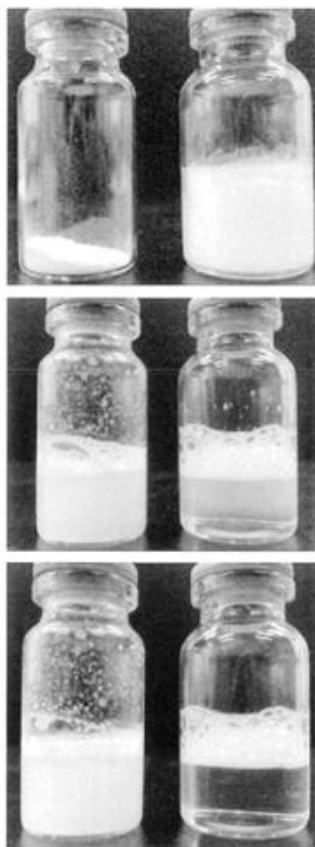


- (11) **1-0038028 B** (15) 24/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2019 381A
 (21) 1-2019-04728 (85) 27/08/2019
 (22) 30/01/2018 (86) PCT/US2018/016041 30/01/2018
 (30) 62/452,025 30/01/2017 US (87) WO2018/140978 02/08/2018
 (51) **A61B 5/00; G06F 11/30; G01N 21/64; A61B 5/1455; G01N 21/62**
 (73) **MEDIBEACON INC. (US)**
 1100 Corporate Square Drive, Suite 175, St. Louis, Missouri 63132, United States of America
 (72) SCHULTZ, Kimberly (US); KEATING, Jennifer (US); SOLOMON, Edward (US); BECHTEL, Kate (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI KHÔNG XÂM LẤN CHẤT ĐÁNH DẤU HUỖNH QUANG BẰNG CÁCH HIỆU CHỈNH SỬ PHẢN XẠ KHUẾCH TÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp theo dõi tín hiệu huỳnh quang thay đổi theo thời gian được phát ra từ chất huỳnh quang từ bên trong môi trường có các đặc tính quang học thay đổi theo thời gian bao gồm các bước cung cấp bộ dữ liệu đo bao gồm các mục nhập dữ liệu đo bao gồm ít nhất hai đại lượng đo thu được từ đối tượng bị bệnh trước và sau khi sử dụng chất huỳnh quang. Các đại lượng đo này có thể bao gồm một hoặc nhiều: tín hiệu DR_{ex} được phát hiện bằng đầu dò ánh sáng không được lọc trong quá trình chiếu sáng bằng ánh sáng có bước sóng kích thích từ vùng thứ nhất liền kề với môi trường phản xạ khuếch tán; tín hiệu Flr được phát hiện bằng đầu dò ánh sáng được lọc trong quá trình chiếu sáng bằng ánh sáng có bước sóng kích thích; và tín hiệu DR_{em} được phát hiện bằng đầu dò ánh sáng không được lọc trong quá trình chiếu sáng bằng ánh sáng có bước sóng phát xạ. Phương pháp này còn bao gồm bước xác định phần sau khi sử dụng chất huỳnh quang của bộ dữ liệu đo; và chuyển đổi mỗi tín hiệu Flr tín hiệu thành tín hiệu IF biểu diễn cường độ huỳnh quang dò được được phát ra chỉ bởi chất huỳnh quang.

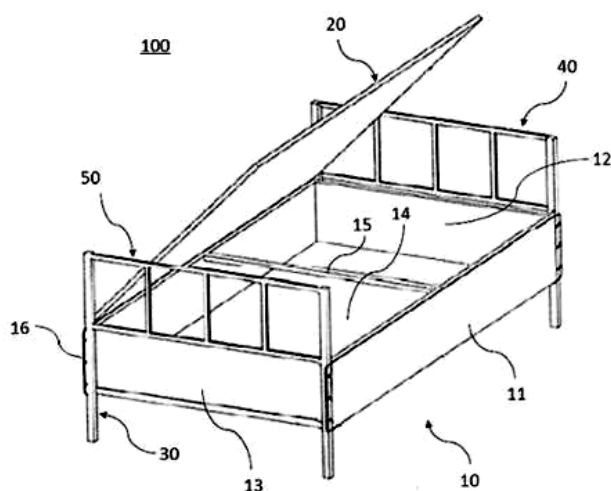


- (11) **1-0038029 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/07/2021 400A
(21) 1-2021-01479 (85) 19/03/2021
(22) 06/02/2020 (86) PCT/KR2020/001686 06/02/2020
(30) 10-2019-0015232 08/02/2019 KR (87) WO2020/162685 13/08/2020
(51) *A61K 9/00; A61K 47/26; A61P 3/04; A61K 9/19; A61K 31/661; A61K 47/28*
(73) **JETEMA CO., LTD.** (KR)
321, Joecom-ro, Jijeong-myeon, Wonju-si, Gangwon-do 26355, Republic of Korea
(72) KIM, Jae Young (KR); NAM, Jeong Sun (KR)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM BỘT KHÔ DÙNG ĐỂ TIÊM**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm bột khô dùng để tiêm chứa thành phần axit deoxycholic (DCA). Đối tượng theo sáng chế là chế phẩm bột khô, mà có độ ổn định lưu trữ rất tốt, có độ pH là 8,2 hoặc thấp hơn sao cho, khi được hòa tan trong nước pha tiêm, đau đớn trong khi tiêm được giảm xuống so với các chế phẩm tiêm thông thường bằng cách tạo ra môi trường pH gần với độ pH của cơ thể người, và cho phép DCA hòa tan tốt trong nước pha tiêm mà không bị kết tủa.



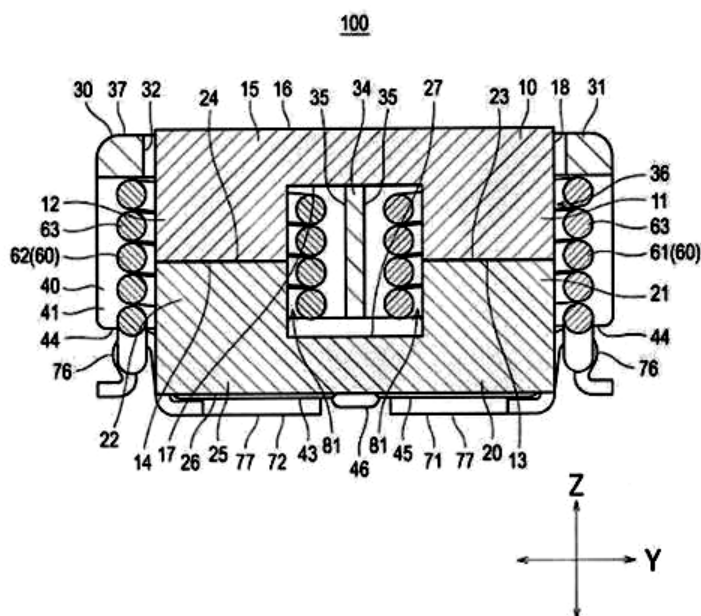
- (11) **1-0038030 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
(21) 1-2021-00224
(22) 15/01/2021
(51) *A47C 19/00; A47C 19/22*
(76) **NGUYỄN ĐĂNG PHONG (VN)**
137 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Việt Nam
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **GIƯỜNG CÓ THỂ NỔI ĐƯỢC TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIƯỜNG NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến giường có thể nổi trong môi trường nước bao gồm: khung giường được tạo ra có dạng hình hộp rỗng ở bên trong và có nắp đậy khung giường; khung giường gồm có hai tấm bên có vai trò làm thành giường, tấm trước ở vị trí đầu giường, tấm sau ở vị trí cuối giường, và tấm đáy được gắn kín nước với hai tấm bên, tấm trước; trong đó: không gian rỗng ở bên trong của khung giường được che kín bởi nắp đậy khung giường để tạo thành khoang chứa đồ đạc có nắp đậy, nắp đậy khung giường được đỡ chắc chắn bởi khung giường và được tạo ra có vai trò như là tấm giát giường, và hai tấm bên, tấm trước, tấm sau, và tấm đáy là các tấm nổi được có tỷ trọng nhỏ hơn so với tỷ trọng của nước để nổi được trên mặt nước, mỗi trong số các tấm này bao gồm hai lớp vỏ ngoài bằng inox, tôn hoặc kẽm, khung tăng cứng bằng thép được bố trí ở giữa hai lớp vỏ ngoài, và vật liệu bọt được bơm đầy vào giữa hai lớp vỏ ngoài, dính chặt vào giữa hai lớp vỏ ngoài và khung tăng cứng, nhờ đó tạo thành tấm nổi được có kết cấu bền vững và dễ dàng có thể hàn với nhau để tạo thành liên kết kín nước. Bên cạnh đó, sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất giường này.



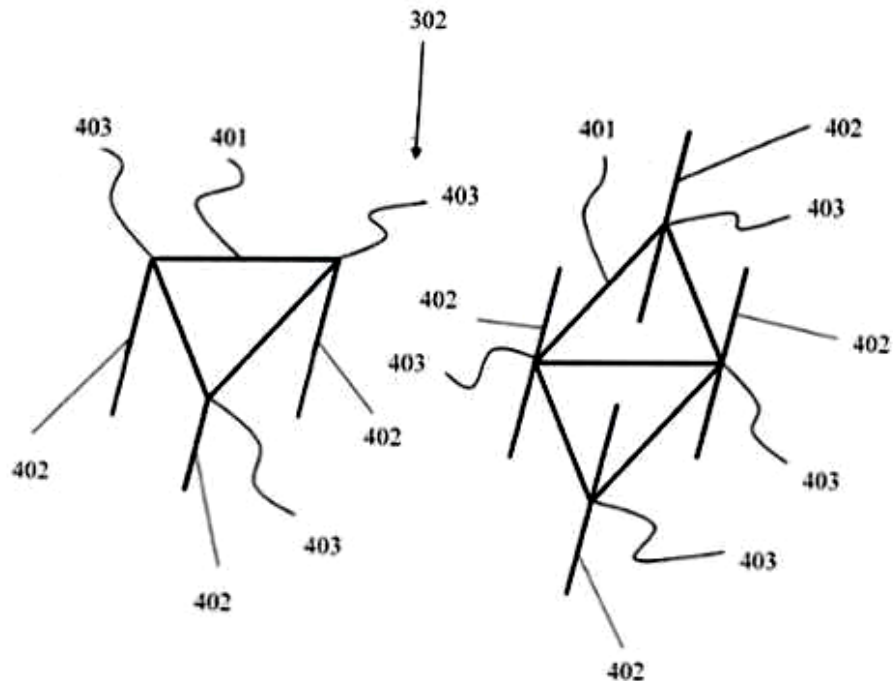
- | | | | | |
|--|---|------------|-----------------|------|
| (11) 1-0038031 B | | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2019-06384 | | | | |
| (22) 15/11/2019 | | | | |
| (30) JP2018-240067 | 21/12/2018 | | JP | |
| | JP2019-147142 | 09/08/2019 | JP | |
| (51) H01F 17/04 | | | | |
| (73) SUMIDA CORPORATION (JP) | | | | |
| | KDX Ginza East Building 7F, 3-7-2, Irifune, Chuo-ku, Tokyo, 104-0042, Japan | | | |
| (72) Asami MURAKAMI (JP); Toshimasa MONMA (JP) | | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | | |
| (54) CỤM CUỘN DÂY | | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới cụm cuộn dây bao gồm: lõi có trục thứ nhất và trục thứ hai được bố trí thẳng hàng, và chi tiết đối diện thứ nhất và chi tiết đối diện thứ hai; vỏ đỡ lõi và có thân tiếp nhận lõi, và thành ngoài thứ nhất và thành ngoài thứ hai đối nhau; cuộn dây được quấn quanh trục thứ nhất và trục thứ hai; và các đầu nối kim loại thứ nhất và thứ hai được nối điện với cuộn dây và được bố trí lần lượt ở thành ngoài thứ nhất và thành ngoài thứ hai. Chi tiết đối diện thứ nhất và chi tiết đối diện thứ hai được bố trí đối nhau và kẹp trục thứ nhất và trục thứ hai giữa chúng.



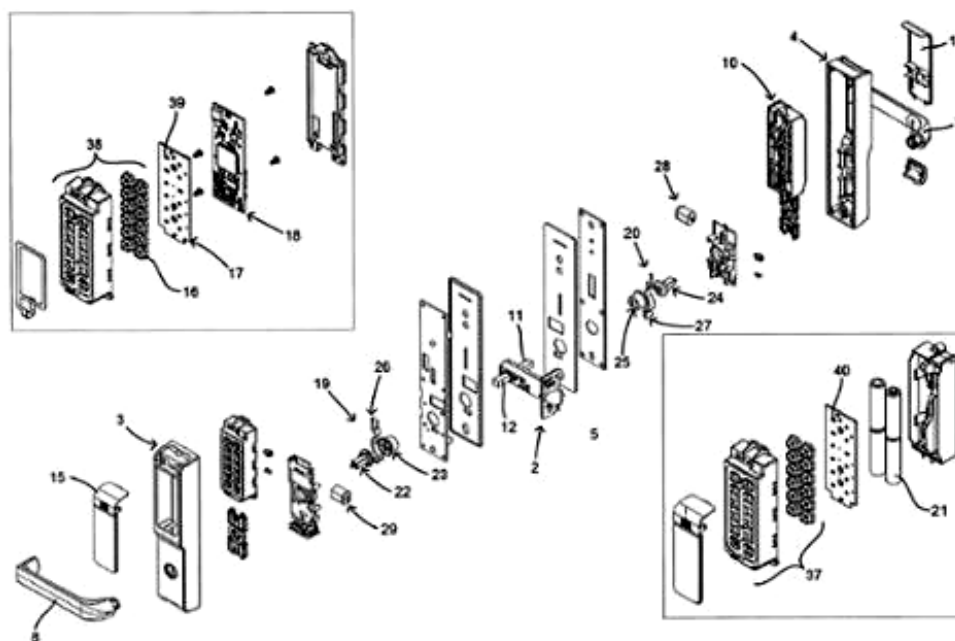
- (11) **1-0038032 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 1-2020-02470
(22) 29/04/2020
(51) **E02D 17/18; E02D 17/20**
(73) **SỞ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Trần Nguyễn Hoàng Hùng (VN); Phan Phước Vĩnh (VN)
(54) **THIẾT BỊ LIÊN KẾT KHỐI VẬT LIỆU GEOFOAM**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị liên kết khối vật liệu Geofom bao gồm: i) khung đa giác; và ii) nhiều thanh liên kết với khung đa giác tại các đỉnh của khung đa giác.



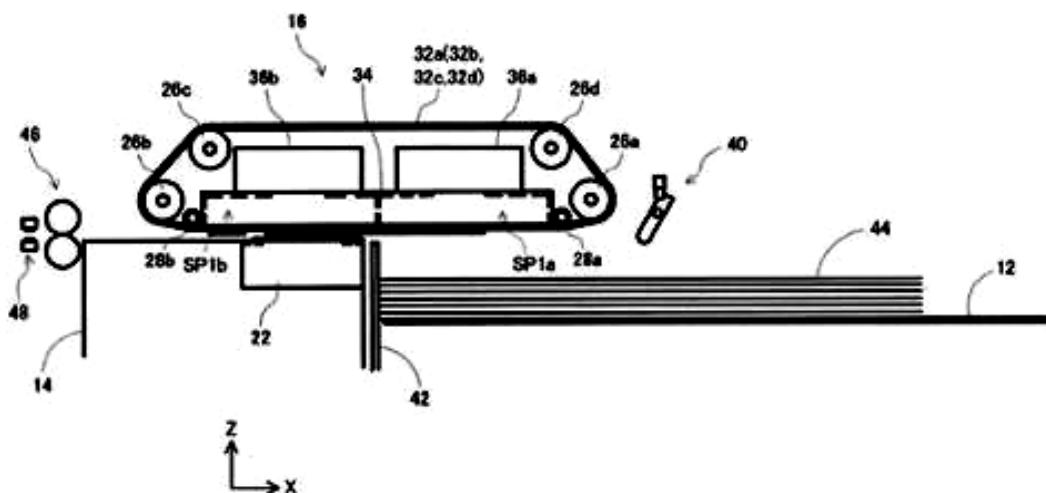
- | | | | |
|-------------------------|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038033 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/08/2020 | 389A |
| (21) 1-2020-02616 | | (85) 08/05/2020 | |
| (22) 10/10/2018 | | (86) PCT/AU2018/051095 | 10/10/2018 |
| (30) 2017904088 | 10/10/2017 AU | (87) WO2019/071307 | 18/04/2019 |
- (51) **E05B 47/06; G07C 9/00; E05B 63/16; E05B 13/00**
 (73) **ASSA ABLOY AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)**
 235 Huntingdale Road, Oakleigh, Victoria 3166 Australia
 (72) SULLIVAN, Kevin, Francis (NZ)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **Ổ KHÓA ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập tới ổ khóa điện tử (1) để điều khiển sự di chuyển của chốt cửa (5) bởi sự quay của hoặc chi tiết vận hành được tay bên ngoài (8) hoặc chi tiết vận hành được tay bên trong (7). Ổ khóa điện tử (1) bao gồm phần ghép bên ngoài (19) và phần ghép bên trong (20) trong đó mỗi phần ghép nêu trên có thể điều chỉnh được giữa trạng thái gài và trạng thái nhả gài để làm cho mỗi một trong số chi tiết vận hành được tay bên trong (7) và chi tiết vận hành được tay bên ngoài (8) có thể vận hành và không thể vận hành một cách tương ứng. Ổ khóa điện tử (1) cũng bao gồm giao diện người dùng bên ngoài (9) mà có thể tiếp nhận thông tin đăng nhập của người dùng để điều chỉnh ít nhất trạng thái của phần ghép bên trong (20) từ trạng thái gài sang trạng thái nhả gài.



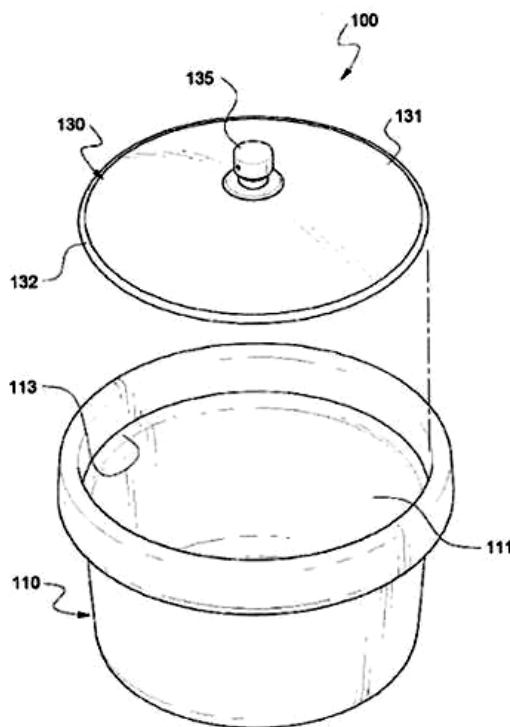
- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0038034 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/07/2018 | 364A |
| (21) 1-2018-01598 | | (85) 13/04/2018 | |
| (22) 07/10/2016 | | (86) PCT/JP2016/079983 | 07/10/2016 |
| (30) JP2015-206079 | 20/10/2015 | JP (87) WO2017/069006 | 27/04/2017 |
| (51) B65H 3/12; B65H 3/52; B65H 3/64; B65H 3/48 | | | |
| (73) 1. SAKURA SEIKI CO., LTD. (JP) | | | |
| | 61, 2-chome, Kusune-cho. Yao-shi, Osaka 581-0814 Japan | | |
| | 2. UCHIDA YOKO CO., LTD. (JP) | | |
| | 4-7, Shinkawa 2-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8282 Japan | | |
| (72) Ippei MURAMOTO (JP); Toshimasa ENDO (JP) | | | |
| (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI) | | | |
| (54) THIẾT BỊ TẢI PHÔI GIA CÔNG | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị tải phôi gia công. Chi tiết dẫn hướng (14) có bề mặt phía trên (14tp) hỗ trợ vận chuyển phôi gia công (12) và được sắp xếp phía sau của bàn (12) theo hướng tải phôi gia công. Cơ cấu dẫn động đai chuyên (26a đến 26d, 28a đến 28b), và các đai chuyên liên tục (32a đến 32d) được quấn quanh các con lăn này, và được sắp xếp phía trên bàn (12) và chi tiết dẫn hướng (14) để phủ lên bàn (12) và chi tiết dẫn hướng (14). Phần mở thứ nhất được tạo ra trên phần đáy của cơ cấu dẫn động đai chuyên (16) để tạo ra lực hút hướng lên. Phần mở thứ hai được tạo ra trên bề mặt phía trên của chi tiết dẫn hướng (14) để tạo ra lực hút hướng xuống. Độ lớn của lực hút được tạo ra trong phần mở thứ nhất vượt quá độ lớn của lực hút được tạo ra trong phần mở thứ hai.



- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038035 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/05/2019 | 374A |
| (21) 1-2019-00559 | | (85) 29/01/2019 | |
| (22) 29/06/2017 | | (86) PCT/KR2017/006873 | 29/06/2017 |
| (30) 10-2016-0084373 | 04/07/2016 KR | (87) WO2018/008894 | 11/01/2018 |
| (51) B65D 51/16; B65D 1/40; B65D 43/02; B65D 47/18; F16K 51/02; B65D 81/20; B65D 81/24; F16K 15/00; B65D 1/22 | | | |
| (76) HWANG, SANG WOO (KR)
2-Dong 301-Ho, 22, Bogwang-ro, Deogyang-gu, Goyang-si, Gyeonggi-do 10271, Republic of Korea | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) ĐỒ CHỨA ĐƯỢC BỊT KÍN BẰNG CHÂN KHÔNG | | | |

- (57) Sáng chế đề xuất đồ chứa được bịt kín bằng chân không bao gồm: thân đồ chứa có rãnh ghép nối với nắp được tạo ra dọc theo chu vi của phần đầu trên này của miệng và được bố trí dọc theo đường khép kín; thân nắp được tạo hình lồi lên trên bằng cách sử dụng vật liệu đàn hồi, thân nắp này có phần bịt kín được tạo ra trên đó sao cho chính phần này được đưa vào trong rãnh ghép nối với nắp này dọc theo chu vi của rãnh ghép nối này để bịt kín bên trong của thân đồ chứa này; và van được lắp trên thân nắp này để tạo ra đường thoát, qua đó không khí bên trong thân đồ chứa này được tháo ra bên ngoài, và để lộ ra/che đường thoát này lại.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|--------------------|
| (11) 1-0038036 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2019 | 372A |
| (21) 1-2019-00082 | | (85) 05/01/2019 | |
| (22) 27/04/2017 | | (86) PCT/IB2017/052437 | 27/04/2017 |
| (30) 246809 | 17/07/2016 | IL | (87) WO2018/015820 |
| | | | 25/01/2018 |

(51) **B65D 1/02; B65D 21/08; B65D 23/00; B65D 1/40**

(76) **1. AMSALEM, YAAKOV (IL)**

32/1 HeBelyar Street, Tel-Aviv, 6299807, Israel

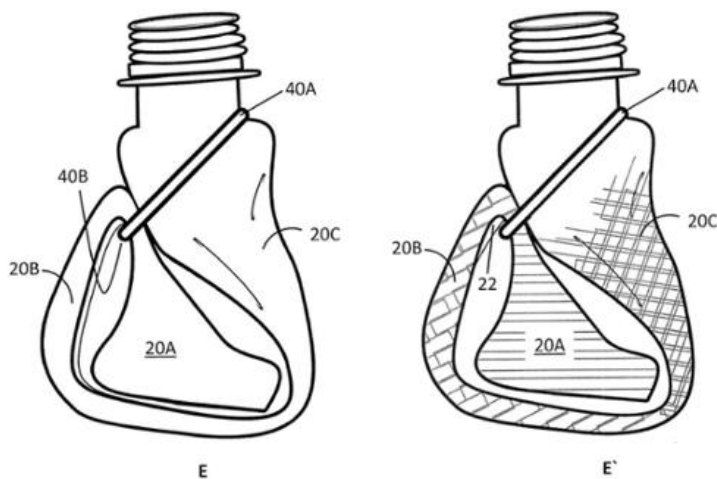
2. AMSELLEM, MAURICE MOSHE (IL)

32/1 HeBelyar Street, Tel-Aviv, 6299807, Israel

(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)

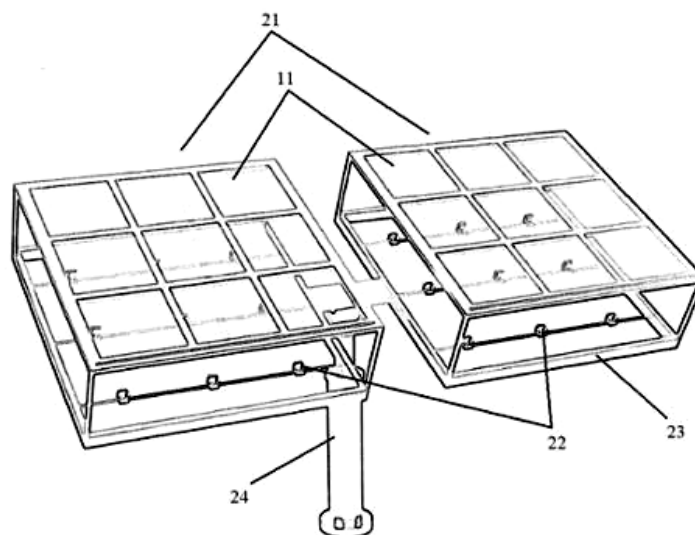
(54) **CHAI CÓ TRẠNG THÁI BAN ĐẦU KHÔNG NÉN VÀ TRẠNG THÁI THỨ HAI ĐÃ GẬP**

- (57) Sáng chế đề cập đến dây đai dùng cho chai chứa đồ uống làm bằng chất dẻo có thể tái chế, trong đó chai này bao gồm: đoạn vật liệu đàn hồi được gắn xung quanh chu vi của chai và định vị trên phần dưới của thân chai; ở trạng thái đã nén riêng phần thứ nhất, vật liệu này được đặt vào phần gập giữa phần thứ nhất và phần thứ hai của chai; và ở trạng thái thứ hai đã nén, vật liệu được tạo kết cấu để được đi qua cổ chai, nhờ đó giữ chặt phần thứ nhất và phần thứ hai của chai ở trạng thái đã nén được gập lên phần thứ ba.



- (11) **1-0038038 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 1-2021-07475
(22) 23/11/2021
(51) *H02S 40/00; H01L 31/00*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Ngọc Hải (VN); Vũ Hoàng (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỆN MẶT TRỜI TẬP TRUNG KẾT HỢP NÔNG NGHIỆP**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ thống điện mặt trời tập trung kết hợp nông nghiệp bao gồm: hệ thống điện mặt trời hội tụ kết hợp nông nghiệp bao gồm hai môđun quang học (21) được gắn đối xứng trên trụ đỡ (24). Môđun quang học được cấu tạo bởi mảng thấu kính (11) phía trên và bộ phận hội tụ (22) đặt ở tiêu cự của các thấu kính này. Các thấu kính (11) và bộ phận hội tụ (22) được liên kết với nhau bằng hệ thống khung (23) bằng kim loại nhẹ, cứng và bền với thời tiết. Trụ đỡ (24) bao gồm chân đế hình trụ và phía trên gắn một bộ theo dõi mặt trời (sun-tracking). Hệ thống trụ đỡ (24) giúp cho môđun quang học luôn có bề mặt vuông góc với hướng của ánh sáng mặt trời. Hệ thống theo sáng chế có khả năng làm giảm tỉ lệ sử dụng pin mặt trời so với công nghệ điện mặt trời truyền thống và cho phép canh tác nông nghiệp ngay bên dưới các tấm pin năng lượng mặt trời.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038039 B | (15) 24/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-00816 | | (85) 14/02/2020 | |
| (22) 01/09/2017 | | (86) PCT/JP2017/031611 | 01/09/2017 |
| | | (87) WO2019/043913 | 07/03/2019 |

(51) **F25D 23/06; F25D 25/00; F25D 11/02; F25D 17/08**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

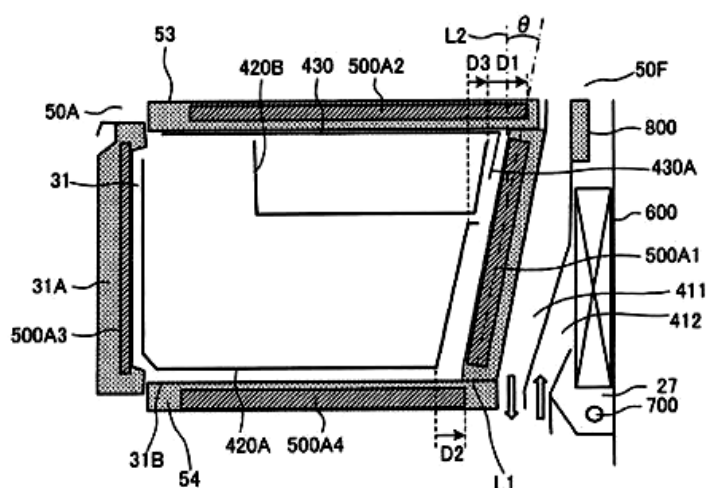
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

(72) OKABE, Makoto (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

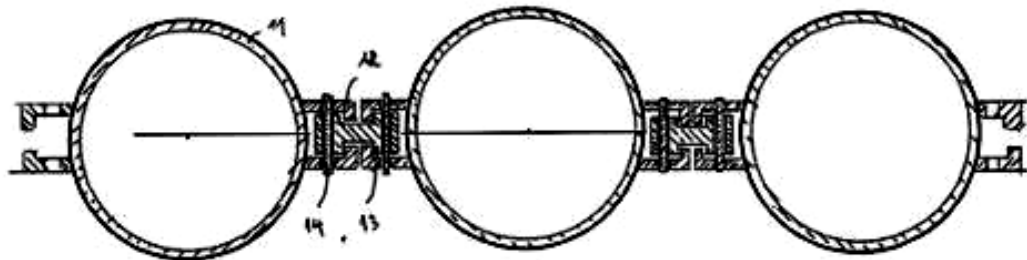
(54) **TỦ LẠNH**

(57) Sáng chế đề cập đến tủ lạnh (1) bao gồm khoang chứa thứ nhất (21) trong vùng nhiệt độ làm lạnh; khoang chứa thứ hai (41) trong vùng nhiệt độ làm lạnh; khoang chứa thứ ba (31), trong vùng nhiệt độ làm mát, bao gồm các phần thành mà bao gồm phần bề mặt trước và phần bề mặt sau, và được đặt giữa khoang chứa thứ nhất (21) và khoang chứa thứ hai (41); và vật cách nhiệt chân không (500A1, 500A2, 500A3, 500A4) được bố trí ở mỗi trong số các phần thành mà ngăn khoang chứa thứ ba (31). Vật cách nhiệt chân không (500A1) được bố trí ở phần bề mặt sau của khoang chứa thứ ba (31) bị nghiêng và có đầu dưới được định vị gần hơn với phần bề mặt trước so với đầu trên được định vị gần hơn với phần bề mặt sau so với đầu dưới.



- (11) **1-0038040 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 1-2021-04023
(22) 01/07/2021
(51) **E02D 5/08; E02D 5/28**
(76) **VÕ THANH MINH (VN)**
Số 19B, Ngõ 2, phố Lê Văn Hưu, phường Ngô Thi Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(54) **HỆ ME CỪ VÀ PHƯƠNG PHÁP HẠ CỌC**

- (57) Sáng chế đề xuất hệ me cừ bao gồm ít nhất hai me cừ cố định, mỗi me cừ cố định được liên kết với một cọc dạng ống/hộp dọc theo một phần chiều dài của cọc và có một phần liên kết; me cừ trung gian có ít nhất hai phần liên kết theo phương chiều dài của me cừ trung gian; trong đó phần liên kết của me cừ trung gian và phần liên kết của me cừ cố định có thể được cố định nhờ liên kết chót-lỗ xuyên qua phần liên kết của me cừ cố định và phần liên kết của me cừ trung gian. Theo một khía cạnh khác, sáng chế đề xuất phương pháp hạ cọc có sử dụng hệ me cừ nêu trên. Cọc tạo thành theo sáng chế này có khả năng chịu lực theo phương thẳng đứng, có kết cấu đa dạng nhằm nhiều mục đích khác nhau.



- | | | | |
|-------------------------|-----------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038041 B | (15) 24/11/2023 | | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 26/10/2020 | 391A |
| (21) 1-2020-03889 | | (85) 03/07/2020 | |
| (22) 05/01/2018 | | (86) PCT/JP2018/000105 | 05/01/2018 |
| | | (87) WO2019/135283 | 11/07/2019 |

(51) **B25J 21/02**

(73) **JGC JAPAN CORPORATION (JP)**

3-1, Minatomirai 2-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2206001, Japan

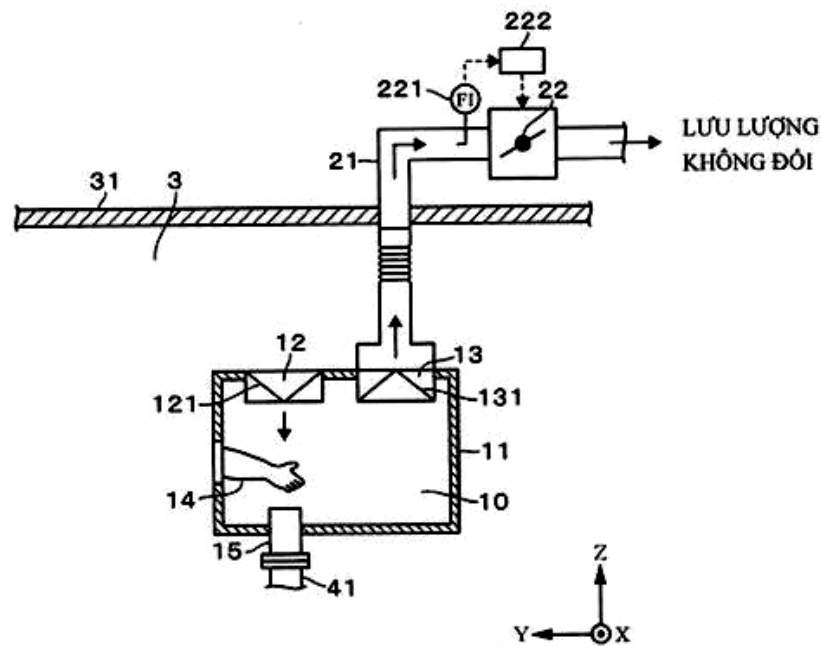
(72) KOJIMA, Takeshi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG CÁCH LY**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống cách ly mà có khả năng duy trì ổn định áp suất trong khoảng trống vận hành ở áp suất âm nhờ một kết cấu đơn giản.

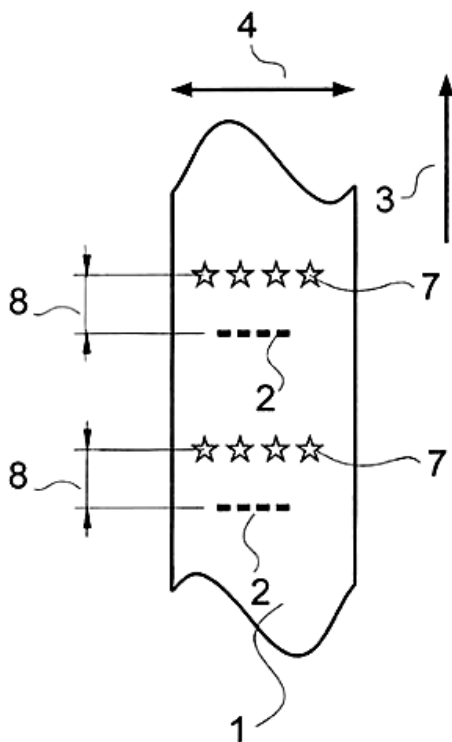
Hệ thống cách ly này bao gồm hộp gang tay (11) mà tạo ra khoảng trống vận hành để thực hiện việc vận hành bên trong và có gang tay (14), cửa nạp (12) để nạp khí vào, và cửa xả (13) được nối vào đường ống xả (21) để xả khí. Cơ cấu điều chỉnh lưu lượng (22) điều chỉnh lưu lượng xả khí, mà được xả ra tới đường ống xả (21), tới lưu lượng xả mà ở đó áp suất chênh lệch đã thiết lập trước có thể được tạo ra giữa khoảng trống vận hành (10) và bên ngoài của hộp gang tay (11) nhờ phần tạo áp suất chênh lệch (121) được bố trí trong cửa nạp (12).



- (11) **1-0038042 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 1-2021-05024
(22) 16/08/2021
(51) *C22C 38/00; H01F 1/00*
(73) **1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
2. VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
(72) Nguyễn Huy Dân (VN); Nguyễn Văn Thao (VN); Phạm Thị Thanh (VN); Nguyễn Huy Ngọc (VN); Kiều Xuân Hậu (VN); Nguyễn Hải Yến (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO VẬT LIỆU TỪ CỨNG ALNICO DỊ HƯỚNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐÚC**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình chế tạo vật liệu từ cứng Alnico dị hướng. Bằng cách cải tiến khuôn đúc và không chế các điều kiện chế tạo ở các giá trị tối ưu, sáng chế đã tạo ra được nam châm Alnico dị hướng có các thông số từ tương đương với các nam châm thương mại mà chi phí chế tạo có thể cắt giảm rất nhiều do cắt giảm được thiết bị và năng lượng trong quá trình chế tạo.

- | | | | |
|---|---------------|------------------------|------------|
| (11) 1-0038043 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/06/2020 | 387A |
| (21) 1-2020-01755 | | (85) 26/03/2020 | |
| (22) 10/07/2018 | | (86) PCT/EP2018/068645 | 10/07/2018 |
| (30) 10 2017 119 819.9 | 29/08/2017 DE | (87) WO2019/042639 | 07/03/2019 |
| (51) B41M 5/24; A24C 5/00; B41M 5/26; A24C 1/42; A24C 5/28 | | | |
| (73) DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria | | | |
| (72) FISCHER, Daniel (AT) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH DẤU GIẤY BỌC DÙNG CHO SẢN PHẨM HÚT | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh dấu giấy bọc dùng cho sản phẩm hút, bao gồm các bước sau: (A) cấp giấy bọc dùng cho sản phẩm hút, trong đó giấy bọc này chứa sợi bột giấy, và (B) tạo ra các dấu cân chỉnh trên giấy bọc bằng cách xử lý bề mặt của giấy bọc bằng bức xạ laze với mật độ năng lượng y theo $J \cdot m^{-2}$, với đó $y = k \cdot x$ được áp dụng, trong đó x là entanpy cháy trên mỗi thể tích giấy bọc theo $J \cdot m^{-2} \cdot \mu m^{-1}$, k tối thiểu là $-8 \mu m$ và tối đa $-1 \mu m$.



(11) **1-0038044 B** (15) 24/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A

(21) 1-2020-00132

(22) 07/01/2020

(51) **F23G 5/027; F23G 5/44**

(73) **NGUYỄN QUỐC SỸ (VN)**

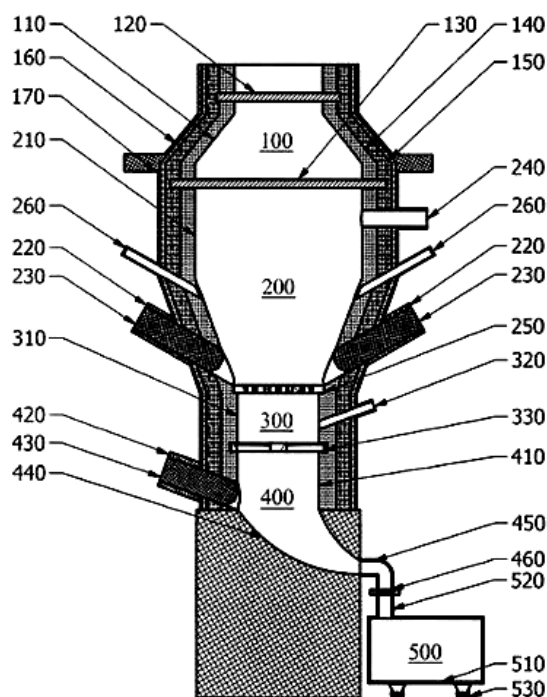
44A phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

(72) Nguyễn Quốc Sỹ (VN); Nguyễn Trọng Bằng (VN); Nguyễn Nghĩa (VN); Nguyễn Thái Quốc Huy (VN); Bùi Công Trứ (VN); Phạm Ngọc Tân (VN); Nguyễn Thành Tâm (VN); Nguyễn Bá Chiến (VN)

(54) **HỆ THỐNG Lò PHẢN ỨNG PLASMA ĐỂ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN NGUY HẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lò phản ứng plasma dùng cho xử lý các loại chất thải rắn nguy hại gồm chất thải y tế, chất thải điện tử, chất thải công nghiệp, chất thải độc và cực độc.

Hệ thống lò phản ứng plasma là bộ phận cơ bản trong dây chuyền công nghệ plasma xử lý chất thải, nơi chuyển hóa các loại chất thải rắn nguy hại sang thể khí và tro xỉ dạng thủy tinh vô hại. Trong đó, các đầu phát plasma công suất lớn giúp sản sinh dòng plasma với nguồn nhiệt tập trung ở nhiệt độ cao tới 10.000° K giúp phân tách triệt để và hiệu quả các phân tử hữu cơ công kênh, độc hại trong chất thải thành các phân tử đơn giản, các hợp chất vô cơ và các nguyên tử không độc hại cho môi trường.



- (11) **1-0038045 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
(21) 1-2020-07640 (85) 30/12/2020
(22) 21/06/2019 (86) PCT/US2019/038423 21/06/2019
(30) 62/688,439 22/06/2018 US (87) WO2019/246492 26/12/2019
62/789,661 08/01/2019 US

(51) *A47L 9/28; A47L 11/40*

(73) **BISSELL INC.** (US)

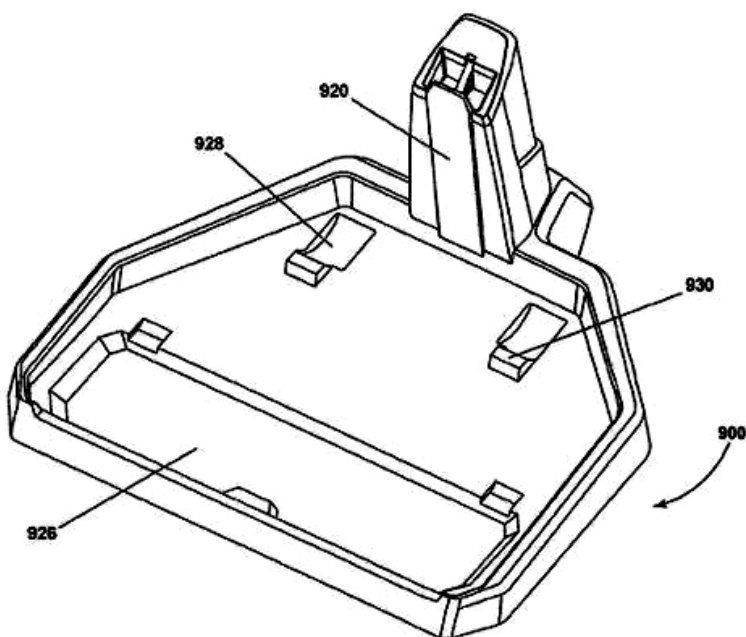
2345 Walker Avenue, N.W., Grand Rapids, Michigan 49544-2516, USA

(72) NGUYEN, Tom Minh (US); RESCH, Jacob (US); BOLES, Jacob S. (US); WONG, Ying Chun (CN); TANG, Jian Hua (CN); WANG, Yunfu (CN)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thợ Quyển (INVENCO.,LTD)

(54) **HỆ THỐNG LÀM SẠCH BAO GỒM THIẾT BỊ LÀM SẠCH BỀ MẶT VÀ KHAY LÀM SẠCH CHO THIẾT BỊ LÀM SẠCH BỀ MẶT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết làm sạch bề mặt (10, 2010, 3010) được điều chỉnh để chuyên động trên bề mặt cần được làm sạch. Thiết bị làm sạch bề mặt (10, 2010, 3010) có thể gắn bên trong khay chứa (900, 2900, 3380) và sạc nguồn cấp năng lượng (22, 2022, 3472). Các tiếp điểm điện (936, 2936, 3382, 946, 2946, 3382) trên thiết bị làm sạch bề mặt (10, 2010, 3010) và khay chứa (900, 2900, 3380) có thể được che chắn khi thiết bị làm sạch bề mặt (10, 2010), 3010) không được gắn vào khay chứa (900, 2900, 3380). Khay chứa (900, 2900, 3380) có thể bao gồm thùng chứa (926, 2936, 3410) để có chế độ tự làm sạch.

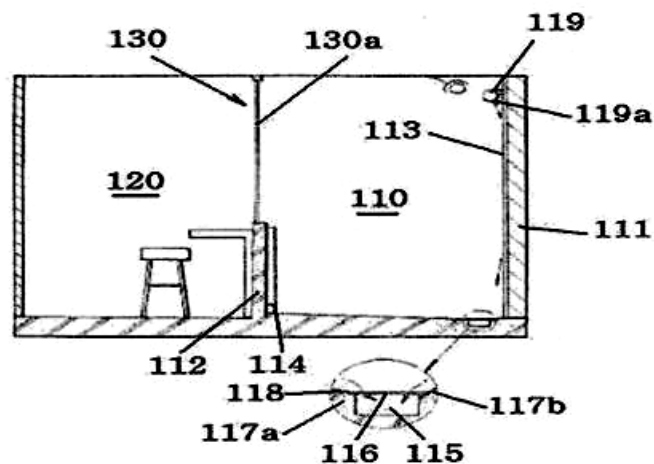


- (11) **1-0038046 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2019 379A
(21) 1-2018-02691
(22) 21/06/2018
(30) 10-2018-0041879 11/04/2018 KR
(51) *A01N 63/00; A01N 65/00; A01N 25/00; A01N 55/00*
(73) **NATIONAL INSTITUTE OF FOREST SCIENCE (KR)**
57, Hoegi-ro, Dongdaemun-gu, Seoul, Republic of Korea
(72) HWANG, Won Joung (KR); CHUNG, Jin Young (KR); KANG, Geum Man (KR)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI CHỨA HỢP CHẤT TRÊN CƠ SỞ
CARBAMAT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG
CHẾ PHẨM DIỆT SINH VẬT GÂY HẠI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt sinh vật gây hại chứa hợp chất trên cơ sở carbamat và phương pháp phòng trừ bằng cách sử dụng chế phẩm này, và cụ thể hơn là đề cập đến chế phẩm diệt sinh vật gây hại bao gồm các thành phần: hợp chất trên cơ sở pyrethroid, dung môi, hợp chất trên cơ sở carbamat, 3-iodo-2-propynylbutyl carbamat, và este etyl của axit 3-(N-n-butyl-N-axetyl)aminopropionic. Chế phẩm này có độc tính thấp đối với cơ thể người và hữu hiệu để phòng trừ nhiều chủng nấm do hoạt tính kháng khuẩn được cải thiện. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phòng trừ bằng cách sử dụng chế phẩm này.

- | | | | |
|--|--|------------------------|------------|
| (11) 1-0038047 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/03/2020 | 384A |
| (21) 1-2019-03326 | | (85) 24/06/2019 | |
| (22) 22/11/2017 | | (86) PCT/KR2017/013322 | 22/11/2017 |
| (30) 10-2016-0158664 | 25/11/2016 KR | (87) WO2018/097587 | 31/05/2018 |
| (51) A63G 31/00; E04H 3/10; A63H 33/22 | | | |
| (76) HWANG, YOUNGJOON (KR) | | | |
| | 303-ho, Young-village, 19, Hayeolmi-gil, Gonjiam-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12717, Korea | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) QUÁN CÀ PHÊ VẼ | | | |

- (57) Sáng chế đề cập tới quán cà phê quán cà phê vẽ mà ở đó không gian sân chơi trong nhà và khu ăn uống trong quán cà phê được phân tách, để ở khu ăn uống cũng có thể quan sát sân chơi trong nhà và bề mặt để vẽ của sân chơi trong nhà có thể xóa những vết vẽ trên đó bằng nước nên trẻ em có thể vẽ tranh và vui chơi với nó, một tấm bảng được lắp đặt để vẽ và viết nguệch ngoạc bằng phấn, và cha mẹ trong khu ăn uống có thể cho con mình chơi một mình ở khu vui chơi trong nhà. Trẻ có thể ngồi một cách yên ắng và với sự dẫn dắt của những trò chơi năng động trong môi trường vẽ tranh yên tĩnh mà không có sự can thiệp của bố mẹ, chỉ có trẻ vừa được chạy nhảy tùy thích vừa được vẽ tranh hay viết nguệch ngoạc lên tường. Không gian giữa sân chơi trong nhà (110) và khu ăn uống (120) được ngăn cách bởi vách ngăn. Một phía của bức tường bên trong sân chơi trong nhà được xây dựng một bề mặt để chơi vẽ màu tranh sao cho trẻ em có thể vẽ lên đó hoặc vui chơi với màu nước. Bề mặt để chơi vẽ màu có thể dùng nước để tẩy được những bức vẽ hoặc gắn bản để vẽ lên bức tường bên trong Sân chơi trong nhà. Vách ngăn được cấu thành bằng một cửa sổ kính ở phía đối diện để bố mẹ ở khu ăn uống có thể nhìn thấy sân chơi trong nhà và bao gồm cả phía dưới của bên kia bức tường bên trong (112) sân chơi trong nhà. Phía bên kia bức tường bên trong (112) được lắp đặt một tấm bảng (114) dọc theo hướng dọc để trẻ có thể vẽ hoặc viết linh tinh lên tấm bảng bằng phấn.

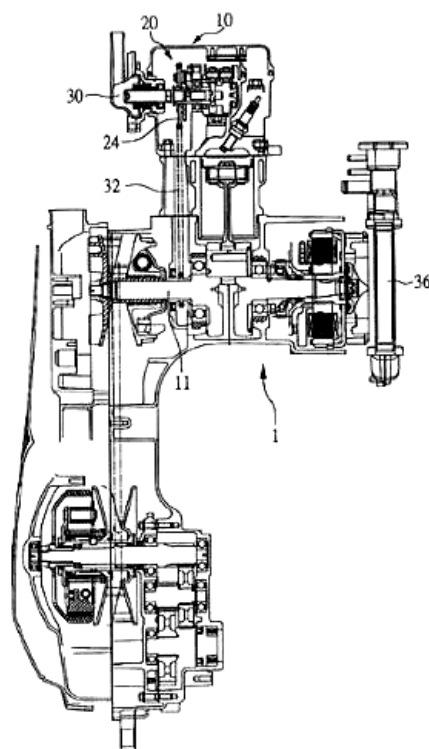


- (11) **1-0038048 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 1-2021-07218
(22) 11/11/2021
(51) **C22B 23/00; C01G 53/00**
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Viện Khoa học Vật liệu, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Đức Thắng (VN); Đỗ Nguyễn Huy Tuấn (VN); Ngô Huy Khoa (VN); Nguyễn Trung Kiên (VN); Nguyễn Bá Phương (VN); Đỗ Thị Duyên (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘT NIKEN KIM LOẠI TỪ HỢP CHẤT NIKEN SULFUA**

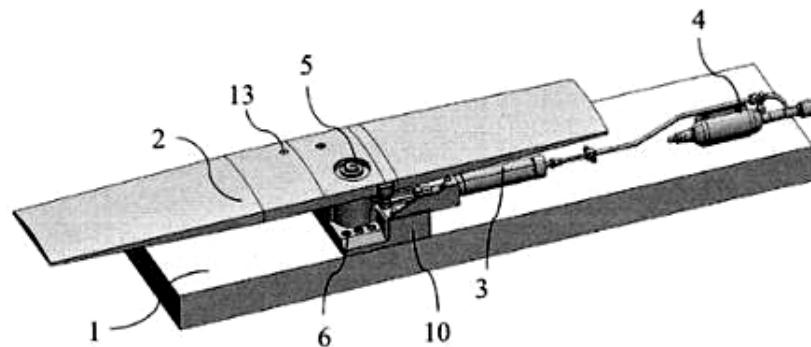
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất bột niken kim loại từ hợp chất niken sulfua bao gồm các bước:
i) chuẩn bị bột hợp chất niken sulfua có cỡ hạt không lớn hơn 100 μ m;
ii) chuẩn bị bột graphit có cỡ hạt trong khoảng 50 đến 200 μ m
iii) trộn bột hợp chất niken sulfua đã được chuẩn bị ở bước (i) với bột graphit đã được chuẩn bị ở bước (ii) theo tỷ lệ khối lượng từ 0,8 đến 1,0 phần graphit trên 1 phần hợp chất niken sulfua;
iv) nạp phối liệu đã được chuẩn bị ở bước (iii) vào nồi lò graphit cảm ứng trung hoặc cao tần;
v) cấp điện vận hành lò cảm ứng để duy trì nhiệt độ phản ứng từ 50 đến 150°C để tạo ra khí niken tetracacbonyl; và
vi) dẫn dòng khí niken tetracacbonyl vào lò nhiệt phân và thực hiện nhiệt phân ở nhiệt độ từ 180 đến 200°C để chuyển hóa thành bột niken kim loại.

- (11) **1-0038050 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2017 353A
(21) 1-2017-00324
(22) 24/01/2017
(30) 105201617 01/02/2016 TW
(51) **F01L 13/08**
(73) **SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)**
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
(72) YU, Chih-Wen (TW); Lin, Hsin-Yun (TW); WU, Pai-Lung (TW)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỘNG CƠ CÓ THIẾT BỊ GIẢM ÁP**

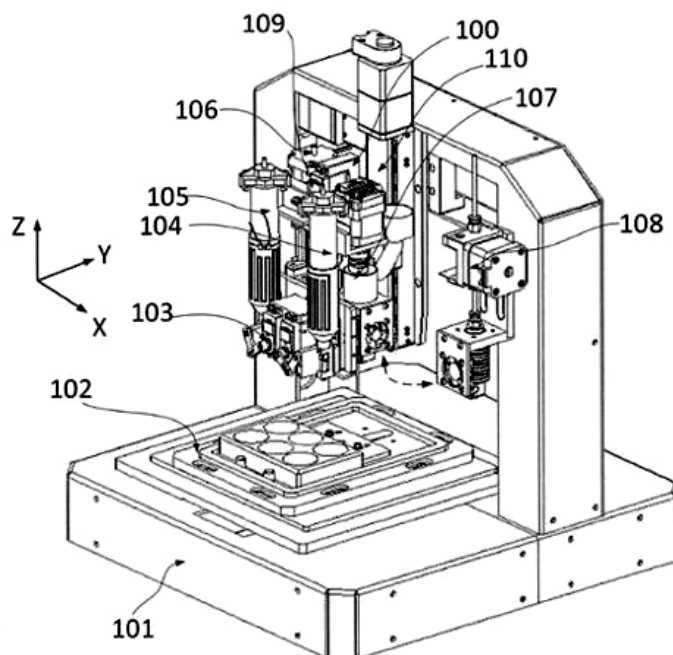
- (57) Sáng chế đề cập đến động cơ có thiết bị giảm áp bao gồm đầu xy lanh, trục khuỷu, cụm trục cam, máy bơm nước và bộ tản nhiệt. Cụm trục cam được bố trí trong đầu xy lanh và bao gồm trục cam, ổ đỡ thứ nhất, ổ đỡ thứ hai, thiết bị giảm áp ly tâm, đĩa xích và bu lông siết. Thiết bị giảm áp ly tâm bao gồm quả nặng ly tâm và trục giảm áp. Trục giảm áp được bố trí trong lỗ tâm của trục cam, trong đó ở một đầu theo hướng trục, lỗ tâm được tạo phần ren ăn khớp tương ứng với bu lông siết. Máy bơm nước được bố trí trên đầu xy lanh và máy bơm nước này có trục máy bơm nước của nó được nối đồng trục với trục cam để cho trục máy bơm nước và trục cam có thể quay đồng thời. Bộ tản nhiệt được nối với máy bơm nước. Bằng cách này, có thể đạt được mục đích dẫn động đồng trục cho máy bơm nước và trục cam có thiết bị giảm áp và không làm ổ đỡ và trục cam lớn hơn.



- (11) **1-0038051 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/07/2019 376A
(21) 1-2018-04904
(22) 01/11/2018
(51) **B64C 3/38; B64C 1/00; B64C 3/00**
(73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Giang Thanh Hà (VN); Đỗ Hải Quân (VN); Nguyễn Thị Như Trang (VN); Nguyễn Huy (VN); Vũ Tiến Đạt (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
(54) **CƠ CẤU MỞ CÁNH CHO KHÍ CỤ BAY**
- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu mở cánh bao gồm các bộ phận: thân, cánh, xi lanh mở cánh, bình khí nén, trục xoay cánh, hàng ốc; ray trượt; chốt chặn, chốt định vị, mặt bích, lò xo thứ nhất, lò xo thứ hai, lỗ định vị, lỗ chứa chốt chặn, thanh trượt, lò xo thứ ba.



- (11) **1-0038052 B** (15) 24/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
 (21) 1-2021-03263
 (22) 03/06/2021
 (51) **B33Y 30/00; G05B 19/00**
 (73) **ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
 Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Phùng Xuân Lan (VN); Nguyễn Kiên Trung (VN); Đỗ Thọ Trường (VN)
 (54) **MÁY IN 3D TÍCH HỢP NHIỀU DẠNG ĐẦU IN CÓ CƠ CẤU DỊCH CHUYỂN THAY ĐỔI ĐẦU IN**
- (57) Sáng chế đề cập đến máy in 3D tích hợp nhiều dạng đầu in có cơ cấu dịch chuyển thay đổi đầu in để sử dụng in các vật liệu sinh học, máy in này bao gồm: khối lắp khung đỡ các đầu in được lắp với khung máy in; khung đỡ các đầu in được lắp theo cách có thể di chuyển tịnh tiến được với khối lắp khung đỡ các đầu in theo phương trục Z; các đầu in được lắp theo cách có thể di chuyển tịnh tiến được với khung đỡ các đầu in cũng theo phương trục Z để làm đơn giản hóa kết cấu các cụm dẫn động các đầu in theo phương trục Z. Các đầu có thể được bố trí ở các phía khác nhau của khung đỡ các đầu in, và ít nhất là một đầu in được dẫn động di chuyển tịnh tiến so với khung đỡ các đầu in nhờ động cơ dẫn động được lắp cố định với khung đỡ các đầu in, và cụm tay đòn dịch chuyển biến chuyển động quay của động cơ dẫn động thành chuyển động tịnh tiến của đầu in. Máy in theo sáng chế có thể sử dụng các đầu in được lựa chọn trong số một hoặc nhiều hơn một đầu in dạng micro van, đầu in dạng xi lanh, đầu in dạng bột, và có thể có thêm đầu in thay thế là đầu in dạng dây.



- (11) **1-0038053 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2020 392A
(21) 1-2019-02523
(22) 16/05/2019
(51) **E04B 2/02; E04B 2/44; E04B 2/42**
(76) **HÀ VĂN BẢO (VN)**
KV9, phường Nguyễn Văn Cừ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(54) **TƯỜNG GẠCH KHÔNG TÔ**

- (57) Sáng chế đề cập đến Tường gạch không tô.
Được xây dựng từ viên gạch chính, viên gạch nửa và viên gạch giăng tường. Trong đó viên gạch chính đóng vai trò quan trọng là thành phần chủ yếu tạo nên hầu hết bức tường. Viên gạch giăng tường có công dụng tạo thành hệ thống chứa giăng tường, lanh tô. Nhiệm vụ của viên gạch nửa khi kết hợp với viên gạch chính sẽ hình thành phương pháp xây dựng tường hình chữ công, tạo thể vững chắc cho bức tường. Viên gạch chính, viên gạch nửa và viên gạch giăng tường, được thiết kế tích hợp trên nó nhiều chi tiết, hình thành nên hệ thống rãnh lõm, gờ lồi, ăn khớp với nhau khi thực hiện công tác xây tường, nhằm đạt được các yêu cầu trong giải pháp kỹ thuật như sau:
- Sau khi liên kết thành bức tường sẽ không thấy mạch vữa, bức tường hoàn toàn thẳng, phẳng vì vậy có thể loại bỏ hoàn toàn công tác tô tường.
 - Các rãnh lõm, gờ lồi trên viên gạch kết hợp với vữa khi xây, tạo thành hệ khớp nối và định vị, giúp cho thao tác xây tường được nhanh chóng và dễ dàng.
 - Hệ thống lỗ rỗng trong lòng tường giúp cho công tác thi công các hệ thống âm tường được thuận lợi dễ dàng hơn, đồng thời phát huy cao tính cách âm, cách nhiệt của tường gạch không tô.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0038054 B | | (15) 24/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/08/2018 | 365A |
| (21) 1-2018-02499 | | (85) 11/06/2018 | |
| (22) 05/12/2016 | | (86) PCT/EP2016/079743 | 05/12/2016 |
| (30) 14/967,111 | 11/12/2015 | US (87) WO2017/097700 A3 | 15/06/2017 |

(51) **F16L 25/00**

(73) **1. VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)**

54 rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

2. NIPPON STEEL CORPORATION (JP)

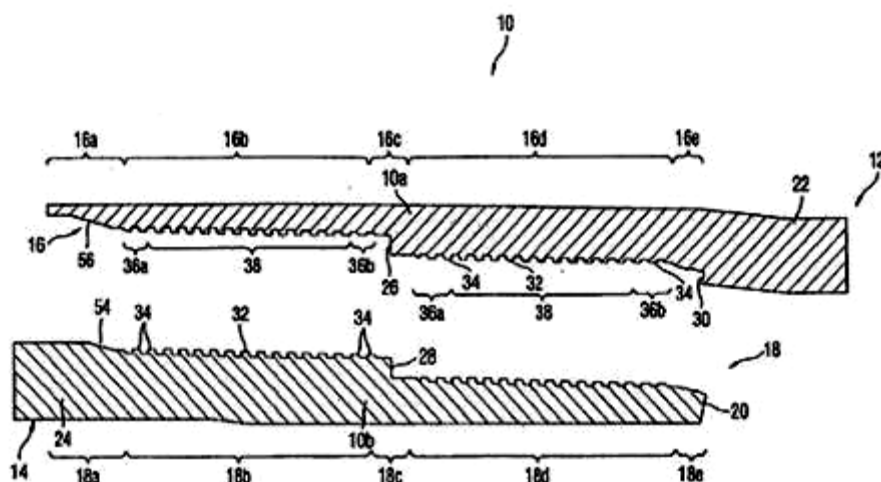
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

(72) DALY, Daly (US); FOTHERGILL, Alan (US); VILLERT, Sébastien (FR)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

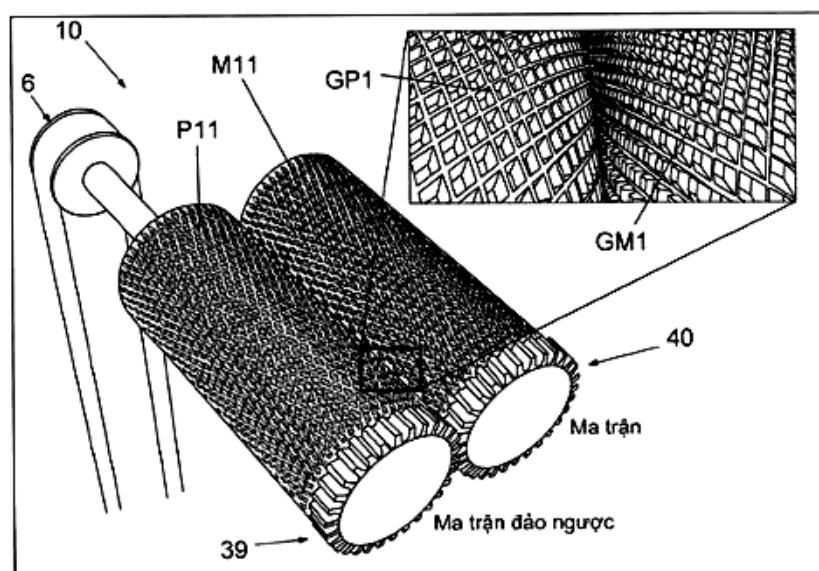
(54) **MỐI NỐI REN ỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến mối nối ren ống bao gồm bộ phận hình ống thứ nhất và bộ phận hình ống thứ hai. Bộ phận hình ống thứ nhất bao gồm phần ren trong được xác định trên bề mặt bên trong của bộ phận hình ống thứ nhất. Phần ren trong bao gồm phần ren bên trong và phần ren bên ngoài được dịch đi theo chiều dọc so với trục dọc của bộ phận hình ống thứ nhất bởi vai thứ nhất. Bộ phận hình ống thứ hai bao gồm phần ren ngoài được xác định trên bề mặt bên ngoài của bộ phận hình ống thứ hai. Phần ren ngoài sẽ được chèn vào phần ren trong, và bao gồm phần ren bên trong và phần ren bên ngoài được dịch đi theo chiều dọc so với trục dọc của bộ phận hình ống thứ hai bằng vai thứ hai. Vai thứ hai tỳ vào vai thứ nhất khi phần ren ngoài được nối với phần ren trong.



- (11) **1-0038055 B** (15) 24/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2016 344A
(21) 1-2015-01546
(22) 27/04/2015
(51) **B44B 5/02; B31F 1/07**
(73) **BOEGLI-GRAVURES S.A. (CH)**
Rue de la Gare 24-26 CH-2074 Marin, Switzerland
(72) Charles BOEGLI (CH)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **BỘ TRỤC LĂN IN NỔI, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ TRỤC LĂN IN NỔI VÀ PHƯƠNG PHÁP IN NỔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo các trục lăn in nổi dùng cho thiết bị in nổi các vật liệu đóng gói bao gồm một bộ có ít nhất hai trục lăn in nổi mà trục lăn một trong số chúng được dẫn động và nhờ đó bộ trục lăn in nổi bao gồm trục lăn đực có kết cấu bề mặt trục lăn đực bao gồm các chi tiết kết cấu và/hoặc các kết cấu hình họa và trục lăn cái có kết cấu bề mặt trục lăn cái kết hợp với kết cấu bề mặt của trục lăn đực cho thao tác in thông thường với trục lăn đực, kết cấu bề mặt trục lăn cái được tạo ra một cách độc lập với kết cấu bề mặt trục lăn đực được chế tạo trước đó hoặc có sẵn. Cùng với độ chính xác in nổi cao, một mặt thiết bị này cho phép tạo các kết cấu in nổi rất đa dạng và mặt khác cho phép sử dụng số lượng vật liệu rất đa dạng cũng như giảm được các lực căng cắt ngang trên vật liệu in nổi.



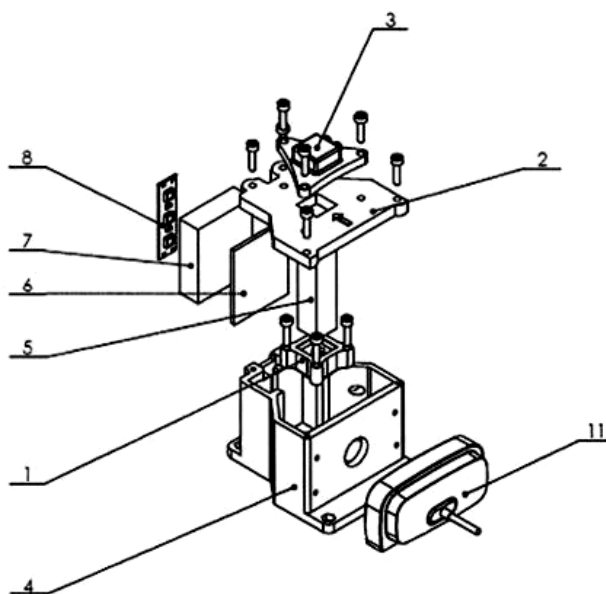
PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **2-0003390 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
(21) 2-2021-00141
(22) 15/04/2021
(51) **C07D 311/86; A61K 36/48; C07D 311/02; A61K 36/38; A61P 29/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Tô Đạo Cường (VN); Ngũ Trường Nhân (VN); Nguyễn Phi Hùng (VN); Trần Mạnh Hùng (VN); Nguyễn Phương Đại Nguyên (VN); Dương Anh Tuấn (VN); Nguyễn Hồng Hạnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP VÀ TINH CHẾ HỢP CHẤT A-MANGOSTIN CÓ TÁC DỤNG KHÁNG VIÊM TỪ CÂY BỨA TRÂU (GARCINIA DELPYANA)**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân lập và tinh chế hợp chất α -mangostin có tác dụng điều trị viêm từ vỏ thân cây Bứa trâu (*Garcinia delpyana*). Quy trình theo giải pháp bao gồm các bước: a) chuẩn bị nguyên liệu; b) chiết bột vỏ thân cây Bứa trâu; c) thu các cao chiết và phân đoạn chứa hợp chất α -mangostin; d) thu hợp chất α -mangostin thô; và e) tinh chế hợp chất α -mangostin. Quy trình theo giải pháp thu được hợp chất α -mangostin có công thức (1). Hợp chất α -mangostin thu được từ quy trình theo giải pháp có tác dụng điều trị viêm trên cơ sở ức chế sự sản sinh NO.

- (11) **2-0003391 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2021-00548
(22) 15/12/2021
(51) **C12M 1/00**
(73) **TRUNG TÂM SINH HỌC THỰC NGHIỆM – VIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ (VN)**
C6 Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Trần Bảo Trâm (VN); Nguyễn Ngọc Tú (VN); Nguyễn Thị Hiền (VN); Trần Văn Quảng (VN)
(54) **THIẾT BỊ ĐO SINH KHỐI TẢO SPIRULINA TỰ ĐỘNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đo sinh khối tảo Spirulina tự động bao gồm hệ đo mẫu tảo, hệ bơm tự động và hệ thống điều khiển. Trong đó dung dịch chứa sinh khối tảo được bơm vào và ra khỏi hệ đo mẫu tảo một cách tự động thông qua hệ bơm tự động và hệ thống điều khiển. Hệ đo mẫu tảo của thiết bị đo sinh khối tảo Spirulina tự động bao gồm 1 buồng đo 4 chứa 1 thiết bị chụp ảnh 11, 1 cuvet 5 chứa dung dịch mẫu tảo bao gồm một chi tiết nhựa mặt đáy 1 và một chi tiết nhựa mặt trên 3, 1 bộ nguồn sáng tán xạ sử dụng đèn LED trắng, trong đó buồng đo 4 là buồng kín có 1 nắp phía trên 2, và bộ chiếu sáng bao gồm 3 thành phần là 1 tấm lọc sáng 6, 1 tấm tán xạ 7 và 1 tấm đèn LED 8. Trong thiết bị đo sinh khối tảo Spirulina tự động này, giá trị đo màu được xác định bằng cách chụp liên tiếp 3 ảnh màu RGB dung dịch trong cuvet khi có đèn nền phía sau chiếu sáng, chỉ lấy một phần ảnh khu vực mẫu dung dịch tảo chứa bên trong cuvet, sau đó tính trung bình giá trị của từng kênh màu. Trong đó, cách lấy giá trị gốc 0 của phép đo bằng các bơm dung dịch nước cất vào cuvet, sau đó lưu lại giá trị RGB gốc vào cơ sở dữ liệu.



- (11) **2-0003392 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2020-00180
(22) 05/05/2020
(51) *A01N 1/02; C12N 5/076; A61D 19/02*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI (VN)**
Tổ 15, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Bùi Đại Phong (VN); Nguyễn Đạt Trung (VN); Nguyễn Hữu Đức (VN); Nguyễn Ngọc Kiên (VN); Nguyễn Thị Mai (VN); Nguyễn Thị Thúy (VN); Vũ Việt Tiến (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TINH BÒ BBB (BLANC - BLEU - BEIGE) THUẦN ĐÔNG LẠNH DẠNG CỌNG RẠ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất tinh bò BBB (Blanc - Bleu - Belge) thuần đông lạnh dạng cọng rạ, trong đó quy trình này bao gồm các công đoạn:
- chuẩn bị môi trường pha tinh dịch bò BBB;
 - lựa chọn tinh dịch bò BBB;
 - pha loãng tinh dịch bò BBB bằng cách bổ sung tinh dịch bò thu được ở bước b) vào môi trường thu được ở bước a) theo tỷ lệ phụ thuộc vào chất lượng tinh nguyên sao cho mỗi liều tinh đạt 25 triệu con tinh trùng/1 cọng rạ, sau đó bảo quản tối thiểu 4 giờ trong tủ cân bằng lạnh ở 5°C;
 - Đông cọng rạ bằng cách chuẩn bị cọng rạ bằng cách in thông tin lên cọng rạ có thể tích 0,25ml rồi đặt trong tủ cân bằng lạnh bảo quản tối thiểu 4 giờ trong tủ cân bằng lạnh ở 5°C, sau đó, đông cọng rạ bằng cách nạp hỗn hợp tinh đã pha loãng thu được ở công đoạn c) vào cọng rạ và hàn kín đầu cọng; và
 - đông lạnh cọng rạ bằng cách giảm từ từ nhiệt độ từ 5°C xuống -130°C trong vòng 9 phút qua 3 bước: B1 giảm từ 5°C xuống -5°C; B2 giảm từ -5°C xuống -100°C; B3 từ -100°C xuống -130°C, sau đó bảo quản trong bình ni tơ lỏng ở -196°C.

- (11) **2-0003393 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
(21) 2-2023-00217
(22) 03/08/2020
(51) **C05G 3/00**
(67) 1-2020-04463
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
334 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Minh Việt (VN); Nguyễn Thị Nhâm (VN); Nguyễn Văn Nội (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO PHÂN BÓN NHẢ CHẬM TỪ THAN SINH HỌC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tổng hợp phân bón nhả chậm từ than sinh học có nguồn gốc từ vỏ trấu, trong đó quy trình bao gồm các bước: a) Xử lý nguyên liệu vỏ trấu; b) Phối trộn nguyên vật liệu vỏ trấu với các nguyên tố đa lượng và vi lượng; c) Chế tạo than sinh học biến tính; và d) Chế tạo phân bón nhả chậm từ than sinh học biến tính.
- Quy trình theo sáng chế có khả năng chế tạo phân bón nhả chậm có năng suất 500 kg phân bón/tấn vỏ trấu khô, thành phần của phân bón nhả chậm được xác định bao gồm tỷ lệ theo khối lượng C: N : P : K : Ca : O: Si = 45 : 9 : 6,5 : 8,5 : 2,5 : 10: 18,5. Khả năng nhả thải của phân bón trong môi trường pH = 6,5 chỉ ra hàm lượng N, P, K đã nhả thải 5 - 10% sau 7 ngày và sau 60 ngày thì hàm lượng N, P, K còn lại > 40% so với hàm lượng ban đầu.

- (11) **2-0003394 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00360
(22) 31/08/2021
(51) **G01N 1/28; G01N 21/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Văn Mạnh (VN); Lê Xuân Thanh Thảo (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN TÍCH VI NHỰA TRONG NƯỚC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân tích vi nhựa trong mẫu nước bao gồm các bước:
- (i) chuẩn bị mẫu cần phân tích bằng cách: đồng nhất và lọc mẫu để loại bỏ phần có kích thước lớn hơn 5000 μm ;
 - (ii) lấy thể tích mẫu cần phân tích;
 - (iii) xử lý hết chất hữu cơ trong mẫu cần phân tích bằng cách sử dụng các dung dịch natri dodecyl sulfat (SDS), biozym SE, biozym F, H₂O₂, FeSO₄;
 - (iv) gia nhiệt ở nhiệt độ không quá 60°C để giảm thể tích dung dịch còn không quá 25% thể tích ban đầu;
 - (v) tách tỷ trọng hỗn hợp theo phương pháp tuyền nổi lần lượt bằng dung dịch NaCl có tỷ trọng $d = 1,2 \text{ g/ml}$ và dung dịch NaI có tỷ trọng $d = 1,8 \text{ g/ml}$ để thu phần dung dịch chứa vi nhựa;
 - (vi) lọc chân không nhằm giữ lại các hạt vi nhựa trên giấy lọc thủy tinh kích thước lỗ lọc 0,7 μm ; và
 - (vii) xác định số lượng vi nhựa; chiều dài, hình dáng, kích thước và thành phần hóa học của vi nhựa.

- (11) **2-0003395 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00391
(22) 17/08/2020
(51) *A23L 7/104; A23L 33/00*
(73) **VIỆN CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM (VN)**
301 Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Minh Thu (VN); Nguyễn Thị Việt Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT GẠO LỨT LÊN MEN LACTIC GIÀU KEFIRAN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất bột gạo lứt giàu kefiran bằng phương pháp lên men lactic, tạo ra sản phẩm tốt cho sức khỏe, chứa đầy đủ các thành phần tốt từ gạo lứt, giàu kefiran, dễ sử dụng. Sản phẩm có chất lượng ổn định, đảm bảo các điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm.

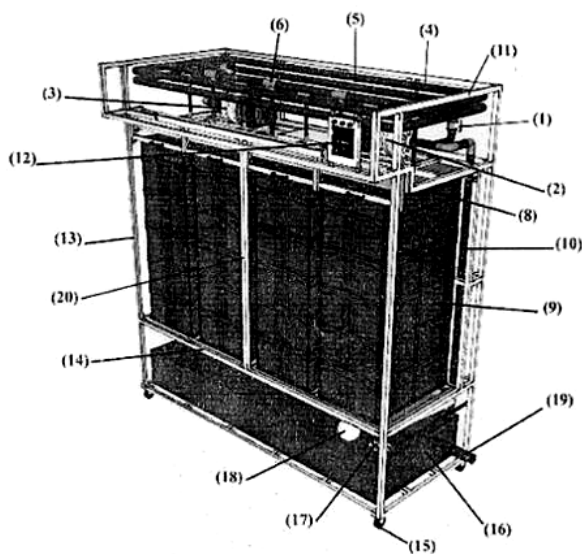
- (11) **2-0003396 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2020 384A
(21) 2-2023-00071
(22) 16/09/2019
(51) **A01K 61/13; A01K 61/59**
(67) 1-2019-05055
(73) **ĐẠI HỌC HUẾ (VN)**
Số 03 Lê Lợi, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế
(72) Nguyễn Quang Linh (VN); Trần Vinh Phương (VN); Phạm Thị Hải Yến (VN); Đặng Thanh Long (VN); Hoàng Thị Ngọc Hân (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC LÀM THỨC ĂN BỔ SUNG TRONG NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm sinh học làm thức ăn bổ sung trong nuôi trồng thủy sản, trong đó bằng cách chiết xuất các hoạt chất từ cây chó đẻ thân xanh (*Phyllanthus amarus*) dạng bột khô với etanol 20% cho phép trích ly hoạt chất trong nguyên liệu đồng thời kết hợp với các chủng vi sinh hữu ích gốc EM₁ chứa *Lactobacillus plantarum* và *Bacillus subtilis*, quy trình cho phép tạo ra chế phẩm vi sinh hữu ích vừa làm thức ăn bổ sung vừa có khả năng ngăn ngừa vi sinh vật gây bệnh, hữu ích sử dụng để nuôi trồng thủy sản.

- (11) **2-0003397 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 2-2018-00209
(22) 25/06/2018
(51) **G06F 003/041**
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD.** (TW)
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan, R.O.C
(72) PAI, Chih-Chiang (TW); LIN, Meng-Kuei (TW); LIN, Chin-Fong (TW); CHEN,
Chiu-Wen (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **BỘ CẢM ỨNG CHẠM ĐIỆN DUNG TRONG SUỐT**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ cảm ứng chạm điện dung bao gồm hai lớp cảm ứng. Mỗi lớp cảm ứng có các dải cảm ứng, mỗi trong số chúng được cấu thành từ các bộ phận cảm ứng được kết nối theo dãy. Một đầu của mỗi dải cảm ứng được bố trí điểm tiếp xúc. Mỗi dải cảm ứng có dây. Mỗi dây kết nối điện tới một trong các điểm tiếp xúc và dải của các bộ phận cảm ứng. Lớp cách điện trong suốt được bố trí giữa hai lớp cảm ứng. Hai nhóm dải cảm ứng trên hai lớp cảm ứng đan xen với nhau để tạo thành ma trận cảm ứng.

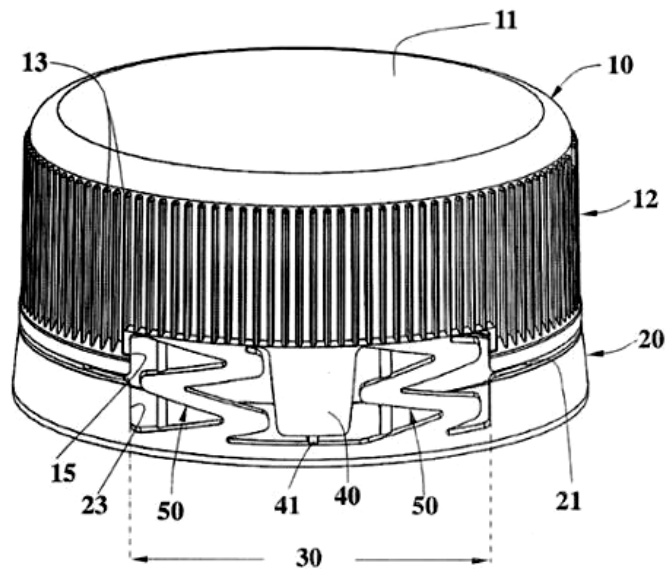
- (11) **2-0003398 B** (15) 01/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/02/2017 347A
 (21) 2-2015-00250
 (22) 24/08/2015
 (51) **A01G 31/02; A01G 9/02; A01G 31/06**
 (76) **1. TIÊU THANH VŨ (VN)**
 50A1 khu vực 5, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
2. ĐẶNG PHƯƠNG TRÂM (VN)
 T/T Sở điện lực - 147 Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
 (74) Công ty Cổ phần PHANLAW VIETNAM (PHANLAW VIETNAM JSC)
 (54) **MÁY TRỒNG GIÁ TỰ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy trồng giá tự động với kết cấu chính gồm: bồn chứa nước (16) được bố trí phía dưới máy, trong bồn chứa nước này có hệ thống phao (18) và van phao (17) để ngắt bơm nước vào bồn khi nước đầy; buồng ủ thứ nhất, buồng ủ thứ hai, buồng ủ thứ ba, buồng ủ thứ tư, các buồng ủ này được bố trí bên trên bồn chứa nước (16), mỗi buồng ủ này có khay tưới nước (8) được bố trí ở trên cùng và các khay trồng giá (9) được bố trí ở phía dưới; máy bơm buồng ủ thứ nhất và buồng ủ thứ hai (2), máy bơm buồng ủ thứ ba và buồng ủ thứ tư (3) cùng với hệ thống đường ống dẫn nước vào (4, 10) và ống tưới nước (6) để dẫn nước từ bồn chứa nước (16) vào trong máy và cung cấp nước tưới một cách tự động cho các buồng ủ của máy, các máy bơm này được bố trí phía trên máy, trên hệ thống đường ống dẫn nước vào (4, 10) còn có van nước (1) dùng để cấp nước khi mất điện hoặc khi máy bơm gặp sự cố; bộ phận điều hòa không khí trong máy (411) có tác dụng sưởi ấm, làm mát không khí và điều chỉnh áp suất trong các buồng ủ; bộ điều khiển chính trong máy (12) nằm trên thân máy để vận hành và điều khiển mọi hoạt động của máy; và bánh xe (15) được gắn ở chân máy để thuận tiện cho việc di chuyển máy.



- (11) **2-0003399 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
(21) 2-2019-00274
(22) 11/07/2019
(51) **B65D 41/34**
(73) **TAIWAN HON CHUAN ENTERPRISE CO., LTD. (CN)**
No. 6, 2nd Rd., Taichung Industrial Park, Taiwan, Republic of China
(72) Keith H Dai (TW)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **NẮP CHAI CÓ CÁC TẤM KHÔNG ĐỨT GỠ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập tới nắp chai bao gồm thân và vành bảo vệ. Thân có nhiều phần nổi có thể đứt gãy nằm dọc theo chu vi của thân và được nối với vành bảo vệ. Hai tấm không thể đứt gãy được nối giữa thân và vành bảo vệ. Mỗi một trong số các tấm không thể đứt gãy bao gồm nhiều vị trí xoay và nhiều góc. Khi nhiều phần nổi có thể đứt gãy bị đứt gãy, các tấm không thể đứt gãy vẫn được nối với vành bảo vệ. Các tấm không thể đứt gãy được kéo dài sao cho thân có thể được kéo cách xa vành bảo vệ.



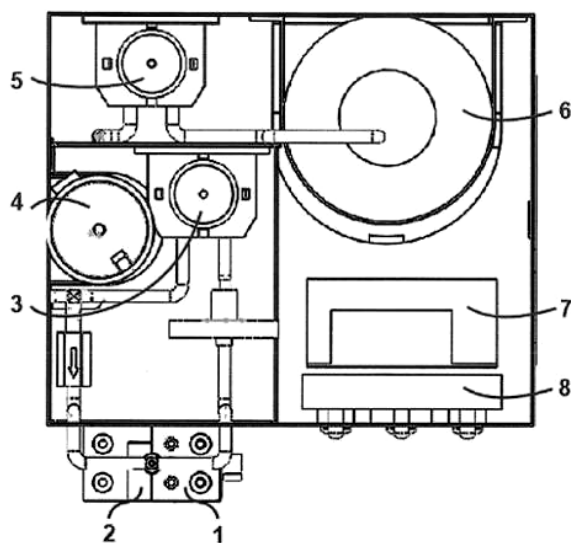
- (11) **2-0003400 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00359
(22) 31/08/2021
(51) **C02F 1/20; C02F 101/16; C02F 1/66; B01D 53/58**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Văn Mạnh (VN); Nguyễn Việt Toàn (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN TÁCH VÀ THU HỒI AMONI (NH₄⁺) TRONG NƯỚC THẢI NHỜ SỬ DỤNG THIẾT BỊ VẬT LIỆU ĐỆM QUAY LY TÂM**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân tách và thu hồi amoni (NH₄⁺) trong nước thải nhờ sử dụng thiết bị vật liệu đệm quay ly tâm, bao gồm các công đoạn sau:
- (i) điều chỉnh nâng độ pH của nước thải cần xử lý lên 10,5;
 - (ii) loại bỏ amoniac (NH₃) tồn tại trong nước thải có độ pH=10,5 nhờ sử dụng thiết bị vật liệu đệm quay ly tâm có kết cấu và chế độ hoạt động thích hợp, thông qua quá trình chuyển pha để chuyển NH₃ từ pha lỏng sang pha khí giữa các hạt nước nhỏ li ti của dòng nước thải khi đi qua khối vật liệu đệm và dòng không khí đi vào theo hướng ngược chiều, dòng không khí cuốn theo NH₃ đi vào khoảng không gian trung tâm và đi ra ngoài qua ống trung tâm dẫn khí ra, nước thải đã loại bỏ amoniac được xả ra ngoài theo ống dẫn nước ra; và
 - (iii) điều chỉnh giảm độ pH của nước thải sau xử lý tách amoniac về 7,5.

- (11) **2-0003401 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00394
(22) 28/09/2021
(51) **CI2N 1/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC-VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hồng Hà (VN); Trần Thị Hoa (VN); Trần Thị Huyền (VN); Đỗ Tiên Phát (VN); Chu Hoàng Hà (VN); Phạm Bích Ngọc (VN)
(54) **CHŨNG VI NẤM FUSARIUM PROLIFERATUM H11 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH TỔNG HỢP HOẠT CHẤT PODOPHYLLOTOXIN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chủng *Fusarium proliferatum* H11 phân lập từ cây dược liệu Bát Giác liên (*Podophyllum tonkinense* Gagnep) phân bố tại huyện Lâm Bình, Tuyên Quang, Việt Nam, mang trình tự ADN vùng ITS1-18S-ITS2 có kích thước là 537bp được nêu trong SEQ ID NO: 1, có khả năng sinh tổng hợp hoạt chất podophyllotoxin và có khả năng ức chế tế bào ung thư gan ở người. Các hợp chất này được sử dụng làm tiền chất để tổng hợp sản phẩm tự nhiên chống ung thư etoposid và teniposid.

- (11) **2-0003402 B** (15) 01/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2021 398A
 (21) 2-2023-00118
 (22) 19/03/2021
 (51) **B41J 2/175**
 (67) 1-2021-01467
 (73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN KHUÊ NHI (VN)**
 K402/4 Trưng Nữ Vương, phường Hòa Thuận Đông, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
 (72) Huỳnh Ngọc Khuê (VN)
 (54) **MÁY NẠP MỰC IN PHUN TỰ ĐỘNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy nạp mực tự động, khác biệt ở chỗ, có khả năng nạp mực qua hai dây lỗ đầu phun mực có kích thước khoảng 0,005 mm, nhờ sử dụng van điều áp (3.3) tự động đóng mở để điều chỉnh ổn định áp suất dòng mực ở lân cận áp suất nạp, mực sẽ lọt qua các lỗ đầu phun mực của hộp mực để lọt vào bên trong hộp mực, áp suất thấp hơn tới mức nào đó thì sẽ không nạp được mực vì mực không lọt vào các lỗ đầu phun mực, áp suất lớn hơn áp suất nạp tới mức nào đó thì dễ gây hư hỏng các lỗ đầu phun mực. Van điều áp (3.3) này thực hiện tuần hoàn mực quay trở lại bình chứa mực phụ (4) từ đầu ra của bơm nạp mực (3.7) khi áp suất lớn hơn áp suất nạp mực. Bình chứa mực phụ (4) có cảm biến lượng mực được cấp (4.5) và cảm biến nạp mực (4.4), phao trên (4.6) và phao dưới (4.9) có gắn nam châm vĩnh cửu, khi mực được bơm vào bình chứa mực phụ (4) hoặc bơm từ bình chứa mực phụ (4) để nạp vào hộp mực, phao trên (4.6) và phao dưới (4.9) dịch chuyển đến gần hai cảm biến và từ tính của nam châm vĩnh cửu sẽ tác động vào cảm biến lượng mực được cấp (4.5) và cảm biến nạp mực (4.4) để gửi tín hiệu về mạch điều khiển (7) thực hiện tự động việc điều khiển nạp mực vào hộp mực.

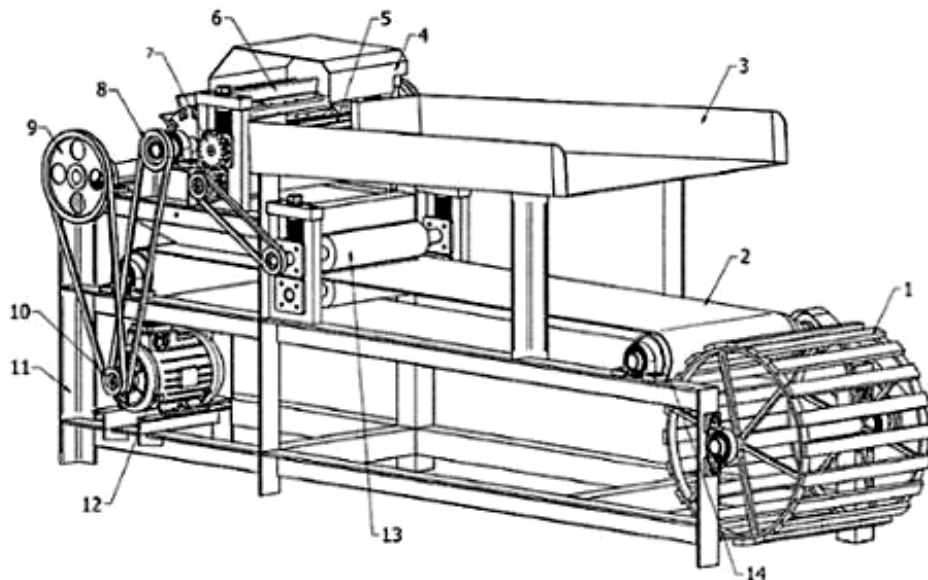


- (11) **2-0003403 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2021-00244
(22) 17/06/2021
(51) **C08J 3/00; C08K 13/00**
(73) **CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI LẠC TRUNG (VN)**
350 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Phạm Thị Thu Hà (VN); Nguyễn Thị Liên Phương (VN); Lê Thị Mai (VN); Lê Văn Đức (VN); Nguyễn Đình Chính (VN); Nguyễn Thanh Tùng (VN); Nguyễn Văn Khôi (VN); Nguyễn Trung Đức (VN); Phạm Thu Trang (VN); Đỗ Công Hoan (VN)
(54) **HẠT NHỰA POLYOLEFIN MỀ CÁI DIỆT KHUẨN**

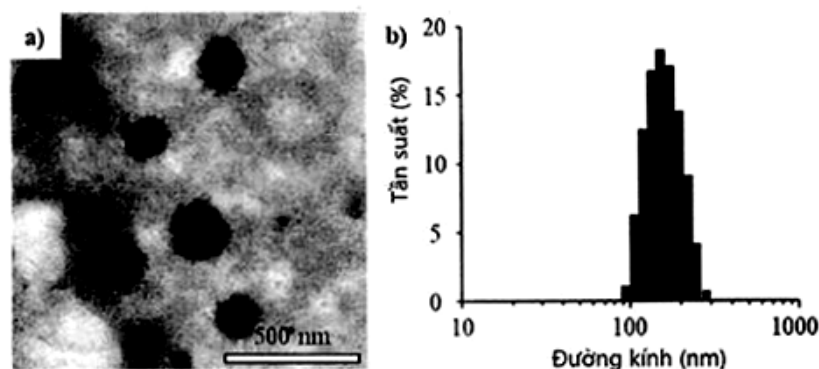
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hạt nhựa polyolefin mềm cái diệt khuẩn bao gồm:
(i) zeolit trao đổi ion chứa đồng thời các ion bạc, đồng và kẽm và được biến tính bề mặt bằng cách phủ axit stearic, lượng của zeolit này nằm trong khoảng từ 20% đến 40% khối lượng; và
(ii) nhựa nhiệt dẻo polyolefin với lượng đủ 100% khối lượng, trong đó:
lượng của axit stearic còn lại trên hạt zeolit trao đổi ion chứa đồng thời các ion bạc, đồng và kẽm nằm trong khoảng từ 1% đến 10% khối lượng, tính theo khối lượng của hạt zeolit trao đổi ion.

- (11) **2-0003404 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2021-00478
(22) 16/11/2021
(51) **D01B 1/10; A23N 11/00**
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ABACA VIỆT NAM (VN)**
Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN)
(54) **MÁY TÁCH SỢI**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy tách sợi bao gồm: khung máy, cơ cấu cấp phôi, cơ cấu tách sợi, băng tải sợi và lồng làm sạch. Trong đó cơ cấu tách sợi bao gồm: trục quay dao, trụ gá dao, các cụm dao tách sợi. Các cụm dao tách sợi được lắp vào các rãnh lắp dao trên trụ gá dao sao cho các dao tách sợi nằm xung quanh trục quay dao. Mỗi cụm dao tách sợi bao gồm lưỡi dao và kẹp dao. Trên bề mặt lưỡi dao có các lỗ xuyên hình ô van hoặc các rãnh xuyên để lắp chốt cố định với kẹp dao. Các lỗ xuyên hình ô van hoặc các rãnh xuyên này có tác dụng điều chỉnh khoảng cách giữa lưỡi dao và trục quay dao. Máy có thể thực hiện quá trình tách sợi và thu gom sợi thành phẩm tự động.

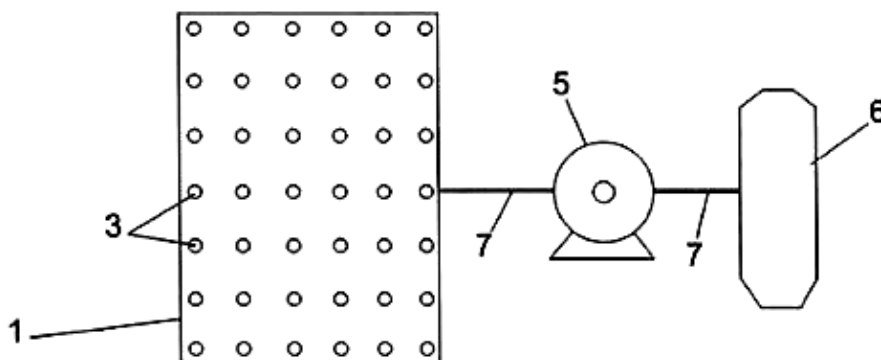


- (11) **2-0003405 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2023-00165
(22) 28/07/2021
(51) *A61K 36/00; A61K 47/00*
(67) 1-2021-04671
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU ỨNG DỤNG (VN)**
1B, đường Thạnh Lộc 29, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đại Hải (VN); Nguyễn Thị Ngọc Hợi (VN); Huỳnh Bửu Thông (VN); Trương Công Trị (VN); Huỳnh Ngọc Trinh (VN); Lê Ngọc Thùy Trang (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NANO CAO ỚT VÀ CHẾ PHẨM NANO CAO ỚT THU ĐƯỢC TỪ QUY TRÌNH NÀY**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới quy trình sản xuất chế phẩm nano cao ớt và chế phẩm nano cao ớt thu được từ quy trình này. Quy trình theo sáng chế ứng dụng hệ phân tán nano được chuẩn bị từ dầu mù u, tween và lecithin để bao gói cao ớt, do đó tăng độ tan trong nước của cao ớt, cụ thể hơn là tăng ứng dụng của cao ớt trong sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, chế phẩm dược liệu, dược phẩm và mỹ phẩm chứa cao ớt có giá trị cao. Chế phẩm nano cao ớt này có thể được ứng dụng trong việc sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, chế phẩm dược liệu, dược phẩm và mỹ phẩm.



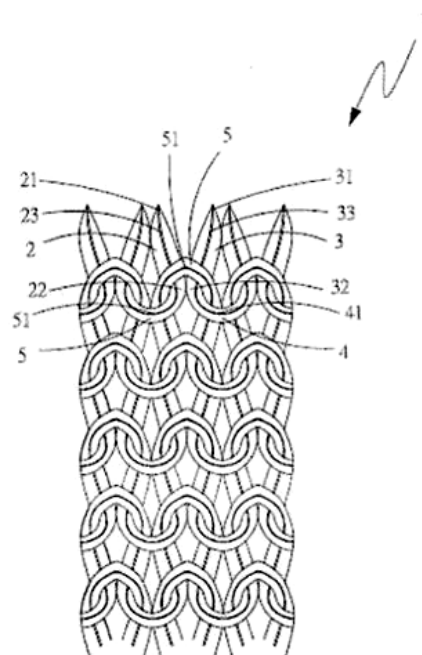
- (11) **2-0003406 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2023-00145
(22) 23/08/2021
(51) **A61B 8/00**
(67) 1-2021-05180
(76) **TRẦN QUANG THÁI (VN)**
Căn hộ 1008, chung cư A3, tổ dân phố 7, Học viện Quân Y, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **THIẾT BỊ SIÊU ÂM CẮT LỚP VI TÍNH**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị siêu âm cắt lớp vi tính phục vụ chẩn đoán hình ảnh trong y học. Thiết bị này bao gồm khung (1) có thể đóng mở nhờ các khóa (4), các đầu dò siêu âm đa tần số (3) có thể thay đổi tần số bằng một bộ chuyển tần số, bình chứa silicon lỏng (6), màng silicon co giãn (2) được chế tạo với đặc tính truyền sóng siêu âm của nó hoàn toàn trùng khớp với đặc tính truyền sóng siêu âm của silicon lỏng chứa trong bình chứa silicon lỏng (6), máy bơm hai chiều (5) để bơm silicon từ bình chứa silicon lỏng (6) qua ống dẫn silicon lỏng (7) vào khoảng trống giữa khung (1) và màng silicon co giãn (2) hoặc hút silicon giữa khung (1) và màng silicon co giãn (2) trở về bình chứa silicon lỏng (6) và hệ thống điều khiển và hiển thị hình ảnh.



- (11) **2-0003407 B** (15) 01/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
 (21) 2-2020-00530
 (22) 22/10/2020
 (51) **B65D 33/12; D04B 1/00**
 (76) **HSIEH, YEN-YU (TW)**
 5F., No. 585-5, Qingyun Rd., Tucheng Dist., New Taipei City 236, Taiwan
 (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **CẤU TRÚC SỢI DÂY GIẤY**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cấu trúc sợi dây giấy, bao gồm một số lượng các đoạn dệt thẳng thứ nhất, một số lượng các đoạn dệt thẳng thứ hai, một số lượng các đoạn dệt nằm ngang thứ nhất, một số lượng các đoạn dệt nằm ngang thứ hai, đoạn dệt gộp thứ nhất và đoạn dệt gộp thứ hai, trong đó một số lượng các đoạn dệt thẳng thứ nhất được sắp xếp vuông góc với nhau, và một số lượng các đoạn dệt thẳng thứ hai được sắp xếp vuông góc với nhau; một phía của phần dệt phía dưới thứ hai của đoạn dệt thẳng thứ hai phía trên được gắn vào phần dệt phía dưới thứ nhất của đoạn dệt thẳng thứ nhất liền kề; phần dệt phía dưới thứ nhất và phần dệt phía dưới thứ hai được nối ở góc nằm trong khoảng từ 5° đến 20°; đoạn dệt nằm ngang thứ hai được dệt lẫn với đoạn dệt nằm ngang thứ nhất; đoạn dệt nằm ngang thứ hai có chiều dài nhỏ hơn chiều dài của đoạn dệt thẳng thứ nhất và đoạn dệt thẳng thứ hai. Theo cách này, cấu trúc sợi dây giấy có thể được tạo thành bằng cách lồng và dệt sợi dây ban đầu đơn lẻ nhờ vậy làm thuận tiện cho việc dệt và tiết kiệm nguyên liệu dệt. Ngoài ra, phần dệt phía dưới thứ nhất và phần dệt phía dưới thứ hai được nối ở góc nằm trong khoảng từ 5° đến 20°, sao cho góc nối có thể làm tăng lực kiềm chế của không gian đệm để tránh bị đứt dây do sự trệch gây ra.



- (11) **2-0003408 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
(21) 2-2020-00200
(22) 13/05/2020
(51) **G01N 33/00; C12Q 1/00; G01N 27/00**
(73) **VŨ QUANG KHUÊ (VN)**
Số nhà 18, khu Bò Sơn, Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
(72) Vũ Quang Khuê (VN); Trần Quang Huy (VN); Lê Anh Tuấn (VN); Vũ Ngọc Phan (VN); Nguyễn Khắc Từ (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO CẢM BIẾN SINH HỌC ĐIỆN HÓA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến “Quy trình chế tạo cảm biến sinh học điện hóa” trong đó cảm biến được chế tạo bằng việc sử dụng điện cực in lưới các bon làm nền trên cơ sở biến tính hạt nano vàng để cố định kháng thể vi khuẩn *MRSA* kết hợp với thiết bị điện hóa được chế tạo theo nguyên lý đo điện áp. Giải pháp hữu ích này có ưu điểm ở chỗ phát hiện trực tiếp vi khuẩn *MRSA* nhanh trong 30 phút, đo phát hiện vi khuẩn lưu động tại thực địa có ứng dụng ý nghĩa trong việc kiểm soát nhiễm trùng bệnh viện.

- (11) **2-0003409 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00361
(22) 31/08/2021
(51) **G01N 1/28; G01N 21/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Văn Mạnh (VN); Lê Xuân Thanh Thảo (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN TÍCH VI NHỰA TRONG TRÂM TÍCH**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình phân tích vi nhựa trong mẫu trầm tích bao gồm các công đoạn cơ bản:
- chuẩn bị mẫu cần phân tích;
 - xử lý hết chất hữu cơ trong mẫu cần phân tích bằng cách bổ sung từ từ hỗn hợp dung dịch chứa H_2O_2 , $FeSO_4$ và axit sulfuric 95-98% vào mẫu, khuấy đều và gia nhiệt để tăng tốc độ phản ứng, trong đó lượng axit sulfuric bổ sung được lấy theo tỷ lệ thể tích $V_{\text{sulfuric}}: V_{\text{(dung dịch chứa } H_2O_2, FeSO_4)}$ nằm trong khoảng từ (0,5ml:100ml) đến (3,5ml đến 100);
 - xử lý tiếp với axit HCl loãng để loại bỏ các chất vô cơ gốc cacbonat;
 - gia nhiệt ở nhiệt độ không quá $60^\circ C$ để tạo ra hỗn hợp lỏng sệt;
 - tách tỷ trọng hỗn hợp để thu phần dung dịch chứa vi nhựa;
 - lọc chân không nhằm giữ lại các hạt vi nhựa trên giấy lọc thủy tinh kích thước lỗ lọc $0,7 \mu m$; và
 - xác định khối lượng vi nhựa; chiều dài, hình dáng, kích thước và thành phần hoá học của vi nhựa.

- (11) **2-0003410 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2021-00297
(22) 15/07/2021
(51) *CI2N 1/20; A01P 3/00*
(73) **VIỆN VI SINH VẬT VÀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC – ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Nhà E2, 144 Xuân Thủy, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Hiếu Thu (VN); Nguyễn Thị Vân (VN); Nguyễn Thị Mỹ Lệ (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC CHỨA CHŨNG XẠ KHUẨN *STREPTOMYCES GRISEUS* VTCC 41724 ỨNG DỤNG TRONG KIỂM SOÁT BỆNH THỐI THÂN/GỐC LÚA DO *DICKEYA ZEA***

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm sinh học chứa chủng xạ khuẩn *Streptomyces griseus* VTCC 41724 ứng dụng trong kiểm soát bệnh thối thân/gốc lúa do *Dickeya zeae*. Chế phẩm sinh học chứa chủng xạ khuẩn *Streptomyces griseus* VTCC 41724 thu được từ quy trình theo sáng chế có mật số tế bào $\geq 5 \times 10^8$ CFU/g và hoạt tính kháng *Dz* ổn định (đường kính vòng kháng khuẩn ≥ 10 mm). Chế phẩm đạt hiệu quả kiểm soát bệnh thối thân/gốc lúa do *Dickeya zeae* > 70% ở điều kiện nhà lưới, có tiềm năng triển khai ứng dụng thực tế phục vụ canh tác lúa hữu cơ.

- (11) **2-0003411 B** (15) 01/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 2-2022-00531
 (22) 20/10/2020
 (51) **D06G 1/00; D06P 1/00; C02F 1/00**
 (67) 1-2020-05975
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN XỬ LÝ NƯỚC THẢI WIN WIN (VN)**
 156 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Đỗ Thanh Năm (VN); Nguyễn Linh Tuấn (VN)
 (54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ KEO TỤ ĐIỆN PHÂN ION (EC) XỬ LÝ NƯỚC THẢI THEO NGUYÊN LÝ DÒNG CHẢY TẦNG (ZAMINAR) VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐỘC HẠI BAO GỒM NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN TRONG NGÀNH DỆT NHUỘM, THUỘC DA, CAO SU, Y TẾ VÀ SẢN XUẤT GIẤY TÁI CHẾ**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống thiết bị keo tụ điện phân ion (EC) xử lý nước thải theo nguyên lý dòng chảy tầng (Zaminar) bao gồm a) hệ thống sàng lọc nước thải đầu vào (1), hệ thống bể chứa điều hòa (2), c) hệ thống xử lý ion (3), d) hệ thống tuyến nổi khí hòa tan DAF (4), e) hệ thống lọc UF (5), và phương pháp xử lý nước thải bao gồm, nhưng không chỉ giới hạn ở nước thải ngành dệt nhuộm, thuộc da, cao su, y tế và nước thải quy trình sản xuất giấy tái chế, mà cho phép xử lý các loại nước thải nguy hại có hàm lượng COD (COD-nhu cầu oxy hóa học)/tạp chất cực lớn như trong các lĩnh vực như dệt nhuộm, sản xuất giấy tái chế và nước thải cao su, giảm đến mức tối đa lượng hóa chất trong xử lý, không phải sử dụng nhiều mô tơ công suất lớn và/hoặc máy thổi khí sục khí để nuôi vi sinh nhiều như công nghệ hiện tại, điều này giúp giảm đáng kể chi phí vận hành điện, hóa chất cho 1m³ xử lý nước.

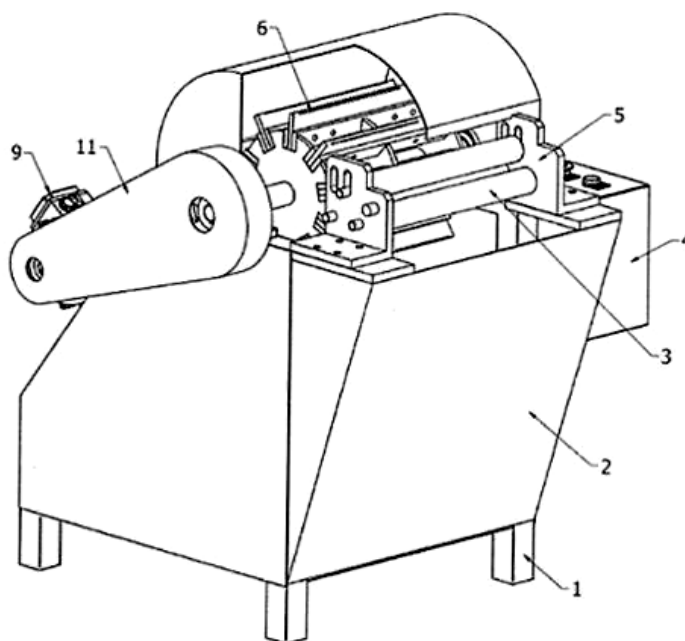
Hệ thống thiết bị theo giải pháp hữu ích được thiết kế đảm bảo các điều kiện dòng chảy tầng (zaminar), dẫn đến độ đồng đều của thủy lực và chất lượng nước thải sẽ được đảm bảo ổn định theo tiêu chuẩn (loại A hoặc B) tùy theo nhu cầu của nhà máy nơi đặt hệ thống xử lý. Ngoài ra, với thiết kế gọn giúp làm giảm đáng kể không gian cần thiết nên có thể lắp đặt trong nhà xưởng và có thể di chuyển đến nơi cần lắp dễ dàng. Công nghệ theo giải pháp hữu ích là hoàn toàn tự động điều khiển dựa trên màn hình, giúp vận hành dễ dàng và đảm bảo hoạt động liên tục, cũng như chi phí nhân công cho vận hành giảm đáng kể (từ 1/2 đến 1/3) so với công nghệ xử lý hiện hành. Hơn nữa, công nghệ giúp bóc tách và thu gom cặn bã qua máy ép khô (mức độ hiệu quả thu gom chuẩn) mà giúp cho việc xử lý một cách gọn gàng mà không cần phải thu gom, hay cần thời gian ngưng sản xuất xả thải để xử lý nạo vét như công nghệ bể chứa hiện nay.

- (11) **2-0003412 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
(21) 2-2020-00521
(22) 19/10/2020
(51) **A61K 36/00**
(76) **NGUYỄN HẢI MINH (VN)**
Nhà số 17, đường Phạm Kinh Vỹ, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM BỘT RỬA TAY VÀ CHẾ PHẨM BỘT RỬA TAY ĐƯỢC SẢN XUẤT THEO QUY TRÌNH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm bột rửa tay bằng cách kết hợp giữa bột thảo dược, bột men vi sinh, chất hoạt động bề mặt và chất phụ gia, chất dưỡng ẩm để thu được chế phẩm bột rửa tay cho phép khử sạch vi khuẩn, bảo vệ da tay và dưỡng ẩm da. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến chế phẩm bột rửa tay thu được từ quy trình theo giải pháp hữu ích.

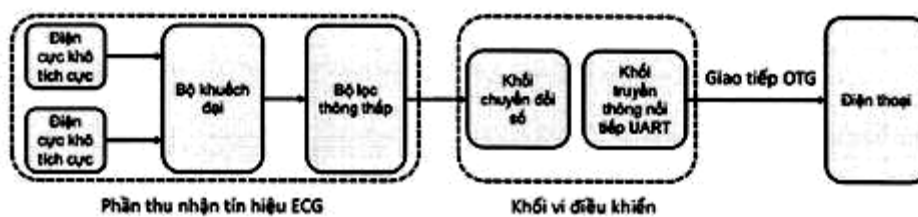
- (11) **2-0003413 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2023-00234
(22) 28/07/2021
(51) **A61K 31/618**
(67) 1-2021-04670
(73) **SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
244 Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đại Hải (VN); Nguyễn Thị Ngọc Hợi (VN); Võ Đỗ Minh Hoàng (VN)
(54) **CHẾ PHẨM GEL GIẢM ĐAU CHỨA NANO CAO ỚT (CAPSICUM FRUTESCENS L.) VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến chế phẩm gel giảm đau chứa nano cao ớt (*Capsicum frutescens L.*) bao gồm các thành phần theo tỷ lệ % trọng lượng sau bao gồm nano cao ớt (*Capsicum frutescens L.*) từ 50 đến 80% chứa capsaicin với hàm lượng từ 0,01 đến 5%, polyacrylat crosspolymer-6 từ 0,1 đến 5%, menthol từ 0,1 đến 5%, camphor từ 0,1 đến 5, propylen glycol từ 1 đến 10%, glyxerin từ 1 đến 10% và nước vừa đủ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này.

- (11) **2-0003414 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2021-00479
(22) 16/11/2021
(51) **D01B 1/10; A23N 11/00**
(73) **CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ABACA VIỆT NAM (VN)**
Xóm 6, xã Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN)
(54) **MÁY TÁCH SỢI**

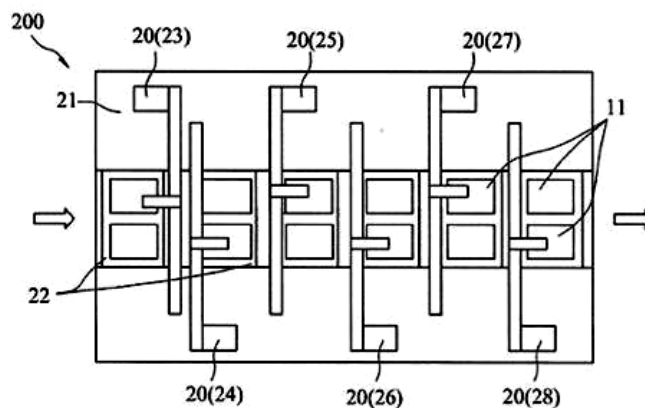
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy tách sợi bao gồm: khung máy, cơ cấu cấp phôi, cơ cấu tách sợi. Trong đó cơ cấu tách sợi bao gồm: trục quay dao, trụ gá dao, các cụm dao tách sợi. Các cụm dao tách sợi được lắp vào các rãnh lắp dao trên trụ gá dao sao cho các dao tách sợi nằm xung quanh trục quay dao. Mỗi cụm dao tách sợi bao gồm lưỡi dao và kẹp dao. Trên bề mặt lưỡi dao có các lỗ xuyên hình ô van hoặc các rãnh xuyên để lắp chốt cố định với kẹp dao. Các lỗ xuyên hình ô van hoặc các rãnh xuyên này có tác dụng điều chỉnh khoảng cách giữa lưỡi dao và trục quay dao.



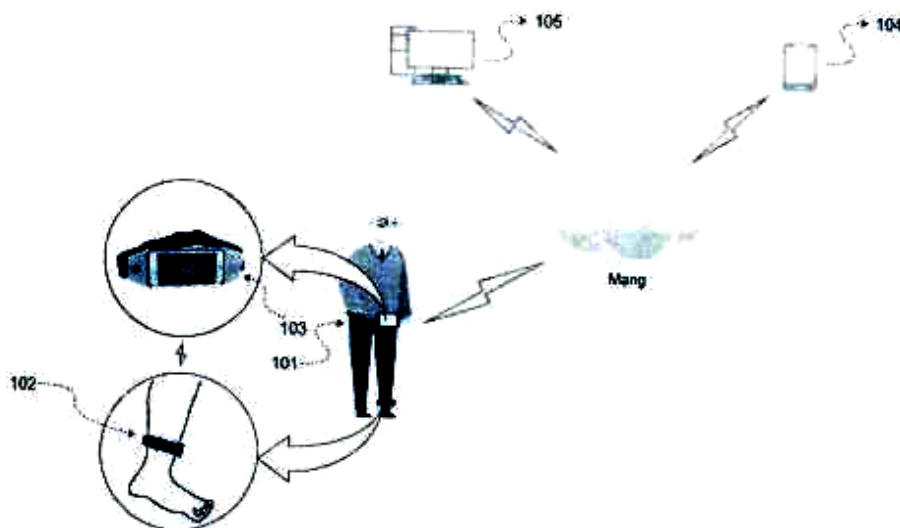
- (11) **2-0003415 B** (15) 01/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
 (21) 2-2023-00359
 (22) 22/01/2021
 (51) **A61B 5/04**
 (67) 1-2021-00359
 (73) **LÊ NGỌC TÀI (VN)**
 Khối 4A, thị trấn Thanh Chương, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
 (72) Lê Ngọc Tài (VN); Hàn Huy Dũng (VN); Hoàng Thái Học (VN); Nguyễn Kiều Cương (VN); Vũ Công Nguyên (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG ĐO ĐIỆN TÂM ĐỒ SỬ DỤNG ĐIỆN CỰC TÍCH CỰC KHÔ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống đo điện tâm đồ sử dụng điện cực tích cực khô bao gồm: phần vỏ hộp (1), phần cảm biến (2), phần bảng mạch điện tử (3) và phần mềm ứng dụng trong đó phần vỏ hộp gồm phần đựng mạch điện tử (11) và nắp đậy cho hộp (12), phần cảm biến (2) bao gồm hai cảm biến trước và một cảm biến sau, phần bảng mạch điện tử (3) gồm ba khối là khối khuếch đại kết hợp với mạch giảm nguồn DC, khối lọc thông thấp bậc và khối vi điều khiển kết hợp với mô đun truyền dữ liệu lên điện thoại và phần mềm ứng dụng gồm ứng dụng dành cho bệnh nhân với 3 chức năng cơ bản là đo và hiển thị dữ liệu điện tim theo thời gian thực, lưu trữ dữ liệu và xem lại, tương tác với bác sĩ qua tin nhắn và ứng dụng dành cho bác sĩ hiển thị các biểu đồ của các lần đo để bác sĩ tiện so sánh.



- (11) **2-0003416 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
(21) 2-2020-00054
(22) 07/02/2020
(51) **H05K 13/00**
(73) **CÔNG TY TNHH JABIL VIỆT NAM (JABIL VIETNAM COMPANY LIMITED) (VN)**
Lô I8-1, Saigon Hi-Tech Park, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam (Lot I8-1 Saigon Hi-Tech Park, District 9, Ho Chi Minh City, Vietnam)
(72) Võ Nguyên Đăng Khoa (Vo Nguyen DANG KHOA) (VN); Paramesuvaran MARKANDU (MY); Nguyễn Duy Thịnh (Duy Thinh NGUYEN) (VN)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **HỆ THỐNG LẮP RÁP ĐỂ SẢN XUẤT CÁC THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống lắp ráp (200) để sản xuất thiết bị điện tử (100) bao gồm bảng mạch in (11). Hệ thống lắp ráp (200) bao gồm một bộ khung (21), một thiết bị lắp ráp (20) và một số lượng lớn các bộ phận chở (22). Thiết bị lắp ráp (20) được đỡ trên bộ khung (21). Mỗi bộ phận chở (22) được đỡ di chuyển trên bộ khung (21), được cấu hình để giữ và di chuyển ít nhất một trong các bảng mạch in (11) đến thiết bị lắp ráp (20) và có thể quay tương đối với bộ khung (21) để dẫn động quay ít nhất một bảng mạch in (11) được giữ trên đó, sao cho thiết bị lắp ráp (20) có thể hoạt động để gắn các thành phần vào bảng mạch in (11) được giữ trên các bộ phận chở (22).

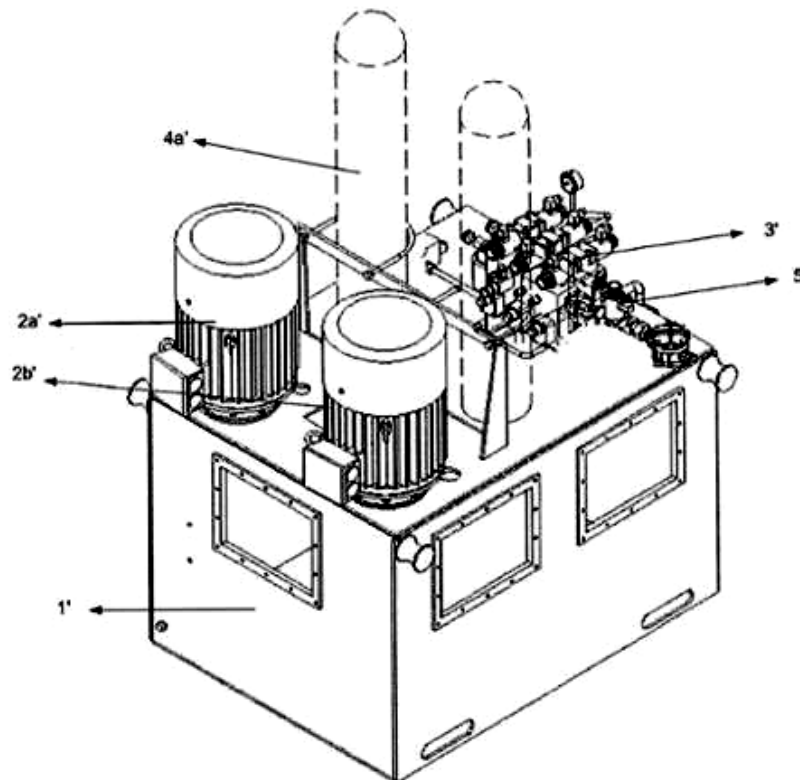


- (11) 2-0003417 B (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/01/2023 418A
(21) 2-2021-00299
(22) 15/07/2021
(51) **G16H 50/00; A61B 5/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Trần Đức Tân (VN); Trần Đức Nghĩa (VN); Nguyễn Quang Huy (VN)
(54) **HỆ THỐNG GIÁM SÁT, PHÂN LOẠI HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG CẢM BIẾN GIA TỐC BA TRỤC KẾT HỢP VỚI ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH MANG THEO**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống hỗ trợ giám sát, phân loại hoạt động của người. Hệ thống này phân loại hoạt động của người sử dụng cảm biến gia tốc ba trục, con quay hồi chuyển, cảm biến áp suất (barometer) trên thiết bị gắn chân kết hợp với điện thoại thông minh mang theo có đồng bộ dữ liệu với nhau. Hệ thống theo giải pháp hữu ích là sự kết hợp của một thiết bị trang bị ba cảm biến đo chuyển động đeo ở chân người và một điện thoại thông minh đeo ở thắt lưng, được kết nối không dây và đồng bộ với nhau. Cảm biến gia tốc và con quay hồi chuyển sử dụng là cảm biến gia tốc ba trục và con quay hồi chuyển ba trục giúp việc xác định trạng thái được chính xác hơn. Hệ thống được đề xuất khắc phục được các nhược điểm của các giải pháp đã biết. Với sự phổ biến của điện thoại và việc tích hợp rất nhiều loại cảm biến trong một thiết bị di động, hệ thống kết hợp này không chỉ tận dụng được nguồn tài nguyên sẵn có mà còn cải thiện được độ chính xác của việc phân loại các hoạt động.



Hình 1

- (11) **2-0003418 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00347
(22) 25/08/2021
(51) **G05B 7/02; H02P 9/00; F03B 13/00**
(73) **NGUYỄN HỒNG QUANG (VN)**
100 Lê Thanh Nghị, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hồng Quang (VN); Vũ Văn Hà (VN)
(54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TỐC TUABIN THỦY ĐIỆN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống điều tốc độ tuabin thủy điện, mà sử dụng kỹ thuật điều khiển số kết hợp với bộ phận điều khiển thủy lực, bao gồm thiết bị cung cấp dầu áp lực, xi lanh thủy lực servo (hay còn gọi là servomotor), thiết bị điều khiển trung tâm, trong đó thiết bị điều khiển trung tâm bao gồm: mô đun vào ra số, mô đun vào ra tương tự, mô đun đo tốc độ máy phát, mô đun đo công suất P, Q với tần suất cập nhật 1 ms, mô đun truyền thông với hệ thống giám sát SCADA của nhà máy thông qua chuẩn Modbus TCP/IP. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp điều khiển của hệ thống điều tốc độ tuabin thủy điện.



- (11) **2-0003419 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2023-00328
(22) 07/07/2020
(51) **C10C 5/00**
(67) 1-2020-03935
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SINH HỌC (VN)**
Tầng 2, tòa nhà BIOGROUP - 814/3 đường Láng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Tri (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIẤM GỖ DÙNG TRONG XÂY DỰNG**
- (57) Quy trình sản xuất giấm gỗ dùng trong xây dựng, khác biệt là dùng nguyên liệu là mùn cưa, mùn gỗ, vỏ cây các loại, các loại gỗ dăm không đạt chất lượng hoặc cành cây các loại... tất cả được nghiền đồng nhất về cùng dạng như mùn cưa, dùng máy ép để tạo thành thỏi mùn cưa có kích thước $\phi = 5$ cm, d = 45 - 50cm, thỏi mùn cưa được xếp vào lò và đốt yếm khí từ 10-12 ngày để thu dịch giấm gỗ và than củi mùn cưa, giấm gỗ thu được có màu tối sẫm, mùi nặng, đặc trưng của gỗ cháy, phần váng dầu và cặn hắc ín được giữ lại trong sản phẩm.

- (11) **2-0003420 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00396
(22) 19/08/2020
(51) *A41B 1/00; A61F 13/15; A61F 13/00*
(76) 1. **NGUYỄN KHẮC SINH (VN)**
Số 5, ngõ 2, đường Nguyễn Bắc, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
2. **NGUYỄN THỊ THU UYÊN (VN)**
Số 5, ngõ 2, đường Nguyễn Bắc, thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
(54) **CUỘN BĂNG BÔNG GẠC DÙNG ĐỂ CHIA THÀNH TỪNG MIẾNG BĂNG BÔNG GẠC ĐẬY LÊN VẾT THƯƠNG TRONG VIỆC BĂNG BÓ ĐIỀU TRỊ VẾT THƯƠNG**
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất cuộn băng bông gạc có cả bông và cả gạc, lớp bông ở giữa, hai lớp gạc ở hai bên, lớp bông ở giữa có các lỗ thoáng, cũng có thể không có lỗ thoáng, với kích thước xác định và có thể tẩm thuốc để điều trị vết thương viêm, nhiễm trùng. Cuộn băng bông gạc này được đựng trong hộp có cửa hẹp hoặc túi nilon OPP dán miệng, khi sử dụng mở bao bì cắt lấy miếng băng bông gạc vừa đủ dùng để đậy lên vết thương trước khi băng bó vết thương, miếng băng bông gạc này có vai trò che phủ vết thương, điều trị vết thương và thấm hút dịch vết thương.

- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003421 B | | (15) 01/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 27/07/2020 | 388A |
| (21) 2-2020-00057 | | (85) 11/02/2020 | |
| (22) 07/09/2018 | | (86) PCT/KR2018/010526 | 07/09/2018 |
| (30) 10-2017-0115471 | 08/09/2017 | KR (87) WO2019/050351 | 14/03/2019 |

(51) **A63H 33/06**

(73) **IRINGO CO., LTD. (KR)**

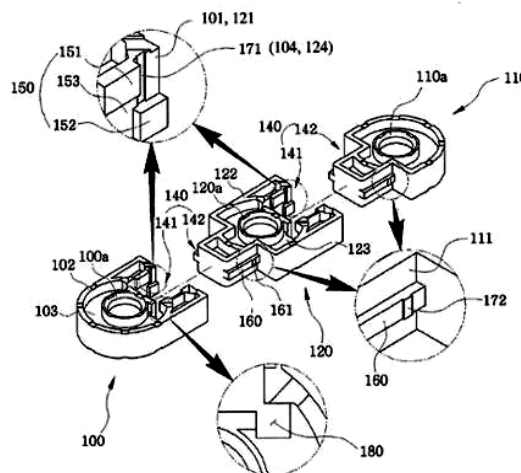
403, Hambangmoe-ro, Namdong-gu, Incheon, Republic of Korea

(72) HEO, In-Deok (KR)

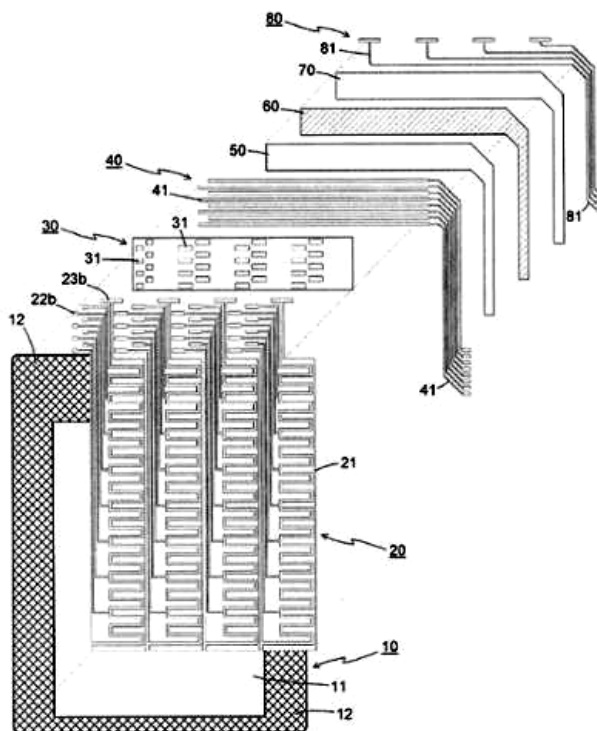
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KHỐI LẮP RÁP THĂNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới khối lắp ráp thăng bao gồm cơ cấu lắp ráp kiểu gài được tạo kết cấu trong các kiểu bị bao và bao, các đầu thứ nhất của nó có thể được ghép với nhau, khiến cho các khối bộ phận dạng bao và dạng bị bao có thể được lắp ráp bằng cách nối các đầu này với nhau theo cách thăng, và cơ cấu lắp ráp kiểu gài được cải tiến khiến cho sự mòn được ngăn chặn bất chấp sự ghép/tách lắp lại, nhờ đó duy trì liên tục khả năng lắp ráp. Để đạt được điều này, các khối bộ phận dạng bao và dạng bị bao có cơ cấu lắp ráp kiểu gài, các đầu thứ nhất của nó nhô ra theo các dạng cung, và các đầu thứ hai của nó được ghép với nhau. Theo cách lựa chọn, các khối nối có cơ cấu lắp ráp kiểu gài tạo trên cả hai đầu của nó trong các kiểu khác nhau. Cơ cấu lắp ráp kiểu gài tạo trên các khối bộ phận hoặc trên các khối nối bao gồm phần hốc và phần nhô. Mỗi một trong số phần hốc và phần nhô lần lượt có cơ cấu dẫn hướng và cơ cấu ghép tạo trên cả hai bề mặt ghép của nó, cơ cấu ghép được dẫn hướng dọc theo cơ cấu dẫn hướng để gài, khiến cho chúng được nối trên cùng một đường thẳng. Lỗ đàn hồi cho tác động đàn hồi được tạo từ góc của phần hốc về phía phần bên trong, trên đó trục quay được tạo, khiến cho, khi phần nhô được dẫn hướng và ghép, lỗ đàn hồi được vận hành theo cách đàn hồi để mở rộng phần hốc theo hướng ra ngoài sang trái/sang phải, nhờ đó ngăn ngừa sự mòn của cơ cấu ghép kiểu gài.



- (11) **2-0003422 B** (15) 01/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
(21) 2-2018-00244
(22) 16/07/2018
(51) **G06F 003/041**
(73) **YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)**
No. 31, Jing-Jiann 1th Road, Kuan Yin, Taoyuan, Taiwan, R.O.C
(72) Pai Chih-Chiang (TW); Lin, Meng-Kuei (TW); Lin, Chin-Fong (TW); Chen, Chiu-Wen (TW)
(74) Công ty TNHH INVESTPRO và cộng sự (INVESTPRO & ASSOCIATES)
(54) **KẾT CẤU NỐI DÂY DẪN TÍN HIỆU CỦA KHU VỰC CẠNH BÊN CỦA BỘ CẢM ỨNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất kết cấu nối dây dẫn tín hiệu của khu vực cạnh bên của bộ cảm ứng, kết cấu này bao gồm lớp nền trong suốt xếp chồng theo trình tự, lớp cảm ứng chạm trong suốt, màng cách điện số một, lớp dây dẫn tín hiệu số một, màng cách điện số hai, lớp tiếp đất, màng cách điện số ba, lớp dây dẫn tín hiệu số hai, dùng dây dẫn tín hiệu số một và lớp dây dẫn tín hiệu số hai lần lượt kết nối để truyền dẫn tín hiệu của điện cực điều khiển đến lớp cảm ứng trong suốt này và truyền tín hiệu của điện cực cảm ứng đến đầu ra tín hiệu; cách điện giữa các lớp của đường truyền dẫn tín hiệu số một và đường truyền dẫn tín hiệu số hai, bố trí lớp tiếp đất để loại bỏ điện dung ký sinh, tránh gây nhiễu với tín hiệu cảm ứng.



- (11) **2-0003423 B** (15) 03/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
(21) 2-2023-00249
(22) 19/02/2020
(51) **C10B 53/00; C01B 32/00**
(67) 1-2020-00883
(73) **1. VIỆN KHOA HỌC NĂNG LƯỢNG (THUỘC VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM) (VN)**
Nhà A9, số 18, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam
2. ĐOÀN VĂN BÌNH (VN)
Căn 11, B1 TT KHXH và NVQG, phường Cống Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Đoàn Văn Bình (VN); Nguyễn Việt Hương (VN); Lưu Lệ Quyên (VN); Nguyễn Ngọc Bách (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Nguyễn Đức Minh (VN); Nguyễn Quang Ninh (VN); Nguyễn Thị Thu Hương (VN); Trần Thị Tú Quỳnh (VN); Nguyễn Hồng Anh (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Á (VIET A IP CO.,LTD)
(54) **LÒ SẢN XUẤT THAN SINH HỌC TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG, THU HỒI NHIỆT CHO QUÁ TRÌNH SẤY**
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất lò sản xuất than sinh học tiết kiệm năng lượng, thu hồi nhiệt cho quá trình sấy, bao gồm khoang đốt được cấu tạo bằng vật liệu chịu nhiệt; khoang nguyên liệu được cấu tạo bằng vật liệu có khả năng truyền nhiệt được đặt bên trên của khoang đốt; khác biệt ở chỗ: lò có thêm hệ thống đường ống thứ nhất và thứ hai, trong đó, hệ thống đường ống thứ nhất để dẫn khí nóng từ khoang đốt chạy bao quanh khoang nguyên liệu để truyền nhiệt cho khoang nguyên liệu, tùy theo giai đoạn trong quá trình sản xuất mà có thể truyền nhiệt cho, hoặc nhận nhiệt từ khoang nguyên liệu; và hệ thống đường ống thứ hai để lấy và tận dụng nguồn khí nhiệt phân từ khoang nguyên liệu trong giai đoạn nhiệt phân nguyên liệu, đưa xuống khoang đốt để đốt cùng với các nhiên liệu khác; hoặc dễ dàng đưa đi sử dụng cho mục đích sấy hoặc các mục đích khác. Lò được thiết kế với hệ thống thành vách, van, đường ống giúp tận dụng tối đa lượng nhiệt từ nguồn khói/ khí nóng để phục vụ cho ngay quá trình sản xuất hoặc cho mục đích khác. Ngoài ra, cấu tạo đường khói và đường khí của lò, giúp cho việc thu hồi, xả bỏ khí dễ dàng và có kiểm soát trước khi thải bỏ ra môi trường.

(11) **2-0003424 B**

(15) 08/11/2023

(45) 25/12/2023

429B

(43) 25/01/2022

406A

(21) 2-2020-00291

(22) 30/06/2020

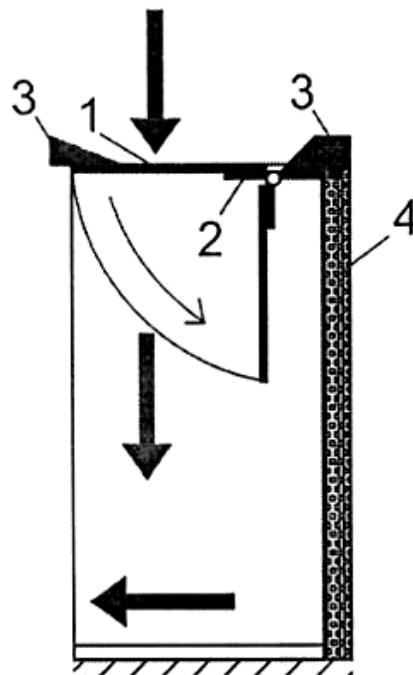
(51) **E03F 5/04**

(76) **NGUYỄN THÀNH LONG (VN)**

Số 158 đường Lê Đình Lý, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

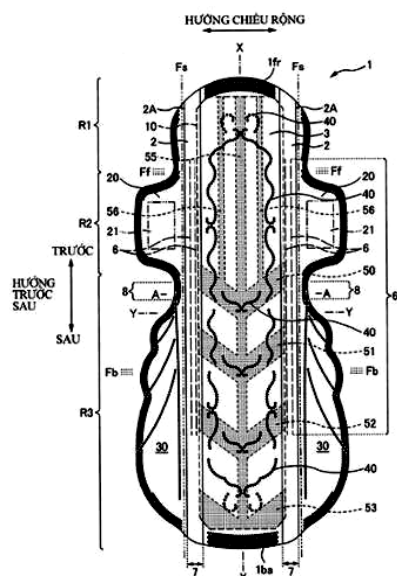
(54) **HỒ THU NƯỚC ĐỨNG CÓ TẮM NGĂN MÙI ĐÓNG MỞ TỰ ĐỘNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hồ thu nước đứng có tấm ngăn mùi đóng mở tự động được làm bằng vật liệu chống rỉ bao gồm: tấm ngăn mùi (1), bản lề lò xo (2), nắp hồ thu nước đứng (3) và hồ thu (4). Trong đó, tấm ngăn mùi (1) được nối cố định với cánh của bản lề lò xo (2) bằng liên kết hàn, cánh còn lại của bản lề lò xo (2) được nối cố định với mặt dưới của nắp hồ thu (3) bằng liên kết ốc vít, nắp hồ thu (3) liên kết với hồ thu đứng (4) bằng rãnh âm dương.



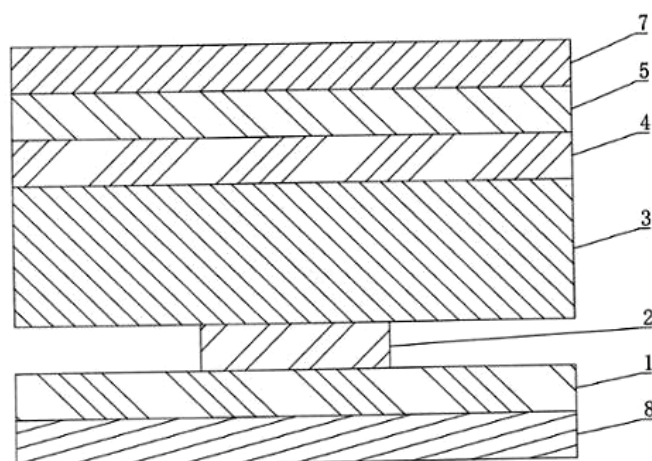
- (11) **2-0003425 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
 (21) 2-2020-00317
 (22) 09/07/2020
 (30) 2019-130132 12/07/2019 JP
 (51) **A61F 13/58; A61F 13/551**
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan
 (72) UEDA, Takahiro (JP); HASHINO, Akira (JP); TANIO, Toshiyuki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật dụng thẩm hút mà giảm khả năng trong đó thành phần dễ bay hơi của chất làm mát hoặc chất làm ẩm thoát ra ngoài. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm: tấm bề mặt phía trên (3); tấm bề mặt phía dưới (5); lõi thẩm hút (10) được bố trí giữa tấm bề mặt phía trên cùng (3) và tấm bề mặt phía dưới (5); cặp vách chống rò rỉ (7) mở rộng theo hướng trước sau trên hai phía theo chiều rộng của lõi thẩm hút (10) khi được quan sát theo hướng chiều dày; và một trong hai chất làm mát và chất làm ẩm. Mỗi vách chống rò rỉ (7) bao gồm chi tiết đàn hồi (6) mà có thể kéo ra và co lại theo hướng trước sau, và có khả năng nâng lên theo chiều thẳng so với hướng chiều dày về phía tiếp xúc với da. Chi tiết đàn hồi (6) bao gồm phần kéo ra-co lại (6a) mà thể hiện khả năng chịu kéo theo hướng trước sau. Lõi thẩm hút (10) bao gồm phần có trọng lượng cơ sở thấp (50) trong đó trọng lượng cơ sở của lõi thẩm hút (10) thấp hơn trọng lượng cơ sở của lõi thẩm hút (10) ở vùng lân cận của phần có trọng lượng cơ sở thấp (50). Phần có trọng lượng cơ sở thấp (50) mở rộng ít nhất theo hướng chiều rộng, và được bố trí tại vị trí hướng trước sau chồng lên phần kéo ra-co lại (6a) của chi tiết đàn hồi (6). Một trong hai chất làm mát và chất làm ẩm được phủ lên để chồng lên ít nhất phần có trọng lượng cơ sở thấp khi được quan sát theo hướng chiều dày.



- (11) **2-0003426 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2018 361A
 (21) 2-2016-00475
 (22) 30/12/2016
 (30) 201621132476.1 18/10/2016 CN
 (51) **G06K 7/00; G06K 19/077**
 (73) **XIAMEN INNOV INFORMATION SCIENCE & TECHNOLOGY CO. LTD**
 (CN)
 No. 1, Xianghong Road, Xiang'an District, Xiamen, Fujian 361000, P.R. China
 (72) LI, Wenzhong (CN)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THẺ NHẬN DẠNG TÀN SỐ VÔ TUYẾN CỦA XE**

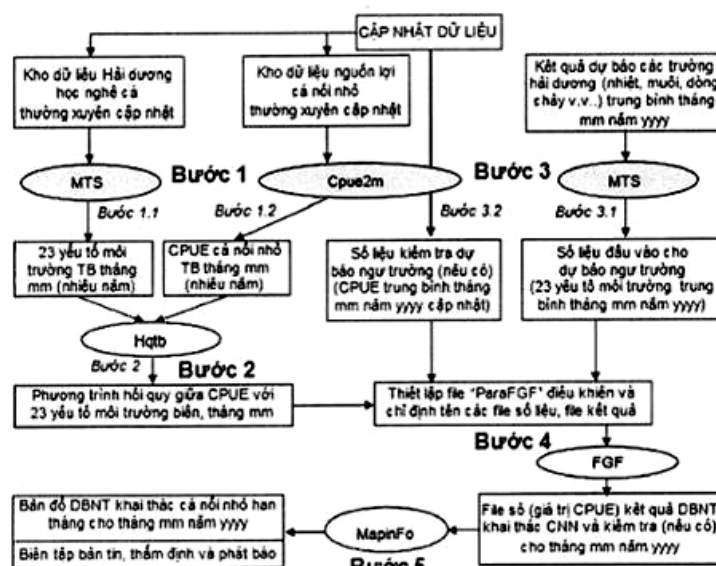
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thẻ RFID của xe bao gồm lớp keo thứ nhất, các lớp bảo vệ IR/UV, lớp LÓT, lớp keo thứ hai và lớp in, và lớp keo thứ nhất, lớp LÓT, lớp keo thứ hai và lớp in này được bố trí liên tiếp theo kiểu xếp chồng; lớp LÓT này bao gồm lớp dễ vỡ, lớp ăng ten RFID và chip RFID, và lớp dễ vỡ, lớp ăng ten RFID và chip RFID này được bố trí liên tiếp theo kiểu xếp chồng; các lớp bảo vệ IR/UV được bố trí ở mặt, đối diện với lớp keo thứ nhất, của lớp LÓT hoặc ở hai mặt, đối diện với lớp keo thứ nhất và lớp keo thứ hai, của lớp LÓT, và các vị trí bố trí của các lớp bảo vệ IR/UV khớp với vị trí của chip RFID trong lớp LÓT; các diện tích của các lớp bảo vệ IR/UV lớn hơn diện tích của chip RFID, và độ nhót của lớp keo thứ nhất lớn hơn độ nhót của lớp keo thứ hai. Giải pháp hữu ích này có hiệu quả có lợi là đạt được chức năng chống tháo gỡ, và chip RFID có thể được bảo vệ chống lại hư hại gây ra do tia tử ngoại và tia hồng ngoại.



- (11) **2-0003427 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
(21) 2-2019-00136
(22) 26/04/2019
(51) **G01N 15/00**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Thị Tuyên (VN); Nguyễn Thị Trung (VN); Nguyễn Đăng Nhật Minh (VN);
Nguyễn Đức Thịnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH TINH SẠCH HOẠT CHẤT ỨC CHẾ A-GLUCOSIDAZA TẠO SẢN PHẨM HỖ TRỢ ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TYP 2**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tinh sạch hoạt chất ức chế α -glucosidaza tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh đái tháo đường typ 2. Cụ thể là quy trình chế tạo chế phẩm 1-deoxynojirimycin từ chủng *B. subtilis* EBL1 phân lập tại Việt Nam, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) lên men sinh tổng hợp hoạt chất; b) tinh sạch sơ bộ hoạt chất DNJ; c) tinh sạch thu hoạt chất DNJ và d) tạo sản phẩm bằng cách kết tủa trong cồn tuyệt đối.

- (11) **2-0003428 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
 (21) 2-2021-00595
 (22) 31/12/2021
 (51) **G06Q 50/02; A01K 79/00; G06Q 10/06**
 (73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**
 224 Lê Lai, Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
 (72) Bùi Thanh Hùng (VN); Đoàn Văn Bộ (VN); Nguyễn Hoàng Minh (VN); Nguyễn Văn Hường (VN); Nguyễn Khắc Bát (VN); Nguyễn Việt Nghĩa (VN)
 (54) **QUY TRÌNH DỰ BÁO NGƯ TRƯỜNG KHAI THÁC CÁ NỎI NHỎ**

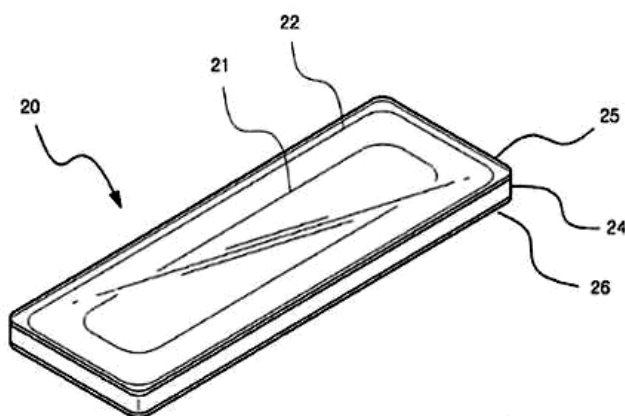
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất quy trình dự báo ngư trường khai thác cá nỏ nhỏ hạn 1 tháng theo phương pháp phân tích tương quan nhiều biến giữa năng suất khai thác cá nỏ nhỏ ($CPUE_{CNN}$) với 23 yếu tố môi trường biển và áp dụng để khai thác nguồn lợi cá nỏ nhỏ. Quy trình dự báo ngư trường theo sáng chế bao gồm các bước: (1) chuẩn bị các số liệu cần thiết từ các cơ sở dữ liệu (CSDL) hải dương học và CSDL nguồn lợi & nghề cá; (2) phân tích tương quan nhiều biến giữa $CPUE$ cá nỏ nhỏ với 23 yếu tố môi trường biển cơ bản; (3) chuẩn bị số liệu đầu vào cho dự báo và số liệu kiểm tra dự báo; (4) triển khai xây dựng dự báo theo phương trình tương quan đã thiết lập và kiểm tra hiệu chỉnh dự báo theo phương pháp so sánh giá trị dự báo và giá trị thực đo; (5) thể hiện kết quả dự báo (dạng bản đồ). Các bước nêu trên được thực hiện trên các máy tính bằng 4 chương trình (Cpue2m, MST, Hqtb và FGF) do các tác giả của sáng chế này xây dựng, cùng một phần mềm đồ họa thông dụng MapInfo. Quy trình này tạo ra bản đồ dự báo năng suất khai thác ($CPUE$) cá nỏ nhỏ với các quy mô hạn tháng phục vụ trực tiếp và có hiệu quả cho hoạt động khai thác hải sản biển Việt Nam.



Ghi chú: Các khối hình tròn là công cụ, các khối hình vuông là số liệu (hoặc kết quả) vào/ra

- (11) **2-0003429 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/03/2018 360A
(21) 2-2016-00403
(22) 15/11/2016
(30) 20-2016-0004976 26/08/2016 KR
(51) **H04M 1/02**
(73) **DIC CO., LTD.** (KR)
Haebong-ro 78, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 425-833 Korea
(72) LEE, Hyun Chul (KR); Shin, Yong Hun (KR); YU, Young Nam (KR)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **CỤM TẮM TỬ TÍNH VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ XÁCH TAY CÓ LẮP CỤM TẮM TỬ TÍNH NÀY**

- (57) Giải pháp hữu ích liên quan đến cụm tấm tử tính được gắn lắp trong máy tính bảng, máy tính xách tay hoặc thiết bị điện tử xách tay khác để cho phép gắn bằng từ tính theo cách có thể tách ra được thiết bị này vào nắp bảo vệ của nó và thiết bị điện tử xách tay có cụm tấm tử tính được gắn lắp trong đó, trong đó cụm tấm tử tính bao gồm khối chính có khoảng trống chèn lắp xuyên theo phương thẳng đứng qua khối chính này; thành bên chắn từ và tấm đáy chắn từ được lắp trong khoảng trống chèn lắp để được xếp chồng theo thứ tự, trong đó độ dày kết hợp của thành bên chắn từ và tấm đáy chắn từ bằng độ dày của khối chính; tấm tử tính có độ dày bằng với độ dày của thành bên chắn từ và được chèn lắp bên trong thành bên chắn từ; và nắp đậy trên và nắp đậy dưới được xếp chồng lên các cạnh trên và dưới của khối chính và liền khối với khối chính. Do đó, thiết bị điện tử xách tay có thể được gắn vào và tách ra dễ dàng từ nắp bảo vệ và nắp bảo vệ có thể được tạo ra đơn giản hơn.



(11) **2-0003430 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A

(21) 2-2022-00485

(22) 09/02/2021

(51) **F16K 7/04**

(67) 1-2021-00738

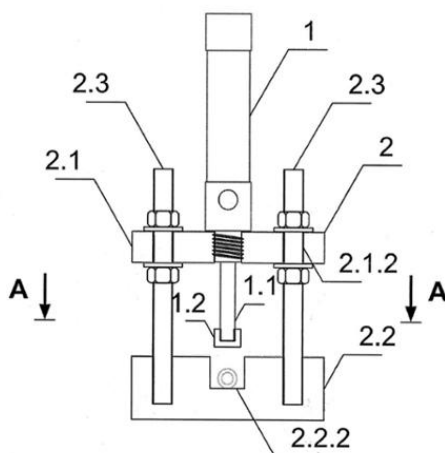
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

Số 1A Thạnh Lộc 29, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

(72) Phạm Thị Thùy Phương (VN); Nguyễn Phúc Hoàng Duy (VN); Hoàng Tiến Cường (VN); Nguyễn Thị Thùy Vân (VN); Nguyễn Trí (VN); Dương Huỳnh Thanh Linh (VN); Lê Thị Bảo Ngọc (VN)

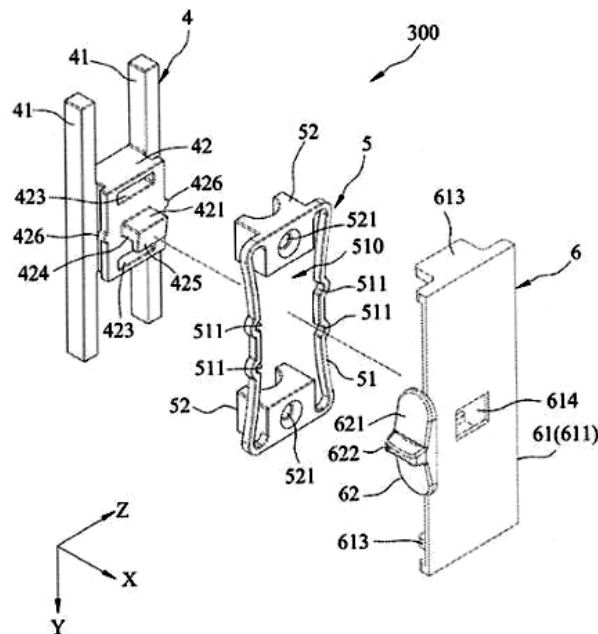
(54) **CƠ CẤU VAN KHÔNG TIẾP XÚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất cơ cấu van không tiếp xúc với mục đích đóng/mở dòng chảy tại một vị trí trong hệ thống phân phối lưu chất, đặc trưng ở chỗ dòng lưu chất đi qua sẽ không tiếp xúc với bất kỳ bộ phận nào của van, nhờ đó van không bị bám bẩn, không bị ăn mòn, không bị rò rỉ, dễ lắp đặt và bảo trì; đồng thời, giảm sự nhiễm bẩn dòng lưu chất bởi các phần tử từ các linh kiện của van do quá trình ăn mòn và bào mòn dưới tác động của dòng lưu chất. Cơ cấu van không tiếp xúc theo giải pháp hữu ích gồm ít nhất một xy lanh (1), trong đó cần pit tông (1.1) có đầu ren ngoài được gắn với đầu ép (1.2) có kết cấu ren trong để vặn vừa với đầu ren ngoài của cần pit tông (1.1), được gắn cố định lên khung (2), có kết cấu gồm đế trên (2.1) có khoét ít nhất một lỗ (2.1.1) để gắn xy lanh (1) và ít nhất bốn lỗ (2.1.2) để lắp các đoạn thép tròn được tạo ren (2.3), trong đó mỗi đoạn được giữ cố định với đế trên (2.1) bằng ít nhất hai bộ vòng đệm (2.3.1) và đai ốc (2.3.2), liên kết với đế dưới (2.2) qua các lỗ ren (2.2.1) được khoét ở mặt trên của đế dưới (2.2), trong đó đế dưới (2.2) được khoét rãnh chữ U (2.2.2) theo phương vuông góc với trục xy lanh (1) và đi qua giao điểm của trục xy lanh (1) và đế dưới (2.2) và để đặt ống mềm (3), trong đó bề rộng rãnh chữ U lớn hơn một nửa chu vi ngoài của ống mềm (3) và lớn hơn kích thước lớn nhất của mặt cắt ngang đầu ép (1.2) để đặt ống mềm (3) ngay bên dưới đầu ép (1.2).



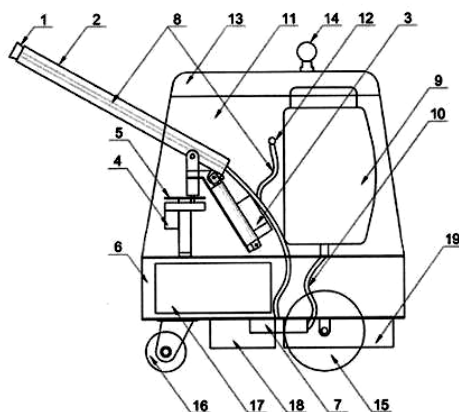
- (11) **2-0003431 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
 (21) 2-2020-00393
 (22) 18/08/2020
 (51) **E05C 19/10**
 (73) **ONWELL CURTAIN & SCREEN CO., LTD. (TW)**
 1F., 19, Lane 103, Ping Te Rd., Peitun Chiu, Taichung, Taiwan
 (72) Chiu-Lan FAN (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU KHÓA**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cơ cấu khóa (300) được làm thích ứng để được lắp vào khung chính (100) nhằm khóa khung bên trong (200) vào đó, và bao gồm bộ phận gài khớp (4), bộ phận cố định (5) và bộ phận điều khiển (6). Bộ phận gài khớp (4) được làm thích ứng để di chuyển được so với khung chính (100), và có lưỡi gài khớp (421) được làm thích ứng để gài khớp vào khung bên trong (200). Bộ phận cố định (5) được làm thích ứng để được gắn chặt vào khung chính (100) giữa bộ phận gài khớp (4) và khung bên trong (200) để giới hạn sự di chuyển của bộ phận gài khớp (4) giữa vị trí khóa và vị trí mở khóa so với khung bên trong (200). Bộ phận điều khiển (6) được nối đồng di chuyển được với bộ phận gài khớp (4), và có thể tiếp cận được để di chuyển nó giữa vị trí khóa và vị trí mở khóa.



- (11) **2-0003432 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 2-2022-00578
 (22) 14/05/2020
 (51) *A61L 2/18; A61L 2/24*
 (67) 1-2020-02736
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG (VN)**
 19 Nguyễn Hữu Thọ, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.
 (72) Dương Thị Thùy Vân (VN); Vũ Trí Viễn (VN); Nguyễn Thành Quang (VN); Trần Quốc Hưng (VN); Đỗ Hoàng Thịnh (VN); Nguyễn Thành Đạt (VN); Trịnh Đồng Khánh (VN); Nguyễn Trần Đức Khải (VN); Lê Trương Trường Anh (VN); Phạm Việt Dũng (VN); Nguyễn Quang Thắng (VN); Nguyễn Ngọc Danh (VN); Nguyễn Ngọc Thạch (VN); Phạm Minh Đức (VN); Hồ Quốc Vinh (VN); Hà Thanh Hiệp (VN); La Kim Thuận (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INVENTIO (INVENTIO CO.,LTD)
 (54) **ROBOT PHUN KHỬ KHUẨN ĐƯỢC ĐIỀU KHIỂN TỪ XA THÍCH HỢP DÙNG CHO VIỆC PHUN KHỬ KHUẨN TRONG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến robot phun khử khuẩn có thể được điều khiển từ xa bao gồm: sàn đỡ (6) được lắp các bánh xe dẫn động (15), và tự điều hướng (16) để giúp robot có thể di chuyển được thông qua việc dẫn động ít nhất một bánh xe quay; cụm đỡ vòi phun (5) được lắp cố định với sàn đỡ (6); vòi phun (2) được đỡ xoay được bởi cụm đỡ vòi phun (5) để xoay và thay đổi phạm vi phun dung dịch khử khuẩn hoặc dung dịch tương tự, trong đó vòi phun (2) được cung cấp dung dịch khử khuẩn hoặc dung dịch tương tự từ bình chứa dung dịch (9) được bố trí trên sàn đỡ (6); hệ thống điều khiển có thể được kết nối điều khiển từ xa để điều khiển ít nhất là sự di chuyển của robot và hoạt động của vòi phun (2) từ xa. Hơn nữa, vòi phun (2) được dẫn động xoay sang bên trái hoặc sang bên phải bởi động cơ điện (4) và được dẫn động xoay lên hoặc xuống nhờ xi lanh điện (5), để thay đổi phạm vi phun dung dịch khử khuẩn hoặc dung dịch tương tự từ gần tới xa, từ bên trái qua bên phải, và ngược lại một cách linh hoạt.

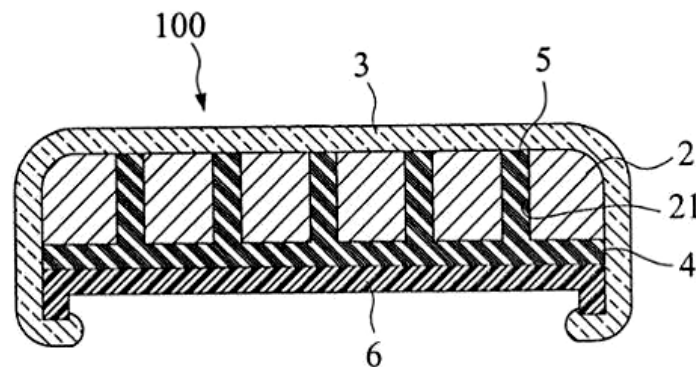


- (11) **2-0003433 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2021-00256
(22) 25/06/2021
(51) *G01N 1/40; G01N 21/65*
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI (VN)**
Số 334 đường Nguyễn Trãi , quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(72) Lê Văn Vũ (VN); Nguyễn Duy Thiện (VN); Nguyễn Anh Đức (VN)
(54) **QUY TRÌNH TÁCH CHIẾT VÀ LÀM GIÀU DƯ LƯỢNG THUỐC BẢO VỆ THỰC VẬT CARBENDAZIM TRONG BƯỞI DỪNG TRONG PHÂN TÍCH DƯ LƯỢNG BẰNG PHƯƠNG PHÁP TÁN XẠ RAMAN TĂNG CƯỜNG BỀ MẶT**

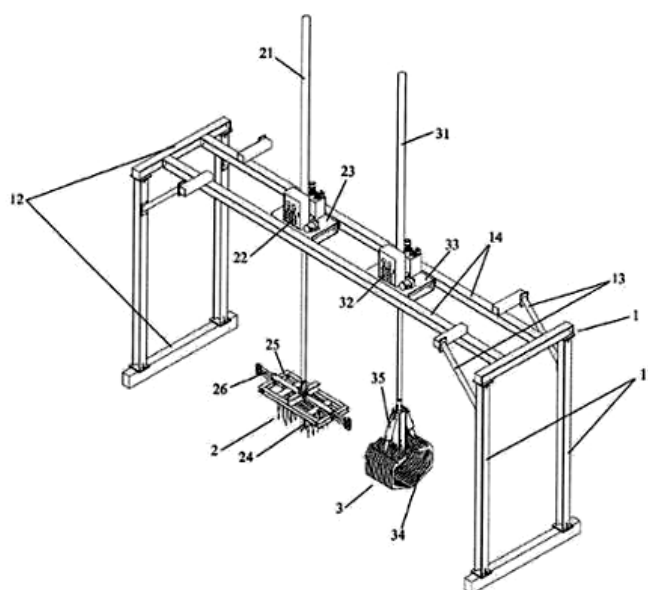
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình tách chiết và làm giàu dư lượng thuốc bảo vệ thực vật carbendazim trên bưởi cho phân tích dư lượng bằng phương pháp tán xạ Raman tăng cường bề mặt bao gồm các bước: bước 1 nghiền nát ruột bưởi trong dung môi để hòa tan dư lượng thuốc BVTV carbendazim; bước 2 quay ly tâm dịch bưởi để loại bỏ phần bã và lấy phần dung dịch chứa dư lượng thuốc BVTV carbendazim; bước 3 trộn dung dịch thu được với di-clo-metan để tách thành pha dung dịch chứa carbendazim sau đó bay hơi chúng và quay ly tâm để làm giàu dư lượng.

- (11) **2-0003434 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/09/2019 378A
(21) 2-2018-00205
(22) 20/06/2018
(30) 107203625 21/03/2018 TW
(51) **B62J 1/26; B68C 1/02**
(73) **DDK GROUP CO., LTD. TAIWAN BRANCH (TW)**
12F-10, No.213, Chaofu Rd., Xitun Dist., Taichung City, Taiwan
(72) YING-Chiao Sung (TW)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(54) **YÊN XE ĐẠP KẾT HỢP VỚI KẾT CẤU GEL SINH HỌC**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến yên xe đạp kết hợp với kết cấu gel sinh học bao gồm, được bố trí trên yên xe, lớp vật liệu bọt và lớp bề mặt đặt lên và che bề mặt của lớp vật liệu bọt. Các lỗ xuyên cách nhau được tạo ra trong lớp vật liệu bọt. Lớp gel sinh học được tạo ra ở bề mặt dưới của lớp vật liệu bọt. Các khối gel sinh học lần lượt được điền đầy các lỗ xuyên của lớp vật liệu bọt. Mỗi khối trong số các khối gel sinh học có đầu trên tiếp xúc với mặt dưới của lớp bề mặt và đầu dưới được nối liền khối với lớp gel sinh học. Lớp gel sinh học tạo ra cho người đi xe trải nghiệm đạp xe thoải mái và còn đạt được hiệu quả kháng khuẩn.



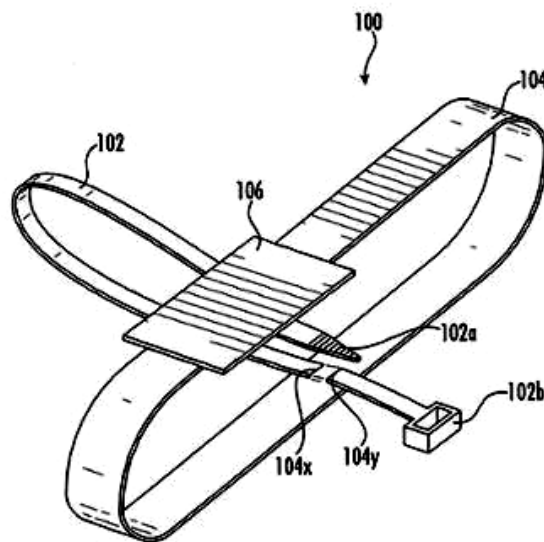
- (11) **2-0003435 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
(21) 2-2022-00581
(22) 31/12/2020
(51) **B66C 3/00**
(67) 1-2020-07684
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG SUPERTECH VIỆT NAM (VN)**
Tầng 2, tòa nhà 14 Đặng Dung, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Lê Hồng Chương (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **HỆ THỐNG XÉ RÁC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xé rác bao gồm khung đỡ (1), bộ phận xé rác (2) và gầu gắp rác (3) trong đó khung đỡ (1) gồm các thanh đỡ (11), các thanh ngang (12), các thanh giằng (13) và các thanh ray (14), bộ phận xé rác (2) gồm thanh dẫn hướng thứ nhất (21), hộp điều khiển thứ nhất (22), bộ phận chuyển động trên thanh ray thứ nhất (23), bộ lưỡi xé rác (24) và khung đỡ bộ lưỡi xé rác (25), gầu gắp rác (3) gồm thanh dẫn hướng thứ hai (31), hộp điều khiển thứ hai (32), bộ phận chuyển động trên thanh ray thứ hai (33), gầu gắp rác (34) và khung đỡ gầu gắp rác (35), trong đó thanh dẫn hướng thứ nhất (21) có thể nâng hạ bộ phận xé rác (2) lên và xuống và bộ phận chuyển động trên thanh ray thứ nhất (23) có thể được điều khiển để trượt trên thanh ray (14), thanh dẫn hướng thứ hai (31) có thể nâng hạ gầu gắp rác (3) lên và xuống và bộ phận chuyển động trên thanh ray thứ hai (33) có thể được điều khiển để trượt trên thanh ray (14).



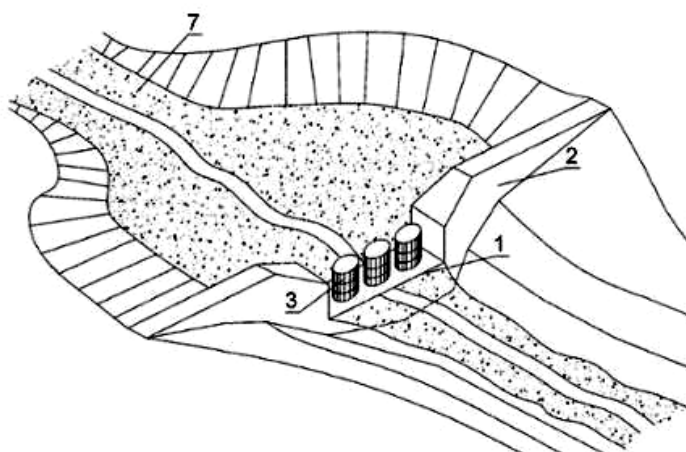
- (11) **2-0003436 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
(21) 2-2019-00354
(22) 28/08/2019
(30) 1903001661 26/06/2019 TH
(51) **A61G 7/057; A47C 27/14**
(73) **MR. BOONTHAM NITHI-UTHAI (TH)**
4/12 Mou 3, Tumbol Ruesamilae, Amphur Maung, Pattani 94000 THAILAND
(72) Mrs. Sunida Arttanuchit (TH)
(74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
(54) **ĐỆM CHỐNG CHỨNG THỐI LOÉT**
- (57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến đệm chống chứng thối loét bao gồm đệm được làm bằng bọt cao su tự nhiên có tỷ trọng của bọt cao su tự nhiên không gây áp lực lên cơ thể bệnh nhân ở bất kỳ tư thế nào với mức áp lực là hơn 60 mmHg. Đệm chống chứng thối loét này chia các phần chịu lực thành ba phần bao gồm phần đỡ xương cụt có tỷ trọng của bọt cao su tự nhiên thấp hơn hoặc bằng với phần trên và phần dưới. Tổng tỷ trọng của bọt cao su nằm trong khoảng từ 65 đến 90 kg/m³.

- (11) **2-0003437 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2020-00547
(22) 30/10/2020
(30) 17/011,280 03/09/2020 US
(51) **B65D 63/10; B65D 45/28**
(73) **SSTEL LLC (US)**
251 Little Falls Drive, Wilmington, Delaware 19808, USA
(72) Wayne KULKIN (US); Daniele MICHETTI (IT)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **HỆ THỐNG ĐÓNG GÓI VÀ CÔNG CỤ SIẾT ĐÓNG GÓI BỀN VỮNG**

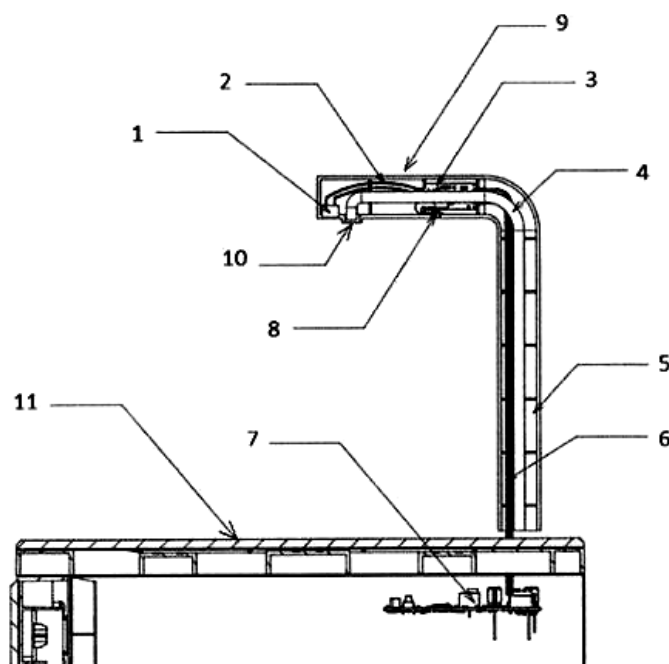
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống đóng gói và công cụ bao gồm thùng chứa về cơ bản có hình lăng trụ chữ nhật, thùng chứa này bao gồm ngăn chứa bao gồm năm vách ngăn và một phần mở và nắp bao gồm vách ngăn thứ nhất được tạo cấu hình để bao phủ phần mở và bốn vách ngăn còn lại vừa khít xung quanh với bốn trên năm vách ngăn của ngăn chứa, trong đó thùng chứa xác định chiều dọc và chiều ngang; dải băng khóa chặt chiều dọc của thùng chứa và móc cài dạng dây buộc cáp được tạo cấu hình để khóa chặt xung quanh chiều ngang của thùng chứa.



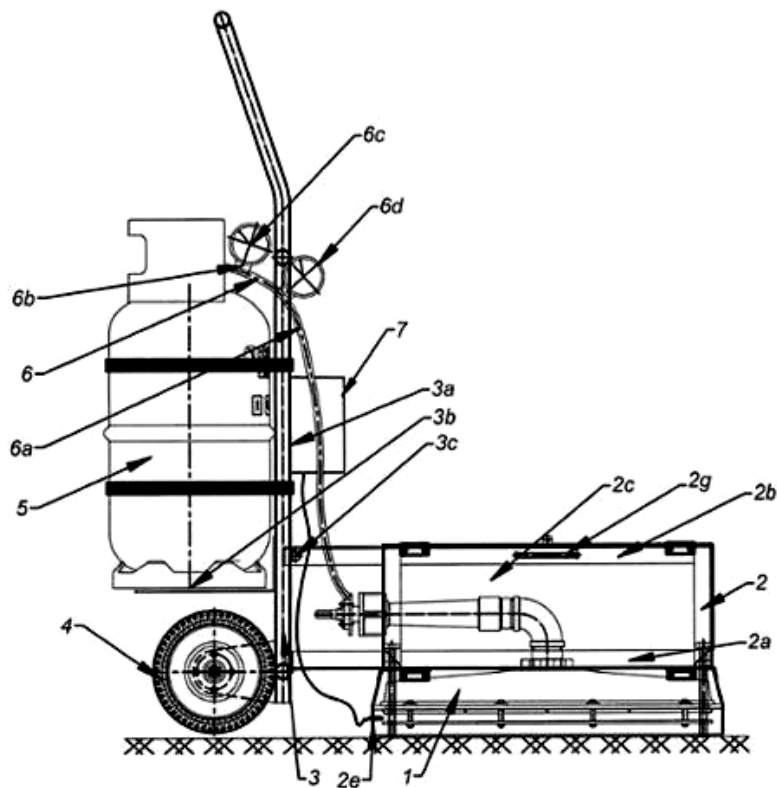
- (11) **2-0003438 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2022 413A
(21) 2-2021-00588
(22) 31/12/2021
(51) **E02B 7/02**
(73) **VIỆN THỦY CÔNG (VN)**
Số 3, ngõ 95 phố Chùa Bộc, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Vũ Bá Thao (VN); Phạm Văn Minh (VN); Nguyễn Thành Công (VN); Trần Văn Quang (VN); Bùi Xuân Việt (VN)
(54) **ĐẬP CHẶN LŨ Bùn ĐÁ DẠNG GIẾNG BÊ TÔNG ĐÚC SẴN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến đập chắn lũ bùn đá dạng giếng bê tông cốt thép đúc sẵn dùng để thu giữ lượng bùn đá bị cuốn trôi theo lũ, giảm độ dốc lòng dẫn, giảm lưu tốc dòng lũ bùn đá, đảm bảo an toàn cho con người và cơ sở hạ tầng phía hạ du. Giếng bê tông cốt thép đúc sẵn có đường kính từ 2,0 m đến 3,0 m, chiều dày thành giếng từ 0,2 m đến 0,3 m, được ghép từ nhiều đốt giếng đúc sẵn có chiều cao từ 1,0 m đến 2,5 m, các giếng được bố trí cách nhau từ 2,0 m đến 3,0 m. Giếng giống như trụ pin có dạng hình trụ tròn nên rất lợi về mặt thủy lực, trong trường hợp lưu vực chưa xảy ra lũ bùn đá xảy ra thì đập không ngăn dòng chảy và vẫn cho bùn đá có kích thước vừa và nhỏ đi qua một cách dễ dàng. Trên thành giếng bố trí các đai dạng thép có chiều dày từ 1 cm đến 2 cm, chiều rộng từ 0,2 m đến 0,3 m, khoảng cách giữa các đai từ 0,4 m đến 0,5 m để hạn chế va đập của các viên đá bị nước cuốn trôi theo dòng lũ làm ảnh hưởng đến kết cấu giếng.



- (11) **2-0003439 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
(21) 2-2022-00425
(22) 08/09/2020
(51) **A47J 31/46**
(67) 1-2020-05131
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TECOMEN (VN)**
Số 12, lô TT1A, khu đô thị mới Tây Nam Hồ Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(72) Dương Hiệp (VN)
(54) **VÒI NƯỚC TỰ ĐỘNG**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vòi nước tự động bao gồm: phần thân vòi nhô ra từ vị trí đầu lắp vòi cung cấp nước ra; phần đầu vòi có miệng xả nước; van nước có thể được điều khiển điện để đóng hoặc mở việc xả nước ra từ phần đầu vòi có miệng xả nước nêu trên; cảm biến siêu âm thứ nhất để xác định chiều cao thứ nhất là chiều cao của mức nước chứa trong vật chứa nước; cảm biến siêu âm thứ hai để xác định chiều cao thứ hai là chiều cao của miệng vật chứa nước; bộ điều khiển để điều khiển van nước hoạt động dựa trên thông tin thu nhận được từ cảm biến siêu âm thứ nhất và cảm biến siêu âm thứ hai nêu trên; trong đó bộ điều khiển xác định khoảng cách điều khiển là hiệu của chiều cao thứ hai và chiều cao thứ nhất, điều khiển van nước hoạt động mở để xả nước ra từ miệng xả nước khi khoảng cách điều khiển lớn hơn giá trị mở nước được xác định trước, và điều khiển van nước hoạt động đóng để ngắt nước từ miệng xả nước khi khoảng cách điều khiển nhỏ hơn giá trị ngắt nước được xác định trước.



- (11) **2-0003440 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2022 410A
 (21) 2-2022-00120
 (22) 29/03/2022
 (51) **E01C 23/14; E01C 23/06**
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG HÀ NỘI (VN)**
 Số 55 Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Lê Hồng Chương (VN); Tống Đức Năng (VN); Ngô Thanh Long (VN); Nguyễn Quốc Dũng (VN); Đỗ Văn Nhất (VN)
 (54) **THIẾT BỊ GIA NHIỆT HỒNG NGOẠI PHỤC VỤ SỬA CHỮA HƯ HỎNG MẶT ĐƯỜNG BÊ TÔNG NHỰA**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị gia nhiệt hồng ngoại phục vụ sửa chữa hư hỏng mặt đường bê tông nhựa bao gồm: các đầu gia nhiệt (1), khung đỡ (2), khung đẩy (3), các ống dẫn khí (6), hệ thống kiểm soát và điều khiển nhiệt độ (7), trong đó mỗi đầu gia nhiệt (1) được đỡ trên khung đỡ (2) và được đặt ở phía dưới gần với bề mặt cần gia nhiệt, khung đẩy (3) được gắn vào một đầu của khung đỡ (2) dùng để di chuyển thiết bị gia nhiệt hồng ngoại đến vị trí cần sửa chữa.



- (11) **2-0003441 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2020 387A
(21) 2-2019-00559
(22) 09/12/2019
(30) 20-2019-0004267 22/10/2019 KR

(51) *H05K 1/00*

(73) **CÔNG TY TNHH SEMITECH VINA (VN)**

Lô 15-17 cụm công nghiệp Nội Hoàng, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang

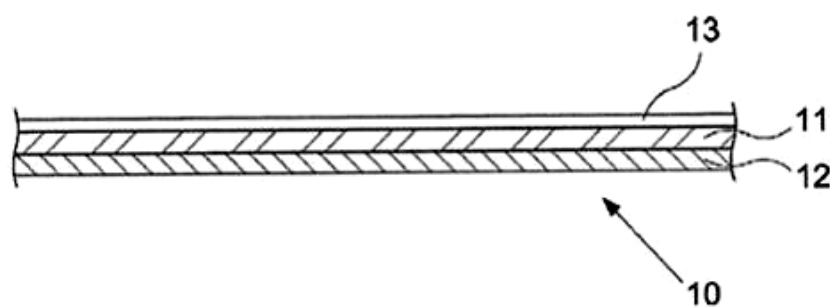
(72) Yang Mun Il (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **MÀNG TÁCH DÙNG TRONG CÔNG ĐOẠN ÉP BẢNG MẠCH IN (PCB) CÓ LỚP DÍNH BẢO VỆ**

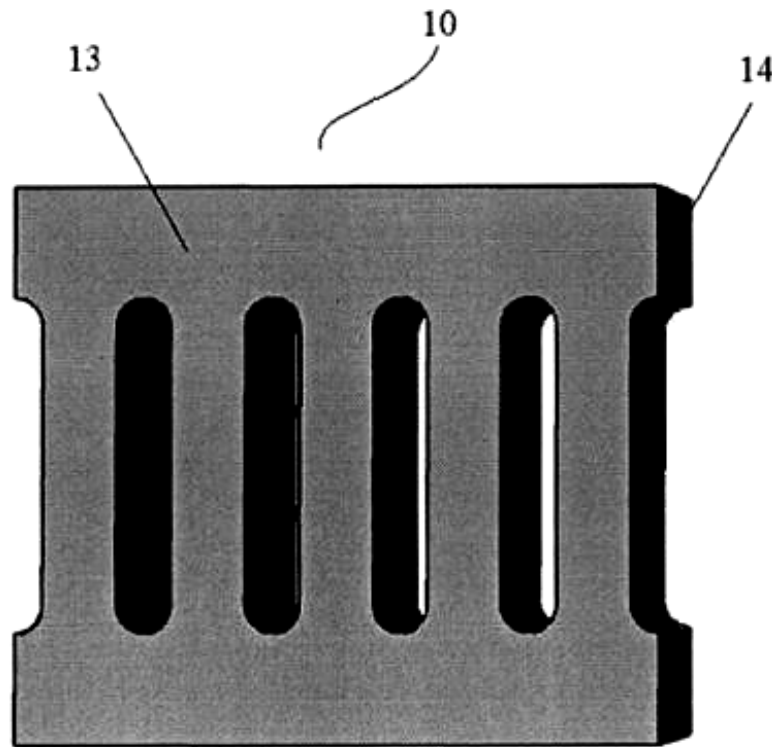
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến màng tách dùng trong công đoạn ép PCB có lớp dính bảo vệ, giúp ngăn cản sự xảy ra các lỗi trong công đoạn ép PCB và cũng cải thiện độ tin cậy của công việc bằng cách ngăn cản sự nhiễm bẩn lớp màng PET do vật chất lạ trong khi lớp dính bảo vệ được gắn vào.

Để thực hiện việc này, giải pháp hữu ích đề xuất việc gắn lớp dính bảo vệ (13) làm bằng vật liệu màng nhựa tổng hợp để ngăn cản sự bám dính của vật chất lạ và sử dụng trong công đoạn ép PCB (20) vào màng tách có cấu trúc nhiều lớp bao gồm lớp màng nhựa tổng hợp (11) làm bằng vật liệu màng nhựa tổng hợp như PET, PP, PVC, v.v. và lớp (12) làm bằng vật liệu giấy.



- (11) **2-0003442 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2020 386A
(21) 2-2021-00529
(22) 06/11/2018
(51) **B44C 3/10; B44C 3/04**
(67) 1-2018-04950
(76) **NGUYỄN MINH KIÊN (VN)**
Khoa Đồ họa, Đại học FPT, khu Công nghệ cao Hòa Lạc, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM TRANG TRÍ TỪ TẤM CẮT CNC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp chế tạo tấm trang trí từ tấm cắt CNC bao gồm các bước sau: bước 1, thiết kế mẫu tấm cắt có các lỗ xuyên có hình dạng định trước trên máy tính; bước 2, thiết kế màu cho mẫu tấm cắt trên máy tính; bước 3: cắt tấm phôi bằng laser trên máy CNC theo mẫu đã thiết kế để tạo ra tấm cắt CNC có các lỗ xuyên có hình dạng định trước; bước 4: hoàn thiện bề mặt tấm cắt CNC và phun sơn màu theo màu sắc thiết kế; bước 5: tạo khuôn bằng cách sử dụng cào hoặc vam kẹp gỗ để ép tấm cắt CNC vào một mặt phẳng cố định, giữa tấm cắt CNC và mặt phẳng bố trí tấm silicon mỏng từ 5-10mm, bề mặt tấm silicon tiếp xúc với tấm cắt CNC được phủ lớp chống dính khuôn; bước 6, pha màu với hợp chất keo nhựa theo màu sắc được thiết kế và đổ đầy vào các lỗ xuyên của tấm cắt CNC; bước 7: khi hợp chất keo nhựa kết tinh ở trạng thái rắn, định hình trong các lỗ xuyên của tấm cắt CNC, gỡ cào hoặc vam kẹp gỗ và tháo tấm silicon thu được tấm trang trí thành phẩm.

- (11) **2-0003443 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
(21) 2-2022-00050
(22) 26/01/2022
(51) **E03F 5/06**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG NHẸ ĐÀ NẴNG (VN)**
499 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Mai Triệu Quang (VN)
(54) **TẤM CHẮN RÁC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến tấm chắn rác (10) bao gồm hai lớp là lớp mặt (13) phía trên làm bằng bê tông dẻo màu ECC và lớp nền (14) phía dưới làm bằng bê tông xi măng mác cao từ 300 đến 400, tấm chắn rác (10) có tỷ lệ chiều rộng trên chiều dài là từ 1,1 đến 1,3, trên mỗi cạnh theo chiều rộng (R) của tấm chắn rác (10) được tạo phân lõm (12), trong đó phân lõm (12) có kích thước bằng một nửa kích thước của khe thoát nước (11) trên tấm này.



- (11) **2-0003444 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/04/2022 409A
(21) 2-2022-00061
(22) 08/02/2022
(51) **E03F 5/06**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG NHỆ ĐÀ NẴNG (VN)**
499 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng
(72) Mai Triệu Quang (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CHẮN RÁC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất tấm chắn rác bao gồm hai lớp là lớp mặt làm bằng bê tông dẻo màu ECC và lớp nền làm bằng bê tông xi măng mác cao, phương pháp này bao gồm bước 1: chuẩn bị nguyên vật liệu tạo lớp mặt là hỗn hợp bê tông dẻo màu ECC; bước 2: trộn cường bức hỗn hợp nguyên vật liệu đã chuẩn bị ở bước 1 tạo ra hỗn hợp bê tông dẻo màu ECC; bước 3: đổ hỗn hợp bê tông dẻo ECC thu được ở bước 2 vào khuôn đúc theo chiều dày định trước, đặt khuôn đúc lên thiết bị rung để rung lắc đầm chặt, sau đó tiếp tục đổ hỗn hợp bê tông nền cao từ 300 đến 400 dày khuôn đúc, tiến hành rung lắc khuôn đúc để đầm chặt hỗn hợp; bước 4: cố định sản phẩm trong khuôn đúc bê tông từ 5 đến 12 giờ trong nhà có mái che; bước 5: tháo khuôn, ủ sản phẩm trong buồng có hơi nước nóng được duy trì ở nhiệt độ từ 60 độ C đến 80 độ C trong vòng 48 giờ; bước 6: kiểm tra chất lượng sản phẩm, đóng gói, nhập kho và xuất đi công trình.

(11) **2-0003445 B**

(15) 10/11/2023

(45) 25/12/2023

429B

(43) 26/04/2021

397A

(21) 2-2020-00469

(22) 23/09/2020

(51) **B07B 1/28; A01F 12/44; B07B 1/00**

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)**

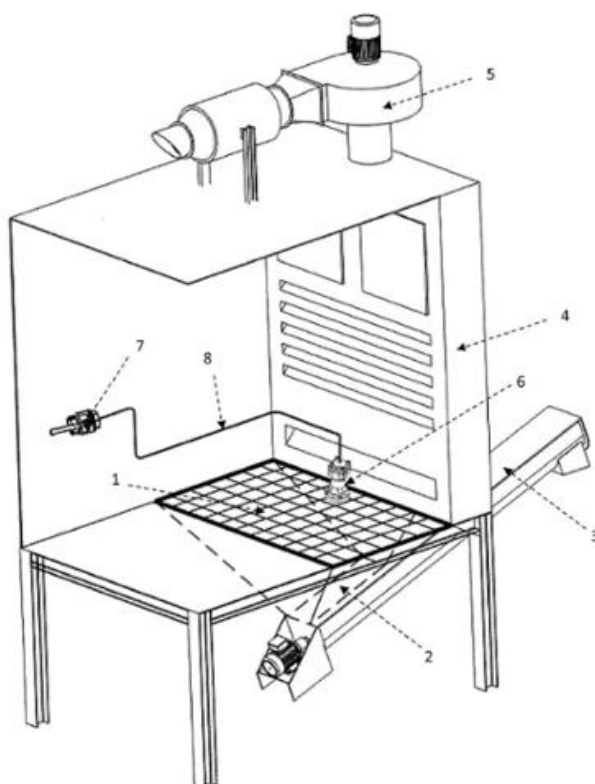
KCN Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

(72) Nguyễn Chí Nhân (VN)

(54) **VỈ LƯỚI SẮT RUNG TRÊN PHỄU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến “vỉ lưới sắt rung trên phễu” gồm vỉ lưới sắt kết hợp với bộ rung khí nén đặt trên phễu nhập nguyên liệu làm cho vỉ lưới sắt có thể rung giúp nguyên liệu không bị nghẹt lại trên vỉ lưới sắt

Giải pháp hữu ích đề xuất vỉ lưới sắt rung trên phễu hình 2 bao gồm vỉ lưới sắt (1) đặt trên phễu chứa (2) kết hợp với búa rung (6) được hàn cố định vào vỉ lưới sắt. Búa rung (6) hoạt động nhờ hơi khí nén cấp vào bên trong qua van bi tay gạt (7) để đóng mở khí nén đi theo đường ống hơi (8). Hơi khí nén từ van bi tay gạt (7) theo đường ống hơi (8) đi vào trong búa rung (6) sẽ tạo rung động làm cho vỉ lưới sắt (1) rung giúp nguyên liệu bị nghẹt tự động rơi lọt qua lỗ vỉ lưới sắt (1) đi xuống phễu chứa (2) để vít tải (3) đưa nguyên liệu đi tiếp đến qui trình tiếp theo.



- (11) **2-0003446 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2023-00209
(22) 25/09/2019
(51) *A47B 43/00; E05D 7/08*
(67) 1-2019-05221
(76) **ĐÀO HIỆU ĐÔNG (VN)**
259 Võ Văn Tần, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Văn phòng Luật sư A Hoà (AHOA LAW OFFICE)
(54) **TỦ CÓ THỂ XẾP GỌN**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất tủ có thể xếp gọn, bao gồm:

tấm nóc (1);

tấm đáy (2);

ít nhất hai cửa (3, 3'); và

các tấm đứng bao gồm:

ít nhất hai tấm hông (4, 4');

ít nhất hai tấm sau (5, 6);

khác biệt ở chỗ:

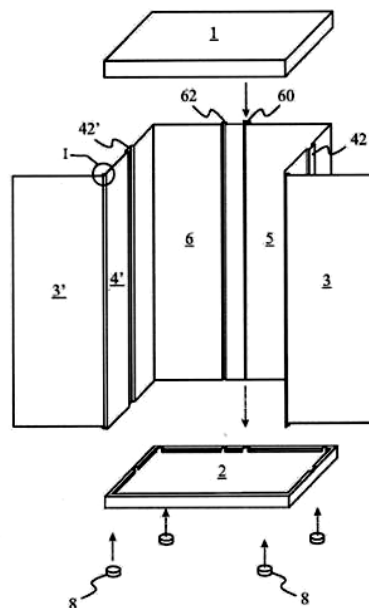
tấm nóc (1) và tấm đáy (2) giống hệt nhau;

tấm nóc (1), tấm đáy (2) và cửa (3) là tấm phẳng có các mép ngang và dọc có dạng móc vuông;

các tấm đứng là tấm phẳng hình chữ nhật có các mép dọc có dạng móc vuông;

các tấm đứng kề nhau được lắp với nhau bằng các bản lề;

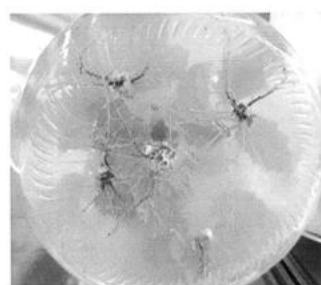
nhờ đó, có thể xếp gọn các tấm đứng để tiết kiệm không gian lưu trữ trong quá trình sản xuất và buôn bán, đồng thời có thể được lắp ráp tủ một cách dễ dàng và chính xác.



- (11) **2-0003447 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2023-00166
(22) 22/07/2021
(51) **A61K 36/81**
(67) 1-2021-04517
(73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU ỨNG DỤNG (VN)**
1B, đường Thạnh Lộc 29, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Đại Hải (VN); Nguyễn Đình Tiến Dũng (VN); Võ Mộng Thắm (VN); Trần Diệu Linh (VN); Phạm Nguyên Đông Yên (VN)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CAO ỚT**

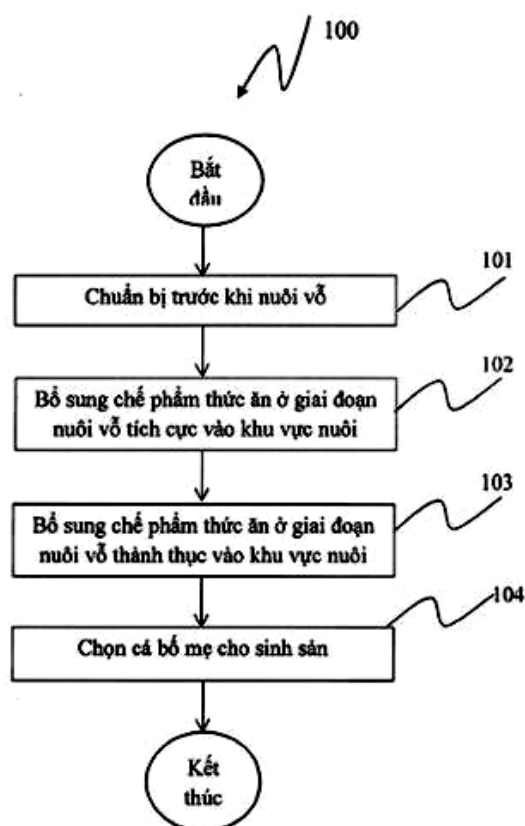
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình điều chế cao ớt. Quy trình theo giải pháp cho phép tạo ra cao ớt bằng cách xử lý nguyên liệu đầu vào, thực hiện chiết có siêu âm kết hợp để lắng, trong đó etanol với nồng độ cao được sử dụng làm dung môi chiết tách. Cao ớt thu được từ quy trình theo giải pháp chứa capsaicin với hàm lượng trên 10% và capsaicinoit với hàm lượng trên 18% (khối lượng/thể tích) và độ ẩm nhỏ hơn hoặc bằng 8%. Cao ớt theo giải pháp có hàm lượng kim loại nặng và độc tố nấm mốc (aflatoxin) nằm trong khoảng giới hạn cho phép theo TCVN và có thể được sử dụng trong sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, chế phẩm dược liệu, dược phẩm và mỹ phẩm.

- (11) **2-0003448 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
 (21) 2-2020-00313
 (22) 08/07/2020
 (51) *A01H 4/00; A01H 6/00*
 (73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO (VN)**
 Ấp 1, xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thị Điệp (VN); Phạm Đình Dũng (VN); Lê Văn Cửa (VN); Nguyễn Thị Huệ (VN); Nguyễn Thanh Hiền (VN); Vương Thị Hồng Loan (VN); Huỳnh Thị Kim (VN); Nguyễn Thị Nguyên Trinh (VN); Lê Thành Hưng (VN); Nguyễn Thùy Trang (VN); Nguyễn Ánh Tuyết (VN); Võ Thanh An (VN); Vũ Thị Quỳnh (VN); Vũ Quang Huy (VN)
 (54) **QUY TRÌNH NHÂN GIỐNG IN VITRO CÂY XẠ ĐEN (CELASTRUS HINDSII BENTH.)**
 (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nhân giống *in vitro* cây Xạ đen (*Celastrus hindsii* Benth.) bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào gồm các bước: khử trùng mẫu tạo vật liệu nuôi cấy ban đầu, tái sinh chồi từ đốt thân, nhân nhanh chồi, tăng trưởng chồi, tạo rễ tạo cây Xạ đen hoàn chỉnh, huấn luyện cây và đưa cây ra vườn ươm. Quy trình theo giải pháp hữu ích đã tạo ra được nguồn cây giống với số lượng lớn đồng đều phục vụ công tác bảo tồn, phát triển nguồn gen cây dược liệu quý và cung cấp cây giống để phục vụ trồng trọt ở quy mô lớn.



- (11) **2-0003449 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 2-2023-00346
 (22) 25/12/2020
 (51) **A01K 61/00**
 (67) 1-2020-07526
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)**
 Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ
 (72) Bùi Minh Tâm (VN); Phạm Thanh Liêm (VN); Đào Minh Hải (VN); Nguyễn Hồng Quyết Thắng (VN); Nguyễn Thanh Phương (VN)
 (54) **QUY TRÌNH NUÔI VỖ SINH SẢN CÁ TRA BỐ MẸ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình nuôi vỗ sinh sản cá tra bố mẹ bằng cách điều chỉnh khẩu phần thức ăn có hàm lượng đạm cao, có bổ sung thêm thành phần kẽm, thành phần vitamin, đồng thời kết hợp chế độ nuôi vỗ đàn cá tra bố mẹ không những tăng tỷ lệ thành thực, sức sinh sản, tỷ lệ thụ tinh, tỷ lệ nở và đường kính trứng, mà còn có ý nghĩa trong việc cải tiến kỹ thuật quản lý đàn cá bố mẹ và nâng cao chất lượng cá bột khi ương nuôi.



- (11) **2-0003450 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/07/2021 400A
(21) 2-2023-00337
(22) 23/03/2021
(51) *A23L 31/00; A23L 33/185; A23L 29/00*
(67) 1-2021-01530
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐÀM SAO MAI (VN)**
Số 8, đường số 1, khu CityLand Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Sao Mai (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT XÚC XÍCH TỪ NẤM BÀO NGƯ'**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất xúc xích từ nấm bào ngư bao gồm các bước: (i) sơ chế nấm bào ngư và mộc nhĩ; (ii) chuẩn bị hỗn hợp nguyên liệu; (iii) nhồi; và (iv) ủ lạnh và đóng gói. Thành phần nguyên liệu gồm nấm bào ngư tươi, mộc nhĩ, đạm đậu nành, tiêu hạt đập dập, tiêu xay, đường, muối, mì chính, nước mắm, bột agar, caragenan, gôm guar, dầu ăn, betanin, và các chất phụ gia bảo quản. Sản phẩm tạo ra có màu hồng; có hương thơm của nấm; có vị mặn ngọt thanh hài hòa, không mặn chát, có vị nấm; có hình trụ dài, không teo tóp, giòn, dai; thành phần cân đối, với các thông số kỹ thuật đảm bảo an toàn thực phẩm.

- (11) **2-0003451 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2021 401A
(21) 2-2023-00240
(22) 08/06/2021
(51) *C12N 1/20; C12R 1/125; A61K 35/742*
(67) 1-2021-03378
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Phó Nguyễn Văn Trác, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Hồng Minh (VN); Võ Hoài Hiếu (VN); Đinh Thị Ngọc Mai (VN)
(54) **CHŨNG BACILLUS SUBTILIS SUBSP. STERCORIS PU10100 THUẦN KHIẾT VỀ MẶT SINH HỌC CÓ KHẢ NĂNG SINH ENZYM, CHỊU ĐƯỢC MUỐI MẬT VÀ KHÁNG NẤM GÂY BỆNH**

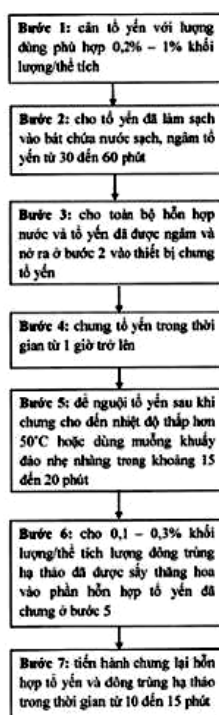
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất chủng *Bacillus subtilis* subsp. *stercoris* PU10100 thuần khiết về mặt sinh học được phân lập từ quả dâu tây trồng tại Đà Lạt, Việt Nam. Chủng này có đoạn gen mã hóa 16S rARN với kích thước 1488 bp như nêu trong SEQ ID NO:1, được đăng ký trên Ngân hàng gen DDBJ với mã số LC634053. Chủng này cũng có các đặc tính bao gồm: có khả năng sinh tổng hợp các enzym α -amylaza, proteaza, và carboxymetyl xenlulaza (CMCaza); chịu được muối mật; và có hoạt tính kháng các loại nấm gây bệnh thực vật bao gồm *Botrytis cinerea*, *Fusarium proliferatum*, *Collectotrichum gloeosporioides*, *Mucor nidicola*.

- (11) **2-0003452 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 26/07/2021 400A
(21) 2-2023-00336
(22) 23/03/2021
(51) **A23L 27/10; A23L 33/00; A23L 31/00**
(67) 1-2021-01529
(73) 1. **TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)**
Số 12 Nguyễn Văn Bảo, phường 4, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
2. **ĐÀM SAO MAI (VN)**
Số 8, đường số 1, khu CityLand Center Hill, phường 7, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đàm Sao Mai (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT NƯỚC MẮM TỪ NẤM BÀO NGƯ KHÔ BẰNG CÔNG NGHỆ ENZYM**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất nước mắm từ nấm bào ngư khô bao gồm các bước: (i) sơ chế nấm bào ngư và phụ liệu; (ii) xử lý nấm bào ngư với enzym và phụ liệu; (iii) phối chế và hoàn thiện sản phẩm; và (iv) chiết rót, đóng chai, thanh trùng. Thành phần nguyên liệu gồm nấm bào ngư khô, enzym proteaza, hương cá hồi, đậm đặc nành, đường, muối và các chất phụ gia bảo quản. Sản phẩm tạo ra có vị mặn ngọt thanh tự nhiên, có hậu vị rõ, không mặn chát, hương thơm đặc trưng, màu nâu đỏ; thành phần cân đối, với các thông số kỹ thuật đảm bảo an toàn thực phẩm.

- (11) **2-0003453 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2021 394A
(21) 2-2023-00348
(22) 22/07/2019
(51) **A61K 43/00; B22F 9/24**
(67) 1-2019-03956
(73) **TRẦN ĐĂNG KHOA (VN)**
37/61, phố Phạm Tuấn Tài, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Trần Đăng Khoa (VN); Trần Thị Trà My (VN); Nguyễn Khánh Minh (VN); Nguyễn Huy Hoàng (VN); Cao Ngân An (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO HẠT NANO OXIT SẮT TỪ BẢNG DỊCH CHIẾT LÁ CÂY TRẦU KHÔNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp chế tạo hạt nano oxit sắt từ bằng dịch chiết của lá cây trầu không, trong đó phương pháp này bao gồm các bước a) chuẩn bị dịch chiết lá cây trầu không bằng cách rửa sạch lá bằng nước cất, rồi nghiền trong cối, hỗn hợp được bổ sung nước khử ion sau đó rung siêu âm 15 phút ở nhiệt độ phòng, sau đó lọc qua giấy lọc để thu dịch chiết; b) tổng hợp hạt nano oxit sắt từ bằng cách hòa dịch chiết lá cây trầu không thu được ở bước a) cùng với dung dịch $\text{FeCl}_3 \cdot 6\text{H}_2\text{O}$ 0,1M với tỷ lệ 1:1 về thể tích, khuấy trên máy khuấy từ với tốc độ 600 vòng/phút trong thời gian 60 phút để quá trình khử diễn ra; để dung dịch ở nhiệt độ phòng trong 30 phút; c) sau đó ly tâm dung dịch 20 phút ở 15.000 vòng/phút; và d) sản phẩm được rửa 3 lần bằng nước khử ion và sau đó sấy khô chân không ở 40°C, sản phẩm bảo quản ở nhiệt độ phòng.

- (11) **2-0003454 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
 (21) 2-2023-00243
 (22) 16/11/2020
 (51) *A23L 23/00; A23L 33/00*
 (67) 1-2020-06624
 (73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẮT THÀNH (VN)**
 300A Nguyễn Tất Thành, phường 14, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thị Phương (VN); Nguyễn Thị Phước Lộc (VN); Vũ Văn Vân (VN); Vũ Minh Thiết (VN); Đỗ Hoàng Đăng Khoa (VN); Nguyễn Thị Khoa (VN)
 (54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN ĐỒ UỐNG TỔ YẾN KẾT HỢP ĐÔNG TRÙNG HẠ THẢO GIÚP TĂNG KHẢ NĂNG LÀM LÀNH VẾT THƯƠNG**
 (57) Quy trình chế biến đồ uống tổ yến kết hợp đông trùng hạ thảo giúp tăng khả năng làm lành vết thương, bao gồm các bước sau: bước 1 cân tổ yến với lượng dùng phù hợp 0,2% - 1% khối lượng/thể tích; bước 2 cho tổ yến đã làm sạch vào bát chứa nước sạch, ngâm tổ yến từ 30 đến 60 phút; bước 3 cho toàn bộ hỗn hợp nước và tổ yến đã được ngâm và nở ra ở bước 2 vào thiết bị chưng tổ yến; bước 4 chưng tổ yến trong thời gian từ 1 giờ trở lên để protein có trong tổ yến hòa tan trong nước phân cắt protein tổ yến hiệu quả hơn; bước 5 để nguội tổ yến sau khi chưng cho đến nhiệt độ thấp hơn 50°C; bước 6 cho 0,1 - 0,3% khối lượng/thể tích lượng đông trùng hạ thảo đã được sấy thăng hoa vào phần hỗn hợp tổ yến đã chưng ở bước 5 trong khoảng 30-60 phút hoặc qua đêm ở 4°C đến 8°C; bước 7 tiến hành chưng lại hỗn hợp tổ yến và đông trùng hạ thảo trong thời gian từ 10 đến 15 phút để bất hoạt các enzym có chức năng thủy phân protein của đông trùng hạ thảo.



- (11) **2-0003455 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2021-00062
(22) 08/02/2021
(51) **C05F 17/02**
(73) **CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ NÔNG NGHIỆP LÀNG GIÓNG (VN)**
Thôn Đông Xuyên, xã Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Bạch Xuyên (VN); Hán Quang Hạnh (VN); Nguyễn Tiến Sỹ (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ INNETCO-Hoàng Phúc (INNETCO CO., LTD)
(54) **QUY TRÌNH SẤY ĐẢO TUẦN HOÀN KHÔNG SINH NHIỆT ĐỂ HOÀN THIỆN VÀ LÀM GIÀU VI SINH VÀ DƯỠNG CHẤT CHO PHÂN GIUN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sấy đảo tuần hoàn không sinh nhiệt để hoàn thiện và làm giàu vi sinh và dinh dưỡng cho phân giun, quy trình này bao gồm các bước: (i) chuẩn bị và nạp nguyên liệu (phân giun, dịch chiết phân giun đã làm giàu vi sinh, dịch axit amin thủy phân từ thịt giun); (ii) đảo sấy tuần hoàn liên tục, không sinh nhiệt trong bể hình ô van có gắn hệ thống thổi khí đáy và máy đảo với hệ thống cánh đảo kép có gắn lưỡi dao; (iii) tạo viên thành phẩm có độ ẩm 20-25% với hình dạng và kích cỡ khác nhau. Ưu điểm của quy trình là phân hủy, chuyển hóa hoàn toàn chất hữu cơ còn sót lại trong phân giun thành chất mùn và dinh dưỡng, sấy không sinh nhiệt nên không ảnh hưởng tới hệ vi sinh vật hữu ích, giúp làm tăng số lượng vi sinh vật trong phân, đồng thời bổ sung các chất dinh dưỡng dạng dễ hấp thu cho cây trồng, tạo sản phẩm có chất lượng vượt trội, dễ bảo quản, vận chuyển và sử dụng, phù hợp với nhiều hình thức canh tác khác nhau.

- (11) **2-0003456 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/06/2021 399A
(21) 2-2021-00091
(22) 05/03/2021
(51) **C07H 1/08**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 đường Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Thị Mai Phương (VN); Nguyễn Thị Hồng Minh (VN)
(54) **QUY TRÌNH PHÂN LẬP ASTILBIN CÓ HOẠT TÍNH CẢM ỨNG TÁI TẠO XƯƠNG TỪ RỄ CÂY THUỐC THỔ PHỤC LINH (SMILAX GLABRA ROXB)**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập quy trình phân lập astilbin có hoạt tính cảm ứng tái tạo xương từ rễ cây thuốc Thổ phục linh (*Smilax glabra* Roxb), trong đó quy trình bao gồm các bước: thu cao chiết tổng số bằng cách xay nhỏ rễ cây Thổ Phục linh thành bột rồi ngâm chiết với etanol, loại bỏ dung môi; tạo phân đoạn chiết bằng cách cho cao chiết tổng hòa loãng với nước rồi đem chiết phân đoạn với dung môi etyl axetat 03 lần, gộp các dịch chiết phân đoạn và cất để loại bỏ dung môi; phân lập astilbin bằng cách cho cao chiết phân đoạn phân tách trên cột sắc thu được 9 phân đoạn từ H1 đến H9, trong đó phân đoạn H6 giàu astilbin; và tinh chế astilbin.

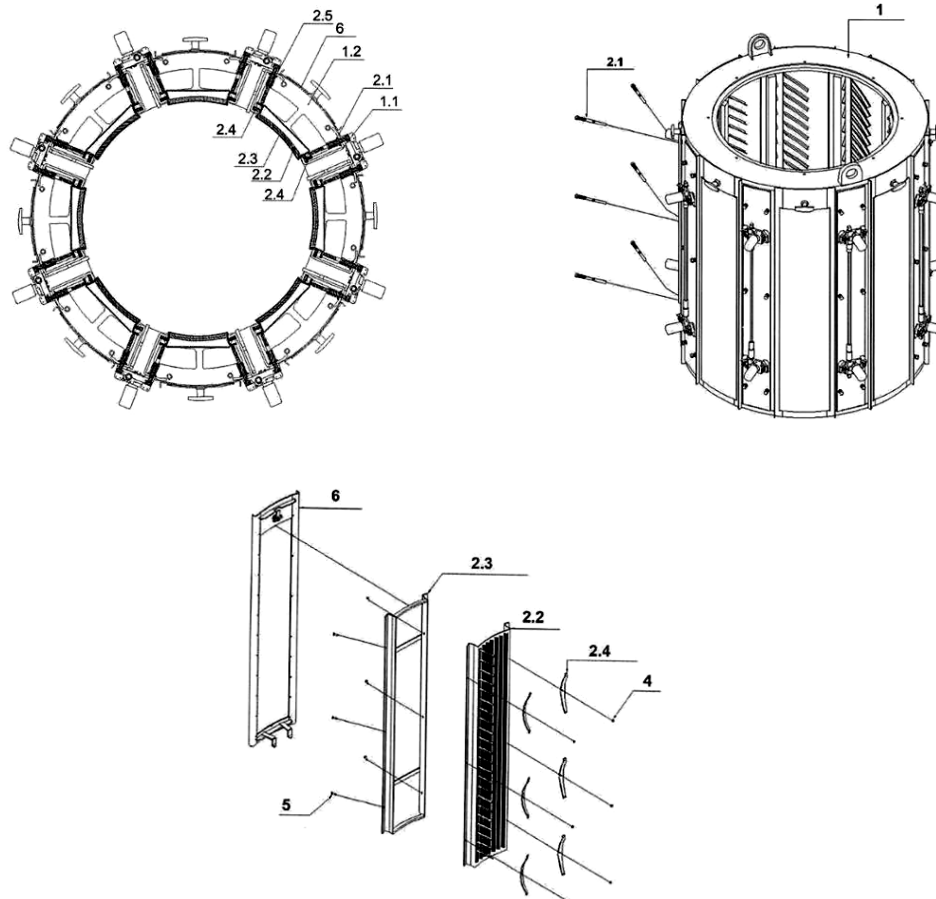
- (11) **2-0003457 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2021-00530
(22) 01/12/2021
(51) **A23L 5/10**
(73) **CÔNG TY TNHH MTV CÔNG NGHỆ SAU THU HOẠCH DƯƠNG XUÂN QUẢ (VN)**
Tổ 11, xóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
(72) Dương Xuân Quả (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN HẠT MACCA**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến hạt macca (*Macadamia tetraphylla*), trong đó bằng cách tối ưu các điều kiện về thời gian và nhiệt độ sấy, quy trình theo giải pháp hữu ích cho phép sấy chín hạt macca (*Macadamia tetraphylla*) với thời gian sấy được rút ngắn mà vẫn giữ được chất lượng và cảm quan của hạt macca thành phẩm.

- (11) **2-0003458 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2018 358A
(21) 2-2017-00373
(22) 27/11/2017
(51) **B01D 35/00; C02F 1/00; B01D 29/00**
(73) **VIỆN THỦY CÔNG (VN)**
Số 3, ngõ 95, phố Chùa Bộc, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Phan Đình Tuấn (VN); Nguyễn Quốc Dũng (VN); Lê Anh Đức (VN); Nguyễn Quang Thanh (VN); Nguyễn Đình Trường (VN)
(54) **KẾT CẤU LỌC NƯỚC ĐẶT TRÊN PHAO DI ĐỘNG ĐỂ LỌC VÀ BƠM NƯỚC**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến kết cấu lọc nước đặt trên phao di động để lọc và bơm nước cho nhu cầu sản xuất và sinh hoạt dọc hai bên kênh rạch, kết cấu lọc nước này bao gồm: ống lọc có các rãnh khía (1), lớp sỏi lọc sát ống lọc có đường kính nằm trong khoảng 4mm đến 6mm với chiều dày là T1; lớp sỏi tiếp theo có đường kính nằm trong khoảng 2mm đến 4mm với chiều dày T2; lớp ngoài tiếp theo là lớp cát hạt thô có đường kính nằm trong khoảng 1mm đến 2mm với chiều dày T3; lưới thép lỗ mịn nằm bên ngoài lớp cát; và ngoài cùng là ống tôn thép đục lỗ, hai đầu kết cấu lọc gác lên gối đỡ (4) gắn trên phao (5), trong đó kích thước phao được tính toán đảm bảo toàn bộ kết cấu lọc luôn chìm ngập trong nước, ống hút (6) của máy bơm cắm vào trong ống lọc và nối với máy bơm (7) qua trục ống.

- (11) **2-0003459 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2022 408A
 (21) 2-2022-00010
 (22) 10/01/2022
 (51) **B02B 3/00**
 (76) **BÙI TRỌNG NGHĨA (VN)**
 743A Hậu Giang, phường 11, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
 (74) Công ty TNHH Nam Việt và Liên danh (VIPCO)
 (54) **BỘ GIÁ ĐỠ ĐIỀU CHỈNH LƯỚI XÁT CỦA BỘ PHẬN KHUNG LƯỚI CỦA MÁY XÁT TRẮNG GẠO**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ giá đỡ điều chỉnh lưới xát (2) có kết cấu gồm: cơ cấu thanh ren điều chỉnh (2.1) qua đai ốc cố định (2.5) được cố định vào thanh đứng (1.1) của khung lưới (1), giá đỡ điều chỉnh lưới xát (2.2); lưới xát (2.3); lá nhíp thép đàn hồi (2.4) là lá kim loại mỏng hình bán nguyệt liên kết với nhau bằng bu-lông (4) được bố trí đều trên mỗi cạnh bên của giá đỡ điều chỉnh lưới xát (2.2) và được ép vào đường gờ ở đầu trong của thanh đứng (1.1) của khung lưới (1) cho phép luôn tạo lực đẩy ra cho giá đỡ điều chỉnh lưới xát (2.2); hai khe hở giữa hai cạnh bên và cạnh trên của khung lưới (1) và giá đỡ điều chỉnh lưới xát (2.2) được làm kín bằng ron cao su (3) cho phép điều chỉnh lưới xát (2.3) để duy trì độ xát trắng của gạo khi máy vẫn hoạt động.

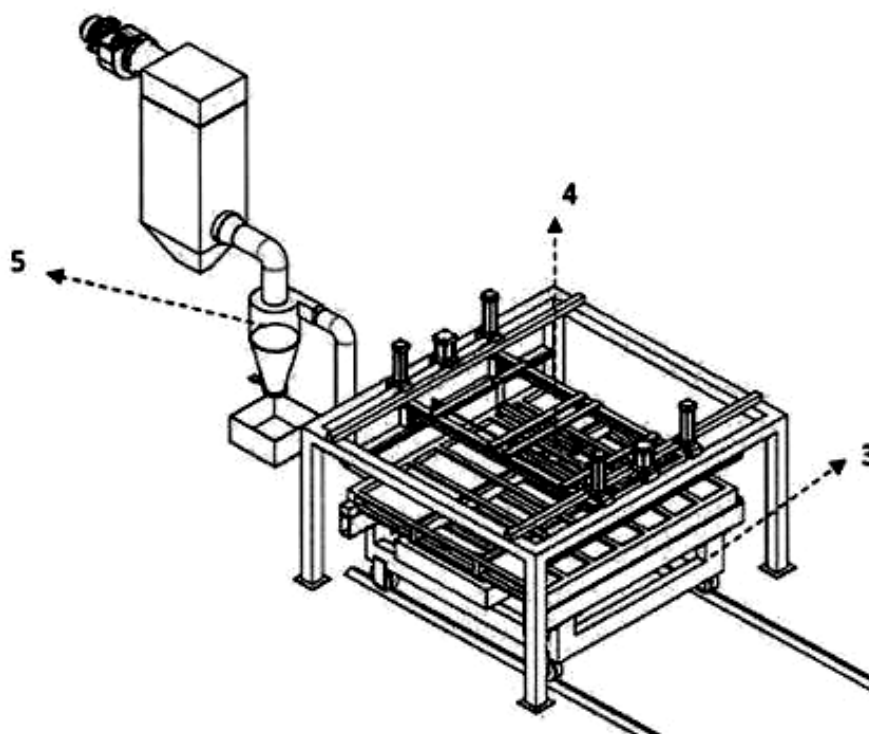


- (11) **2-0003460 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
(21) 2-2021-00355
(22) 27/08/2021
(51) **CI2Q 1/68**
(76) **1. ĐẶNG TIẾN TRƯỜNG (VN)**
Phòng 702, V3, Victoria Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
2. NGUYỄN THANH TÙNG (VN)
Số 29, liên kè 1, khu đô thị An Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
3. NGUYỄN DUY BẮC (VN)
Số 29, liên kè 1, khu đô thị An Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
4. NGUYỄN MINH TÂM (VN)
Số LK01-N007, Cây Quýt, khu đô thị Văn Khê, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
5. NGUYỄN VĂN ĐIỀU (VN)
Số 39, ngõ 99, tập thể Ô tô 3, Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
6. TRẦN NGỌC ANH (VN)
P1630, nhà CT3 Tây Nam Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
(54) **BỘ MÒI DỪNG TRONG PHẢN ỨNG PCR ĐA MÒI ĐỂ KHUẾCH ĐẠI CÁC ĐOẠN CHỈ THỊ STR CỦA GEN F8**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến bộ mồi dùng trong phản ứng PCR đa mồi để khuếch đại các đoạn chỉ thị STR của gen F8 bao gồm DXS1073, REN90682, REN90833, F8Int25.2, F8Int22, F8Int21, F8Int13.2, F8Int1, stSG604486, HEMA154130.5, THLMEInt2, THLMEInt1.1, HEMA154498.9 và đoạn chỉ thị nhiễm sắc thể giới tính amelogenin. Bộ mồi theo sáng chế cho phép nhân 13 đoạn chỉ thị SRT trên gen F8 và đoạn chỉ thị nhiễm sắc thể giới tính amelogenin bằng một phản ứng PCR đa mồi duy nhất.

- (11) **2-0003461 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2020-00433
(22) 04/09/2020
(51) **B08B 1/00; B08B 1/02**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CHĂN NUÔI C.P VIỆT NAM (VN)**
Khu công nghiệp Biên Hòa II, phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh
Đồng Nai, Việt Nam
(72) Hứa Tấn Thu (VN)
(54) **MÁY QUÉT VỆ SINH PALET**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến “máy quét vệ sinh palet” dùng để quét bụi trên bề mặt palet sắt cho sạch sẽ.

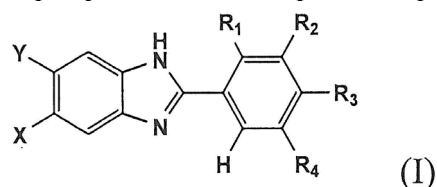
Giải pháp hữu ích máy quét vệ sinh palet hình 2 có cấu tạo gồm cụm xe cấp palet 3 để đưa các palet sắt vào cụm chổi quét 4 gồm xi lanh khí nén có gắn thêm chổi cước bên dưới được điều khiển đẩy qua đẩy lại để quét vệ sinh palet sắt. Bụi sau khi quét rơi xuống máng hứng bụi sau đó được cụm hút bụi 5 gồm xiclon lắng bụi và bao lọc bụi sẽ hút bụi ra ngoài để ngăn chặn bụi phát tán ra môi trường.



- (11) **2-0003462 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 27/09/2021 402A
(21) 2-2020-00099
(22) 11/03/2020
(51) **CIID 7/00**
(76) **NGUYỄN HẢI MINH (VN)**
Khối 6, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
(54) **DUNG DỊCH RỬA CHÉN BÁT DẠNG LÔNG VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT
DUNG DỊCH NÀY**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến dung dịch rửa chén bát dạng lỏng chứa chất dưỡng da và quy trình chế tạo dung dịch này. Giải pháp hữu ích đề cập đến lĩnh vực hóa mỹ phẩm, cụ thể là dung dịch rửa chén bát dạng lỏng chứa chất dưỡng da giảm thiểu tối đa các tác dụng phụ trong khi và sau khi rửa chén như khô da, lở loét tay, trong đó sử dụng hai chiết xuất là cỏ mực và dầu mù u làm tác nhân chính để chữa lành vết thương, ngoài ra còn có các phụ gia như collagen, các vitamin hay các hoạt chất an toàn khác, giúp dưỡng da và bảo vệ sức khỏe cho người dùng.

- (11) **2-0003463 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 26/04/2021 397A
 (21) 2-2023-00390
 (22) 25/07/2023
 (51) **C07D 235/02; C07D 235/04**
 (67) 1-2019-05572
 (73) **VIỆN CÔNG NGHỆ HÓA HỌC - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
 Số 1A, đường Thanh Lộc 29, khu phố 1, phường Thanh Lộc, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Hoàng Thị Kim Dung (VN); Huỳnh Thị Kim Chi (VN)
 (54) **HỢP CHẤT BENZIMIDAZOL DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ UNG THƯ VÚ VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hợp chất có công thức chung (I):



trong đó:

X là nhóm (phenyl)metanoly; và

Y là nhóm hydro; và

R₁ là nhóm hydro, hydroxy, nitro, triflometyl hoặc metoxy; và

R₂ là nhóm hydro, hydroxy hoặc metoxy; và

R₃ là nhóm hydro, hydroxy, metoxy, dimetyl amino hoặc benzyloxy; và

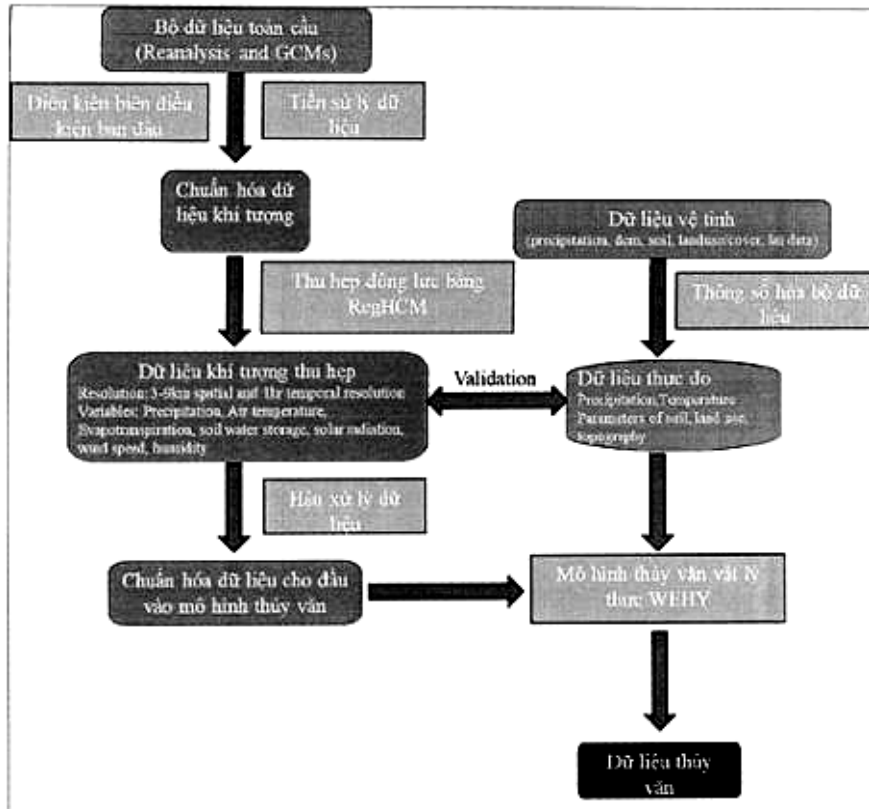
R₄ là nhóm hydro, metoxy, iot, hoặc các tautome,

các đồng phân lập thể hoặc muối dược dụng của chúng, cụ thể là muối chấp nhận được về mặt sinh lý của chúng với axit vô cơ hoặc hữu cơ có tính chất dược lý có giá trị, cụ thể là có tác dụng ức chế tế bào ung thư MDA-MB-231.

Giải pháp hữu ích còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này dùng để điều trị bệnh, đặc biệt là các bệnh do sự phát triển bất thường của tế bào, chất chống khối u, cụ thể là bệnh ung thư.

- (11) **2-0003464 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2021 395A
(21) 2-2019-00313
(22) 06/08/2019
(51) **E02B 1/02; G06F 16/29**
(73) **PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA VỀ ĐỘNG LỰC HỌC SÔNG BIỂN (VN)**
Số 1 ngõ 165 phố Chùa Bộc, phường Trung Liet, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(72) Hồ Việt Cường (VN); Nguyễn Thị Ngọc Nhân (VN); Trịnh Quang Toàn (VN)
(54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH TOÁN SỐ LIỆU DÒNG CHẢY CHO LƯU VỰC SÔNG TRONG ĐIỀU KIỆN HẠN CHẾ HOẶC KHÔNG CÓ DỮ LIỆU ĐO ĐẠC**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp tính toán số liệu dòng chảy cho các lưu vực sông trong điều kiện hạn chế hoặc không có dữ liệu đo đạc sẽ sử dụng các phần mềm mô hình toán động lực kết hợp giữa khí tượng và thủy văn. Đầu vào là các số liệu khí tượng toàn cầu trong quá khứ và tương lai, nhằm tính toán chi tiết hóa các dữ liệu khí tượng thủy văn phục vụ mục đích nghiên cứu. Đặc điểm của các dữ liệu toàn cầu này là liên tục, ổn định, và có thể thu thập được trong một khoảng thời gian đủ dài (-100 năm). Để tính toán cho lưu vực sông, các dữ liệu toàn cầu được chi tiết hóa với bước lưới từ 125km xuống 9km trong mô hình thu hẹp vật lý (RegHCM-Dynamical downscaling: *Mô hình khí hậu chi tiết hóa động lực*). Các kết quả sau khi chi tiết hóa sẽ được kiểm định với các dữ liệu thực đo, và các dữ liệu ảnh vệ tinh trong quá khứ. Bộ số liệu này (mưa, nhiệt độ, áp suất, gió, bức xạ...) sẽ được chuẩn hóa và kết hợp với bộ số liệu vật lý mặt đệm trước khi đưa vào tính toán trong mô hình vật lý thủy văn WEHY (Watershed Environmental Hydrology - Mô hình thủy văn môi trường lưu vực) để tiến hành tính toán, khôi phục lưu lượng dòng chảy. Kết quả sau khi khôi phục được kiểm định với các số liệu thực đo tại các trạm thủy văn trên lưu vực. Phương pháp này có thể coi là một giải pháp tối ưu để áp dụng tính toán, khôi phục dữ liệu khí tượng thủy văn trên một lưu vực cụ thể, trong điều kiện hạn chế về số liệu, hay không có số liệu.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003465 B | | | (15) 10/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | | (43) 25/03/2022 | 408A |
| (21) 2-2021-00584 | | | (85) 29/12/2021 | |
| (22) 15/06/2020 | | | (86) PCT/US2020/037692 | 15/06/2020 |
| (30) 62/861,355 | 14/06/2019 | US | (87) WO2020/252438 | 17/12/2020 |
| | 62/901,973 | 18/09/2019 | US | |

(51) **B25C 1/04; B25C 1/06**

(73) **MILWAUKEE ELECTRIC TOOL CORPORATION (US)**

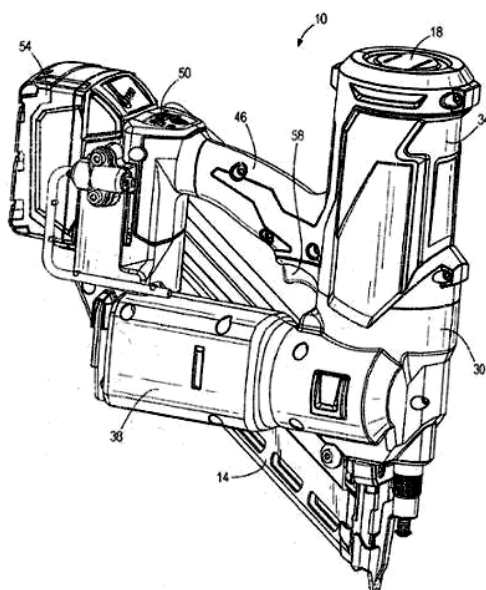
13135 West Lisbon Road, Brookfield, WI 53005, United States of America

(72) Bierdeman, David A. (US); Nick, Mackenzie J. (US); Cholst, Beth E. (US); Thorson, Troy C. (US); Bandy, Nathan (US); Schneider, Jacob P. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **BỘ DẪN ĐỘNG CHI TIẾT BẮT CHẶT CHẠY BẰNG ĐIỆN**

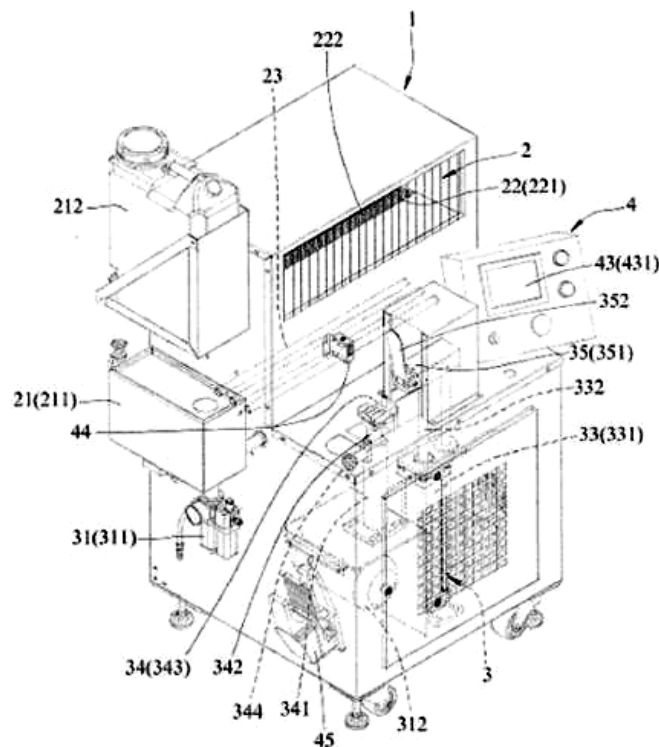
(57) Giải pháp hữu ích đề cập tới bộ dẫn động chi tiết bắt chặt chạy bằng điện bao gồm lưỡi bộ dẫn động di chuyển được từ vị trí điểm chết trên (TDC-top-dead-center) tới vị trí bị dẫn động hoặc điểm chết dưới (BDC-bottom-dead-center) để dẫn động chi tiết bắt chặt vào trong phôi gia công và cụm dẫn động để cung cấp mômen xoắn để di chuyển lưỡi bộ dẫn động từ vị trí BDC về phía vị trí TDC. Cụm dẫn động bao gồm trục đầu ra. Bộ dẫn động chi tiết bắt chặt chạy bằng điện còn bao gồm bộ nâng quay có thể gài được với lưỡi bộ dẫn động. Bộ nâng được tạo kết cấu để tiếp nhận mômen xoắn từ cụm dẫn động theo hướng quay thứ nhất để trả lưỡi bộ dẫn động từ vị trí BDC về phía vị trí TDC. Bộ dẫn động chi tiết bắt chặt chạy bằng điện còn bao gồm cấu trúc đá ra được định vị giữa bộ nâng và trục đầu ra. Cấu trúc đá ra nêu trên được tạo kết cấu để cho phép sự quay giới hạn của bộ nâng tương đối với trục đầu ra giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai.



- (11) **2-0003466 B** (15) 10/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2022 416A
(21) 2-2021-00196
(22) 11/05/2021
(51) **B28B 7/16; B28B 7/18**
(76) **PHẠM QUỐC HÙNG (VN)**
Khu phố 2, phường 03, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
(74) Công ty TNHH Luật Quốc tế Nguyễn và Cộng sự (NVCS GENERAL TRADING SERVICES CO.,LTD)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT GẠCH THÔNG GIÓ BÊ TÔNG BẰNG KHUÔN KÍN LẮP GHÉP**
- (57) Giải pháp hữu ích đề xuất phương pháp sản xuất gạch thông gió bê tông bằng khuôn kín lắp ghép bao gồm: bước 1: chuẩn bị các bộ phận của khuôn đúc kín và nguyên vật liệu bao gồm xi măng, cát và nước; bước 2: lắp ghép các bộ phận bao gồm đế (11), nắp trên (12) và các thành bên (13) tạo thành khuôn đúc kín hoàn chỉnh; bước 3: trộn nguyên vật liệu trên theo cấp phối định trước bằng máy trộn để đảm bảo độ đồng đều; bước 4: bơm nguyên vật liệu đã trộn ở bước 3 vào khuôn đúc kín ở bước 2 thông qua lỗ bơm vữa (133); bước 5: tiến hành bảo dưỡng, dỡ khuôn đúc kín và lấy sản phẩm sau khi vật liệu đông cứng.

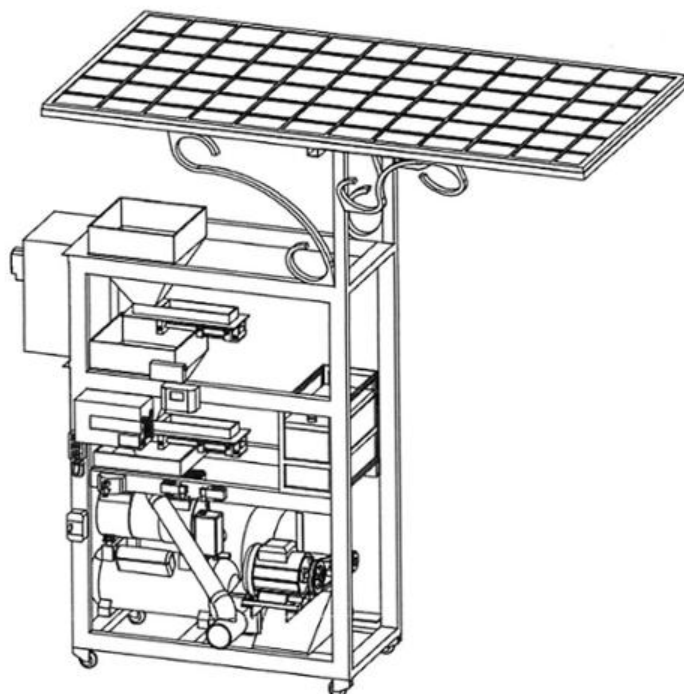
- (11) **2-0003467 B** (15) 10/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 30/01/2020 382A
 (21) 2-2018-00246
 (22) 17/07/2018
 (51) *A43D 9/00; A43D 11/14*
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **MÁY LÀM MỀM BẰNG HƠI NƯỚC VÀ KÉO GIÀY DÉP**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy bao gồm thiết bị làm mềm bằng hơi nước (2) và thiết bị kéo (3) được bố trí trên khung máy (1). Thiết bị làm mềm bằng hơi nước (2) được sử dụng để làm mềm mũ giày (8) bằng cách sử dụng hơi nước nóng trong khoang chứa hơi nước (22). Thiết bị kéo (3) bao gồm chi tiết cố định khuôn giày (34) để lắp khuôn giày (9), bộ phận đón gót giày (35) được bố trí để gắn và đưa mũ giày đã được làm mềm (8) vào vị trí hoàn chỉnh trên khuôn giày (9), cụm xi lanh dẫn động (33) hoạt động được để dẫn động sự dịch chuyển của bộ phận đón gót giày (35) bởi chất lỏng dẫn động, và van điều khiển hướng (32) được bố trí để điều khiển dòng chất lỏng dẫn động tới cụm xi lanh dẫn động (33). Thiết bị điều khiển (4) được bố trí để điều chỉnh lượng hơi nước được tạo ra trong khoang chứa hơi nước (22), và điều khiển sự vận hành của van (32).



- (11) **2-0003468 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/01/2022 406A
(21) 2-2023-00264
(22) 10/07/2020
(51) **A01K 61/80**
(67) 1-2020-04011
(76) **ĐẶNG VĂN MÃI (VN)**
Số 136, tổ 5, ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
(74) Công ty TNHH sở hữu trí tuệ AGL (AGL IP)
(54) **MÁY CHO CÁ ĂN TỰ ĐỘNG SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy cho cá ăn tự động sử dụng năng lượng mặt trời, máy bao gồm: phễu chứa thức ăn có gắn van đóng/mở tự động; phễu cân thức ăn có gắn cảm biến tải trọng và được kết nối với hệ thống cân, đáy phễu có gắn van đóng/mở tự động; phễu thoát thức ăn nối với ống dẫn để đưa thức ăn ra hệ thống béc phun; hệ thống béc phun và quạt gió để phun thức ăn; mô-tơ và bình khí nén; hệ thống cung cấp năng lượng bao gồm tấm pin mặt trời, bộ tích điện và bình ắc quy; tủ điều khiển để điều khiển số lần phun, trọng lượng phun và ghi lại toàn bộ trọng lượng đã phun cho 1 vụ nuôi.



- | | | | |
|-------------------------|------------|------------------------|------------|
| (11) 2-0003469 B | | (15) 13/11/2023 | |
| (45) 25/12/2023 | 429B | (43) 25/12/2020 | 393A |
| (21) 2-2020-00503 | | (85) 13/10/2020 | |
| (22) 12/03/2019 | | (86) PCT/JP2019/010086 | 12/03/2019 |
| (30) 2018-047900 | 15/03/2018 | JP (87) WO2019/176961 | 19/09/2019 |
| 2018-047903 | 15/03/2018 | JP | |
| 2018-047901 | 15/03/2018 | JP | |

(51) **A61F 13/15; B65D 85/07; B65D 77/04**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

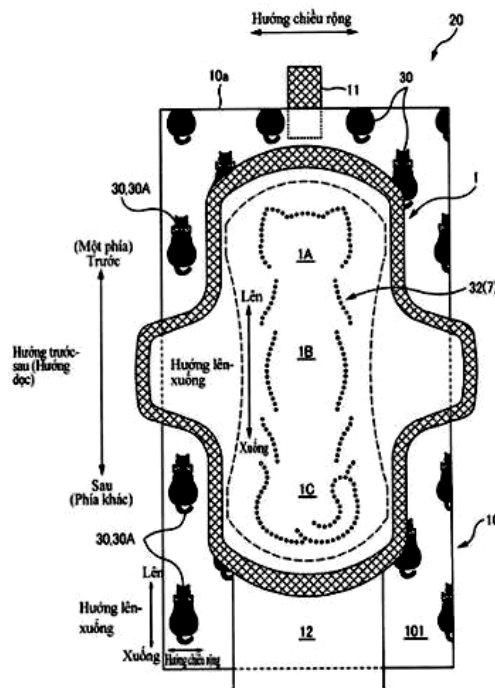
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 7990111 (JP)

(72) KATO, Nobuyuki (JP); YAMAMOTO, Chihiro (JP); NITTONO, Taro (JP); TAMURA, Tatsuya (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT ĐƯỢC BAO GÓI RIÊNG VÀ BAO GÓI VẬT DỤNG THẨM HÚT**

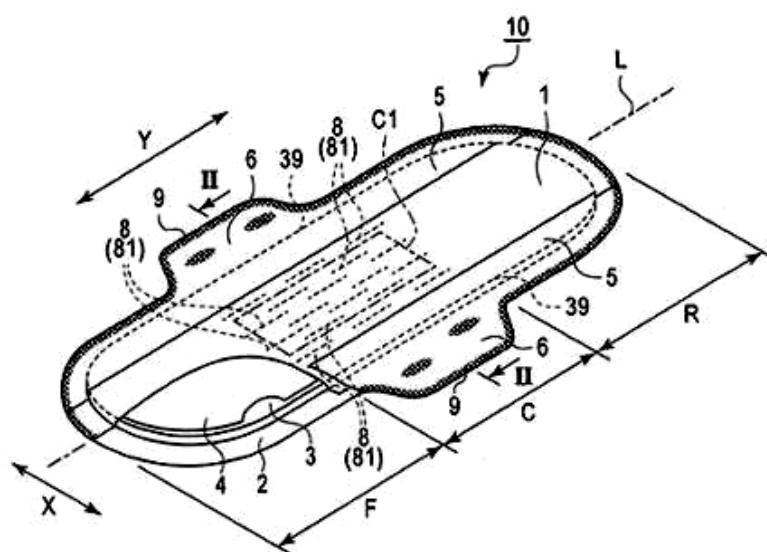
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật dụng thẩm hút được bao gói riêng (20) bao gồm: vật dụng thẩm hút (1); và chi tiết bao gói (10) mà bao gồm họa tiết động vật (30). Họa tiết động vật (30) có hướng lên-xuống, và có thể được nhìn thấy từ phía bề mặt bên trong mà ở bên trong. Trong trạng thái mà vật dụng thẩm hút được bao gói riêng (20) được mở và trải ra, khi được nhìn từ phía tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút (1), ít nhất một phần họa tiết động vật (30) có thể được nhìn thấy, và hướng lên-xuống của họa tiết động vật (30) được căn thẳng hàng theo hướng trước-sau của vật dụng thẩm hút (1).



- (11) **2-0003470 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/12/2020 393A
(21) 2-2019-00192
(22) 31/05/2019
(51) *B27N 3/00; B27D 5/00; B27D 1/00; B27D 1/08*
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHIỆP RỪNG (VN)**
Số 46 đường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Quang Trung (VN); Nguyễn Thị Phượng (VN); Phạm Thị Thanh Miên (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT TRE ÉP KHỐI TỪ CÂY TRE LUỒNG**
- (57) Quy trình sản xuất tre ép khối từ cây tre luồng sẵn có của vùng Tây Bắc làm vật liệu xây dựng, sản xuất đồ nội thất. Cây tre luồng được khai thác ở độ tuổi từ 3-5 tuổi, được cắt khúc theo chiều dài 3m, sau đó được cán dập và loại bỏ bọng, cật. Tiếp sau đó là đưa nan đi xử lý, rồi sấy khô, khi độ ẩm nan dưới 10% tiến hành ngâm keo, sau khi ngâm keo tiếp tục sấy đến độ ẩm 12%-15% để ép nguội. Tre luồng sau khi ép nguội ở áp lực ép 60MPa-80MPa tạo khuôn, sau đó đưa khuôn đi sấy trong lò sấy băng chuyền dài 45m x rộng 3m đóng rắn sản phẩm. Sản phẩm tre ép khối sau khi để nguội 24h được tháo khuôn làm vật liệu xây dựng và vật liệu nội thất.

- (11) **2-0003471 B** (15) 13/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/08/2020 389A
 (21) 2-2023-00266 (85) 05/11/2018
 (22) 05/11/2018 (86) PCT/JP2018/040997 05/11/2018
 (30) 2017-215614 08/11/2017 JP (87) WO2019/093267 A1 16/05/2019
 (51) **A61F 13/53; A61F 13/535; A61F 13/534; A61F 13/15**
 (67) 1-2020-01425
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
 (72) Fumiko OKUDA (JP); Mayumi KIMURA (JP); Aya NISHIKAWA (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT LỚP THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG THẨM HÚT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến vật dụng thẩm hút, chứa lớp trên cùng 1, lớp mặt sau 2, và lớp thẩm hút 3; có hướng chiều dọc tương ứng với hướng kết nối phần bụng, phần đũng, và phần lưng của người mặc, và hướng nằm ngang vuông góc với hướng chiều dọc; và có phần phía trước F, phần phía sau R, và phần giữa C được đặt giữa phần phía trước và phần phía sau và bao gồm vùng tương ứng với điểm bài tiết, dọc theo hướng chiều dọc, trong đó lớp thẩm hút 3 được tạo thành bằng cách cán mỏng tấm thẩm hút trung tâm 32 chứa chất tạo cảm giác làm mát, và tấm thẩm hút bọc ngoài 31 được bố trí ở phía bề mặt hướng về phía da và phía bề mặt không hướng về phía da của tấm thẩm hút trung tâm 32, và lớp thẩm hút 3 có phần thông nhau 8 ít nhất ở phía bề mặt hướng về phía da trong vùng chồng lấn giữa tấm thẩm hút trung tâm 32 và tấm thẩm hút bọc ngoài 31 như khi xem trên hình chiếu bằng. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất lớp thẩm hút và phương pháp sản xuất vật dụng thẩm hút.



- (11) **2-0003472 B** (15) 13/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/03/2021 396A
(21) 2-2019-00312 (85) 05/08/2019
(22) 06/07/2018 (86) PCT/KR2018/007722 06/07/2018
(87) WO2020/009259 A1 09/01/2020

(51) **B65D 85/36**

(73) **ORION CORPORATION (KR)**

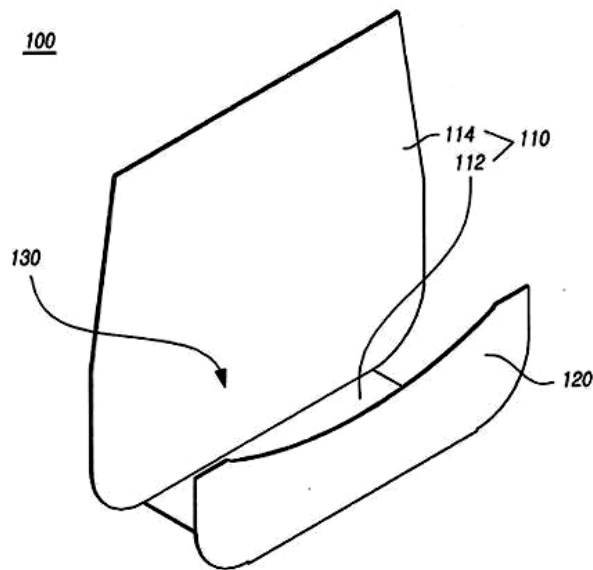
13, Baekbeom-ro 90da-gil, Yongsan-Gu Seoul 04369, Republic of Korea

(72) SHIM, Ha Na (KR)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **KHAY ĐỰNG BÁNH**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến khay đựng bánh bao gồm thân có mặt đáy và mặt đỡ để đỡ sản phẩm, tay cầm được kết nối về mặt kết cấu với mặt đáy và cách xa mặt đỡ, và khoang đựng sản phẩm được tạo kết cấu để chứa sản phẩm giữa mặt đỡ và tay cầm.



- (11) **2-0003473 B** (15) 16/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/02/2022 407A
(21) 2-2020-00392
(22) 18/08/2020
(51) **F24F 1/02; F24F 11/00; F24F 6/12; F24F 13/24; F24F 13/28; F24F 13/30; A61L 9/00; F24F 11/02**

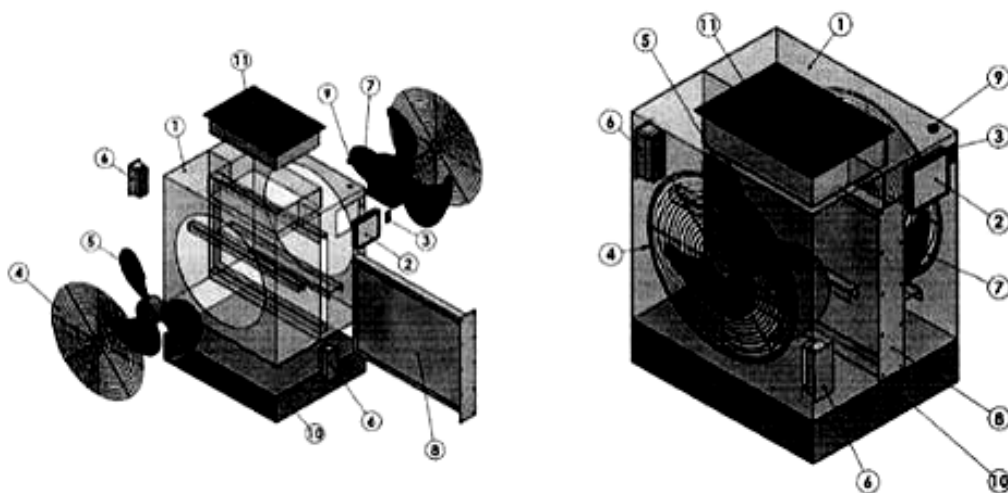
(73) **PHẠM HƯƠNG QUỲNH (VN)**

Trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội, 298 Cầu Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- (72) Phạm Hương Quỳnh (VN); Đặng Hoàng Anh (VN); Nguyễn Thị Sinh (VN); Vũ Minh Quang (VN); Vũ Quang Minh (VN); Mai Hà An (VN); Lê Hoàng Long (VN); Nguyễn Hoàng Mạnh (VN)

(54) **THIẾT BỊ LỌC BỤI MỊN TRONG KHÔNG KHÍ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến Thiết bị lọc bụi mịn trong không khí bao gồm: thân máy lọc (1); màn hình hiển thị điều khiển (2), Nút nguồn (3), tấm chắn trước quạt (4) dùng để bảo vệ cánh quạt (5) bên trong; cánh quạt (5); thiết bị tạo ion âm từ dòng điện một chiều (6) nằm bên trong vỏ thiết bị (1); máy hút không khí (7) nằm ở sau cái cánh quạt (5); màng lọc (8) là lưới lọc bụi mịn có thể thay dễ dàng khi cần thiết; tuốc năng xoay (9); bàn xoay (10), hệ thống điều khiển (11).



- (11) **2-0003474 B** (15) 16/11/2023
(45) 25/12/2023 429B (43) 25/10/2021 403A
(21) 2-2023-00355
(22) 16/08/2021
(51) **C02F 1/00; C02F 1/72; C02F 9/00; C02F 1/22**
(67) 1-2021-05047
(73) **Viện Công nghệ mới - Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự (VN)**
Số 17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Huống (VN); Nguyễn Văn Hoàng (VN); Vũ Ngọc Toán (VN)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ NƯỚC THẢI TỪ DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT 2,4,6-TRINITROTOLUEN (TNT)**

(57) Giải pháp đề cập đến quy trình xử lý nước thải từ dây chuyền sản xuất 2,4,6-trinitrotoluen (TNT) bao gồm các bước:
(i) Điều hòa, lắng cặn;
(ii) Oxy hóa UV - Fenton;
(iii) Kết tủa và loại bỏ các kim loại nặng; và
(iv) Xử lý bằng phương pháp cơ học.
Quy trình theo giải pháp được thực hiện theo giải pháp UV - Fenton. Quy trình theo giải pháp vận hành đơn giản, chi phí hợp lý, có khả năng áp dụng thực tiễn cao và nước thải sau quá trình xử lý các thông số đều đạt quy chuẩn cho phép của Bộ Tài nguyên và Môi trường QCVN 40:2011/BTNMT (cột B).

(11) **2-0003475 B** (15) 23/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/05/2022 410A

(21) 2-2021-00235

(22) 09/06/2021

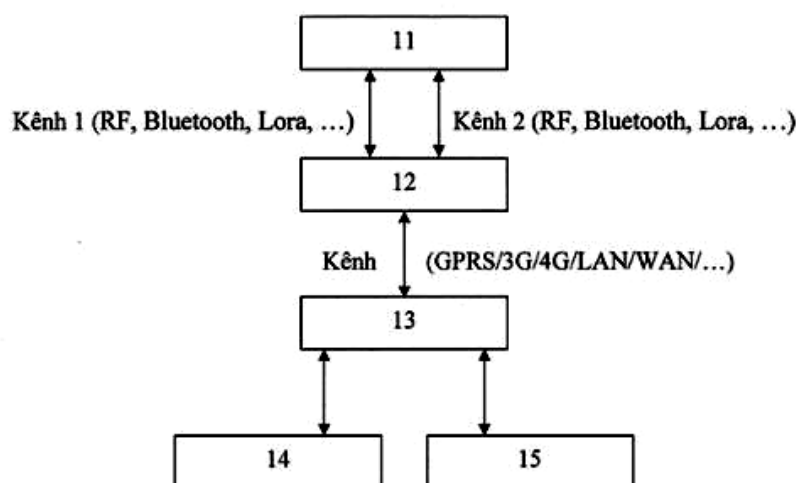
(51) **G01R 22/00; G01D 4/00**

(76) **HOÀNG LÊ UYÊN GIANG (VN)**

Số 211 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(54) **HỆ THỐNG VÀ QUY TRÌNH PHÁT HIỆN, XỬ LÝ BẤT THƯỜNG TRONG HỆ THỐNG GIÁM SÁT, ĐO ĐẾM ĐIỆN TỬ XA KẾT NỐI QUẢN TRỊ TẬP TRUNG**

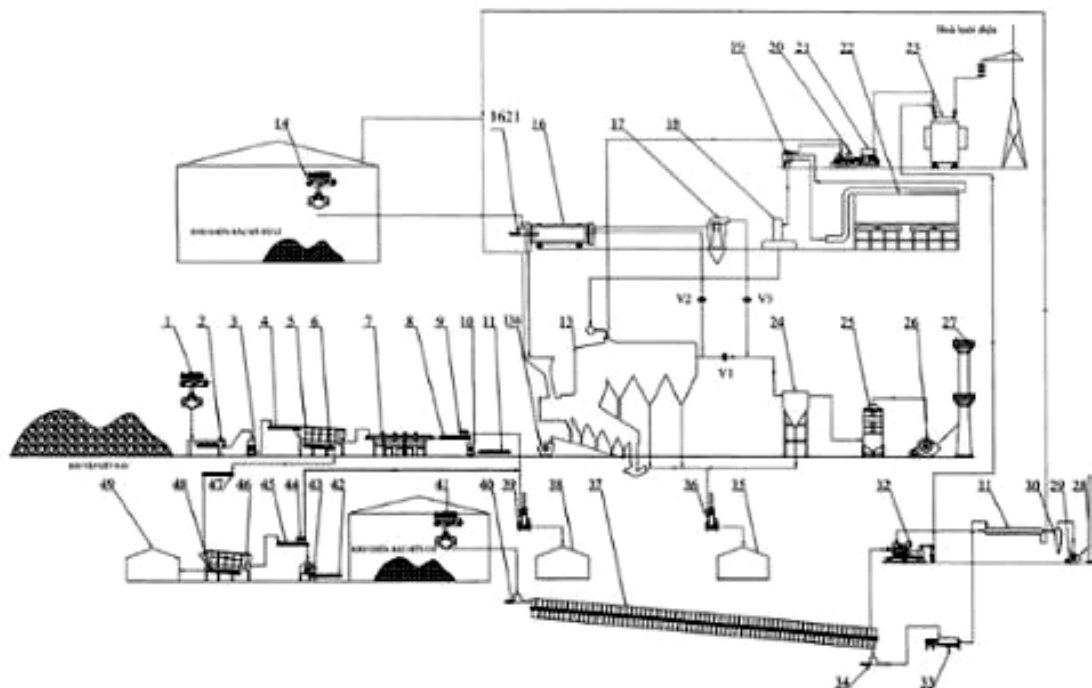
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống và quy trình phát hiện, xử lý bất thường trong hệ thống giám sát, đo đếm điện tử xa kết nối quản trị tập trung, hệ thống bao gồm các thành phần chính là công tơ đo xa, thiết bị thu thập dữ liệu DCU (Data Collection Unit) và hệ thống quản lý trung tâm (server). Khi ứng dụng đồng bộ từ công tơ đo xa, DCU đến hệ thống quản lý trung tâm (server) và quy trình phát hiện, xử lý bất thường sẽ mang lại lợi ích rõ rệt, hỗ trợ ngành điện, khách hàng phát hiện và xử lý bất thường từ sớm, giảm thiểu tối đa các tranh chấp, khiếu nại về tiền điện. Ngoài ra, giải pháp còn hỗ trợ ngành điện và khách hàng quản lý các bất thường sau công tơ, phát hiện các nguy cơ cháy nổ do việc sử dụng điện quá tải gây ra (nếu có), hỗ trợ người/lực lượng chức năng sớm phát hiện và kịp thời triển khai tác chiến chữa cháy góp phần giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản cho cơ sở và cho cộng đồng.



- (11) **2-0003476 B** (15) 23/11/2023
 (45) 25/12/2023 429B (43) 25/11/2021 404A
 (21) 2-2021-00292
 (22) 08/07/2021
 (51) **B09B 3/00; F27D 17/00; F26B 11/02; F26B 25/04; F23G 5/04; F23G 7/00**
 (67) 1-2021-04187
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHIỆP XUẤT NHẬP KHẨU ĐÔNG DƯƠNG (VN)**
 162B Điện Biên Phủ, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh
 (72) Nguyễn Thanh Quang (VN); Trần Kim Sa (VN)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Việt Nam IP (VIETNAM IP)
 (54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT NHIỀU HỮU CƠ ĐỂ PHÁT ĐIỆN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình và hệ thống xử lý rác thải sinh hoạt nhiều hữu cơ để phát điện, trong đó hệ thống này bao gồm: hệ thống phân loại rác tươi để phân loại rác tươi thành phần rác hữu cơ, phần rác đốt; hệ thống lên men khô phần rác hữu cơ để sản xuất khí sinh học phát điện; hệ thống phát điện thứ nhất sử dụng khí sinh học từ hệ thống lên men khô; hệ thống đốt rác để đốt phần rác đốt và bã thải của hệ thống lên men khô, đồng thời sản xuất hơi nước để chạy tuabin máy phát điện; và hệ thống phát điện thứ hai sử dụng hơi nước từ hệ thống đốt rác.

Quy trình và hệ thống này khi được đưa vào áp dụng sẽ giúp tiết giảm được chi phí chôn lấp rác, giảm lượng rác thải phát sinh, giảm thiểu những tác động xấu của rác thải đến với môi trường, bảo vệ sức khỏe của con người.



PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖY BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 103225/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00603 Ngày nộp: 13/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-27440	13/01/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: LIXIL Corporation (Business Entity ID Number: 0106-01-004914) (JP)
Osaki Garden Tower, 1-1-1 Nishishinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0033, Japan

Quyết định số: 103227/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00450 Ngày nộp: 01/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34952	13/02/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SUMIDA CORPORATION (JP)
KDX Ginza East Building 7F, 3-7-2, Irifune, Chuo-ku, Tokyo, 104-0042, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 103228/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-03697 Ngày nộp: 19/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29055	28/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: KUBOTA Environmental Engineering Corporation (JP)
2-1-3 Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 103229/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00972 Ngày nộp: 13/4/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29012	23/06/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: MISUMI CORPORATION (JP)
6-5, Kudanminami 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1028583, Japan

Quyết định số: 103230/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00492 Ngày nộp: 03/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-28318	12/04/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NATUREX INC. (US)
375 Huyler Street, South Hackensack, New Jersey 07606, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 103231/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00488 Ngày nộp: 02/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31040	05/01/2022

Mục sửa đổi: Tác giả

Nội dung mới: Loại bỏ 01 tác giả sau đây ra khỏi danh sách các tác giả sáng chế:
MIN, Dal-Hee (KR)

Quyết định số: 103232/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-02695 Ngày nộp: 14/9/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31518	04/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Bunge Loders Croklaan B.V. (NL)
Hogeweg 1,1521 AZ Wormerveer, The Netherlands (NL)

Quyết định số: 103234/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-03720 Ngày nộp: 21/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31703	18/03/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: AIR PRODUCTS AND CHEMICALS, INC. (US)
1940 Air Products Boulevard, Allentown, PA 18106 - 5500, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 103926/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00126 Ngày nộp: 17/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18324	31/01/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: 1. Merck Sharp & Dohme LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America
2. MSD ITALIA S.R.L (IT)
Via Vitorchiano 151, 00189 Rome, Italy

Quyết định số: 103927/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01518 Ngày nộp: 01/6/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23532	19/03/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: GLAXOSMITHKLINE LLC (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington DE 19808, United States of America

Quyết định số: 103928/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01538 Ngày nộp: 02/6/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34928	10/02/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: YAZAKI CORPORATION (JP)
8-15, Konan 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 103929/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00269 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-19417	06/06/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Sumitomo Pharma Co., Ltd. (JP)
6-8, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Quyết định số: 103930/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01539 Ngày nộp: 02/6/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34927	10/02/2023

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: YAZAKI CORPORATION (JP)
8-15, Konan 1-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Quyết định số: 103931/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-03555 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-25974	16/09/2020

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: GRABTAXI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
3 MEDIA CLOSE, #01-03/06, SINGAPORE 138498, SINGAPORE

Quyết định số: 103932/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 23/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00125 Ngày nộp: 17/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-17106	20/06/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Merck Sharp & Dohme LLC (US)
126 East Lincoln Avenue, Rahway, New Jersey 07065, United States of America

Quyết định số: 89481/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01181 Ngày nộp: 04/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22690	02/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: NIPPON STEEL Stainless Steel Corporation (JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-0005 Japan

Quyết định số: 89483/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00148 Ngày nộp: 19/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34331	14/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Hanmi Science Co., Ltd. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Quyết định số: 92160/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-03589 Ngày nộp: 07/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14467	24/08/2015
1-19980	01/10/2018
1-19236	16/05/2018
1-18925	04/04/2018
1-22105	30/09/2019
1-30293	29/10/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Công ty Cổ phần Tập đoàn Thiên Long (VN)
Tầng 10, Sofic Tower, số 10 đường Mai Chí Thọ, phường Thủ Thiêm, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 94483/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01376 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30500	16/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 94484/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00565 Ngày nộp: 11/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22816	09/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: SBC Virbac Limited (CN)
11th Floor, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong

Quyết định số: 94485/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01361 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15340	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

Quyết định số: 94486/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01364 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15341	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 94487/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01379 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31953	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

Quyết định số: 94488/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01349 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34574	05/12/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: CRYSTAL LAGOONS TECHNOLOGIES, INC. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

Quyết định số: 94489/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01358 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16406	26/12/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 94490/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01352 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29371	29/07/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

Quyết định số: 94491/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01370 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31945	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1209 Orange Street, Wilmington, DE 19801, United States of America

Quyết định số: 95764/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01365 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15341	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 95765/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01353 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29371	29/07/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95766/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01371 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31945	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95767/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2022-00589 Ngày nộp: 15/3/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22816	09/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: VIRBAC H.K. TRADING LIMITED (CN)
11/F, One Pacific Place, 88 Queensway, Hong Kong

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 95768/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01380 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31953	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95769/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01359 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16406	26/12/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95770/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01377 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30500	16/11/2021

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95771/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01350 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34574	05/12/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 95772/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01362 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15340	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
2 Alhambra Plaza, Penthouse 1B, Coral Gables, FL 33134, United States of America

Quyết định số: 96022/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01378 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30500	16/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 96023/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01372 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31945	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 96024/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01363 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15340	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 96025/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01351 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-34574	05/12/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 96026/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01354 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-29371	29/07/2021

Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 96027/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01360 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16406	26/12/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 96028/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01381 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-31953	12/04/2022

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 96029/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-01366 Ngày nộp: 19/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-15341	28/03/2016

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Crystal Lagoons Technologies, Inc. (US)
1395 Brickell Avenue, Suite 800 Miami, Florida 33131, United States of America

Quyết định số: 99703/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 16/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2023-00781 Ngày nộp: 29/3/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-30536	18/11/2021

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Corteva Agriscience LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

b- Ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 92034/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03497 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2212	18/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Quyết định số: 92037/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03498 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2213	18/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Quyết định số: 92044/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03496 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2211	18/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 102548/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2023-02061 Ngày nộp: 14/7/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp
2-2216	25/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Trường Đại học Công thương thành phố Hồ Chí Minh (VN)
140 Lê Trọng Tấn, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Quyết định số: 103226/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 22/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2023-01498 Ngày nộp: 31/5/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp
2-2140	03/09/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Công ty cổ phần tương nhệ NUCEWALL Hưng Yên (VN)
Tổ dân phố Rừng, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Quyết định số: 92036/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03500 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(111) Số bằng	(15) Ngày cấp
2-2220	25/11/2019

Mục sửa đổi:

Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 2 (12.2023)

Quyết định số: 92041/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03502 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp
2-2339	20/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

Quyết định số: 92043/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2022-03499 Ngày nộp: 28/11/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2219	25/11/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Viện Lâm nghiệp và Phát triển bền vững (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 82749/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09587 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29636	30/08/2021	3	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 82750/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09592 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29637	30/08/2021	3	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)
6-1, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82751/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09593 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33548	31/08/2022	2	31/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 82752/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09594 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29649	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 82753/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09595 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29651	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOSHINO GYPSUM CO., LTD. (JP)
Shin-Tokyo Bldg., 3-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku,
Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 82754/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09597 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33553	31/08/2022	2	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602, Japan
ASAHI GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku Tokyo 130-8602, Japan

Thông báo số: 82755/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09598 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25773	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 82756/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09599 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17428	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82757/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09601 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25830	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 82758/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09602 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25832	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 82759/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09604 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22001	16/09/2019	5	16/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 82760/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09608 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14589	21/09/2015	9	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 82761/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09609 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13205	22/09/2014	10	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 82762/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09610 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11809	23/09/2013	11	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 82763/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09580 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19885	28/08/2018	6	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 82764/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09581 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25691	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82765/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09584 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25704	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 82766/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09585 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19875	28/08/2018	6	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 82767/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09586 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33539	30/08/2022	2	30/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-City, Ehime 799-0111 Japan

Thông báo số: 82768/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09600 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14535	07/09/2015	9	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

Thông báo số: 82769/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09611 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22035	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 82770/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09612 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33790	23/09/2022	2	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
U.S.A.

Thông báo số: 82771/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09613 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26122	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 82772/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09614 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33819	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82773/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09616 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13235	29/09/2014	10	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 82774/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09617 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14599	29/09/2015	9	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 82775/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09618 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26178	30/09/2020	4	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 82776/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09619 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33525	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82782/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09603 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25955	15/09/2020	4	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 82783/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09605 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22008	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 82784/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09606 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19934	17/09/2018	6	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, USA

Thông báo số: 82785/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09607 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14574	21/09/2015	9	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82786/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09615 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33845	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District Beijing 100015,
China

Thông báo số: 82787/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09620 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33512	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82788/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09621 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33507	29/08/2022	2	29/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 82789/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09622 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17400	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI RAILCAR MANUFACTURING CO.,LTD.
(JP)
1-18, Wadayama-dori 2-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 652-0884, Japan

Thông báo số: 82790/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09623 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15910	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 82791/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09624 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17394	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
1-1, Oimazato Minami 6-chome, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka 537-8686, Japan

Thông báo số: 82792/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09625 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17411	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
2-11-1, Tsurumaki, Tama-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82793/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09626 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33517	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNZTEC CO., LTD. (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0012, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82794/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09627 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33532	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410041 (JP)

Thông báo số: 82795/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09628 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33514	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUTONETWORKS TECHNOLOGIES, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5108503 Japan
SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410041 Japan
SUMITOMO WIRING SYSTEMS, LTD. (JP)
1-14, Nishisuehiro-cho, Yokkaichi-shi, Mie 5108503 Japan

Thông báo số: 82796/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09629 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15911	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 82797/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09630 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33530	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 82798/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09631 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15906	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo, 1048518, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82799/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09632 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15900	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-Cho, Minami-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken 432-8611 Japan

Thông báo số: 82800/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09633 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17391	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 82801/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09634 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17392	29/08/2017	7	29/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu city,
Shizuoka-ken, 432-8611, Japan

Thông báo số: 82802/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09635 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33511	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,
Japan

Thông báo số: 82803/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09636 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33536	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 82804/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09637 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29635	30/08/2021	3	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 82805/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09638 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33169	01/08/2022	2	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GAUDFRIN (FR)
45 rue de la Liberté, 78100 Saint Germain En Laye, France

Thông báo số: 82809/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09639 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29843	17/09/2021	3	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMLET PROTEIN A/S (DK)
Saturnvej 51 DK-8700 Horsens (DK)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82810/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09641 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33055	20/07/2022	2	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HBN SHOE, LLC (US)
395 Main Street, Salem, NH 03079, USA

Thông báo số: 82811/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09640 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15695	11/07/2016	8	11/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SILKROAD C&T CO., LTD (KR)
Diplomatic Center 9 floor 1376-1 Seocho 2-dong Seocho-gu Seoul 137-863 Republic of Korea

Thông báo số: 82812/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09642 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33070	21/07/2022	2	21/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRAPHASE PHARMACEUTICALS, INC. (US)
480 Arsenal Street, Suite 110, Watertown, MA 02472,
United States of America

Thông báo số: 82813/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09643 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31875	05/04/2022	2	05/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MCKENNA, ELIZABETH (US)
5860 Langfield Houston, Texas 77092, USA

Thông báo số: 82814/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09644 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32551	07/06/2022	2	07/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-910, Republic of Korea

Thông báo số: 82815/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09645 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15744	26/07/2016	8	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALOZYME, INC. (US)
11388 Sorrento Valley Road San Diego, CA 92121 United States of America

Thông báo số: 82816/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09646 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15832	15/08/2016	5	15/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFICON GMBH (DE)
Bonner Strasse 498, 50968 Koln, Germany

Thông báo số: 82817/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09647 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33223	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82818/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09648 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17301	08/08/2017	7	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82819/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09649 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19787	13/08/2018	6	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82820/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09650 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33380	17/08/2022	2	17/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOTECH CO., LTD. (KR)
1 Lot, 5 Block, Namdong-gongdan, 380, Namdongseo-ro,
Namdong-gu Incheon 21629, Korea

Thông báo số: 82823/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09651 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21725	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82824/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09652 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10587	22/08/2012	12	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82825/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09653 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33451	24/08/2022	2	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 82826/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09654 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25678	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 82827/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09655 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14512	31/08/2015	9	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82828/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09656 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29655	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 82829/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09657 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29882	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI PHARM. CO., LTD. (KR)
214, Muha-ro, Paltan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do
445-910, Republic of Korea

Thông báo số: 82830/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09658 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33220	04/08/2022	2	04/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABM CO., LTD. (KR)
(U-dong, Acehightech21) #2002, 48, Centumjungang-ro,
Haeundae-gu, Busan 48059 Republic of Korea

Thông báo số: 82831/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09659 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25387	30/07/2020	4	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 82832/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09677 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29275	19/07/2021	3	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO SEWING MACHINE MFG. CO. LTD. (JP)
4-12, Nishitenma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka-fu
530-0047, Japan

Thông báo số: 82833/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09678 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31211	20/01/2022	2	20/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Room N2025, Building NO.24, NO.2, Xincheng Road,
Nicheng Town, Pudong, Shanghai 201306, China

Thông báo số: 82834/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09679 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33167	01/08/2022	2	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE S.A. (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 82835/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09682 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29656	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou,
Guangdong, 510663, P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)
No. 381 Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou,
Guangdong, 510640, P.R.China

Thông báo số: 82836/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09683 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33009	15/07/2022	2	15/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China
SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)
No. 381, Wushan Road, Tianhe District Guangzhou, Guangdong 510640, China

Thông báo số: 82837/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09684 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33141	27/07/2022	2	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGZHOU HUAXINKE INTELLIGENT MANUFACTURING TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
19 Shenzhou Road, Science Town, Guangzhou, Guangdong, 510663, P.R.China
SOUTH CHINA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (CN)
No.381, Wushan Road, Tianhe District, Guangzhou City, Guangdong Province, 510640 P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82838/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09660 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25189	20/07/2020	4	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAIGAI CHEMICAL PRODUCTS CO., LTD. (JP)
12-2, Minami-oi 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1400013
(JP)

Thông báo số: 82839/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09661 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33538	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005
Japan

Thông báo số: 82840/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09662 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33661	13/09/2022	2	13/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RYUX INC. (JP)
7-22, Suzaki, Uruma-shi, Okinawa 9042234 (JP)

Thông báo số: 82841/TB-SHTT._{JP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09663 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25356	29/07/2020	4	29/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL RESEARCH COUNCIL OF CANADA (CA)
1200 Montreal Road, Ottawa, Ontario K1A 0R6, Canada
UNIVERSITY OF SASKATCHEWAN (CA)
Industry Liaison Office, University of Saskatchewan, Suite 501, 121 Research Drive, Saskatoon, Saskatchewan, S7N 1K2, Canada

Thông báo số: 82842/TB-SHTT._{JP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09664 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8601	19/07/2010	14	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 82843/TB-SHTT._{JP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09665 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10487	19/07/2012	12	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 82844/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09666 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29272	19/07/2021	3	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 82845/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09667 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29273	19/07/2021	3	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82846/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09668 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25179	20/07/2020	4	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 82847/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09669 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25183	20/07/2020	4	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064 (JP)

Thông báo số: 82848/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09670 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25194	20/07/2020	4	20/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 82849/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09671 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25203	20/07/2020	4	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 82850/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09672 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25207	20/07/2020	4	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 82851/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09673 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25225	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ANDRITZ HYDRO CANADA INC. (CA)**
6100 Trans-Canada Hwy., Pointe-Claire, Québec H9R 1B9,
Canada

Thông báo số: 82852/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09674 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29278	20/07/2021	3	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
541-0048, JAPAN
SEED CO., LTD. (JP)
40-2, Hongo 2-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138402 (JP)

Thông báo số: 82853/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09675 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29289	20/07/2021	3	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NTS CO., LTD. (KR)**
77, Mijuk 1-gil, Pungse-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 82854/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09676 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33063	20/07/2022	2	20/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165,
Japan

Thông báo số: 82855/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09681 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33221	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
No. 9 & 11 Kelin Road, Science City, High-tech Industry
Development Zone, Guangzhou, Guangdong 510663, P.R.
China

Thông báo số: 83033/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09685 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25952	15/09/2020	4	15/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"
(RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, stroenie 1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 83034/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09686 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33117	26/07/2022	2	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGGUAN LI YIN TECHNOLOGY LIMITED. (CN)
The 3rd Industry of Ji Zhou, Shi Jie Town, DongGuan,
GuangDong 523000, China

Thông báo số: 83035/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09687 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29538	18/08/2021	3	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AL-S TECHNOLOGY B.V. (NL)
Printerweg 39 3821 APAMERSFOORT Nederland

Thông báo số: 83036/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09690 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22441	04/11/2019	5	04/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIỀNG KHOAN KNR (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Thông báo số: 83037/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09697 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25292	24/07/2020	4	24/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 83038/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09698 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21568	23/07/2019	5	23/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83039/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09694 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25741	01/09/2020	4	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)
1011 Warrenville Road, 6th floor, Lisle, Illinois 60532,
United States of America

Thông báo số: 83040/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09691 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22712	02/12/2019	5	02/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XÍ NGHIỆP ĐỊA VẬT LÝ GIỀNG KHOAN K II L (VN)
105 Lê Lợi, phường 6, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -
Vũng Tàu

Thông báo số: 83041/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09692 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29718	08/09/2021	3	08/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)
1011 Warrenville Road, 6th Floor, Lisle, Illinois 60532,
United States of America

Thông báo số: 83042/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09695 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33172	01/08/2022	2	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)
1011 Warrenville Road, 6th floor, Lisle, Illinois 60532,
United States of America

Thông báo số: 83043/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09696 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10572	16/08/2012	12	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaaksontie 1, 02620 Espoo, Finland

Thông báo số: 83044/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09699 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29308	22/07/2021	3	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 83045/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09700 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25209	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 83046/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09701 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25214	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83047/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09702 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12967	22/07/2014	10	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
c/o Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN,
Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

Thông báo số: 83048/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09703 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33082	21/07/2022	2	21/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tanytown, New York
10591, USA

Thông báo số: 83049/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09705 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25196	20/07/2020	4	20/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075 Japan

Thông báo số: 83050/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09693 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29798	15/09/2021	3	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)
1011 Warrenville Road, 6th Floor, Lisle, Illinois 60532,
United States of America

Thông báo số: 83051/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09704 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29298	21/07/2021	3	21/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS
RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700,
Korea

Thông báo số: 83052/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09706 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33212	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 83053/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09707 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31582	09/03/2022	2	09/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 1366 TECHNOLOGIES, INC. (US)
6 Preston Court, Bedford, MA 01730, United States of America

Thông báo số: 83054/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09708 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36475	21/06/2023	2	21/06/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIAS CORPORATION (JP)
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83055/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09709 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
36475	21/06/2023	3	21/06/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIAS CORPORATION (JP)
6-1, Hatchobori 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8555 Japan

Thông báo số: 83665/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-07203 Ngày nộp: 09/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32581	09/06/2022	2	09/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAINTECH CO., LTD. (JP)
6-5, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 83666/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-07247 Ngày nộp: 12/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32624	14/06/2022	2	14/06/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstraße 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 83672/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11140 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28121	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83673/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11141 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28136	24/03/2021	3	24/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dục, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 83674/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11142 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28435	22/04/2021	3	22/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83675/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11143 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28512	04/05/2021	3	04/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83676/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11144 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28782	01/06/2021	3	01/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83677/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11145 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28804	02/06/2021	3	02/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83678/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11146 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28844	07/06/2021	3	07/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83679/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11147 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29606	25/08/2021	3	25/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83680/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11148 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29952	28/09/2021	3	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83681/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09717 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13046	12/08/2014	10	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FISCHERWERKE GMBH & CO.KG (DE)
Weinhalde 14-18, 72178 Waldachtal, Germany

Thông báo số: 83682/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09710 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22206	15/10/2019	5	15/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 3, Lane 25, Taizi 4th Street, Rende District, Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 83683/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09711 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25340	28/07/2020	4	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUNG-MING LIN (TW)
No. 1, Ln. 230, Chongsyue Rd., East Dist., Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 83684/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09713 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33335	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MESSER FRANCE S.A.S (FR)
24, Quai Gallieni CS 90040, 92156 Suresnes Cedex, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83685/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09714 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31255	27/01/2022	2	27/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LIANSHANG NETWORK TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
GAN, ZhangGuai Room N2025, Building NO.24, NO.2,
Xincheng Road, Nicheng Town, Pudong Shanghai 201306,
China

Thông báo số: 83686/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09715 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25272	24/07/2020	4	24/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

Thông báo số: 83687/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09716 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17334	15/08/2017	7	15/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAVENCIA SA (FR)
42, rue Rieussec, F-78223 Viroflay, France

Thông báo số: 83688/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09718 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12961	22/07/2014	10	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1057117, Japan

Thông báo số: 83689/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09719 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12970	22/07/2014	10	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 83690/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09720 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25220	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIPRIANI, GIUSEPPE (IT)
Via Fortunato Depero 25, I-38068 Rovereto TN, Italy

Thông báo số: 83691/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09721 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25224	22/07/2020	4	22/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 83692/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09722 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25243	23/07/2020	4	23/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83693/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09723 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25249	23/07/2020	4	23/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC (US)
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

Thông báo số: 83694/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09724 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25259	23/07/2020	4	23/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

Thông báo số: 83695/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09725 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29329	23/07/2021	3	23/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOUSE FOODS GROUP INC. (JP)
5-7, Mikuriyasakae-machi 1-chome, Higashiosaka-shi,
Osaka 5778520, Japan

Thông báo số: 83696/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09726 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25288	24/07/2020	4	24/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 83697/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09727 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14341	21/07/2015	9	21/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN KEDA MARBLE PROTECTIVE MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 2, Zhangbai Road, Dongxihu District, Wuhan, Hubei, China 430040

Thông báo số: 83698/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09728 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29909	24/09/2021	3	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 Japan
JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000011
Japan

Thông báo số: 83699/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09729 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19801	14/08/2018	6	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANG, SUK HO (KR)
780-6 Hwagok-dong, Gangseo-gu, Seoul 157-010 Republic of Korea

Thông báo số: 83700/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09730 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14358	27/07/2015	9	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG GLASS IND. CO., LTD. (KR)
610, Songcheon-ri, Cheongtong-myeon, Yeongcheon-si,
Gyeongsangbuk-do 770-894 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83701/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09731 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19837	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIK ENGINEERING SDN. BHD. (MY)
Lot 16 (PTD 5749), Jalan Kemahiran SILC, 79200 Taman Perindustrian Nusajaya, Johor, Malaysia

Thông báo số: 83702/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09733 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25530	18/08/2020	4	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX THERAPEUTICS LIMITED (GB)
436 Cambridge Science Park, Milton Road, Cambridge, Cambridgeshire, CB4 0QA, United Kingdom

Thông báo số: 83703/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09734 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33194	03/08/2022	2	03/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **YKK CORPORATION (JP)**
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 83704/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09735 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33112	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CEVA SANTE ANIMALE (FR)**
10 avenue de la Ballastière, F-33500 Libourne, France

Thông báo số: 83705/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09736 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9470	25/07/2011	13	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GLAXO GROUP LIMITED (GB)**
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford,
Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

Thông báo số: 83706/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09737 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17250	25/07/2017	7	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REGENERON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
777 Old Saw Mill River Road, Tarrytown, NY 10591,
United States of America

Thông báo số: 83707/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09738 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17253	25/07/2017	7	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 83710/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09740 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33109	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83711/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09739 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33111	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 83712/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09741 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29407	02/08/2021	3	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: C. & E. FEIN GMBH (DE)
Hans-Fein-Strasse 81, 73529 Schwäbisch Gmünd-Bargau,
Germany
ROBERT BOSCH GMBH (DE)
Wernerstrasse 1, 70469 Stuttgart, Germany

Thông báo số: 83713/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09742 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21650	06/08/2019	5	06/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

Thông báo số: 83714/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09743 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21651	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

Thông báo số: 83715/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09744 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29591	24/08/2021	3	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4 avenue de Bois Préau, F-92502 Rueil-Malmaison,
France
ARKEMA FRANCE (FR)
420, rue d' Estienne d'Orves, F-92700 Colombes, France

Thông báo số: 83716/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09745 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33713	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 1140002, Japan

Thông báo số: 83717/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09746 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33712	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 1140002, Japan

Thông báo số: 83718/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09747 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11655	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83719/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09751 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14468	24/08/2015	9	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 83720/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09752 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11636	05/08/2013	11	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 83721/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09753 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11656	09/08/2013	11	09/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 83722/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09754 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9574	24/08/2011	13	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 83723/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09755 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9510	02/08/2011	13	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 83724/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09756 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8672	09/08/2010	14	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 83725/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09757 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9576	24/08/2011	13	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 83726/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09758 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15860	22/08/2016	8	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83727/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09759 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17351	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
Sanno Park Tower, 11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku
Tokyo, 100-6150, Japan

Thông báo số: 83728/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09748 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13113	25/08/2014	10	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 83729/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09749 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13112	25/08/2014	10	25/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 83730/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09750 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13052	12/08/2014	10	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 83731/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09760 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17305	08/08/2017	7	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 83732/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09761 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19851	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBRAMEDICINA, INC (JP)
611, Tokyo Life Science Incubation Center, 1-7-8, Kaigan,
Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

Thông báo số: 83733/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09762 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29468	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOPROBE S.P.A. (IT)
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 I-23870 Cernusco
Lombardone (Lecco) Italy

Thông báo số: 83734/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09763 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29466	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOPROBE S.P.A. (IT)
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2 I-23870 Cernusco
Lombardone (Lecco) Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83735/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09764 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9604	30/08/2011	13	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)**
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000
Australia

Thông báo số: 83736/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09765 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21377	18/06/2019	5	18/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **STEPAN COMPANY (US)**
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States
of America

Thông báo số: 83737/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09790 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33868	29/09/2022	2	29/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITAKE INFORMATION CORPORATION (TW)
11F, NO. 39, Hsin Sheng North RD., SEC. 2, Taipei City,
Taiwan

Thông báo số: 83738/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09766 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33097	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,
Japan
TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561,
Japan

Thông báo số: 83739/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09767 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33103	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THYSSENKRUPP INDUSTRIAL SOLUTIONS AG (DE)
ThyssenKrupp Allee 1, 45143 Essen, Germany
EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83740/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09768 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33108	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DIDI INFINITY TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT CO., LTD. (CN)
Building 34, No. 8 Dongbeiwang West Road, Haidian District, Beijing, 100193, People's Republic of China

Thông báo số: 83741/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09769 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31272	27/01/2022	2	27/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 83742/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09770 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33799	23/09/2022	2	23/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 83743/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09771 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11662	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 83744/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09772 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13063	18/08/2014	10	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel Switzerland

Thông báo số: 83745/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09776 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25487	14/08/2020	4	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 83746/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09777 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25413	31/07/2020	4	31/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 83747/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09778 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25415	03/08/2020	4	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83748/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09779 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25416	03/08/2020	4	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 83749/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09780 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29416	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 83750/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09781 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29418	03/08/2021	3	03/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 83751/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09782 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33619	08/09/2022	2	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 83752/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09783 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29467	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 83753/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09784 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33543	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AQUA SOLUTION CO., LTD. (JP)
443, Kazawa, Toumi-shi, Nagano 3890514 (JP)

Thông báo số: 83754/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09785 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27582	26/01/2021	3	26/01/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN ĐẦU TƯ THT (VN)
Tổ dân phố Lộc, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83755/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09786 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33269	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HATCHTECH GROUP B.V. (NL)
Gildetrom 25, NL-3905 TB Veenendaal, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83756/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09787 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29419	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 83757/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09788 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29542	18/08/2021	3	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTRAJET INC. (TW)
No. 33, Gongyequ 24th Rd., Nantun Dist, Taichung City
408, Taiwan

Thông báo số: 83758/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09789 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33105	25/07/2022	2	25/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUR, JANG HOE (KR)
102-509, 15, Uchi-ro 347beon-gil, Buk-gu Gwangju 61051,
Republic of Korea

Thông báo số: 83759/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09791 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29870	21/09/2021	3	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHEROBIO TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Building 59A, No. 17 Huanke Central Road, Jinqiao
Science and Technology Industrial base, Tongzhou garden,
Zhongguancun Science and Technology Park, Tongzhou
District, Beijing 101102, China.

Thông báo số: 83760/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09792 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33700	15/09/2022	2	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMPAI LAMITUBE CO., LTD. (TH)
1741 Chan Rd., Thungmahamek Sathorn, Bangkok 10120,
Thailand

Thông báo số: 83761/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09793 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29785	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GARY DAVID CHANG (CA)**
56-11571 Thorpe Road, Richmond, BC V6X 3Z4 Canada

Thông báo số: 83765/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09794 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29670	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING" (RU)**
ul. Pyatnitskaya, 13, str. 1 Moscow, 115035, Russian Federation

Thông báo số: 83766/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09795 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30240	25/10/2021	3	25/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SULVARIS INC. (CA)**
6443 - 2nd Street, S.E. Calgary, AB T2H 1J5, Canada

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83767/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09796 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15806	08/08/2016	8	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAMOTO, TOMIZO (JP)
13-11, Nakagawa, 5-Chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
5440005, Japan
SHIMA, HIROKI (JP)
2-10-2, Sakuragaoka, Minoo-shi, Osaka 5620046, Japan

Thông báo số: 83772/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09805 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29519	16/08/2021	3	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 83773/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09806 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33415	19/08/2022	2	19/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
17113, Republic of Korea

Thông báo số: 83774/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09807 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19839	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul.

Thông báo số: 83775/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09808 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33657	13/09/2022	2	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 83776/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09809 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26001	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 83777/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09810 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29922	24/09/2021	3	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 83778/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09811 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29971	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83779/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09812 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33885	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 83780/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09813 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33892	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu,
Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 83781/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09814 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17319	08/08/2017	7	08/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Demark

Thông báo số: 83782/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09815 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33326	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUSHI GROUP CO., LTD. (CN)
Jushi Science & Technology Building, 669 Wenhua Road (South), Tongxiang Economic Development Zone
Tongxiang, Zhejiang 314500, China

Thông báo số: 83783/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09816 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33263	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANCHENG HUASEN MACHINERY CO., LTD (CN)
Zhengang Industrial Park, Gangzhong Town, Yandu District Yancheng City, Jiangsu 224042, China

Thông báo số: 83784/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09817 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25526	18/08/2020	4	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMISSARIAT A L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX ENERGIES ALTERNATIVES (FR)
Bâtiment "Le Ponant D" - 25, rue Leblanc - 75015 Paris - France

Thông báo số: 83785/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09818 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25516	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan, Guangdong 523860, China

Thông báo số: 83786/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09819 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13054	12/08/2014	10	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFFIVAL (FR)
70 rue de l'Abbaye, F-59730 Solesmes, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83787/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09820 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10576	22/08/2012	12	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESKISS PACKAGING (FR)
Les Grands Tiolans, F-03800 Saint Bonnet De Rochefort,
France

Thông báo số: 83788/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09821 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33500	26/08/2022	2	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REIFENHAUSER GMBH & CO. KG
MASCHINENFABRIK (DE)
Spicher Strasse 46, 53844 Troisdorf, Germany

Thông báo số: 83789/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09822 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33494	26/08/2022	2	26/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 83790/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09823 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33667	13/09/2022	2	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONESYSTEM CO., LTD. (KR)
133, Moknae-ro, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 83791/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09797 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33824	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawa-cho 1-chome, Kiryu-shi, Gunma 3768555,
Japan

Thông báo số: 83792/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09798 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22214	15/10/2019	5	15/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **AGRA GROUP, A.S. (CZ)**
Tovarni 9, 387 15 Strelske Hostice, Czech Republic

Thông báo số: 83793/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09799 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26149	28/09/2020	4	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)**
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa, JAPAN

Thông báo số: 83794/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09800 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14490	31/08/2015	9	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)**
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, German

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83795/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09801 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25979	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UVER CORPORATION LTD. (KR)
204 (4-dong RIT center), 705 Haeon-ro, Sangnok-gu,
Ansan-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 83796/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09802 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10520	03/08/2012	12	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

Thông báo số: 83797/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09803 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33226	04/08/2022	2	04/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 83798/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09804 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33253	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 83799/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09824 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33430	22/08/2022	2	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROWA, MARIO (DE)
Am Hügel 2, 95179 Geroldgrün, Germany

Thông báo số: 83800/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09825 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32969	12/07/2022	2	12/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" ("SCIENCE AND INNOVATIONS", JSC) (RU)
per. Staromonetniy, 26 Moscow, 119180, Russia
JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT" (RU)
JSC "Atomenergoproekt" ul. Bakuninskaya, 7, str. 1
Moscow, 105005, Russia

Thông báo số: 83801/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09826 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32996	14/07/2022	2	14/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT-STOCK COMPANY ENGINEERING COMPANY ASE (RU)
pl. Svobodi, d.3, g. Nizhniy Novgorod, 603006, Russian Federation
JOINT STOCK COMPANY "SCIENCE AND INNOVATIONS" (RU)
Staromonetniy per., d. 26, Moscow, 119180, Russian Federation
JOINT STOCK COMPANY ATOMENERGOPROEKT (RU)
ul. Bakuninskaya, dom 7, str. 1, Moscow, 107996, Russian Federation

Thông báo số: 83802/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09827 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25648	26/08/2020	4	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LUMOSA THERAPEUTICS CO., LTD.
(CN)
Room 3026, 3rd Floor, Building 1, No.146, 1st East Fute Road, Shanghai Pilot Free Trade Zone, Shanghai 200131, PR of China

Thông báo số: 83803/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09828 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29541	18/08/2021	3	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 83804/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09829 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33241	05/08/2022	2	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL PATENT HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, Delaware 19809, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83805/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09830 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14456	17/08/2015	9	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT
M.B.H. (AT)
Ignaz-Mayer-StraBe 17, A-4020 Linz Austria

Thông báo số: 83806/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09831 Ngày nộp: 24/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33140	27/07/2022	2	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIPLA LIMITED (IN)
Cipla House, Peninsula Business Park, Ganpatrao Kadam
Marg, Lower Parel, Mumbai 400 013, India

Thông báo số: 83808/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09832 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33235	05/08/2022	2	05/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUIKOREA CO., LTD. (KR)
43, Angung 1-gil, Seonghwan-eup, Seobuk-gu, Cheonan-si,
Chungcheongnam-do, 31003, Republic of Korea

Thông báo số: 83809/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09833 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10567	16/08/2012	12	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RNL BIO CO., LTD. (KR)
2nd Floor, Seong-moon Bldg., 1-26, Yangjae-dong,
Seocho-gu, Seoul, 137-130, Republic of Korea

Thông báo số: 83810/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09834 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33489	26/08/2022	2	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO PROTEC CORPORATION (JP)
17-2, Shirokanedai 5-chome, Minato-ku, Tokyo 108-0071,
Japan

Thông báo số: 83811/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09835 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17255	25/07/2017	7	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 83812/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09836 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19740	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)**
Attn: IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond, Virginia 23219-0501, United States of America

Thông báo số: 83813/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09837 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19739	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MEADWESTVACO PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)**
IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond, VA 23219-0501, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83814/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09838 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19732	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 83815/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09839 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33180	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy

Thông báo số: 83816/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09840 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33186	02/08/2022	2	02/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTB, INC. (US)
611 North Higbee Street, Milford, IN 46542, United States
of America

Thông báo số: 83818/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09841 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33192	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George
Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 83819/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09842 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33196	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George
Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 83820/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09843 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13032	05/08/2014	10	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DREDGING INTERNATIONAL ASIA PACIFIC PTE. LTD. (SG)
371 Beach Road, #24-08 KeyPoint, Singapore 199597, Singapore
OLDENDORFF CARRIERS GMBH & CO. KG (DE)
Willy-Brandt-Allee 6, 23554 Luebeck, Germany

Thông báo số: 83821/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09844 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11638	05/08/2013	11	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America
MEDIMMUNE LIMITED (GB)
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH, Great Britain

Thông báo số: 83822/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09846 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33209	03/08/2022	2	03/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 83823/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09848 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33365	16/08/2022	2	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRIO LABS, INC. (US)
2 Davis Drive Suite 132 Research Triangle Park, NC
27709, United State of America

Thông báo số: 83824/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09849 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29432	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 83825/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09850 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29986	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO INK (SUZHOU) CO., LTD. (CN)
No.26 Taishan Road, Suzhou New District, Suzhou City,
Jiangsu 215129 China

Thông báo số: 83826/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09851 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15984	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOKO YAKUHIN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
14-25, Naniwa-cho, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-0022
Japan

Thông báo số: 83827/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09852 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29946	28/09/2021	3	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UENO FOOD TECHNO INDUSTRY, LTD. (JP)
2-5-6, Hirakawacho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-0093 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83828/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09853 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21949	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIKOKU SEIYAKU CO., LTD. (JP)
567, Sanbonmatsu, Higashikagawa-shi, Kagawa 769-2695,
Japan

Thông báo số: 83829/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09854 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22102	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

Thông báo số: 83830/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09855 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26104	24/09/2020	4	24/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 83831/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09857 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27192	18/12/2020	4	18/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

Thông báo số: 83832/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09858 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29553	19/08/2021	3	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

Thông báo số: 83833/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09859 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29554	19/08/2021	3	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu,
Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

Thông báo số: 83834/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09860 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33110	25/07/2022	2	25/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALLIBURTON ENERGY SERVICES, INC. (US)
3000 N. Sam Houston Parkway E., Houston, Texas 77032-
3219, United States of America

Thông báo số: 83835/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09861 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29484	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83836/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09862 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29763	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOO, JAE SANG (KR)
173-58, GimpoHangang 8-ro, Gimpo-si, Gyeonggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 83837/TB-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09863 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17290	01/08/2017	7	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 83838/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09864 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11676	09/08/2013	11	09/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTANA ELECTRICAL INSULATION GMBH (DE)
Abelstr. 45, 46483 Wesel, Germany

Thông báo số: 83839/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09865 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33617	08/09/2022	2	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XU, WENLONG (CN)
1501, Unit B, 4th Building, 3rd Period, WanKe Jin Se Ling Yu Garden, FuYong, Baoan District Shenzhen, Guangdong 518000

Thông báo số: 83840/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09866 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33378	17/08/2022	2	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EFEM ACOUSTICS, LLC (US)
1413 Santa Cruz Ave Coral Gables, FL 33134, United States of America

Thông báo số: 83841/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09867 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13151	08/09/2014	10	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad
- 380 054, Gujarat, India

Thông báo số: 83842/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09868 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26016	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOOK YUEN, LEE (MY)
Mytech & Assembly Sdn Bhd Plo 160, Jalan Cyber 2,
Kawasan Perindustrian Senai III, Senai 81400 Johor
Malaysia

Thông báo số: 85368/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09872 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33402	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85369/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09873 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11942	22/10/2013	11	22/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA ABEKAME SHOTEN (JP)
12-31, Shinhamacho 1-chome, Shiogama-shi, Miyagi 985-0001 JAPAN
MINORU SATO (JP)
31-9, Hiyoshidai 1-chome, Tomiyamachi, Kurokawa-gun, Miyagi 981-3362 JAPAN

Thông báo số: 85370/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09874 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29340	26/07/2021	3	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯU XUÂN BÌNH (VN)
Thôn Đền, xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Thông báo số: 85371/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09875 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30242	25/10/2021	3	25/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SE GYUNG HI TECH CO., LTD. (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu,
Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea

Thông báo số: 85372/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09876 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33708	15/09/2022	2	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIOMASS FUEL CO., LTD. (JP)
7-14, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040031, Japan

Thông báo số: 85373/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09877 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21673	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMTC CO., LTD (KR)
277, Gongdan 2-daero, Siheung-si, Gyeonggido, Republic of Korea

Thông báo số: 85374/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09878 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21638	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE LP (US)
2 T.W. Alexander Drive, Room 1115, P.O. Box 12014,
Research Triangle Park, NC 27709, United States of
America

Thông báo số: 85375/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09879 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15797	08/08/2016	8	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85379/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09869 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33154	28/07/2022	2	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOSSAN SDN. BHD. (MY)
82-F, Jalan Pulasan, 41000 Klang, Selangor, Malaysia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85380/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09880 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29482	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 85381/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09881 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19805	14/08/2018	6	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 85382/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09882 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25473	14/08/2020	4	14/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 85383/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09883 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25474	14/08/2020	4	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 85384/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09884 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15838	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 85385/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09885 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13075	18/08/2014	10	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 85386/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09886 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25550	19/08/2020	4	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85387/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09887 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21754	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85388/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09888 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21760	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 85389/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09889 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25602	21/08/2020	4	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENGINE, INC. (KR)
(Ziobreath, Hannam-dong)7, 22, Daesagwan-ro 34-gil
Yongsan-gu Seoul 140-887, Republic of Korea

Thông báo số: 85390/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09890 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25591	21/08/2020	4	21/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85391/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09891 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33443	24/08/2022	2	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTEL CORPORATION (US)
2200 Mission College Boulevard, M/S: RNB-4-150, Santa Clara, California 95054, United States of America

Thông báo số: 85392/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09892 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33462	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HANMI SCIENCE CO., LTD. (KR)
550, Dongtangiheung-ro, Dongtan-myeon, Hwaseong-si, Gyeonggi-do 445-813, Republic of Korea

Thông báo số: 85393/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09893 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8698	25/08/2010	14	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN YEONG-GWON (KR)
31/3, 588-22, Dongsam-Dong, Youngdo-Gu, Busan-Si,
R.O. Korea

Thông báo số: 85394/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09894 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33477	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 85395/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09895 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29626	27/08/2021	3	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85396/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09896 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34108	19/10/2022	2	19/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLENMARK SPECIALTY S.A. (CH)
Avenue Léopold-Robert 37, 2300 La Chaux-De-Fonds,
Switzerland

Thông báo số: 85397/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09897 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17282	01/08/2017	7	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 85398/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09898 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19737	01/08/2018	6	01/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St.
Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 85399/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09899 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29414	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85400/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09900 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29413	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85401/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09901 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29412	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85402/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09902 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29411	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85403/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09903 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29409	03/08/2021	3	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85404/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09904 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33211	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER HEALTHCARE LLC (US)
100 Bayer Boulevard, Whippany, New Jersey 07981-0915,
United States of America

Thông báo số: 85405/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09905 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29431	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85406/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09906 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29430	04/08/2021	3	04/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85407/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09907 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29429	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85408/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09908 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29428	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Kyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85409/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09909 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29427	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85410/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09910 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29426	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

Thông báo số: 85411/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09911 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29425	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KT CORPORATION (KR)
90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do
463-711, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85412/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09913 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14384	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85413/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09914 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14385	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85414/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09915 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14386	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVERIO PHARMA GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85415/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09916 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14388	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85416/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09917 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9599	30/08/2011	13	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi, Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 85417/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09918 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33549	31/08/2022	2	31/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Müllerstraße 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 85418/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09919 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33878	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HA, SUNG HEE (KR)
107-402, 77, Jincheon-ro, Dalseo-gu Daegu 42760,
Republic of Korea

Thông báo số: 85419/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09920 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9617	07/09/2011	13	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANCER RESEARCH TECHNOLOGY LIMITED (GB)
Sardinia House, Sardinia Street, London WC2A 3NL,
United Kingdom
PFIZER INC. (US)
235 East 42nd Street, New York, NY 10017, United States
of America

Thông báo số: 85420/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09921 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10586	22/08/2012	12	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85421/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09922 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33207	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPICE SOLAR, INC. (US)
1550 Dell Avenue, Suite L, Campbell, CA 95008, United States of America

Thông báo số: 85422/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09923 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19766	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: A. MENARINI ASIA-PACIFIC HOLDINGS PTE LTD (SG)
30 Pasir Panjang Road, #08-32 Maple Tree Business City, Singapore 117440

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85423/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09924 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19844	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands.

Thông báo số: 85424/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09925 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15874	22/08/2016	8	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIBA MACHINE INDUSTRY CORPORATION (JP)
155-26 Toyofuta, Kashiwa-shi, Chiba, 2770872, Japan

Thông báo số: 85425/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09926 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30693	02/12/2021	3	02/12/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "AKME-ENGINEERING"
(RU)
ul. Pyatnitskaya, 13, str.1 Moscow, 115035, Russia

Thông báo số: 85426/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09927 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12992	28/07/2014	10	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85427/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09928 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29361	28/07/2021	3	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELECTRONICS AND TELECOMMUNICATIONS
RESEARCH INSTITUTE (KR)
161 Gajeong-dong, Yuseong-gu, Daejeon-si 305-700,
Korea

Thông báo số: 85428/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09929 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33145	28/07/2022	2	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICPA HOLDING SA (CH)
Avenue de Florissant 41, CH-1008 Prilly, Switzerland

Thông báo số: 85429/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09930 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29376	29/07/2021	3	29/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC COMPANY (US)
1 River Road, Schenectady, NY 12345, United States of America

Thông báo số: 85430/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09931 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29394	30/07/2021	3	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85431/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09932 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10509	26/07/2012	12	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85432/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09933 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21632	30/07/2019	5	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85433/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09934 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25354	29/07/2020	4	29/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85434/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09935 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29359	28/07/2021	3	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, CH-4070 Basel, Switzerland

Thông báo số: 85435/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09936 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25525	18/08/2020	4	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 85436/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09937 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33344	15/08/2022	2	15/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556 Japan

Thông báo số: 85437/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09938 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25768	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIPRA PATENTENTWICKLUNGS- UND
BETEILIGUNGSGESELLSCHAFT MBH (DE)
Emil-Mayer-Straße 10, 72461 Albstadt, Germany

Thông báo số: 85438/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09939 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25667	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160
LUXEMBOURG

Thông báo số: 85439/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09940 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25668	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160
LUXEMBOURG

Thông báo số: 85440/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09941 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25690	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches Luxembourg, L-1160
Luxembourg

Thông báo số: 85441/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09942 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13093	25/08/2014	10	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED
(JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi. Osaka,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85442/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09943 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21796	26/08/2019	5	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 85443/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09944 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29477	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)
One New Bond Street, US, Worcester, Massachusetts
01615-0138, United States of America

Thông báo số: 85444/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09945 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25432	13/08/2020	4	13/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

Thông báo số: 85445/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09946 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25455	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 85446/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09947 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11678	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Shanghai
201900 China

Thông báo số: 85447/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09948 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33340	15/08/2022	2	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
No. 885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900,
China

Thông báo số: 85448/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09949 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33848	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DING, YAOWU (CN)
No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

Thông báo số: 85449/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09950 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19718	30/07/2018	6	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, YOUNG CHUL (KR)
201-104, Hyundai apt., 654, Gaepo-dong, Gangnam-gu
Seoul 135-240, Republic of Korea
YANG, WAN SUK (KR)
104-201, Raemian bangbae 1st, 2626 Bangbae2-dong,
Seocho-gu Seoul 137-062, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85450/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09951 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25894	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan

Thông báo số: 85451/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09952 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9585	24/08/2011	13	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMATEC (DK)
v/Torben Jorgensen, Vesterlundvej 9, DK-2730 Herlev, Denmark

Thông báo số: 85452/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09953 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10499	26/07/2012	12	26/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 85453/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09955 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15749	26/07/2016	8	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405, Japan

Thông báo số: 85454/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09956 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15761	26/07/2016	8	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85455/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09957 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33118	26/07/2022	2	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85456/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09958 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14359	27/07/2015	9	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85457/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09959 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14360	27/07/2015	9	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85458/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09960 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14366	27/07/2015	9	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 85459/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09961 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14372	27/07/2015	9	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER IP HOLDINGS B.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 85460/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09963 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25301	27/07/2020	4	27/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 590-8502,
Japan

Thông báo số: 85461/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09964 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25304	27/07/2020	4	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064
(JP)

Thông báo số: 85462/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09965 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25316	27/07/2020	4	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYPLASTICS CO., LTD. (JP)
18-1, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8280, Japan

Thông báo số: 85463/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09966 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25320	27/07/2020	4	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 85464/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09967 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29356	27/07/2021	3	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan

Thông báo số: 85465/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09968 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33130	27/07/2022	2	27/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYB CORPORATION (JP)
World Trade Center Bldg., 4-1, Hamamatsu-cho 2-chome,
Minato-ku, Tokyo 105-6111 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85466/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09969 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25326	28/07/2020	4	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENDO LIGHTING CORPORATION (JP)
1-6-19, Hommachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0053
Japan

Thông báo số: 85467/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09970 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25330	28/07/2020	4	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN CO., LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1418640, Japan
MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY
SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
6528585 Japan

Thông báo số: 85468/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09971 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33144	28/07/2022	2	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85469/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09973 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33155	28/07/2022	2	28/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KINTAROCELLSPOWER CO., LTD. (JP)
22-37 Higashi-gotanda 5-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
1410022, Japan

Thông báo số: 85470/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09975 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21961	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YJM GAMES CO., LTD. (KR)
8F, Teheran-ro 77-gil 11-9, Gangnam-gu, Seoul, Republic of Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85471/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09979 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27393	08/01/2021	4	08/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CSÍK, BALÁZS (HU)
Királyi Pál u. 18, I. emelet 6, H-1053 Budapest, Hungary
ROGÁN, ANTAL (HU)
Hankóczy Jenő u. 4-6, D lépcsőház, III/6 H-1022 Budapest, Hungary

Thông báo số: 85472/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09981 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8666	03/08/2010	14	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THÂN THỂ HÀO (VN)
136 Nguyễn Văn Công, phường 03, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 85473/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09980 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7926	24/08/2009	15	24/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD (TH)
42/58 Moo 5 Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,
Sampran Nakhonpathom 73210 Thailand

Thông báo số: 85474/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09982 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19860	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
South Building, No.1813, Mudanjiang Road, Baoshan
District, Shanghai 201900 China

Thông báo số: 85475/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09983 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25564	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
No. 885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900,
China

Thông báo số: 85476/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09984 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33859	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 85477/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09985 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33818	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85478/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09986 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19723	30/07/2018	6	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, HYUN TAE (KR)
(Banyeo-dong, Myeongjang SK Apt.) 116-2001, 55,
Sameo-ro Haeundae-gu, Busan 612-798, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85479/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09987 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17419	29/08/2017	7	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 85480/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09988 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17452	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 85481/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09992 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33383	17/08/2022	2	17/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GD MIDEA HEATING & VENTILATING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
Penglai Industry Road, Beijiao, Shunde, Foshan,
Guangdong 528311, China

Thông báo số: 85482/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09993 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30213	21/10/2021	3	21/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THINK CO., LTD. (JP)
1405-1, Tamagawa, Kai-shi, Yamanashi 400-0116, Japan

Thông báo số: 85483/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09994 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33228	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG DISPLAY CO., LTD. (KR)
1, Samsung-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do,
17113, Republic of Korea

Thông báo số: 85484/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09995 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34100	18/10/2022	2	18/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CUCKOO ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
(Kyo-dong) 14, Yusangongdan 2-gil, Yangsan-si,
Gyeongsangnam-do 50592, Republic of Korea

Thông báo số: 85485/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09996 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25556	19/08/2020	4	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG WELLING MOTOR
MANUFACTURING CO., LTD. (CN)
No.27 Xingye Road, Industrial Park, Beijiao Town, Shunde
District, Foshan, Guangdong 528311 China

Thông báo số: 85486/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09997 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15771	01/08/2016	8	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,
France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85487/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09998 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13078	18/08/2014	10	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashicho, Chuo-ku, Tokyo 104-8518, Japan
JFE PROJECT ONE CO., LTD. (JP)
6-1, Nakase 2-chome, Mihama-ku, Chiba-shi, Chiba 261-7130, Japan

Thông báo số: 85488/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09999 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29975	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUGO KERN & LIEBERS GMBH & CO. KG
PLATINEN-UND FEDERNFABRIK (DE)
Dr.-Kurt-Steim-Strasse 35, 78713 Schramberg, Germany

Thông báo số: 85493/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10000 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25640	26/08/2020	4	26/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved (DK)

Thông báo số: 85494/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10001 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17381	22/08/2017	7	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 85495/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10002 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29439	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDA AB (SE)
Pipers väg 2A 170 09 Solna, Sweden

Thông báo số: 85496/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10003 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25580	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 85497/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10005 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29444	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FERRING B.V. (NL)
Polaris Avenue 144, 2132 JX Hoofddorp, Netherlands

Thông báo số: 85498/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10006 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19701	30/07/2018	6	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85499/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10007 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19710	30/07/2018	6	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRIMETALS TECHNOLOGIES USA LLC (US)
5895 Winward Parkway, Alpharetta, GA 30005, United States of America

Thông báo số: 85500/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10008 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29387	30/07/2021	3	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)
Wienerbergstraße 11, A-1100 Wien, Austria

Thông báo số: 85501/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10010 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25390	31/07/2020	4	31/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 85502/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10011 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25409	31/07/2020	4	31/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85503/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10012 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25410	31/07/2020	4	31/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85504/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10013 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25411	31/07/2020	4	31/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 85505/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10014 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25400	31/07/2020	4	31/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUCOR CORPORATION (US)
1915 Rexford Road, Charlotte, North Carolina 28211,
United States of America

Thông báo số: 85506/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10015 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34175	25/10/2022	2	25/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
1 & 36, Lane 338, Sidong Rd., Sansia Dist., New Taipei
City 23743, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85507/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10016 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33572	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAKUHODO DY HOLDINGS INC. (JP)
3-1, Akasaka 5-chome, Minato-ku, Tokyo 107-6322 Japan

Thông báo số: 85508/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10017 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33668	13/09/2022	2	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIEH-YUAN HUNG (TW)
14F., No.456-19, Sec. 4, Henan Rd., Nantun Dist.,
Taichung City 408, Taiwan
TZU-LANG WU (TW)
No.33, Sankan Rd., Waipu Dist., Taichung City 438,
Taiwan

Thông báo số: 85509/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10018 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34094	18/10/2022	2	18/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANJI SHENGXING OFFICE FURNITURE CO., LTD.
(CN)
Tangpu Industrial Park, Anji County, Huzhou City,
Zhejiang Province, 313300 China

Thông báo số: 85510/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10019 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29817	16/09/2021	3	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 85511/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10020 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14519	07/09/2015	9	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 85512/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10021 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9502	02/08/2011	13	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED VEHICLE CONCEPTS LIMITED (GB)**
7 Stadium Way, Cradock Road, Luton, Bedfordshire LU4 0JF, United Kingdom

Thông báo số: 85513/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10022 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33224	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **RA, YONG-KUK (KR)**
(Gwangpyeong-dong) 505, 20-8, Gwangpyeong-gil, Gumi-si, Gyeongsangbuk-do, 39346, Republic of Korea

Thông báo số: 85514/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10023 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29447	06/08/2021	3	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **UNIVERSITY OF MARYLAND BALTIMORE COUNTY (US)**
1000 Hilltop Circle, Baltimore, MD 21250, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85515/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10024 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33307	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka
5568601, Japan

Thông báo số: 85516/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10025 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21666	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States
of America

Thông báo số: 85517/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10026 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21655	06/08/2019	5	06/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 85518/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10027 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19774	07/08/2018	6	07/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,
9005 Cayman Islands

Thông báo số: 85519/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10028 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19777	07/08/2018	6	07/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC. (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

Thông báo số: 85520/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10029 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33247	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 85521/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10030 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33249	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GRÄNGES SWEDEN AB (SE)**
S-612 81 Finspång, Sweden

Thông báo số: 85522/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10031 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33254	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **OHIO STATE INNOVATION FOUNDATION (US)**
1524 North High Street, Columbus, Ohio 43201, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85523/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10032 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33277	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 85524/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10033 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33291	10/08/2022	2	10/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THE JOHNS HOPKINS UNIVERSITY (US)**
3400 N. Charles Street Baltimore, Maryland 21218 (US)

Thông báo số: 85525/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10034 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13174	15/09/2014	10	15/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út. 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 85526/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10035 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29731	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyömrői út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 85527/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10036 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15956	12/09/2016	8	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 85529/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10038 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25439	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZAHORANSKY AG (DE)
Anton-Zahoransky-Str. 1, 79674 Todtnau, Germany

Thông báo số: 85530/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10039 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29461	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINDE AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Klosterhofstrasse 1, 80331 München, Germany

Thông báo số: 85531/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10040 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33311	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPLETION STUDY K.K. (JP)
Aoyama Alcove 703, 2-2-4 Shibuya, Shibuya-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85532/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10041 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22094	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EINNOVATIONS HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
100 Beach Road, #25-06 Shaw Towers, Singapore 189702,
Singapore

Thông báo số: 85533/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10042 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29406	02/08/2021	3	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEGASUS NETWORKS, INC. (US)
5072 Durban Ct., San Jose, CA 95138, United States of
America

Thông báo số: 85534/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10043 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21631	30/07/2019	5	30/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINSEKY SYSTEM CO., LTD. (KR)
628-11 Gojan-ri, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si,
Gyeonggi-do 451-832, Republic of Korea

Thông báo số: 85535/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10044 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33260	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 85536/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10045 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11658	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANGEL YEAST CO., LTD. (CN)
168 Cheng Dong Avenue, Yichang, Hubei 443003, P.R.
China.

Thông báo số: 85537/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10047 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29440	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 85538/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10048 Ngày nộp: 28/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29441	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AN PHÁT HOLDINGS (VN)
Lô CN11+CN12, cụm CN An Đồng, Thị trấn Nam Sách, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương

Thông báo số: 85539/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10058 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13194	15/09/2014	10	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85540/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10056 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29776	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85541/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10057 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25999	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85542/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10060 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11828	30/09/2013	11	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85543/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10061 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13191	15/09/2014	10	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO. LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85544/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10062 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15776	01/08/2016	8	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTETU MFG. CO. LTD. (JP)
6-11, Osaki 3-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,
Japan

Thông báo số: 85545/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10063 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17293	01/08/2017	7	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 85546/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10064 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19736	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85547/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10065 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19738	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi
450-0002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85548/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10054 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25685	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
NO.885, FUJIN ROAD, BAOSHAN DISTRICT,
SHANGHAI, 201900, P.R.CHINA

Thông báo số: 85549/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10055 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29958	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85550/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10071 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33184	02/08/2022	2	02/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 85551/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10072 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33185	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 85552/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10073 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33188	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany

Thông báo số: 85553/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10074 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29600	25/08/2021	3	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
Carl-Bosch-Strasse 38, 67056 Ludwigshafen am Rhein,
Germany

Thông báo số: 85554/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10076 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21707	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU-FEN CHI (TW)
3F., No. 9, Alley 27, Lane 67, Minzu ST., Yonghe District,
New Taipei City 234, Taiwan

Thông báo số: 85555/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10077 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30209	21/10/2021	3	21/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OK ENGINEERING CO., LTD. (JP)
1-3-3-603, Teradacho, Tennoji-ku Osaka-shi Osaka
5430045, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85556/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10049 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24813	26/06/2020	4	26/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 85557/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10050 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25650	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SPINNOVA OY (FI)
Asematie 11, 40800 Vaajakoski, Finland

Thông báo số: 85558/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10051 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21790	26/08/2019	5	26/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITFLOP LIMITED (GB)
Eighth Floor, 6 New Street Square, London, EC4A 3AQ,
United Kingdom

Thông báo số: 85559/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10053 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33233	05/08/2022	2	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOSUGE, KATSUHIRO (JP)
Banhouse-Tsunashima 308, 14-23, Taru-machi 4-chome,
Kohoku-ku, Yokohama-shi Kanagawa 222-0001, Japan

Thông báo số: 85560/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10059 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10638	06/09/2012	12	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG INDUSTRY CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 85561/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10066 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19744	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ANDRITZ INC. (US)**
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

Thông báo số: 85562/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10067 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21634	01/08/2019	5	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

Thông báo số: 85563/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10068 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29397	02/08/2021	3	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MANI, INC. (JP)**
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya - shi, Tochigi 3213231, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85564/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10069 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33176	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERIAL, INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 85565/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10070 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33181	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER GLOBAL IP LIMITED (GB)
Port Sunlight, Wirral, Merseyside, CH62 4ZD, United Kingdom

Thông báo số: 85566/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10078 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18370	05/02/2018	6	05/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 85567/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10079 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33844	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

Thông báo số: 85568/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10080 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19730	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
Japan

Thông báo số: 85569/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10081 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25417	03/08/2020	4	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 85570/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10082 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29402	02/08/2021	3	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54 rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France

Thông báo số: 85571/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10083 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19743	01/08/2018	6	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VALINGE INNOVATION AB (SE)**
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85572/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10084 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17286	01/08/2017	7	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85573/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10085 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15775	01/08/2016	8	01/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 85574/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10086 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33199	03/08/2022	2	03/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR
CONDITIONING, INC. (JP)
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

Thông báo số: 85575/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10087 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14398	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza),
Italy

Thông báo số: 85576/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10088 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13033	05/08/2014	10	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING
CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

Thông báo số: 85577/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10089 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25901	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY LIMITED (CN)
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

Thông báo số: 85578/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10090 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25902	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY
LIMITED (CN)
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY
CONSERVATION EQUIPMENT MANUFACTURING
COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

Thông báo số: 85579/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10091 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29622	27/08/2021	3	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

Thông báo số: 85580/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10092 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25635	25/08/2020	4	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South
Plainfield, NJ 07080, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85581/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10093 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14482	24/08/2015	9	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

Thông báo số: 85582/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10094 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14480	24/08/2015	9	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

Thông báo số: 85583/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10095 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9550	16/08/2011	13	16/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 85584/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10096 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33174	02/08/2022	2	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ARCELORMITTAL (LU)**
24-26, boulevard d'Avranches 1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

Thông báo số: 85585/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10097 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21984	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NAGASE & CO., LTD. (JP)**
1-1-17, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-8668
Japan
KAMI ELECTRONIC INDUSTRY CO., LTD. (JP)
6, Azashimonome-kaminarikita, Kami-cho, Kami-gun,
Miyagi 981-4302 Japan

Thông báo số: 85586/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10098 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25468	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 85640/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09066 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22078	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
TRƯỜNG THỊ NGỌC LIÊN (VN)
Phòng 702, Tòa nhà CT6A, khu đô thị Đặng Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85641/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-13476 Ngày nộp: 04/10/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33933	04/10/2022	2	04/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **POLARITYTE, INC. (US)**
615 Arapeen Drive, Suite 102, Salt Lake City, UT 84108,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85642/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09068 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25697	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85644/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09053 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14737	27/10/2015	9	27/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85645/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09070 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30289	29/10/2021	3	29/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85648/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09055 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17482	12/09/2017	7	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85649/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09069 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29263	19/07/2021	3	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85650/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09058 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19910	13/09/2018	6	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85651/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09060 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20132	06/11/2018	6	06/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
VIỆN ĐIỆN TỬ - VIỆN THÔNG, TRƯỜNG ĐẠI HỌC
BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85653/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09052 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9593	30/08/2011	13	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
01 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85655/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09059 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20097	22/10/2018	6	22/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85656/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09067 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21900	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85657/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09056 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17750	07/11/2017	7	07/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85659/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09057 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19909	13/09/2018	6	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85661/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02537 Ngày nộp: 08/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15247	08/03/2016	8	08/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IPSEN CONSUMER HEALTHCARE (FR)
65 Quai Georges Gorse, 92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 85662/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03793 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21176	21/05/2019	5	21/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85663/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-06100 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24520	11/06/2020	4	11/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO BOSEKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 85665/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03378 Ngày nộp: 22/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7711	11/05/2009	15	11/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURARAY CO., LTD. (JP)
1621, Sakazu, Kurashiki-shi, Okayama, Japan

Thông báo số: 85667/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-06466 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21551	23/07/2019	5	23/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422,
Japan

Thông báo số: 85668/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-02655 Ngày nộp: 13/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11167	25/02/2013	12	25/02/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENRY FORD HEALTH SYSTEM (US)
1 Ford Place, Detroit, MI 48202, United States of America

Thông báo số: 85669/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08515 Ngày nộp: 29/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17161	04/07/2017	7	04/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan

Thông báo số: 85670/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-14536 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30350	03/11/2021	2	03/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI CO., LTD. (JP)
1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan

Thông báo số: 85671/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04955 Ngày nộp: 19/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9290	23/05/2011	13	23/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

Thông báo số: 85672/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-04956 Ngày nộp: 19/04/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32374	24/05/2022	2	24/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARAGON PHARMACEUTICALS, INC. (US)
12780 El Camino Real, Suite 301, San Diego, California
92130, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85673/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11287 Ngày nộp: 28/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10794	26/10/2012	12	26/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA TAFFETA CO., LTD. (TW)
317, Shu Liu Rd., Touliu 640, Taiwan

Thông báo số: 85674/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08456 Ngày nộp: 28/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32660	16/06/2022	2	16/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG PIPES PTY LTD (AU)
152 Vulcan Road Canning Vale, Western Australia 6155,
Australia

Thông báo số: 85675/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-05740 Ngày nộp: 10/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15543	30/05/2016	8	30/05/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEBEI YILING MEDICINE RESEARCH INSTITUTE CO., LTD. (CN)
No. 238, Tianshan Avenue, New High-Tec Development Area, Shijiazhuang, Hebei 050035, China

Thông báo số: 85676/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-15877 Ngày nộp: 28/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25884	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HEWLETT-PACKARD DEVELOPMENT COMPANY, L.P. (US)
Hewlett-Packard Development Company, L.P., 11445 Compaq Center Drive West, Houston, Texas 77070, United States of America

Thông báo số: 85677/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-06106 Ngày nộp: 18/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17080	13/06/2017	7	13/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 85679/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-05701 Ngày nộp: 09/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28834	04/06/2021	3	04/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BASF CORPORATION (US)**
100 Park Avenue, Florham Park. New Jersey 07932, United States of America

Thông báo số: 85847/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09591 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29629	30/08/2021	3	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 85848/TB-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09596 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33545	31/08/2022	2	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)**
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka, 5410041, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85849/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09589 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33540	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324
Japan

Thông báo số: 85850/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09582 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25679	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 85851/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09583 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25715	28/08/2020	4	28/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,
Japan

Thông báo số: 85852/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09588 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33541	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 85853/TB-SHTT._{IP}, ngày 01/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09590 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33535	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85944/TB-SHTT._{IP}, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2022-12789 Ngày nộp: 24/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22473	04/11/2019	4	04/11/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIGITAL TAGS FINLAND OY (FI)
Naulakatu 3, 33100 Tampere, Finland

Thông báo số: 85945/TB-SHTT._{IP}, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09104 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26044	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVERY DENNISON CORPORATION (US)
8080 Norton Parkway, Mentor, Ohio 44060, United States of America

Thông báo số: 85947/TB-SHTT._{IP}, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09203 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15724	18/07/2016	8	18/07/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECHOLS DELOYISE (DE)
Alte Dorfstr. 2B, 21702 Ahlerstedt, Germany
STROLKA-ECHOLS JOHANNA (DE)
Alte Dorfstr. 2B, 21702 Ahlerstedt, Germany

Thông báo số: 85948/TB-SHTT.IP, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09204 Ngày nộp: 14/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33316	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIT CO., LTD. (KR)
of #1102, C-dong, 283, Bupyeong-daero, Bupyeong-gu,
Incheon 21315, Republic of Korea

Thông báo số: 85949/TB-SHTT.IP, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09712 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30030	06/10/2021	3	06/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMITA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
85-1, Aza-Maruyama, Akinokami, Seto-cho, Naruto-shi,
Tokushima 771-0360 Japan

Thông báo số: 86592/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11531 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8759	27/09/2010	14	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 86975/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10100 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16558	07/02/2017	7	07/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRADEEP VASANT JOSHI (IN)
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,
Karve Nagar, Pune 411052, India
SHILPA PRADEEP JOSHI (IN)
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,
Karve Nagar, Pune 411052, India

Thông báo số: 86976/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10101 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29657	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MDT INNOVATIONS SDN BHD (MY)
19-04A, The Pinnacle, Persiaran Lagoon, Bandar Sunway,
46150 Petaling Jaya, Selangor, Malaysia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 86977/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10099 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33215	03/08/2022	2	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENZOOTIC HOLDINGS LTD. (IL)
40 Eliyahu Nawi Blvd., P.O. Box 17069, 8424411 Beer Sheva, Irasel

Thông báo số: 86978/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10102 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33243	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TATA STEEL LIMITED (IN)
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

Thông báo số: 86979/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10103 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22365	28/10/2019	5	28/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
3-1-9, Kawara-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048,
Japan.

Thông báo số: 86980/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10105 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25477	14/08/2020	4	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

Thông báo số: 86981/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10106 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19886	28/08/2018	6	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 86982/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10107 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33265	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LO KWOK-KI (CN)
1st Floor, Kingsfield Centre, 18 Shell Street, Hong Kong, China

Thông báo số: 86983/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10108 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26453	21/10/2020	4	21/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GADELIUS MEDICAL K.K. (JP)
1-1, Akasaka 7-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 86984/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10109 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25808	07/09/2020	4	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BMIC LLC (US)
251 Little Falls Drive, Wilmington DE 19808

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 86985/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10110 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34756	20/12/2022	2	20/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)
Thôn Tràng Bảng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Thông báo số: 86986/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10111 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33315	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC (US)
550 West Adams Street, Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

Thông báo số: 86987/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10112 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33318	11/08/2022	2	11/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POTENZA THERAPEUTICS, INC. (US)
1030 Massachusetts Avenue, Suite 210, Cambridge,
Massachusetts 02138, United States of America

Thông báo số: 86988/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10113 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34669	13/12/2022	2	13/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Oujii 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

Thông báo số: 86989/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10114 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34672	13/12/2022	2	13/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CKD CORPORATION (JP)
250, Oujii 2-chome, Komaki-shi, Aichi 4858551, Japan

Thông báo số: 86990/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10115 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11673	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CTC GLOBAL CORPORATION (US)
2026 McGaw Avenue, Irvine, CA 92614, United States of America

Thông báo số: 86991/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10116 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33234	05/08/2022	2	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATAYAMA CHEMICAL, INC. (JP)
1-6-7 Higashiawaji, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5330023, Japan

Thông báo số: 86992/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10117 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19760	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
568-1, Goedong-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongbuk,
790-704, Republic of Korea
TRIPOD CO. INC (KR)
202, Chosan B/D, 316-6, Jangdae-Dong, Yuseong-Gu,
Daejeon, 305-308, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 86993/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10118 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26280	07/10/2020	4	07/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
5448666, Japan

Thông báo số: 86994/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10119 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9519	09/08/2011	13	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
Japan

Thông báo số: 86995/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10120 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29936	27/09/2021	3	27/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ROBOPRINT CO., LTD. (KR)**
116 R&DB Center, Kyungil University, 50 Gamasil-gil,
Hayang-eup Gyeongsan-si Gyeongsangbuk-do 712-701,
Korea

Thông báo số: 86996/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10121 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25435	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VANEMA, STORITVE D.O.O. (SL)**
Cesta Borisa Kidrica 15, 1410 Zagorje ob Savi, Slovenia

Thông báo số: 86997/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10122 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33313	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)**
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota
55133-3427, United States of America

Thông báo số: 86998/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10123 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33294	10/08/2022	2	10/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN RESEARCH (MUNICH) GMBH (DE)
Staffelseestrasse 2, 81477Munich, Germany
AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 86999/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10124 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10544	09/08/2012	12	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

Thông báo số: 87000/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10125 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33267	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: F. HOFFMANN-LA ROCHE AG (CH)
Grenzacherstrasse 124, 4070 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87001/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10126 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33270	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota
55133-3427, United States of America

Thông báo số: 87002/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10128 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15815	08/08/2016	8	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)
1111 Superior Avenue, Cleveland, Ohio 44114, United
States of America

Thông báo số: 87003/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10129 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17303	08/08/2017	7	08/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
c/o Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN,
Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

Thông báo số: 87004/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10130 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19747	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMGEN INC. (US)
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California
91320-1799, United States of America

Thông báo số: 87005/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10131 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33237	05/08/2022	2	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 87006/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10133 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30569	22/11/2021	3	22/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEWAMSTERDAM PHARMA B.V. (NL)
Gooimeer 2-35,1411 DC Naarden, The Netherlands

Thông báo số: 87007/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10134 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29799	15/09/2021	3	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 87008/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10135 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29800	15/09/2021	3	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87009/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10136 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14389	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ID PLATECH CO., LTD. (KR)
46-1, Yongwoi-ri, Samjuk-myeon, Anseong-Si, Gyeonggi-do 456-883, Republic of Korea

Thông báo số: 87010/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10137 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21702	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANAGAWA UNIVERSITY (JP)
3-27-1, Rokkakubashi, Kanagawa-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2218686, Japan

Thông báo số: 87011/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10138 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33820	27/09/2022	2	27/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203, Japan

Thông báo số: 87012/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10139 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33809	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 87013/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10140 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33769	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 87014/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10141 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30060	08/10/2021	3	08/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 87015/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10142 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19798	13/08/2018	6	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIMMUNE LIMITED (GB)
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH,
England.

Thông báo số: 87016/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10143 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21696	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87017/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10144 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25419	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 87018/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10145 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15890	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 87019/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10146 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34116	19/10/2022	2	19/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XEBEC TECHNOLOGY CO., LTD. (JP)
7-25, Koujimachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 102-0083
Japan
TAIMEI CHEMICALS CO., LTD. (JP)
3685-2, Minamiminowa-mura, Kamiina-gun, Nagano, 399-
4597 Japan

Thông báo số: 87020/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10148 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6486	03/08/2007	17	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87021/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10149 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8656	03/08/2010	14	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LS CABLE LTD. (KR)
#159-1 Samseong-dong, Gangnam-gu, Seoul, 135-090
Republic of Korea

Thông báo số: 87022/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10151 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14378	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)**
2621 N. Belt Highway Saint Joseph, MO 64506, United States of America

Thông báo số: 87023/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10152 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8664	03/08/2010	14	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 87024/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10153 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29424	04/08/2021	3	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DAI NIPPON PRINTING CO., LTD. (JP)**
1-1, Ichigaya-kaga-cho 1-chome, Shinjuku-ku, Tokyo-to, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87025/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10154 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14393	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 87026/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10155 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14397	04/08/2015	9	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87027/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10157 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33200	03/08/2022	2	03/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENVEC LLC (US)
910 Clopper Road, Gaithersburg, MD 20878, United States of America.
THE GOVERNMENT OF THE UNITED STATES OF AMERICA, AS REPRESENTED BY THE SECRETARY OF HOMELAND SECURITY (US)
Plum Island Animal Disease Center, PO Box 848, Greenport, NY 11944, United States of America
MERIAL, INC. (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 87028/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10158 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29825	16/09/2021	3	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKIKAISHA DAIEISEISAKUSHO (JP)
279, Aza Sotonotani, Unoya-cho, Toyohashi-shi Aichi 4413104, Japan

Thông báo số: 87029/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10160 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19849	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Wartenburgerstrasse 1a, A-4840 Vocklabruck, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87030/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10161 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22451	04/11/2019	5	04/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Rue Benoit Fourneyron F-42160 Andrezieux Boutheon,
France

Thông báo số: 87031/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10162 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29565	20/08/2021	3	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 87032/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10163 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14590	21/09/2015	9	21/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROTECHNOLOGIES, INC. (US)
1187 Wall Road, Broussard, Louisiana 70518, United States of America

Thông báo số: 87033/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10164 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33334	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHARMANUTRA S.P.A. (IT)
Via delle Lenze 216/B, 56122 Pisa, Italy

Thông báo số: 87034/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10165 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21685	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

Thông báo số: 87035/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10166 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29474	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARS, INCORPORATED (US)
6885 Elm St., McLean, VA 22101, United States of America

Thông báo số: 87036/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10167 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25425	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 87037/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10168 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33327	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHOSPLATIN THERAPEUTICS INC. (US)
1350 Avenue of the Americas, New York, NY 10019,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87038/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10169 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25447	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBO-UA LIMITED (US)
P.O. Box 5126 Beverly Hills, CA 90209-5126 (US)

Thông báo số: 87039/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10170 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29502	13/08/2021	3	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALFA INTES INDUSTRIA TERAPEUTICA
SPLENDORE S.R.L. (IT)
Via F.lli Bandiera, 26, I-80026 Casoria (NA), Italy

Thông báo số: 87040/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10171 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33343	15/08/2022	2	15/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George
Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 87041/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10172 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15851	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)**
Unit 32, The Hyde Building, The Park Carrickmines,
Dublin 18, Ireland

Thông báo số: 87042/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10173 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11782	16/09/2013	11	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)**
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802, Japan

Thông báo số: 87043/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10174 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9591	30/08/2011	13	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802 Japan

Thông báo số: 87044/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10175 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29521	17/08/2021	3	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BALMUDA INC. (JP)
5-1-21, Kyonancho, Musashino-shi, Tokyo 1800023,
JAPAN

Thông báo số: 87045/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10176 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25504	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka, 802-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87046/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10177 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23436	13/03/2020	4	13/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMS LOGISTIKSYSTEME GMBH (DE)
Obere Industriestraße 8, 57250 Netphen, Germany

Thông báo số: 87047/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10178 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30056	07/10/2021	3	07/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561
Japan
TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005
Japan

Thông báo số: 87048/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10179 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30161	18/10/2021	3	18/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLA CHEMICAL INDUSTRIES, INC. (JP)
1234, Aino, Fukuroi-shi, Shizuoka 4378765, Japan

Thông báo số: 87049/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10180 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21942	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikuracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 87050/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10181 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10528	03/08/2012	12	03/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMHWA ACE CO., LTD. (KR)
1558-20 Seocho 3-dong, Seocho-gu, Seoul, 137-873,
Republic of Korea

Thông báo số: 87051/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10182 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33246	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAHYCO PRIVATE LIMITED (IN)
19 Raj Mahal, 84 Veer Nariman Road, Mumbai,
Maharashtra 400020, India

Thông báo số: 87052/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10183 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26021	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 87053/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10184 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21660	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEHKY, PAVEL (CH)
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland
LEHKY HAGEN, MONIQUE (CH)
Untere Briggasse 29, CH-3902 Brig-Glis, Switzerland
LEHKY, JAN MARC (CH)
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87054/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10185 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10562	16/08/2012	12	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 87055/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10186 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33266	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FAIVELEY TRANSPORT TOURS (FR)
75, avenue Yves Farge Z.I. Les Yvaudières, 37701 Saint-pierre-des-corps, France

Thông báo số: 87056/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10187 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21671	06/08/2019	5	06/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 87057/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10192 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25603	21/08/2020	4	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, Delaware 19899, United States of America

Thông báo số: 87058/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10196 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29653	31/08/2021	3	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E.I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street, Wilmington, DE 19898, United States of America

Thông báo số: 87059/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10197 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11664	09/08/2013	11	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIM TRIPLE SEVEN SDN. BHD. (MY)
No. 21 & 23, Jalan Seksyen 3/7, Taman Kajang Utama
43000 Kajang, Selangor D.E., Malaysia

Thông báo số: 87060/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10198 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22575	11/11/2019	5	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASYLINK INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
6F.-1, No 284, Zhongzheng 1st Rd., Lingya Dist.,
Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 87061/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10200 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17367	22/08/2017	7	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG SARL (LU)
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte L-1331
Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87064/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10203 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29497	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR
CONDITIONING, INC. (JP)
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

Thông báo số: 87065/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10201 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31457	28/02/2022	2	29/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QF TECHNOLOGIES AS (NO)
Gvammen, N-3630 Rodberg, Norway

Thông báo số: 87066/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10202 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29495	12/08/2021	3	12/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-JOHNSON CONTROLS AIR
CONDITIONING, INC. (JP)
16-1, Kaigan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

Thông báo số: 87067/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10204 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11833	30/09/2013	11	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTI HOLDINGS LIMITED (SG)
Block 25, #03-06, Kallang Avenue, Kallang Basin
Industrial Estate, Singapore 339416

Thông báo số: 87068/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10206 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33564	05/09/2022	2	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRAVO VALENZUELA, RICARDO JOVINO (CL)
Don Carlos 2948, apartament 31, Las Condes, Santiago,
Chile

Thông báo số: 87069/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10207 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33506	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA PREFECTURE UNIVERSITY (JP)
1-1 Gakuen-cho, Naka-ku, Sakai-shi, Osaka 599-8531,
Japan

Thông báo số: 87070/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10209 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19748	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 87071/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10211 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21662	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH
(DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87072/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10212 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31373	16/02/2022	2	16/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARUEI INC. (JP)
14-13, Tai Higashiarami, Kumiyama-cho, Kuse-gun, Kyoto
6130036 Japan

Thông báo số: 87073/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10213 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28869	09/06/2021	3	09/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YA-MAN LTD. (JP)
YA-MAN bldg., 4-4, Furuishiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo
1350045 Japan

Thông báo số: 87074/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10214 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28908	14/06/2021	3	14/06/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-pref., 448-8661, Japan

Thông báo số: 87075/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10215 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29454	06/08/2021	3	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 87076/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10216 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29455	06/08/2021	3	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD (CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 87077/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10217 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29265	19/07/2021	3	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUGAI SEIYAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
5-1, Ukima 5-chome, Kita-ku, Tokyo 1158543 (JP)

Thông báo số: 87078/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10218 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29433	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 87079/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10219 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21664	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)
Metsanneidonkuja 8, FI-02130 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87080/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10220 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21676	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama
3380013, Japan

Thông báo số: 87081/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10221 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11637	05/08/2013	11	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87082/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10222 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11644	05/08/2013	11	05/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87083/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10223 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11645	05/08/2013	11	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87084/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10225 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29446	05/08/2021	3	05/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87085/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10226 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34466	23/11/2022	2	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG POONG CO.,LTD (KR)
64, Seongseogongdanbuk-ro, Dalseo-gu, Daegu 42712,
Republic of Korea

Thông báo số: 87086/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10227 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15960	12/09/2016	8	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

Thông báo số: 87087/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10228 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10872	26/11/2012	12	26/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VIỆT NAM (VMEP) (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87088/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10229 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34241	01/11/2022	2	01/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROTON TECHNOLOGIES INC. (VG)
Jayla Place, Wickams Cay I, Road Town, Tortola, British Virgin Islands

Thông báo số: 87089/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10230 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6016	28/11/2006	18	28/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY HỮU HẠN CHẾ TẠO CÔNG NGHIỆP VÀ GIA CÔNG CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU VN (VN)
Khóm 5, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Thông báo số: 87090/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10231 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29458	09/08/2021	3	09/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANYTOY CO., LTD. (KR)
#609, 59, Gwangnyeocheonam-ro, Naeseo-eup,
MasanHoewon-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do,
51233, Republic of Korea

Thông báo số: 87091/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10232 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33373	16/08/2022	2	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENNICS CO., LTD. (CN)
7F, Sinochem International Plaza, No.233 North Changqing Road, Pudong New Area, Shanghai, 200126, China

Thông báo số: 87092/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10233 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87093/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10234 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	5	07/08/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87094/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10235 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	6	07/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87095/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10236 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	7	07/08/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87096/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10237 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	8	07/08/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87097/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10238 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	9	07/08/2027

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87098/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10239 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	10	07/08/2028

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87099/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10240 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	11	07/08/2029

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

Thông báo số: 87100/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10241 Ngày nộp: 04/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19769	07/08/2018	12	07/08/2030

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINOMA TECHNOLOGY & EQUIPMENT GROUP CO., LTD. (CN)
No. 1 Yinhelibei Road, Beichen District Tianjin 300400, CN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87101/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10242 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29740	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUERTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Str. 1 74638 Waldenburg, Germany

Thông báo số: 87102/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10244 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34195	28/10/2022	2	28/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
212-0013 Japan

Thông báo số: 87103/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10243 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34164	24/10/2022	2	24/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
212-0013 Japan

Thông báo số: 87104/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10245 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34176	26/10/2022	2	26/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SICHUAN KELUN-BIOTECH BIOPHARMACEUTICAL CO., LTD. (CN)
No.666, Xinhua Avenue (Section 2), Hai Xia Industrial Park, Wenjiang District, Chengdu, Sichuan 611138, China

Thông báo số: 87105/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10246 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30258	26/10/2021	3	26/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOLD FLAG LTD. (JP)
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan

Thông báo số: 87106/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10247 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33600	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALICAPS CO., LTD. (JP)
321-5, Ikezawa-cho, Yamatokoriyama-shi, Nara 6391032
Japan

Thông báo số: 87107/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10248 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34010	11/10/2022	2	11/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINSHU CERAMICS CO., LTD. (JP)
35-46 Tono, Ookuwa-mura, Kiso-gun, Nagano 399-5501,
Japan

Thông báo số: 87108/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10250 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30148	15/10/2021	3	15/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIMIZU CORPORATION (JP)
16-1, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8370, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87109/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10251 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19772	07/08/2018	6	07/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGAINPHARM GMBH (AT)
Worthersee-Suduferstr. 163 c.5, A-9082 Maria Worth,
Austria

Thông báo số: 87110/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10252 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15799	08/08/2016	8	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87111/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10253 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15818	08/08/2016	8	08/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 87112/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10254 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17308	08/08/2017	7	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome Meguro-ku, Tokyo 1530064
Japan

Thông báo số: 87113/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10255 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33255	08/08/2022	2	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7122 Japan

Thông báo số: 87114/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10256 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8674	09/08/2010	14	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKURA KOGYO CO., LTD (JP)
18, Handacho, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4313124 Japan

Thông báo số: 87115/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10257 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25604	21/08/2020	4	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯU HỒNG SƠN (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN (VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
NGUYỄN THẾ HÙNG (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TẠ THỊ LƯỢNG (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
ĐINH THỊ KIM HOA (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
TRẦN VĂN CHÍ (VN)
Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87116/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10258 Ngày nộp: 07/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30320	01/11/2021	3	01/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CUCKOO ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
14, Yusangongdan 2-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 87117/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10259 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29493	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America.

Thông báo số: 87118/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10260 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33364	16/08/2022	2	16/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, 43122 Parma, Italy

Thông báo số: 87119/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10261 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29513	16/08/2021	3	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United States of America

Thông báo số: 87120/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10262 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29525	17/08/2021	3	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRÄNGES SWEDEN AB (SE)
S-612 81 Finspång, Sweden

Thông báo số: 87121/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10263 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25497	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERPETUAL TECHNOLOGIES GMBH (DE)
Reinhard-Heraeus-Ring 23, 63801 Kleinostheim, Germany

Thông báo số: 87122/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10264 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8685	17/08/2010	14	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
125 South Franklin Street Chicago IL 60606 United States of America

Thông báo số: 87123/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10265 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33421	19/08/2022	2	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87124/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10266 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33412	19/08/2022	2	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 87125/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10267 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33414	19/08/2022	2	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911, Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 87126/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10268 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21729	19/08/2019	5	19/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma, Italy

Thông báo số: 87127/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10269 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21726	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 87128/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10270 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33428	19/08/2022	2	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

Thông báo số: 87129/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10271 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21746	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: W.R. GRACE & CO.-CONN (US)
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America.

Thông báo số: 87130/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10272 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21749	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 87131/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10273 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29681	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87132/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10274 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29784	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-9, Kawaramachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410048 Japan

Thông báo số: 87133/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10275 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34511	29/11/2022	2	29/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOSHAN CITY MEIWANBANG TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
No.8 Zhuangliang 3rd Rd., Xiaofengtian Industrial Park,
Luocunwuzhuang, Shishan Town, Nanhai District, Foshan City, Guangdong Province, China

Thông báo số: 87134/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10276 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26773	13/11/2020	4	13/11/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 87135/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10277 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33282	09/08/2022	2	09/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOH SOO SIAH (SG)
23 Greenleaf Drive, Ban Guan Park, Singapore, 279536

Thông báo số: 87136/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10278 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20086	22/10/2018	6	22/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD. (JP)
6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439, Japan

Thông báo số: 87137/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10279 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31300	08/02/2022	2	08/02/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, CHAE EUN (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12766,
Republic of Korea
LEE, JI AH (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12766,
Republic of Korea
LEE, SANG GEUN (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do 12766,
Republic of Korea

Thông báo số: 87138/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10280 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25587	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITNESS ANYWHERE INC. (US)
1600 Pacific Avenue, San Francisco, CA 94109, USA

Thông báo số: 87139/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10281 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33308	11/08/2022	2	11/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEEWOOS CO., LTD. (KR)
409-ho, 124, Sagimakgol-ro, Jungwon-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do, 13207, Republic of Korea

Thông báo số: 87140/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10282 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33386	17/08/2022	2	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENAISSANCE BIOSCIENCE CORP. (CA)
410-2389 Health Sciences Mall, University of British
Columbia, Vancouver, British Columbia V6T 1Z3, Canada

Thông báo số: 87141/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10283 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25548	19/08/2020	4	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 87142/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10284 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24979	07/07/2020	4	07/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GPRO CO., LTD. (JP)
5-14-12 Minamitsukaguchi-cho, Amagasaki-shi, Hyogo,
6610012, Japan

Thông báo số: 87143/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10285 Ngày nộp: 08/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11701	19/08/2013	11	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

Thông báo số: 87144/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10286 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26622	03/11/2020	4	03/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTEMIRA CO., LTD. (JP)
1-4-25, Kouraku, Bunkyo-ku, Tokyo, 1128525, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87145/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10287 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33331	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO (KR)
(Goedong-dong) 6261, Donghaean-ro, Nam-gu, Pohang-si,
Gyeongsangbuk-do 37859, Republic of Korea

Thông báo số: 87146/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10288 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8724	06/09/2010	14	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-Dong, Yongdungpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 87147/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10289 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22024	16/09/2019	5	16/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 87148/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10290 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25963	16/09/2020	4	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 87149/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10291 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25996	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 87150/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10292 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26033	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 87151/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10293 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33800	23/09/2022	2	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 87152/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10294 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29955	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87153/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10295 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21890	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOLON INDUSTRIES, INC. (KR)
Kolon Tower, 42 Byeoryangsangga 2-ro, Gwacheon-si,
Gyeonggi-do 427-709, Republic of Korea

Thông báo số: 87154/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10296 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21845	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN BEER KABUSHIKI KAISHA (JP)
10-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048288 Japan

Thông báo số: 87155/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10297 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25464	13/08/2020	4	13/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW89GS,
United Kingdom

Thông báo số: 87156/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10298 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25437	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)**
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 87157/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10299 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25434	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 87158/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10300 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25483	14/08/2020	4	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 87159/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10301 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19816	14/08/2018	6	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 87160/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10302 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22116	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRISHMAN, ABE (US)
2924 Cambridgeshire, Carrollton, TX 75007, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87161/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10303 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8723	06/09/2010	14	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, 10418, Taipei,
Taiwan

Thông báo số: 87162/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10305 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17540	26/09/2017	7	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CECA S.A. (FR)
89 boulevard National, F-92250 La Garenne Colombes,
France

Thông báo số: 87163/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10306 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25608	24/08/2020	4	24/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUXHAMMAR OY (FI)
Maaherrankatu 34, FI-50100 Mikkeli (FI), Finland

Thông báo số: 87164/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10307 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26634	04/11/2020	4	04/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONE MEDIA, LLC (US)
10706 Beaver Dam Road, Hunt Valley, Maryland 21030,
United States of America

Thông báo số: 87165/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10308 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33518	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKADA KENKO CORPORATION (JP)
1-1, Tadocho 2-chome, Takahama-shi Aichi 4441323,
Japan

Thông báo số: 87166/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10309 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29571	23/08/2021	3	23/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)
No. 29, Haddows Road 600006 Chennai, India

Thông báo số: 87167/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10310 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25643	26/08/2020	4	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 87168/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10311 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26836	23/11/2020	4	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-30, Hoshō-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 457-0828
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87169/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10312 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17426	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 87170/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10313 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25761	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 551333427 US

Thông báo số: 87171/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10314 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14442	17/08/2015	9	17/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHAO, BAOMIN (CN)
Suite 3-202, Building No. 1, New World Villa, Chongwen
District, Beijing 100062, P.R.China

Thông báo số: 87172/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10315 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29820	16/09/2021	3	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARIANEGROUP SAS (FR)
Tour Cristal, 7-11 quai André Citroën, 75015 Paris,
FRANCE

Thông báo số: 87173/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10316 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21860	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHUNGHWA MEDIPOWER CO., LTD. (KR)
147-22, Samtae-ro, nam-myun, Jangseong-gun, Jeollanam-do 515-893, Republic of Korea

Thông báo số: 87174/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10317 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34089	18/10/2022	2	18/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEIJI SEIKA PHARMA CO., LTD. (JP)
4-16, Kyobashi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan
MICROBIAL CHEMISTRY RESEARCH FOUNDATION
(JP)
3-14-23, Kamiosaki, Shinagawa-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 87175/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10318 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14408	10/08/2015	9	10/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87176/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10319 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33286	10/08/2022	2	10/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87177/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10320 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33300	11/08/2022	2	11/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN FRONTIER CO., LTD. (JP)
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-0005, Japan

Thông báo số: 87178/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10322 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8684	10/08/2010	14	10/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WINNER INDUSTRIES (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Winner Industrial Park, Bulong Road, Longhua, Shenzhen,
Guangdong 518109, China

Thông báo số: 87179/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10323 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10577	22/08/2012	12	22/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

Thông báo số: 87180/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10324 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10578	22/08/2012	12	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809, USA

Thông báo số: 87181/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10325 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15868	22/08/2016	8	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 87182/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10326 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33047	19/07/2022	2	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YICHANG JINGWEI TEXTILE MACHINERY CO.,LTD.
(CN)
No.5 Jucheng Road, Yichang city, Hubei Province, China

Thông báo số: 87183/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10327 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29687	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou
City, Guangdong 510663, China

Thông báo số: 87184/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10328 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29725	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou,
Guangdong 510663, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87185/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10329 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21974	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, P. R. China

Thông báo số: 87186/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10330 Ngày nộp: 09/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29685	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRG BANKING EQUIPMENT CO., LTD. (CN)
9 Kelin Road, Science City, Luogang District, Guangzhou, Guangdong 510663, China

Thông báo số: 87187/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10331 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22629	25/11/2019	5	25/11/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH (VN)
Ngách 11, số nhà 09, tổ 12, phường Đề Thám, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Thông báo số: 87188/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10332 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33627	09/09/2022	2	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATAYAMA CHEMICAL, INC. (JP)
1-6-7, Higashiawaji, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5330023 (JP)

Thông báo số: 87189/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10333 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33427	19/08/2022	2	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENERGYFRONT INC (JP)
394-28 Uchio, Minami-ku, Okayama-shi Okayama
7010212, Japan

Thông báo số: 87190/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì
hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10334 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19836	21/08/2018	6	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YINGCHUN (CN)
No. 16, Ln. 132, Hezuo St., Fengyuan City, Taichung
County, Taiwan

Thông báo số: 87191/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10336 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21978	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMIL SELENA CO., LTD. (KR)
39-17, Seobu-ro 179beon-gil, Jinyeong-eup, Gimhae-si,
Gyeongsangnam-do, 621-801, Republic of Korea

Thông báo số: 87192/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10337 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11847	30/09/2013	11	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHODIA UK LIMITED (GB)
Oak House, Reeds Crescent, Watford, Hertfordshire WD24
4QP, United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87193/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10338 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26198	01/10/2020	4	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETPAL PET NUTRITION TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
No.2 Chongle Road, Shuitou Industrial Park, Pingyang County, Zhejiang Province, China

Thông báo số: 87194/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10339 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21905	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SOCIEDAD ESPANOLA DE ELECTROMEDICINA Y CALIDAD, S.A. (ES)
C/. Pelaya 9-13, Pol. Ind. Río de Janeiro, E-28110 Algete (Madrid), Spain

Thông báo số: 87195/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10340 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14488	31/08/2015	9	31/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUAN MEI TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No. 250, Yonghua Road, Yongkang Dist., Tainan City,
Taiwan

Thông báo số: 87196/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10341 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17902	28/11/2017	7	28/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 87197/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10342 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22286	21/10/2019	5	21/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANABU IGUCHI (JP)
12-23 Chuo-daiichi-komuinshukusha kita-8-jo, nishi-5,
kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan
HUENS CO., LTD. (JP)
No.19 higashi-4-jo, minami 13, Obihiro-shi, Hokkaido,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87198/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10343 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33574	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 Pontedera (PI), ITALY

Thông báo số: 87199/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10344 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13106	25/08/2014	10	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 87200/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10345 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21888	03/09/2019	5	03/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
Syngenta Limited, European Regional Centre Priestley
Road, Surrey Research Park, Guildford Surrey GU2 7YH
United Kingdom

Thông báo số: 87201/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10346 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14523	07/09/2015	9	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058, Basel, Switzerland

Thông báo số: 87202/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10347 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9624	07/09/2011	13	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87203/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10348 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13152	08/09/2014	10	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87204/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10349 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29753	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87205/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10350 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25914	14/09/2020	4	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel (CH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87206/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10351 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33711	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, 4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87207/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10352 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22043	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland
SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 87208/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10353 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29966	29/09/2021	3	29/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87209/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10354 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26559	28/10/2020	4	28/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun,
Fukuoka 8112304 Japan

Thông báo số: 87210/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10355 Ngày nộp: 10/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26792	16/11/2020	4	16/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINFUJI KUUCHOU CO., LTD. (JP)
1-12, Matsubara 1-chome, Kounosu-shi, Saitama 365-0042,
Japan.

Thông báo số: 87211/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10356 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33950	06/10/2022	2	06/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan

Thông báo số: 87212/TB-SHTT._{JP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10357 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33533	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WATERSON CHEN (TW)
8F., No. 428, Wu Chuan S. Rd., South Dist., Taichung City, Taiwan
WATERSON CORP. (TW)
8F., No. 428, Wu Chuan S. Rd., South Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 87213/TB-SHTT._{JP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10358 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15916	05/09/2016	8	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SOON SEOK (KR)
154 Deungwon-ri Jori-eup Paju-si Gyeonggi-do 413-821 Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87214/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10359 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21689	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO AVI-MEX, S.A. DE C.V. (MX)
Maíz No. 18, Col. Granjas Esmeralda, Del. Iztapalapa,
México, D.F. 09810, México

Thông báo số: 87215/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10360 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25570	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH S.P.A. (IT)
Via Alcide De Gasperi, 54, 31010 Maser (TV), Frazione:
Coste, ITALY

Thông báo số: 87216/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10362 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15872	22/08/2016	8	22/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 87217/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10363 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29582	23/08/2021	3	23/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **STÄUBLI SARGANS AG (CH)**
Grossfeldstrasse 71, 7320 Sargans, Switzerland

Thông báo số: 87218/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10364 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29580	23/08/2021	3	23/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)**
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, US

Thông báo số: 87219/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10365 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33454	24/08/2022	2	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

Thông báo số: 87220/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10366 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25624	24/08/2020	4	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POONGSAN CORPORATION (KR)
Poongsan Bldg., 23, Chungjeong-ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-013 Republic of Korea

Thông báo số: 87221/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10367 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33464	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87222/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10368 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33472	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIRST SOLAR, INC. (US)
350 West Washington Street, 6th Floor, Tempe, AZ 85281,
United States of America

Thông báo số: 87223/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10369 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13110	25/08/2014	10	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEALY TECHNOLOGY LLC (US)
One Office Parkway Trinity, NC 27370, United States of
America

Thông báo số: 87224/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10370 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33503	26/08/2022	2	26/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ADVANCED NEW TECHNOLOGIES CO., LTD. (KY)**
Cayman Corporate Centre, 27 Hospital Road, George
Town, Grand Cayman KY1-9008, Cayman Islands

Thông báo số: 87225/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10371 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15897	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 87226/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10372 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33528	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)**
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, United
States of America

Thông báo số: 87227/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10373 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29640	30/08/2021	3	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MELINTA SUBSIDIARY CORP. (US)
44 Whippany Road, Suite 280, Morristown, New Jersey
07960, USA

Thông báo số: 87228/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10374 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33552	31/08/2022	2	31/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIATEK INC. (TW)
No.1, Dusing Road 1st Science-Based Industrial Park Hsin-Chu 300, Taiwan

Thông báo số: 87229/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10375 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25708	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-TECH. SPORTING ENTERPRISE LTD. (TW)
No. 2, Fugong Rd., Fuxing Township, Changhua County,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87230/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10376 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19575	03/07/2018	6	03/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)
OranienstraBe 91 10958 Berlin, Germany

Thông báo số: 87231/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10377 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25596	21/08/2020	4	21/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene, Italy

Thông báo số: 87232/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10378 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15877	22/08/2016	8	22/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4SC DISCOVERY GMBH (DE)
Am Klopferspitz 19a, 82152 Planegg-Martinsried,
Germany

Thông báo số: 87233/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10379 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25784	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SPREW CO., LTD. (JP)
16-5, Shinbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004
Japan

Thông báo số: 87234/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10380 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13053	12/08/2014	10	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 87235/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10381 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21686	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 87236/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10382 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21694	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 87237/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10383 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25423	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070,
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87238/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10384 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25429	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEXT ENERGY & RESOURCES CO., LTD. (JP)
11465-6, Akaho, Komagane-shi, Nagano 399-4117, Japan

Thông báo số: 87239/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10385 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29469	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 142-8558
Japan

Thông báo số: 87240/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10386 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29472	12/08/2021	3	12/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 87241/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10387 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33330	12/08/2022	2	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

Thông báo số: 87242/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10388 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25433	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LIMITED (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 1438555
Japan

Thông báo số: 87243/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10389 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25449	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO KASEI CO., LTD. (JP)
17-14, Nishiawaji 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5330031, Japan

Thông báo số: 87244/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10390 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25450	13/08/2020	4	13/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

Thông báo số: 87245/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10391 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5819	14/08/2006	18	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-Pref., 448-8661 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87246/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10392 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19818	14/08/2018	6	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASM ASSEMBLY SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Rupert-Mayer-Str. 44, 81379 Munich, Germany

Thông báo số: 87247/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10393 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25485	14/08/2020	4	14/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREE ELECTRIC APPLIANCES, INC. OF ZHUHAI (CN)
Jinji West Road, Qianshan, Zhuhai, Guangdong 519070, China

Thông báo số: 87248/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10394 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30225	22/10/2021	3	22/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAFETY ENGINEERING LTD. (BG)
Mladost 4, 10 Arch. Bogdan Tomalevski str., 1715 Sofia,
Bulgaria

Thông báo số: 87249/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10395 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20755	12/03/2019	5	12/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SANG GEUN (KR)
112-47, Hoedeok-gil, Gwangju-si, Gyeonggi-do, 12766,
Republic of Korea

Thông báo số: 87250/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10396 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17950	05/12/2017	7	05/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

Thông báo số: 87251/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10397 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20203	20/11/2018	6	20/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)**
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

Thông báo số: 87252/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10398 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19966	24/09/2018	6	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BLACK CAT WEAR PARTS LTD. (CA)**
5604 59th Street, Edmonton, AB T6B 3C3 Canada

Thông báo số: 87253/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10400 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21859	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)**
4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 110-8408, Japan

Thông báo số: 87254/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10401 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29470	12/08/2021	3	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMATO MISHIN SEIZO KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-12, Nishi-Temma 4-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5300047, Japan

Thông báo số: 87255/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10402 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33680	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87256/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10403 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25968	16/09/2020	4	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87257/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10404 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33719	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87258/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10405 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25980	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87259/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10406 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25981	17/09/2020	4	17/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87260/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10407 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25982	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87261/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10408 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25983	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87262/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10409 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26012	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87263/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10410 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15988	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea

Thông báo số: 87264/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10411 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33728	19/09/2022	2	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87265/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10412 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33747	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87266/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10413 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29871	21/09/2021	3	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87267/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10414 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33772	21/09/2022	2	21/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87268/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10415 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21869	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87269/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10416 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25770	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87270/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10417 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15932	05/09/2016	8	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea

Thông báo số: 87271/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10418 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29705	07/09/2021	3	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87272/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10419 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25856	09/09/2020	4	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87273/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10420 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25891	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87274/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10421 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22057	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87275/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10422 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16006	26/09/2016	8	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

Thông báo số: 87276/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10423 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29928	27/09/2021	3	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 87277/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10424 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33837	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 87278/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10425 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21683	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JACOBS CHRISTOPHER A. (US)
4011 Livingston, Midland, Texas 79707, United States of America

Thông báo số: 87279/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10426 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29536	18/08/2021	3	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DS LIQUID CO., LTD. (KR)
712, Kisulgodohwa center 705, Haean-ro, Sangnok-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do 15588, Republic of Korea

Thông báo số: 87280/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10428 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26730	11/11/2020	4	11/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)
(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87281/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10430 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11735	26/08/2013	11	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHAO-MU CHOU (TW)
4F., No. 14, Alley 11, Lane 123, Sec. 3, Jen Ai Road,
Taipei, Taiwan
SHIU-YIN CHENG (TW)
4F., No. 14, Alley 11, Lane 123, Sec. 3, Jen Ai Road,
Taipei, Taiwan

Thông báo số: 87282/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10431 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20084	22/10/2018	6	22/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKKEN KOGAKU CO., LTD. (JP)
10-1, Nishishinjuku 6-Chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

Thông báo số: 87283/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10432 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34119	19/10/2022	2	19/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAQUALIA PHARMA INC. (JP)
1-21-19 Meieki Minami, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi
4500003 (JP)

Thông báo số: 87284/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10433 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26806	19/11/2020	4	19/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANDONG MINGCHENG ENVIRONMENTAL PROTECTION PRODUCTS CO., LTD. (CN)
One Group, Qianyang Village Qianyang Town, Donggang City Dandong, Liaoning 118301 (CN)

Thông báo số: 87285/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10434 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33475	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAGNETOPIA CO., LTD. (KR)
A dong A-1406 114, Beobwon-ro Songpa-gu, Seoul 05854,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87286/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10435 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26081	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN SCREW CORPORATION (JP)
4-7-31, Kamimuneoka, Shiki-shi, Saitama, Japan

Thông báo số: 87287/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10436 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29618	26/08/2021	3	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87288/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10437 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29625	27/08/2021	3	27/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87289/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10438 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29567	20/08/2021	3	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87290/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10439 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25688	28/08/2020	4	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87291/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10440 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25672	27/08/2020	4	27/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87292/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10441 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25627	24/08/2020	4	24/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 87293/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10442 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25567	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87294/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10443 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25879	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD
(TW)
No. 350 FUHSING RD. PEI-TOU CHANG-HWA,
TAIWAN

Thông báo số: 87295/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10444 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33369	16/08/2022	2	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, SU HYEOK (KR)
103-1801, 551, Madeul-ro, Dobong-gu, Seoul 01410,
Republic of Korea

Thông báo số: 87296/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10445 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3097	14/02/2023	2	14/02/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAJ INDUSTRIES LIMITED (IN)
Praj Tower Bhumkar Chowk - Hinjewadi Road Hinjewadi
Pune-411057 (IN)

Thông báo số: 87297/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10446 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19755	06/08/2018	6	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRANONET (VN)
Số nhà 265, quốc lộ 21B, thôn Chợ, làng Bình Đà, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

Thông báo số: 87298/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10447 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26132	28/09/2020	4	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, JAPAN

Thông báo số: 87299/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10448 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33473	25/08/2022	2	25/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VAAS CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY (VN)
No. 2/F14 General Department II, No. 39 Lane 105/2 Xuan La, Xuan Tao Ward, Bac Tu Liem District, Hanoi City
SANGBO CORP. (KR)
36-12, Gamillam-ro, Hanam-si, Gyeonggi-do12993, Republic of Korea

Thông báo số: 87300/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10449 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2988	19/09/2022	2	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEWOON MEDICAL CO., LTD (KR)
(31061) 60, Dorim-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea

Thông báo số: 87301/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10450 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30168	18/10/2021	3	18/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QURIENT CO., LTD. (KR)
C-dong, 8th floor, Pangyo-ro 242, Bundang-gu, 463-400
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
INSTITUT PASTEUR KOREA (KR)
16, Daewangpangyo-ro 712 beon-gil, Bundang-gu, 463-400
Seongnam-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 87302/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10451 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19919	14/09/2018	6	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

Thông báo số: 87303/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10454 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33684	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION
(JP)
8-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87304/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10455 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33353	16/08/2022	2	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EUROKERA S.N.C. (FR)
1 avenue du Général de Gaulle - Chierry, 02400 Château Thierry, France

Thông báo số: 87305/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10456 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33534	30/08/2022	2	30/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCUSOFT, INC. (US)
30444 Southwest Fwy, Rosenberg, Texas 77471, United States of America

Thông báo số: 87306/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10457 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33696	15/09/2022	2	15/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, HYUN-JIN (KR)
4-5, Myeongseo-dong, Uichang-gu Changwon-si
Gyeongsangnam-do 51383, Republic of Korea

Thông báo số: 87307/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10458 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33433	22/08/2022	2	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1428558,
Japan

Thông báo số: 87308/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10459 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33363	16/08/2022	2	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIYO NIPPON SANSO CORPORATION (JP)
3-26, Koyama 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1428558,
Japan

Thông báo số: 87309/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10460 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15828	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 87310/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10462 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15849	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87311/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10463 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15850	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87312/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10464 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15855	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87313/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10465 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15856	15/08/2016	8	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87314/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10466 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17326	15/08/2017	7	15/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GATES UNITTA ASIA COMPANY (JP)
4-4-26, Sakuragawa, Naniwa-ku, Osaka-shi Osaka 5560022
Japan

Thông báo số: 87315/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10467 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17329	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 87316/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10468 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17330	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC (US)
11535 S Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,
United States of America

Thông báo số: 87317/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10469 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17339	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87318/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10470 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33346	15/08/2022	2	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi
3213231, Japan

Thông báo số: 87319/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10471 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10559	16/08/2012	12	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87320/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10472 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10569	16/08/2012	12	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIPTECH PTE. LIMITED (SG)
137, Cecil Street, #06-01 Singapore 069537

Thông báo số: 87321/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10473 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29512	16/08/2021	3	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87322/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10474 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29515	16/08/2021	3	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87323/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10475 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14460	17/08/2015	9	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIJIN LIMITED (JP)
2-4, Nakanoshima 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
Japan

Thông báo số: 87324/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10476 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14461	17/08/2015	9	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 87325/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10477 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25502	17/08/2020	4	17/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660 (JP)

Thông báo số: 87326/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10478 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25508	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 87327/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10479 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25515	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 S Central Avenue, Alsip, IL 60803-2599, United States of America

Thông báo số: 87328/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10480 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33381	17/08/2022	2	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 87329/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10481 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33390	17/08/2022	2	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

Thông báo số: 87330/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10482 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13080	18/08/2014	10	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken
454-0802, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87331/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10484 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25524	18/08/2020	4	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZANDER, RALF (DE)
Tempelhofer Damm 152, 12099 Berlin, Germany
GIAMPIETRO, GIUSEPPE (VE)
C.I. 84.565.974, Edificio La Ensenada, Apt. 26, Segundo Piso (Piso 2), Calle San Judas Tadeo, Los Robles Sur, Municipio Autonomo Maneiro del Estado Nueva Esparta, Isla Margarita, 6301, Venezuela

Thông báo số: 87332/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10485 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33406	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C. (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, P. O. Box 6925, Corniche Road, Abu Dhabi, UNITED ARAB EMIRATES
BOREALIS AG (AT)
IZD Tower, Wagramer Str. 17-19, 1220 Vienna, Austria

Thông báo số: 87333/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10486 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33407	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVONIK OPERATIONS GMBH (DE)
Rellinghauser Straße 1-11, 45128 Essen, Germany
EVONIK SPECIALTY CHEMICALS (SHANGHAI) CO., LTD. (CN)
No. 68 Lianhe Road, Chemical Industry Park, Shanghai, 201507, China

Thông báo số: 87334/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10487 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29518	16/08/2021	3	16/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEBREGEAS ET ASSOCIES PHARMA (FR)
79 rue de Miromesnil, F-75008 Paris, France

Thông báo số: 87335/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10488 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29752	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87336/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10489 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21833	26/08/2019	5	26/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIN INDUSTRIES, INC. (US)
2100 Maury Street, Des Moines, Iowa 50317, United States of America

Thông báo số: 87337/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10490 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34644	09/12/2022	2	09/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RMT LIMITED (RU)
Floor 4-5, 22D Larina str., Nizhniy Novgorod, 603152, Russia

Thông báo số: 87338/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10491 Ngày nộp: 15/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25689	28/08/2020	4	28/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER
GMBH + CO. KG (DE)
Geniner Strasse 249, 23560 Lübeck, Germany

Thông báo số: 87339/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10493 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26082	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENPLAS CORPORATION (JP)
30-1, Namiki 2-chome, Kawaguchi-shi, Saitama 3320034,
Japan
HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 87340/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10494 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26088	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB BIOPHARMA SPRL (BE)
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 87341/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10495 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19970	24/09/2018	6	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 87342/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10496 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26090	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan

Thông báo số: 87343/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10497 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26093	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87344/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10498 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26102	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, JP.

Thông báo số: 87345/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10499 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26092	24/09/2020	4	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 87346/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10500 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19956	24/09/2018	6	24/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON FINETECH NISCA INC. (JP)
14-1, Chuo 1-chome, Misato-shi, Saitama, 341-8527, Japan

Thông báo số: 87347/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10502 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26105	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 87348/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10503 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26115	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 87349/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10504 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26113	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 87350/TB-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10505 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26106	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611 Japan

Thông báo số: 87386/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10427 Ngày nộp: 14/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33922	04/10/2022	2	04/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDAHL-PEDERSEN, GEIR (NO)
Brattholmen 112, 5350 Brattholmen, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 87387/TB-SHTT._{IP}, ngày 09/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10361 Ngày nộp: 11/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33434	22/08/2022	2	22/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLTECH, INC. (US)
3031 Catnip Hill Pike, Nicholasville, KY 40356, United States of America

Thông báo số: 89398/TB-SHTT._{IP}, ngày 17/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10127 Ngày nộp: 02/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17314	08/08/2017	7	08/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 90559/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09071 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
31187	18/01/2022	3	18/01/2025

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90560/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09051 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8317	05/03/2010	15	05/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90561/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09049 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8078	23/11/2009	15	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90563/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09054 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16516	24/01/2017	8	24/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Thông báo số: 90565/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09061 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20222	20/11/2018	6	20/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90566/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09063 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20257	27/11/2018	6	27/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90567/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09050 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8079	23/11/2009	15	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90569/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09062 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20225	20/11/2018	6	20/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90570/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09072 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34312	11/11/2022	2	11/11/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90572/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09065 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23007	30/12/2019	5	30/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90573/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09073 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34850	28/12/2022	2	28/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 90574/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09064 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23151	13/01/2020	6	13/01/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90576/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09048 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8077	23/11/2009	15	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1 Đại Cồ Việt, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90579/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03988 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20904	09/04/2019	5	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90580/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11506 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8751	20/09/2010	14	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE AKTIENGESELLSCHAFT
(DE)
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 90582/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-08420 Ngày nộp: 27/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32802	28/06/2022	2	28/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC. (US)
11535 South Central Avenue, Alsip, Illinois 60803, United States of America

Thông báo số: 90583/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11475 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13224	29/09/2014	10	29/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 90584/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11498 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14550	14/09/2015	9	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany.

Thông báo số: 90585/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11476 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22110	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 90586/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11497 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14562	14/09/2015	9	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 90587/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-09456 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11617	19/07/2013	11	19/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E. I. DU PONT DE NEMOURS AND COMPANY (US)
1007 Market Street Wilmington, Delaware 19898, United States of America

Thông báo số: 90588/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11472 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16025	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90589/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-07942 Ngày nộp: 20/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
32721	21/06/2022	2	21/06/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8117,
Japan
MITSUBISHI SHINDOH CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan

Thông báo số: 90590/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-12052 Ngày nộp: 14/09/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11800	16/09/2013	11	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 90591/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-11473 Ngày nộp: 30/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16020	26/09/2016	8	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 90592/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-03991 Ngày nộp: 31/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
28281	07/04/2021	3	07/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REYNOLDS PRESTO PRODUCTS INC. (US)
1900 West Field Court, Lake Forest, Illinois 60045, United States of America

Thông báo số: 90675/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10506 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26111	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 90676/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10507 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26121	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 0650043, Japan

Thông báo số: 90677/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10508 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26117	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 90678/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10509 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26126	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90679/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10510 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26124	25/09/2020	4	25/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 90680/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10511 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33814	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90681/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10512 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33815	26/09/2022	2	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90682/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10513 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25757	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARVER SCIENTIFIC, INC. (US)
8000 GSRI Avenue, Baton Rouge, LA 70820, United States of America

Thông báo số: 90683/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10514 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25790	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian Longgang District
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90684/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10515 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25783	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Building B2, Huawei Industrial Base, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong, 518129, China

Thông báo số: 90685/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10516 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25788	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 90686/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10517 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25786	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90687/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10518 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10607	04/09/2012	12	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90688/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10519 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25774	04/09/2020	4	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinohama-kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 Japan

Thông báo số: 90689/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10520 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25785	04/09/2020	4	04/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90690/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10521 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10604	04/09/2012	12	04/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
2-10, Doshomachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

Thông báo số: 90691/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10522 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33559	05/09/2022	2	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90692/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10523 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15945	05/09/2016	8	05/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3 , Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90693/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10524 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29686	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 90694/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10525 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29682	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90695/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10526 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29676	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90696/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10527 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29679	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90697/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10528 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17447	06/09/2017	7	06/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 90698/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10529 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17438	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 90699/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10530 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33580	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 90700/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10531 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33579	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90701/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10532 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33573	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL STAINLESS STEEL CORPORATION (JP)
8-2, Marunouchi 1-Chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-0005 Japan

Thông báo số: 90704/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10536 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29710	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO.,LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90705/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10537 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33625	08/09/2022	2	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 90706/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10535 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25837	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90707/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10538 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33624	08/09/2022	2	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-5, Doshomachi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-8526, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90708/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10539 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29724	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90709/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10540 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25823	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 90710/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10541 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25829	08/09/2020	4	08/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 90711/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10542 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13157	08/09/2014	10	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, Espoo, FIN-02150, Finland

Thông báo số: 90712/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10543 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25826	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 90713/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10544 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33621	08/09/2022	2	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 90714/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10545 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25821	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 90715/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10546 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25836	08/09/2020	4	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2210022, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90716/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10547 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29722	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinoama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 (JP)

Thông báo số: 90717/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10548 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29721	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 90718/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10549 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29712	08/09/2021	3	08/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90719/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10550 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29706	08/09/2021	3	08/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United States of America

Thông báo số: 90720/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10551 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25852	09/09/2020	4	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90721/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10552 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21911	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90722/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10553 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22000	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 90723/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10554 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22002	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90724/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10555 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29818	16/09/2021	3	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90725/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10556 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25964	16/09/2020	4	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90726/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10557 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11775	16/09/2013	11	16/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BIOGEN MA INC. (US)**
225 Binney Street, Cambridge, Massachusetts 02142, US.
UCB BIOPHARMA SRL (BE)
60 Allee de la Recherche, 1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 90727/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10558 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25956	16/09/2020	4	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)**
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 90728/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10559 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25972	16/09/2020	4	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THE YOKOHAMA RUBBER CO.,LTD. (JP)**
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 90729/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10562 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21967	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 90730/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10560 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33714	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 220-0012 Japan

Thông báo số: 90731/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10561 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21982	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90732/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10563 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21968	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101
Japan

Thông báo số: 90733/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10564 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21964	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)
1-1-2, Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006, Japan.

Thông báo số: 90734/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10565 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33718	16/09/2022	2	16/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 431-1394, Japan

Thông báo số: 90735/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10566 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33717	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho, Kita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 431-1394, Japan

Thông báo số: 90736/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10567 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21965	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038338, Japan

Thông báo số: 90737/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10568 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21963	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OREGON STATE UNIVERSITY (US)
Office of Technology Transfer, 312 Kerr Administration Building, Corvallis, OR 97331-2140, United States of America

Thông báo số: 90738/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10569 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25984	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90739/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10570 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25978	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90740/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10571 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25977	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90741/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10572 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19950	17/09/2018	6	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90742/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10573 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29790	14/09/2021	3	14/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)
580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
212-0013, Japan

Thông báo số: 90743/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10574 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25913	14/09/2020	4	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

Thông báo số: 90744/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10575 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33689	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90745/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10576 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33688	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90746/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10577 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33687	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90747/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10578 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29781	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90748/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10579 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29783	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kanda-Tsukasamachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan

Thông báo số: 90749/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10580 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25940	15/09/2020	4	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 90750/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10581 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29808	15/09/2021	3	15/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 90751/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10582 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33709	15/09/2022	2	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 90752/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10583 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33702	15/09/2022	2	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo, 1308644, Japan

Thông báo số: 90753/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10584 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33706	15/09/2022	2	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578 Japan

Thông báo số: 90754/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10585 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25951	15/09/2020	4	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

Thông báo số: 90755/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10586 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25946	15/09/2020	4	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90756/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10587 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13192	15/09/2014	10	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO ELECTRIC INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33 Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka,
5410041, Japan

Thông báo số: 90757/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10588 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29804	15/09/2021	3	15/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

Thông báo số: 90758/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10589 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33710	15/09/2022	2	15/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90759/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10590 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33716	16/09/2022	2	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 90760/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10591 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21973	16/09/2019	5	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90761/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10592 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29815	16/09/2021	3	16/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA DENKO K.K (JP)
13-9, Shiba Daimon 1-Chome, Minato-ku, Tokyo,
1058518, Japan

Thông báo số: 90762/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10593 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13087	18/08/2014	10	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore,
Singapore 117604, Singapore

Thông báo số: 90763/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10594 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25742	01/09/2020	4	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONOR DEVICE CO., LTD. (CN)
Suite 3401, Unit A, Building 6, Shum Yip Sky Park, No.
8089, Hongli West Road, Xiangmihu Street, Futian District,
Shenzhen, Guangdong 518040, People's Republic of China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90764/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10595 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25737	01/09/2020	4	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,
Japan

Thông báo số: 90765/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10596 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29667	01/09/2021	3	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 90766/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10597 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25738	01/09/2020	4	01/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 90767/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10598 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25719	01/09/2020	4	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY BEVERAGE & FOOD ASIA PTE. LTD. (SG)
18 Cross Street, #12-01/08 China Square Central,
Singapore 048423, Republic of Singapore
SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 90768/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10599 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29662	01/09/2021	3	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOKUYO CO., LTD. (JP)
6-1-1, Oimazato-minami, Higashinari-ku, Osaka-shi, Osaka
537-8686 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90769/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10600 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25735	01/09/2020	4	01/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111, Japan

Thông báo số: 90770/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10601 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21867	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90771/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10602 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25746	03/09/2020	4	03/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO.,LTD. (JP)
1-1 Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8321,
Japan

Thông báo số: 90772/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10603 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25750	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 90773/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10604 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25762	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 90774/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10605 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25771	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TARIS BIOMEDICAL LLC (US)
99 Hayden Avenue, Suite 100, Lexington, Massachusetts
02421, United States of America

Thông báo số: 90775/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10606 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21866	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE
CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116,
Japan

Thông báo số: 90776/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10607 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13124	03/09/2014	10	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90777/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10608 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21886	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 90778/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10609 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25752	03/09/2020	4	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 90779/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10610 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21865	03/09/2019	5	03/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 90780/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10611 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21864	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90781/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10612 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21893	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo, 1108782, Japan

Thông báo số: 90782/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10613 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21921	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90783/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10614 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21930	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 90784/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10615 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33628	09/09/2022	2	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi 4438611 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90785/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10616 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29726	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
2-7-5, Naka-Ochiai, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525, Japan

Thông báo số: 90786/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10617 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21923	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 90787/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10618 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21947	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90788/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10619 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21946	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 90789/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10620 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29736	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 90790/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10621 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33806	26/09/2022	2	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 90791/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10622 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29735	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 90792/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10623 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33812	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD., (JP)
6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 90793/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10624 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29734	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 90794/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10625 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16021	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 90795/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10626 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16014	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90796/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10627 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21913	09/09/2019	5	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 90797/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10628 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17546	26/09/2017	7	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 90798/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10629 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21924	09/09/2019	5	09/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOOSAN INFRACORE CO., LTD. (KR)
7-11, Hwasu-dong, Dong-gu, Incheon 401-020, Republic of Korea

Thông báo số: 90799/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10630 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16029	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90800/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10631 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29751	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90801/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10632 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29747	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90802/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10633 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16028	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90803/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10634 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25878	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90804/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10635 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16027	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90805/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10636 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25868	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90806/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10637 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16013	26/09/2016	8	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90807/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10638 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25867	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90808/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10639 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17547	26/09/2017	7	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABRAXIS BIOSCIENCE, LLC. (US)
11755 Wilshire Boulevard, Suite 2100, Los Angeles, California 90025, United States of America

Thông báo số: 90809/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10640 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25866	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90810/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10641 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33811	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JGC CATALYSTS AND CHEMICALS LTD. (JP)
16th Floor, Solid Square East Tower, 580 Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 2120013, Japan

Thông báo số: 90811/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10642 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29750	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8224 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90812/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10643 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33805	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KYOTO UNIVERSITY (JP)
36-1, Yoshida-honmachi, Sakyo-ku, Kyoto-shi, Kyoto
6068501, Japan
NIPPON PAPER INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-1, Oji 1-chome, Kita-ku, Tokyo 1140002, Japan

Thông báo số: 90813/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10644 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29755	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 90814/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10645 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16017	26/09/2016	8	26/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)
P.O Box 540, S-371 23 Karlskrona

Thông báo số: 90815/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10646 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17554	26/09/2017	7	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)
Box 540, SE-371 23 Karlskrona, Sweden

Thông báo số: 90816/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10647 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33830	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90817/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10648 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33835	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 90818/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10649 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33826	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011,
JP

Thông báo số: 90819/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10650 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29938	27/09/2021	3	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON THERMOSTAT CO.,LTD. (JP)
59-2,Nakazato 6-Chome, Kiyose-shi Tokyo 2040003,Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90820/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10651 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33851	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90821/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10652 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33849	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90822/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10653 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17448	06/09/2017	7	06/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90823/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10655 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17453	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 90824/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10656 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29684	06/09/2021	3	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321 Japan

Thông báo số: 90825/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10657 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33581	06/09/2022	2	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90826/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10658 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17446	06/09/2017	7	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLSMIDTH A/S (DK)
Vigerslev Allé 77 DK-2500 Valby, DENMARK

Thông báo số: 90827/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10659 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33593	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90828/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10660 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33592	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 90829/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10661 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29697	07/09/2021	3	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90830/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10662 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29691	07/09/2021	3	07/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129 - China

Thông báo số: 90831/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10663 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25802	07/09/2020	4	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90832/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10664 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33605	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210, Japan

Thông báo số: 90833/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10665 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33601	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 90834/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10666 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33587	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka
5568601, Japan

Thông báo số: 90835/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10667 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25817	07/09/2020	4	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8602,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90836/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10668 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25799	07/09/2020	4	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 90837/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10669 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14520	07/09/2015	9	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 90838/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10670 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29693	07/09/2021	3	07/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 90839/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10671 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29696	07/09/2021	3	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)
1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5328524, Japan

Thông báo số: 90840/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10672 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9621	07/09/2011	13	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 90841/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10673 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29778	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NAGAOKA UNIVERSITY OF TECHNOLOGY (JP)
1603-1, Kamitomiokamachi, Nagaoka-shi, Niigata-ken, 940-2188, JAPAN
SUMITOMO RIKO COMPANY LIMITED (JP)
1, Higashi 3-chome, Komaki-shi, Aichi-ken 485-8550, JAPAN

Thông báo số: 90842/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10674 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33674	13/09/2022	2	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU OPTRONICS CORPORATION (TW)
No. 1, Li-Hsin Road 2, Science-Based Industrial Park, Hsin-Chu, Taiwan

Thông báo số: 90843/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10675 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29766	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SHEET GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-27, Mita 3-chome, Minato-ku, Tokyo 108-6321, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90844/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10676 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33666	13/09/2022	2	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006422 (JP)

Thông báo số: 90845/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10677 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33686	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 90846/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10678 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33694	14/09/2022	2	14/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90847/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10679 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25918	14/09/2020	4	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280, Japan

Thông báo số: 90855/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10715 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16671	06/03/2017	7	06/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WILLIAM PAWLUK (CA)
240 Woodside Road, NW Airdrie, Alberta T4B 2E2, Canada

Thông báo số: 90856/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10680 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33692	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi-Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 (JP)

Thông báo số: 90857/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10681 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33685	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 Japan

Thông báo số: 90858/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10682 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33690	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90859/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10683 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14544	14/09/2015	9	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)
3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan.

Thông báo số: 90860/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10684 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25921	14/09/2020	4	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE

Thông báo số: 90861/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10685 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9634	14/09/2011	13	14/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90862/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10686 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33678	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI METALS, LTD. (JP)
2-70, Konan 1-chome, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 90863/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10687 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29792	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685, Japan

Thông báo số: 90864/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10688 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29791	14/09/2021	3	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 90865/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10689 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33676	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 90866/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10690 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33675	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90867/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10691 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14542	14/09/2015	9	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

Thông báo số: 90868/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10692 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33695	14/09/2022	2	14/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUPO CORPORATION (JP)
3, Kandasurugadai 4-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1010062
Japan

Thông báo số: 90869/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10693 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25882	10/09/2020	4	10/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ORGANO CORPORATION (JP)**
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 90870/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10694 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25887	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 90871/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10695 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25898	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)**
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 90872/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10696 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25896	11/09/2020	4	11/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

Thông báo số: 90873/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10697 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15963	12/09/2016	8	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90874/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10698 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17468	12/09/2017	7	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15 - 1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048315, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90875/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10699 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33646	12/09/2022	2	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,
Japan

Thông báo số: 90876/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10700 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10653	12/09/2012	12	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
8412, Japan

Thông báo số: 90877/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10701 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17479	12/09/2017	7	12/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

Thông báo số: 90878/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10702 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33650	12/09/2022	2	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime
7990111 (JP)

Thông báo số: 90879/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10703 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15969	12/09/2016	8	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIFILM BUSINESS INNOVATION CORP. (JP)
9-7-3, Akasaka, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 90880/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10704 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29773	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

Thông báo số: 90881/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10705 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29770	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90882/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10706 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29769	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90883/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10707 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19894	13/09/2018	6	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE (DONGGUAN) CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 90884/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10708 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29767	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 90885/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10709 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33669	13/09/2022	2	13/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90886/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10710 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29768	13/09/2021	3	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90887/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10711 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19906	13/09/2018	6	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324 Japan

Thông báo số: 90888/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10712 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8730	13/09/2010	14	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOTOBUKI CORPORATION (JP)
2-12, Yurakucho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000006,
Japan

Thông báo số: 90889/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10713 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33119	26/07/2022	2	26/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALIO LTD (FI)
Meijeritie 6, 00370 Helsinki, Finland

Thông báo số: 90890/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10714 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22190	07/10/2019	5	07/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QWTIP LLC (US)
6300 Sage Wood Drive, Suite H 241, Park City, Utah
84098, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90891/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10716 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17345	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 90892/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10717 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17352	15/08/2017	7	15/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC (US)
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008, United States of America

Thông báo số: 90893/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10718 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17344	15/08/2017	7	15/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY (NO.2) LIMITED (GB)**
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 90894/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10719 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25498	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 90895/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10720 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33394	17/08/2022	2	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 90896/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10721 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14441	17/08/2015	9	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 90897/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10722 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25496	17/08/2020	4	17/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 90898/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10723 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33400	18/08/2022	2	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90899/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10724 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29540	18/08/2021	3	18/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 90900/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10725 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22117	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy, Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 90901/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10726 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22118	30/09/2019	5	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy,
Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West
Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 90902/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10727 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22119	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING DABEINONG BIOTECHNOLOGY CO.,LTD (CN)
No. 2 Building, Institute for Application of Atomic Energy,
Institute of Plant Protection, No. 2 Yuanmingyuan West
Road, Haidian District, Beijing 100193, P. R. China

Thông báo số: 90903/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10728 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13139	03/09/2014	10	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90904/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10729 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10626	06/09/2012	12	06/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 90905/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10730 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25847	09/09/2020	4	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 90906/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10731 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29764	10/09/2021	3	10/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOGREENTECH CO., LTD. (KR)
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup, Gimpo-si,
Gyeonggi-do 415-868 Republic of Korea

Thông báo số: 90907/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10732 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29765	10/09/2021	3	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMOGREENTECH CO., LTD. (KR)
91, Gimpo-daero 1950beon-gil, Tongjin-eup, Gimpo-si,
Gyeonggi-do 415-868 Republic of Korea

Thông báo số: 90908/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10733 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15962	12/09/2016	8	12/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 90909/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10734 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16007	26/09/2016	8	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 90910/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10735 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22099	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 90911/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10736 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30130	14/10/2021	3	14/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBM CO., LTD. (JP)
15th floor, Toho Hibiya Building, 1-2-2, Yurakucho,
Chiyoda-ku, Tokyo 1000006 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90912/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10737 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33852	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680 Japan

Thông báo số: 90913/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10738 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14782	10/11/2015	9	10/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRINDEKS, A JOINT STOCK COMPANY (LV)
53, Krustpils street, LV-1057 Riga, Latvia

Thông báo số: 90914/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10739 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25568	20/08/2020	4	20/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90915/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10740 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21863	03/09/2019	5	03/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENGLAN AS (NO)
c/o Nordvest Okonomi AS avd. Inndyr, Karivika 1, 8140
Inndyr, Norway.

Thông báo số: 90916/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10741 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15912	29/08/2016	8	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4, avenue de Bois Préau F-92852 Rueil Malmaison
Cedex, France

Thông báo số: 90917/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10742 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17414	29/08/2017	7	29/08/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 90918/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10743 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33520	29/08/2022	2	29/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Thông báo số: 90919/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10744 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25872	10/09/2020	4	10/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBUST SEED TECHNOLOGY A&F AKTIEBOLAG (SE)
Mastgränden 2, S-224 74 Lund, Sweden

Thông báo số: 90920/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10745 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17795	14/11/2017	7	14/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAN RUBBER INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
8/4 Moo 5, Chana-Nongjik Road, Chana, Songkhla 90130,
THAILAND

Thông báo số: 90921/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10746 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33596	07/09/2022	2	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUSTRIANOVA SINGAPORE PTE LTD. (SG)
20 Biopolis way #05-518 Centros Singapore 138688

Thông báo số: 90922/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10747 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29833	17/09/2021	3	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90923/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10748 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29832	17/09/2021	3	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI DENSO CO., LTD. (JP)
2-1, Somejidai 6-chome, Hamakita-ku, Hamamatsu-shi,
Shizuoka 434-0046 Japan

Thông báo số: 90924/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10749 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19940	17/09/2018	6	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 90925/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10750 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29834	17/09/2021	3	17/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 90926/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10751 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29835	17/09/2021	3	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES
ENVIRONMENTAL & CHEMICAL ENGINEERING
CO., LTD. (JP)
4-2, Minatomirai 4-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2200012, Japan

Thông báo số: 90927/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10752 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25987	17/09/2020	4	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan

Thông báo số: 90928/QĐ-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10753 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29837	17/09/2021	3	17/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-cho, Adachi-ku, Tokyo 1208555, Japan
OSAKA UNIVERSITY (JP)
1-1, Yamadaoka, Suita-shi, Osaka 5650871, Japan

Thông báo số: 90929/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10754 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26013	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, JP.

Thông báo số: 90930/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10755 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26004	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HIKARU CONSTRUCTION COMPANY LIMITED (JP)
6162-1, Yasuda, Agano-shi Niigata, 9592221, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90931/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10756 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25998	18/09/2020	4	18/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI POWER, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan

Thông báo số: 90932/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10757 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16000	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 90933/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10758 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15993	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90934/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10759 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15981	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 467-8561, Japan

Thông báo số: 90935/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10760 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17502	19/09/2017	7	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90936/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10761 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17490	19/09/2017	7	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310,
Japan

Thông báo số: 90937/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10762 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17519	19/09/2017	7	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 060-0003, Japan

Thông báo số: 90938/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10763 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17496	19/09/2017	7	19/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

Thông báo số: 90939/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10764 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15989	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo, 6518585, Japan

Thông báo số: 90940/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10765 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15987	19/09/2016	8	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 90941/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10766 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17491	19/09/2017	7	19/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 90942/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10767 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33757	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 90943/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10768 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33756	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90944/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10769 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33755	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90945/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10770 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33752	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90946/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10771 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33745	20/09/2022	2	20/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90947/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10772 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33744	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90948/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10773 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33750	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90949/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10774 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29859	20/09/2021	3	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90950/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10775 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29855	20/09/2021	3	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 90951/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10776 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29846	20/09/2021	3	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90952/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10777 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10666	20/09/2012	12	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilaladentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90953/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10778 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8745	20/09/2010	14	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 90954/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10779 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29854	20/09/2021	3	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308203 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90955/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10780 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10689	20/09/2012	12	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471-8571, Japan

Thông báo số: 90956/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10781 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33751	20/09/2022	2	20/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAINICHISEIKA COLOR & CHEMICALS MFG. CO., LTD. (JP)
7-6, Nihonbashi Bakuro-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038383, Japan

Thông báo số: 90957/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10782 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33779	21/09/2022	2	21/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, P.R. China

Thông báo số: 90958/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10783 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29874	21/09/2021	3	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90959/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10784 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33768	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 90960/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10785 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26020	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 90961/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10786 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26032	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki East Tower 8F., 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 (JP)

Thông báo số: 90962/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10787 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20032	08/10/2018	6	08/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90963/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10788 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26311	09/10/2020	4	09/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor New York, NY 10017
(US)

Thông báo số: 90964/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10789 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33991	11/10/2022	2	11/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 90965/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10790 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26337	12/10/2020	4	12/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong 518057, China

Thông báo số: 90966/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10791 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30081	13/10/2021	3	13/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUN PATENT TRUST (US)**
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, U.S.A.

Thông báo số: 90967/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10792 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20046	15/10/2018	6	15/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SUN PATENT TRUST (US)**
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017, United States of America

Thông báo số: 90968/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10793 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20036	15/10/2018	6	15/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 90969/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10794 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17654	17/10/2017	7	17/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,
JAPAN

Thông báo số: 90970/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10795 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17633	17/10/2017	7	17/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,
JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90971/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10796 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16116	17/10/2016	8	17/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 90972/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10797 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16114	17/10/2016	8	17/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 90973/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10798 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30164	18/10/2021	3	18/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 90974/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10799 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8816	18/10/2010	14	18/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 90975/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10800 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34117	19/10/2022	2	19/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 90976/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10801 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9752	19/10/2011	13	19/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 90977/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10802 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
34130	20/10/2022	2	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan

Thông báo số: 90978/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10803 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26443	20/10/2020	4	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90979/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10804 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14679	20/10/2015	9	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 90980/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10805 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14678	20/10/2015	9	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 90981/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10806 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
30191	20/10/2021	3	20/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RELIANCE DOORS PTY LTD. (AU)
46 Randle Road, Pinkenba QLD 4008, Australia

Thông báo số: 90982/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10807 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29892	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585 Japan

Thông báo số: 90983/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10808 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29876	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90984/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10809 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29886	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90985/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10810 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33796	23/09/2022	2	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90986/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10811 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29896	23/09/2021	3	23/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 90987/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10812 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22071	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL
CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071,
Japan

Thông báo số: 90988/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10813 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26067	23/09/2020	4	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90989/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10814 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26060	23/09/2020	4	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan

Thông báo số: 90990/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10815 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26071	23/09/2020	4	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA SANGYO CO., LTD. (JP)
2-1, Uchikanda 2-chome Chiyoda-ku, Tokyo 101-8521
Japan

Thông báo số: 90991/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10816 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26061	23/09/2020	4	23/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

Thông báo số: 90992/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10817 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26075	23/09/2020	4	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 90993/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10818 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29894	23/09/2021	3	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 90994/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10819 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29893	23/09/2021	3	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE YOKOHAMA RUBBER CO., LTD. (JP)
36-11, Shimbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-8685,
Japan

Thông báo số: 90995/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10820 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26069	23/09/2020	4	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 Japan

Thông báo số: 90996/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10821 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7277	23/09/2008	16	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 90997/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10822 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22044	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 90998/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10823 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22059	23/09/2019	5	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EXELIXIS INC. (US)
210 East Grand Ave., South San Francisco, CA 94080,
United States of America
GENENTECH INC. (US)
1 DNA Way, South San Francisco, CA94080, United States
of America

Thông báo số: 90999/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10824 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11814	23/09/2013	11	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE (BE)
Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 91000/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10825 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11823	23/09/2013	11	23/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 91001/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10826 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19975	24/09/2018	6	24/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91002/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10827 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22140	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680,
Japan

Thông báo số: 91003/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10828 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33886	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan

Thông báo số: 91004/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10829 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33876	30/09/2022	2	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

Thông báo số: 91005/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10830 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26181	30/09/2020	4	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 91006/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10831 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22100	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 91007/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10833 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33879	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOYA CORPORATION (JP)
7-5, Naka-Ochiai 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 161-8525,
Japan

Thông báo số: 91008/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10834 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29983	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA SOLUTIONS AND NETWORKS OY (FI)
Karaportti 3, Espoo FI-02610, Finland

Thông báo số: 91009/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10835 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22101	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91010/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10836 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29977	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,
Japan

Thông báo số: 91011/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10837 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22086	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC (JP)
5-3 Hikarinooka, Yokosuka-shi, Kanagawa, 239-8560,
Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

Thông báo số: 91012/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10838 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33894	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 91013/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10839 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33881	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 91014/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10840 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29979	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91015/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10841 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26184	30/09/2020	4	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 91016/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10842 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33895	30/09/2022	2	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)
34 Avenue Franklin Roosevelt, Suresnes, 92150, France

Thông báo số: 91017/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10843 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29974	30/09/2021	3	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEXMARK INTERNATIONAL, INC. (US)
IP Law Department, Bldg. 082-1, 740 West New Circle
Road, Lexington, KY 40550, United States of America

Thông báo số: 91018/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10844 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19993	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-
6207, Japan

Thông báo số: 91019/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10845 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19991	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 91020/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10846 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19990	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 91021/TB-SHTT._{JP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10847 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26031	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE ENGINEERING CORPORATION (JP)
1-8-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan
KINKI UNIVERSITY (JP)
3-4-1, Kowakae, Higashiosaka City, Osaka 5778502 Japan

Thông báo số: 91022/TB-SHTT._{JP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10848 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26030	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EBARA ENGINEERING SERVICE CO., LTD. (JP)
11-1, Haneda Asahi-cho, Ohta-ku, Tokyo, 1448610 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91023/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10849 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26022	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEWPIE CORPORATION (JP)
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0002
Japan

Thông báo số: 91024/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10850 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29866	21/09/2021	3	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB BIOPHARMA SRL (BE)
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 91025/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10851 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29868	21/09/2021	3	21/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308203 Japan

Thông báo số: 91026/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10852 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33767	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101
Japan

Thông báo số: 91027/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10854 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33778	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIYODA CORPORATION (JP)
4-6-2, Minatomirai, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa
2208765, Japan

Thông báo số: 91028/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10855 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33777	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON MINING & METALS CORPORATION (JP)
10-4, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8417,
Japan

Thông báo số: 91029/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10856 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33761	21/09/2022	2	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 91030/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10857 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26034	21/09/2020	4	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91031/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10858 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29873	21/09/2021	3	21/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 91032/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10859 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33783	22/09/2022	2	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI ASTEMO, LTD. (JP)
2520 Takaba, Hitachinaka-shi, Ibaraki, Japan

Thông báo số: 91033/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10860 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29879	22/09/2021	3	22/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

Thông báo số: 91034/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10861 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29877	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 91035/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10862 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13222	22/09/2014	10	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 91036/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10863 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29888	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 91037/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10864 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29883	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHIA CORPORATION (JP)
491-100, Oka, Kaminaka-cho, Anan-shi, Tokushima 774-8601, Japan

Thông báo số: 91038/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10865 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13196	22/09/2014	10	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91039/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10866 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29878	22/09/2021	3	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 91040/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10867 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33842	28/09/2022	2	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 91041/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10868 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33856	28/09/2022	2	28/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011,
JP

Thông báo số: 91042/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10869 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26143	28/09/2020	4	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 91043/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10870 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26138	28/09/2020	4	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN SEIFUN WELNA INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8441 Japan

Thông báo số: 91044/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10871 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26130	28/09/2020	4	28/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 91045/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10872 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29970	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 91046/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10873 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26157	29/09/2020	4	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road, Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone, Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91047/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10874 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33865	29/09/2022	2	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680,
Japan

Thông báo số: 91048/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10875 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33863	29/09/2022	2	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 91049/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10876 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26153	29/09/2020	4	29/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 91050/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10877 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13248	29/09/2014	10	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 91051/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10878 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33870	29/09/2022	2	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku Tokyo 1000011, JP

Thông báo số: 91052/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10879 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13229	29/09/2014	10	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 91053/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10880 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13234	29/09/2014	10	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA PREFECTURE UNIVERSITY PUBLIC CORPORATION (JP)
1-1, Gakuen-cho, Naka-ku, Sakai-shi, Osaka 599-8570, Japan

Thông báo số: 91054/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10881 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26169	29/09/2020	4	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91055/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10882 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26166	29/09/2020	4	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 91056/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10883 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29968	29/09/2021	3	29/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 91057/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10884 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33887	30/09/2022	2	30/09/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 91058/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10885 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29987	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 91059/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10886 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
29976	30/09/2021	3	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 91060/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10887 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19979	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 91061/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10888 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19986	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518044, China

Thông báo số: 91062/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10889 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16053	03/10/2016	8	03/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91063/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10890 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16057	03/10/2016	8	03/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91064/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10891 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16051	03/10/2016	8	03/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THE QUEEN'S UNIVERSITY OF BELFAST (GB)**
University Road, Belfast, Antrim BT7 1NN, United Kingdom

Thông báo số: 91065/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10892 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10716	03/10/2012	12	03/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 91066/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10893 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10721	03/10/2012	12	03/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 91067/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10894 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
33911	04/10/2022	2	04/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOE TECHNOLOGY GROUP CO., LTD. (CN)
No.10 Jiuxianqiao Rd., Chaoyang District, Beijing 100015,
China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91068/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10895 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9700	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 91069/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10896 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14652	05/10/2015	9	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 91070/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10897 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14650	05/10/2015	9	05/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 91071/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10898 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14634	05/10/2015	9	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91072/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10899 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9721	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 91073/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10900 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9716	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91074/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10901 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9715	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91075/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10902 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9714	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91076/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10903 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9713	05/10/2011	13	05/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91077/TB-SHTT._{IP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10904 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11879	07/10/2013	11	07/10/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 91078/TB-SHTT.IP, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2023-10905 Ngày nộp: 17/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26304	08/10/2020	4	08/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 80575/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09451 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2093	30/07/2019	5	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN PHƯƠNG (VN)
Hẻm 146, nhà số 14, đường 21/8 Phước Mỹ, Phan Rang,
Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Thông báo số: 80577/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09449 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2416	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD. (TH)
42/58 Moo 5, Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,
Sampran, Nakhonpathom, 73210, Thailand

Thông báo số: 80578/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09455 Ngày nộp: 18/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2166	30/09/2019	5	30/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẠI HOÀNG KIM BÌNH PHƯỚC (VN)
Đường Liên Thôn Phước Hòa Phước Tân, thôn Phước Tân,
xã Bình Tân, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Thông báo số: 83056/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09680 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2390	21/07/2020	4	21/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WU, JIANZHONG (CN)
No. 4, Dengnan No.1 Road, Jiangyi Village, LeLiu Town,
Shunde Foshan, Guangdong 528322, China

Thông báo số: 83057/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09688 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2469	02/10/2020	4	02/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)
105 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83058/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09689 Ngày nộp: 19/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2274	30/12/2019	5	30/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **LIÊN DOANH VIỆT - NGA VIETSOVPETRO (VN)**
105 Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 83667/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-08580 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1697	09/04/2018	6	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)**
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Thông báo số: 83668/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-08581 Ngày nộp: 03/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1696	09/04/2018	6	09/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **CÔNG TY CỔ PHẦN VI NA MIT (VN)**
Số 81/3, khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 83669/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-11104 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2624	31/03/2021	3	31/03/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83670/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-11105 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2650	26/05/2021	3	26/05/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83671/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-11106 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2794	17/12/2021	3	17/12/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam
Tứ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83708/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09732 Ngày nộp: 20/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2097	30/07/2019	5	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP
(VN)
Xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái
Nguyên

Thông báo số: 83762/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09773 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1802	30/07/2018	6	30/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700, Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime 799-2692, Japan

Thông báo số: 83763/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09774 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2980	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 83764/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09775 Ngày nộp: 21/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2412	12/08/2020	4	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 83861/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09870 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2452	22/09/2020	4	22/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAWAPLASTIC INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800 Thailand

Thông báo số: 83862/TB-SHTT._{IP}, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09845 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2699	02/08/2021	3	02/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG (VN)
55 Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 83863/QĐ-SHTT.IP, ngày 30/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09847 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2976	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐINH TIẾN HÙNG (VN)
Xóm 6, thôn Phong Niên Thượng, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi

Thông báo số: 85376/QĐ-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09871 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2839	25/01/2022	3	25/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAI TRIỆU QUANG (VN)
K58/4 Hà Huy Tập, phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85489/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09977 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2895	07/04/2022	2	07/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)
54 Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)
SN 49 tổ 9 thị trấn Đông Anh, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85490/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09978 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2896	07/04/2022	2	07/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRỊNH HOÀNG SƠN (VN)
SN 49 tổ 9 thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
ĐÀO VĂN ĐÔNG (VN)
Số 6A, ngách 5/61, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Thông báo số: 85491/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09990 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1917	20/11/2018	6	20/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 85492/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09991 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2224	25/11/2019	5	25/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 85625/TB-SHTT.IP, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10052 Ngày nộp: 31/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1846	28/08/2018	6	28/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBI MOTION TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 91, Zhongshan Rd., Tucheng Dist., New Taipei City
236, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85643/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09039 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2122	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85646/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09034 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1438	10/10/2016	8	10/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1 Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85647/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09035 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2106	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85652/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09038 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2123	19/08/2019	5	19/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85654/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09044 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3003	27/09/2022	2	27/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85658/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09037 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2105	12/08/2019	5	12/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
VIỆN VẬT LÝ KỸ THUẬT (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 85666/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-07384 Ngày nộp: 15/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1931	04/12/2018	7	04/12/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ HÓA SINH (VN)
Số 41, ngõ 6 đường 800A, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 85678/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-05762 Ngày nộp: 11/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2646	26/05/2021	4	26/05/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

Thông báo số: 85710/TB-SHTT._{IP}, ngày 31/10/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09989 Ngày nộp: 27/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2846	11/02/2022	2	11/02/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SIGEN (VN)
106 Huyện Trần Công Chúa, phường 8, thành phố Vũng
Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 85943/TB-SHTT.IP, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09976 Ngày nộp: 26/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3002	26/09/2022	2	26/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ (VN)
Khu II, đường 3/2, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều,
thành phố Cần Thơ

Thông báo số: 85946/TB-SHTT.IP, ngày 02/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09856 Ngày nộp: 25/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2512	16/10/2020	4	16/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CỤC QUÂN NHU - TỔNG CỤC HẬU CẦN (VN)
Số 5, Nguyễn Tri Phương, phường Quán Thánh, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 86593/TB-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-11092 Ngày nộp: 22/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2960	06/07/2022	2	06/07/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 87062/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10159 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2978	04/08/2022	2	04/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONGGUAN YUQIU ELECTRONIC CO., LTD (CN)
Liuwuxiang Precinct, Liaobu Town, Dongguan Guangdong, China

Thông báo số: 87063/TB-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10199 Ngày nộp: 03/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2250	27/11/2019	5	27/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN GẠCH NGÓI ĐẤT VIỆT (VN)
Thôn Tràng Bảng 2, xã Tràng An, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Thông báo số: 88798/TB-SHTT._{IP}, ngày 15/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10104 Ngày nộp: 01/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2099	06/08/2019	5	06/08/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANG, CHI-LUNG (TW)
5F., No.89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City,
Taiwan

Thông báo số: 90562/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09046 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2818	14/01/2022	3	14/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà
Nội

Thông báo số: 90564/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09043 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
3032	25/11/2022	2	25/11/2024

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 01, Đại Cồ Việt, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Thông báo số: 90568/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09041 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2826	24/01/2022	3	24/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90571/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09036 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2270	23/12/2019	5	23/12/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ VỀ KHOA HỌC VẬT LIỆU (VN)
Trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Số 1, Đại Cồ Việt,
quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90575/TB-SHTT._{IP}, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09045 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2851	01/03/2022	3	01/03/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, đường Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90577/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09042 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2821	24/01/2022	3	24/01/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90578/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-09040 Ngày nộp: 13/07/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2770	23/11/2021	3	23/11/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 1, Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 90581/TB-SHTT.IP, ngày 20/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-12062 Ngày nộp: 15/09/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1870	01/10/2018	6	01/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTT GLOBAL CHEMICAL PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)
555/1, Energy Complex Building A, 14th-18th Floor,
Vibhavadi Rangsit Road, Chatuchak, Bangkok 10900,
Thailand

Thông báo số: 90702/TB-SHTT._{JP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10533 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2440	07/09/2020	4	07/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024, Japan

Thông báo số: 90703/TB-SHTT._{JP}, ngày 21/11/2023 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2023-10534 Ngày nộp: 16/08/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2716	09/09/2021	3	09/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP).

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 104085/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01327 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
34927	10/02/2023	01

Quyết định số: 104086/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00314 Ngày nộp: 13/02/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
19417	06/6/2018	01

Quyết định số: 104087/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01326 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
34928	10/02/2023	01

Quyết định số: 104088/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00177 Ngày nộp: 17/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
17106	20/6/2017	01

Quyết định số: 104091/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01328 Ngày nộp: 01/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
23532	19/3/2020	01

Quyết định số: 104092/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00178 Ngày nộp: 17/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
18324	31/01/2018	01

Quyết định số: 104094/QĐ-SHTT.IP, ngày 23/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-02650 Ngày nộp: 02/12/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
25974	16/9/2020	01

Quyết định số: 89000/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00093 Ngày nộp: 11/01/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
19598	05/7/2018	01

Quyết định số: 89003/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-02128 Ngày nộp: 12/10/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
14171	08/6/2015	01

Quyết định số: 94565/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2022-00364 Ngày nộp: 04/03/2022

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
22816	09/12/2019	01

Quyết định số: 94566/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01187 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
29371	29/7/2021	01

Quyết định số: 94567/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01186 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
34574	05/12/2022	01

Quyết định số: 94568/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01189 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
16406	26/12/2016	01

Quyết định số: 94569/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01190 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
15340	28/3/2016	01

Quyết định số: 94570/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01192 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
15341	28/3/2016	01

Quyết định số: 94571/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01194 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31945	12/4/2022	01

Quyết định số: 94572/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01196 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30500	16/11/2021	01

Quyết định số: 94573/QĐ-SHTT.IP, ngày 06/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-01197 Ngày nộp: 19/05/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
31953	12/4/2022	01

Quyết định số: 99705/QĐ-SHTT.IP, ngày 16/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2023-00749 Ngày nộp: 29/03/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp	Cấp lại lần thứ
30536	18/11/2021	01

b- Cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 92055/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01456 Ngày nộp: 19/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2211	18/11/2019	01

Quyết định số: 92056/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01458 Ngày nộp: 19/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2212	18/11/2019	01

Quyết định số: 92057/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01459 Ngày nộp: 19/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2213	18/11/2019	01

Quyết định số: 92058/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01460 Ngày nộp: 19/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2219	25/11/2019	01

Quyết định số: 92059/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01461 Ngày nộp: 19/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2220	25/11/2019	01

Quyết định số: 92060/QĐ-SHTT.IP, ngày 01/11/2023 về việc cấp lại Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: RB2-2023-01472 Ngày nộp: 20/06/2023

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp bằng	Cấp lại lần thứ
2339	20/5/2020	01

4 – CẤP PHÓ BẢN BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

Quyết định số: 97989/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 14/11/2023 về việc cấp Phó bản Bằng độc quyền sáng chế

Căn cứ Quyết định cấp Bằng độc quyền sáng chế:

Số: 97968/QĐ-SHTT._{IP}

Ngày cấp: 14/11/2023

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp Phó bản văn bằng bảo hộ:

Số đơn: 1-2021-00051CVB/PB

Ngày nộp đơn: 12/07/2023

Cấp Phó bản số 01 của Bằng độc quyền sáng chế số: 37925

Cho Chủ sở hữu chung:

Phạm Văn Tuấn

Xóm 1, xã Quỳnh Tam, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

5 - KHIẾU NẠI

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU	SỐ ĐƠN/BẰNG LIÊN QUAN
1	100923 /QĐ-SHTT.IP	20/11/2023	KN1-2019-00044	1-2015-04272
2	100924 /QĐ-SHTT.IP	20/11/2023	KN1-2019-00045	1-2014-01296

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100923/QĐ-SHTT.Đ

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của
Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN);

Xét đơn khiếu nại số KN1-2019-00044 ngày 31/01/2019 của Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT – Trường Đại học FPT; địa chỉ: Số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 4422/QĐ-SHTT ngày 16/01/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BĐQSC) đối với đơn số 1-2015-04272;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại



NMD368

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2015-04272 ngày 06/11/2015 của Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế vì chủ đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên do không nhận được Thông báo số 25489/SHTT-SC1 ngày 25/7/2018 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí. Do đó, người nộp đơn đã không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Đồng thời, người nộp đơn xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

1. Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

2. Nhận định, đánh giá:

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Dữ liệu trên hệ thống quản trị đơn cho thấy Thông báo số 25489/SHTT-SC1 ngày 25/7/2018 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí đã được chuyển phát thành công. Tuy nhiên, người nộp đơn khẳng định không nhận được Thông báo nêu trên nên đã không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Người nộp đơn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có vấn đề pháp lý nảy sinh. Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp đơn, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2015-04272.

III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2015-04272.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 4422/QĐ-SHTT ngày 16/01/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2015-04272 ngày 06/11/2015.

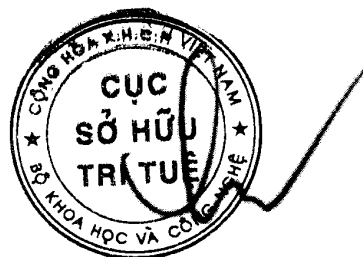
Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2015-04272 ngày 06/11/2015.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT – Trường Đại học FPT có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 25489/SHTT-SC1 ngày 25/7/2018./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (để biết)
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:

- Bản sao Thông báo số 25489/SHTT-SC1 ngày 25/7/2018.

BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 100924/QĐ-SHTT.1P

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của
Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT
(lần đầu)

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-BKHHCN ngày 04/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005 được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 19/6/2009, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật Sở hữu trí tuệ ngày 14/6/2019 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/6/2022 (sau đây gọi là Luật Sở hữu trí tuệ);

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31/12/2010 (sau đây gọi là Nghị định số 103/2006/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30/6/2016 (sau đây gọi là Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN);

Xét đơn khiếu nại số KN1-2019-00045 ngày 31/01/2019 của Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT; địa chỉ: Số 8, Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; khiếu nại Quyết định số 4416/QĐ-SHTT ngày 16/01/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế (BDQSC) đối với đơn số 1-2014-01296;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại.

I. Nội dung khiếu nại



NMD368

Đơn đăng ký sáng chế số 1-2014-01296 ngày 21/4/2014 của Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT bị từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế vì chủ đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ theo quy định.

Người nộp đơn đề nghị Cục Sở hữu trí tuệ xem xét, cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn nêu trên do không nhận được Thông báo số 24009/SHTT-SC1 ngày 09/7/2018 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí. Do đó, người nộp đơn đã không thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Đồng thời, người nộp đơn xin được nộp đầy đủ các khoản phí, lệ phí theo quy định.

II. Kết quả xem xét, xác minh khiếu nại

Cơ sở pháp lý từ chối bảo hộ:

Theo quy định tại điểm 15.7.c) Thông tư số 01/2007/TT-BKHCHN:

Nếu người nộp đơn không nộp lệ phí cấp văn bằng bảo hộ, phí công bố quyết định cấp văn bằng bảo hộ, phí đăng bạ quyết định cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn quy định tại điểm 15.7a thì trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn tương ứng, Cục Sở hữu trí tuệ ra quyết định từ chối cấp văn bằng bảo hộ.

Nhận định, đánh giá:

Sau khi kiểm tra và xác thực thông tin nêu trong đơn khiếu nại ở các đơn vị liên quan; qua xem xét các tài liệu trong hồ sơ vụ việc, thấy rằng:

Dữ liệu trên hệ thống quản trị đơn cho thấy Thông báo số 24009/SHTT-SC1 ngày 09/7/2018 về việc dự định cấp văn bằng bảo hộ và nộp phí, lệ phí đã được chuyển phát không thành công. Do đó, người nộp đơn không có thông tin cần thiết để có thể thực hiện nghĩa vụ tài chính theo yêu cầu. Vì vậy, Cục Sở hữu trí tuệ chấp nhận cho người nộp đơn nộp các khoản phí, lệ phí để được cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-01296.

III. Kết luận

Vì lý do đã nêu, Cục Sở hữu trí tuệ tiếp tục xem xét, thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-01296.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy bỏ Quyết định số 4416/QĐ-SHTT ngày 16/01/2019 về việc từ chối cấp Bằng độc quyền sáng chế đối với đơn đăng ký sáng chế số 1-2014-01296 ngày 21/04/2014.

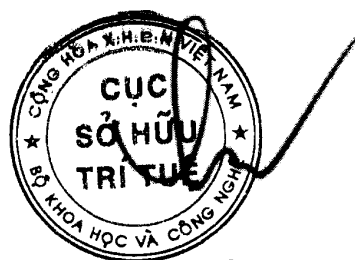
Điều 2. Thực hiện thủ tục cấp Bằng độc quyền sáng chế cho đơn số 1-2014-01296 ngày 21/04/2014.

Điều 3. Trưởng phòng Thực thi và Giải quyết khiếu nại, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp và Viện Nghiên cứu Công nghệ FPT - Trường Đại học FPT có trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong thời gian 03 tháng kể từ ngày ký Quyết định này, người nộp đơn cần nộp các khoản phí, lệ phí theo Thông báo số 24009/SHTT-SC1 ngày 09/7/2018./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- SC (để biết)
- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG



Lưu Hoàng Long

Tài liệu gửi kèm:

- Bản sao Thông báo số 24009/SHTT-SC1 ngày 09/7/2018.

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a- Ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu sáng chế

Quyết định số: 87295/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-01520

Ngày nộp: 16/12/2022

Chủ đơn: FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 27/5/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **UNILIN, BV (BE)**

Ooigemstraat 3, B-8710 Wielsbeke, Belgium

Bên được chuyển nhượng: **FLOORING INDUSTRIES LIMITED, SARL (LU)**

10b, Rue des Mérovingiens (Z.I. Bourmicht) 8070 Bertrange
Luxembourg

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bộ phận tổ hợp	20413	02/01/2019
2	Bộ phận tổ hợp, bộ các chi tiết dạng panen để tạo ra bộ phận tổ hợp	20907	09/04/2019

Giá chuyển nhượng: 1 EUR (một Euro).

Quyết định số: 87296/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00186

Ngày nộp: 03/03/2023

Chủ đơn: SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/9/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

Werner-von-Siemens-Str. 1, 80333 München, Germany

Bên được chuyển nhượng: **SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)**

Otto-Hahn-Ring 6, 81739 München, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị hàn điểm điện trở	32177	28/04/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 87299/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00150

Ngày nộp: 22/02/2023

Chủ đơn: FM&G BIOMED CO., LTD. (TW)

Đại diện của chủ đơn: Văn phòng Luật sư Ân Nam

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 12/12/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 4 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **NATIONAL CHENG KUNG UNIVERSITY (TW)**

No.1, Ta-Hsueh Road, Tainan City, Taiwan

Bên được chuyển nhượng: **FM&G BIOMED CO., LTD. (TW)**

No. 5-40, Aly. 46, Ln. 477, Xiaodong Rd., Yongkang Dist., Tainan City 710, Taiwan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế chất nền collagen xốp từ mô liên kết	16396	26/12/2016
2	Phương pháp điều chế collagen có độ tinh khiết cao	18701	05/03/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 87301/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-01400
Ngày nộp: 17/11/2022

Chủ đơn: JYONG BIOTECH INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 26/10/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **TOP SHUNXING BIO-TECH CO. LIMITED (CN)**
Room 1203-4, 12/F., Hong Kong Trade Centre, 161-167 Des Voeux Road Central, Hong Kong

Bên được chuyển nhượng: **JYONG BIOTECH INTERNATIONAL PTE. LTD. (SG)**
105 Cecil Street #16-05, The Octagon, Singapore 069534, Singapore

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm chứa carotenoid	27025	04/12/2020

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ).

Quyết định số: 87302/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-01558

Ngày nộp: 27/12/2022

Chủ đơn: QIN HAN TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 12/10/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **NIPPON STEEL CHEMICAL & MATERIAL CO., LTD. (JP)**

13-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1030027, Japan

Bên được chuyển nhượng: **QIN HAN TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)**

No.37, Lane 231, Pu-Chien Rd., Xiangshan Dist., Hsinchu 300, Taiwan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dụng cụ gia công kính tám	28561	07/05/2021

Giá chuyển nhượng: 1.000 USD (một nghìn đô la Mỹ).

Quyết định số: 87303/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00058

Ngày nộp: 19/01/2023

Chủ đơn: ILDONG BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng nhãn hiệu.

Ngày ký: 09/12/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **IL DONG PHARMACEUTICAL CO., LTD. (KR)**

(IL Dong Pharmaceutical Co., Ltd., Yangjae-dong) 2, Baumoe-ro 27-gil, Seocho-gu, Seoul 06752, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **ILDONG BIOSCIENCE CO., LTD. (KR)**

17, Poseunggongdan-ro, Poseung-eup, Pyeongtaek-si,
Gyeonggi-do 17957, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Lactobacillus rhamnosus được tiêu diệt bằng nhiệt liên hợp với chất kết dính polysacarit dạng polyme, phương pháp sản xuất và được phẩm hoặc thực phẩm chứa vi khuẩn này	31830	31/03/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 87304/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00080
Ngày nộp: 07/02/2023

Chủ đơn: GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.
(CN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 22/12/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Bên được chuyển nhượng: **GUANGDONG OPPO MOBILE
TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)**

No. 18 Haibin Road, Wusha Village, Chang'an Town,
Dongguan City, Guangdong, China

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp chuyển vùng, thiết bị đầu cuối, hệ thống mạng truy nhập vô tuyến, và vật ghi máy tính đọc được	34733	19/12/2022

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 87305/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00007
Ngày nộp: 04/01/2023
Chủ đơn: CIP HOLDING AG (DE)
Đại diện của chủ đơn: Công ty cổ phần Tư vấn S&B
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 30/6/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau

Bên chuyển nhượng: **CIP HOLDING AG (DE)**
Oberanger 32 80331 München (DE)

Bên được chuyển nhượng: **CIP MOBILITY GMBH (DE)**
Forsthausstraße 2, 82031 Grünwald, Germany (DE)

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Bánh xe được ép phun tích hợp với độ ổn định cao	30611	25/11/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 87306/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-00490
Ngày nộp: 06/05/2022
Chủ đơn: BIOSPLICE THERAPEUTICS, INC. (US)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.
Ngày ký: 31/3/2022;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh
Bên chuyển nhượng: **SAMUMED, LLC (US)**
9360 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United States of America
Bên được chuyển nhượng: **BIOSPLICE THERAPEUTICS, INC. (US)**
9360 Towne Centre Drive, San Diego, CA 92121, United States of America

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất isoquinolin-3-yl carboxamid và dược phẩm chứa hợp chất này	31541	07/03/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 87348/QĐ-SHTT.IP, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00034
Ngày nộp: 12/01/2023
Chủ đơn: ELYSIS LIMITED PARTNERSHIP (CA)
Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyển
Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Giấy Xác Nhận Việc Chuyển Nhượng.
Ngày ký: 05/01/2023;
Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh/Việt; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh/Việt.
Bên chuyển nhượng: **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**
400-1190 Avenue des Canadiens de Montréal, Montréal, Québec H3B 0E3, Canada
Bên được chuyển nhượng: **ELYSIS LIMITED PARTNERSHIP (CA)**
1 Place Ville Marie, Suite 2323, Montréal, Québec, H3B 3M5 Canada

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Vật liệu gốm-kim loại, điện cực làm từ vật liệu này và phương pháp sản xuất vật liệu gốm-kim loại	34559	02/12/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 89048/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00036
Ngày nộp: 13/01/2023

Chủ đơn: NGK SPARK PLUG CO LTD (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 18/11/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 1 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1 -1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556,
Japan

Bên được chuyển nhượng: **NGK SPARK PLUG CO LTD (JP)**

14-18 Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 4678525
Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Nắp bugi	19598	05/07/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 89049/QĐ-SHTT.IP, ngày 27/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2022-01209

Ngày nộp: 12/10/2022

Chủ đơn: CJ WELLCARE CORPORATION (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 15/7/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)**

500, Namdaemun-ro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **CJ WELLCARE CORPORATION (KR)**

Grand Central B, 14, Sejong-daero, Jung-gu, Seoul, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều chế phân đoạn chiết giàu ginsenosit Rg1 và Rb1 từ nhân sâm	14171	08/06/2015

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

Quyết định số: 95642/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00126

Ngày nộp: 17/02/2023

Chủ đơn: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 08/8/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **TANAKA HOLDINGS CO., LTD (JP)**

7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422, Japan

Bên được chuyển nhượng: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)

7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422
Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chất xúc tác để khử xúc tác chọn lọc nito oxit bằng amoniac ở nhiệt độ cao và phương pháp khử sử dụng chất xúc tác này	20054	15/10/2018

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 95644/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00127
Ngày nộp: 17/02/2023

Chủ đơn: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 08/8/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: TANAKA HOLDINGS CO., LTD (JP)

7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422,
Japan

Bên được chuyển nhượng: TANAKA KIKINZOKU KOGYO K.K. (JP)

7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6422
Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chất xúc tác để khử xúc tác chọn lọc nitơ oxit bằng amoniac và phương pháp khử chọn lọc nitơ oxit trong dòng khí bằng amoniac	29588	24/08/2021

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 95646/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00188
Ngày nộp: 03/03/2023

Chủ đơn: SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/9/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

Werner-von-Siemens-Str. 1, 80333 München, Germany

Bên được chuyển nhượng: **SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)**

Otto-Hahn-Ring 6, 81739 München, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp điều khiển sự tăng năng lượng trong thời gian ngắn ở tuabin hơi	21082	07/05/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

Quyết định số: 95648/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00189

Ngày nộp: 03/03/2023

Chủ đơn: SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 21/9/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **SIEMENS AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

Werner-von-Siemens-Str. 1, 80333 München, Germany

Bên được chuyển nhượng: **SIEMENS ENERGY GLOBAL GMBH & CO. KG (DE)**

Otto-Hahn-Ring 6, 81739 München, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Nồi hơi dòng cưỡng bức	16801	03/04/2017

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định số: 95650/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00375

Ngày nộp: 05/04/2023

Chủ đơn: DPI DAYLIGHTING PRIVATE LIMITED (IN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ GREENIP

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 01/01/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh

Bên chuyển nhượng: **MOUDGIL, RAJEEV (IN)**

Villa 122, The Vilas, Akashneem Marg, DLF -II, Sector 25, Gurgaon 122 002, Haryana, India

Bên được chuyển nhượng: **DPI DAYLIGHTING PRIVATE LIMITED (IN)**

501, MGF Metropolis, M. G. Road, Gurgaon - 122002 (Haryana), India

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Tấm chất dẻo truyền ánh sáng để tạo ra ánh sáng tự nhiên thay đổi	33561	05/09/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định số: 95652/QĐ-SHTT.IP, ngày 08/11/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2023-00436
Ngày nộp: 18/04/2023

Chủ đơn: LAND BUSINESS CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH ROUSE Việt Nam

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 01/10/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh, Việt cùng nhau.

Bên chuyển nhượng: **KAMEI MASAMICHI (JP)**
1-4-3-2803, Mita, Meguro-ku, Tokyo 1530062, Japan

Bên được chuyển nhượng: **LAND BUSINESS CO., LTD. (JP)**
Kasumigaseki Building, 2-5, Kasumigaseki 3-Chome,
Chiyoda-Ku, Tokyo 1006030, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Tường ngăn nước đa hợp, và tòa nhà chống lũ được trang bị hàng rào chắn lũ có tường ngăn nước đa hợp này trong phần mở của nó	34709	15/12/2022

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 429 TẬP B – QUYỀN 1 (12.2023)

b- Ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu giải pháp hữu ích

Quyết định số: 87297/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 25/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2023-00626

Ngày nộp: 29/05/2023

Chủ đơn: LÊ ANH TUẤN (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp.

Ngày ký: 28/5/2023;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: LÊ ANH TUẤN (VN)

04 Nguyễn Văn Giai, phường Đa Kao, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Bên được chuyển nhượng: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA - ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH (VN)

268 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Gạch bê tông nhẹ khí chưng áp dùng tro bay bằng công nghệ geopolyme	3044	27/12/2022

Giá chuyển nhượng: Miễn phí .

Quyết định số: 88796/QĐ-SHTT._{IP}, ngày 27/10/2023 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB2-2022-01549

Ngày nộp: 26/12/2022

Chủ đơn: NGUYỄN NGỌC CHIẾN (VN)

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng Bằng độc quyền giải pháp hữu ích.

Ngày ký: 31/5/2022;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Việt

Bên chuyển nhượng: NGUYỄN NGỌC CHIẾN (VN)

P1003, B14, tập thể Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Bên được chuyển nhượng: **TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI (VN)**

15 Lê Thánh Tông, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu giải pháp hữu ích đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền giải pháp hữu ích dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp bào chế chế phẩm để làm giảm lipit máu có độ hòa tan của fenofibrat trong nước được tăng cường	2814	11/01/2022

Giá chuyển nhượng: Miễn phí.

PHẦN V

BẢNG PHÂN LOẠI QUỐC TẾ VỀ SÁNG CHẾ (IPC) PHIÊN BẢN 2024.01

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 4932 /TB-SHTT

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc thông nhất áp dụng Bảng phân loại quốc tế về sáng chế
(theo Thỏa ước Strasbourg) phiên bản 2024.01**

Cục Sở hữu trí tuệ xin thông báo, Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg về phân loại sáng chế quốc tế, viết tắt là IPC) phiên bản 2024.01 đã được Cục Sở hữu trí tuệ công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp số 429 (công bố ngày 25 tháng 12 năm 2023) và được áp dụng tại Việt Nam từ ngày 01 tháng 01 năm 2024.

Theo quy định tại Phụ lục I - phần II Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2024, tại mục "Phân loại sáng chế quốc tế" trong tờ khai, người nộp đơn cần nêu chỉ số phân loại giải pháp kỹ thuật cần bảo hộ theo Bảng phân loại IPC phiên bản 2024.01 (phân loại đầy đủ, bao gồm phần, lớp, phân lớp, nhóm (nhóm chính hoặc nhóm phụ)). Nếu người nộp đơn không phân loại hoặc phân loại không chính xác thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ phân loại và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.

Trong quá trình áp dụng, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời cho Cục Sở hữu trí tuệ để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ KH&CN;
- Vụ Pháp chế Bộ KH&CN;
- Các Sở KH&CN;
- Các Tổ chức dịch vụ đại diện SHCN;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị trong Cục (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử IPVIETNAM;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu VT, TTTT (3).

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Lê Huy Anh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam

ĐT: 024. 38583069

Fax: 024. 38588449